



The 25th Hour

C. Virgil Gheorghiu

Note: This is not the actual book cover

Giờ Thứ Hai Mười Năm

C. Virgil Gheorghiu

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Thay lời tựa,

Đối với Xã hội kỹ thuật hóa, đây là một mặt thật của kiếp người, sống trong thời buổi giá trị con người bị tiết giảm xuống con số không: nhân vị, cá nhân, tình cảm hầu như không còn nữa.

Máy móc. Tất cả đều sử dụng theo máy móc, đều hành động một cách máy móc, nên con người cũng bỏ lìa nhân cách để theo kịp đà tiến hóa kỹ thuật rồi trở thành nô lệ cho kỹ thuật và lời cuốn dòng loại mình, vào trận cuồng phong, vào vực thẳm.

Có còn chăng chủ ty vọng lập lại xã hội loài người, như lời mục sư Korugan trong truyện: "Sau rốt, Chúa lại đến phá nát thương con người như Chúa đã từng thương hại nhiều lần. Và, giống chiếc thuyền của ông Nôê trên lụt sóng trận đại hồng thủy, và người thật là người, còn giữ được chân tính, sẽ nổi trôi trên trận vận xoáy nhiễu loạn của đại nạn tai ương tập thể này. Và chính nhờ mấy người ấy mà loài người sẽ được bảo tồn cứu vãn, như đã trải qua bao lần trong lịch sử"

Lời dịch giả

Làng Fantana

1

--Em không thể tin rằng anh đi được! Suzanna vừa nói vừa ôm siết Iohann Moritz vào mình. Nàng để tay lên đầu anh và vuốt nhẹ mát tóc đen. Moritz lùi một bước, nói:

--"Tại sao em không tin? Ngày mốt, sáng sớm thì anh đi." Chàng trả lời, giọng cứng cỏi. Nàng đáp nhỏ:

--Em biết rồi. Họ đứng gần một hàng rào. Trời mát lạnh vì đã quá nửa đêm. Moritz cầm tay Suzanna, rồi bỏ xuống, nói:

--Bây giờ, thôi, chào em!

-Ở nán thêm chút nữa, anh.

--"Sao em cứ muốn anh ở nán thêm?" Giọng chàng quả quyết thơn: "Đã khuya quá rồi. Mai anh còn phải đi làm sớm". Nàng không trả lời, nép sát mình vào Moritz. Mở hờ áo anh ra, nàng đặt gò má vào ngực anh và ngó lên trời, nói:

--Sao đẹp quá! Moritz chờ một chuyện quan hệ hơn. Anh tưởng nàng biểu ở nán lại để nói chuyện ấy, thế mà nàng lại nói chuyện sao trên trời. Anh xê ra, muốn rời nàng, nhưng nhớ lại mình phải đi, và phải vắng mặt ít lắm là 3 năm, nên anh bèn nhin sao để nàng vui lòng. Suzanna hỏi:

--Phải chăng mỗi người đều có có một vì sao bốn mạng, và khi họ chết thì sao rụng không anh?

--"Anh chẳng biết gì cả!" Và chàng như định đi về, nên nói :-- Thôi chào em! Nàng cố hỏi thêm:

---Phải chăng chúng ta cũng có ngôi sao của chúng ta trên ấy không anh?

-Cũng như mọi người. Ở trên ấy, hay ở trong ta. Moritz nâng đầu Suzanna ra khỏi ngực. Anh bước đi. Nàng cầm tay anh đưa đến đầu đường. Nàng nhìn sao, ngó Moritz rồi nói:

--Em chờ anh tối mai.

--Nếu trời không mưa! Suzanna muốn đi theo anh và van anh phải đến, dẫu trời mưa. Nhưng Moritz đi quá mau, đã khỏi khúc quanh đường, khuất sau miếng vườn. Nàng đứng yên lặng, vuốt áo, phúi mấy cành nhỏ dính ở hông. Trước khi bỏ sân, nàng nhìn lại đám cỏ nhàu nát, dưới cây gồi lúc này hai người nằm kề. Mũi nàng còn ngửi hơi của Moritz, một thứ hơi lẫn các mùi cỏ nát, thuốc lá và hột trái anh đào. Moritz băng đồng về nhà, vừa đi vừa huýt sáo. Anh mặc quần lính đen, áo sơ mi trắng cổ hở, đi chân không. Đã mấy lần, anh ngưng huýt sáo và gáp dài. Đoạn nhớ lại người đàn bà anh vừa chia tay, nghĩ đến Suzanna, anh muốn mỉm cười: "Hừ! Chuyện ngôi sao... Đàn bà thật trẻ con. Họ hỏi toàn những chuyện vô ích!". Rồi nhớ tới cuộc hôn nhân hạnh phúc trong 2 ngày nữa. Anh nghĩ tới nước Mỹ. Thét rồi không thém nghĩ ngợi gì hết. Anh lại huýt sáo. Buồn ngủ quá! Phải mình được ở nhà liền bây giờ để ngủ. Mai

còn phải dậy thật sớm, ngày làm công chót mà!. Kìa trời đã hừng đông. Còn vài giờ nữa là sáng. Nghĩ đến đó, Moritz rách bước thật mau.

Vừa hừng sáng, Moritz ghé lại máy nước trong làng, mở rộng áo sơ-mi ra, đưa tay bụm nước rửa mặt, rửa cổ. Anh vừa đi rửa giữa lộ vừa vuốt tóc cho tay khô, sửa lại bầu áo cho không gài nút. Anh nhìn cảnh làng, sương mù mà sương đã tan dần. Đó là làng Fânatana xứ Roumanie. Moritz sinh trưởng ở đây được 25 năm rồi. Và hiện giờ, trong lúc anh ngắm quê nhà chỉ có những nóc gia bé nhỏ với ba gác chuông của 3 nhà thờ: Chính Thống giáo, Thiên Chúa Giáo, Cơ Đốc Giáo, anh lại nhớ đến câu nói của Suzanna hôm qua: "E rằng anh phải tiêu tuý vì không sống ở đây nữa!" Anh đã cười, cho là câu nói đùa và trả lời rằng, anh đã thành nhơn, chỉ có đàn bà mới tiêu tuý thôi. Nhưng bây giờ anh cảm thấy một cái gì luyến tiếc xâm chiếm anh. Anh vội huýt sáo, ngánh mặt đi. *

Nhà của mục sư Koruga ở dựa đường, gần nhà thờ Chính Thống giáo. Moritz cúi xuống lấy chìa khóa giấu dưới cửa, cạy như vậy để có thể mở vào, khi đi làm sớm. Anh mở cánh cửa nặng nề, không hấp tấp. Vô trong sân, mấy con chó chạy lại trừng giỡn quanh anh. Chúng nó quen biết anh nhiều, vì anh đã làm cho mục sư hơn 6 năm nay; mỗi ngày, trong 6 năm liền, anh đến như là nhà anh. Song bữa nay là ngày làm chót của anh. Anh sẽ hái trái bôm suốt ngày, rồi sẽ lãnh tiền và mạnh dạn thưa với mục sư về ý định của anh, vì mục sư chưa hề biết gì.

Anh vô kho chừa đồ nghề, xách giỏ chất lên xe. Mục sư bước ra baolon, mình mặc áo sơ-mi vải trắng. Ông vừa thức dậy. Moritz chào ông và cười. Anh để giỏ xuống, phải tay, leo lên baolon, lấy bình nước trên tay mục sư, nói: --Chà để tôi xối nước cho. Anh vừa xối nước, vừa nhìn tay mục sư. Ngón tay búp măng, dài và trắng, y như ngón tay đàn bà. Anh vui vẻ xem mục sư thoaxà bong vào râu, vào cổ, trên trán. Mãi nhìn, anh quên xối nước. Mục sư đưa 2 tay đầy bọt xà bong, chờ đợi. Moritz thấy có lỗi và đỏ mặt.

Mục sư Koruga là giáo trưởng trong làng. Ông mới độ 50, mà râu tóc đều đã bạc trắng. Vóc ông ốm yếu, mảnh dẻ, mình lòi xương như cách hình thánh trong nhà thờ Chính Thống Giáo. Có thể nói ông là một ông già, chừng nhìn cặp mắt ông và nghe ông nói, mới nhận ra ông còn trẻ. Khi rửa mặt xong, ông lau mặt, lau cổ bằng khăn vải thô. Moritz cầm bình nước đứng chờ, và nói; --Tôi có một chuyện cần thưa với Cha.

--Anh chờ tôi thay đồ đã. Mục sư lấy bình nước trên tay Moritz, cầm vô nhà. Tới ngưỡng cửa, ông ngoái lại vừa cười, vừa nói:

-Tôi cũng có chuyện để nói với anh nữa. Tôi cho anh một tin mừng. Giờ đây, hãy chất giỏ lên xe và bắt kể đi.

*

Suốt buổi mai, Moritz và mụcsư hái trái bôm đựng đầy giỏ. Họ làm việc, không nói chuyện. Khi mặt trời nóng tới vai, mụcsư ngưng làm, mỗi một, giã ghaitayra, rồi nói: Tanghĩ một lát đã. Moritz đáp: Dạ! Hai người bước lại chỗ mấy bao đầy trái bôm và ngồi lên trên. Họ làm thình. Mụcsư tìm trong túi gói thuốc công mang theo luôn luôn để dành cho Moritz, đưa cho anh. Và hỏi: --Anh muốn nói chuyện gì với tôi?

--Dạ, tôi muốn thư một chuyện. Moritz châm điếu thuốc chút, quăng điêm quẹt trong cỏ, và xem nó tắt. Thật khó nói chuyện ra đi của mình với mụcsư. Anh còn dự dự, thì mụcsư lại tiếp:

--Để tôi báo tin mừng của tôi với anh trước. Moritz rất vui lòng được khỏi phải nói trước. Mụcsư khoan tha khỏi chuyện:

--Cái phòng nhỏ gần nhà bếp của tôi trống, tôi nghĩ anh có thể đến ở. Vợ tôi đã quét vôi, treo màn và để sẵn vải trải giường sạch sẽ rồi. Nhà anh không đủ chỗ, chỉ có một căn phòng cho bà má anh và anh. Mai đi làm, anh đem đồ đạc lại ở.

--Ngày mai tôi không đến.

---Thì ngày mốt. Kể từ nay phòng giấy về anh.

--Tôi không đến đây nữa. Mai này tôi sang Mỹ.

---Mai này? Mụcsư trở mắt nhìn.

---Dạ, mai này, sáng sớm. Giọng Moritz tuy cứng cỏi nhưng ẩn một hồi tiếc. Anh nói tiếp:

---Tôi mới được thư, tàu cập bến Constantza và chỉ đợi có 3 ngày thôi. Mụcsư biết Moritz muốn sang Mỹ. Đã nhiều thanh niên nông dân qua đó, và chừng vài 3 năm họ trở về, giàu có, mua nhà tốt và đất đai trong làng. Mụcsư vui lòng thấy Moritz cũng đi. Trong vài năm nữa, anh cũng sẽ có một miếng đất của anh. Ông chỉ hơi lạ, vì cuộc hành trình quá gấp. Moritz không hề nói với ông chuyện này, tuy mỗi ngày anh với ông đều làm việc kế cận nhau luôn. Moritz nói:

---Tôi vừa được thư hôm qua.

--Anh đi một mình?

---Với Ghitza. Chúng tôi xuống tàu làm công, chỗ nời sụp đổ. Như thế chỉ trả có 500 "lơ" mỗi người. Có bạn của Ghitza ở Constantza làm tại bến tàu lo hộ. Mụcsư chúc Moritz may mắn. Ông tiếc anh còn trẻ và làm việc giỏi. Anh lại tốt bụng, thật thà, nhưng nghèo. Anh không có tấc đất nào hết. Hai người lại tiếp tục làm việc. Ông già bèn nói chuyện về nước Mỹ. Moritz lắng tai nghe. Anh thở dài mấy bận. Anh hơi hối tiếc về sự quyết định của anh. Chiều đến, sau khi lãnh tiền, Moritz đứng một hồi lâu, trước mụcsư, mắt ngó xuống. Anh không cam đảm bước đi. Mụcsư vỗ vai anh nói:

--Khi tới nơi, anh nhớ viết thư cho tôi. Mais áng anh lại đây lấy gói đồ tôi soạn cho anh, anh sẽ có những giã để đi đường. Mụcsư lại cho anh thêm 5 tấm giấy 100 "lơ" và nói tiếp:

--- Nhớ đến sớm, gõ nhẹ nhẹ cửa sổ tôi. Tổn thương đừng cho vọt tôi nghe. Đàn bà họ hà tiện lắm! Tối nay tôi soạn đồ sẵn. Chờng nào anh đi ?

-- Mờ sáng. Tôi hẹn với Ghitza ở đầu làng.

-- Vậy anh chỉ đủ thì giờ tạt qua nhà tôi. Hay là tối nay anh lại nhà tôi! Moritz nghĩ đến Suzanna chờ anh, nên trả lời:

-- Ngày mai tiện hơn. Anh ra về.

Mục sư KORUGA để ba lo lương thực dự trữ ở dưới cửa sổ. Ông tắt đèn đi nằm. Trước khi ngủ, ông nghĩ đến Moritz, đến cuộc đi Mỹ của anh. Lúc soạn sắp ba đồ, ông có cảm giác là như chính mình sẽ đi. Ba mươi năm về trước, ông cũng có lần sửa soạn hành trang. Khi ấy ông mới đầu bằng tiến sĩ thần học. Ông đăng tên làm nhà truyền giáo nơi Chính Thống giáo hội Michigan. Một tuần lễ trước khi đi, ông lại đánh điện xin từ khước chỗ làm này. Vì trong khoảng thời gian ấy, ông quen biết vợ ông và làm lễ cưới. Từ đó, ông ở lại làm giáo trưởng làng Fântana. Làng nhỏ, đời sống khó khăn. Ông thường hối tiếc cơ hội bỏ lỡ, nhưng đã quá trễ rồi! Mỹ quốc chỉ còn trong mộng tưởng. Mỗi khi một dân làng nào sang bên ấy, thì ông cho thuốc hút, thực phẩm với chút ít tiền nong, và dặn viết thư về cho ông khi đi tới nơi. Làm việc ấy, ông giấu bà. Vợ ông không có gì để nói ông được. Nhưng hằng nghĩ đến Mỹ quốc thì ông cảm thấy hình như phụt tình bà. Vì bà mà ông không rảnh. Trong thâm tâm ông vẫn còn sự xung đột ngấm ngầm ấy. Nay Moritz rảnh, không phải như những người khác kia. Anh là người thân tín của ông. Và Moritz rảnh tất là một chút gì của ông cũng đi sang Tân Thế Giới.

Trăng tỏ. Mục sư không tài nào ngủ được. Ông đứng dậy, thắp đèn đi qua phòng sách mà khắp cả bệ ở dưới đều có kệ sách. Ông cầm một quyển. Trước khi dỡ ra, ông nhìn lên mấy kệ đầy sách. Có đủ thứ chữ: Anh, Pháp, Đức, Ý. Tường bên kia, sách cổ điển Hy Lạp và La Mã. Đó là bạn cố tri của ông. Thỉnh thoảng, ông tự hỏi sao ông không muốn vào giảng tại đại học đường. Nhiều bạn ở Lasiv và Bucarest đã hailần mời ông, nhưng ông đều từ chối chức giáo sư môn: Lịch sử giáo hội. Ông không tiếc. Ở Fântana, ông làm lễ mi-xa bữa chúa nhật và mấy ngày lễ; ngoài ra, ông lo chuyện đất vườn, nuôi ong mật, trồng cây trái. Tối đến, ông đọc sách. Vận mạng ông bảo đảm tương lai ông. Ông an phận như thế. Có lần ông muốn cưỡng vận mạng: chuyện muốn đi Mỹ quốc. Ông hết lòng lo lắng để đi, nhưng mặc dầu hết sức lo, chuyện đi không thành. Một bất ngờ đã xảy đến. Thế là hết! Từ đó, ông không toan tính nữa.

Ông tự hỏi: " Có phải thật mình còn tiếc cuộc rã rượi cách 30 năm nay chăng? Nếu không, sao mình lại băn khoăn lạ kỳ về chuyện đi của Moritz ?". Ông kéo mền lên, suy nghĩ: "Mình đã không buồn khi ở lại. Đây chỉ là lòng nhớ nhung một vật gì mình tưởng là thật trong mộng ảo, nhưng chẳng khi nào chiếm được trên thật tế. Đến khi tưởng đã nắm được nó thì lại nhận ra liền là không phải vật mình mơ ước. Có thể Mỹ Quốc không phải xứ mình muốn tìm đến? Có

thể nó chỉ là một có về nỗi lo âu của mình. Mỹ Quốclàxương khởi củalòngthươngnhớ
vẫnvơ.Chưabiết Mỹ quốc có lẽ sẽ ít thất vọnghơn,khιδĩabiết thật sự nó rồi".

Mụcsur vẫnchưangủđược. Ông ngủi ngủi cảmđộng, nóng lòng chờ cho mau sáng,
nhuchínhôngđãhẹn gặp GhitzaởđầulàngđểđiConstanzta,rồi cùng nhau xuống
chiếctàudangchờđợi, tàu " chỉđượcđậu ở bến có ba ngày thôi"

Khi ông thức giấc, trời còn tối,nhưnggàđaxgáy sáng.Đường vắng, làng còn chìm trong một
lớp sương mù.Mụcsumởbao,để thêm gói thuốcchútcònđể nằm trên bàn. Ôngnghĩthầm
:"NếuMoritzđi,mìnhđâu cònaiđể biếu thuốc, mình mua cốt để dành cho anhấy mà thôi". Dòm
qua cửa sổ, thấy trời rạng sáng, ông nói : "Moritz phải lẹ lẹ, không thì trễ hẹn!" Ông nghe
tiếngchânđingoaìđường,nhưnglạivượt qua khỏi nhà và xa dần.Ôngrabao lơnrửa mặt bằngnước
lạnh, mà không có Moritzởđóđể xối nước cho ông.

Mặt trời lên cao. Moritz không thấy lại. Mụcsur chờ anh tới giờănsáng.Ôngnghĩchắc anh
thức dậy trễ, nên không kịpđến lấybaodồ. Ông tiếc thẳm: "Uổng quá! Anh ta sẽ
cógiảntrongít nữa ba tuần lễ, vừađủ cho mấyngàyđầu của anh tạở xứngười !"

Bà m mụcsur bước ra thềm nói:
-Ôngănsángđíchớ. Ôngđáp:--Tôidĩđây. Ông vội cấtbaodồdướigiường, lòng ông se lại, buồn tiếc
phải từ bỏ một việc, và từ bỏ mãi mãi việc ấy. Hy vọng chót sang Mỹ quốc, hay ít ra hy vọng ủy
nhiệm lầrchótdã mất.Bamươinămvềtrước,ôngđãhànhđộnggynhư vậy.Ôngđiquabànăn. Ông nói
thẳm : " Nếu Moritz lấybaodồ tự tay mình sửa soạn cho nó, mình sẽ có cảm tưởngnhư
mìnhrađi.Rất tiếc, anh lạikhôngđến !"

-----!-----!-----Khi ra khỏi nhà mụcsur,Moritzghé lại máynước, tắm gội sạch
sẽ, rồiđiđến phía bên kia làng, chỗ Nicolae Porfirieở. Nicolae có miếngđất, gần ven rừng, muốn
bán. Moritz bước vô sân nhà, nói:

-- Mai này tôi sang Mỹ Châu, Chừng về sẽcóđủ tiền mua miếngđất này.Trước khi tôi
đi,tôimuốnđưatiền cộctểanhđừng bán cho ai. Nicolae hỏi:

--Anhở bến bao lâu?

---Chừngràocóđủ số tiền theo ý muốn.Hai,banămkhôngchừng.

---Phải,banămlàvừa. Không aiởquábanămbên Mỹ, dễ kiếm tiền lắm!

---Anh muốn bán bao nhiêu?

--- Hiện giờtôichưacần tiền.Nhưtrongbanăm,anhtrở về với tiền50.000đồng"lơ", anh sẽđược
miếngđất. Tôi không bán cho ai, tôi chờ anh.

Moritz móc túi, lấy xấp giấy bạcrađếm trên ngạch cửa, rồiđưachoNicolae nói:

---Đâylàbàngàn"lơ".Tổthơnanhnhêncótiền cộctrước.

Cuộc mua bán đã xong; Moritz siết tay Nicolae, rồi ra về. Trời chửa tối. Anh muốn xem lại miếng đất, tuy anh đã thấy nó nhiều lần. Anh thuộc lòng nó, song bây giờ lại khác, nó là của anh. Chỉ còn có việc chờ đủ tiền là anh đến ở được.

Moritz băng qua cánh đồng. Anh đi rất mau. Áo anh thấm mồ hôi dính sát da. Anh không thể nhả nài để thở nữa được. Đến rừng gồi, anh ngừng lại. Đất của anh chạy dài, từ chỗ anh đứng, nơi ven rừng. Họ đã trồng bắp, cao độ chằm vào anh. Đất không mấy rộng, nhưng có thể cất một cái nhà có sân, có vườn cây trái. Anh nhắm chừng bề dài và bề ngang. Anh thấy hiện lên trên đám bắp, cái nóc nhà, cái tay quay nước giếng, cái cánh cửa ngõ bằng cây gồi và cả chuồng bò nữa. Đã bao lần, anh thấy cảnh tượng trên đây, nhưng không lần nào rõ bằng bây giờ. Tất cả đều dường như thật, đúng với sự an ủi ước làm anh mỉm cười. Gió thổi qua đám bắp, uốn chuyển những cành lá xanh tươi như lượn sóng. Anh lắng nghe tiếng xào xạc. Anh cúi xuống, hốt một nắm đất. Đất nóng trong lòng tay anh như một sinh vật, như hơi nóng của chim sẻ cầm trong tay. Moritz lại cúi xuống hốt một nắm khác. Anh bóp chặt nắm tay rồi buông ra, để đất rơi xuống kẽ tay. Anh băng ngang đám bắp để đến phía rừng. Tới giữa đám bắp, anh lại cúi xuống hốt một nắm đất, rồi nói: "Ở đây đất cũng nóng". Anh cầm hòn đất kê sát vào má anh. Mùi đất xông vào mũi anh thấm thía. "Y như mùi thuốc lá, mùi đất tốt" anh ngix thầm, và ngước đầu lên. Moritz hít nhiều hơi dài, như để thấm buồng phổi mùi đất thơm tho ấy. Anh nhớ đến Suzanna đang chờ anh, anh huýt sáo.

Nhà Jordan, cha của Suzanna ở phía rangelang. Moritz băng qua vườn, đi thẳng tới sân. Anh dừng lại dòm qua kẽ hàng rào. Jordan vừa nặng nề bước ra ngoài. Ông lần lượt đóng cửa, vặn chốt và khóa chặt lại. Moritz ngó theo từng cử chỉ của ông. Đóng cửa xong, ông còn nghi ngờ, ngó chung quanh rồi bước xuống mấy thang bằng cây, kê răng rắc dưới sức nặng thân hình to tướng của ông. Như thường bữa, ông mặc áo màu xanh lá mạ, mặc quần kiểu quần cỡi ngựa, và mang giày ống. Ông đi ngang qua vườn trước nhà, lại phía cửa ngõ, đóng mạnh cửa rồi khóa hai vòng, đoạ xây lưng, núngrính đi vô. Ông ráo quanh nhà, dòm bên này bên kia, như để tìm ai trong bóng tối. Rồi ông vào nhà, phía cửa sau. Tiếng khóa vặn hai ba lần, kể im lặng. Jordan vô phòng. Buồng ngủ của ông, vách tre đầy những thú săn được, đầu thú dorrơm: nai, chó sói, gấu.... Trên tường, giữa gác nai và chim ưng dorrơm, có súng trường, súng ngắn và túi đạn. Gần dưới chiếc giường rộng lớn, trải hai tấm da thuộc đen. Jordan giẫm giày trên tấm da gấu, lấy cây súng trường dựng dựa giường. Ông kéo ngăn tủ lấy ra khẩu súng lục, cây đèn sáp, cái hộp quẹt và để trên bàn đầu giường. Đoạn ngồi lên giường, mệt thở hì hạch, ông tháo giày ra, sắp xếp nhau. Mỗi tối, ông vẫn để đồ tại một chỗ, vừa tầm tay, để dễ tìm, trong đêm tối, để đưa tay là đụng liền. Sau rồi, ông cởi áo ra nằm ngủ, đầu vùi trong gối trắng, như con gấu trong tuyết.

Moritz thấy đèn lưn, rồi tắt hẳn. Cửa sổ đen ngòm. Bên phòng Iolanda, vợ Iordan, còn ánh đèn mờ, vì cái chụp lụp đở bớt tia sáng chói. Thiên hạ đồn rằng bà rất khổ sở. Hai mươi lăm năm về trước, bà đến làng này với Iordan. Họ cỡi ngựa và dừng nghỉ tại quán trọ. Không ai rõ họ từ đâu đến. Nhưng chắc là xa lắm. Iolanda là người xứ Roumanie, còn người chồng, thì không phải. Về sau, mới biết họ từ xứ Hongrie đến. Họ choàng áo to ít bông. Khi ăn uống xong, họ ngủ tại phòng, chủ quán. Chồng ăn ngon như hổ đói, bà vợ chỉ nếm quan hũm. 3 ngày sau, người ta được biết họ không rời khỏi làng nữa. Vài tuần kể, họ mua quán trọ. Khi mới tới, Iordan không biết một tiếng Roumanie nào, mà bây giờ thì rành lắm. Họ không kết bạn với ai. Đến đứa con gái, Suzanna, họ tránh không cho học tại trường nơi đó, sợ nó sẽ quen với trẻ trong làng; Suzanna đi học ở tỉnh. Người trong làng chỉ gặp Iolanda những lúc đi nhà Chính Thống, hoặc khi đi rảnh, ngồi xe ngựa với chồng. Cạnh Iordan, Iolanda, xem nhỏ thó, co quắp, vì y to lớn gấp đôi vợ. Suzanna giống hệt mẹ, có đôi mắt xanh và tóc óng như tơ. Đó là những gì mà người làng hiểu biết về gia đình này. Mùa đông nọ, Iordan có bắn chết một người muốn vào hãm lúc đêm tối. Y bắn súng trường ngay giữa hai mắt kẻ trộm. Cảnh binh cho rằng đó là quyền của Iordan. Y có quyền giết kẻ nào vào nhà y ban đêm để cướp tiền bạc của y. Nhưng người làng không đồng ý với cảnh binh mà nhìn nhận như vậy. Một án mạng vẫn là một án mạng. Song chuyện ấy rồi cuộc bị lãng quên, vì đã xảy ra lâu lắm rồi.

Khi Moritz dòm qua kẽ hàng rào thấy đèn lưn rồi tắt hẳn, anh đưa hai tay làm loa cất

tiếng kêu, nhái theo giọng chim mèo : " Hu! hu! Hu ". Tiếng vang lên rồi vọng lại, nhỏ dần đến im bặt. Giây lát, cánh cửa mở, Suzanna nhảy qua cửa sổ, nhón gót chạy băng qua vườn. Nàng vạch lỗ rào, chun ra khỏi sân, gần chỗ Moritz đứng chờ. Tiếp Vi phải đi, chiều về.

Tại sao anh lựa tiếng kêu như thế! Tại sao? Tại sao?" Suzanna đến từ bên kia rào, vừa hỏi vừa đi tới, Moritz muốn ôm nàng, song nàng vội tránh ra, nói tiếp: " Em không muốn anh kêu như vậy nữa! " Tim nàng đập mạnh vì quá sợ hãi. Moritz hỏi:

--Chớ em muốn anh kêu thế nào?

--Tùy ý anh, nhưng tiếng chim mèo xui lắm, nó báo hiệu sự chết chóc.

---Chỉ là bị đặt của mấy bà già. Có con chim nào kêu luôn ngày lẫn đêm, khi trời xấu, mùa hạ như mùa đông chẳng? Chỉ có chim mèo. Em có biết con chim nào khác không? Họa mi chỉ hót về hè. Nếu anh bắt được họa mi, tất ba em sẽ biết là tiếng người. Em muốn ông hộ pháp ấy biết là anh gọi em hay sao?

---Không, em không muốn, nhưng chim mèo báo tin dữ!

--Đó đâu phải lỗi của anh. Tại sao không có con chim nào kêu bốn mùa mà không báo hiệu sự chết? Nhưng thôi, đừng cãi cớ nữa. Đêm nay là đêm chót anh gọi em. Từ rày về sau, chúng ta hết còn

phải giấu giếm! Sáng mai, anh đi Mỹ quốc. Lúc anh về, em sẽ là vợ anh. Anh đâu còn cần trốn sau hàng rào để bắt chước tiếng chim mèo nữa.

Moritz ôm Suzanna vào lòng. Nàng vòng tay bá cổ anh. Họ đứng dưới gốc cây gồi, chỗ mà họ gặp nhau đêm hôm qua, và mỗi đêm, từ bốn tháng nay, họ quen biết nhau. Nàng càng lúc càng nặng trên tay anh, Moritz đỡ nàng, để nằm trên cỏ và cũng nằm kề bên. Hai thân hình quấn quít nhau, tay tìm tay, môi sát môi. Họ nhắm mắt mê ly. Đâu đây, tiếng dế nỉ non trong vườn. Họ vẫn ôm nhau không thốt một lời. Áo xanh Suzanna nổi lên trên nền cỏ thẫm. Nàng đã cởi ra để mẹ nàng không thấy dấu nhẵn. Mây đen khi này che lấp trăng tròn, đã vén lần. Đôi vai trần của Suzanna lấp lánh trong bóng tối. Moritz cũng cởi áo sơ mi lót dưới mình Suzanna.

Gần hai vai trắng nõn của Suzanna, ngực Moritz càng dãn sam như vỏ cây dẻ. Nàng nói:
-- Anh ơi! Đừng đi anh! Moritz ca mà ỷ đáp:

--- Tại sao em nói thế. Em biết rằng nếu anh không đi Mỹ, thì làm sao có tiền mua đất. Mà không có vườn có đất, thì làm sao cưới em được? Rồi chúng ta ở đâu, nếu không có nhà, có đất? Không, anh sẽ ra đi trong 3 năm, và trở về với một số tiền. Chúng ta làm lễ cưới. Em không muốn anh cưới em sao?

--- Em muốn lắm, nhưng không muốn anh đi. Moritz mỉm cười nói:

-- Vậy làm sao anh có tiền mua đất, Em biết không, anh đã đưa tiền cọc cho Nicolae rồi đấy! Còn lại bao nhiêu lúc anh về sẽ trả. Moritz bèn thuật lại chuyện đưa tiền trước clàm sao, đi thăm miếng đất như thế nào, và dự tính cất nhà, chuồng bò ... tất cả. Suzanna không để tai nghe anh thuật chuyện, nói:

-- Anh à, nếu anh đi, lúc trở về, anh không còn gặp em còn sống nữa. Moritz lần này tức giận hỏi:
--- Em có chuyện gì vậy? Em lạ kỳ quá!

--- Không có chi hết. Anh có thể không tin em được. Song em cảm chắc khi anh trở về là em đã chết mất rồi.

-- Không, em không chết. Em vẫn ở với ba má em như bây giờ. Em không có điều chi lo lắng, vì em không cô độc, không ở với người dưng, mà ở với ba má em. Suzanna thút thít khóc. Moritz hỏi:

--- Sao em? Em có chuyện gì? Anh vừa nói vừa hôn môi Suzanna. Môi lạnh và ướt đầy nước mắt mặn mặn. Suzanna đáp:

-- Anh sẽ cho là những ý nghĩ điên cuồng, ý của đàn bà. Tốt hơn đừng nói với anh gì cả.

- Em nói đi. Anh không cho ý nghĩ của đàn bà đâu!

--- Em chắc ba em muốn giết em! Moritz giận hỏi:

-- Anh hét vào đầu óc em tư tưởng xằng bậy này vậy? Tại sao em muốn ba mẹ giết em?

-- Em biết anh không tin, nhưng em quá sợ rồi. Em chắc ông sẽ thi hành hý định vì ông đoán biết có

chuyện gì rồi. Em không rõ lắm, song chắc vì đó mà ông muốn giết em.

---Ba em thấy chuyện gì mới được chứ?

--Ba em đã biết mối tình của chúng ta. Moritz nằm dang ra xa. Vóc mình Suzanna lộ hẳn như pho tượng đá cẩm thạch trên nền cỏ. Moritz hỏi:--- Ông có nói gì với em chưa?

-Chưa

---Ông có rầy em không?

---Không.

---Vậy sao em nói ông biết chuyện rồi?

---Linh tánh báo cho em biết trước. Nàng khóc to, nói tiếp:

---Tiếng nói của lòng chưa đủ. Hồi trư này, khi bụng nó ăn lên, ông ngó em một cách khác thường. Một cái ngó căm thù. Ông hét lên: "Xây lưng vô vách coi? Em xây lưng vô vách. Em cảm thấy ông nhìn vào hông em. Ông hét thêm: "Ngó ra cửa sổ!" Lần này ông nhìn kỹ và lâu hơn. Trông bề nghiêng, ông ngó bụng, ngó hông em như xem con ngựa của ông vậy. Rồi ông quát lên: Mày đi mà cho anh mắt dò đi!". Ông bảo. Em vội chạy ra. Em biết ông đã rõ sự thật. Khi em nhỏ, ông có la, có rầy, có đánh đến chảy máu nữa, nhưng không bao giờ mắng em là "đồ đi", và đuổi xua em như hồi trư này. Moritz hỏi:

----Làm sao ông biết được? Có khi nào ông bắt gặp hai đứa mình đâu?

---Không gặp, nhưng ông biết.

---Làm sao biết cho được?

---Chỉ nhìn vào em thôi. Moritz phì cười, hôn lên trán Suzanna, nói:

---Dẫu cho ông dùng ống dòm cũng không thấy được. Chuyện đùa! Em tưởng chỉ nhìn vào người rồi biết em có nhân tình sao?

--Em cũng biết thường thì khó nhận ra. Song ba em khác đời lắm. Những ngựa cái của ông, ông chỉ nhìn sơ là biết con ngựa có chửa hay không. Bạ ông, ai cũng phục ông hết.

---Hay là em có thai rồi?

---Không em không có.

---Vậy thì không sao. Trong hai, ba năm, anh trở về, có tiền. Chúng ta sẽ mua đất, làm lễ cưới tại nhà thờ mục sư Koruga. Ta sẽ cất 1 cái nhà thật đẹp, rồi sống một cuộc đời hạnh phúc. Không phải vậy sao, em Suzanna? Nàng siết chặt Moritz, như rất sợ hãi. Nàng run lên, và nói:

---Anh ở đây thì em không sợ, mà anh đi rồi, em sẽ chết, vì sợ vậy! Nếu ba em không bắn giết, em cũng không sống nổi, em quá lo sợ rồi anh à! Mỗi đêm, em đều khóa cửa phòng và gài chốt chặt. Khi nghe tiếng giày của ba em, là em chui đầu vào gối, run lên.

Moritz đã tay lên vai nàng, ôm sát vào lòng. Hai người yên lặng. Suzanna thấy sung sướng gần Moritz, mà anh cũng bằng lòng thấy nàng nín khóc.

Gà gáy sáng. C ả hai đứng dậy, Suzanna mặc áo vào, áo ướt lạnh vì hơi sương. Moritz cũng mặc áo sơ mi và nắm tay Suzanna đưa tới hàng rào. Song vờ đi lọt, Suzanna kêu lên một tiếng thất đảm. Moritz khom lưng dòm xem chuyện gì, thì không thấy Suzanna ở trên sân. Nàng trở lại hồi nào, đến Moritz cũng không trông thấy. Nàng ôm chặt anh một cách tuyệt vọng. Toàn thân nàng run lên, mình nàng nóng ran như đang lên cơn sốt. Moritz dòm qua sân thấy cửa sổ phòng Suzanna mở rộng, Jordan mặc sơ mi, đi qua, đi lại, tay cầm lồng đèn như tìm một vật gì. Moritz vuốt tóc Suzanna và ôm sát nàng vào mình, cố ý che không cho nàng thấy cha, song nàng đã thấy quá rõ ràng. Và, vì thế, nàng càng ghì chặt Moritz. Nàng run lên, không khó được nữa. Hai người nghe tiếng mắng chửi của Jordan. Moritz nhìn thân hình khổng lồ của hắn. Sau bóng hắn, thấy dạng Lolanda. Bà đứng trước mặt chồng có một lát, một lần thôi. Jordan xây lưng ra cửa sổ. Moritz không còn thấy vợ của hắn nữa. Bà đã khuất hẳn sau thân hình to lớn của chồng. Kể nghe tiếng bà Lolanda kêu la, rên siết như xé ruột xé gan. Đột ngột, cửa sổ mở rộng trong đêm tối. Tiếng rên la của bà Lolanda càng lúc càng đau thương, tuyệt vọng, rồi dịu dần. Moritz và Suzanna còn nghe thêm một hồi nữa tiếng kêu thảm thiết ấy như uất nghẹn. Đôi lứa run lên. Tiếng than khóc im bặt. Bà Lolanda đã té xuống đất. Jordan còn đập, đánh người đàn bà trong phòng tối.

Suzanna r ền rĩ:

--Trời, má ơi! Bại giết má chết rồi! Nàng xô Moritz ra, muốn chạy về sân, nhưng Moritz nắm chặt lại, vỗ về nàng. Đoạn anh buông Suzanna, cũng muốn chạy đến tiếp cứu người đàn bà thọ nạn, nhưng đã trễ rồi. Các thớt thịt anh căng thẳng. Anh không có khí giới trong tay, mà Jordan thì có súng và hình vóc vạm vỡ. Bản năng anh không cho anh đối chọi vô ích.

Anh bèn ôm Suzanna vào lòng. Nàng cố vùng vẫy. Nhưng anh ôm thật chặt và dịu dàng dirất mau. Anh có cảm tưởng gã hộ pháp pầy đang đuổi theo nàng với khẩu súng cầm tay. Anh muốn giấu nàng, đem nàng thật xa, xa biệt nó khỏi hàng lối đó này. Hai người nhắm mắt chạy càn. Bên tai như thoảng nghe tiếng gót giầy Jordan đang rượt theo, để bắn chết người con gái mà Moritz đang ôm trong lòng.

-----8-----

Moritz băng ngang đồng, không dám đi đường cái. Anh vấp mấy gò mồi nhiều lần và đứng không muốn vững. Anh thấm mệt, chắc anh đã đi lâu lắm rồi nên thấy đuối sức, tay rã rời, mồ hôi chảy ướt đầm làm mờ mắt anh. Anh ngừng lại giữa một đám bắp và để Suzanna xuống đất. Anh đã kiệt sức. Anh để nàng nằm trên đất ướt, kéo áo đắp đầu gối nàng lại, và đặt tay trên ngực nàng. Anh rút một mớ lá bắp làm gối kê đầu Suzanna; rồi rút thêm một mớ lá khác trải trên bãi cỏ ướt, để Suzanna nằm lên. Nàng vẫn im lặng. Moritz vuốt tóc, mang tang và má nàng. Đoạn anh đứng dậy. Nổi da dớn cấu xé ruột, gan và tứ chi anh, như

muônngàn mũikimchâm sâu vô xá thít.

Anh th ăm nghĩ: "Chắc mình chạy lâu lắm! " Anh nhìn lên nền tr ờ i anh và thấy mình ở gần rừng gồi, cách chừng vài bước. Ban đầu anh không tin cặp mắt, anh tưởng anh mơ, nhưng lần lần anh định tỉnh và run lên như cây sậy. Anh không chiêm bao. Anh và Suzanna đang ở trong đất của Nicolae. Cuộc chạy bắn loạn dất dẫn anh đến đây. Lá bắp mà anh vừa giựt để lót cho Suzanna nằm, và nàng hiện còn nằm, là củavườn bắp mà anh đã đưatiền cọc để mau dất, mới ngày hôm qua.

Nước mắt hòa với mồ hôi chảy dài theo má Moritz. Anh khóctrên đấmdất mà anh biết chẳng thể nào mua được nữa, vì anh sẽ không sang Mỹ quốc.

-----9-----
Chỗ anh đứng, Moritz thấy rõ hết cảnh xóm làng. Anh nhìn từng nhà, từ đầu đến cuối làng, rồi nhìn Suzanna đang nằm dưới chân, trên lá bắp. Anh phóng tầm mắt nhìn xem nhà nào có thể trợnàng được. Anh phải tìm cho nàng một chỗ trọ. Phần anh, anh đã từ bỏ sự ạoi; anh từ bỏ luân lý định mua dất, vì hiện giờ người yêu của anh cần đến anh.

Anh không thể bỏ bênàng được, Anh phải kiếm cho nàng một chỗ ở. Anh chỉ thấy có hai nơi: nhà bá anh, và nhà mục sư Koruga; các nhà khác không tiếp nhận được, vì mấy anh nông dân đều sợ Iordan; tất cả đều sợ ông ta. Nhà cha mẹ anh thì chỉ có một phòng, không dư chỗ cho Suzanna. Còn nhà mục sư, thì anh chưa cưới nàng, làm sao dẫn đến được. Anh không muốn làm liên lụy đến mục sư. Nếu mục sư chứa nàng, thì ắt Iordan sẽ sách sủng đến hạch hỏi. Anh biết chắc như vậy, và không nên để chuyện chẳng lành xảy ra. Nhưng Suzanna cũng không thể ở trong vườn bắp này, suy nghĩ một chặp, Moritz bồng Suzanna đi về làng. Nàng mét xanh, Moritz chắc nàng quá sợ nên thành bệnh. Anh rờ tim nàng thấy đập chậm chạp, anh vội ráobước đi mau về làng.

-----10-----

Mặt trời đã lên cao khi Moritz về tới nhà. Anh để Suzanna nằm trước thềm dượng, nhìn mặt trời và nói thầm: "Chắc Ghitzza đợi mình lắm ". Anh cẩn chặtrăng để lấy can đảm, rồi xây lưng, bước vô nhà. Anh muốn xin với cha mẹ cho nàng ở đó. Bá má còn ngủ. Aristitza, mẹ Moritz, là một người khác khổ. Anh muốn tránh bà, để nói thẳng với cha. Nhưng vừa bước vô thì Aristitza ngó đầu lên khỏi gối, hỏi :

--- Mày lấy ba đồ phải không? Để chỗ cửa đó! Moritz không trả lời. Bà nói to :

--Làm gì mà đứng sựng đó vậy ? Lại đây hôn mẹ, rồi qua từ giã cha mày cho mau. Rán ăn xài tiện tặn và đem tiền về. Moritz đáp:--Tôi không đi Mỹ nữa! Bà già ngồi phóc dậy gọn gàng, hỏi :

----Mày không đi à?

---Không!

---Ghitzacũngkhôngđi hả?

---Ghitzathìđi. Aristitza nhận thấy có chuyện gì mờ ám; bà mặc vội áo và hỏi:

---Tại sao? Mày gây với Ghitza hả?

---Không! Bàđứnggiữanhà,hẳn học, tiến gầnđến con, hỏi:

-- Vậy chớ có chuyện gì?

---Không có chuyện chi hết. Tôi muốncưới vợnênkhôngđi. Giọng Moritz run run. Anh không biết nên khởiđầu câu chuyệnnhưthế nào, phải cắt nghĩilàmsao.Mẹ anh hai tay bấu chặt vai anh và lắc mạnh Anh nói tiếp:

---Tôi muốn nói chuyện với ba. Tôi không muốn cãi với má. Bà la lớn: " Mày phải nói chuyện vớitao.Chínhhtaodể ra mày chớ không phải mày ở trong bụngổng mà chun ra"

ChaMoritzthòđầu ra khỏi mền, nói :

--- Thôi bà nguôi bớtđi"Ôngmuốn khuyên giải bà. Aristitza không nghe, vỗ vào hông nói:

----Màybanhđarútthịt tao, mày bú sữa tao mà bây giờ mày không muốn nói chuyện với tao hả?

Moritzđáp:"Rõitôicũngsẽ nói với má" Bà mẹ khóc túctưới. Moritz muốn bà bớt giận,nắnnỉ:

-Máníđi,tôisẽ nói chuyện với má, tôi xin thề. Bà già ngồi cạnhgiường,tayômđầu. Bà thấy bị tổn thương.Nổidautúi, không thể làm nguôicongiận của bà, bà không thểnínđược Bà hét lên:

--- Màycưới ai?

---Tôi sẽ nói liền,nhưngmàbớt giậnđi!

---Tao muốn biết màycướidứa nào? tao là mẹ mày, tao có quyền muốn biết. Cha Moritz khuyên:

--Nóđi con, nói cho bà nghe, cho bà nín. Ông thừa biết bà sắp la lối nữa.NhưngMoritzcũngbiết rằng cái tên Suzanna không làm cho bà yên, mà trái lại, làm bà nổiambànhthêm.Anhđànhdáp: Tôicưới Suzanna, con gái ông Iordan. Aristitza nháy a lại, không phảiđểđánh mặt Moritz, mà ôm anh ta hôn. Bà nói:

--Ừ, phải mà, tao biết tại sao màykhôngđi! Bà ôm con hôn khắp mặt, trên mắt, trên trán, trên má. Bà vồn vã nói:

---Mày không đại gì sang Mỹ, làm vất vảnhưthằng mọi,vàvàinămsauốim yếu, bệnh hoạn trở về vớivàingànl"ơ".Mày nghe lời tao, màycưới con gái nhà giàu (vừa nói mắt mụ sáng lên). Tao sẽ giàu. Tao sẽ có áo nhung, xe và ngựa. Tao sẽ quaở nhà Iordan.Đólàquyền của tao. Quyền của tao , mày biết không? Chính tao sinh ra mày, khôn ngoan,đẹp trai, nên mày mớigòđược con gái giàu nhứt trong làng, một đứa con có nhà gạch, có hầmrượu, có nhiềudất, xe và ngựa! Ông già chận lại:

--Thôiníndimươi! Tiếngôngrunrun.Ôngcũngxúcđộng. Nhiều tiền của quá làm ông ngẫnngơ,Ông nằm vắn thuốc hút, không ngồi dậy. Aristitza nói với Moritz

---Tao sẽ nhà Iordan, cha vợ mày. (Xây qua chồng, bà nói) Còn ông thì ở đây. Tôi cần phải ở gần con trai tôi. Ai mà hơn tôi, lo cho vợ nó được! Moritz ngắt lời:

-Nhưng còn chuyện này nữa, má à!

--Cứ nói đi, cưng, mẹ sẽ nghe con!

-- Má phải hứa đi em thì nghe tôi mới được. Bà vuốt má Moritz, trả lời:

--Ừ má hứa nghe con tất cả.

-Mà à, tôi cưới Suzanna không có phép của Iordan.

-Điều cần nhứt là mày cưới được nó thì thôi. Tao sẽ là mẹ chồng con gái lão Iordan, lão nhà giàu. Thây kệ, nếu lão bằng lòng hay không!

--Má sẽ là mẹ chồng nàng, nhưng mà không giàu được.

--Vây tiền của về ai? Lão ta có độc một đứa con gái. Không lẽ lão ta lại không cho của hồi môn? Ai lại không biết lão chôn cả hủ vàng trong hầm rượu lão. Con đừng lo, má sẽ tính cho. Con mà biết gì?

-Mà à, con cưới Suzanna, vì nàng chứ không phải vì tiền!

--Mày muốn tao tưởng mày thích gái hơn tiền à!

--Sự thật mà má!

--Dại! Nhưng tao cũng biết mày rồi. Để đó cho tao. Không ai ăn quatao được đâu? Mụ hình dung thấy cãi vã với Iordan về tiền nong và nhứt định không chịu ly một đồng nào. Moritz bèn thuật chuyện hồi hôm. Aristitza giựt mình, hỏi:

--Sao? Nó không muốn trở về nhà ba nó nữa sao? Moritz đáp:

--Không! Nếu nàng trở về, bà nàng sẽ giết chết. Ông già cũng nói:

---Phải, lão ta sẽ giết con gái. Không phải chuyện chơi đâu! Con gái lão biết ý cha nó. Thằng cha ấy tàn bạo lắm. Chọc nó giận, nó xả súng bắn liền. Ngựa yêu quý của nó kia còn không khỏi thay! Và trời ơi! Ai cũng biết lão ta yêu quý ngựa của lão là dường nào. Lão dám bắn chết con Suzanna nếu nó mò về, nhứt là nó mới trốn nhà bỏ đi đây. Moritz nói:--Ba nói thật đúng,

--Với chuyện như vậy khó gì mà không hiểu. Tao biết lão già ấy lắm mà! Aristitza nói:

-Thôi để đợi vài ngày nữa sẽ dẫn nó về. Tôi dẫn đi cho. Moritz đáp:

-- Chắc Suzanna không trở về đâu. Tôi cũng không muốn Suzanna trở về nhà. Mẹ anh hỏi:

--Rồi nó không có tiền bạc mày sẽ làm gì? Mày chết đó với nó phải không? Đàn bà thiếu gì, ở đâu lại không có. Không ai dại gì đi cưới vợ không của hồi môn. Sao mày ngốc vậy? Moritz quả quyết:

--Tôi lấy nàng không của hồi môn! Mụ già giận dữ:

--Mày điên rồi! Từ bỏ tất cả vì một con đàn bà à? Không đi Mỹ cũng vì ai? Vì à! Và bỏ tất cả, vì một đứa không giá trị gì ráo! Ông già nói tiếp:

--Má mầy nói phải.Đừng làm bậy,đisangMỹ. Lúc về sêmuadất , cấtnhàvàcưới vợ. Đànbàthiếu gì! Moritzđáp: -Tôikhôngđinữa! Cha anh nói:

-- Mầy sợ trễ rồi sao? Ghitza chắccònđợi ởđầu làng. Mặt trời mới vừa mọc,đimaucó thể kịp.

Moritz bu ồn rầu nói:

---Ba bảotôđiMỹ rồi bởngười con gái nàyà?Lòngbacũngnhư vậy sao ? Aristitza hỏi:- Nóởđâu?

--Ởngoàitrước cửa. Hai cụ giựt mình, mặt thừ ra, Aristatza ngó ra cửa sổ,Moritzđứng chặn cửa cái, không cho bà ra và khấn nài:

---Xin má cho nàngởđâyvàingày,tới chừngnàotôitìmđược chỗở cho nàng. Bây giờ thì nàng là dâu của má rồi. Ba già tức giận nói:

---Mầy muốn nuôi nóởđâysao?Mấy muốn lão Iordan giết cả hai vợ chồng tao hả? Ông già nói tiếp:

--Concũngbiết nhà chíchó đủ chỗ cho ba với má thôi. Nó sẽ ngủởđâu?Không,conà! Không thểđược. Aristitza nói :

---Bộchắc mầy lại muốnchúngtaonuôiănnónữa hả. Mầy muốn chúng tao nhịnăđể cho hay sao? Moritz ngó xuống, năo nềsuynghĩ.Anhđịnhtrước sẽ phảiđươngđầu với mẹ, song tin rằng cha anh sẽ không nói gì. Bây giờ không phải vậy. Moritz bèn nói:

--Vậythôide nàngởđâytới chiều.Tôichưabiếtđemnàngđiđâu.Chiều nay tôi sẽ dẫn nàng ra thành phố kiếm việclàm.Nàngđangbệnh, cần phải nghỉngomộtchútđể lấy sức,đặngđitới tỉnh thành mớiđược.Cũngvìchuyện khinh khủng hồi hôm nên nàng mớiđau. Mẹ anh nói:

---Bữanaykhôngcógiăn.Nếu mầy muốn nó chếtđóithìcứđể nóởđây. Moritzđáp:

--Tôi sẽđemđồăn về. Nàng cần phải ngủ,vìnàngđứngkhôngđược vững. Aristitza nói:

--Ba mầyđaphải nằmtrêngiường luôn. Bây giờđể nó nằmđâu?Nằm chung với ổng à?

---Nếu không có chỗ trong nhà thì nàng ra nằmngoàidốnggrom,chỗ tôi nằmđó,

--Vậythìđược.Nhưngtaokhôngcógìchonóănđâu.Hết cả rồi. Moritz xâylungradi.Tới thềm, anh ngừng lại, nói với cha:

---Trong giờ phút nàng nằm tạm ởđây,bathươngngànvới.Đaukhổnhư thế là nhiều quá rồi! Mẹ anh giận dữ mắng:

-Đồ khốn! Mầy lại dạy khôn chúng tao à? Trứng mà dạy gà máiấp chớ? Trong lúc phảiđiMỹđể kiếm tiền mầy lại vác xác mộtđứacongáide về xô sắp bắt chúng tao nuôi, mà mầy lại còn thêm một bài học khôn dại nữa! Bà cúi xuống lấy thanh củiđậpMoritz.Anhđãquenvới sự chửi rủa vàđánhđập này rồi. Trọnđờithơấu của anh, toàn là một chuỗi dàiđánhvà mắng.Anhcườigượng nói:

-Bamánênthươngngàng.Tôidikiểmcáigìchonàngăn,và về liền. Anhđira.Suzannakhôngcực cựa, vẫn nằmyêntrước nhà. Anh vuốt tóc nàng và nói:

-Anhđimột chút rồi về ngay, Em ngủđi.Khithức dậy sẽnmột chút gì, rồitađiratĩnh thành. Nàng sợ hãi khi nghe nói còn phảiđinữa, nàng hỏi:

---Chúng ta khôngởđây sao?

---Không . Em lạiđây! Vừa nói ang vừa dìu nàng ra sau nhà, chỗ chứađồ nghềlàmvườn,vàđặt nàng lên đốngrơm.Anhnói:

---Ngủđi!Nếu không thì em không thểđibộ tới tỉnhthànhđược. Gần hai chục cây số ngàn lặn. Suzanna ngó anh và mĩmcười biếton.Nàngmừngđược ngủ yên một mình, vì nàng đanglênconsốt, lỗ tai lũng bùng, không còn nghe rõ ràng tiếng gì nữa. Moritz nói:

--- Nếu má có ra kiểm chuyện,thìemđừng trả lời!Bàđanggiậnmìnhđó! Moritzđira.Tớiđường còn ngó lạihìnnàngvàcười,songnàngđãnhắm mắt lại.

-----11-----Moritz vừadırồi thì Aristitza ra khỏi phòng.Bàđứng chống nạnh ngó Suzanna nằm trênđốngrơm.Nàngmở mắt thấy mụgiàcó cáimũinhọnnhư mớó,đôimávàngvõ nhắnnheo,nàngliền ngó qua chỗkhác.Nnagđâmsợ. Mụ già nói:

--Tao là mẹ của Moritz. Suzanna gậtdầunhư để trả lời và chào bà. Nàng kéoáođàixanhlênchedầu gối lại. Bàgiànhìnvàodầu gối,vàohôngnàngnhư muốn lột trần nàng. Bànhắnmặt hỏi:

---Mày muốn lấy chồng hả? Suzannađáp:

---Vâng!

---Tao thấy mà!,Mâyđālónnnhư conngựa cái rồi! Suzanna giấu mặttrongđốngrơm.Bàlại gần, kề tai nàng nói:

---Mâychuatìmđược thằng ngóc nào lấy mâyđâu.Khôngcủahồimôn,aithèm cưới mây. Nếu mây lấy con tao, thì mặc mây,nhưngnókhôngnhìnmây chính thứcđâu. Suzanna chỗi tay ngồiđậy. Nàng muốnrãđi.Nhưngbàgiàlại cúi xuống trên mình nàng. Sợ sệt, nàng hỏi:

-"Ianiđaurồi? " Nàng muốn nói chuyện gì khác nữa. Bà già trở mặt ngạc nhiên hỏi:

---Iani nào? Tao không biết ởđâycóaitêđó. Suzannangơngácnhìnbà.Nàngkhôngbiết phải nói làm sao. Bà già hỏi dồn:

---Mày muốn nói Iani nào? Hay mây mất trí rồi ? Hay mảytrưởngđangởđâu.? Suzanna ngập ngừng nói nho nhỏ:

--Iani con bà! Bàgiàđổi giọng, dữ tợn nói:

--ContaotênIon.Đólàtêntaodặt cho nó. Không ai có quyền sửa tên tộc của nó cả. Mây biết không? Suzanna thấy hai tay bàcunglên,như hămđạo. Nàng nhớ lời Moritz dặn phải hòa dục, nênnàngđáp:

--- Tôi biết rồi.IanihayIoncũngmộttên,theotôitưởng. Lời phân trầncànglànhchobàhăngtiết lên.

Bà quát to:

---Lại mầy muốn dạy tao học tên con tao hả? Tao chẻ đầu mầy ra. Mầy dám à! Đồ đĩ! Suzanna nói:

-Tôi đâu dám làm phiền bà. Aristitza bấu vai nàng lắc mạnh. Suzanna la lên. Nghe tiếng la, ông già tốt dẫy, chạy ra cửa sau nhà, miệng ngậm điều thuốc, còn mặc áo ngủ. Aristitza buông Suzanna và xây qua chổng, giận mét xanh. Bà nói:

--- "Ông có nghe chuyện quái gở này không? Con khốn đó cho tôi không biết tên con tôi. Nó làm tôi nổi xung". Cúi xuống lượm cục đá, bà nói tiếp: " Tôi chẻ đầu nó ra! Tôi chà nó như chà một con rắn độc! " Ông nắm tay bà đẩy vô cửa, can gián:

---Thôi bà, giận mà làm gì? Đoạn ông lại gần Suzanna, cầm tay nàng tỏ dấu thương hại, khuyên nàng:

--Thôi đừng khóc nữa! Chuyện không có gì đâu! Suzanna hỏi :-Lan đâu?

---Nó sẽ về, Năm đi. Suzanna thấy được che chở. Bàn tay ông to lớn và sần sùi. Ông nói tiếp:

--- Nè bé con, tao khuyên mầy điều này, mầy nên nghe tao. Về nhà cha mẹ mầy đi! Nàng khóc.

Ông nói thêm:

---Mầy không thể ở đây được. Mấy sẽ bóp cổ hay bẻ đầu mầy. Tao biết trước sẽ có như vậy. Và còn gì nữa thương khim ách này ra. Nếu Moritz đứng trước cảnh này, nó sẽ giết mẹ nó thì càng gây thêm tội ác. Đừng để xảy ra tai họa, mầy hiểu chưa? Suzanna mấp máy :--Tôi hiểu rồi!

---Tao khuyên mầy nên đứng dậy đi liền đi. Đi lập tức trước khi Moritz về. Mầy cứ băng qua vườn bắp trở về nhà cha mẹ mầy đi. Chừng Moritz trở lại, tao sẽ nói mầy đi ra đường cái rồi. Nó sẽ không tìm mầy được nữa, Rồi chúng bây quên nhau. Tuổi trẻ chóng quên lắm. Thôi dậy đi đi!

Suzanna n ằm im, đầu quay mòng như điên. Nàng bịt hai tai lại, và cũng không màng để ý nghe ông già nói những gì. Ông hỏi:

---Mầy không muốn đi à? Ông muốn nắm tay nàng kéo dậy, dẫn nàng về nhà trả, nhưng ông chắc Moritz không bỏ cho ông. Ông bèn đứng lên, nói:

---Thôi phận sự tao phải nói cho mầy hay trước, nếu tai họa xảy đến là tại mầy. Ông trở vô nhà. Suzanna nằm một mình, Moritz trở về, tay cầm một bình sữa. Anh lo đi nấu sữa. Bà Aristitza mắng lớn:

---Vớ vớ chồng tao, mầy chẳng khi nào đem sữa về cho. Còn vớ con voi giày này, mầy lại bụng đem dung. Thiệt, tao mà để tao đã vận cổ mầy hồi còn nhỏ cho rồi! Cho bú mớm bồng gắm chi vô ích! Moritz quỳ gối trước lò lửa, nhìn lửa cháy, như không nghe mền gì. Bà Aristitza bước lại xuaduổi:

---Mầy đi ra khỏi nhà tao lập tức, đem con khốn ấy đi cho khuất mắt tao. Không thì tao giết nó, tao bóp cổ nó cho mà coi. Đây dòn bàn tay tao đây. Để tao chặn cổ nó cho chết mới nghe. Moritz trả lời,

không buồn ngó đến bàn tay của mẹ, bàn tay" sắp chận nghệt cổ Suzanna"

--Để nàng uống sữa rồi, chúng tôi đi liền, đi luôn rảnh không bao giờ má thấy mặt nữa. Bà già gay gắt :

--Bà họàng chưa uống sữa thì không đi được phải không? Mẹ mày không cần uống sữa buổi sáng, còn bà thì chẳng có chẳng được . Moritz nhắc bình sữa đira, không nhìn haicụ.

Sữa chưa sôin hưng đã nóng. Suzanna giựt mình nghe tiếng chân đi. Moritz đưa bình sữa cho nàng và nói:

--Anh đây mà! Sữa nóng đây em! Nàng nói nhỏ :

---Em không uống sữa.

---Uống một chút đi. Suzanna đỡ lấy bình sữa. Moritz, trở vô nhà lấy ba đồ đã sửa soạn để đi Mỹ. Aristitza hỏi:

---Mày đi với nó hả?

---Dạ! Bà nghiến chặt hai hàm răng lại, nói:--Thôi được! Khi Moritz cúi xuống giường lấy đôi giày thì bà tạt sên. Suzanna đang cầm bình sữa, thấy bà đứng lại mình, nàng sững sờ chết điếng. Mụ già nói:

---Mày còn đứng được thì phải đứng dậy ngay! Tao sẽ đánh cho mày biết tay. Đồ khốn kiếp! Chưa dứt lời, mụ ta nắm tóc Suzanna đánh túi bụi. Suzanna rúl lên. Moritz nghe tưởng như là tiếng bà Iolanda , mẹ nàng. Anh vội chạy ra , nói lớn:

--- Má ! má làm gì vậy? Bà già ném một cái nhìn thù hằn về phía Moritz, đập thêm Suzanna vài cái nữa, rồi chạy trốn trong vườn bắp.

Mặt Suzanna đầy máu. Môi mắt đều sưng húp. Bình sữa đã bể, miếng cắt tay nàng mấy đường lớn. Máu trộn sữa làm vấy áo xanh của nàng. Moritz vội ăn năn đi. Tới cửa, anh ghé lấy ba đồ. Đoạn anh rásân, lưng vác bao, tay cầm vợ. Người và đồ đều nặng trĩu, anh đi không ngược mặt lên được. Anh nặng nề bước đi chậm chạp, đầu rút vào hai vai.

Trời vừa rạng sáng, Iordan cho ngựa uống nước và ăn lúa. Hấn vuốt ve chúng. Có cả thấy tám con. Hấn giữ 4 con để cỡi, không bắt kể. Ngựa tốt giống lắm, đều là ngựa nòi á rập, đen huyền, cẳng nhỏ và tráng kiện. Đó là bạn yêu quý của hấn. Hấn thuật chuyện Suzanna cho chúng nó nghe, và nói với chúng những gì chất chứa trong lòng. Con người không làm hấn tin cậy. Ngựa nhìn hấn chân thật thơn, với cặp mắt trong suốt, sáng ngời, như mặt kiếng soi.

Hấn nói: "Và bây giờ đây, vợ tao đang nằm dưới đất, máu chảy, xương nhừ" Không thấy ngựa nhúc nhích, hấn cho là ngựa có ý trách móc hấn, hấn nói tiếp: "Thôi để tao đem nó vô nhà thương, nếu bây muốn"

Thế là nửa giờ sau, hấn bắt kể ra tỉnh. Hấn quán vợ trong cái mền, để nằm trên xe, tấn giữa hai cái gối. Iolanda nằm xuôi lợ, mắt nhìn xa xăm. Xe đến nhà thương sớm quá, phải ngồi ngoài xe

chờ tới tám giờ.Chuacóvịbácsĩnàodến. Trong lúc chờđợi, Iordan chỉ nói chuyện với ngựa, không hỏihanngóngàngđến vợ lần nào. Tám giờ đúng,Iordanẵm vợ, cả mền lẫn gốinhưômột gốiđồ,đemvôphòngkhámbệnh. Vợ hãnderoxemtrước nhứt.Khingười khám hộ cớáochoàngIolandara,bácsĩthấy đầu bệnhnhânsungtolên,thânmìnhđầy máu, Iolanda nằm dài, chỉ mặc một áo ngủ dính khấn vào da. Thật chỉ là một gối máu! Bệnh nhân nằmêmrơ.Bácsĩhỏi: --Aidánhngườinày? Iordan trả lời:

--- Quan hệgìđến ông. Ông cứ chữa bệnhđi,chuyệnkhácdừnglòđến. Bởi thế ông mớilàbácsĩvàtôimớidebmệnh tớinhàthương. Hắn không muốn nói rõ vụ gì.

BácsĩkhánbệnhIolandavàđemliền vào phòng mổ cứu cấp. Iordan vừa lấynón,vuàđiracửa, nói:

--Tôidivề, ông lo phận sự ông. Tôi sẽ trả tiềnđủ. Nếu ông tính tiềnđượctrước khi mổ, thì tôi trả tiền,hayđuatrước chút ít. Hãnderatayvôtúimócbóp tiềnra.Bácsĩnói:

--Ôngchưavềđược, chờđâymột chút!

---Tai sao phải chờ? Y không thích ai giữ y lại. Y muốndìkhỏinhàthươngmaule. Mùi thuốc men xông lên đầuy.Vàydòng lòng trặc ắc. Y hối hậnđãquátayđánhvợ.Ynghĩthầm:"Mìnhđánh đạpchưadủsao,bácsĩcònmổ xẻ nữa"Y thươnghạinhưngkhôngmuốn tỏ ra ngoài mặt. Y không muốnnhư vậy. Y chỉ muốndirangoàidểchờ. Thởđược khoan khoái, hít chođầy phổi hơn.

Một khắcđồng hồ sau, ông biệnlýđến với một viên hiến binh. Ông cho gọi Iordan vô phòng xử tạinhàthương,để lấy khẩu cung. Ông hỏiđủ thứ: nào y phải tên Iordan không, nào chỗởnơiđâu,ymấy tuổi, và có phảichínhhycóđánhvợ trọngthương chẳng?Yquạu quọ trả lời, mắt lơđờ. Sau cùng, ông biện lý tuyên bố y bị bắt giam vì tội đánhvợ. Iordan thản nhiên, không cãi lẽ.Nhưnglúc,viênhiến binh nắm vai y dẫnđi, thì y tái mặt hỏi:

---Ông dẫn tôi vô khám à?

---Phải !

---Còn mấy con ngựa của tôi? Mấy con bắc kếpxêđậu ngoài củadó,ônglàmsao? Ông biện lý ngó viên hiến binh, rồi hỏi Iordan:

---Chú không có ai coi sóc nó sao?

---Không ! Viên hiến binh nói :

---Thôi bán lại cho lính chữa lửađi.Họ có nuôi ngựa, họ sẽ nuôi luôn.Ở trong khám không chỗ nhốt ngựa. Ông biện lý mỉmcười, tỏ dấucám ơnviênhiếnbinhđãgỡ rối cho mình. Ông không biết phải xử trí làm sao với mấy con ngựa ấy. Ông mớiđổi tớiđâyvàingày.Ôngtênlà Damian,vàđâylàvụ án thứ nhứt của ông.

Đếntrưa,khiông g sắp sửađiăn,thìcótinbáoIordannhảy cắmdầu xuốngsànxinăng, định tự tử. Tờ phúc trình của viên chủ ngụcnhusau: " Tên tộiđãkhaitạinhàthươngrằng y muốn tự tử vì không thể chịuđược,khinghĩđến mấy con ngựa thuần giống á rập của y chếtđói,

chếtkhát!Nghedâuylàmột tay cuồng nhiệt mê thích ngựa. Bình tình y trầm trọng " Cùng một lúcấy , lại có tờ phúc trình cho hay: "Iolanda, vợđãchết"

Ông bi ện lý Damian thấy lợm giọng.Noitiệmmăn,trướckhìngồi bàn, ông rửa tay thật sạch sẽ vớinước lạnhvàxàbong.Ôngnghĩ:"Luật pháp sẽ xử Iordan về tộiđánhchết vợ.Đánhđậpngười, hay quý ngựahơnngười không phải tội trọng củាយ,đóchỉ là kết quả của tâm trạng. Sự dã man mới là tội nặng duy nhất củalordan.Cũngnhumọi kẻ dã man, y coi rêconngườidểđổi hủy diệt mạngngười. Về trọng tội ấy,dodógâyra các tội lỗi khác, chẳng luật pháp nào trừng trị bao giờ. Sự dã man chỉ là trạng thái bất hợppháptrongvàitrường hợp riêng biệt thôi"

Suzannađibộ được vài cây số ngàn, rồi ngồi xuống lềđường. Nàng nóng hầm và mệt nhừ, nàng nói:

--Ianioi!Emkhônggránnổi nữa! Nàng nằm dài trên cỏ. Ởđây mới nữadường ra tỉnh.Moritzđể nàng ngủ, và chờ coi có xe nào chạyngangđặng chởnàng,Nhưngchỉ thấytoànngườidibộ và cỡi ngựa. Tới 5 giờ chiều, trời mưa.Hộtmưalạnhướt máanh.Moritznghĩ:"Nếu chiều hôm qua mà muathìminhđâu cólạithăm Suzanna,và bây giờ nàng vẫn cònở nhà, mình thìở trên tàu tại bến Constantza rồi! Nếu trời mưa chiều hôm qua... Thôi thay kệ" Trời tối rồimàchưa dứt hột mưa. Moritz tựnghĩphải quyếtđịnh mớiđược. Anh ái ngại nhìn Suzanna rồi nói:

---Anh trở vềnhàmướn xe nhé! Suzanna ngồinúpduớitànlá cây,áovàtócướt đầm. Nàng run lập cập vì lạnh. Nàng đáp:

--Anhtínhsaocũngđược. Moritz hỏi:

---Em ngồidây một mình có sợ không?

---Nếu anh trở lại thì em không sợ. Moritzhôn nàngthì đi.Tới làng Fântana thì trời tốiđennhư mực.Nôngdânđều ngủ hết. Anh gọi cửa từngnhà,nhưngkhônggmột ai giúp anh. Họ muốn biếttênngườidàn bà. Vừangheđến tên con gái Iordan là họđều từ chối, viện lẽ không có chỗ chứa nàng, Tất cảđều sợlãoIordan.Đến nữadêm:Moritzvào sân nhàmụcsur Koruga. Phòngsách còn sáng.Trướccửa , một chiếcxehoilớn,đen bóng,chiếu sáng dưới trời mưa.Trongnhàtiếng người nói chuyện vọng ra. Moritz nói thầm " Chắc mụcsur đangtiếpkhách" Anhđịnhđira,khôngmuốn làm phiền mụcsur.Nhưngtrờimurato thêm và mái nhà dộtmurachảy từng giọt. Moritz im lặng nghe ngóng một hồi lâu. Chừng nhóđếnSuzannađangchờ anh một mình bên bờ lộ, anh bèn gõ cửa nhẹ nhẹ.

-----14-----

---"Con về kịp lúc! Ba muốn gặp con" Mụcsur Koruganói với con trai là Traian, và tiếp vớiconđem mấyvalitrongxevô nhà.Xeđậutrướcbaolớn,phân nữadưới giàn hoa trườnghuân vàhường rừng.

Trời vẫnmưanhư trút

-- Con đi một mình hả. Lúc bấy giờ một thanh niên vừa bước xuống xe. Traian bèn giới thiệu với cha:

--Thưa bà, đây là anh Damian, bạn học và bạn thân của con. Con vừa mới gặp anh ngoài thành phố hồi trưa này. Anh là tân biện lý Tòa Hòa giải tỉnh mình. Mục sư bèn xin lỗi về cách phục sức đơn sơ, vì không để có khách. Ông dẫn hai người vô phòng khách rồi vào trong. Ông biện lý ngồi ngắm một hồi lâu con chim bồ câu trên đồng hồ, mấy tấm tranh treo trên tường, và mấy kệ đầy sách. Traian cười và nói:

---Tôi biết anh đang nghĩ gì rồi! Anh ngạc nhiên về một nhà văn tân tiến như ở trong xứ, viết những truyện về máy bay, xe hơi, quán rượu và đèn điện, lại sanh trưởng ở một nơi mà thời gian dường như ngưng hẳn, tất cả đều cổ xưa hàng mấy thế kỷ, không một chút gì thay đổi, phải không anh? Ông biện lý đỏ mặt, gật đầu đáp:

---Thật vậy, đúng như tôi nghĩ! Mục sư bước vào phòng, hai tay ngón búp măng và không gây chậm trễ đốt cây đèn dầu, và trịnh trọng bưng ghế ngay giữa bàn. Traian mở va li da, lấy mấy gói bao kỹ lưỡng để trên bàn. Đoạn anh khuichairượu chát và cho mời má anh lên. Khi bà già ngồi rồi, Traian bèn rót hai ly rượu đầy, lấy trong cái hộp đựng sách mạ vàng, hai bông đồng hồ toàn da, và nói:

--Đây là tác phẩm chót của con, Quyển tiểu thuyết thứ tám. Hai bông này là bông in riêng trước tiên, và cũng như thường lệ, xin để dành tặng cha mẹ. Và chúng ta uống rượu này khao mừng nó, cũng một thứ rượu chát hiệu "Casper" mình đã uống mỗi khi xuất bản bảy quyển tiểu thuyết trước. Ba má còn nhớ nỗi vui của con khi quyển thứ nhất chào đời chăng? Mục sư đỡ lấy quyển sách trên tay con, trịnh trọng như cầm cuốn kinh thánh trên bàn thờ. Bà mẹ nhón tay cầm quyển sách để dựa bàn, nói:

---Tay má dính dầu mỡ, má không muốn làm đồ sớ sách của con. Traian day qua Damian nói:

---Bốn thứ ba về phần anh. Mục sư hôn trán con. Damian siết tay chàng. Bà mẹ hôn con nơi má rồi kề tai nói, nhưng nói to cốt để mọi người nghe:

--Má chưa đọc hết mấy quyển kia, con đừng phiền! Ba con có thuật lại cho má nghe hết rồi, nhưng quyển này má muốn tự má đọc. Mà không muốn khi chết rồi mà chưa có đọc trọn quyển sách nào của con viết! Traian cảm động, sụt sùi với mọi người. Bà mẹ xin kiếu, để xuống bếp. Traian bèn nói:

---Má ở đây một chút nữa. Con về đây còn một chuyện khác cũng quan trọng như vậy. Chàng bèn móc túi lấy ba tờ thơ, đưa cho cha và nói:

--Đây là tiền tác quyền cuốn sách của con, xuất bản kỳ thứ nhất. Còn muốn mua miếng đất tại làng Fântană mình để cất nhà ở. Gần ba má càng tốt. Con sẽ sống đời con.

Mục sư tươi cười lấy ba tờ thơ để trên bàn. Bà mẹ vén vạt áo lau khô mắt, nói:

---Má chắc con nói cho vui lòng ba má thôi. Con có bao giờ ở đây được quá ba ngày đâu. Lần nào con cũng tính hờ cả tháng, mà mới hai ba ngày thì lại đi! Có khi bắt hằng mấy tháng không thấy con về.

--Thư phải, nhưng bây giờ, con cất nhà mà.

Traian ngó cha và bạn. Chàng thấy hai người đều lộ vẻ ngạc nhiên, cho điều dự tính của chàng là một việc khác thường, bèn nói:

--A cũng không tin tôi có thể thực hiện được chuyện ấy. Nhưng trong hai năm nữa, cũng ngày này, nếu tôi còn sống, tôi sẽ mời tất cả đến nhà mới của tôi tại Fantana. Chừng đó mới tin tôi được. Hiện giờ tôi không nói thêm gì nữa.

Ấn tổ i xong, mục sư hỏi con dự tính trước tác gì thêm. Traian ngập ngừng trả lời:

---Nội dung quyển tiểu thuyết tương lai của cob sẽ là một chuyện thật. Phần văn chương của nó chỉ thuộc về phần kỹ thuật mà thôi. Các vai trong truyện của con có thật trong đời sống thật tế. Độc giả xem sách đều có thể gặp họ và chào hỏi họ ngoài đường. Con còn suy nghĩ muốn biên vào sách cả địa chỉ và số điện thoại của họ nữa. Mục sư cười hỏi:

---Họ là những nhân vật nào con muốn làm quảng cáo như thế vậy?

---Họ là những người sống trên mặt đất! Cũng như Homere(1), con không thể đem cả chục triệu người ra viết truyện, nên con chỉ lựa lối mười người thôi. Không cần nhiều. Nhưng họ sẽ sống một cuộc đời như tất cả kẻ khác. Ông biện lý hỏi :

---Có phải các nhân vật của anh sẽ được chọn theo một tiêu chuẩn khoa học, để trình bày nhân loại đúng với bản tính họ không?

---Không. Các vai truyện, tôi sẽ ngẫu nhiên chọn. không cần tiêu chuẩn khoa học. Việc gì xảy ra cho họ có thể xảy ra cho người khác, xê xích chút đỉnh thôi. Đó là những biến cố không một ai thoát khỏi. Tôi không cần lựa người phỉ thường, chỉ chọn đại trong số hai triệu triệu người, những ai mà tôi biết nhiều hơn. Một gia đình chẳng hạn, gia quyến tôi đây: ba má tôi, tôi và anh, người ở của ba tôi, và người bạn và ít người láng giềng. Mục sư mỉm cười và rót rượu. Traian nói :

---Tôi sẽ chép chuyện của từng người một trong những năm sắp tới. Chắc có nhiều chuyện kỳ lạ. Tương lai dành cho mỗi chúng ta nhiều sự bí ẩn mà không sử sách nào nói đến. Ông biện lý nói :

---Nếu tương lai quả đáng kinh khủng như anh nghĩ, thì tôi ước mong nó chỉ là ở trong truyện của anh mà thôi ! Traian đáp:

---Chừng biến cố bi thảm xảy ra trong đời rồi, tôi mới viết vào truyện sau. Ông biện lý hỏi :

---Vậy thì tôi cũng sống những giờ phút kinh khủng nữa sao ? Anh biết rằng tôi có một cuộc đời trượng giả, không ai chú ý đến. Đời tôi trái hẳn với đời một người mạo hiểm phiêu lưu mà!

---Anh Damian à! Phần đông những người sống trên trái đất này đều không phải là người mạo

hiểm,nhưnghọ phải trải qua những hoàn cảnh mạo hiểm mà chẳng một tác giả quyền truyệnnàotưởng tượngđược. Ông biện lý mỉmcười hỏi :

---Và chuyện gì dữ dội sẽ xảyramàkíchđộngngnhư thế ?

--Thôidừng mĩa mai nữa, anh à ! Tôi cảm thấy vừa có một biến cố nghiêm trọng xảy ra chungquanhta.Tôikhôngrõnơidâu,chùng nào và bao lâu mới dứt.Nhưngtôi cảm thấy nó có. Và chúng ta sẽ bị lôi cuốn trong trận đông tố nhiễu loạn làm nát thịt, tan xương,hếtngười nàyđếnngười khác. Tôi linh cảm biến cốấynhư lúcmột chiếc tàu sắpđắm chìm mà chỉcóđànchuộttThoátđược thôi, khi chúng vụt chạy tứ tung; có khác mộtđiều là tôi không biết trốnvàođâu?Trênthế giới nàykhôngcónơinàochúng taấn trổnđược.

---Anh muốn ám chỉ biến cố nào vậy ?

---Nếu anh muốn, anh có thể gọi là một cuộc cách mạng. Một cuộc cách mạng khổng lồ phithường. Và tất cả con người là nạn nhân. Vấrchuatìnời nói của Traian là thực, ông biện lý hỏi :

---Vậy chừng nào nó xảy ra ?

--- Cuộc cách mạngđãbùngnổ rồi bạn ạ ! Dầu babj có mĩa mai nghi ngờ,thìnócũng đãkhởi mào rồi. Ba tôi, má tôi, anh, và tôi và mấyngười khác sẽ lầnlượt nhận ra nguy tai và nên rán tìm cách tự cứu,ấn trổnđi.Cóngườidãkhởi sự lẩntrúnnhư thúừngr chạy tìm chỗẩn khi cần biếtconđôngbãosắpđến. Phần tôi, tôi muốn rút về làng. Phe cộng sản cho rằngphêđộc tài chịu trách nhiệm, và mỗi nguy tai chỉ có thểtránhđược khi nào tiêu diệt hết bọnđộc tài. Nhóm quốc xã muốn cứu lấy mình, phải giết dân Do Thái.Nhưngđây mới chỉ là triệu chứng của nỗi lo âu củaconngườitrước hiểm họa. Hiểm họa, tuy nhiên, thìởđâucũngvậy. Chỉ có sức phản ứng củaloàingườitrước nguycolàkhácnhauthôi.

---Hiểm họatotátnàohãmdọa chúng ta vậy anh?

---Tên nô lệ kỹ thuật(điện lực)!Anhcũngbiết nó rồi. Tên "nô lệ kỹ thuật"làtaysaidắc lực, mỗi ngày giúp ta muôn ngàn việc mà ta phải cầnđến luôn, không thể thiếuđược.

Nóđẩyxehoitachạy,chotaánhsáng,đemnước ta tắm giặt,đấm bóp ta, thuật chuyện vui cho ta nghe khi ta vặnnútmáyphátthanh;nóphóngđường, dòi núi...

--Tôinghĩđây là một lối ẩn dụ ngữnênthoithôi!

--Đâynhôngphải là ẩn dụ ngữ, anh à ! Tên "nô lệ kỹ thuật" là thật sự. Sự hiện diện của nó không chổicãidược.

---Tôi không phủ nhận sự hiện diện củanó.Nhưngtại sao anh gọi nó là tên "nô lệ kỹ thuật" trong khi nó chỉ là một sức mạnhcogiới thôi.

--Người nô lệ thời cổ,người " nô lệ nhân lực ", bạn của tên " nô lệ kỹ thuật", bịngười La Mã và Hy Lạpxemnhư một sức mạnh mù quáng, mộtđộng vật vô giáo. Họcũngbị bán, bị mua, bị biếu

làm quà, và bị giết chết được. Họ chỉ được đánh giá theo sức mạnh của bắp thịt, và khả năng làm việc thôi. Cũng giống với một thứ tiêu chuẩn giá trị mà ta dùng ngày nay cho tên " nô lệ kỹ thuật "

---Khác xa lắm chứ !Ta không thay thế một người nô lệ nhân lực bằng một tên nô lệ kỹ thuật

---Sao lại không!Đúng là làm được chuyện ấy !Và tên nô lệ kỹ thuật lại tỏ ra gan nấp và ít tốn kém hơn, người nô lệ nhân lực. Trước tiên, nó khỏi sự thay thế rất mau chóng công việc làm của người nô lệ nhân lực. Tàu thủy thay thế thuyền chèo. Ngày nay tàu chạy bằng sức mạnh của các nô lệ kỹ thuật chứ đâu có dùng người nô lệ chèo chống nữa. Tối đến,

nếu người già có muốn ngày tốt cho thêm sang trọng, thì cũng không cần vất vả để thấy tên đầy tớ cầm đèn sáp bưng lên, như thời xưa ở La Mã hay là ở Athenes(Hy Lạp), mà chỉ vặn nút là tên " nô lệ kỹ thuật " thả đèn sáng trong căn phòng. Tên nô lệ kỹ thuật sưởi ấm nhà, nấu nước tắm, mở cửa sổ, tạo nên gió lùa cho có thoáng khí. Nó còn tiện lợi gấp mấy lần bạn đồng nghiệp nô lệ nhân lực của nó. Dễ sai, dễ biểu, không biết nghe ngóng, không dòm ngó gì. Tên nô lệ kỹ thuật chỉ có mặt khi ta cần đến nó thôi. Nó đem tình của bạn trong nháy mắt, và cho đến tiếng nói của người yêu, bạn cũng nghe từ chỗ tận xa . Những tên nô lệ kỹ thuật thật là những đầy tớ hoàn toàn. Nó cày ruộng, đánh giặc, làm cảnh sát, làm việc hành chính. Nó học tất cả ngành hoạt động của người và thi hành toàn mỹ. Nó làm toán trong văn phòng, chải gỡ, hát múa, bay trên không, lặn dưới nước. Nó cũng trở thành viên hành hình kẻ tử tội. Trong nhà thương, nó chữa lành bệnh nhân cạnh bác sĩ, và ngoài đường, nó cũng giúp mục sư cử hành lễ mi xa.

Traian ngừng một chập, nhấp chú trượng. Ngoài trời mưa vẫn đều đều rơi.

Chàng nói ti ếp:

---Tôi xin kết thúc nghị luận lạc đề này. Phần tôi, tôi xin thú thật lúc nào cũng thấy còn ở trong toàn thể xã hội, mặc dầu bề ngoài tôi chỉ ở một mình. Tôi vẫn có chung quanh tôi những tên " nô lệ kỹ thuật " luôn luôn sẵn sàng phụng sự và giúp đỡ tôi. Nó đốc thúc tôi hút, thuật cho rồi nghe tin tức thế giới, soi sáng đường tôi đi ban đêm. Đòi tôi theo nhịp cử động của chúng nó. Chúng nó làn bạn đồng hành với tôi hơn tất cả mấy người bạn khác. Tôi có thể hy sinh cho chúng nó . Vì thế nên tôi không ở lâu tại làng Fantana này như mấy ông vừa trách móc. Mấy tên nô lệ kỹ thuật của tôi còn chờ tôi ở Bucarest. Chúng ta ngày nay già hơn các bạn đồng nghiệp chúng ta hồi hai ngàn năm trước. Hồi đó, họ chỉ có vài chục tên nô lệ. Chúng ta lại có cả trăm, cả ngàn. Và hiện giờ, tôi xin hỏi: "Ước được bao nhiêu tên nô lệ kỹ thuật đang hoạt động trên trái đất này? Ít nhất cũng vài chục tỷ Và có bao nhiêu người? "

Ông biện lý đáp:

---Hai tỷ người ta.

--"Đúng vậy, con số đông hơn của các nô lệ kỹ thuật trên mặt đất thật vô cùng to tát. Nếu kể đến

việc những tên nô lệ kỹ thuật nắm các then chốt tổ chức trật tự xã hội ngày nay, thì nguỵ cốt thật rõ rệt. Nói theo thuật ngữ quân sự, các tên nô lệ kỹ thuật nắm trong tay các yếu điểm dụng binh trong xã hội : binh bị, giao thông, lương thực và kỹ nghệ, đó là chỉ kể sơ mấy điểm quan trọng. Các tên nô lệ kỹ thuật hợp thành một giai cấp vô sản, nếu ta hiểu theo nghĩa đen chữ này, "giai cấp vô sản" là một nhóm trong xã hội ở một giai đoạn lịch sử, nhóm đó không được nhập chung với xã hội. Vận mạng các tên nô lệ kỹ thuật ở trong tay của loài người.

"Tôi không viết một quyển tiểu thuyết kỳ dị, nên vì thế, tôi không diễn tả, một ngày kia, khi các tên nô lệ kỹ thuật nổi dậy bắt nhốt loài người vào trại giam, như thế nào, thủ tiêu họ trên đường đầu đài hoặc trên ghế điện ra làm sao.

"Nhưng hành động cách mạng bạo tợn ấy là việc làm của loài người, của các tên nô lệ nhân lực. Tôi chỉ diễn tả những chuyện có thật. Và trong thực tế, "giai cấp" nô lệ kỹ thuật ấy làm cách mạng mà không dùng đến chướng ngại vật của các đồng chí nô lệ nhân lực của chúng nó. Trong xã hội hiện tại, các nô lệ kỹ thuật chiếm phần đại số; việc này thấy rõ ràng. Trong khuôn khổ của xã hội loài người, chúng nó lại hành động theo kỷ cương cố hữu của chúng, khác hẳn với pháp luật của loài người. Tôi chỉ kể vài kỷ luật đặc biệt của chúng: tự động tính, tạng thái nhút nhát, và vô danh.

"Một xã hội có đến vài chục tỷ tên nô lệ kỹ thuật nhưng chỉ có độ hai tỷ người (dẫu rằng loài người cai trị xã hội ấy từ xưa), tất nhiên xã hội sẽ có tính cách một đại số "giai cấp vô sản"

"Hồi thời đại dân Romain xưa (La Mã), người nô lệ nhân lực biết nói năng, cầu khẩn và sống theo tục lệ của họ. Họ là dân xứ Hy Lạp, xứ Thrace hoặc của các xứ bị chiếm khác bị bắt đem về La Mã. Các nô lệ kỹ thuật của xã hội chúng ta ngày nay cũng giữ bản tính đặc biệt của chúng và sống theo kỷ cương tổ chức của chúng. Bản tính ấy, hay nếu anh muốn, sự thật ấy, hiện có trong khuôn khổ xã hội chúng ta. Ảnh hưởng của chúng càng lúc càng rõ rệt. Con người muốn cho chúng phụng sự mình, bắt buộc phải biết và bắt chước những thói thường và luật tắc của chúng. Mỗi chủ nhân đều cần phải biết chút ít ngôn ngữ và phong tục của người giúp việc mình để dễ điều khiển họ. Hầu hết luôn luôn như vậy. Khi kẻ chiếm cứ thuộc nhóm thiểu số, thì phải học tiếng nói và theo tục lệ của dân tộc bị chiếm, để được thuận tiện, hoặc vì lợi ích thiết thực. Họ làm đúng vì họ là kẻ chiếm cứ và là chủ nhân quyền thế.

"Lỗi quá trình diễn tiến ấy cứ bánhướng mãi trong khuôn khổ xã hội ta, mặc dầu ta không chịu nhìn nhận. Ta học lễ lối và cách nói năng của người nô lệ ta, để điều khiển được chúng. Và như thế, lần lần, ta rời bỏ bản tính con người và luật lệ của ta mà ta không để ý đến. Ta tự bỏ nhân bản mình để chịu theo lễ lối đời sống của mấy tên nô lệ kỹ thuật của chúng ta. Triệu chứng đầu

tiên của sự giảm hạ nhân bản ấy, là sự khinh rẻ con người. Người văn minh ngày nay biết rằng mình và đồng loại là những phần tử có thể thay thế dễ dàng. Xã hội hiện đại đã liệu tính một người phải dùng đến vài chục tên nô lệ kỹ thuật tất phải tổ chức và điều hành theo luật tất kỹ thuật. Đó là một xã hội thành lập tùy theo nhu cầu cơ giới, chứ không phải tùy theo nhu cầu nhân sinh. Và đến đây là khởi đầu tấn bi kịch.

"Loài người bắt buộc phải sống và xử theo luật tất kỹ thuật, khắc hẳn với luật pháp nhân loại. Khi luật của cơ giới đã được cất nhắc lên luật xã hội, ai mà không theo sẽ bị trừng phạt. Con người sống theo tính cách thiểu số, thì với thời gian, sẽ thành một thiểu số giai cấp. Họ sẽ bị loại ra ngoài xã hội của họ, cái xã hội mà từ rày về sau họ không thể gia nhập, nếu không chịu rời bỏ địa vị con người của họ. Do đó nảy sinh nơi họ một mặc cảm tự ty, họ muốn bắt chước kỹ thuật cơ khí và bỏ rơi đặc tính nhân bản của mình, để đừng bị cách biệt khỏi mấy nơi trung tâm hoạt động xã hội.

"Và cuộc sống tách lìa lẫn hời ấy thay đổi tâm tính con người, khiến họ quên luôn tình cảm xã giao: con người tiết giảm đến thành quả quyết, chính xác và tự động như các bộ phận ăn khớp nhau trong một cái máy. Nhịp điệu và ngôn ngữ của các tên nô lệ kỹ thuật được bắt chước trong giới xã giao, hành chánh, hội họa, văn chương, khiêu vũ. Con người biến thành con kéc của mấy tên nô lệ kỹ thuật. Nhưng đến đây mới là khởi đầu thảm kịch mà thôi. Ấy là lúc khởi sự quyền tiểu thuyết của tôi, nghĩa là đời sống của ba tôi, của má tôi, của anh, của tôi, và của mấy nhân vật khác"

Ông biện lý vẫn hỏi một cách ngạo nghễ:

-- Nghĩa là chúng ta trở thành "người máy" hết?

-- Chính vì đó mà bị kịch xảy ra. Ta không thể biến thành máy móc được. Cuộc đụng chạm giữa hai thực thể, máy và người, nổ bùng; các tên nô lệ kỹ thuật thắng trận. Chúng nó sẽ tự giải phóng và trở thành "công dân kỹ thuật" của xã hội chúng ta.

Và chúng ta là loài người, chúng ta sẽ trở thành giai cấp "vô sản" của một xã hội, tổ chức theo nhu cầu và văn hóa đại dã số công dân, nghĩa là của "công dân kỹ thuật". Ông biện lý hỏi:

--- Theo thực tiễn, cuộc đụng chạm sẽ như thế nào?

-- Tôi cũng tò mò muốn biết. Song, đồng thời tôi sợ. Tôi muốn thà chết trước, hơn là phải chứng kiến bị hành hình trên thập tự giá, tôi và các đồng bào tôi.

-- Anh nghĩ đến những chuyện chắc chắn có thiệt à?

--- Tất cả những biến cố đã xảy ra trên mặt đất và sẽ xảy ra trong những năm sắp tới, đều chỉ là triệu chứng và biến tượng của cùng một cuộc cách mạng, cuộc cách mạng của các tên "nô lệ kỹ thuật". Kết cuộc, con người không thể sống thành xã hội được, khi còn giữ đặc tính nhân bản

của mình. Họ sẽ được xem ngang hàng nhau, y nhau, và được đối xử theo một thứ luật pháp đã áp dụng cho các tên nô lệ kỹ thuật, không chút nhân nhượng nào hợp với tính chất con người nữa. Sẽ có những cuộc bắt bớ tự động, những cuộc giải trí tự động, những cuộc xử tội và hành quyết tự động. Con người chẳng còn quyền cá nhân được sống, sẽ bị coi như một bộ phận trong máy móc và sẽ bị chế giễu nếu họ muốn sống riêng biệt cá nhân. Anh có thấy một bộ phận của máy móc cử động riêng rẽ được không?. Cuộc cách mạng này sẽ thực hiện tràn khắp thế giới. Ta không còn trốn tránh đâu được, trong rừng sâu hay trên hoang đảo. Không chỗ nào được hết. Chẳng một nước nào có thể bảo vệ ta. Tất cả những đạo binh trên thế giới đều gồm những binh sĩ đánh giặc mướn, chỉ chiến đấu để củng cố cái xã hội cơ giới, mà nơi xã hội ấy con người cá nhân bị loại trừ. Hồi xưa đến giờ, quân binh đánh nhau để chinh phục thêm đất đai tài sản, đánh nhau vì vinh dự tổ quốc, vì quyền lợi riêng tư của vua chúa, không ngoài cứu cái tâm huyết hay chiếm thế lực. Đó là mục đích của loài người. Ngày nay thì quân binh đánh giặc để giữ quyền lợi cho một xã hội mà họ chỉ có vừa đủ quyền sinh sống, họ như những người của giai cấp vô sản thuở xưa. Có thể đây là một thời kỳ lịch sử đen tối nhất của loài người. Chưa bao giờ con người bị kinh khi đến thế. Như trong những xã hội dã man, một người bị đánh giá rẻ hơn một con ngựa. Chuyện ấy ngày nay còn thấy nơi vài giống dân hoặc nơi vài cá nhân. Có phải anh mới thuật cho tôi nghe một nông dân vừa giết vợ mà không chút hối hận, lại muốn tự tử vì nghĩ đến chuyện không ai cho ngựa ănhtaăn uống, trong lúc anh ta ngồi tù chẳng? Cách làm giảm giá trị con người trong xã hội thời cổ là như thế: dùng con người làm vật hy sinh cúng tế là việc thông thường. Trong xã hội hiện đại, việc hy sinh người lại còn không đáng nhắc đến, vì nó quá tầm thường. Mạng người chỉ có giá trị khi dùng làm nguồn năng lực. Các tiêu chuẩn giá trị đều toàn tính theo khoa học. Đó là luật của nền kỹ thuật man rợ đen tối của chúng ta, Chúng ta sẽ đi đến tình trạng ấy khi các tên nô lệ kỹ thuật toàn thắng.

---Vậy cuộc cách mạng mà anh tiên đoán đó chừng nào sẽ xảy ra ?

-- Nó đã xảy ra rồi anh ạ ! Chúng ta sẽ tham gia vào sự bành trướng của nó. Phần đông chúng ta sẽ không sống sót được. Tôi rất sợ không bao giờ viết xong quyển sách này được, bởi vì tôi cũng chết mất nữa.

---Anh thật là bi quan quá sức !

---Tôi là một thi sĩ. Tôi có giác quan mà người thường không có, và nhờ đó tôi thấy được tương lai. Thi sĩ là một nhà tiên tri. Tôi rất buồn mà thấy tôi là người đầu tiên đã nói ra trước nhất một chuyện nào lòng như thế, song sứ mạng thi sĩ của tôi bắt buộc tôi phải nói. Tôi phải kêu la lớn lên để có tiếng vang khắp chốn, dầu là chuyện không vui tai chút nào

---Anh tin chắc chuyện anh là thật chứ !

---Khổ thay, tôi tin chắc lắm !

---Tôi chỉ tưởng là anh viết văn thôi.

---Không phải văn chương suông đâu. Mỗi đêm tôi đều chờ việc gì xảy đến cho tôi.

---Việc gì mới được chứ ?

---Bất cứ việc gì. Khi mà con người bị hạ xuống tới mức một khả năng kỹ thuật xã hội, thì chuyện gì lại không thể xảy ra cho họ được. Họ có thể bị bắt, bị đày khổ sai, bị diệt chủng, hay bị bắt buộc làm một chuyện gì, nào ai biết được, hoặc làm việc cho kế hoạch nguên nhân, hoặc làm việc để cải thiện giống nòi, hay cho một mục đích nào khác, ích lợi cho xã hội kỹ thuật, mà không chút may mắn tôn trọng phẩm cách cá nhân họ. Xã hội kỹ thuật chỉ làm việc theo luật pháp kỹ thuật, chỉ thi hành theo các kế hoạch, và chỉ có một tinh thần là : sự sản xuất

---Có thể chúng ta bị bắt chăng? Ông biện lý không còn mĩa mai nữa, và có vẻ lo sợ, hỏi Trai như hỏi một ông thầy bói về tương lai mình, mặc dầu trong thâm tâm ông không tin tưởng. Trai đáp:

---Sẽ không có ai được sống yên tự do trên hoàn cầu này.

---Ta chết trong ngục tối, dầu không có tội nữa sao ?

--Không! Con người sẽ bị lôi cuốn vào xã hội kỹ thuật trong nhiều năm dài đằng đẳng, Họ sẽ không bị chết trong xiềng xích tù đày. Xã hội kỹ thuật có thể tạo đủ tiện nghi, nhưng không phát sinh được tâm hồn trí óc. Mà không trí óc thì không có thiên tài. Một xã hội không có thiên tài sẽ đi lần đến chỗ diệt vong. Xã hội kỹ thuật đã chiếm địa vị của xã hội Tây Phương và sắp chiếm cả hoàn vũ, cũng bị tiêu diệt nữa. Ông Albert Einstein trứ danh quả quyết rằng: "chỉ giai đoạn chừng hai thế hệ những hạng trí não đại tài chuyên môn vật lý học, thì tất cả các cơ sở kiến tạo theo khoa học ấy đều sụp đổ". Sau cuộc sụp đổ của xã hội kỹ thuật sẽ nối tiếp cuộc tái sinh những giá trị nhân bản và tinh thần. Ánh sáng vĩ đại sẽ soi từ phương đông, từ Á châu. Không phải từ nước Nga. Dân Nga còn quỳ dưới ánh sáng điện lực của Tây Phương và không sống sót được. Người Á châu sẽ tái phục xã hội kỹ thuật và dùng ánh sáng điện lực để soi đường sá, nhà cửa. Họ sẽ không trở thành nô lệ nó và không lập đền thờ nó, như xã hội kỹ thuật Tây Phương này đã làm một cách man rợ.

Họ không soi sáng đường lối của trí óc và tâm não bằng ánh điện nên. Người Đông Phương sẽ làm chủ các máy móc của xã hội kỹ thuật bằng trí khôn, như một nhạc sư điều khiển giàn nhạc do thiên tài âm điệu. Nhưng ta không thể biết thời đại đó. Ta đang sống một thời đại mà con người quỳ lạy dưới mặt trời điện khí như một dân dã man.

---Ta sẽ chết chum với nhau sao ?

---Mỗi người của chúng ta đều bị giết hại trong guồng máy kỹ thuật. Quyền sách của tôi sẽ là quyển nói về giai đoạn kết luận ấy.

--Anhchonhandề gì?

---Giờ thứhaimươilăm.Giờ mà mọi cứu cấpđều vô ích. Dầu cho Chúa Cứu Thế ra đờicũngkhônggiải quyếtđược. Không phải giờ chót :ấy là giờ kế sau giờ chót. Thời giờ chính xác của xã hội Tâyphương.Ấy là giờ hiện tại . Giờ thậtđứng.

Mụcsur ngồiiim,dầu vùi trong hai bàn tay. Damian nói:

--Thuracha,nếu lời tien tri của Traian thành sự thật,vàconngười rồiđến phải bịđổi xửnhư nô lệ, thì Giáo hộikhônglàmgìđược cho xã hội hiện tại sao ?. Nếu Giáo hội không cứu nổi nhân loại trong giờ phút nghiêm trọngấy, thì xứ mạng của Giáo hội còn được những gì? Mụcsur Korugasuynghĩmột lát rồiđáp:

---Giáo hội không cứu nổi xã hội,nhưngcóthể an toàn sinh mạng cá nhân của con người hợp thành xã hội.

---Và cha có tin lờitiêndoáncủaTraianchăng?

--Tôithườnghaytintưởngcácchisĩ.Và,theotôi,Traianlàmộtđạithisĩ. Traiandỏ mặt, vui mừngnhư một trẻ, nói:

--Cámơnba. Mọingườideều im lặng. Traian nói:

--Hìnhnhucóaiditrênbaolớn. Bangười lóng tai nghe. Bên ngoài chỉ có tiếngmuarơi.Mụcsur nói:

---Nếu có ai vô trong sân,ắt chó sủa. ChỈcóMoritzlàngười thân tín của tôi vô nhà thì chó mới không sủathôi.Nhưnggiờ này, chắc anhấyđãngũngontrentàudisangMỹ quốc rồi ! Traian nói :

---Tôi chắc chắn có tiếngngười leo lên bậc thang. Tôi thính tai lắm và nghe có tiếng động rõ ràng. Ông biện lý mỉmcười,nóidùa:

---Chắc có tên nô lệ kỹ thuật nào vừa mới thoát khỏixehoianh.Haycáchmạngđã bùng nổ,vàchúngnóđến bắtgiamchúngtangayđêmnaychớ gì ? Anh có bao nhiêu tên nô lệ kỹ thuật trong chiếcxehoianh?

---Anh cứ tính : 55 mã lực. mà một mã lực là sánh với bảyngười

--Con số củavàitrungđội. Còn chúng ta chỉcóbangười. Nếu chúng nó tấn công, chắc ta phảiđầuhànhvôđiều kiện.

---Không có sựđồng lõa của mộtnười thì những tên nô lệ kỹ thuậtkhônglàmgìngười được. Nếu có mộtcôngdânđồng lõa, mà công dânấy không pháingười, thì các tên nô lệ kỹ thuật trở thành quái vật của Apocalypse thời cổ

---Anhnóicôngdân nào?Chúngtađềulàcôngdândây?

---Công dân là mộtnười chỉ sống trong khuôn khổ xã hội của cuộcđời.Như nòngống thụt của một cái máy, nó chỉ làm có một cửđộng, và cứ lặp lại cửđộng ấy mãi mãi. Nhưngkhácvới nòngống thụt, một côngdâncóước vọng thiết lập hoạtđộng của mình thành một biểu hiệu,đểlàmgươngmẫu trong kkwps thế giới.vàđể cho mọingười bắt chước. Công dân là một

con thú nguy hiểm nhứt, sinh ra trên địa cầu, từ lúc người và các tên nô lệ kỹ thuật gặp nhau. Nó có tính tàn bạo của người và thú, với tính lạnh nhạt của máy móc. Người Nga đã phát sinh ra một kiểu mẫu công dân hoàn toàn: người ủy viên. Hai tiếng gõ cửa nhẹ dội lên, Traian nói: --Tôi đã nói tới ingherô mà! Tính khí của một thiếu niên không khi nào sai lầm.

Mục sư rang oải baolon, để cửa mở. Ông dẫn theo sau một thanh niên. Người này mặc áo sơ mi, quần dài, đầu trần và ướt đầm. Mục sư giới thiệu: "Đây là anh Iohann Moritz" Ông đưa cho anh một ly rượu và mời anh ngồi ở, Moritz từ chối, và đứng dựa cửa. Anh sợ ướt tấm thảm và cái ghế. Từ trên tóc anh, nước mưa chảy xuống có giọt, đủ biết anh đã đi lâu dưới trời mưa.

Mục sư hỏi:

---Anh muốn nói chuyện một mình với tôi à ?

---Tôi có thể nói ở đây được chăng? Mục sư nói:

---Tôi rất tiếc, hồi mới này anh không tới lấy bao đồ tôi tặng anh.

--Tôi không đi Mỹ nữa. Moritz ngó hai người thanh niên, rồi quay qua mục sư và hỏi:

---Hôm qua cha cho phép tôi ngủ ở phòng gần nhà bếp phải chăng? Mục sư bây giờ mới hiểu tại sao Moritz lại đến gõ cửa nhà ông trong đêm tối như vậy. Ông đáp:

--Phòng đó là của anh. Anh cứ đến lúc nào cũng được, tùy ý. Moritz hỏi :

---Nếu có ai khác đến ngủ đêm nay. Cha có không.

---Sao lại không. Nếu người ấy cần dùng, mà anh muốn giúp đỡ, thì anh làm một chuyện phải

---Chính Suzanna, con gái của Iordan. Nàng trốn nhà vì cha nàng muốn giết nàng. Moritz nhớ đến mấy người làng đều từ chối, không cho anh ở trọ khi họ đến tên người con gái. Anh ngó ngay mục sư. Mục sư vẫn đều đặn trả lời:

---Nếu trong phòng có lạnh, anh nhúm lửa lên. Anh biết chỗ để củi chứ ? Moritz đứng ngần ngại dựa cửa. Trước khi ra đi, anh thuật lại như xưng tội, chuyện đã xảy ra. Khi anh thuật dứt chuyện và nói Suzanna đang còn ở giữ đồng, nữa đường từ làng Fantana ra tỉnh, thì Traian liền đứng dậy. khoác áo choàng, ra xe chở Moritz đi.

Nửa giờ sau, xe trở về, đậu ở chỗ cũ. Moritz đỡ Suzanna trên tay. Ông biện lý đứng trên baolon ngó xuống, thấy bà mục sư đi kề bên trái Moritz, ông mục sư, bên mặt. Người con gái nằm trên tay Moritz như đứa trẻ đang ngủ, áo xanh ướt đầm, dính sát vào mình. Traian vào phòng khách. Ông biện lý đi theo sau, nói:

--Anh ướt hết rồi ! Traian đỏ mặt, nhìn giày dính đầy bùn, quần áo ướt đầm, nước nhiều có giọt xuống gạch. Chàng làm ướt mình vô ích, vì Moritz đã một mình bế Suzanna lên xe. Chàng khỏi cần giúp tay vào, thế mà chàng cứ đứng ngoài mưa, gần kề anh. Traian suy nghĩ về hành động của mình và tự nói, nếu từ rày về sau, có xảy ra trường hợp như thế, chàng cũng sẽ làm như vậy. "Ấy là sự cần thiết chia sẻ nỗi đau thương với người bên cạnh, dầu sự giúp đỡ không có giá trị thực tiễn,

hay dầu làm giùm không công cũng vậy ". Mụcsur vô phòng, ông cũng ướt hết, nước chảy từ trên trán, trên má, trên râu ông. Ông cũng đi theo Moritz, dưới trời mưa. Như con ông, ông không cần giúp tay vào.

Traian lại nghĩ: "Thượng đế cũng hành động vô ích như thế, khi tạo lập vũ trụ. Thượng Đế sáng lập nhiều vật không lợi ích thật tiển, nhưng đó là những công trình tuyệt mỹ. Đờ người là một sáng tạo vô ích. Cũng vô ích và vô lý như hành động của ta và cha ta bây giờ. Song le, sự nhiệt tâm của ta cao quý. Dầu vô ích, nhưng nhiệt tâm ấy không có gì so sánh nổi !"

Mụcsur nói:

---Coi chừng con lạnh, Traian à!

---Con không lạnh. Người bệnh ra sao ?

--Nàng đang sốt. Má con đã làm cho nàng một tách nước trà nóng rồi. Con sẽ được ban phước về cử chỉ của con đã chở nàng về. Người nghèo cần được giúp đỡ.

Đồ ng hờ hững mười hai giờ khuya.

-----18-----Moritz gõ cửa. Anh không chờ đến mai sáng để cảm ơn mụcsur và Traian. Trong

những chuyện tai họa dồn dập cho anh từ 24 giờ qua, anh chỉ nhớ có lòng nhân từ của mụcsur mà thôi. Anh mang ơn ông rất nặng. Anh thoả lòng được thấy Suzanna có chỗ yên thân, nếu không thì sẽ nguy hại đến bụng nào! Traian ngóchămchỉ Moritz, ngắt ngang lời anh, nói với mụcsur:

--Thưa bà, chừng nào con có về đây, con sẽ ở nhà ba. Tiền con gởi ba cất giùm đó, ba cho Moritz đi, để anh cất một cái nhà nhỏ tại làng Fantana. Anh còn cần hơn con nhiều. Mụcsur lấy ba thứ đưa cho Moritz một cách tự nhiên, cử chỉ giản dị như tất cả mọi cử chỉ cao thượng khác. Ông không khuyên bảo gì thêm, chỉ đưa ba thứ cho Moritz mà thôi. Moritz mở ba thứ ra. Anh không biết mình có nghe lầm hay không ?. Khi thấy xấp giấy bạc, mắt anh mở to, thật như mắt người thấy những hiện tượng phép màu kỳ lạ. Anh không thốt nên lời. Lòng anh không còn chỗ nào xen lờn oán hận được. Anh nắm chặt ba thứ trong tay, đứng im lặng.

Sau một lát, mụcsur nói:

--Anh cảm ơn Traian đi, rồi về ngủ. Đưa tiền cho Suzanna cất. Bà bà biết giữ tiền bạc hơn đàn ông. Ông biện lý nói:

---Chắc anh Moritz còn muốn một ly rượu mừng, bây giờ anh đã làm một điều chủ tại làng Fantana rồi ! Bà mụcsur bước vô phòng. Moritz để ly trên bàn và ngó bà trân trọng. Bà cho hay Suzanna đỡ nhiều. Đoạn bà kéo mụcsur riêng ra, và nói nhỏ vào tai. Ông già cau mày, rồi mỉm cười. Moritz ngó theo từng cử chỉ của ông. Ông lên tiếng :

---Anh vững lòng, đừng lo sợ, không phải một tin xấu đâu. Vợ tôi cho hay anh sắp làm cha. Vậy phải làm đám cưới trước. Moritz siết tay từ già Traian và ông biện lý rồi đi. Trời vẫn mưa. Trước khi xuống thềm, anh cất tiền vào áo sơ mi cho khô ướt. Baothấm áp, và ôm tay. Kẹp nó vào mình, Moritz thấy trước mắt nào nhà cửa, hàng rào, giếng nước, vườn cây trái, như lòng anh hằng mơ ước. Khi anh vô phòng, Suzanna còn ngủ. Anh để tiền dưới gối và nằm ngủ trên đồng rơm. Mực sù vừa đi ngang cửa sổ phòng sách vừa huýt sáo, rồi nói với Traian: ---Phải dè ba không nói chuyện đám cưới với nó. Mẹ Suzanna chết rồi. Thầy còn ở nhà xác, còn cha nàng thì ở tù. Thật không phải lúc. Traian đáp:

--Nhưng ha người chớ biết. Họ tính chuyện tương lai. Họ đã có tình yêu và tiền bạc. Họ sung sướng đấy!

--Chúng nó sung sướng, song thật tình chúng nó phải khóc. Ông biện lý nói:

--Đúng vậy! Chúng ta đã biết chuyện, nên thấy nỗi vui mừng của họ như một xúc phạm.

---Một khi phân tách cho kỹ lưỡng và đem tường thuật trong đại thể, thì những sự vui mừng nào trên thế giới đều là hành vi xúc phạm cả. Đồng hồ gõ một giờ. Đêm ấy, bang người ngồi ở phòng sách của mực sù, lắng tai nghe gõ giờ và trời mưa.

-----19-----

Hai năm sau lordan được thả ra. Hắn định trở về nơi hắn đã ở hồi hai mươi bảy năm về trước. Trước khi đi, hắn ghé qua làng Fantana lần cuối cùng, để bán nhà.

Viên quản đồn hiến binh đi qua một đường nhỏ trong làng, cạnh ngôi hàng gạo, thấy cửa nhỏ đều mở, thường khi thì đóng kín, mới vào nhà để xem coi sự gì.

Lordan đang đóng thùng dọn đồ ở sau nhà, viên quản nói:

---Ông giàu thiệt mà! Chắc ông tốn tiền nhiều mới ra khỏi khám mà như vậy. Gã hộ pháp ngó anh ta và cộc lốc:

---Tôi không hiểu Viên quản cất nghĩa:

---Tôi hỏi ông vậy chớ ông trả bao nhiêu mới khỏi ở tù? Tôi ông ít như cũng mười năm lordan bỏ búa, móc túi lấy miếng giấy đưa cho viên quản, và tiếp tục vừa đóng đinh, vừa nói, gần từng tiếng:

--Ta đưa cho mày coidể mày biết tao là ai. Trong vài ngày nữa, tao sẽ mặc sắc phục hạo sĩ quan SS. Tao là công dân Đức và tao sẽ phụng sự tổ quốc tao. Bây giờ chắc hẳn mày biết tại sao tao được ra khỏi khám. Không phải như mày tưởng đâu!. Viên quản lấy giấy gọi nhập ngũ và đọc. Y biết rằng tất cả công dân Đức bị ở tù, đều được ân xá, nếu bằng lòng trở về nước và sung vào quân đội. Y bèn xếp tờ giấy lại, mỉm cười trả cho lordan. Hắn lại lấy ra, một miếng khác và nói:

--Đây, còn cái này nữa, đọc đi! Đó là bức thư cá nhân. Hắn đã dùng hết giấy tại cho quân đội Đức để mua

một chiếc xe thiệp giáp. Lãnh sự Đức ở Bucarest có gửi vô khám một bức thư cá nhân. Viên quản đở tờ giấy ra, nhưng không biết đọc, và viết chữ Đức. Y trầm trồ ngắm bức thư, trên đầu giấy có hình con ó với chữ Vạn, và có dấu đóng. Y hỏi:

---Ông bán hay giữ cái nhà này? Iordan không trả lời theo câu hỏi, lại nói:

---Xe thiệp giáp mới mua bằng tiền của tôi, vừa được xuất trận lần đầu. Tôi sẽ đi theo nó lập tức. Tôi không còn trẻ, nhưng Chánh phủ Đại Đức quốc sẽ chấp thuận tôi.

Iordan x ếp giấy tờ bỏ vô túi, lấy búa lo đóng mấy thùng đồ, không ngó viên quản nữa. Khi người này chào hân ra đi, hân cũng không ngước mặt lên, mà chỉ lẩm bẩm trong miệng mấy tiếng mẹ đẻ.

Viên quản ra khỏi nhà Iordan thì tạt qua quán rượu. Trờitháng 5. Y đi giữa lộ, sợ bụi dính giày. Y muốn giày luôn luôn bóng như gương. Y cũng rathích đàn bà và rượu. Rượu thì có tên Do Thái chủ quán cho y uống, khỏi phải trả tiền. Y nghĩ thầm: "Nếu thỉnh thoảng không lập thêm một luật mới thì chắc mấy viên hiến binh chết khát". Chánh phủ thật đã chu đáo lo việc ấy. Hôm tháng giêng lính truyền cho y phải gọi mấy người Do Thái trong làng đi trại làm việc. Ở Fantana chỉ có một người, là Goldenberg, tên chủ quán. Y có đưa tờ trát cho chủ quán xem. Tờ trát có mặt, y hỏi hân đã đưa cho người khác xem. Nhưng, suy nghĩ kỹ, y chớ là làm đúng. Từ đây, cứ ba tháng, y gọi một giấy thầy thuốc chứng nhận chủ quán bệnh tật, không đi trại được. Như vậy, mỗi tháng y được chủ quán đưa 3000 "lo". Lương của y được lên xấp hai. Y sống dư dả và có cảm tưởng mình làm một việc phải nữa. Lão chủ quán già yếu buôn bán, hơn là đi trại làm xâu, khổ cực đường nào.

Khi nốc xong cốc rượu, viên quản vén màn ngó qua cửa kiếng căn phòng chủ quán, cốt để chào Rosa, con gái chủ quán, như thường bữa. Rosa có làn da trắng mịn. Và khi véo cánh tay nàng, y có cảm giác như vô nhưng. Da của Rosa không phải như da mấy mụ nhà quê trong làng. Thường khi, nàng ngồi gần cửa sổ, đọc tiểu thuyết. Bữa nay, lại có một thanh niên ngồi gần nói chuyện với nàng. Viên quản gắt gỏng hỏi chủ quán:

--Ai đó vậy? Chủ quán ngập ngừng, không biết có nên nói thiệt hay không, nhưng rồi cũng phải nói:

---Thằng Marcou, con tôi, vừa ở Paris về.

---Ông giới thiệu với tôi đi! Y chớ hề gặp người nào đi Paris về. Chắc có thể học hỏi được nhiều chuyện lạ với những người đã ở Paris. Nhưng Marcou cộc cằn quá, phải gọi hỏi chuyện mà không thấy gã trả lời nhiều. Y tưởng người du học ở Paris chắc khác, y lại thất vọng. Gã này bản tính cộc cằn, không cảm tình được. Lại còn không thèm uống ly rượu của y nữa. Tuy vậy, trước khi về, y cũng nói với Marcou:

---Chiều nay đến đồn chơi. Ta đánh một ván cờ.

Ra khỏi quán, y nghĩ lão già Goldenberg phích của cho con đi Paris ăn học, thật như

quảngtiền qua cửa sổ.

-----21-----

ĐingangnhàMoritz,viênquản ngừng

lại,Suzannađangnhòidất làm gạch ngoài sân.

Moritz cấtnhàđãhainăm.Haivợ chồng làm việc suốtngàyđêm.Nhàthậđẹp, lại có baolơnnữa.
Viên quản hỏi Suzanna :

---Nhà cất rồi, mầy còn làm gạch chi vậy ? Y muốnvôsân,nhưngcửangõđãkhóa.Suzannađáp:

---Chúng tôi cất chuồng bò. Nàng tiếp tục nhòidất bằng chân. Viên quản thấy bắđuìnàngtrắng
trong. Y hỏi :

---Chồng mầy không cóở nhà hả ? Suzannacườidáp:

---Iani vô nhà máy xay. Haidừa con của Moritz dan nằngở cuốisân.Đưa

nằmlongôi,đứachơivọc cát. Suzanna ngó chừng chúng nó, và chấnnướcvôđất sét nhồi thêm.

Nàng mặc áo chềnlộthanhìnhtròntrĩnhcủa cặpđuìnàng. Viên quản thử mở cửa một lần
nữa. Y hỏi:

--- Mầy không mở cửa cho tao sao ?

---Ôngởđóđược rồi.

---Chẳng lúc nào tạo gặpđược mầy một mình. Và bây giờ chồng mầyđikhoi, mà mầy
cũngkhôngchịu mở cửa cho tao nữa !

---Vậychứsao!Ôngđứngtrướccửa lâu rồi.Thôidìđi,để tôi yên !

---Mở cửa giùm mộtchútđi,đừng ác mà !

---Iani sắp về. Nếu anh gặp ôngởđây,anhsẽ bủầđầubôngđĩa!

---Mầy tiếc nó lắm sao ?

---Ông thiệt khôn nhưđời mới hỏi tôi câu này. Imôngđi!Ôngvề cho rảnh mắt tôi. Moritz sắp về
bây giờ !

---Tao hỏi mầy một chuyện thôi, rồi tao về.

---Hỏidì. Suzanna ngừng nhòidất,đứng chống nạnh chờ.

---Nếu mầy không chờ chồng mầy thì mầy có mở cửa cho tao không ? Suzanna lại
nhòidất,vàđáp:

---Ông muốn biết nhiều quá ! Nàngchurahềnghĩđến phải làm cách nào, nếu
mộtnàgàykia,Moritzđixa,vàviênquản đến nhà nàng.

---Mầy có chồng rồi, sợ gì ? Suzanna giận dữ :

--Ôngđểtôi yên!Ôngcóđiđikhông.

---Mầy trả lời tao, rồi tao mớiđi. Suzanna nói cụt ngắn :

---Không biết !

---Nếu mầy không nói : chịu hay không, tao cứởđâyhoài. Y chốngthaitayduahcửa ngõ chờđợi.

Suzanna nói:

---Sao ông cứ muốn biết hoài vậy. Iani không bao giờ xa nhà.

---Nếu nó đi thì sao?

---Ông có gan làm thử coi ! Iani không đi đâu hết. Chúng tôi còn lo cất chuồng bò, đào giếng. Đi đâu mà công việc còn mêm như vậy ?

Mắt viên quản sáng lên. Y vừa đi vừa lẩm bầm : "Tao biết mầy đã mđang lằm " Y huyết sáo, đi khỏi xa. Suzanna ngung lằm. Nàng sợ hãi, rút chân ra khỏi đất sét và chạy lại hai đứa con. Nàng ôm đứa lớn vào lòng. Nàng cảm thấy như đã phạm một tội nặng, như đã làm một việc gì nghiêm trọng có thể gây tai vạ cho Moritz và hai con. Rồi nàng lại nghĩ: "Nhưng kỳ thật, ta có làm gì tội lỗi đâu? Cứ sợ vô lý!". Nàng bỏ đứa con xuống đất, chạy lại gần ao, làm tiếp công việc Tuần lễ sau, một viên hiến binh đến gõ cửa nhà Moritz. Anh đang ngồi ăn, thấy dạng nón lính ngoài cửa sổ, bèn nói: "Để ra coi chú lính này muốn gì ". Anh ra sân. Lúc trở vào, tay cầm một miếng giấy. Anh ngồi lại tiếp. Suzanna hỏi :

---Giấy gì vậy ? Moritz nuốt xong, trả lời :

---Một lính sung công. Để ăn rồi sẽ đọc, coi Chánh phủ muốn đòi gì nữa đây.

Anh vẩn điềm tỉnh vì biết tất cả nông dân đều được những lính sung công như vậy. Sung công ngựa, xe, và súc vật. Anh không có ngựa, cũng không có xe. Bây giờ anh hết tiếc không có mua mấy thứ này. Chánh phủ sẽ lấy hết và anh cũng vẫn đi bộ như thường. Anh nghĩ thầm: "Hay chánh phủ muốn ta cho bao bắp hoặc lúa mì." Anh biết rõ, lúa mì cũng bị sung công.

Ấn xong, anh lau tay để khỏi dính bột tờ giấy, và dở ra đọc. Suzanna nhìn thấy mặt anh từ đỏ sang trắng, rồi xanh dờn Nàng hỏi :

---Giấy nói gìở trống vậy anh ? Hai đứa nhỏ nhìn cha. Moritz nằm dài trên giường, hai tay lót đầu.

Suzanna hỏi dồn : "Anh không nói coi chuyện gì vậy ? " Sự im lặng của Moritz chắc là báo điềm bất thường. Moritz đáp:

---Dầu có nói, em cũng không hiểu. Chính anh đây cũng không hiểu.

---Chuyện dữ hay sao anh?

---Viên hạ sĩ quan lo việc sung công chắc lộn hay sao chứ. Mấy ông này thường hay nghĩ chuyện khác khi ngồi viết lằm ! Moritz đưa tờ giấy cho Suzanna rồi nói :

--Em coi, đây là một lính sung công. Mình đã nhận hai tấm rồi. Lần đầu về lúa mì, lần sau, về mấy bao đựng đồ mua của anh Porfirie. Bây giờ, lính sung công không phải đồ vật nữa mà là anh đây! Làm sao họ lại sung công người ta ? Em hiểu được không ?

Suzanna đọc chậm chậm từng chữ. Moritz nổi nóng, giật tờ giấy lại, đọc to lên, rồi nói :

---Tại làm sao họ lại sung công tôi? Tôi là người đây mà! Họ có thể sung công ngựa, nhà cửa, bò cái, bao bị, chứ sung công người ta sao được ! Em coi họ viết tên anh vô

đây rành rành. Viên phó quản cơ chắc điên rồi ! Suzanna hỏi :

---Bây giờ anh tính sao ?

---Mai sáng lối bảy giờ anh đến sở hiến binh hỏi lại.

---Chắc anh có lý, họ lầm rồi !

---"Thì chắc chắn họ lầm rồi " Moritz trả lời, nhưng lại dăm nghìngờ : " Nếu họ không lầm thì sao ? Anh phải sửa soạn ra định như định hợp ngữ. Nếu lệnh không sai, thì có thể anh bị giữ lại một hoặc hai tháng không chừng.

-----23-----

Suốt buổi chiều, Moritz kiểm chuyện gây với Suzanna, nhưng nàng không giận. Nàng biết anh quạu quọ vì tờ giấy kia. Chiều đến, Moritz lấy giấy nhựt trình gói tờ trát lại cho khô đi và bỏ vào túi áo. Anh đi ra sân và nói với Suzanna :

--Anh đem giấy này lại cho mục sư coi. Đến nơi chỉ có bà mục sư nhà. Ông đi rảnh rỗi ngày nay. Moritz muốn thuật cho bà nghe, nhưng lại thôi. Anh chào bà ra về.

Ngoài đường chó sủa vang. Trời tối lặn. Moritz vấp cục đá, chúi thềm. Anh bước mau về nhà.

-----24-----Thật là một đêm vô cùng khổ tâm khổ trí. Vừa nằm xuống, Moritz bị vấn vít những ý

nghĩ đến tối. Suzanna xích lại ôm cổ anh, muốn cho anh quên nỗi buồn đi. Nhưng Moritz gỡ tay nàng, xây lưng lại, dang xa nàng, không thiết đến chuyện ấy. Muôn ngàn lo lắng xâm chiếm đầu óc anh. Còn bao nhiêu là công việc phải làm. Làm cả ngày lẫn đêm cũng chưa hết. Nếu ra đi thì hình linh, không biết là bao lâu, mà phải bỏ cả công việc, thì đáng long ai thật. Anh tuyệt vọng. Anh như sắp chết. Còn biết bao công chuyện phải thu xếp, một khi ra đi. Anh bị ám ảnh về những nghĩ này. Anh vừa mua tại rừng mười thước cây. Tiền trả rồi, cây đã đốn và sắp từng đống để tại rừng, chỉ còn có việc chở về nhà. Thế mà phải bỏ hết. Đó là mớ cây danh mộc, đắt tiền, dùng để cất nhà. Anh nóng lòng chờ nó được đem xong về sân anh. Anh đã tính chỗ cất nó, dựa hàng rào, vì toàn là cây lớn. Và bây giờ anh phải ra đi. Moritz day qua Suzanna. Anh không thể để cây trong rừng. Suzanna chưa biết chuyện mua cây, và cũng không biết cây chất chỗ nào. Khó kiếm chỗ đó lắm. Nhưng Suzanna đã ngủ. Moritz lắc vai nàng, nghĩ thầm : " Ta phải chỉ cho nàng biết cây để ở sau chỗ vựa cây trong rừng, cách bờ rạch và trăm thước. Tại đó cũng có cây của người khác. Nếu không chỉ rành thì kiếm không ra "

Suzanna nghe tay Moritz nắm vai mình nên mỉm cười trong giấc ngủ. Trăng tròn tỏ rạng rọi vào phòng, sáng như ban ngày. Moritz biết một mình Suzanna không thể đem cây về nhà được, vì không phải công việc của đàn bà. Phải mượn ông già Artimiedivới nàng mới kiếm được cây. Cần

phải cho nàng biết trước cây đã mau rồi, và phải đến xem tại chỗ. Thế nào cũng phải nói chuyện với nàng.

Moritz lắc mạnh vai Suzanna. Nàng lại mỉm cười. Dưới ánh trăng soi, nàng tươi cười le lưỡi liếm môi. Moritz thấy thương hại nàng, không dám đánh thức nàng dậy. Suzanna ngủ ngon như đút tre. Anh nghĩ: "Thôi để mai sáng, dậy sớm, rồi sẽ cho nàng hay". Anh bèn rút tay lại, và nằm ngửa. Thường thường anh nằm ngủ như vậy thì ngủ mau lắm. Nhưng đêm nay anh không ngủ được. Anh nhớ tới giấy đòi anh. Mãi lo chuyện cây mà quên lửng nó đi. Anh tức mình nổi giận lên. Anh đã đi quân dịch, làm lính giữ biên giới. Anh có học tiếng Serbe. Anh biết rành luật quân sự, luật không thể thay đổi nay mai, mau lẹ được. Người ta không thể bị sung công như xe, bò cái, cày bừa, hay xe cam nhông.

Moritz xoa màng tang, cố quên chuyện này, vì nội ngày mai thì sẽ biết rõ. Có thể rằng có binh lính, thì có phải lo lắng vô ích không? Chắc viên hạ sĩ quan nào muốn phá anh nên mới gọi lính sung công thay vì lính gọi nhập ngũ. Vừa tạm yên để ngủ thì anh lại trực nhớ Balta còn thiếu anh 500 "lo". Anh không biết phải vắng nhà bao lâu, và chắc Suzanna sẽ có chuyện cần tiền. Anh day qua Suzanna, Nàng đang ngủ mê, nằm nghiêng, tay ôm gối. Anh tự hỏi: "Không biết nàng mơ gì đây?" và một lần nữa, anh không dám đánh thức nàng. Mai sáng anh sẽ nói cho nàng biết.

Anh nhớ tới mùa mưa sắp đến, vách giếng sẽ sụp nếu không sửa lại. "Nhưng có thể mình trở về trước mùa mưa". Anh tự nói thầm như thế, và không lo đến cái giếng nữa. Bây giờ anh lại nhớ tới gạch làm chuồng bò, chuanung. Gắt tám trăm viên gạch chất chồng phoigần vách nhà. Phải nung nó mới được, nếu để khô quá, gạch sẽ nứt và bể vụn thì hoà công. Nghĩ đến chuyện này, anh băn khoăn, lăn qua, trở lại. Anh ngó Suzanna một lần nữa. Anh muốn hỏi ý kiến nàng, nhưng nàng đang ngủ, đầu vùi trong gối. Moritz biết nàng không giúp ích được chút nào. Có kêu nàng thức dậy cũng như không. Đó là công việc của đàn ông. Anh nhớ đến mấy bạn quen trong làng, nhưng không tìm được cái để nhờ nung gạch giúp. Ai cũng có nhà và công việc riêng. Nếu ban ngày thì anh đi hỏi thử từng người. Bây giờ đang lúc nửa đêm, người ta ngủ hết, anh không thể kêu họ dậy để nói chuyện gạch của anh. Moritz tự nói: "Thôi mình lấy rơm và lá bấp đặt nó lại, gạch sẽ lâu khô, có thể để thêm được vài tuần nữa. Chừng đó mình chắc về được rồi". Anh chỗi dậy. Cửa trong nhà còn mở, anh ra sân, mình trần truồng. Anh muốn trở vô mặc áo quần, nhưng sợ vợ thức giấc. Anh lại thôi. Anh cầm viên gạch và xem dưới ánh trăng khuya. Gạch cần phải nung liền, trễ lắm là vài ba ngày nữa, để lâu không được.

Anh đi lại i giếng, rồi rảo khắp sân. Anh quên mình trần truồng, đứng ngó vách tường, mái nhà. Anh thấy rõ ràng, vì trăng sáng như ban ngày. Đã lâu không có trăng sáng

như đêm nay. Moritz quên chuyện phải ra đi. Anh dự tính cất chuồng bò, mua một cái xe với ngựa, và một con bò cái. Anh đi lại đồng rơm ở cuối sân, ôm một mớ sắp dựa đồng gạch. Chuyện này mai Suzanna làm được, nhưng anh đã đứng gần đồng rơm, tốt hơn anh nên làm để nàng khỏi thất công. Anh ôm lá bắp phủ lên gạch. Anh làm việc mau lẹ, anh thấy nực; gà gáy sáng, anh giật mình. Anh đã quên mất hết, giờ mới nhớ lại mình sắp ra đi. Anh mắc cỡ thấy mình trần truồng ở ngoài sân. Anh đi vào phòng. Suzanna còn ngủ. Moritz nằm kề bên, không đánh thức nàng dậy. Nàng không hay biết gì, lại đi ra sân giặt trên sân. Anh chớp mắt một lát, lại giật mình thức giấc ngó chung quanh. Suzanna vẫn ngủ. Mặt trăng xế qua thành cửa sổ, giống như cái nóc của viên hiến binh mới nó đi đó. Moritz ngó sáng mặt trăng, và không thể nhắm mắt được, nằm thức luôn tới sáng.

Sáng buổi sáng sau, Moritz đi đến đồn. Dọc đường anh gặp người làng đi làm việc vô nhà máy xay, ra đồng áng, và vô rừng. Anh ngó lo để không thấy họ. Phần anh, anh cũng phải vô nhà máy và vô rừng nhưng anh lại phải bỏ hết ra đi. Anh bị sung công. Ý tưởng trốn tránh thoáng qua đầu anh. Nếu anh trốn trong rừng, hiến binh không thể tìm được anh và bắt anh sung công. Nhưng anh cố nhin, và đi thẳng vào đồn, đứng sừng lại tại ngạch cửa. Anh có vợ, có con, có nhà cửa, làm sao trốn được. Anh bước vô sân, thấy viên quân đồn đang cạo râu trong phòng. Moritz đứng chờ để hỏi xem lính đồn anh có sai lầm chăng? Một mùi sữa khét xông lên. Có người đập vai anh. Anh xây lại, thì ra một người lính, không phải người đi em giầy hôm qua, mà một người khác. Bên mặt người lính là gã Marcou, con của tên Do thái Goldenberg ở làng Fantana, Moritz không hay họ đến. Họ làm như dưới đất chun lên, cặp mắt thù hằn. Người lính nắm cổ áo Moritz kéo anh đứng dậy như xách một bao đồ. Anh tuân theo, tưởng người lính phá mình chơi, nhưng dòm thấy Marcou bị còng tay, anh chợt hiểu.

Tên lính ra lệnh: "Đứng kề gần nhau!" Moritz nghĩ: "Nếu Marcou bị còng tay là không phải chuyện chơi." Anh xích lại gần tên Do thái và dẫm sợ. Mỗi lần thấy người bị còng thì anh đều hãi sợ. Saul lưng anh, tên lính gác lên cò súng. Dầu không thấy, Moritz cũng biết rõ, vì anh đã có đi lính. Viên hiến binh gần lui lên vô súng. Anh đã biết chuyện gì rồi, anh nhắm mắt lại. Khi ra khỏi sân, anh ngó vô cửa sổ phòng vắng. Viên quân còn để kiềng dựa cửa sổ cạo râu. Người đi đường đứng lại dòm họ. Đàn bà chạy ra cửa ngó theo.

Trước cửa nhà Porfirie, một đám phụ nữ đi gánh nước về, lật đặt để thùng nước xuống giữa lộ và làm dấu thánh giá. Moritz nhắm mắt lại. Lòng ngực anh như có cái gì tan vỡ. Anh biết đàn bà thường làm dấu thánh giá khi thấy người bị còng tay, có lính bằng súng kề hông dẫn đi. Anh nghe tiếng giày của tên lính đi sau anh. Tất cả đều im lặng, ngoài tiếng chân đi ầm ĩ. Moritz bước theo điệu bước với Marcou. Bộ giò anh không còn thuộc về anh nữa. Nó đi một mình nó. Cả da thịt và tinh thần anh cũng không còn là của anh nữa. Nó thành xa lạ

với anh. Tất cả tư tưởng của anh. Tất cả những vật ấy hiện giờ thuộc về một người khác. Anh không còn gì là của anh hết.

-----26-----

Vien qu ăn cạo râu xong, bước ra sân huýt sáo. Trời bữa nay thật đẹp. Một người lính xối nước cho y rửa mặt. Anh này thấy y cạo râu kỹ lưỡng lắm, cạo đi cạo lại hai lần, nên vừa cười vừa nói ; --- " Một người mới hả "Sếp "? Anh lính đoán chắc viên quản sắp đi thăm một người đàn bà. Viên quản nháy mắt mà không đáp. Laumặt xong, y mặc sắc phục mới và đi vô phòng làm việc. Y lật hồ sơ, lấy bản lược của tờ phúc trình y vừa gửi vô thành lính, hồi sớm mai này, với hai tội nhân và đọc : " Chúng tôi han hạnh xin gửi theo đây dólính hộ tống, hai tên: Marcou Goldenberg, tiến sĩ luật, ba mươi tuổi, và tên Moritz Ion, nông dân, hai mươi tám tuổi, phạm luật, chiếu theo lệnh trước về việc bắt sung công và đem vào trại giam, những người Do thái hay người tình nghi trong làng chúng tôi " Ký tên: Nicolae Dobresco Chánh quản cơ, quản đồn hiến binh làng Fantana.

Viên quản cất tờ phúc trình vào hồ sơ, tỏ vẻ bằng lòng. Y vuốt râu cho lắng, lấy kiếng nhỏ soi. Đoạn y đứng dậy, vácsúng lên vai và đi thẳng lại nhà Moritz.

Bây giờ Suzanna còn có một mình. Y chờ cơ hội này đã hai năm nay.

-----27-----

Y huýt sáo mi ệng. Một giờ sau, viên quản trở về đồn. Trước khi đi, y có cho hay là vắng mặt trọn ngày, mà bây giờ y lại ngồi trong phòng giấy. Vẻ mặt y giận dữ, không biết lấy cái gì để dằn cơn giận dữ xuống. Nhìn thấy hồ sơ thò từ, dở ra đọc lại tờ phúc trình gửi vô thành lính hồi sớm mai, với hai tội nhân, y càng giận dữ thêm. Y muốn xé tờ phúc trình ra muôn mảnh, vì nó không ích lợi cho y được việc gì. Tuy có một mình, Suzanna cũng không chịu tiếp y. Và khi y cố sức mở cửa ngõ, thì Suzanna lấy rựa hăm bả đầu y. Và đó không phải là lời nói dọa dẫm. Y biết rõ không đủ avới đàn bà được. Nếu y bước vô sân, thế nào nàng cũng chém y. Y đành nhượng bộ, quay trở về, mà lòng căm tức cực điểm. Y muotoan, tính kế để bắt Moritz và chiếm đoạt người đàn bà, nhưng hoàicông. Y đã thức suốt đêm để thảo từ phúc trình. Y tặnghĩ: " Ta đã phí giấy mực vô ích, chẳngragì " Y nghĩ đến Moritz và chửi thề om sòm.

-----28-----

Trong sân thành lính, đoàn người tù đã sẵn sàng để lên đường. Moritz dòm từng người.

Thấy có nhiều người mặc quần áo tốt, xách vali. Anh đã mệt, hai chân mỏi và đau. Marcou thì lầm lì suốt dọc đường không nói một lời. Y cũng mệt lã và muốn ngồi xuống. Saulungho cả đã mở. Đoàn tù khởi sự rã đi. họ ra khỏi sân. Một sĩ quan, tay cầm xấp

giấy,đingangqua,ngóMoritzvàvề mặt xanh xao củaMarcou,đoạn hỏi viên hiến binh:

---Cả thấyđều là Do thái phải không ? Rồikhôngđợi trả lời, hấn giựtbaothovàngtrêntayngười lính và chỉđoànngườidàng điracửa cho Moritz, hấn bảo:

---Sấphàngtư ! Moritzngóviênsĩquan,khônghiếu. Viên trung úy bèn chụpvaianh,xâynhư convụ, vàđáanhnàovôtronghàngngườidàngđi.Moritzđiãnnhịp với họ; ra khỏi sân, anh quayđầu lại, thấy Marcou theo sau anh.

-----29----- Đínhư vầyđến chiều. Khi ngừng nghỉ thì họđãđến gần thành phố. Marcou lại gần Moritz và nói:

---M ởgiùmtaytôiđi. RồiâylungchoMoritz.BàntayMarcoutrắng và nhỏ, cổ tay có lằnđỏrướm máu. Moritz mởtróixong,Marcounói:"Cám ơn" màkhôngcười,cũngkhôngngóngaymặt Moritz. Y ngồi xuống cỏ, nhìn chân trời vớiđôimắt lạnh lùng. Moritz ngồi kề, muốn gọi chuyện,nênđuasợi dây vừa mở trói cho y và hỏi:

---Anh cần dùng dây này không ? Cho tôi nghe ? Marcoudáp:

---Anh cứ giữ lấy. Giọng y bớt cứng xẵng. Moritz quấn sợi dây lại và cắt kỹlưỡng vào túi quần, nói lẩm bẩm: "Có một sợi dây trong mình càng tốt. Biếtđâuchẳng có chuyện cần dùng" Marcou mỉmcười.Đâylàlần thứ nhứt Moritz thấyycười.

-----30-----

Chiều hômấy,đoàntùDotháidịđến bờ rạch Topolitza. Lòng rạch cạn khô, hai bên bờ toàn cây liễu và những bụi cây cần cỗi rậm rạp. Chính tạiđâyđoànDotháiphảiđàomột con kinh. Xa xa thấp thoáng mấy nóc nhà. Không có làng nàoở kế cận. Chỉcótrohaichuồng ngựa bỏhoangnhư canhgiữ vùng đất hẻo lánh này.Lúctrước, khi còn tu viện, thì chuồng cất để nuôi ngựa giống. Chuồngở ven rừng. Một xe cam nhông chởđầy cốc, cúp, xuống, mai, và một cái chảo dụnđể nấuăn,đếnđậu gầndoàntù.Họđềungóxe,vìkhônggìkhácdể xem.

Đêmấ y, tù ngục trong chuồng ngựa. Moritz nằm dài trên cỏ, ngoài trời.Đất im mát, nên anh ngủ liền.Nhưngtrongđêm,anhthức giấc mấy lần.Trăngđẹpsángnhư banngày. Moritztưởngnhư cònở nhà. Chừng thấy mấyngười nằm kề bên anh, mình quấn trong áo choàng, anh mới biếtđãxalàngFantana,vàanhnhắm mắt lại

NgàymaidoàntùDotháibịchialàmhaihàngđểđiểm số. Moritz và Marcouở cạnh

nhau. Moritz chào y thì y g ật đầu,nhưmỉmcười. Một viên phó quảnhứng giữahaihàngngườivà phát cúp xuống cho họ.Mườingười khiêng một cái chảodụn xuốngxecamnhông,đặt tại gốc cây, trước chuồng ngựa.

Xongđầudấ y, viên phó quảnhórángbịt bạc và bộrâuđen,mới diễn giải cho họ nghe, đạiýnóingười Do thái phảilođàokinhnàyđể bảo vệ tổ quốc. Hấn còn tự giới thiệu rằng hấn ta, -

viên phó quân đây, - là chúa tể của Do thái, và hãy nói chuyện gì đến thánh Moise trên trời cũng phải công nhận. Y còn cho biết tên y là Constantin, có hai con, đứa làm trạng sư, đứa làm sĩ quan. Đoàn tù lạng lạng thình lình nghe nói. Có vài người cười, nhưng họ đều sợ y. Constantin nói tiếp :

--"Bữa nay không có giã, vì bếp chưa sắp đặt xong, Kể từ ngày mai sẽ có trà và cháo đậu, mỗi ngày hai lần, thêm nữa ổ bánh mì "

Công chuyện bắt đầu. Mỗi người phải đào ba onhiều diện tích đất mỗi ngày. Nếu làm xong thì được nghỉ tới tối. Nếu không rồi thì bị phạm tội phá hoại, bị công đêmxửở Tòa án binh như kẻ thù của tổ quốc. Viên phó quân đã quả quyết như vậy, và tù binh phải tin nghe theo.

Moritz ra khỏi hàng mình đứng, nói với viên phó quân rằng anh không phải là Do thái. Y trả lời chưa xem xét được, trước khi đặt văn phòng của y. Moritz trở về hàng ngũ, cạnh Marcou và chờ đợi. Anh biết trong cơ binh, phải tập lần biết chờ đợi mới được.

Mười ngày sau, phòng giấy mới làm xong. Một nhà tròn nhỏ bằng cây, có vài bàn ghế và cái giường cho lính canh. Khi Moritz đến cửa trình diện, thì viên phó quân bảo tuần sau trở lại, vì y chưa có thì giờ xem xét những vụ kêu nài.

-----31-----

Lúc cuốc đất đào kinh, Moritz gọi chuyện hỏi tên người làm phía bên mặt. Anh nói chuyện với người xung quanh, vì anh nghĩ: "A mà không nói chuyện thường nuôi nắng sức cảm hờn". Người ấy hỏi :

---Bộ anh thẹn mà không nói tiếng Do thái sao ? Anh đáp:

---Tôi không biết tiếng Do thái Tên Do thái bèn khạc dưới đất, ngó lảng nơi khác và nói.

---Thế thì nhục lắm! Moritz day quang người bên trái để phân trần thì người này lại đáp:

---Anh cứ nói bằng tiếng Do tahis với tôi đi. Moritz trả lời:

---Thì chính vì thế mà tôi mới cắt nghĩa cho anh nghe. Tôi không biết tiếng gầy.

Mấy người Do tahis đều ngó anh một cách thù hằn. Moritz ngung lăm và cố giải thích, nhưng không ai thèm nghe. Anh tự nghĩ: "Họ gia ousc chỉ nói tiếng Do thái với nhau, đó là theo ý họ. Họ là dân Do thái thì họ nói tiếng mẹ đẻ của họ. Còn mình, sao lại phải nói tiếng đó? Có người bảo anh :

---Thì anh nói tiếng Hébreu, nếu anh quên tiếng Do thái. Moritz ngẩng đầu lên, định trả lời. Tất cả đều ngung lăm, để ngó anh, rồi cười rộ lên. Moritz giận đỏ mặt, không nhịn được nữa, bèn nói:

--Đó là ngôn ngữ lạ đối với tôi. Chính tôi đây mới có quyền cười chớ không phải các anh ! Tôi biết rành 4 thứ tiếng (rồi quay quang người bên mặt, anh hỏi): " Còn anh, anh biết mấy thứ tiếng ? "

Người này trả lời thật mau :

---Tôi biết tiếng Do thái. Moritz cảm mạnh vá xuống đất. Anh biết tội Do thái chế nhạo anh. Họ đều biết tiếng Roumanie, thế mà họ không nói.

Khi công việc xong, ông già Lengyel cầm đầu đoàn tù, kêu Moritz rariêng nói:

--Do thái chúng ta đang trải qua một tình thế khó khăn. Và chỉ có chúng ta ở chung với nhau thì tốt hơn, tan ên nói tiếng mẹ đẻ Moritz đáp:

--Nhưng tôi không phải người Do thái.

---Anh còn giấu gì nữa, khi anh đã ở đây rồi! Trước khi bị bắt, anh có thể trốn được, và như vậy càng tốt cho anh. Còn bây giờ anh ở đây, thì không còn gì nữa. Nếu anh cố mà nói dối, đối với chúng tôi, thì anh là một tên phản bội. Giọng Moritz run run

--Nhưng, thưa ông Lengyel, tôi không phải Do thái. Ông già đáp:

--Đó là tự nguyện anh... nếu anh muốn làm người phản bội. Moritz đứng một mình. Không ai tin anh không phải là Do thái. Ai ai cũng cho anh dối trá, kiếm chuyện để ra khỏi trại giam. Họ chắc chắn anh không phải dân Roumain. Trong quyển sổ tên do ông già Lengyel

giữ, người ta ghi anh là người Do thái, tên là Moritz Jacob. Ông Lengyel quả quyết nói:

---Không có ai dân Do thái mà tên Iohann cả! Tên Do thái là Jacob, và từ đây, anh phải mang tên này. Còn Iohann, cũng phải tên anh nữa. Nó là tên Jacob dịch ra tiếng Roumain.

Bạn trong tù lại kêu anh bằng Yankel, anh cũng không cãi, nhưng anh tập nghe tên mới này rất khó khăn. Anh nói:

---Các anh kêu tôi bằng Jacob hay Yankel cũng được, nhưng tôi lấy làm buồn khổ sao các anh không tin tôi.

-----32-----

Moritz được biết các người Do thái trong trại giam này đều có giấy sung công. Bây giờ anh mới hiểu Chánh phủ sung công Do thái như sung công ngựa, xe, và bột mì... nhưng anh không phải Do thái. Nên anh muốn nói với viên phó quản. Không còn ai khác để anh có thể nói được. Song viên phó quản không bao giờ rảnh. Một hôm anh tìm cơ hội nói được, thì viên phó quản nổi giận lên:

--Đã bốn tháng nay, anh cứ làm phiền tôi. Anh là phần tử phá rối trật tự. Hễ mỗi lần mở cửa văn phòng là thấy anh ngồi chờ rồi. Bữa nào anh cũng có chuyện kêu nài! Anh ăn không đủ? Anh không làm việc được? Anh không thể xa vợ anh được?

Moritz đã đi nhẩn nhẩn những gì phải nói với viên phó quản và mỗi ngày lặp đi lặp lại một mình cho thuộc. Anh sắp kể hết chuyện mình cho ông già nghe, nhưng ông ta lại gắt:

--Nói vắn tắt đủ hiểu thôi! Moritz nói:

---Tôi muốn ra khỏinàyđây,vìtôikhôngphải Do thái. Viên phó quản ngục xéo anh, rồi hỏi:

---Anh không phải Do thái hả ? Y lấy cuốn sổ tộinhânđể trên bàn, lậtnoíchữ"M"vàđọc :

--MoritzJacob,haimười tám tuổi, có vợ hai con,ở tại làng Fantana. Vợ anh tên là Suzanna. Phải anh không ?

---Phải !

---Vậy sao anh lại nói anh không phải Do thái ?

--- Thật tên tuổitôi,nhưngtôikhôngphải dân Do thái

---Anh nói chuyện này quan hệ lắmđấy, anh biết không ? Nói láo thì bị tù, biếtchưa? Những gì viết ởđây, vàđâylàcôngvănquânvụ-, mà anh cho là sai hết ! Anh có biết sựgìđangchờ anh, khi anh quả quyết anh không phảiDothaíchăng?

---Thật tôi không phải Do thái

---Vậy anh làm gìởđây?

--Tôicũngkhôngbiết !

---Tại sao bây giờ anh mớinói chotôihay.Tôidãviết và ký tên trên tất cả giấy tờ công vănrằng:hai trăm năm mươingườiđầokinh,dưới quyềntôidều là Do thái cả. Bây giờ anh lại nói anh không phải Do thái. Vậy ra tôi nói và ký tên sai sao ? Thế thì tôi phải ngồi tù à ?

Viên phó qu ả đ ỏ mặt, giận dữ, nói tiếp :

---Tôi muốn tátnhàiphátchoanhùtainăm bảy ngày cho biết chừngtôi.Nhưngthôi, tôicũngghilời khai của anh, vì chuyện này rất quan hệ. Vậy anh viết tờ khai và ký tên đi.Aimàgởi anh tớiđây sẽđitù,nếu anh không phải là dân Do thái. Còn nếu anh là Do thái thì anh sẽ ra khỏi trạidểđiđày,Anhhiếuchưa ?

Moritzđứ ng gần cửa chờ viên phó quản viết tờ khai, rồiđưachoanhkýtên.Trongtờ khai nói anh không phải dân Do thái, và vì thếanhxinđược thả về. Viên phó quản nói:

---Anh vềđi.Maitôigởi tờ này, rồi chúng ta chờ trả lời. Moritz vừađiravừa mỉmcười,tưởng chừngnhư được thả về nhà trong nay mai. Người lính gác chạy theo anh, kêu trở lại cho viên phó quản nói thêm:

--AnhMoritzaf!Anhghetôinóidâynhé!Tôilàmviệchơn25năm rồi. Tôi là cha trong mộtgiađìmhf,tôikhôngthể bỏ nghề nghiệp tôi vì lời khai của anh. Chuyện này không phải dễnhư anhtưởngđâu?AnhtênlàMoritz.Nếu không phải Do thái thì sao anh lại tênlàMoritz.Đólàmộtđiều. Anh nói tiếngDoThái,đólàhaidiều. Anh có thấyngườì Roumain nào nói tiếng Do thái không?Tôidây,tôidâucónóitiếngđó?

Moritzđáp:

---Tôi mới học khi vào trại này ! Tôi biết tiếngĐức nên khi mỗi ngày nghe tiếng Do thái, thì tôi thuộc nó, vì không mấy khó. Viên phó quản bèn nói:

--Đay này : thứ nhứt, anh có tên Do thái ; thứ nhì, anh nói tiếng Do thái; thứ ba, giấy tờ của anh cũng ghi rõ anh là dân Do thái. Làm sao tôi tin anh là Roumain được ? Viên phó quản cầm tờ khai của Moritz và ký và quăng trên bàn viết, như quăng vào sọt giấy. Moritz không ra khỏi phòng. Anh ghen ngào nói :

---Tôi thì các đấng thiêng liêng rằng tôi không phải Do thái, ông à ?

---Thì rồi sẽ rõ ! Bây giờ tôi giữ tờ khai của anh đây, và làm phúc trình những nhận xét của tôi. Tôi là một người công bình và suốt đời tôi đều luôn luôn như vậy. Ngoài tờ khai của anh, tôi ghi thêm anh có một tên Do thái mà anh không biết nguồn gốc ra sao. Anh nói tiếng Do thái, song khai rằng anh vừa học ở trại, có chứng có cứ. Vậy trước khi anh tới đây, anh chưa biết tiếng đó phải không ?

--Đạ không.

---Còn chuyện khác nữa. Anh đạo nào ?

--Đạ đạo chính thống Viên phó quản ngó anh một cách nghi ngờ rồi hỏi:

---Anh biết dân Do thái là làm lễ theo đạo của họ ra làm sao không ?

--Đạ biết

---Vậy anh không phải như họ sao ?

--Tôi không có như vậy

---Chắc không ?

--Đạ chắc ông à.

---Lại đứng gần cửa sổ, chỗ ánh sáng để cho tôi xem anh có phải như họ không ! Moritz đến gần cửa sổ; mở nút quần cởi ra, rồi đứng trần truồng ngó viên phó quản Ông này quở:

---Chuyện gì mà mắc cỡ đỏ mặt: như đàn bà vậy? Đứng ra chỗ ánh sáng coi ! Tôi muốn thấy tận mắt để biết rõ, đăng phúc trình. Viên phó quản bước khỏi bàn giấy, đến quỳ xuống trước Moritz để xem xét kỹ lưỡng chỗ cắt da quanh quy đầu (theo tục lệ Do thái). Y so sánh chỗ mắt thấy với chỗ đã thấy trước kia hoặc nghe nói lại, nhưng rồi cũng không phân biệt được ra làm sao ? Trong phúc trình lại phải nói cho rành rẽ. Y giận đỏ mặt, đứng dậy đốt điếu thuốc hút, rồi nói:

---Anh thật là làm lảm chuyện bần rộn ! Bộ anh tưởng chánh phủ gọi tôi tới đây để xem cái này của anh sao ? Tôi là một quân nhân, chuyện này không phải chuyện của tôi, nhưng tôi làm như thế là vì tôi muốn cho công bình. Biết đâu anh không phải là Do thái, mà tôi giữ anh ở đây làm gì? Viên phó quản mở cửa hông, kêu Strul, tên lính gác và biểu :

---Anh xét coi Moritz có bị cắt như của anh không ? Tên lính gác trước kia làm việc trong ngân hàng, nên việc gì cũng kỹ lưỡng và chăm chỉ như tín h toán sổ. Y quỳ trước Moritz, đưa tay sờ rầm và xem tỉ mỉ. Chập lâu, anh đứng dậy, ngay thẳng theo điệu nhà binh, nói:

---Nếu chịu lễ cắt, thì chỉ sờ sờ ngoài thôi. Viên phó quản hỏi :

---Tôi không thể nói rõ rằng được. Hình như có dấu cắt một phần, nhưng không dám quả quyết là dấu của pháp sư Do thái hay dấu do nguyên nhân nào khác gây nên. Viên phó quản nói với Moritz ---Anh thấy chưa? Chuyện anh rắc rối quá! Nhưng tôi cũng chuyển giấy tờ cho. Anh về đi. Strulở lại giúp tôi thảo phúc trình.

Moritz đi ra, và ông nghĩ vì a gài nút quần.

-----33-----Sau khi Moritz bị bắt, mục sư Koruga đi tỉnh thành trở về, liền tới đồn hiến binh. Lúc ấy lối chín giờ sáng. Viên quản cũng vừa đi làng trở về. Y còn giận dữ, nên trả lời với

mục sư :

--Tôi được lệnh sung công thì tôi cứ thi hành. Tôi không thể chỉ dẫn hơn được nữa. Tôi không biết gì hơn ông. Ông cứ đến tỉnh mà hỏi. Mục sư nói:

---Moritz bị giam ở đồn hiến binh tỉnh sao?

---Không phải vậy. Tôi không biết. Nếu tôi biết cũng không nói với ông được. Đó là một sự quân vụ. Sung công đàn ông để làm pháp luật thì không được tiết lộ chỗ họ ở. Mục sư đứng dậy, cảm ơn rồi ra về. Buổi chiều, ông đi hỏi đồn hiến binh tỉnh. Moritz không có tại đó. Không ai nghe đến tên Moritz cả. Một viên sĩ quan hỏi mục sư:

--Người ấy phải dân Do thái không ?

---Anh ấy có đạo chính thống và là người trong giáo khu thuộc quyền tôi.

---Vậy thì không có gì đến chúng tôi rồi. Ông về làng hỏi lại viên quản xem giấy tờ gửi người ấy số hiệu mấy ? Hôm qua và bữa nay chúng tôi chỉ có nhận được mấy đoàn người do thái thôi. Người của ông không phải Do thái thì không có trong sổ này. Mục sư quả quyết :

---Anh ấy không phải là Do thái.

Bữa sau, ông trở lại với số hiệu tờ phúc trình. Viên sĩ quan hôm qua kiểm trong sổ và trả lời :

---Rất tiếc tôi không cho ông được biết sự này vì là một hồ sơ mật. Phải có Bộ Chiến Tranh cho phép mới được. Mục sư nói:

---Tôi chỉ muốn biết coi Moritz có bị bắt hay không, và chờ ở hiện giờ của anh mà thôi. Chuyện ấy chắc đâu phải là cơ mật. Viên sĩ quan đáp:

---Anh ấy bị bắt, nhưng chúng tôi không được phép cho biết là bị đem đi đâu. Và lại, chúng tôi cũng không rõ nữa. Anh ấy đã bị giao qua bộ Tham Mưu, và bộ Tham Mưu không cho chúng tôi biết nơi họ đã gửi mấy người của chúng tôi giao cho, hoặc họ xử dụng mấy người ấy như thế nào. Giọng nói của viên sĩ quan trở thành gắt gỏng, khi y thấy có tên Moritz trong sổ tù. Y ngó mục sư một cách khinh bỉ Mục sư ra về. Viên sĩ quan nói lớn sấm lưng ông:

--Đó là một mục sư mà nói láo như anh chàng nhõ ràng đạo. Hắn nói tên ấy có đạo Chính thống

trong giáo khu của hắn, thế mà trong sổ lại biên rõ tên ấy là Do thái. Nếu hắn có trở lại, đuổi hắn ra ngoài.

-----34-----

Mục sư viết thư cho Traian để thuật chuyện Moritz bị bắt và yêu cầu ông đến Bộ Chiến Tranh biện hộ giùm. Ông tiếp được thư của Traian trả lời đã vận động cùng khắp những nơi nào có thể được, và chỗ nào cũng hứa rằng Moritz sẽ được thả ra.

Sau khi nhận thấy, hai, ba, rồi bốn tuần lễ qua. Rồi ha tháng. Mùa hè đã hết, sang thu. Moritz vẫn chưa thấy về. Mục sư đến viếng ông quận. Dọc đường, ông gặp lão già Goldenberg, cha của Marcou, và mời lão lên xe đi. Lão Do thái già ốm nhiều.

Lão quán nói:

--- Từ ngày Marcou bị bắt đến nay, tôi không có tin tức gì của nó hết. (Lão thở dài). Tôi phí cả một gia tài để cho con đi học ở Đại học đường Bucarest và Paris. Nó đậu bằng tiến sĩ vừa mới về nhà, thì họ bắt nó và gởi đi vào hầm đào kinh. Làm như đi vào hầm mà phải học tới tấp luật !

Mục sư lấy ra ổ bánh mì nóng, cắt làm hai và đưa cho Goldenberg một phần. Hai người lặng lẽ ăn. Đường lên dốc, ngựa đi từng bước. Tới đỉnh đồi, lão Do thái nói :

--- Họ sung công của nhà tôi. Trong vài ngày nữa, tôi phải đi. Nếu không thì hiến binh tổng cổ tôi ra. Cái nhà mà tôi cất với mồ hôi, công khó của tôi đó. Ban đầu Marcou bị sung công, bây giờ là nhà cửa. Tôi có tội gì vậy ông mục sư ? Lão Do thái ngừng nói. Con ngựa đứng lại Ông lại nói tiếp:

--- Tôi chắc phải trải quá. Tôi kiệt sức rồi ! Con ngựa lại bước đi. Vô tình thành, Goldenberg xuống xe. Mục sư thấy lão mất dạng trong những đường hẻm chật hẹp của xóm người Do thái

-----35-----

Khi chia tay lão Goldenberg, mục sư đi thẳng lại dinh quận trưởng. Ông cho ngựa đi thông thả để ngó xem nhà cửa hai bên đường, nhà phố đông kèn chông chất, mấy tầng lầu cao vọt vọt, cứ cao mãi lên...

Đến trước dinh quận, con ngựa tự ngừng một mình. Cứ mỗi tuần, đều đi đến đây để dò nghe tin tức Moritz. Con ngựa của ông đã quen thuộc đường lối mỗi khi ông lên tỉnh, nên khi tới trước dinh quận thì nó ngừng lại. Ông quận trưởng không mấy khi có mặt tại văn phòng. Và lúc nào có thì ông lại mắc việc luôn. Mục sư Koraguch chẳng khi nào được tiếp chuyện với ông. Mấy viên thư ký và người gác cửa đều biết mục sư, nên mỗi lần đều mỉm cười chào ông, như để chia sự chờ đợi với ông. Hôm nay, viên thư ký ngó ông cười, khách hơn mọi lần và nói :

--- Ông quận trưởng sẽ tiếp ông. Ông chờ chừng nửa giờ thì tới phiên ông.

Một giờ sau, mục sư mới gặp được ông quận trưởng. Ông bèn trình bày :

---Một thanh niên trong giáo khu tôi bị bắt, hơnsáuthángnay. Tôi ước ao được biết chỗ ở hiện giờ tạiđâu, và tại sao anh bị bắt ? Tôi nghe nói là anh ở ở chung trại giam với người Do thái. Nhưng anh ấy là dân Roumain và có đạo Chính thống. Chính tôi làm lễ thánh cho anh ta. Tôi ước ao muốn xin cho anh ta được thả Ông quận trưởng nói :

---Theo lệ, tôi không chịu xét tới những vụ can thiệp.

--Nhưng người tôi nói đây không có tội gì hết. Ông quận trưởng cãi lại :

---Song ông vừa mới nói người ấy ở trong trại giam Do thái đây!

--Nhưng anh không phải là dân Do thái.

--Thì cũng vậy. Khi anh ở ở trong trại giam Do thái, thì anh đã ở trong luật hình và thể thức riêng biệt không thuộc quyền của tôi. Đó là điều thứ nhất. Còn điều thứ hai mà tôi cho là quan trọng hơn, bởi đó nêntôi mới tiếp ông đây, tôi cho ông biết : tôi không thích các mục sư trong vùng của tôi, thay vì lo chuyện trong giáo khu mình, lại lo chạy chọt, can thiệp luôn luôn với nhà cầm quyền đủ thứ yêu sách. Ta ở trong tình trạng chiến tranh thì hỏi mỗi người phải ở trong chúc vumình. Đây là lời tôi chánh thức cảnh cáo ông. Tôi không muốn bắt buộc phải thi hành những biện pháp trừng trị đối với ông.

Mục sư nói:

---Làm việc ích lợi cho người và Công lý, tức là làm việc cho Giáo hội và cho Chúa. Tôi can thiệp cho Moritz tức là can thiệp cho Giáo hội và cho Chúa. Đó là nhiệm vụ mục sư của tôi. Những chuyện xảy đến cho Moritz thật là bất công.

--- "Chỉ bất công trong trí tưởng tượng của ông mà thôi " Giọng của ông quận trưởng trở thành gắt gỏng: "Chúng ta đang ở vào tình trạng chiến tranh. Chúng ta chiến đấu vì Tổ quốc, và Giáo hội chiến đấu chống quỷ vương phản đối Cơ Đốc giáo. Gởi một kẻ vô danh đi làm phaoslũy để phụng sự cho mục đích tối cao của chúng ta mà ông quả quyết cho là bất công à? Mục sư đáp:

---Tên ấy là một con người. Con người ấy bị bắt và bị đầy đi khổ sai mà không có tội gì; và lại, cũng không có lên án xử nữa.

---Chuyện nhảm! Thưa cha, nếu phải lo đến từng người riêng rẽ, thì làn sóng đỏ sẽ tràn ngập ta và rồi ta sẽ bị chết treo trên một sợi dây, mà cha là người trước tiên vậy. Chúng tôi đang quyết tâm chiến đấu cho Thập tự giá.

---Bộ cha muốn chúng tôi thả Moritz ra và để cho bọn Cộng sản tràn vô xứ sở, đốt phá nhà thờ, cuống bức đàn bà và xiềng xích chúng ta sao? Cha hiểu chiến đấu cho giáo hội là như thế đó à?

---Dầu một lý tưởng cao cả đến đâu, quốc gia, xã hội hay tôn giáo, cũng không thể tha thứ được chuyện bất công đối với một người. Nhân danh Chúa mà bắt người vô tội làm tội mọi, thật là một tội ác đối với Chúa.

---Cha có chắc người ấy không phải Do Thái chăng?

---Tôi chắc chắn là không.

---Thế thì đó là một chuyện hết sức vô liêm sỉ. Kẻ thủ phạm sẽ bị trừng trị. Ai ra lệnh sung công vậy ?

---Tôi không biết. Từ 6 tháng nay, tôi đi hỏi cùng khắp cơ quan chánh quyền: nơi cảnh sát cuộc, sở hiến binh và trong quân đội. Đâu đâu cũng không ai chịu nói cho tôi biết. Họ đều trả lời với tôi là một cơn mê.

--Đó là lẽ dĩ nhiên. Các chuyện ấy là tối mật. Tôi đây, tôi cũng không thể làm sao nói cho Cha biết được nữa. Trước hết Cha phải đến Bộ Tham Mưu, khi có giấy phép, Cha đem lại đây, chúng tôi sẽ lục trong hồ sơ và chừng đó mới biết ai ký giấy sung công. Nếu là một sự lạm quyền, thì chắc chắn người nào đó sẽ bị nghiêm trị để làm gương. Nhưng trước khi có tờ giấy phép chính thức cho Cha lo vụ này, thì chúng tôi không thể nói gì thêm được nữa !

Ông quận trưởng đứng dậy, chỉ nghĩ là cuộc tiếp kiến chấm dứt. Mục sư vẫn ngồi yên, nói :

--Thưa ông quận trưởng, có thể nào con người đi đến một mức độ vô giá cả lẫn hảm như một cái máy, mà làm nên như không nghe tiếng kêu cứu của đồng loại mình hay sao? Tôi không tưởng tượng được ông không hiểu lời yêu cầu của tôi. Ông là một Người. Con Người thì có cảm giác, có tâm hồn. Một Người đâu thể là một cái máy. Và thật tình, ông có nhận định chuyện oan ức của Moritz không ?

--Thưa Cha, thành thật mà nói, tôi xin thú nhận rằng tôi lấy làm tiếc không thể làm hơn được nữa với Cha. Tôi tin Cha có lý. Tôi nói như thế vì tôi là con của một mục sư. Theo lẽ thì tôi không quan tâm đến vấn đề Do Thái, đảng Franc Maçon (1) hay những kẻ giữ ngục, vì đó là những chuyện nguy hiểm, mà đến có thể gây hại cho mình. Tôi là một công chức, và tôi không muốn làm hỏng đời công chức của tôi. Tôi không muốn xen vô, chỉ có thể thôi.

Mục sư đứng dậy. Ông quận trưởng bắt tay ông và nói:

---Tôi rất tiếc không làm được việc gì cho người của Cha. Anh hãy tên gì? Ờ tên Moritz. Chuyện nào khác cả chứ đến, tôi sẽ hết lòng.

-----36-----

Ra khỏi tỉnh thành, mục sư ghé vào một ngôi nhà thờ. Ông nghĩ đến mọi người, từ viên quản ở làng Fantana, ông quận trưởng, viên sĩ quan trẻ tuổi ở đồn hiến binh, mấy người lính cảnh sát, đến các công chức đã bắt ông chờ ngoài cửa, và giam giữ Moritz trong tù. Ông đỡ nón ra, và đọc câu cầu nguyện của W. H. Auden:

"Và bây giờ xin cầu nguyện cho những người có nắm được chút uy quyền, cầu nguyện cho những ai, mà qua tay họ, chúng ta phải chịu nỗi chuyên chế tàn bạo chung của quốc gia, cầu nguyện cho những người điều tra hết sức rồi còn thẩm vấn lại, cầu nguyện cho tất cả

những người cấp giấy phép và ban bố lệnh cấm ngăn, cầu nguyện cho họ không đến nỗi coi chữ viết và con số là thật sự hơn máu và thịt... Xin Chúa ban phước cho chúng con, những công dân trên trần, cho chúng con đừng lầm lẫn người với chức vụ của họ. Chúa ban cho chúng con luôn luôn được sáng suốt để nhận định rằng chính do tật nóng nảy hay tật lười biếng, do sự lạm quyền hay lòng lo sợ tự do, do những chuyện bất công của chúng con mà phát sinh ra Quốc gia này, cái quốc gia mà chúng con phải gánh chịu để được giải thoát và được ân xá tội lỗi của chúng con !.

Mục sư đội nón lên đầu bạc phơ, raxe, lên đường trở về Fantana. Đến ngã tư, ông gặp lão Goldenberg cũng đi lên tỉnh về. Tới ngang lão Do thái, con ngựa dừng bước. Nó biết lão và cũng biết chủ nó luôn luôn cho lão lên xe, khi gặp dọc đường.

-----37-----

Viên qu án tại Fantana được lệnh làm một bảng kê khai tài sản của các dân Do thái trong làng. Y đã khai những gì Goldenberg có, nhưng chưa gửi đi. Y biết Moritz cũng ở trong trại Do thái. Lúc gửi Moritz với lệnh sung công cho sở hiến binh tỉnh, y không nói Moritz là Do thái. Nếu khai như thế thì thành giả mạo, vì Moritz là dân Roumain. Lệnh sung công đi làm nhằm vào dân Do thái và hạng bất hảo. Y liệt Moritz vào hạng sau này! Đó là hợp pháp. Ai cũng có thể bị y cho là một phần tử bất hảo. Vì luật pháp không quy định rõ rệt về điểm này. Nhưng tại sở hiến binh tỉnh thì Moritz bị ghi vào sổ dân Do thái, đó là lỗi in oisở hiến binh, hay nói đúng hơn, lỗi của Moritz, vì anh ta có một tên Do thái. Viên quản bắt đầu hỏi hện chuyện đã xảy ra. Y tưởng đâu Moritz bị giữ chừng vài tuần lễ thôi. Nhưng 6 tháng đã qua. Bây giờ lại được lệnh kê khai tài sản Do thái. Theo lẽ công bình thì nhà Moritz không bị sung công. Nhưng trong sổ sở hiến binh gửi đến thì có tên hai người Do thái trong làng : Goldenberg và Moritz.

Viên qu án nát óc tìm một giải pháp. Nếu khai Moritz không phải Do thái và vì thế, không thể biên vô tờ kê khai tài sản nhà cửa của Moritz, thì chắc sẽ có một lệnh tra xét coi lại tại sao Moritz bị bắt. Y không muốn bị điều tra. Y muốn bỏ qua, vì Suzanna có thể thừa y. Phải tìm kế khác. Y hỏi ý kiến Goldenberg Lão chỉ dẫn:

---Nếu Suzanna chịu ly dị thì nàng có quyền giữ nhà cửa. Không có chứng cứ nàng là Do thái. Và lại, ở thành mấy người Do thái có vợ có đạo đều làm như vậy, Viên qu án suy nghĩ chắc không khi nào Suzanna chịu ly dị. Nàng biết Moritz không phải Do thái, thì thế nào cũng vỡ lở to chuyện. Như thế là khi nàng muốn trạng sư. Thế nào y cũng bị tra xét. Lão Goldenberg nói:

---Cuộc ly dị dễ lắm. Miễn có chữ ký của người đàn bà khai mình xin ly dị vì " lý do chủng tộc". Đơn xin sẽ được chấp nhận liền, khỏi có phiên thẩm vấn. Giấy tờ gửi theo hệ thống hành chánh là đủ. Đó là luật mới.

Viên qu ản viếtđơnxinlyđịnhhuchínhSuzannađứng xin, rồiđếnnhànàngđể lấy chữ ký tên. Y nói với Suzanna:

---Chồng mày ở trong trại giamDo thái.Tađược lệnh sung công nhà cửa mày vì trong giấy tờ thì Moritz là dân Do thái.Nhưngtaobiết nó không phải Do thái bị cái tên nó hại nó. Tại sao nó lại có tên Moritz?

Suzannađứ ng nghe, cảm dựa vào cửa rào. Nàng ngó sừng viên quản rồi hai hàng nước mắt tuôn dầmđề. Nàng nói:

---Ông bắt chồng tôi, ông lại muốn lấy luôn nhà cửa tôi nữa. Tôi sẽ giết ông, dẫu ông là hiến binh ! Ông không lấyđược nhà củatôiđâu! Suzannacúilượm cụcđá lớn, liệng bống ra ngoài cửa. Viên quản nhẩy trái một bên, nói :

--Tađâucó lấy nhà cửa mày.Tađemcáigiấy này cho mắykýtênđể có thể giữ cái nhà mày lại. Yđuatờ giấy và cây viết máy cho Suzanna. Nàng cầmàkhôngđọcđược,vìcònđầy nước mắt. Nàng hỏi:

--- Giấy viết giở trông ?

--Đơnxinlydị , Chỉ là một thể thứcđể mày có thể giữ cái nhà mày mà thôi. Nàng la lớn:

---Mày muốn buộc tao ly dị hả ? Nàngnhưconhổ cái, muốn xé viên quản ra từng mảnh, Lòn tay qua cửa, y nắm tay nàngđể trấn tĩnh nàng, Y nói:

---Không phải ly dị thật, chỉ làm cho có lệ thôi. Nếu mày không ký tên thì trong vài ngày nữa tao buộc phảiđuổi mày ra khỏi nhà. Rồi mắyđiđâu,tronglúctrờidônglạnh lẽo này, mày với mắyđứa con, tay dắt tay bằng ?

Suzanna không thềm nghe, nói ti ếp :

---Iani là chồng tôi. Thà chết chứ không lìa xa chàng! Viên quảnhứng ngoài cửa chờhơnmột giờ. Suzanna mệt mỗivìđãkhócnhiều. Nàng vô nhà. Rồi nàng trở ra cửa.Nànglượmđáliệng y . Nàng xách rựarahăm dọa y. Sau cùng,nàngnghĩ"Thàminhkýtênmột cái giấyhơnlàbịđuổi ra khỏi nhà. Chừng Moritz về tất sẽ hiểu và tha thứ cho mình. Moritz sẽ thấy mình còn chung thủy và lo làm ăn, giữđược nhà củavàchăm sóccon cái.Mìnhlàvợ chàng và chỉ có một mình chàng mà thôi ! "

Th ế là nàng ký tên. Viên quản bỏ tờ giấyvô túi,đivề. Bây giờ y có thể ngủ yên: hết còn lo sớđiều tra ! Nếuđáiuýcóđếndiều tra, y có thể bị cầulưuvàiba ngày thôi, không có gì nguy hiểm nữa. Y mĩmcười huýt sáo.

Tù ở trại giam Moritz có thể trốnđược, vì chỉcó5ngườilính gác.Nhưnghojbiết rồi

một ngày kia cũng bị bắt lại nên không ai muốn trốn. Marcou đã trốn, nhưng dọc đường lại gặp viên phó quản trại giam. Bây giờ anh đã trở lại tù. Viên phó quản tù hỏi tù binh trước giờ đi làm và hỏi :
---Bây giờ ta phải làm sao ? Giam Marcou giao cho Tào án quân sự, hay để nó ở đây? Mấy người chịu bảo đảm giữ nó đừng vượt ngục nữa chăng?

Bọn tù chịu lãnh trách nhiệm giữ Marcou. Từ trước đến giờ, hắn không có lúc nào đào kinh, vì cứ bệnh hoạn luôn, và được để ở phòng giấy coi về lương thực. Bây giờ ông già Lengyel đưa cho anh một cái xuống và chỉ phần đất cho anh ta đào. Marcou từ chối. Thà bị chặt tay hơn đào một tấc đất nào. Hắn nói:

---Việc này phản lại với chủ nghĩa chánh trị của tôi.

Bọn tù bao chung quanh hắn, không ai đào kinh vì chủ nghĩa chánh trị bao giờ. Vì vậy họ tò mò nóng nghe. Marcou bèn giải thích :

---Kinh này đào để chặn làn sóng Cộng sản. Tôi là một đảng viên cộng sản. Tôi không muốn ngăn đường đi của đồng chí tôi.

Bọn tù khen cử chỉ can đảm của Marcou. Họ đề nghị thành. Nhưng khi nghe nói phần đất mà Marcou không đào, thì họ phải đào, nhiệt tình của họ liền hạ xuống ngay, họ liền hết hoan nghinh. Ông già Lengyel ra lệnh đi làm việc và hứa thu xếp việc này. Khi ai nấy khởi đào đất, thì ông Lengyel đến gần Marcou đang đứng gần mé kinh, hai tay thọc túi quần ông nói:

---Do thái chúng ta có một đức tính mà không một dân tộc tây phương nào sánh kịp. Chúng ta biết nhân nhượng hòa giải nhau. Dân tộc ta cũng khá khôn ngoan để quý trọng sự thỏa hiệp và khinh khi cử chỉ quyết liệt. Đó là một đức tính cổ truyền Đông phương anh biết chứ ? Kẻ nào biết dung hòa hai bên là một nhà hiền triết. Anh đã khinh thường sự khôn ngoan ấy và bày tỏ lập trường, quên rằng cử chỉ ấy là đặc tính của dân lạc hậu, dân háo chiến sao ? Dân tộc văn minh và tinh nhả có thể có nhiều thái độ cùng một lúc, và có quyền lựa chọn trong các thái độ ấy, cái nào phù hợp với hoàn cảnh mình hơn. Nếu anh không muốn đếm xỉa đến lối khôn ngoan ấy, đó là tự nguyện. Chúng tôi cũng hiểu rằng anh không muốn đào kinh. Marcou quả quyết : "Không khi nào !"

--Nhưng phần đất của anh, mỗi ngày phải có người đào, suốt thời gian anh ở đây. Từ trước, anh nằm nhà thương. Kể từ hôm nay... Marcou ngắt lời ông:

---Tôi biết, nhưng tôi không đào!

---Nếu anh không làm, thì chúng tôi phải làm thế anh. Bữa nay đã làm rồi. Không lẽ anh cứ không, thọc tay vô túi, trong lúc chúng tôi làm công việc của anh sao? Marcou trả lời, giọng khinh bỉ :

--Nào tôi có xin làm đâu!. Nếu các người muốn làm thì tự các người. Nếu ai thấy vui...

---Không ai vui hết, anh biết chứ! Nhưng chúng tôi cũng không thể cho viên phó quản biết để anh bị công và bị giải qua tòa án binh.

---Ông cứ nói tôi là kẻ phá hoại! Sao ông không đi liền đi?

---Nghe này anh Marcou! Anh có tấn sĩ luật, anh phải hiểu tình thế này, Chúng tôi không thể xin bắt anh và thấy anh bị giải đi giữa lữ rồi. Không, chúng tôi không làm được. Hiện giờ, ở toàn cõi Âu châu, bọn phát xít ruồng bắt Do thái như săn thú dữ. Bọn ấy là kẻ thù của chúng ta. Thì chúng ta, dân Do thái, chúng ta không đành xin bắt một Do thái cầm tù và giải ra Tòa án binh. Mà chúng tôi cũng không thể làm công việc của anh hoài hoài. Riêng phần của chúng tôi cũng đã mệt lắm rồi !

Marcou mĩa mai:

---Cần gì dài dòng chuyện ấy, ông muốn dùng tình cảm thuyết phục tôi à? Ông không làm tôi xiêu lòng đâu, ông chỉ mất thì giờ thôi !

---Tôi không dại, tôi biết anh cuồng tín và người cuồng tín, thì như con thú điên, chẳng nên gần. Nhưng anh có cha, có mẹ. Tôi biết anh không khi nào tưởng đến mà chúng tôi thì lại tưởng nghĩ đến. Cha mẹ anh chờ anh ở nhà. Anh là Do thái, chúng tôi không quên coi anh như ruột thịt với chúng tôi. Cùng một dòng máu chảy trong người chúng ta.

Nếu anh có quên đi nữa thì cũng sự dĩ nhiên. Vì vậy mà chúng tôi tìm cách để dung hòa cuồng tín của anh với quyền lợi chung của đoàn thể trại giam, và nỗi lòng của chúng tôi mà anh mĩa mai chế nhạo đó. Bọn tù bao chung quanh họ để nghe. Ông Lengyel nói tiếp:

---Anh không chịu đào kinh vì là một trở ngại cho các đồng chí anh trong đạo binh cộng sản, chúng tôi không ép. Nhưng anh phải làm công việc khác, không có ý nghĩ achánh trị hay quân sự. Anh muốn đổ cầu hay không? Chúng tôi đã thay phiên nhau làm chuyện này. Nếu anh chịu làm mỗi ngày thì người nào đến phiên đó, phải đào kinh thế anh. Nhưng tôi nói trước anh biết, công việc này cực nhọc và hơi thú vị lắm.

Ông Lengyel tin rằng Marcou, khi phải lựa chọn, chắc sẽ lãnh phần đào kinh, vì ông biết không ai làm công việc này hai ngày liên tiếp, như là người trí thức. Ông nói :

--Anh ráng suy nghĩ, tôi cho anh đến chiều để xét kỹ lại ! Marcou đáp:

---Không chờ đợi. Tôi đã nhứt định rồi!

---Vậy thì sao ?

---Tôi chịu đổ cầu. Đó là một công tác xây dựng. Đào kinh là một trọng tội, phản động, phát xít. Tôi thà đổ cầu mỗi ngày hơn chịu góp sức vào việc chặn đường ngăn cản các đường chí của tôi trong đạo hồng quân.

Lão Lengyel xám mặt. Dự định của ông thất bại. Ông nói :

--Anh nhê suy nghĩ kỹ trước khi nhứt định đi. Marcouxây lưng nói:

---Tôi không thêm ! Không một ai dám lại gần để nói thêm, chỉ có Moritz mạnh dạn nói :
--Anh điên rồi ! Sao anh lại chịu làm chuyện hôi thúi mỗi ngày được ? Còn khổ hơn trong ngục tối nữa Marcou giận lên:
--Anh dichokhuất , tôi biết chuyện của tôi mà ! Moritz cãi lại :
--Người ta không tưởng vậy đâu. Lúc ấy anh nhìn vào mặt Marcou, thấy cặp mắt của y giống hệt cặp mắt lão Iordan. Anh liền dang ra.

-----40-----

Ngày sau, ông già Lengyel thấy hối hận. Ông cho ông sai lầm đã hành động như vậy. Tính ông cũng dác cảm. Chiều lại, ông tìm Marcou để khuyên chàng hồi tâm. Ông muốn tìm mọi cách để đem chàng khỏi tình trạng ấy. Ông có cảm tưởng như chính ông đã buộc Marcou lãnh công việc đó. Marcou làm chưa xong. Trọn ngày anh xách các thùng phần từ cầu tiêu tới rãnh đất trại và đổ rãnh vào đồng trống. Trời mưa dầm, chỗ hố đào để đổ cầu cứ đầy nước mãi. Công việc càng nhọc thêm. Marcou đã kiệt sức. Anh ốm yếu và đã uể oải. Ông Lengyel nói :
---Tôi chắc anh không làm nổi nữa. Không phải chuyện k của anh. Marcou lội xuống hầm, múc nước đầy thùng, rồi leo lên, lấy xuống xúc phần. Ông Lengyel tiếp :
--Ở địa vị anh, tôi không thể ở suốt ngày trong cảnh đó bần và hôi thúi này được Marcou vẫn không đáp. Anh chỉ còn ráng đứng vững, nhưng anh cứ tiếp tục làm. Anh xách 2 thùng đi ngang ông già. Khi anh trở lại, ông Lengyel còn nói nữa.
---Từ rày về sau, áo quần anh sẽ giữ mãi mùi hôi này. Đêm nay anh sẽ không ngủ chung vì mùi ấy

Ông sắp nói với Marcou, kể từ ngày mai, anh trở về phòng giấy làm công chuyện lương thực như trước. Nhưng Marcou không còn nhận nại được nữa. Anh giận cực độ rồi. Anh đang cầm cái xuống. Anh giờ xuống lên, nhắm mắt xáng xuống. Lưỡi xuống trúng ngay sọ ông già, làm ông lão đảo. Marcou vẫn không thấy , hai tay nắm chặt cán xuống bổ liên tiếp hai ba lần, nhưng không trúng. Ông Lengyel đã té xuống đất. Marcou đứng nguyên chỗ, cầm xuống trên tay, mở mắt thấy ông già nằm dưới chân anh, bể sọ. Anh không cố ý muốn giết ông. Anh đã hành động vì tuyệt vọng. Nhưng anh cũng không hối tiếc.

-----41-----

Từ ngày ấy đến nay, đã bốn tháng . Moritz vẫn còn thấy trong trí, đầu ông Lengyel bị chẻ làm hai, và Marcou bị giải đi giữ lưỡi lê. Nhưng đối anh, chuyện như đã xui lắm, chôn vùi trong dĩ vãng. Anh còn tự hỏi không biết phải chuyện ấy đã xảy ra từ mấy mươi năm trước. Người chết qua mau. Marcou chưa chết, mà những người trong ngục tối cũng bị quên mau như người chết.

Hôm nay trời có tuyết. Viên phó quản cho biết tin, sắp sửa có thưởng cấp đến thanh tra. Hẳn giải nghĩa:

--Đức vua sẽ đến viếng chúng ta. Ngài xem kinh đào rathể nào. Chính đức vua tự tay vẽ họa đồ, vì vậy ngài muốn đến xem tại chỗ.

Moritz nghĩ tới Marcoud đang ở đâu đây, tậndưới một hầm muối. Rồi anh nghĩ đến vua đã vẽ họa đồ kinh này. Anh tưởng tượng vua ngồi trước bàn giấy, tay cầm viết chì mà vẽ, y như hình thấy trong sách. Kinh dài lắm, dài gần 100 cây số ngàn, theo lòng người ta nói. Nhưng mỗi tội nhân đều chỉ biết có lỗ đất mình đào thôi, chứ không thể thấy xa hơn được nữa. Kinh sâu gần ba thước và hai bên thì dốc. Lòng kinh sẽ đầy nước. Moritz tưởng tượng nước chảy chỗ anh đang đào. Anh nghe nói, sau khi hết giấc, thuyền tàu có thể qua kinh này được. Hiện giờ, nó chỉ dùng để chặn đường tiến của đạo quân Xô viết. Vì thế nên công việc mới giữ bí mật, chỉ có vua và vài đại tướng biết thôi. Đó là lời của viên phó quản. Moritz thường nằm chiêm bao thấy vua và mấy đại tướng nói chuyện kể tai nhau. Họ bàn bạc, về kinh mà anh đang đào. Anh biết vì sao mà bọn tù không được phép viết thư về nhà cho vợ con. Phải giữ kín đường cho quân Nga hay. Viên phó quản nói quân Nga có dò thám viên cùng khắp. Họ muốn chụp ảnh con kinh anh đang đào. Nhưng lần nào, họ cũng bị cảnh binh bắt được. Tù đào kinh cũng không được thả về, vì họ sẽ nói lậu chuyện đi.

Moritz ước rằng, khi yên giấc, sẽ trở lại đây để chỉ cho Suzanna, vợ anh, và các con anh thấy cái kinh mà anh đã đục phần đào. Kinh sẽ đầy nước. Và phần anh, anh đã ghi rõ trong trí chỗ nào anh đào để sau nhớ lại, Con anh sẽ phục anh và lấy làm lạ. Chúng nó không thể tưởng tượng rằng chỗ này, hồi trước kia là một cái hổng đồng cỏ để cho thú vật ăn. Chúng nó sẽ thuật lại cho mấy bạn học ở trường nghe công việc cha chúng nó đã làm. Chúng sẽ hãnh diện có một người cha như thế. Các trẻ khác làm sao có được một người cha có công nghiệp như vậy. Moritz tự đắc. Ban đầu anh còn băn khoăn lo nghĩ chuyện nhà. Có thể gạch phoingoài sân không quá! Có thể Suzanna không chở cây ở rừng về được!. Có thể nàng không hái hết bắp. Tối anh không ngủ được vì đó. Nhưng chỉ là lúc ban đầu. Sau rồi anh lần lần nghĩ đến. Suzanna chắc thu xếp yên ổn. Những chuyện nào sức nàng không làm nổi, chừng anh về, sẽ làm tiếp. Từ khi viên phó quản xem xét anh, bắt anh cởi quần và biết rằng anh không phải Do thái, thì Moritz cứ chờ đợi lệnh thả ra. Anh độ chắc giấy thả đã gửi tới lâu rồi, nhưng anh chưa về vì kinh đào chưa xong. Bữa nay, đức vua và mấy đại tướng đến coi kinh đào có vừa ý các ngài không. Sau đó, người ta chắc sẽ cho anh trở về nhà. Moritz không oán giận, chánh phủ gọi anh tới đây nữa. Lúc đầu, anh ghét thù người lính dẫn anh từ làng tới tỉnh. Kể đó anh thù viên quản. Anh tin chắc y gửi giấy sung công anh. Bây giờ anh cũng quả quyết như thế, song cơn giận qua rồi. Khi anh được thả về, và nếu anh gặp y ngoài đường, thì anh cũng dõng nói chào y như trước, Nhưng nếu anh được thả ra sáu bảy tháng trước,

anh chắc sẽ xây lung với hắn ngay. Có thể anh nguyện rửa hắn nữa, vì chính hắn khinh khi anh mới gởi giấy sung công anh. Nhưng bây giờ công giận nguôi rồi. Chuyện gì rồi cũng trôi qua với thời gian. Anh biết không còn bao lâu nữa, anh sẽ trở về. Anh vò vớ nhớ làng, nhớ vợ. Con anh chắc lớn rồi. thằng Petru sẽ chạy ra cửa đón anh trước nhà. Anh mơ màng thấy mình đi vô cửa, tay bỗng Petru, tay ôm Nicolae cạnh mình. Cảnh như thật. Kể anh thuật cho Suzanna nghe công chuyện anh đã làm như thế nào, và anh đã ở đâu. Anh sẽ không nói chuyện bị đòn bọng và sự đói khát, để nàng đừng buồn vô ích. Anh chỉ nói anh học tiếng Do thái và không ai ở trại tin rằng anh là dân Roumain. Họ mới chịu tin khi viên phó quản bắt anh tra xét để coi... Suzanna chắc cười rộ khi nghe nói viên phó quản bắt tên lính gác cũng xem xét nữa. Anh sẽ nói cho Suzanna biết rằng viên phó quản với tên lính gác đều ngạc nhiên, miệng há hốc. Họ đã nói với anh: "Chúng tôi phải đuổi anh ra khỏi trại vì anh không phải Do thái, mà vua chỉ bắt dân Do thái đi đào kinh thôi."

Suzanna tất sẽ mừng rỡ thấy chuyện êm rồi và anh đã về nhà. Nàng sẽ đến bên anh, ôm anh vào lòng, và nói :

--Anh là người chồng yêu dấu của em, như vùng thái dương chói sáng trên trời vậy! Đó là mộng tưởng của Moritz, trong khi chờ đợi mấy đại tướng viếng trại. Nhưng trong ngày, có tin cho hay đại tướng sẽ đến ngày mai. Bọn tù đợi đại tướng, đứng sắp hàng 3, cúi xuống cầm tay, đều đi tẩn mác.

Moritz được gọi vô phòng giấy Strul người lính gác, nói :

---Ông phó quản muốn nói chuyện với anh.

Tim Moritz đập mạnh. Anh độ chắc lính phóng thích đã gởi tới, nên mới kêu anh. Nhưng anh không hỏi gì Strul. Anh rón giấu nỗi vui mừng. Anh biết chỉ có thể được về là lúc kinh đào xong. Nay kinh đào xong rồi mà lại có tin mừng như từ trên trời rớt xuống. Viên phó quản mặc sắc phục mới. Nến gạch được rửa sạch sẽ để chờ cuộc đón tiếp. Bàn viết trải giấy xanh, không chút bọt, giấy má hồ sơ sắp ngay ngắn từng chồng. Moritz đứng ngoài cửa và chào. Anh nóng nảy, nhưng anh làm như chưa biết chuyện gì. Anh không muốn tỏ vẻ hân hoan như đứa trẻ. Trên chiếc ghế, gần viên phó quản, bác sĩ Abramovic ngồi. Ông cũng là một tù binh, nhưng được làm thân với viên phó quản nên ở luôn trong phòng giấy với y.

Strul ngồi trong góc, trước một bàn nhỏ, cũng trải giấy xanh. Tất cả đều chăm chỉ ngó Moritz, mắt mở to. Ai nấy đều nghiêm trọng. Viên phó quản bèn nói :

---Moritz à ! Vợ anh ly dị với anh rồi. Nàng không còn là vợ anh nữa. Hắn vuốt râu và nói tiếp :

---Tôi mới được tờ khai ly dị đây, anh phải ký tên để chứng nhận đã được cho biết. Viên phó quản để tờ giấy trên góc bàn và đưa viết cho Moritz. Nhưng Moritz vẫn đứng yên.

---"Cuộc xin ly dị vì lý do chủng tộc. Nàng không muốn làm vợ của một tên Do thái " Viên phó quản còn nói giọng khiếm trách. "Anh đã khai với tôi đủ thứ chuyện dối, rằng

anh là dân Roumain, có đạo thiên chúa. Anh muốn gạt tôi hả? Anh không qua mặt con cáo già này được đâu. Tôi không gở đơn của anh cũng phải. Vợ anh ly dị vì anh là Do Thái. Hơn ai hết, nàng biết rõ tại sao?" Viên phó quản muốn nhích mép cười, nhưng khi thấy mặt Moritz xám xanh, y lại thôi. Y nói:

--Đàn bà như thế luôn. Khi anh ra đi là họ có người khác rồi. Tất cả đàn bà là để thỏa. Ồi!

Đừng thề mông hĩ làm chi... Moritz muốn xé viên quản ra từng mảnh, Anh không thể nghe y nói vợ anh là để thỏa. Anh nghĩ rằng; con giận sôi lên. Anh cố dần xuống, cuống họng nghẹn ngào gần vỡ ra. Anh nắm chặt tay để đừng đánh viên phó quản và tất cả người chung quanh. Anh đáp to:

---Vợ tôi không phải để thỏa!

---Thật vậy! Anh là một người đàn ông mà vợ không để thỏa, bởi vì anh không còn vợ nữa. Anh có vợ từ.... Viên phó quản lấy tờ giấy lại và đọc trên tờ khai.

---Từ trước đến 30 tháng giêng. Kể từ ngày ấy, cuộc ly dị được tuyên án, và anh trở thành trai không vợ. Viên phó quản lại mỉm cười. Bác sĩ cũng nhích miệng cười. Moritz nói:

---Tôi chắc vợ tôi không có xin ly dị! Tôi biết vợ tôi lắm. Viên phó quản đáp:

---Nếu anh không tin thì tùy anh, Nhưng anh phải ký tên ở đây để nhận biết cuộc ly dị, và anh đã trở lại người độc thân!

---Tôi không phải độc thân.

--Được, anh không độc thân, nhưng anh phải ký tên để chúng nhận đã đọc tờ giấy này. Moritz ngó sừng cây viết máy của viên phó quản đờ ờ, và nó ỉ to:

---Tôi không ký gì hết! Viên phó quản nổi dóa, mặt đỏ gay. Hắn nhớ lại hắn là quân nhân mà câu trả lời của Moritz là một sự không tuân lệnh. Hắn quát to:

---Ký tên cho mau! Anh quên rằng anh ở đây rồi à! Anh có mất trí không? Moritz cầm viết ký tên. Lần này là một cái lệnh, nên anh phải vâng lời. Khi ký tên anh xong ở dưới tờ giấy bên phải, chỗ ngón tay viên phó quản chỉ, anh để viết xuống bàn và muốn đi ra khỏi phòng. Mắt anh đầy nước mắt, và đầu óc anh quay cuồng. Viên phó quản nói:

--Đọc coi, anh phải biết anh ký tên cái gì mới được chứ! Moritz đáp:

---Tôi không cần đọc. Tôi biết không phải là chuyện thiệt. Anh muốn mở cửa ra, nhưng tay anh sờ soạn như ở trong tối, và anh không tìm thấy chốt cửa. Bác sĩ Abramovici đưa bao thuốc cho anh và nói:

---Anh ở đây hút một điếu thuốc chơi. Anh trở lại lấy điếu thuốc hút. Anh không nhớ bác sĩ đưa quẹt máy cho anh hồi nào. Anh cố nhớ, nhưng chỉ thấy trước mắt anh một ngọn lửa cháy, một ngọn lửa vàng lấp lánh và to lớn lạ thường. Bác sĩ hỏi:

---Anh có con không? Moritz giựt mình như sự tỉnh cơn mộng. Anh trả lời, song chỉ là một người khác nói chuyện. Không phải môi anh mấp máy. Anh ra khỏi phòng cũng không biết bằng cách

nào. Anh ở suốt ngày, dựa bờkinh, trênđất giá lạnh. Anh không thấy lạnh. Muôn ngàn chuyện thấpthoảngquađầu anh. Thỉnh thoảng tờ giấy anh ký tên thoảng qua trí anh làm anh nổi giận.

B ữa sau, anh trở lại xin viên phó quảnchođọc tờ giấy. Anhđãkhôngtin, nhưngbây giờ anh mới biết là sự thật. Suzanna ly dịvìnàngcũngtưởng anh là Do thái, và nàng đăcóchồng khác rồi. Anh không giận nữa, khi viên phó quảnnóianhlàtraichưavợ. Tim anh se lại, nhưng anh không giận nữa, vì biếtđólàsự thật. Chính mắtanhđãđọc tờ ly dị rõ ràng

-----42-----

Ngày sau, viên phó qu ản lại mặc sắc phục mới và bọn tù chờđếntrưa, sắp hàng dài theokinh. Nhưngđạitướngkhôngđến. Ngày thứ ba, viên phó quản mặc lạithường phụcvànóiđạitướng giậnênkhôngđến coi kinh. Trọn một tuần lễ không có việc làm, rồi trại dời lên phía bắc, Hòinàodến giờ, họđào đất sét vàng và mềm. Bây giờ phảiđàotrongđá. Viênphó quảnhixecamnhôngtìm dụng cụ khác, những loạicũchỉdùngđàođấtsétthôi. Yđivắng ba ngày và trở về với baxecamnhôngđầy khí cụ chuyên dụngđểđào vàđậpđá. Côngviệc rất nặng nhọc. Trời giá lạnh. Moritz vất vả suốtmùađông. Đồnlại thiếu thốn. Người nằm la liệtnhư ruồi. Kẻ bệnh, người chết. Moritzkhôngđau, chỉ thấy cuống họng khan trong một tuần lễ. Công việc tiến thật chậm chạp. Đếnthángtư màcũngcònở chỗ làm hồi lễ sinh nhật. Họ chỉđàođược có trênmườithứcdất thôi. Nghe nói cóđến 500.000 dânđào kinhtrongmùađôngnày. Công việc sẽ kéo dài trọn mùa hạ và sẽ hoàn tất trong mùa thu tới. Đếnthángmười thì sẽchonướcvôđược. Nhưngđộ vài tháng sau, lại có lệnh ngưngcôngviệc. Viên phó quản cho biết bộThammurubỏ việcđàokinh này, vì vua Charles II bị truất ngôi và bôn tẩu rồi. Đồng thời với vua, các vịđạitướngđãgóp công với vua khởi thảo kế hoạchđàokinhđều trốn mất, hoặc bị cách chức. Từtrongđền vua, mấy vịđạitướng khác thay thế, cho rằng kế hoạchđàokinhcủa vua không hay, nên truyền bãi bỏ công việc. Mấy dân Do thái lại bị lừa chở về ranh giới miền tây xứ Roumanie, đặtdựngpháo lũychống quân Hung gia lợi (Hongrie)

Khi rời bỏ trạirađi, Moritzrất tiếc sao vua thảo kế hoạch xằng bậyđể bao nhiêu công việc rồi phải hủy bỏnhư vậy.

Tr ại mới ở trong rừng gần ranh giới2nước Roumanie và Hongrie. Họđisuốt ba ngày badêmtrênxelửa. Họđemthetất cả dụng cụđàokinh. Viênphóquản khuân cả phòng làm việc là một cái nhà cây nhỏ, chất lên xe lửa. Struldemsổ sách. Bọn tù thì mang cả chí rận, mỗingườicó hơnvài chụccon. Nhưngdụng cụ đào kinh không dùng được. Phảiđốn cây đểlàmpháo lũy. Moritzchưathấypháo lũyởđâu, màcũngkhông biết nó ra sao. Tuy nhiên, họđãđốn cả mấyđámrừng và chởcâyđến biên giới. Hằng ngàndânpholốnd cây và tải tới triềnnúi. Moritzrántưởng tượng cáipháo lũyrasao, nhưngkhôngđược. Theo anh thì với sốcâyđốn

này có thể dựng một bức tường khổng lồ giữa hai dân tộc Roumanie và Hung Gia lợi. Biết đâu đó là kiến chánh của bộ Tham mưu? Riêng anh, anh chẳng biết gì ráo. Anh nóng nảy chờ xem bức tường khổng lồ dựng lên ngăn chia 2 nước. Khi tường dựng rồi, đứng trên rừng thì anh sẽ thấy được nó. Anh nghe nói dân Hung Gia Lợi cũng làm pháo lũy, trên đất họ, gần biên giới. Anh tò mò muốn biết pháo lũy bên nào cao hơn. Anh rất mừng nghe viên phó quản cho pháo lũy của dân Hung không đáng 2 xu, và dân Roumain có thể vượt qua dễ dàng, nếu họ muốn, trong một đêm. Nhưng dân Roumain không muốn. Anh thường tưởng tượng quân lính Roumain tràn qua xứ Hongrie. Nếu một khi anh còn ở đây mà có trận đánh giặc, thì đứng trên rừng cao, anh sẽ thấy được họ. Viên phó quản nói pháo lũy của dân Roumain cao vợi, đến chim cũng không bay ngang qua được. Bởi thế nên anh tưởng tượng thấy pháo lũy cao, thật cao làm sao ! Có nhiều con chim bay cao đến không còn thấy rõ, nếu chúng nó không bay vượt qua pháo lũy Roumain được. - theo lời quả quyết của viên phó quản, thì người ở dưới đất làm sao thấy được chút pháo lũy, lút tận mây xanh. Moritz tự hỏi chừng đó những thân cây tự tay anh đổ sẽ ở nơi đâu. Anh muốn làm dấu cây, để khi pháo lũy dựng xong, sẽ tìm lại được. Không chừng các cây do anh tự tay đổ sẽ ở tận trên cao, gần chút pháo lũy. Mỗi ngày anh cứ nghĩ đến mấy chuyện như vậy, trong lúc đổ cây. Nhờ đó mà ngày giờ thấm thoát qua mau lạ hơn. Buồn cười thật! Nếu ai biết được anh nghĩ như vậy, chắc sẽ bẻ lái cười. Mà anh lại thích! Anh không muốn nghĩ đến nhà cửa làng mạc, vì anh cảm thấy xấu hổ.

Một bữa, Strul lên rừng kiếm anh về phòng giấy. Từ hôm ký tờ ly dị đến nay, anh không còn trở vô phòng giấy lần nào. Hễ có đến bàn viết và tên phó quản thì anh nhớ lại có bàn để tờ ly dị, nhớ dáng điệu anh chống tay xuống bàn để ký tên. Vì thế, anh không muốn vô. Anh không muốn thấy phòng giấy, dầu ở xa cũng vậy.

Nhưng bây giờ bị kêu thì phải đi vô. Viên phó quản không có ở đây. Chỉ có bác sĩ Abramovici, Strul, Hurtig, người đầu bếp trong trại, Moritz chào mọi người. Họ niềm nở chào lại, rồi đưa một cái ghế cho anh ngồi.

Moritz chờ viên phó quản, vì nếu có lính kêu anh về thì chắc viên này có điều gì quan trọng để nói với anh. Bác sĩ nói: ---"Viên phó quản không có ở đây. Chúng ta cứ nói chuyện yên ổn" Ông đưa cho Moritz điếu thuốc hút. Luôn luôn ông có thuốc ngon và đắt tiền.

Bác sĩ nói: ---Anh Moritz à ! Vợ anh bỏ anh. Moritz xanh mặt đáp: --- Có phải chuyện của ông đâu? Chuyện của tôi chứ không phải của ai khác. Bác sĩ nói tiếp:

--- Tôi chỉ muốn nói với anh rằng, không còn ai chờ anh ở nhà, nếu anh ở trại ra. Theo tôi thì trước khi hết giấc, không một ai được về, mà giấc thì có thể kéo dài đến 10 năm.

Moritz thở dài, nếu anh còn ở trong trại 10 năm nữa thì tóc anh sẽ bạc. Bác sĩ hỏi:

--- Anh muốn đi đến một xứ khác không? Moritz nhớ lại đã có lần anh muốn đi Mỹ với Ghitza. Anh nói thầm: "Nếu ngày ấy trời mưa thì bây giờ mình ở tận Mỹ quốc rồi. Nếu chiều ấy mình không gặp Suzanna?" Nếu chiều ấy không gặp Suzanna thì hiện giờ anh đã ở nơi thật xa rồi, anh không có ở trại giam này.

Moritz mừng rỡ đáp:

--- Tôi muốn lắm. Tôi có lần muốn đi Mỹ, nhưng rồi không đi được...

Bác sĩ nói:

--- Lần này thì được. Nếu anh muốn đi thì trong vài tháng anh sẽ tới Mỹ.

Moritz nói bác sĩ, Strul và Hurtig. Mấy người này cũng nói anh. Họ không ngạo anh đâu, vì nếu giờ chơi thì đâu có kêu anh từ rừng về.

Moritz đáp:

--- Tôi muốn lắm ! Bác sĩ nói:

--- Vậy thì anh đi với ba chúng tôi. Chúng tôi muốn qua nước Hongrie. Anh có sợ vượt ngục không?

--- Tôi không sợ ! Ở Hongrie không có luật "bài Do Thái". Tôi có người chị có chồng ở thành phố Budapest và đã ở đó chờ tôi. Anh Hurtig cũng có bà con bên ấy. Chúng tôi cần người vác hành lý. Tôi có nhiều lắm: 6 vali. Tôi đem theo tất cả những gì có giá trị. Ra khỏi biên giới, trên đất Hung, ta còn phải đi bộ hơn mười mấy cây số ngàn. Tôi không vác hết nổi. Mà cũng không ai biết tiếng Hung, nên chúng tôi mới nhớ đến anh.

Moritz hỏi:

--- Làm sao ra khỏi chốn này?

--- Viên phó quản chớ chúng ta bằng cam nhông tới biên giới, vì không còn cách nào khác. Lính tuần thành rào khắp ngõ đường, nhưng chúng ta đi xen hàng binh.

--- Viên phó quản biết chúng ta muốn trốn sao? Hurtig nói:

--- Biết rõ lắm chứ! Hẳn có gia đình đông, và cần tiền. Nếu anh ở vào địa vị của hân, anh không làm như hân sao? Moritz không trả lời. Bác sĩ nói:

-- Hút thêm thuốc rồi đi lo sắp hành lý đi. coi chừng bọn tù thấy nghe ! Moritz hỏi :

--- Phải đi liền sao?

--- Mau chừng nào tốt chừng nấy. Chín giờ này viên phó quản đem xe chờ tại trước cửa. Về lấy đồ lại đây liền đi. Đừng lấy nhiều quá, vì anh còn phải vác đồ của tôi nữa. Chúng tôi đợi anh ở đây.

Moritz chạy đi rồi trở lại liền với một cặp da dồng một áo sơ mi, một cái quần và nửa ổ bánh mì.

Chín giờ, họ ra khỏi trại. Viên phó quản chờ sẵn, chờ họ trên xe và đưa họ tới biên giới.

Ba giờ sáng, Moritz và vợ của bác sĩ qua đất Hung. Mờ sáng thì họ tới một nhà ga. Bác sĩ đưa tiền cho Moritz mua bốn cái vé hạng nhì tới thành Budapest.

-----44-----

Trong cuộc tiếp xúc trước phái đoàn Finland ở Bucarest, Traian làm quen vị đại tướng Tautou, tổng trưởng bộ Chiến Tranh xứ Roumanie. Vài ngày sau, ông tới tìm đại tướng để trình bày trường hợp của Moritz. Đại tướng ân cần nghe câu chuyện và biên tên, họ, nghề nghiệp, ngày sanh, và ngày Moritz bị bắt, rồi nói với Traian:

---Trễ lắm là một tuần lễ, người của anh sẽ trở về nhà. Tôi sẽ ra lệnh xem xét lập tức và làm giấy thả liền. Bữa nay là... (đại tướng ngó lịch) 21 tháng 8. Ông có thể trở lại ngày 28, tôi sẽ trao giấy phóng thích Moritz cho ông. Phải nó là đầy tớ của ông thân ông không? Traian đáp:

--Là người thân tín của cha tôi, hơn là người twos. Không đợi nghe nốt Traian, đại tướng nói tiếp:

--Ở thôn quê thiếu người làm công. Tôi hiểu vì sao ông lo cho tên này như vậy. Thêm một người thì giúp cho cuộc gặt hái mau lẹ, nhứt là ta mùa gặt. Câu chuyện tiếp tục như thế. Traian cố giải thích cho đại tướng nghe, sự lo giùm cho Moritz là vì nó bị bắt oan, chứ chẳng phải vì nó là đầy tớ của mục sư và cần thiết giúp việc đồng áng. Traian nói với đại tướng:

--Tôi cần thiệp vào nhân đạo chứ không vì tư lợi. Đại tướng đáp:

--Tôi cũng vậy. Tôi thường vô đồng điền làm lễ thánh đặt tên hay làm lễ kết hôn cho dân làng. Bây giờ phải dùng đủ phương pháp để khuyến khích họ làm việc. Phải để cho họ có cảm tưởng rằng mình là bạn của họ, và mình có thể ngồi cùng bàn ăn với họ. Tôi rất hiểu ông. Ông thân ông cũng ở một cảnh như tôi.

Đoạn đại tướng ké ông antủ, lấy quyển sách mới, chưa rọc, quyển tiểu thuyết chót của Traian, để trên bàn, và nói:

---Tôi sai viên hầu cận ra tiệm sách mau về đây. Ông vui lòng để tặng cho con gái tôi. Nó tên là Elisabeth, nó mới 18 tuổi và mê tiểu thuyết lắm. Ông là một trong những tác giả nổi danh. Đến bữa ăn, tôi sẽ nói ông đã đến viếng, chắc nó hỏi đủ thứ về ông: y phục, chiếc cà vạt ông mang, hiệu thuốc ông hút? Tuổi trẻ như vậy đó ông à!

Traian xuống thang lầu, chắc chắn lần này ông xin được lĩnh phóng thích Moritz. Ông đến hàng bông tơ lấy một bó hường trắng ông đặt trước tủ sáng, rồi vào nhà buồng điện đánh một điện tín cho anh như vậy: " Ngày 29 tháng 8 con và vị hôn thê con về Fantana với tờ lĩnh phóng thích Moritz."

-----45-----

Eleonora West, vị hôn thê của Traian, vui mừng hỏi chàng:

---Ngày 29.08 , chúng ta sẽ về nhà ông thân ông, tại làng Fantana. Còn 1 tuần lễ nữa, phải không anh ? Em muốn ngàyấy tới liền !

Nàng lấy bó hồng trên tay Traian: anh nhìn chăm chú mấy lọ tóc chung hung đỏ xào trên vai, trên áo hàng đencủa nàng. Chàng ngắm thân hình yếu đuối mảnh mai của nàng rồi nói:

---Nora à! Em biết anh tự hỏi gì mỗi khi anh nhìn em không ? Nàng cười, quay đầu lại nhìn chàng và nghe chàng nói tiếp :

---Anh tự hỏi như thế nào Tudor Arghezi đã hỏi: "Mẹ nàng là một bà tiên, một con hươu, hay một cây sậy? Hệt giống nào đã nảy mầm trong người bà? Hẳn là của một thần linh chứ không phải của người phàm...." Em quá đẹp... Trong tông tộc em chắc có người lạ làng như cheo, mắt em lảo liên sợ sệt như mắt sóc, và em cũng yếu đuối dịu dàng như chúng nó. Em chắc cũng có người thân tộc uyển chuyển như rong biển. Thân dóc em điều hòa cân đối như cỏ lác. Tánh em hay thay đổi như sự mong trớn của con mèo Persan (xứ Iran)

Eleonora vẫn đứng xây lưng, mặt giấu trong bó bông hồng. Traian hỏi :

---Anh có làm phiền em không ?

---Không !

---Tại sao em buồn. Dầu chẳng nhìn cặp mắt em, anh cũng đoán biết. Có phải tại mấy lời anh nói chẳng? Nàng gượng cười, đáp:

---Không, em chỉ tưởng nghĩ đến dòng họ em và khó tìm thấy ông hoàng, bà tiên, cheo, sóc, rong biển... trong ấy. Hai người dùng bữa, chỉ có hai người trong phòng rộng lớn, bàn ghế bằng danh mộc xưa.

Nhà của Eleonora là một nhà sang trọng như thế trong các nhà đẹp tại thành phố Bucarest. Chính do nàng vẽ họa đồ. Bàn ghế và những tấm thảm đều do nàng ra kiểu. Nàng được 29 tuổi và làm giám đốc tờ "Occident/Tây Phương", một tờ báo lớn nhất ở xứ Roumanie. Nàng theo học các trường đại học danh tiếng Âu châu, viết bài xã thuyết trong tờ báo của nàng, quản lý một nhà xuất bản với một tập chí văn chương và mỹ thuật, tham gia những hoạt động chính trị, văn hóa và xã hội tích cực.

Traian bị ốm nàng đã mấy năm rồi. Tình yêu của họ cũng vẫn thâm trầm như lúc đầu. Có thể nồng nàn hơn, nhưng họ chưa cưới nhau. Mỗi lần Traian có hỏi đến thì nàng trả lời :

---Em không thể nào là người nội trợ được. Em yêu nghề quá, nếu phải từ bỏ đi, thì như em đã phớt lờ vật gì quý báu như đời, và làm hỏng tất cả.

Traian nói:

---Anh tin chắc Moritz sẽ được thả. Ông Tổng trưởng Bộ Chiến Tranh hứa từ đây đến ngày 28 này. Anh đã đánh điện tín cho ba anh hay rằng anh sẽ về với " vị hôn thê " của anh và đem tờ lệnh

phóng thích Moritz nữa. Người chắc sẽ vui mừng gặp đôi Nora hỏi :

---Anh như định giới thiệu em là vị hôn thê của anh sao ?

---Phải đó. Anh thì thiết lắm. Nhưng nếu em không muốn thì anh sẽ thôi. Ba anh tất sẽ buồn, nhưng người từng hiểu rõ mà tha thứ cho.

---Sao anh lại giới em là vị hôn thê mà không phải là vợ ? Nếu để sáng mốt, ta làm lễ cưới, thì chừng về làng Fantana, chúng ta là vợ chồng rồi. Traian
ngờ nà nói chơi. Đã hai năm nay, chàng cứ nhắc nhở, nàng cũng yêu chàng nhưng không húng làm
vợ, và không muốn làm vợ ai cả. Bây giờ, bất thành linh, nàng đề nghị với chàng làm lễ cưới.

Traian hỏi gặng:

--- Em nói thiệt chứ ? Chàng đứng dậy, hôn tay nàng và hỏi:

--- Có chuyện gì xảy ra vậy em ? Hồi sáng mới, trong điện thoại, em chẳng có nói gì cả, sao bây giờ em lại như định ?

Nàng trả lời:

---Không có chuyện gì hết. Anh đã hỏi em nhiều lần, thì ngày 29 về làng Fantana, chúng ta là vợ chồng. Hay là anh đổi ý ? Thì anh phải cho em hay chứ.

Traian biết chắc có chuyện quan hệ xảy ra, một biến cố xui khiến Eleonora thuận làm
vợ chàng, nhưng chàng không đoán được. Nàng nói:

--- Bây giờ ta làm lễ theo luật hộ. Còn làm phép giaothì để về làng Fantana. Anh ao ước làm lễ tại
nhà thờ của ba anh. Anh muốn thấy em mặc áo dài trắng đi lễ đến cửa thánh, giữ đám phụ nữ
trẻ trung trong làng... Em sẽ xin khỏi làm lễ cưới theo luật hộ. Em thích thông điện
thoại xin ông chủ lý.

Traian hỏi:

---Nora à! Chuyện gì đó em? Chắc chắn có việc quan hệ xảy đến cho em rồi! Nàng đáp:

---không có chuyện chi cả. Thật như vậy. Hoặc giả có chuyện này, là tự nhiên em muốn thành
vợ anh. Em đột nhiên có nghĩ ấy, và muốn thực hành ngay để đừng có chuyện gì xảy đến cản trở.
Hạnh phúc mà em ao ước rất cần thiết cho em, nên em muốn nắm lấy liền và nắm thật chặt trong
tay, em sợ nó thoát ra nếu em chờ đợi mãi. Chỉ có thể thôi, anh tin em chẳng?

-----46-----

Dùng bữa xong, Traian và Eleonora vào phòng sách, đọc sách và xem tranh.

Traian tin rằng Eleonora nói thiệt, nhưng hai người đều không bàn đến chuyện đám cưới. Họ thấy cần giải thoát khỏi những ý tưởng đang đè nặng trong lòng. Họ đứng lại trước một bức họa của Picasso. Eleonora nhìn tấm tranh vẽ một người đàn bà quá đau khổ đến nỗi nét mặt không còn diện mạo con người. Chỉ là một hiện tượng da thịt nát bét, một hình dáng thảm não của người bị đau khổ làm rách nát, như một cái máy bị tháo gỡ. Tồn tại còn mấy bộ phận chánh: mắt mũi miệng và lỗ tai, mỗi bộ phận sống riêng biệt vì đau khổ, chúng chống đối không hòa hiệp nhau. Thân hình con người mất vẻ đồng nhứt của nó.

Traian quay ngo Nora và cảm thấy thoáng qua nàng giống bức họa này. không máy ảnh nào ghi được nét mặt nàng lúc đó. Sự đau khổ quá trầm trọng. Mặt Eleonora cũng bị tàn phá như mặt người đàn bà trong tranh Picasso, giản như có một luồng điện thật mạnh chạy qua mà không làm mình bị giật, vì nó quá mãnh liệt, Traian hỏi:

--Em đang suy nghĩ gì đó?

--Không có chuyện gì! Chúng tôi uống cà phê đi. Và không đợi trả

lời, nàng quay lưng lại nhấc lưng Traian rồi với nàng về dòng giống nàng có thân tộc với họ unaivà trong biển.

-----47-----

Đám cưới làm lễ tại dinh Đốc Lý. Họ mặc y phục thường. Hai người bạn của Traian làm chứng. Xong, họ đi ăn ở một hiệu trong thành phố Bancasa. Traian nói:

--"Để chừng cử hành hôn lễ ở nhà thờ sẽ làm đám cưới long trọng" Rồi chàng thuật lại lễ tục một đám cưới ở làng.

--Đám đi đến nhà thờ có năm chục thanh niên mặc quốc phục và cỡi ngựa kim dẫn đầu. Kế đó, một xe do 4 con bò kéo. Theo tục lệ, trong xe ấy chung bầy những đồ tặng cho cô dâu và của hồi môn của cô. Song cỗ xe của chúng ta sẽ chở đầy hoa tươi. Chúng ta có mười hai cha đỡ đầu. Khi hành lễ, trong lúc đôi vợ chồng mới cùng 12 cha đỡ đầu nắm tay nhau nhảy xây vòng tròn, thì từ trên nhà thờ một đám mưa kẹo rơi xuống. Trẻ nhỏ xúm nhau lượm đến cả dưới chân cô dâu chú rể. Đến phiên chúng ta, phải chom vào từng bao kẹo đầy để trẻ con làng Fantana tha hồ lượm. Lúc anh còn nhỏ, anh cũng đi lượm kẹo trong mấy đám cưới, nhưng được ít lắm, không khi nào trên 4 viên. Anh muốn đám cưới chúng ta, trẻ con lượm được cả túi đầy. Chúng ta sẽ rước 12 giàn nhạc vĩ cầm và lục huyền. Rồi sẽ đi rước trong thùng to để dân làng saysưa. Đám cưới sẽ cử hành trong một đám đất rộng, có thể mời được hàng ngàn người, và cuộc vui sẽ kéo dài suốt tuần...

Noraxem đồng hồ. trong một khắc nữa, nàng có hẹn với chàng suStein. Nàng nói:

--Thôi chúng ta đi. Còn nhiều chuyện gấp chờ tôi ở phòng giấy. Traian ngưng kể chuyện đám cưới ở làng Fantana. Cả hai đều đứng dậy và đi.

Traian đưa Nora tới tòa soạn báo Occident. Đây là một tòa nhà tối tân nhất, mặt tiền toàn bằng đá cẩm thạch trắng. Nora xây cất trên chỗ nền cũ của một nhà in. Traian ngó sáu tầng lầu chói lọi dưới ánh mặt trời và mỉm cười hithầm: "Đây là công trình của Nora" Chàng nói: -- "Anh đón em và đợi em ngoài xe nhen !" Chàng biết Nora luôn luôn tự lái xe về nhà khi xong công việc ở tòa báo. Nhưng bữa nay chắc nàng bỏ lệ thường, vì làng ngày đám cưới của nàng. Nhưng Nora nói:

--- Em sẽ về một mình, khi xong công việc! Nàng chờ Traian lái xe đi khuất rồi mới bước lên bậc thang bằng đá cẩm thạch và mất dạng trong tòa nhà lớn, sau cánh cửa to, bằng sắt đúc, mà người gác cửa mang "lon" vàng mở rộng chờ.

Eleonora vào văn phòng một cách oai vệ nhưng hờ hờ. Nàng làm như không để ý đến một ông già mặc áo đen đứng lên, khi nàng vào. Nàng để bóp và bao tay trên bàn, rồi ra hiệu mời ông già ngồi. Nàng lấy một điều thuốc và cố kèm tay khỏi run, khi đốt lửa. Đoạn nàng ngồi lên ghế dựa, và ngó ông già, nói:

--- Tôi xin nghe ông, ông Stein. Ông già mở cặp da để trên đầu gối, lấy ra một xấp giấy và để trên bàn. Nora chầm chụt từng cử chỉ của ông. Ông nói:

--- Chuyện đã xong rồi, cô West ạ! Đây, giấy tờ đây! Ông lấy hai tờ giấy trong hồ sơ đưa nàng. Nora hỏi:

--- Phải chỉ có ba onhiêu đây trong Văn Khố Ploesti không? Ông già đáp:

--- Tối sớm mai này thì có bấy nhiêu thôi. Và bây giờ, nó nằm trên bàn giấy cô. Văn khố ấy không có gì nữa. Eleonora West nhìn khinh bỉ mấy giấy tờ, rồi xếp lại cất vào ngăn tủ bàn giấy. Ông già nói:

--- Kỹ hơn là cô nên đốt nó liền đi. Eleonora ngó ông, ngó cặp kiếng gọng vàng, ngó cổ áo cứng và cái áo kiểu xưa của ông, rồi nói:

--- Một khi giấy tờ này ở trong bàn viết của tôi, thì không còn sợ chi nữa, ông Stein à!

--- Về phần tôi, thì tôi không sợ, nhưng còn cô, tốt hơn cô nên đốt nó ngay bây giờ đi!

--- Chuyện này ông tốn hết bao nhiêu?

Nàng mu ốn nói sang chuyện khác, vì thấy ông già sợ nhiều. Thế nào cũng phải đốt giấy tờ ấy, nhưng nàng muốn xem nó ra sao đã. Ông Stein đáp:

-- Đùng 10000 "lơ"

--- Còn tiền công của ông?

-- Tình luôn vô đó cả. Eleonora lấy trong bàn viết hai xấp giấy bạc và trao cho ông già. Ông ngập ngừng muốn đếm, nhưng đành bỏ tạt này theo thói quen, rồi để tiền vô cặp da. Eleonora nói:

---Thôi , tôi nhờ ông có ba ông nhiều đồ thôi. Nàng muốn ngồi một mình để xem giấy tờ, nhưng ông già không nhúc nhích. Nàng hỏi :

---Còn có chi nữa không ông?

---Không , có chi cả. chuyện đã hoàn thành theo ý định.

--Đâu có điều hợp pháp rồi chứ ?

--Đúng vậy, nhưng chỉ tạm giải quyết, là đốt giấy tờ. Ấy là ý tôi muốn nói. Tôi mạn phép nhắc cô chú ý đến sự này, vì tôi là bạn và cộng sự với ông thân cô, và bởi tôi biết cô từ hồi còn bé, tôi đã từng bông cô ngồi trên đầu gối tôi. Tôi muốn nói với cô rằng, chuyện chỉ một phần tạm yên về phía thủ tiêu giấy tờ

---Ông cắt nghĩa rành giùm đi.

---Rõ ràng lắm cô West à! Cô muốn phi tang giấy tờ chứng tỏ cha mẹ cô là người Do thái. thì cô biết, tôi đã lấy cấp trong Vãn khố

---Thì chuyện đã xong rồi!

---Cô có thể làm tiêu mất giấy tờ mà không xó được chuyện thật. Dầu thế nào cô cũng là người Do thái, nếu có người nhìn nhận ra cô...

--Người đó không thể trưng bằng có ra được!

---Thì họ bảo cô đưa giấy tờ lý lịch của cô ra.

---Tôi sẽ tìm giấy tờ khác. Với tiền bạc tôi có tất cả giấy tờ tôi muốn.

--Đúng thật, nhưng cô lại chạm vào hình luật. Nếu lỡ đến mà đụng đến luật, thì khác nào chơi với lửa.

Eleonora mỉm cười đáp:

---Ông không phải vừa mới cấp mấy giấy tờ này ở Vãn khố Ploesti hồi sớm mai này à? Thế thì có quyền nào ông dạy luân lý với tôi.

---Không phải một bài học, cô ạ, mà tôi muốn nói trước cho cô rõ sự nguy hiểm và cô không thể ở mãi trong tình trạng này. Eleonora châm điếu thuốc khác rồi nói:

--- Ông biết rằng chỉ có cách này thôi. Tôi không làm khác được. Một khi xã hội cấm tôi sống một cuộc đời của tôi, cấm tôi có một cái nhà, một nghề nghiệp, một người chồng thì tôi sẵn sàng chiến đấu đến kỳ cùng, dùng tất cả khí giới nào tôi có được. Tôi chiến đấu như con vật bị thương. Bản năng sinh tồn của tôi tích cực hoạt động

---Cô West ạ! Điều cần thiết không phải chiến đấu mà phải thắng cuộc. Eleonora dụi điếu thuốc vào đĩa đựng tàn thuốc và nói:

---Tôi sẽ thắng!

--Cô tưởng là cô sẽ mãi mãi làm chủ hơn, và giám đốc tờ báo của cô sao? Cô chưa chịu khai cô thuộc dòng giống Do thái là bởi tinh nết cam đảm và trẻ tuổi của cô. Cô còn may mắn lắm. Vì sợ

, hoặc vì hèn nhát mà không ai dám mở cuộc điều tra cô. Đã có nhiều tờ báo và đài truyền thông công nhà in với tờ báo, theo luật mới về nhân chứng. Chắc cô mua chuộc được kẻ nào có phạm sự điều tra. Và cô đã thắng. Hiện giờ cô vừa hủy bỏ được giấy tờ chứng nhận cha mẹ cô là Do thái. Cô càng có thì giờ thêm. Nhưng luật lệ này càng lúc càng gắt gao. Không một người Do thái nào thoát khỏi. Hiện giờ, chỉ mới là khởi đầu. Thế nên cô mới còn được làm giám đốc một tờ báo lớn, mặc dầu cô là Do thái; theo luật thì cô không được đăng một bài báo nào. Nhưng cô nên nghĩ đến tương lai!

--- Luôn về tương lai, tôi cũng sẽ còn làm giám đốc và chủ tờ báo Occident! Ông Stein rất biết rõ tính suy luận đúng đắn của người đàn bà ngồi trước mặt ông. Nhưng bây giờ, câu trả lời của cô có vẻ đầy cuồng tín, mà người cuồng tín thì đâu có suy luận nữa. Ông không cãi lại, vì một khi con người không còn sáng suốt, thì không nên cãi với họ. Có muốn đem điều hơn thiệt ra chỉ cho họ thấy rõ sự thật cũng vô ích. Eleonora nói:

--- Hồi trước này tôi đã làm lễ thành hôn với một người có đạo. Tờ báo Occident sẽ do chồng tôi đứng tên, và như thế, không ai sẽ công nhận nó được, dầu xứ Roumanie có luật bài Do thái hơn nước Đức quốc xã đi nữa.

Ông Stein lấy làm lạ, chưa hoàn toàn tin, nên hỏi lại:

--- Cô lấy chồng thật à?

--- Kể từ nay, tôi tên là bà Eleonora West Koruga. Chồng tôi là nhà văn Traian Koruga. Ông sẽ là chủ tờ báo và giám đốc tờ báo. Và ông cũng là người sở hữu của tôi nữa. Nora cười, ra vẻ bằng lòng lắm. Ông Stein thò tay vô túi áo, cũng không biết để kiểm soát gì, nhưng để trấn tĩnh, và để đừng nói gì, hoặc để tránh cái nhìn của Eleonora. Ông cần có ít phút để định tâm và tin là thật câu chuyện vừa nghe nói. Ông lấy khăn tay đưa lên miệng vừa ho vừa hỏi:

-- Nói cách khác là, cô nhường tờ báo, không quản đốc nữa à?

--- Chẳng những tôi không nhường cho ai mà tôi còn chỉ huy đến tận cuối, và lập thêm ngành mới. Tôi đã mua một ông giám đốc mới.

--- Thật là một ý tưởng phi phạm. Một ý tưởng tuyệt diệu. Mà ông ấy có chịu những điều kiện đó không? Nora đáp cụt ngắn:

--- Tôi không hiểu.

--- Ông Traian Koruga, chồng cô, có chịu giải pháp đó không? Với một người đàn ông, như vậy thật là khó chịu cho họ. Như vậy có nghĩa như ông Traian bị một người đàn bà mua với kế hoạch định sẵn.

Nora nói xằng xớ:

--- Tôi không mua ai cả! Tôi kết hôn với chàng vì tình yêu! Ông Stein đứng dậy. Ông chúc mừng nàng, Nora không đưa tay ra. Nàng lật tờ giấy khai sinh của cha mẹ nàng, mắt ứa lệ. Nàng

nói:

--Người ta ở đời chỉ có quyền nhận lời khen tặng lúc chết. Với một ý thức khách quan, ông sẽ tự nhận như thế. Nhưng chết rồi thì còn lãnh lời khen tặng gì được. Tiếc thật! Họ mất cơ hội duy nhất để xứng đáng hưởng nó thật sự.

Ông già lại ngồi xuống ghế, nói:

--Tôi tưởng cô lấy chồng vì tình yêu!

---Ông không tin tôi yêu thật sao? Thông minh như ông mà không hiểu được à?

---Và sao cô đau khổ quá vậy? Tôi có cảm giác rằng cô khóc. Nàng nói:

---Tôi có cảm giác chắc ông mệt nhừ, ông Stein à. Tôi không biết ông có gì không mà ông chẳng hiểu chi ráo! Người ta sẽ không cho ông là Do thái. Tôi yêu Traian và chàng là người tôi yêu trước tiên đã từ mấy năm rồi. Tôi tha thiết yêu say mê chàng. Nhưng tình yêu, theo tôi, không phải một có để kết hôn. Tôi là đám cưới đây vì luật nhân chủng. Để cứu văn tờ báo. Để cứu văn đời tôi. Bây giờ ông hiểu tôi chưa?

Ông Stein không tỏ ra đã hiểu. Ông hôn tay Eleonora và đi ra cửa. Nàng kêu ông lại và nói:

--- Cuối tuần này tôi về quê cha mẹ chồng tôi. Ông thân Traian là một mục sư chính thống giáo. Tôi sẽ ở vài ngày. Chừng tôi trở về, tôi muốn có đủ giấy tờ tặng đủ tất cả tài sản của tôi, động sản và bất động sản, luôn tờ báo Occident, để Traian Koruga đứng tên. Nếu ông gặp khó khăn về việc tặng đủ, thì ông làm tờ văn tự mại khế. Nói tóm lại, ông cứ liệu thế nào cho đúng luật thì hơn. Ông làm cho mau đi.

--- Cô thật là tài trí.

---Tôi không tài trí chi cả. Tôi là một người đàn bà đem hết sức mình, tất cả bình sinh và sáng suốt để tranh giành quyền sống của tôi. Thôi chào ông.

-----50----- Khi ông Stein về, Eleonora ngồi lại bàn viết, hai tay ôm đầu khóc. Nàng khóc một cách bi thảm, chỉ có đàn bà là khóc được thôi, khóc chẳng những bằng đôi mắt, mà cả thân hình mình. Đoạn nàng kêu điện thoại gọi Traian:

--Anh vui lòng đến tòa soạn sớm.

---Có chuyện gì đó em?

---Không có chi cả, nhưng anh hãy đến sớm, anh đến mau. Em thì không có sự gì xảy ra hết!

Traian đứng dậy rồi, nhưng trước khi ra khỏi phòng khách, chàng còn ngó lại bức họa của Picasso. Nửa con mắt người đàn bà cười, và phân nửa kia khóc. Vì thế mà con mắt bị chia đôi, đang nàng có thể vừa cười vừa khóc, cùng một lúc và cùng một cường độ ngang nhau.

-----51-----

trong khi chờ đợi Traian, Eleonora kêu điện thoại nói chuyện với ông Stein. Ông này ở kế cận

tòa soạn báo, nên vừa về đến nhà. Nàng hỏi:

---Ông Stein à, ông nói thật coi tôi lấy chồngđâyvìyêuhayvìlợi?Đừng vị nể, ông cứ nói thẳng ý của ông.

---Vậriêngbà,bànghĩthế nào?

---Tôi không biết. Dầu có chặtđầutôi,tôicũngkhôngbiết nói sao cho đích xác. Có lúc tôi cảm thấy vì tình yêu. Có khi tôi tự nghĩlàvìcảhai.Nhưngcũngkhônggiảđápnào đúnghết.Cóđiềutôi chắc, là tôi không thể chờđợi, và phải thực hiện việc kết hôn. Nhưngtôilại muốn biết coi sự thật làởđâu?

---Cảhaidều không trúng hết.

---Vậy tôi không lấy chồngnhư mộtnghườiđàn bàvìtư lợi sao?...

---Khong ! Bà Westa! Bà quá tự ái nên không bao giờ lấy chồngvìtư lợi, dầu cho tờ báo của bà sắp nguy.

---Ông chắc vậy à?

---Chắc.

---Thế thì tôi vì tình yêu ?

---Nếuyêuthươngthật, thì phải tin chắcnơitươnglai.Phảitintưởng nơi hạnh phúc, và càngvôlýhơn nữa, là phải tin rằng hạnhphúcvĩnhviễn,vàdongười yêumìnhđem đếnchomình.Bàđãquá sángsuốtđể nhìn thấy sự này. Thế nên , xin lỗi bà, bà không phải vì tình yêu mà kết hôn.

---Vậy thì sao ?

--Khôngvìtìnhyêu,cũngkhôngvìtư lợi, mà vì sợ. Cử chỉ của bà có tính cách thật mau lẹ của sự tuyệt vọng.

--Khôngcóchúttìnhyêunàotrongđó sao?

--Cũngcó,nhưngtìnhyêucủa bà giống tình trạng của các bà, khiở rừng,ngàyđêmlo sợ thú dữảnhhại. Các bà quýnh quýnh bấutheongườiđàn ôngnhờ che chở, yêu đương,bảo vệ và tha thiết các nhu cầu này một cách nồng nhiệtngangnhau.Người đàn bàchỉ cảm thấyyêunhư thế, trong nhữnglúc cóđộngđất, ngập lụt, hay bị tai họa, nhulúcmà tráidất sắp sụp đổ.

---Tại sao ông không nói vớitôinhư vậy khi ôngởtrước mặt tôi?

---Tôi không muốn bà nghi ngờ sức mạnh và uy quyền của bà. Tôi thấy bà sợ run, bà hànhđộng vì sợ,Vàtôithươnghạibà.Bàđừng quên rằng khi bà còn nhỏ,tôithường để bà ngồitrênđầu gối tôi.!

Traian bướcvôvănphòng.Eleonoramócdây nói lên và đónchàng.Nàngômchặt lấyTraianvàtườicười. Traian hôn nàng, nói:

---Anh rất hân hoan thấy em vui vẻ. Hôinnày,khinóidiện thoại,hìnhnhuemkhóc.

Ngày 28 tháng 8, trước ngày đi về làng Fantana Traian tới bộ chiến tranh để lấy tờ lệnh phóng thích Moritz. Chàng vui mừng như đã có mảnh giấy này, trong túi rồi.

Chàng lên lầu rất mau. Người hầu cận đã biết chàng quen thân với ông Bộ trưởng, nên mời chàng vô liền. Traian vô phòng văn Đại tướng, trong túi sẵn một quyển sách thứ tốt, có hình, tác phẩm đầu của chàng và chàng đã để tặng cẩn thận. Đại tướng không lại tiếp chàng, cũng không đứng dậy như lần trước, mà làm như đang đọc.

Traian nói:

--Thưa ông bộ trưởng, tôi có làm phiền ông chăng? Đại tướng lạnh lùng trả lời:

---Không, ông không làm phiền tôi. Mời ông ngồi. Ông cũng không đưa tay. Traian đã để ý. Đại tướng vô đề ngay.

---Tôi rất tiếc báo cho ông một tin buồn. Người mà ông can thiệp tuần trước và có lẽ ông đến đây cũng vì đó, không thể thả ra. Hoặc ít nữa, chưa thể thả ngay bây giờ được. Còn phải đợi điều tra xem lời chứng nhận của ông về nguồn gốc chủng tộc của y có đúng chăng?

Traian mu ốn ra khỏi phòng tức khắc, nhưng nhớ đến Moritz, nên ngồi im. Đại tướng nói:

---Có bấy nhiêu đó thôi. Ông chờ xem kết quả ra sao? Câu nói chấm dứt cuộc hội kiến và đại tướng mời chàng ra về. Traian biết vậy, song chàng không đi ra, vì ngày mai khivề làng, cha chàng chờ tờ lệnh phóng thích Moritz. Chàng hỏi:

--Thưa ông bộ trưởng, một tuần lễ trước, ông hứa với tôi cho lệnh thả. Ông đã nói rồi, chỉ một lời xác nhận của tôi là đủ bảo đảm, khỏi cần phải điều tra.

---Một tuần lễ có thể thay đổi cuộc đời được!

---Tôi không thấy chithay đổi cả. Moritz bị nhốt trong trại Do thái, mặc dầu anh là dân Roumain.

--Thì để ban điều tra xem xét.

--Ban điều tra có thể kéo dài hàng tháng. Người oanứckia đã bị bắt hơn một năm rồi nay rồi.

---Tôi biết! Cuộc điều tra có thể lâu đến cả một năm, và không chừng cả hai năm nữa. Hiện giờ chúng tôi không mất thì giờ như thời thái bình. Chúng ta đang ở trong tình trạng chiến tranh.

--Nhưng, thưa đại tướng, lời khai của tôi không đủ bảo đảm để thả Moritz, rồi sẽ điều tra sau hay sao?

---Không! Traian đứng dậy nói:

---Tôi rất ân hận thấy ông thay đổi ý kiến tuần này qua tuần sau. Đại tướng đáp:

--Tôi cũng ân hận nữa, nhưng tôi không làm gì được trong vụ này.

--Thưa ông bộ trưởng, đây có phải một lời nói bóng không?

---Không phải lời nói bóng. Tôi vịn vào chứng cứ cụ thể. Traian tái mặt, nói:

---Lần này chính tôi phải xin ông giải thích rành cho!

---Lời giải thích ? Ông Koruga à, lúc mà tất cả dân Do thái cùng với bọn cộng sản đang hợp nhau gây chiến tranh với nước ta và muốn chinh phục tổ quốc chúng ta, thì ông, một công dân Roumain chính tông và một trong những nhà văn nổi tiếng nhất trong nước, ông lại đi cư ở người Do thái !

Đặt trước ng nói mà mặt giận đỏ gay lên, ông nói tiếp:

--- Là một quân nhân, tôi cho hành động của ông là một phản bội, ông nghe chưa? Một phản bội! Với chuyện ấy, tôi làm sao tin lời nói của ông được? Sự can thiệp của ông còn làm tôi tin rằng Moritz là Do thái. Và không chừng sự nghi ngờ của tôi sẽ đúng nữa. Như vậy, tôi còn làm sao tin lời ông nói được?

Traian đáp: "Cố nhiên là không"

Rồi chàng ra về. Xuống thang lầu, thấy quyển sách còn cầm tay, chàng lật ra xem trang đề tặng, rồi leo lên xe hơi.

-----53-----Traian nói thầm : " Eleonora là Do thái mà nàng không muốn nói với ta !"

Chàng thấy bị nhạo báng, bị gạt trong tình yêu. Ra khỏi thành phố, chàng ngừng xe , mở cửa ngắm mong đường, nghĩ thầm:

--- Nàng không nói gì với ta hết. Mà ta cũng không hỏi gì nàng. Ai lại đi hỏi một chuyện kỳ vậy. Đàn ông nào lại đi hỏi người mình yêu thuộc về chủng tộc nào! Chàng nhớ lại, đã nhiều lần nói chuyện về tông chi nàng, nói nàng có thân tộc với hươu cheo, rong biển, sóc; mà mỗi lần như thế thì Eleonora rầu rầu nét mặt. Bây giờ chàng mới hiểu ra và thấy mình có lỗi.

" Chắc nàng nghĩ mình muốn gọi đến căn cội Do thái của nàng. Nàng chắc đau khổ vô ngần !"

Traian đóng cửa xe, trở về thành phố. chàng nghĩ đến bức họa người đàn bà của Picasso: "Tội nghiệp em Nora ! ta rất ân hận vì không biết trước được, để tránh cho nàng bao nhiêu điều đau khổ này!" Traian ngừng xe trước hành hoa, mua một bó hồng trắng để tặng nàng. Cô bán hoa tươi cười gói hồng đưa cho chàng.

-----54-----

Nora hỏi:

-- Anh đang viết chuyện gì đó? Traian đã khởi đầu viết một quyển tiểu thuyết mới, Eleonora nghe chàng thức dậy hồi bốn giờ sáng, lấy áo choàng mặc vào và ra khỏi phòng. Chàng ngồi bàn làm việc đến giờ điểm tâm mới ra dùng bữa với Nora. Từ khi đám cưới đến nay đã được hai tháng. Trên bàn lúc nào cũng có bình cắm đầy hoa. Nora nóng nảy hỏi:

--- Anh không muốn thuật cho em nghe sao ? Traian cần tránh không muốn nói đến câu chuyện

tiểu thuyết đang viết. Mỗi lần Nora hỏi là chàng lãng đi. Nhưng nay không còn thói ác được nữa, chàng mới kể:

--Anh có đi du lịch trong tàu ngầm một lần, ở dưới nước 1000 giờ. Trong tàu ngầm có máy ghi lúc nào phải thêm dưỡng khí. Trước kia không có máy này nên thủy thủ phải đem con thỏ bạch theo. Lúc khí trời trở nên độc, thỏ chết, và thủy thủ nhờ đó biết được rằng họ chỉ còn sống 5 hay 6 giờ nữa thôi. Khi đó viên cai tàu phải quyết định: hoặc cố trời lên mặt nước, hoặc ở luôn và cùng chết với tất cả nhân viên trong tàu. Thường thường để tránh thấy cảnh chết, họ lấy súng bắn lẫn nhau. " Trong tàu ngầm anh ở không có thỏ, mà có máy. Viên cai tàu nhận thấy anh cảm biết thanh khí giảm bớt lần. Ông ta chế nhạo anh da cảm. Song để chấm dứt, ông không dùng máy nữa, mà chỉ cần nhìn anh mà thôi. Anh đã chỉ cho ông ta rất đúng lúc nào thanh khí đủ hay thiếu, sự chính xác ấy luôn luôn đúng với máy ghi. Đó là một tính trời phú cho chúng tôi, - mấy con thỏ và anh, được cảm biết trước thiên hạ, 6 giờ trước khi không khí trở nên ngộp thở. Đã một thời gian rồi, anh cảm giác như anh đã ở trong tàu ngầm: không khí đã trở nên khó thở. " Nora hỏi :

---Không khí nào?

---Không khí của xã hội hiện tại. Con người không còn chịu đựng nữa. Chế độ quan liêu, quân đội, chánh phủ, tổ chức quốc gia, hành chánh, tất cả đều hiệp lực làm cho con người ngộp thở. Xã hội hiện tại dùng máy móc và các tên nô lệ kỹ thuật. Nó chỉ là một xã hội tạo lập cho chúng. Nhưng con người thì bị xử phạt chết ngạt mà họ không biết. Họ cố tưởng như bình thường, cũng như trước. Thủy thủ dưới tàu ngầm của anh cũng phải chịu đựng trong không khí ngộp thở ấy. Sau khi thỏ chết, họ chỉ còn sống có sáu giờ nữa. Nhưng anh, thiên hạ đã biết rằng " thế là hết "

---Cốt chuyện của quyển tiểu thuyết anh alf vậy phải không?

---Không, trong sách anh, anh tả cách chết trong cảnh già yếu đau khổ của loài người trên quả địa cầu này, do bầu không khí ngộp ngạt làm cho ta khó sinh tồn được. Anh không thể đem hết nhân loại làm ví dụ, anh chỉ lựa người mà anh biết rõ.

---Mấy nhân vật của anh đều chết hết sao?

---Sau khi loài thỏ chết, con người chỉ có thể sống được nhiều nhất là sáu giờ. Tiểu thuyết của anh tả 6 giờ chót về cuộc đời mấy bạn thân anh.

---Hiện giờ anh viết đến đâu rồi?

--Chương thứ nhất. một người trong bọn chúng ta bị bắt đi xa, và...

---Chuyện gì đã xảy ra sao cho y ?

---Hiện giờ thì họ lấy mất quyền tự do, vợ con, và nhà cửa của y. Y bị đánh đập đói khát.

Họ đã khởi sự nhổ từng cái răng của y. Sau đó, họ sẽ móc mắt y. rút từng miếng thịt còn dính trong xương y. Và xương cốt y sẽ bị đập gãy. Phút cuối cùng đau đớn của y chắc chắn sẽ

bị thi hành một cách tự động và bằng điện lực.

---Có thật thế chăng?

--Đều là sự thật. Trong sách anh có ghi rõ tên đường, tên thành phố, tên xứ sở của mấy nhân vật anh. Anh có cho biết cả số điện thoại của họ nữa. Vả lại, em cũng biết nhân vật thứ nhứt của anh rồi. Em có thể kiểm soát được thực những chuyện tường thuật.

---Vậy người thứ nhứt là ai?

---Iohann Moritz Mặt Nora xạm lại. Những gì Traian viết về Moritz đều đúng sự thật. Nàng nói:

--Em thương hại cho y, vai tuồng chánh của chương đầu quyển tiểu thuyết anh đó! Còn nhân vật chánh của chương thứ nhì là ai?

--Anh chưa biết. Có thể là ba anh, má anh, hay là anh hoặc em. Điều chắc chắn là một người trong chúng ta.

--Các chương kế có giống với chương của Moritz không? Có ai trong truyện anh viết được chương một cuộc đời tốt đẹp, một kết cục sung sướng không?

---Chẳng một ai! Sau khi thả chết, không ai sống sót mà vui sướng được. Chỉ còn sống có vài giờ, rồi tất cả đều bị tiêu diệt

-----55-----

Moritz qua xứ Hongrie được hai giờ. Ba người Do thái và anh chờ xe trước một sân ga. Họ sợ không dám vô phòng khách của nhà ga. Xe lửa tới.

Bác sĩ Abramovici, Strul và Hurtig leo lên một toa hạng nhì. Moritz đứng dưới tra đồ cho họ, qua cửa sổ xe. Đến phút chót, anh nhảy lên bàn đạp. Hurtig nắm tay anh, kéo vô trong và đóng cửa lại. Mặt Moritz tái xanh. Anh sợ, khi nghĩ đến phải bị bỏ lại sân ga. Rồi anh sẽ làm sao một mình, không có bác sĩ và hai người kia. Anh thầm cảm ơn Chúa được leo lên xe kịp

Bác sĩ và Hurtig kiếm được chỗ ngồi liền. Strul và Moritz dòm khắp các toa xe. Đèn tắt, hành khách ngủ hết, không còn một chỗ trống nào. Hai người bèn ngồi lên vali, để chỗ đường đi trong toa xe. Một lát có người đàn bà xuống xe, Strul liền ngồi vào chỗ trống trong buồng xe, chỉ còn Moritz ở ngoài. Bác sĩ mở cửa buồng xe kêu anh dặn: "Đừng ngủ quên, hoặc cấp đồ nghe!" Moritz đáp:

---"Tôi không ngủ đâu!" Nhưng bác sĩ vừa đóng cửa thì Moritz ngủ liền. Anh buồn ngủ quá, nên nhắm mắt ngủ mê mết, đến Budapest mới thức giấc.

Khi xuống xe, trời sáng trắng, Moritz khát nước quá, nhưng Hurtig không cho anh vô quán giải khát, sợ lính tuần thành gặp và biết anh vượt biệt, thì cả bốn người sẽ bị bắt luôn.

Bác sĩ nói: "Để rồi chị tôi sẽ cho anh một ly toà đầy nước!" Họ đi raga. Khỏi ga, họ đứng lại một lúc, trước dãy xe cộ, Hurtig nói:

---Cẩn thận hơn hết là nên đi bộ. Người lái xe có thể nhìn ra chúng ta và tốc cáo. Đừng khờ dại đến nỗi bị bắt khi tới được Budapest !

Họ liền đi bộ. Moritz vác va li trên vai và xách ở tay. Đồ rất nặng, nhưng anh đi dễ dàng hơn đêm trước, lúc vượt qua biên giới. Anh nghĩ thầm : " Chắc đồ này ít nặng hơn là bởi mình đi trên con đường nhựa", và anh hấn mạnh bàn chân trên đường nhựa lạnh, vì anh không mang giày. Xe đi yên ngựa chạy, vì còn sớm. Moritz ngó mấy đèn đường tự nhiên tắt bèn hỏi Hurtig, ai tắt đèn, Hurtig nổi giận, rầy:

--Đồ con lừa! Đừng nói tiếng Roumain nữa! Ai mà nghe được thì ngồi tù cả lũ.

---Vậy cấm tôi nói tiếng Roumain sao?

---Không cấm, nhưng người Roumain ở xứ này đều bị dày đi trại giam hết. Xứ Hongrie nghịch với xứ Roumanie, anh biết chưa?

---Vậy phải nói bằng tiếng gì bây giờ? Bác sĩ xen vô đáp:

--- Nói bằng tiếng Do thái. Ở Hongrie, dân Do thái không bị bắt như ở Roumanie. Tới bây giờ thì chưa thấy có luật bài Do thái.

Moritz không dám nói tiếng Roumain, nhưng anh cũng không nói tiếng Do thái. Anh mệt lử rồi.

Tới nhà bà chị của bác sĩ, ở đường Petofi, thì Moritz mệt lử, lảo đảo sắp ngã vì mấy va li quá nặng. Anh để nó xuống trước cửa. Một chị ở phụ xách lên lầu. Moritz đi theo chị vô bếp. Chị này mặc áo xanh, màu áo làm cho Moritz nhớ lại có thấy đâu đây. Thì ra anh nhớ lại Suzanna lúc trước cũng mặc cái áo giống màu này.

-----56-----

Chị bác sĩ Abramovici, người mập mạp, mặc một cái áo ngủ bông to màu đỏ. Bà nói chuyện huyền thiên và lạ lẫm. Bà cho gọi Moritz lên phòng có bác sĩ, Hurtig, Strul và Nagy, anh rể của bác sĩ, để uống nước sôi. Moritz đứng uống, vì không đủ ghế cho mọi người ngồi. Chị bác sĩ đem một bình trà để giữa bàn, và ngó Moritz, nói:

--Không đủ chỗ, thôi anh bung trà xuống nhà bếp uống đi. Nagy nói bằng tiếng Hongrois:

--Ừ, như vậy được, ta còn nói nhiều chuyện quan trọng với nhau.

Moritz bị ết mấy người này không muốn anh ngồi cùng bàn với họ. Nhưng anh không phật lòng. Chị ở tên Iulisca vui mừng thấy Moritz xuống nhà bếp. Chị lấy ba lát bánh mì thoa bơ, và thị jambon đưa cho Moritz. Anh ăn ngấu nghiến, vì đói quá. Xonhanch muốn đi tắm, nhưng chị ở bảo anh:

--Anh đi chợ với tôi, lúc về sẽ tắm. Moritz xách giỏ và đi mau đò với Iulisca. Và từ đó về sau, mỗi sáng anh đều đi chợ với chị này. Đi chợ về, anh bửa củi, ôm vô nhà bếp. Khi ăn xong anh rửa chén

với chị. Chị ấy vui tính, giàu có luôn nên Moritz lấy làm thích thú mà ở nhà này.

-----57-----

Mảng làm việc ở nhà bếp và nói chuyện với Iulisca mà Moritz quên rằng trọn buổi sáng anh không gặp bác sĩ cùng mấy người kia. Tru lại, anh hỏi thăm, chị bác sĩ nói ông này còn ngủ. Moritz lo làm công việc và không nhớ tới nữa. Tối đến, khi đi ngủ, anh nhớ lại, trọn ngày, anh không có nói chuyện với họ tiếng nào. Học ở đâu tại nhà, vì sau buổi điếm tâm anh nhớ chắc đã rửa nhiều đĩa. Chiều năm giờ uống cà phê, học cũng còn ở đó, vì anh đã rửa năm cái tách. Nhưng anh không nhớ bữa ăn mấy người, vì chị ở bụng xuống, nhà bếp một chồng đĩa, anh lo rửa nên quên đếm. Anh ngủ không được vì lo lắng. Anh nhớ, hình như số đĩa ít hơn, khi ăn buổi tối.

Ang nghĩ: "Chắc Hurtig đi về nhà bà con rồi!". Anh tiếc sao Hurtig đi mà không từ già anh. Nhưng không biết chừng có ăn buổi tối, mà mình lại tưởng tượng đĩa ít hơn chẳng? Bữa sau, Moritz mới thấy mình đoán trúng, Hurtig đã đi hôm qua. Chiều đó, y không có dùng bữa ở nhà Nagy. Bác sĩ và Strulthi còn ở lại. Lối mười giờ, chị Iulisca đem giày của họ xuống và hai người đánh bóng kỹ lưỡng. Moritz muốn đem giày lên nhà trên, nhưng chị ở cản anh và xã sũ đem lên một mình. Lúc trở xuống nhà bếp, chị nói:

---Bà chủ cấm tôi đừng để cho anh lên nhà trên. Tính bà như vậy đó. Bà cứ sợ bị ăn cắp đồ.

-----58-----

Tru lại, bác sĩ Abramovic kêu Moritz lên phòng vắng, và bảo u:

---Anh xách va li này và đi với tôi. Moritz vui mừng vì thấy ông bác sĩ không quên anh. Ra tới đường, bác sĩ nhìn anh rồi giận dữ, hỏi:

---Tại sao anh đi chân không? Moritz hổ thẹn, nhưng anh không có giày. Anh dòm chung quanh thấy những người đi đường không đi chân không cả. Anh cúi đầu lẩm lủi đi. Anh ngó kỹ từng cặp chân mỗi người qua lại. Aia cũng mang giày hoặc mang ủng. Anh thẹn quá, muốn đất sụp chôn anh cho rồi. Anh tìm cách để xin lỗi bác sĩ, nhưng ông ngẩng đầu trước anh, tay thọc vào túi, như không biết tới anh nữa.

-----59-----

Hai người đi đến một ngôi nhà cũ, có vườn hoa nhỏ. Bác sĩ xách vali vào nhà một mình. Moritz đứng chờ ngoài cửa. Anh đọc tấm bảng trên tường có chữ "Sứ quán"; rồi ngó kẻ qua người lại trên đường.

Không bao lâu, bác sĩ trở ra, tay không. Ông vừa xuống nấc thang vừa cười. Chợt thấy Moritz đứng dựa tường, ông không cười nữa, đứng lại, thọc tay vào túi, ráng nghĩ ngợi, không vui. Trán ông xạm lại. Trên đường về, ông không hé môi.

Moritz đi cách xa ông, để người qua lại không biết ông đi chung với người không mang giày. Anh không muốn bác sĩ thẹn vì anh.

Đến trước cửa nhà Nagy, bác sĩ ngừng lại chờ Moritz đi tới, và nói:

--Yankel, trường hợp anh khó lắm. Ủy ban Do thái ở Budapest lo giấy tờ chúng tôi sang Mỹ, không muốn làm cho anh. Tôi có năm nỉ và nói giúp giùm cho anh, vì anh cũng đi với chúng tôi, nhưng vô hiệu. Họ không muốn giúp người có đạo. Ủy ban Do thái chỉ là người Do thái thôi. Vì thế nên người ta gọi ủy ban ấy là "Ủy ban Do thái". Còn anh, anh không phải Do thái. Phải vậy hôn?

---Tôi không phải là Do thái, bác sĩ à!

---Vậy thì học có lý. Nhưng tôi tiếc là chuyện thật như thế. Tôi muốn đi sang Mỹ với tôi. Vì tôi không phải là người bỏ bê anh đâu.

Bác sĩ Abramovic mở bóp lấy một xấp giấy bạc ra đếm. Moritz nhìn giấy bạc Hongrois và lấy làm lạ sao khuôn khổ nhỏ quá.

Bác sĩ nói:

--Đây là 20 pengoes để trả công anh. Số tiền này nhiều. Ở đây phải làm trong một tuần lễ mới lãnh số tiền này được. Anh chỉ vác va li trong vài giờ mà lãnh được tới bấy nhiêu đấy!

Moritz không hề nghĩ đến việc đòi tiền vác va li bao giờ. Anh làm việc không phải vì tiền, nhưng bác sĩ cứ đưa hoài, thành thử anh phải lấy cất vô túi áo. Bác sĩ nói tiếp:

--Điều quan trọng hơn hết là đi sang được ra khỏi trại giam và dẫn anh đến đây. Nếu chúng tôi không giúp anh vượt khỏi trại giam, thì chắc anh sẽ chết rục trong ấy. Nhưng tôi không đòi công anh chút gì, bởi tôi không phải là người đi kiếm tiền giùm cho người khác.

-----60-----

Moritz ở Hongrie được một tuần. Ngày ngày anh đều làm công việc như buổi ban đầu: đi chợ với Iulisca, bửa củi, đổ rác và rửa chén. Chiều, anh rửa nhà bếp, lau gạch và nấc thang lầu. Một buổi sáng chúa nhật, Nagy gặp anh trong hành lang bèn gắt gỏng hỏi:

---Mày chưa tìm được chỗ làm sao? Đã một tuần nay mày ăn ở đây. Bộ muốn tao nuôi mày đời à?

Rồi y đi ra, không nói thêm gì. Moritz ăn năm bữa không đi kiếm việc làm. Chính anh cũng không nghĩ đến nữa. Anh tưởng làm như vậy thì kể như anh là người giúp việc trong nhà Nagy rồi.

Anh tự mắng: "Sao mình ngu dại đến thế, chẳng lo kiếm chỗ làm. Họ có lý. Họ không thể nào nuôi mình hoài!" Chiều bữa đó, anh nói chuyện với Iulisca, chi hứa kiếm giùm công việc cho anh. Chị có quen một người làm công trong xưởng Sô cô la. Chị nói:

---Rồi anh đi tìm việc cho tôi nghe. Trừ phi anh đừng đem cho ai khác! Moritz lấy làm buồn mà

thấy Iulisca nghi ngờ như thế, nên nói:

--Làm sao tôi học còn khác được? Tôi lãnh bao nhiêu sẽ đem về cho chị hết, tôi cũng không ăn nữa. Đêm ấy, Moritz chiêm bao thấy được vô làm ở xưởng Sô cô la.

Ngày sau, bác sĩ từ già chị và anh rể để rã đi. Moritz vác valiragavà đem lên toa xe có giường nằm. Anh hỏi :

--Ông đi đâu xa lắm sao?

---Qua Thụy Sĩ. Tôi cần nghỉ ngơi vài tuần rồi mới sang Mỹ. Khi xe sắp chạy, bác sĩ bắt tay Moritz. Anh đỏ mặt vì hành khách đều ngó bác sĩ bắt tay anh, anh là một người không có mang giày. Xe chạy, bác sĩ còn nói với người qua cửa sổ:

--Chào anh Yankel! Tôi không quên anh đâu. Tôi sẽ cố giúp anh. Moritz đáp lại: "Chào ông"

Đến khi xe chạy khuất xa, anh cảm thấy bị bỏ rơi, trống trải như thế gian, liền khóc thầm, Hurti và Strulđimà không thêm từ già anh. Bây giờ bác sĩ cũng rã đi, Anh đứng thật lâu ở sân ga. Không lúc nào bằng lúc này, anh thấy anh là người cô thân nơi xứ lạ. Nhưng nhớ tới xưởng sô cô la, anh bèn nguôi ngoai. Anh đi về nhà, Dọc đường Petofi, anh tính thầm: "Chừng vô làm được ta sẽ mua tặng Iulisca một sâu chuối bằng pha lê"

-----61-----

Bữa nay Moritz và Iulisca đi chợ sớm hơn thường bữa. Họ mua mau lẹ thịt, rau, cải, thứ nào cần dùng, rồi đi theo một con đường có dãy nhà thấy. Moritz tay mặt xách giỏ, tay trái nắm bắt tay Iulisca. Họ đi thật mau.

Iulisca nói: "Xưởng Sô cô la ở tận bên kia thành phố. Ta phải đi chợ mau" Mồ hôi họ ra như tắm. Nếu về trễ thì không làm đồ ăn kịp. Nàng có nói chuyện với một người trong làng, làm trong xưởng. Người này bảo dẫn Moritz đến buổi sáng để thương lượng với ông chủ. Y có nói: "Chắc Moritz được nhận vô làm việc liền. Vì trong xưởng thiếu người."

Moritz chen đám đông tụ tập ở ngã tư, vừa nói chuyện với Iulisca:

---Có thể họ cho tôi làm liền! Nếu họ nhận tôi làm thì thứ hai tuần sau tôi được lãnh lương kỳ đầu. Và chắc cũng sẽ có sô cô la cho chị nữa. Moritz siết chặt tay Iulisca.

Cả hai ngón nhau cười. Moritz nói tiếp:

---Tôi sẽ mượn một căn buồng. Tôi không thể ăn hại chủ chị hoài. Tôi sẽ kiếm một căn buồng gần xưởng. Iulisca hỏi :

---Tôi tới chỗ anh ở được không?

Nhưng Moritz không nghe, vì mắc ngó đám đông. Anh tự hỏi sao mà người ta đông quá vậy. Cả mấy trăm người đang xô lấn nhau. Iulisca cũng đứng lại coi chuyện gì. Chợt nhớ phải đi cho mau, chị hỏi:

--Tadiquađường khác . Không thì trễ bữaăn.

H ọ liền quày trở lạivàbước thậtmaunhưngphíađầuđường kia bị một vòng lính cảnh binh bao vây. Iulisca liếc nhìn mấy viên cảnh binh và vừadihỏi hã vừa nói:

---Cảnh binh và lính trángtoànlàngười tầmthường!Khôngkhinàotôiunghọ làm chồng.

Iulisca ngó l ại cònMoritzcónghekhông.Nhưnganhkhôngcònđisauchi nữa. Chị ngó dáo dác kiểm, chợt thấyMoritzđứng với cảnhbinhvàđuratayradấu với chị. Iulisca hiểu chuyệngìđãxảy ra. Chị lại gầnMoritz.Haingườiđangbỏ trong một cuộc khám xét. Cảnh binh bao vây cảđườngđể tra xét giấy tờngườidìđường. Họ không hỏi giấy tờđànbanênchịquađược.

Iulisca nh ớ lại Moritz không có giấy tờgìtrongminhnênđâm sợ. Nàng liền chạy trở qua hàng rào cảnh binh. Mộtngười lính muốn nắm giữ chị lại,nhưngchị gatravàđến gần chỗMoritz.Anhđangđứngtrongđoànngười có cảnh binh cầmsúnglưỡi lê, dẫnđi toimộtxecamnhông.Moritzbènđuragiỏđồănlênkhỏidầudeể Iulisca thấy màđến lấy. Nàng thấy rõ giỏđồnhưngkhôngtiến tớiđược. Cảnh binh không cho chịđixahơn nữa. Chị có cắtnghĩavới họ rằng muốndến lấy giỏđồăn.Nhưnghọ không chịu nghe chị, hoặc không muốn hiểu chị. Chị la lối , chửi rủa cũng vô hiệu; không làm sao tiến được hết. Moritzleolênxe.Anhđể thông giỏđồănngoài,trôngchoIuliscaden lấy.

Nhưngxekhở i chạy.Moritzđànhkéogiỏđểtrênđầu gối,anhnghĩthăm: "Không có giỏ đồănchắc bàNagyđánhchị quá !" Sức anh muốn nhảy xuốngxedể trao giỏđồ cho Iulisca,nhưngkhôngđược. Hai cảnh binh cầmsúnglưỡi lê ngồi chặnhaidầu. Ngó thấy họ, anh quên giỏđồănvàmời biết mình bị bắt.

-----62-----

K ể từ ngàyấy,đãbốn tuần qua. những gì xảy raở ngoài bốn vách ngục giam. Moritz đều không biếtđược.Chodến ánh sáng mặt trời,anhcũngkhôngthấy. cửa sổ ngục trổrأس, vách tườngđenxạm và quá cao của nhà tù che khuất chân trời, luôn cả vòm trời. Trọn bốn tuần lễ,anhkhôngđược mộthoithở thoáng khí. Mấy tội nhân khác còn được ra ngoài sân một giờ mỗi ngày. Anh nghe họ ra, rồi trở vô ngục giam, anh biết họ điđổi không khí, nhờ nghe tiếng chân của họ.

Nhưnghômnaydãyhànhlangêmtị nh. Trờichưasáng,Moritzmở mắt.Đôimígiãnrà nặng nề, anhđurataylênrờ, thấysunghúp.Máuđãđặc khô. Họđemanhvềđâyhồi nào,anhcũngkhôngnhớ. "Chắc họ bằng mình về".Đôikhi,anhkhôngthấyđãđặt chânởđâu,lúcbị dẫn trở về ngục. Mấy lần khác , anh không cựa quậy nổi, hằng giờ. Họ phải bằng anh về.Thường bữa, thì anh nhớ lúc nào họthôidánhkhảo anh, lúc nào lính bằng anh về ngục,vàđể nằmdàitrêngiường.Nhưnglần này, anh không nhớ gì cả. Không nhớ mảy may gì cả.Đâylàlầnđầu tiên. Anh tặnghĩ:"Chắc

họ đã quát tay!" Anh nói về anh, như chuyện của một người xa lạ. Anh sờ mặt thấy râu ra dài và cứng. Máu đặc dính khắp cả râu, tóc, lông, mày. Rồi đến đầu, máu không hề ra từng mảnh. Nhám như đất khô. Anh le lưỡi liếm môi, đôi môi sưng vù và da như nứt như nứt nhọt sắp vỡ. Răng anh cũng là man nhúc nhối thêm. Nhưng giờ, anh bị mất hết bốn cái răng. Hôm trước, anh khạc nó ra với máu, như nhả hạt trái cây, khi bị đánh một thoi ở quai hàm. Hôm ấy, hàm anh cũng là man nhúc xoắn xang, như cách nhúc nhối hôm nay. Anh tự nói thầm: "Nếu họ còn đánh mình già rồi nữa, thì mình làm sao nhai bánh mì!" Anh không còn sức để lưỡi rà xem có mất cái nào nữa không. Mỗi cử động nhẹ để là man nhúc nhối khó chịu. Anh nhắm mắt lại. Giờ phút qua, Anh nghe tiếng chân bước đến gần, ngoài hành lang. Anh không lắng tai nghe coi tiếng ấy của ai, từ đâu đến, và đi đâu, như thường lệ. Thịt anh da anh sưng bầm, trí óc anh cùn quẫn. Khi người ta đến dẫn anh đi khảo tra, và lúc anh bước xuống giường, thì anh muốn kêu rú lên, vì lòng bàn chân anh sưng vù như ổ bánh nóng. Anh không nhớ có bị đánh hở lòng bàn chân. Người gác khám tổng man nhúc nhối. Moritz bước qua ngưỡng cửa ngục. Anh đau ở cổ, ở lưng, chỗ người gác vừa đánh. Cái đau dứ thì bàn chân làm anh khổ sở. Mỗi bước đi là một cự chình, như rút từng miếng thịt.

Còn chừng một trăm bước nữa thì tới phòng ông thanh tra Varga, người lo việc hỏi tội.

Anh còn phải đi ba mươi bước ấy. Và chỉ nghĩ đến, là anh thất đảm, tiêu tán nghị lực, té quỵ xuống đất. Viên hiến binh xách nách anh lôi dậy, Moritz nhẹ như một đứa trẻ. Còn da với xương: những gì còn có thể cân nặng được. Về thịt với mỡ, thì thôi, khỏi cần nói đến.

-----63-----

Lúc bị bắt, Moritz khai đúng như chuyện đã xảy ra, tại sao anh đến xứ Hongrie. Hiến binh không tin anh. Họ đánh anh để anh nói sự thật. Nhưng, sau ba lần tra tấn, anh cũng đều lặp lại chuyện của anh như trước, nên họ cứ đánh khảo anh luôn. Hiện giờ, anh bị giam tại khám đường của Cơ quan Mật vụ xứ Hongrie. Và mỗi ngày anh bị cật vấn và đánh đập. Viên thanh tra hỏi anh:

---Tại sao mày tới đây? Ai gọi mày đi? Moritz trả lời:

---Không ai gọi tôi sang Hongrie hết.

---Mày khai đã được một viên phó quản dẫn tới biên giới bằng xe nhà binh!

--Đúng vậy. Viên phó quản tên Côtantin, người cai quản trại giam và bạn của bác sĩ Abramovici. Ông theo chúng tôi để lính tuần phòng không bắt chúng tôi.

--Đó là thiếu tá Tanase Ion, ở cơ quan gián điệp Roumanie. Chúng ta biết đang hoạt động ở vùng đó. Mỗi tháng, y đều phái người sang đây. Chính họ đã gọi mày qua. Những chúng ta muốn biết tại sao y gọi mày qua, với nhiệm vụ gì?

Moritz ngó xu ống đáp:

--Tôi đã nói hết sự thật rồi! Anh biết trong chốt lát sẽ bị lôi xuống hầm tra khảo, Xác thịt anh

khỏi sựđaulần. Viên thanh tra nói:

---Mày không nhận, thấy rằng tất cả cuộcđóngtròấy chẳng dùng vào việc gì hết à? Thật là ngu dại cứ chối quanh mãi. Mày khai có bị nhốt trong trại giam Do tháiở Roumanie 18 tháng phải không?

---Phải!

--Nhưngmàykhôngcóđể chân tớiđó.Mày là dân Roumain.

---Dạ tôi là dân Roumain.

---Tới xứ Hongrie. mày lại muốn lạiđânDothái.Vàđể có bằng cứ cho chúng ta tin, mày lại khaiở trại giam Do thái. Rồi mắykhaicóvượt biên giới vớiibangười Do thái.

---Mấy chuyện nàyđềuđúngthật.

--Khôngđúngthật. Mắyđícómột mình. Mắy không cóở nhà Nagy. Nhà này từ 6 thángnay,khôngcóngười lạđến ở. Mắytưởng chúng ta tin mắu bằng lời , mà không điều tra sao? .Tao có tờ khai của hai vợ chồngNagyđây.Họ chẳng khi nào nghe nói đến tên mắy.MàbàNosaNagycũngkhôngcóemtrainàolàbácsĩhết!. Moritz liền hỏi:

---Họ nói họ không biết tôi sao? Bà Nagy không thể nào nói một chuyệnnhư thế.Tôi làmcôngtrongnhàbà,tôidịchợ với Iulisca, tôi rửa chén.... Moritz khóc lên. Viên thanh tra quát:

---Mắynóiláo!BàNagykhôngcóđứa ở nào tên Iulisca cả. Nếu mắy muốn nói dối, thì ít ra mắycũngbiếttenngườì ở chớ! Rồi viên thanh tra lạicười, nói tiếp:

---Tao có hỏiđứa tớ gái của bà Nagy, Nóở trong nhà này từtámnămnay,Têngì mà Iulisca? Chỉ có mắy bịạđặt thôi. Mắyđịnh lừa chúng ta hả! Phải thiếu ta Tanase dạy mắy chuyệncôIuliscadể mắy lặplại ởđâykhông?

Moritz nh ắm mắt lại. Anh chờngườì ta gọingườì gác ngục. Anh chờngườì ta dẫn anh xuống hầm tra khảo. Anh không muốnnghĩgìnữa hết. Tuy nhiên, anh khổ sở vềýnghĩ sao bà Nagy lại có thểkhaidược rằng không biết anh. Anh không thểtintưởngđược.

Moritz nghe c ửa mở, và tiếngchânđến gần anh. Không phải tiếngđícủa mắynghườì lính gác. Anh mở mắt ra , thấyIsaacNagytrướcmặt. Y mặc quần áo mới, màu nu, và không ngó anh. Viên thanh tra hỏi y:

---Ông biếtngườì này không? Nagy nhìn Moritz trùng trùngvàđáp:

--Đâylàlần thứ nhứt tôi thấyngườì này.

--Có3ngườì Do thái trốn xứ Roumanieở nhà ông không?

---Ngoài vợtôi,tôivàđứa tớ gái, không có ai lạở nhà tôi từ mắy nămnay.

--Thôicámơngông!. Nagy ra khỏi phòng. Vợ y vô tiếp theo liền.Bàcũngkhaikhôngbiết Moritz và chẳng khi nào thấy anh, từtrướcdến ngày nay. Viên thanh tra hỏi:

--Bàcóngườìembácsĩở tại xứ Roumanie phải không ?

---Tôi là con một. Viên thanh tra gay gắt ngo Moritz và hỏi tiếp bà Nagy:

--Bà có khi nào muốn người tớ gái tên Iulisca không?

---Không bao giờ ! Từ tám năm nay, tôi ở tại Budapest chỉ muốn có một người ở tên Joséphina. Bà Nagy bước ra khỏi phòng, tươi cười. Tiếp theo bà, có một bà già vô khai tên là Joséphin và đã giúp biệt chogi đình Nagy từ tám năm nay, không nghĩ lúc nào.

Bây giờ chỉ còn viên thanh tra với Moritz . Ông hỏi:

---Mày có nhìn nhận đã nói láo chưa? Hãy nói thật đi, tại sao họ gọi mày qua đây? Moritz khóc ròng....

Từ văn phòng thanh tra Varga, Moritz bị đưa ngay xuống phòng tra tấn như thường lệ. Nhưng chưa bao giờ anh run sợ cũng như bây giờ. Bước vào phòng tại dưới hầm là bị ánh sáng chói mắt ngay. Phòng này luôn luôn có một ánh sáng trắng toát như phấn.

Đèn nào cũng tỏa và chiếu sáng lạ thường. Moritz nhắm mắt

lại. Nhưng ánh đèn làm nóng màng tang anh như lửa đốt. Tên gác cười, ra lệnh :

---Cởi đồ mày ra! Đó là một trong hai gác to béo, râu ngạnh trên và lúc nào cũng thấy hai gã đánh bài. Moritz mở nút cổ . Anh biết trước nếu chần chờ thì mấy tên này sẽ quất bồ roi gân bò vào mặt anh.

Nhưng mấy ngón tay anh sung vù, anh không cố được dễ dàng mấy nút áo sơ mi nhỏ tí. Anh sợ điếng hồn nếu để hai gã kia chờ đợi. Chưa lần nào anh sợ khủng khiếp roi gân bò như lần này. Anh lén nhìn hai tên gác đang đánh bài. Họ mãi mê chơi nên không nhận thấy sự chậm chạp của Moritz. Anh lần hồi cố được áo sơ mi. Anh khỏi phải tuột quần xuống đất. Anh đứng chờ. Trước mặt anh là một cái giá gác một hành dừa sắt, như ở trong trại binh dùng để lau nòng súng. Dừa sắp theo cỡ. Bên trái, thứ lớn bằng ngón tay cái, kể nhỏ nhỏ lần. Lối hai chục cỡ khác nhau và mỗi cỡ hai chiếc. Moritz mới đếm lần này là lần đầu. Chiếc mảnh hơn hết ở chót giá, phải tay mặt. Chiếc ấy mảnh như cọng rơm. Moritz đã biết qua cảnh đau khổ do từng chiếc một gây nên.

Một tên gác đứng lên, quăng bài bừa bãi trên bàn và nói:

---Thôi ta làm việc. Ai không làm thì không ăn. Moritz thấy hấn vờn vai. Hấn mặc một cái áo thun xanh, bó sát thân hình vạm vỡ và ngo Moritz nói:

---Sao, bữa nay mày có chịu nói tại sao họ sai mày qua xứ này hay không ? Câu hỏi rất điềm nhiên như hỏi xin mỗi thuốc lá. Nói xong hấn cũng ngáp dài, và vờn vai nhutên trước. Moritz đáp:

--Thì tôi đã nói rằng không ai sai tôi qua đây hết. Hai tên gác vụt quay đầu lại, nhảy dựng lên như bị phỏng lửa, mắt đỏ hồng quang giận dữ. Moritz run lên . Một đứabước lại tổng Moritz một thoi dưới hầm hạ. Y đánh bồi thêm một thoi. Rồi một thoi nữa. Moritz hết còn biết cái cảm là gì.

Tên thứ hai chụp anh và xô nằm trên chiếc băng găng giường sắt. Đoạn hấn leo cỡi trên

lưng Moritz. Mỗi ngày, khi hấn ngồi như thế thì Moritz tưởng sẽ chết ngộp. Nhưng lần này anh muốn chết luôn. Anh nghe lồng ngực của anh như ép sát vào chiếc băng. Buồng phổi bị sức nặng của hấn như cố định đè xuống, không hít không khí được

Tên gác thụt nhút, người đã tho vào mặt Moritz, hỏi tên thứ nhì:

---Mày nói gì? Tên kia không trả lời. Moritz nghe một tiếng đầu tiên đánh vào lòng bàn chân. Anh co rút hai chân lại. Tên gác đang cỡi trên mình Moritz liền nắm hai chân anh và đè ghì xuống băng. Chiếc giường thứ hai đánh bồi thêm, chắc là chiếc cỡ lớn. Bàn chân anh không đau nữa. Chỉ có đầu óc anh đau thôi. Khi bị đánh tới tấp như mưa thì đầu óc anh hết nghe đau, mà ngực anh đau. Rồi vai anh đau, kể anh hết còn biết đau đớn gì nữa. Thân xác anh cứng đờ. Nhưng không được bao lâu. Bây giờ anh lại ghén như bị mũi dao xé vào lòng bàn chân, vì nó thốn quá, nóng như lửa đốt. Chắc đến lượt những chiếc giường mạnh hơn. Sự đau đớn thốn đến đau gối, đến thận. Anh không còn tự chủ được bọng *** và bụng dạ anh nữa. Cuộc đánh khảo tiếp tục bố xuống như mưa tuôn. Anh nôn mửa. Một ánh vàng chập chờn trước mắt anh. Đầu ngầu ngẩn trong bụng bắt đầu trào ra miệng. Quần ướt dầm dề nhúng vào da. Nước và bánh mì đã ăn không thềm ở trong bao tử anh nữa.

Moritz thấy lặn hụp trong ánh vàng bao quanh anh, Miệng anh đầy một chất nước đắng, màu xanh xanh. Mũi miệng, các khiếu trong thân đều có nước chảy ra. Nước pha một thứ bọt sủi màu xanh như bọt mép loài cóc nhái. Moritz cảm thấy sinh mạng như tách lìa khỏi cơ thể. Riêng trí óc anh vẫn còn tỉnh táo. Tên gác cứ tiếp tục đánh nhanh, từ chiếc giường lớn đến thứ nhỏ nhút, nhưng anh hết cảm biết đau nữa. Máu của anh cũng không thể chịu đựng sức đánh đập, tìm lối thoát ra khỏi lớp thịt bị dãn nát, chảy tuôn ra khắp các vết thương, chỗ nào có hở thịt là có máu. Máu chảy ra mũi miệng, lỗ tai, và hòa với nước tiểu. Đến các lỗ chân lông cũng rỉ máu. Máu không chịu ở trong thân mình nứt nở, máu tuôn thoát ra, thoát cùng khắp, miễn là thoát ra khỏi !

-----65----- Khi tỉnh lại, Moritz nhớ đến sự hội diện với vợ chồng Nagy. Anh nghĩ: "Nếu họ nói thiệt thì viên thanh tra chắc thăm mình ra, và hôm qua, mình đâu có bị tra tấn cực hình như vậy", Không lần nào anh bị đánh khảo nặng nề như thế. Toàn thân anh là một vết thương, một vết thương dầm máu, từ đầu đến chân.

Anh nói " Issac Nagy khai rằng không biết mình. Và vợ cũng vậy" Anh thấy lại mỗi buổi mới, chồng bảo đánh giày, vợ bảo bửa củi. lại sạch sàn nhà bếp. " Thế mà họ nói như vậy được. Họ còn quả quyết không biết Iulisca và chẳng khi nào muốn người tớ gái tên là Iulisca"

Moritz ki ệt sức. Anh biết thân xác và tinh thần anh yếu rồi. Hôm qua với hôm kia. anh biết bị ôi đít rakhảo, nhưng không nhớ chừng nào và bằng cách nào họ dẫn trả anh về ngục? Chắc bị đánh đập nhiều quá, Nhưng điều mà anh chắc chắn là có ở nhà Nagy. Anh chắc chắn rằng người tớ gái của họ tên là Iulisca. Thế mà Nagy nói không, vợ y nói không. Chính tai anh nghe rõ ràng họ nói không. Moritz nhắm nghiền mắt lại.

-----66-----

Ít lâu sau, người ta tới kiểm anh nữa. Anh run lên. Lần thứ nhứt, anh có định tự tử. Anh không sức chịu đựng đả đốn thêm nữa. Tên gác mở cửa ngục và đứng trên thềm. Mở hiên đôi mắt. Moritz thấy hần cười. Hần nói:

--Đứng dậy đi đây! Moritz thấy lại trong trí viên thanh tra Varga, nghe tiếng ông nói, thấy phòng tra tấn, những chiếc dũa sắt đủ cỡ, nhớ đến thân hình nặng nề của tên gác đét trên mình anh. Anh nhấp máy đôi môi, van lơn:

--Không không! Hôm nay, đừng. Để ngày mai, và ngày mốt và những ngày khác, tới khi tôi chết. Mỗi ngày cứ hạch hỏi tra tấn. Nhưng ngày hôm nay đừng, đừng.... Tên hiến binh nói:

---Hôm nay, chúng ta thả mày ra. Moritz không muốn tiny. Anh không làm sao tìm được. Thế là hôm nay anh được thả ra. Nhưng họ không để anh được tự do. Anh là dân Roumain, thì anh phải bị giải đít trại giam làm công việc

-----67-----

Trước khi ra khỏi khám, Moritz nhận được một bức thư của Iulisca, do tên gác phòng văn viên thanh tra đem lại. Y vô vừa lúc Moritz sắp đi ra. Moritz mở thư thấy tường chữ của Iulisca. "Anh Iano yêu dấu, Từ bốn ngày nay, tôi không còn giúp việc nhà ông Nagy nữa. Tôi viết thư này cho anh hay, để khi được thả ra, anh đừng đến đường Pétofi kiểm tôi. Tôi về đồng quê của mẹ tôi, ở xã Balaton, quận Tisa và nồng nhiệt đợi chờ anh ở đấy. Khi mãn tù, anh cứ tới nhà tôi. Iulisca "

Cuối thư bên góc mặt. nàng có gạnh thêm: "Hôm qua tôi có đến nhà ông Nagy lấy đồ. Hai vợ chồng ông Nagy có lời xin anh đừng giận họ vì họ đã khai ở sót, không biết anh. Lúc này ở châu thành, người Do thái đều bị bắt. Nên họ sợ nói nhà họ có chú người lạ. Họ đều khen anh. Ông Nagy gởi cho anh một bộ đồ mới, mượn tôi cất giùm. Chờ anh đến nhà tôi, tôi đưa cho. Ông ấy cũng tốt và bà cũng vậy, nhưng vì họ sợ bị bắt nên nói không biết anh. Đời khổ lắm! Cái sợ có thể giết chết cha mẹ được. Hôn anh Iulisca."

-----68-----

Nội các Hongrois nhóm kín đã 3 tiếng đồng hồ tại Điện Nhiếp Chính Vương. Cuộc thảo luận chấm dứt, nhưng ông Tổng trưởng ngoại giao đứng lên nói nữa:

---Vấn đề năm chục ngàn dân thợ churagi giải quyết. Và đây lại là vấn đề quan trọng.

Thủ tướng đáp, giọng cứng cỏi:

---Vấn đề đất đai xong rồi! Sự quyết định vừa được toàn thể chấp thuận. Mấy ông Tổng trưởng xách cặp da, sắp sửa ra về. Ông Tổng trưởng ngoại giao, làm như không thấy, cứ tiếp tục nói:

---Phải kiếm cái gì để đưa ra mới được. Cuộc bang giao của chúng ta với nước Đức Quốc Xã phải được giữ vững. Chúng ta phải nhìn nhận, đây không phải một sự bang giao ngang hàng, mặc dầu chúng ta rất thiệt hại. Nước Hongrie đối với nước Đức là cảnh một nước phụ thuộc chứ chẳng phải một nước đồng minh. Tình cảnh này, chỉ có thể thay đổi là đối với một nước bị chiếm đóng, mà như thế, thì lại còn nguy hại hơn. Trước tiên, họ đòi 300 000 dân tị nạn. Nay con số giảm còn 50 000. Mà với con số này, làm sao chúng ta cũng phải cung cấp mới được

Thủ tướng giậm đũa, nói:

--Nước Đức quan tâm đến chuyện này lắm. Lờ đi thôi, họ đưa ra như một tối hậu thư. Kỹ nghệ của họ cần dùng dân tị nạn. Nếu chúng ta không gởi họ ít nhất 50 000 người, sự từ khước ấy có thể nguy hại cho nước ta. Tôi được cho biết một khi lời yêu cầu ấy không thoả mãn, thì nước ta sẽ bị quân đội Đức chiếm đóng liền. Các ông sẽ lãnh trách nhiệm về vụ từ khước này. Một ông Tổng trưởng hỏi:

--Ta không tìm được một giải pháp nào khác sao? Thủ tướng nói:

---Nếu ta gởi một công dân Hongrois sang Đức làm nô lệ thì tình cảnh cũng nghiêm trọng và lịch sử sẽ không tha thứ cho hành động của chúng ta. Vì vậy, nên từ khước hẳn là hơn. Trong việc này, không có giải pháp nào được hết! Tổng trưởng nội vụ nói:

---Và nếu chúng ta gởi sang Đức 50 000 nhân công mà 50 000 nhân công ấy không phải là công dân Hongrois có được không? Trong các trại giam của nước ta có hơn 300 000 người ngoại kiều. Tại sao ta không gởi họ sang Đức quốc? Tổng trưởng ngoại giao nói:

---Tôi chống lại giải pháp này. Nó chỉ làm rắc rối thêm. Nó trái với luật quốc tế về tù binh và tù chính trị. Ta cần phải được cảm tình của ngoại quốc. Nếu chấp thuận giải pháp ấy, thì danh dự của "Ngai vàng Saint Étienne" sẽ bị tổn thương nặng nề. Chỉ có kết quả là tạo thêm nhiều kẻ thù.

Sau nửa giờ bàn cãi mới tìm ra một giải pháp thỏa. Các Tổng trưởng đều thỏa thuận quyết định gởi sang Đức quốc 50 000 dân tị nạn, không phải dân Hongrois, mà dân lựa chọn trong những người không có quốc tịch rõ ràng. Tổng trưởng nội vụ hứa sẽ chọn cách nào mà mấy dân tị nạn ấy, không người nào có thể chứng tỏ mình bạch thuộc về một xứ nào khác được. Ông kết luận: "Như thế, chúng ta cứ được xưng máu dân Hongrois. Lịch sử không thể nào buộc tội ta đã gởi dân Hongrois đi làm nô lệ. Với mục đích cao cả ấy, lịch sử sẽ tha thứ chúng ta về phương tiện sử dụng"

-----69-----

Bà tước Bartholy, giám đốc sở báo chí Hongrois, vô phòng làm việc và gọi cô nữ thư ký

để đọc cho cô viết tờ thông cáo về sự quyết định của chánh phủ vừa nhóm kín.

Ông nói thầ m:" Một người mà không ai tôn trọng danh dự và nhân cách là một tên nô lệ. Ngày nay, kre nào muốn sống một cách xứng đáng là tự mình tự sát. Xã hội ta cấm được có nhân cách và danh dự cá nhân, nghĩa là, cấm cuộc sống của một người hoàn toàn tự do. Nó chỉ cho một cuộc sống nô lệ. Nhưng tình trạng ấy không thể kéo dài được. Một xã hội mà tất cả, từ vị tổng trưởng đến người đầy tớ, đều là người nô lệ, tất phải sụp đổ. Và càng mau chùng nào càng hay chùng nấy" Cô thở ký bước vô phòng, hỏi :

--Thưa ông Tổng trưởng đã nói gì?

---Không! Cô viết đi: _____ Thông báo _____ " Hội đồng Tổng trưởng vừa nhóm kín đã chấp thuận cấp giấy thông hành và điều kiện du lịch dễ dàng cho những dân thợ Hongrois nào muốn qua nước Đức làm việc chuyên môn về kỹ thuật trong các xưởng kỹ nghệ. Số thợ chánh phủ cho hưởng điều kiện dễ dàng hiện thời tạm định là 50000 người."

Thôi hết. Cô gởi cho báo chí đăng ngay, và ở trang nhứt.

-----70----- Chiều lại, Bátước Bartholy dùng bữa cơm tại nhà hàng với đứa con trai ông mà cũng là viên Chánh văn phòng của ông nữa. Tới tuần cà phê, ông hỏi:

-- Con nghĩ sao về vấn đề gởi dân thợ qua nước Đức? Luci đáp:

---Thật là một đòn "đánh ngã", trên đà chánh trị. Phương pháp quả thật phỉ thường! Thay vì gởi dân Hongrois, ta lại gởi dân lựat trong các khám đường và trại giam. Vẻ ngạo mạn của dân Đức thật xứng với bài học đích đáng này, Quả là một týn nghĩ thần tình!

---Con bị ết ta có được quyền lợi nào của nước Đức để bù đắp lại chăng? Hay nói rõ hơn, ta có được trả tiền khi giao 50 000 dân thợ ấy không?

---Tùy mình. Không lẽ cung cấp nhân công cho nước Đức mà ta không nhận được gì của họ trả lại sao?

---Vậy con không thấy bị xấu hổ khi biết rằng cha mình có dự vào cuộc buôn người sao? Cuộc buôn người là nấc thang chót của một nền đạo lý suy vong đó.

---Ba thật kỳ lạ quá! Thảo nào ba cứ dăm chiêu suốt buổi chiều nay...

--Đừng nói tránh, Con có nhìn nhận là ba có dự vào cuộc buôn người hay không? Luca mỉm cười đáp:

---Nếu ba cố tình đặt câu hỏi như vậy, thì có, ba có dự cuộc buôn người.

---Vậy chuyện đó không làm bận lòng con sao?

--Vô lý. Con tưởng ba buồn chuyện gì khác. Đây không phải là một có để ba lo âu, dầu thoắt qua đi nữa. Chúng ta bị bắt buộc phải gởi dân thợ qua Đức. Nếu ta không dùng

đến phương pháp đố thì ta phải gỡ đồng bào ta. Và như thế, lại càng nghiêm trọng hơn?

--- Phải, về phương tiện đồng bào Hongrois ta thật còn nguy hại hơn. Nhưng về phương diện nhân loại, thì cũng nguy hại vậy. Chúng ta vờ bán người cho nước Đức.

-- Nhưng đây chỉ là sự cần thiết trong giờ phút nghiêm trọng này nó bắt buộc ta. Ta không thể tránh được.

--- Âu châu bỏ tục buôn người từ mấy trăm năm nay. Hàng người sau cùng bị bán là dân mọi Mỹ châu. Ngày nay việc buôn nô lệ bị cấm tại các nước trên thế giới. Hủy bỏ chế độ buôn người là một thành công quan trọng của xã hội văn minh ta. Bây giờ chúng ta giảm lại đường cũ, đi ngược dòng thời gian và trở lại lề lối buôn người. Từ thế kỷ XX, ta vụt lùi lại thế kỷ trước Thiên Chúa Giáng Sinh, nhảy ngang qua thời đại Phục Hưng và thời đại Trung Cổ.

-- Nhưng, thưa bà, không nên nhìn sự việc dưới khía cạnh bị thảm như vậy. Mấy dân thợ ấy qua nước Đức không có bị xiềng xích như bọn nô lệ thuở xưa. Họ sang đó với tư cách thợ thuyền.

--- Họ không bị xiềng xích vì họ không có phương tiện tẩu thoát. Xã hội hiện tại có những lối canh giữ dân nô lệ mà thuở xưa dân Hy Lạp không có. Bà không phải chỉ nói đến súng máy, hàng rào dây kẽm gai có chùy điện, mà bà còn nghĩ đến phương pháp kỹ thuật hành chánh quan liêu: thẻ thực phẩm, giấy phép được ngỏ khách sạn, được đi xe lửa, được đi đường hay đổi chỗ ở v.v... Dân Hy Lạp và dân Ai Cập sẽ không bao giờ xiềng xích tôi mọi họ, nếu họ có phương tiện kiểm soát chặt chẽ như xã hội ngày nay. Nhưng cảnh nô lệ, thì xưa hoặc nay vẫn như nhau.

Luciandáp:

--- Tốt hơn đừng nghĩ gì đến chuyện ấy. Chúng ta không thể sửa đổi được. Ta không quyền lựa chọn. không phải chỉ có một mình nước ta buôn người với nước Đức; nước Croatia, Roumanie, Pháp, Ý, Norvege và hầu hết các nước ở Âu châu thấy đều là việc ấy. Ta làm thế nào khác hơn được, ngoài cách rời khỏi. Chánh phủ để chống lại nước Đức, vì họ mua người nô lệ và mấy nước khác đã bán những người nô lệ cho họ. Nhưng một chánh phủ khác thay thế thì rồi cũng lại gọi dân thợ sang Đức. Mà dầu có hạn được nước Đức Quốc xã đi nữa thì vấn đề cũng không giải quyết được. Nga sẽ thế Đức và nước Nga lại là một nước buôn người to lớn trong hoàn cầu. Ở Nga Sô, mỗi con người là vật sở hữu của quốc gia...

--- Vậy tình trạng ấy không làm cho con hãi hùng sao?

--- Không

--- Chính chỗ đó mới là nguy hại! Vì như vậy đủ chứng tỏ rằng con không còn chút trọng vọng nhân tính con người. Mà con cũng là con người, thì con không còn trọng con nữa. Luciandáp:

--- Con trọng mỗi người theo giá trị của họ. Con chắc bà không có gì để trách con về địa hạt ấy.

--- Phải con trọng mỗi người tưng trọng một giá trị đáng kể.

--Như vậy thì có gì phải nói đâu?

--Nhưng con có trọng con người vì giá trị bản chất, vì giá trị nhân phẩm hay chăng?

--Đã hẳn rồi. Con chẳng khi nào làm cho một người đau khổ mà không thương hại và không hối hận

--Nhưng đối với một con chó, con cũng không làm nó đau đớn mà không thương hại, vì con biết rằng khi lấy roi quất nó thì nó sẽ đau đớn. Con thương hại con người cũng như con thương hại tất cả sinh vật. Vậy ba muốn biết rõ con trọng người vì họ là con người, vì họ có giá trị duy nhất, không thể thay thế được; dầu họ không có một giá trị xã hội, hoặc họ không làm cho con phải thương hại hay mến yêu như một con thú, con có kính trọng họ hay không?

--Con chưa hề nghĩ đến điều ấy. Con biết rằng con trọng người tùy theo giá trị xã hội của họ, và vì họ là một sinh vật. Vả lại, tất cả ai cũng nghĩ và cảm như con....

---Con có chắc rằng thế giới ngày nay có nghĩ và cảm như con không?

---Chắc chắn như vậy, một cuộc suy luận chặt chẽ và hợp lý bắt buộc ta phải cảm nghĩ như vậy. Con người là một giá trị xã hội. Kỳ dư, chỉ là giả thuyết.

---Thế thì thật là nghiêm trọng.

---Có gì ba thấy là nghiêm trọng trong ấy

--Văn hóa của ta mất đi. Nó có ba đức tính: yêu và trọng cái Đẹp, đức tính này mượn của người Hy Lạp; yêu và trọng cái Quyền, mượn của người La Mã; yêu và trọng con Người, mượn rất trễ và thật khó khăn của đạo Thiên chúa. Bởi tôn trọng ba biểu tượng ấy: con Người, cái Đẹp, cái Quyền, mà văn hóa Tây Phương tam mới được tốt đẹp như thế. Rồi bây giờ nó lại mất đi cái phần quý báu nhất của di sản là tình yêu và trọng con Người. Không có tình yêu con Người, không có lòng trọng con Người, thì văn hóa Tây phương không còn tồn tại được nữa. Nó chết vậy.

---Trong lịch sử, con người đã trải qua lắm hồi đen tối hơn giai đoạn ta đang trải qua ngày nay. Con người bị thiêu đốt giữa thập mục sở thị, bị hy sinh trên bàn thờ tế lễ, bị tội buộc vào bánh xe và đánh gãy chân, bị muạ bán và đối xử như một món đồ. Nếu chúng ta cũng phả đoán quá nghiêm khắc đối với thời đại chúng ta như vậy, thìắt là không công bằng.

--Đúng vậy. Trong thời kỳ đen tối ngày nay con Người bị bỏ quên và sự hi sinh nhân mạng là thi hành một cách dã man. Nhưng chúng ta mới thắng được sự dã man và bắt đầu quý trọng con người. Chúng ta đang còn trong vòng sơ khởi và còn phải tiếp tục học hỏi thêm. Thế mà sự hiện diện của xã hội kỹ thuật đã phá hủy công trình của ta đã dày công chiến thắng và tạo nên từ mấy thế kỷ chôn vùi trong rừng. Xã hội kỹ thuật đem lại sự khinh rẻ con người. Con người ngày nay bị giảm hạ tới mức độ giá trị xã hội mà thôi... Thôi ta về, chắc đã khuya rồi?

Lucian xem đồng hồ tay và nói:

--Đồng hồ con hết chạy. Ba xem coi mấy giờ?

---Giờ thứ 25 rồi!

---Con không hiểu.

--Ba đã hiểu con. Không ai muốn biết giờ thứ 25 cả. Đó là giờ của văn minh Âu Châu.

-----71-----

Người trưởng đoàn vì a nói vì a cười:

---Anh Moritz à! Họ bán anh cho dân Đức. Tôi tự hỏi không biết người Hongrois bán anh được bao nhiêu? Anh không đắt giá gì lắm. Đầu gối một thùng bí đạn là khá, vì tôi nghe người Đức không trả bằng tiền, mà bằng đạn được. Tôi không tin rằng người Đức trả anh hơn một thùng bí đạn. Một thùng đạn để đổi tất cả: da với xương! rồi người trưởng đoàn lại vỗ vai Moritz cười, và tiếp:

--Giác cũng cao đấy! Dân Nga không mua tới giá đó đâu. Bên xứ họ, con người còn rẻ hơn nữa.

Moritz không bị chế giễu, nhưng anh làm thinh. Người trưởng đoàn là một sinh viên ở Bucarest. Y bị dân Hongrois bắt giam, và từ 8 tháng nay, và làm chung với Moritz ở pháo lũy. Moritz biết anh sinh viên hay nói giỡn chơi, nhưng y không hiểu ác. Y hỏi thêm Moritz:

---Anh không tin rằng họ bán anh sao? Moritz đáp:

--Không, tôi không tin, Con người có thể bị nhốt trong trại giam, trong khám đường, bị bắt làm việc, bị đánh khảo hoặc bị giết, chứ không bị bán!

--- Thế mà anh đã bị bán. Tôi dám thề với anh rằng họ đã làm như vậy. Anh, tôi, các người Roumains ở trong trại này đều bị họ bán cho người Đức cả. Họ đã làm giấy tờ với nhau, bán năm chục ngàn người. Nói xong, anh sinh viên bỏ đi. Moritz suy nghĩ về chuyện vừa nghe. Anh nói thầm: "Y muốn chế giễu mình; chuyện ấy không thể có thật được"

Nhưng suốt ngày, câu nói của người sinh viên cứ vang vọng bên tai anh. Anh không thể không tin rằng người Đức đã mua anh và trả bằng một thùng đạn. Song càng suy nghĩ kỹ, Moritz nhận thấy rằng thật là điên rồ mới tin như vậy.

Trại giam ở biên giới hai nước Roumanie và Hongrie. Tội nhân đang đào hầm núp. Công việc xong được phân nửa. Antim, tên người sinh viên, định rằng phải mười tháng nữa mới đào hầm xong. Nhưng để cho công việc mau xong, người Hongrois cứ chở thêm tội nhân đến. Có cả tù khổ sai, trán mang dấu sắt nung đỏ, vì họ không đủ người. Thế mà tội nhân được lĩnh ra đi. Tất cả người Roumains và người Serbes ở chung trại giam với Moritz đều bị đưa lên xe lửa. Moritz nghe nói người Hongrois không bằng lòng cách làm việc của hai dân tộc này, nên họ thay thế dân khác để có thể làm xong công việc mau hơn. Antim thì cho rằng tội nhân bị chở qua Đức vì họ đã bị bán rồi. Cũng có những người Roumains khác nói như vậy, song

phần đông không ai tin chuyện ấy. Moritz cũng trong số đông này.

Một buổi sớm mai, Moritz xuống xe để đi đại tiện. Trên xe không có cầu, phải chờ xe ngừng, họ mới được chạy tụt ra chung quanh để đi, có lính canh giữ. Bữa nay, xe ngừng giữ đồng trống. Trời mưa và uối tối. Moritz ngồi lâu ngoài đồng. Lúc về gần xe thì thấy mỗi toa có viết chữ phấn, bằng tiếng Đức. Anh đọc: "Dân thợ Hongrois chào mừng các bạn Đại Đức Quốc Xã" "Dân Hongrois làm việc cho Trục chiến thắng". Moritz kêu Antim và chỉ cho anh xem, Antim nói: ---Bây giờ anh có tin rằng người Hongrois đã bán chúng ta cho Đức chưa?

---Không, tôi không tin. Không ai có thể tin được một chuyện như vậy!

---Anh chờ coi, rồi anh sẽ tin! Moritz chờ Chuyển xe đi ngoài đồng cho tới chiều. Mặt trời vừa lặn, thì các lính canh đi tua khắp cánh đồng để hái bông. Moritz chợt thấy lính mang súng lưỡi lê đi hái bông dưới sự chỉ huy của một sĩ quan. Viên sĩ quan này cũng hái bông. Xong rồi họ trở về xe, kết bông thành bó và giắt lên mỗi toa xe, chung với lá xanh, cỏ dây leo và cành cây, như chưng đám cưới. Trời tối. Xe khởi chạy Moritz muốn thức xem sao, nhưng buồn ngủ quá, anh ngủ quên. Khi tỉnh dậy, trời đã sáng. Cửa các toa xe đều đóng kín. Bên ngoài, nghe tiếng ồn ào. Chắc xe đậu ở một nhà ga, chớ từ trước đến giờ, xe chỉ đậu ngoài đồng trống, hay xa xa, ngoài thành phố. Dưới cửa sổ xe, nghe có tiếng người nói và tiếng đầu máy xe chạy. Moritz lắng tai nghe tiếng một người nói lớn, khi đi ngang toa anh. Anh nói thầm " Họ nói tiếng Đức". Và chùng đó anh mới nhìn nhận rằng Antim không có nói láo. Bọn anh bị bán cho Đức rồi. Moritz nghĩ thầm: "Chắc người Đức đã đổi mình cho dân Hongrois bằng một thùng gạo để lấy thân xác mình, xương, da, thịt mình."

Antim nói:

---Chúng ta bị bán làm nô lệ suốt đời!

Khi vừa biết đất tới địa phận Đức, Antim liền đứng lên diễn thuyết. Cả thấy đều nghe, nhưng Moritz thì không để tai nghe. Tâm trí anh mãi chú ý đến câu: "Làm nô lệ suốt đời!", và anh tưởng tượng trọn đời anh ở trong cái trại giam, đào kinh, đào hầm, đói khát, bị đánh đập và làm mồi cho chó rận.

Rồi anh thấy anh chết trong trại giam. Nghĩ đến có thể chết trong trại giam, nước mắt anh trào ra. Anh đã thấy nhiều tội nhân chết trong trại. Anh cũng đã có đào huyệt chôn họ. Khi tội nhân chết thì bị lột hết áo quần và chôn trần. "Như chớ vậy". Moritz nghĩ thầm: "chó chết thì bị lột da để làm bao tay. Tù chết thì bị lột quần áo. Khi mình chết, biết đâu họ cũng quen tạt mà lột da mình?" Moritz vụt đứng phắt dậy, lẩm bẩm: " Họ có thể giam ta suốt đời. Nhưng trước khi chết, ta muốn họ thả ta ra. Ít nhất, một giờ trước khi chết. Ta muốn họ thả ta ra, ta được tự do, để đừng bị chết giam cầm! Chết bị giam cầm, thật là một trọng tội! Nhưng người ta đã bán mình cho Đức rồi, thì đời nào họ thả mình ra, dầu một

giờ trước khi chết cũng không được !"

-----72-----

Eleonora West nói với ông Stein ngồi trước mặt nàng:

--- Trể lắm là trong mười ngày, tôi phải ra đi. Nếu không đi khỏi xứ trước ngày, thì sẽ có lệnh tập nã bắt tôi. Mười ngày là thời hạn lâu nhất của tôi định. Và không biết chừng như vậy cũng là lâu quá rồi.

Nàng ngó ông Stein ngồi trên cái ghế dựa như thường lệ, và để tự chứng tỏ mình không nói quá sự thật, nàng bèn kiểm điểm trong trí tình trạng của nàng.

Hạn kỳ cho công dân Do thái phải ghi tên tại Bộ nội vụ đã chấm dứt. Ai không tuân lệnh, theo một đạo luật mới, sẽ bị tù 10 năm. Nàng chưa đi trình diện. Tòa án được thốt cáo và đã mở cuộc điều tra. Hồ sơ mà ông Chương lý giữ chắc có nhiều giấy tờ nàng không biết, chứng nhận đích xác nguồn gốc chủng tộc của nàng. Hồ sơ ấy không thể mất cắp được. Mọi cuộc điều tra với mấy người đi đầu tra để mua chuộc hồ sơ như lúc trước đều thất bại.

Nàng nói:

--- Lần này thì tôi chịu thua, ông Stein à! Tôi phải bỏ cuộc và trốn đi. Chỉ còn phương kế duy như thế đó, tôi có thể làm. Trong hai năm rưỡi này, tôi đương đầu với tất cả, tôi chịu đựng mọi thử thách, mọi công kích. thật rất khó khăn, song tôi đều làm được. nhưng định mạng không giúp mãi mãi kẻ gan dạ. Ông Stein nói:

--- Cuộc tranh đấu chưa thất bại hẳn, nhưng thời hạn thật quá ngắn. Ta có thể bán nhà in, tờ báo, nhà cửa để có một số tiền khá. Lại còn bàn ghế, tranh ảnh và tủ sách nữa. Mấy chuyện này cũng dễ, và tiền bán được có thể gửi trong một ngân hàng bên Thụy sĩ. Nhưng trong thời hạn mười ngày, thật khó cho chúng ta chạy cho được giấy bổ nhiệm ông Koruga và các giấy thông hành? Hiện giờ, chỉ những người nào đi công cán chính thức mới được ra khỏi xứ Roumanie. Chồng tôi được cử làm giám đốc "Viện Văn hóa Roumain" ở Raguse. Theo sự bổ nhiệm đó, tôi là vợ, sẽ được giấy thông hành và được chấp nhận. Nhưng phải làm sao cho mau lẹ mới được. Ông chương lý đã bảo với tôi rằng ông chỉ còn một cách giúp tôi hoãn cuộc đi đầu tra, trong mười ngày. Sau thời hạn đó, ông không lãnh trách nhiệm, và sẽ buộc lòng ký trát bắt giam tôi.

Ông Stein thoáng thấy trước mắt, hình ảnh Eléonora West trong tù. Ông hãi hùng xua đuổi ý nghĩ. Ông hỏi:

--- Bà có nói gì với ông Traian chưa? Bà vẻ tính lắm. Thế nào ông cũng biết được. Và nếu cho ông hay sớm, đầu một giờ đi nữa, thì biết đâu ông lại không có kế cứu bà. Ông sẽ nói làm sao khi thấy công văn bổ nhiệm và giấy thông hành mà ông không bao giờ xin?

---Tôi không thể nói thật với chồngtôiđược.Tôikhôngcólýdogiđể giấu giếm một chuyện mà trong hai tuần nữa, công chúng sẽ hay biết. Chàng sẽ biết tôi là Do thái, Nhưngtôikhôngthểnóiradđược.Tôidãđuối sức rồi. Tôi cố gắng không nổi nữa. Nếu muốn nói với chàng một sự bí mật mà tôi cố giữkíntronghainămnay,tôiphải có một camđảm mà nay tôi không còn nữa. Tôi kiệt lực rồi.Ý chítôiquá căngthẳng từ lâu, nêndến nay tôi rất mệt, mệt mỏi, rã rời...

Éleonorahaitayômđầ u, chống trên bàn viết. Ông Stein ngó sừng nàng. Nàng thậtquáđaukhổ, mỗi mệt.Ôngthươngcảm,nhưngôngkhônglamsaogiúp đỡ nàngđược. Ông mở cặpdađể khỏi bị bắt buộcnó,để khỏi thấy cảnhnàngđaukhổ hai tay cứômđầu,rũchí.Trongcặpdadựng mấy giấy tờ bán nhà,đất, nhà in, tờ báo và tranhảnh của Éleonora West, lại thấy có một cái bóp,đínhchữ bằng vàng, tên của Traian Koruga. Ông lấyradểtrênbàntrước mặt Éleonora. Nàng nhìn rồi cầm lên.

Ông Stein nói:

---Ngày mai là ngày kỷ niệmhainămđám cưới của bà, Tôi biết bà bận tâm, không nhớ mua món gì tặngông,nêntôidemchobàvật này. Chắc ông sẽ vui lòng. Món nàycũng khá tốt.

---Vậy ngày mai là ngày kỷ niệmđám cướitôiđượcchainămsao?Thế mà tôi quên mất. Cámơnôngđãnghĩ hộ giúp tôi. Traian sẽsung sướng lắm!

Nàng nhìn và r ờ nhẹ chiếc bópdanhưmơntrón nó. Nàng nói:

---Tôi không biết tại sao tôi cứ giữ kín chuyện này. Chắc tại tôi quá yêu chàng. Nếu chàng biếtđược thì thếnàochàngcũngbận tâm giúp tôi. Tôi tin chắc chẳnnhư vậy. Nhưngtôikhôngnói ra vì tôi sợ mất chàng,Tôi biết rằng tôi sợvô lý.Nhưngmỗi lần định nói, thì lại sợ sệt, nên tôi cứ giữmãidiều bí mật ghê gớm ấy.Traianlàngườiđộc nhất còn liên hệđếnđời tôi. Mấrchàngtôicũngsẽ mất luôn.

Éleonorađể bóp xuống và vụt nói:

---Ông biếtôngchương lý nói gì với tôi không?Ổngchotôichưahẳn có chồng chánh thức. Tiếng nàng run lên, nàng tiếp:

---Vàổngnóidứng. Tôi làm hôn thú, sau khi luật cấmngườiRoumaincướingười Do thái. Luậtbanhànhthángtư vàtôilàmhôn thúvới Traian bốn tháng sau. Chánh thức thì hôn thú của tôi không giá trị. Tất cả các hôn thú làm sau ngàyấy, dầu biết dầu không,đềuđươngnhiênbị hủy bỏ hết.

Éleonora nín b ặt.nàngcònnghevangvang bên tai lờiongchương lý:" Ông Koruga Traian không phải là chồng bà.Theo luậtthìongchưavợ. Cuộc hôn nhân của bà đươngnhiêntự tiêu hủy vô hiệu. Ông Traian muốncưới vợ lúc nào tùy ý, mà không bị cho là phạm tội trùng hôn. Nếu bà

có con, thì là con hoang, và nó chỉ được mang tên West chứ không được tên Koruga. Chính bà, bà cũng là giả mạo, mỗi khi bà ký tên là Éleonora Koruga"

Nàng nói với ông Stein:

---Ông cứ trả giá nào cũng được, miễn trong thời hạn rất ngắn ta có giấy thông với lời chứng nhận cầm tay. Giấy thông hành để tên ông và bà Koruga...

-----73-----

5 ngày sau, ông Stein trở lại với công văn bổ nhiệm Koruga làm giám đốc "Viện Văn hóa Roumain" ở Raguse và những giấy thông hành ngoại giao, bao bì da xanh xanh.

Ông vui mừng nói:

---Bà Koruga, chúng ta đã thắng. Tôi mua cả giấy xe lửa có toa giường nằm đến Vienne. Thứ hai này bà đi. Tôi rất vui mừng thấy bà đi được. Ông Stein lau mắt kiếng. Éléonora West vừa xem giấy tờ, vừa ngó ông. Ông nay ốm nhiều. Nàng muốn hỏi ông có đi hay không, thì ông lại nói:

---Tôi không biết rồi chúng ta có gặp nhau nữa không. Đêm nay, một số đồng người Do thái sẽ bị chở đi Transdnistrie. Tôi rất vui thấy bà đi. Nếu có dịp bà trở lại đây chắc bà không còn gặp một người Do thái nào ở Bucarest cả. Tôi đây, cũng không. Người như tuổi của tôi, thì làm sao chịu đựng lâu nổi trong trại giam, bên kia Boug.

-----74-----

Traian Koruga đang ở trong văn phòng. Nó không bao giờ vô phòng, trong khi chàng đang làm việc. Nhưng bữa nay, nàng cầm mấy giấy thông hành bước vô phòng. Traian đang ngồi tại bàn viết, hai tay ôm đầu. Nàng nói:

---Em có món quà kỷ niệm ngày cưới năm thứ hai của chúng ta tặng anh. Em vận động cho anh đi làm Giám đốc "Viện Văn hóa Roumain" ở Raguse.

Đưa sẵn lệnh bổ nhiệm cho chàng, nàng tiếp:

--Ở Dalmatie, có bờ biển đẹp như hoàn cầu. Anh có thể yên ổn tiếp tục quyển tiểu thuyết của anh.

---Làm sao em thành công một mình được? Và như thế là làm sao em có thể giữ bí mật tài vậy? Traian hôn nàng và nói tiếp:

---Nora em thật là thần tình! Em biết rằng anh hân hoan lắm không? Anh cần phải đồ phong thổ để viết tiếp quyển truyện. Anh không thể viết tiếp chương kế. Anh cảm thấy phải ở một nơi khác mới viết được. Anh linh cảm như vậy. Chắc chắn là một chương quan trọng trong quyển sách ... Éléonora bước lại hôn chàng nơi miệng để Traian khỏi thuật "chương kế" của quyển sách. Nàng quá sợ sệt rồi.

-----75-----

Viên chức của xưởng nói:

--Anh được cắt làm một công việc dễ. Anh còn đau. Vả lại người ta đưa đến đây toàn kẻ đau yếu. Y ngó Moritz một cách thù ghét. Y đọc lại mảnh giấy cầm tay, rồi nghi ngờ ngó Moritz nữa.

Từ hai năm nay ở Đức, Moritz đều bị bệnh như thế. Anh luôn luôn bị nghi có can án, mặc dầu anh không có tội gì, nhưng chắc chắn một ngày kia anh sẽ phạm tội. Viên chức hỏi:

---Anh là Hongrois hả? Tôi có nhiều dân Hongrois rồi, nhưng họ không làm vừa ý tôi. Phần anh, chắc có khách hơn. Rồi y mỉm cười và đọc lớn lên:

---Moritz Ianos, dân Hongrois, 32 tuổi, thợ không chuyên môn, tới nước Đức ngày 21.06.1941.

Moritz tự biết từ hai năm nay, đã trở thành dân Hongrois, vì giấy tờ biên như vậy. Anh ngó theo viên chức đang đọc bảng các xưởng, các hãng và trại giam ở Đại Đức Quốc xã, những nơi mà anh đã làm công việc từ trước đến giờ. Bảng kê dài lắm. Các loại xưởng kỹ nghệ đều có trong ấy. Moritz thấy tự hào đã làm trong nơi như vậy. Một lúc, anh thoáng thấy lại hàng chục trại giam có rào kẽm gai, hàng chục trại giam anh có làm việc, các hãng, các thành phố, các nổi đau đó nanh đã chiụ đựng. Anh tưởng viên chức sẽ thán phục lòng cam đảm của anh đã đương đầu với bao thử thách đau khổ trước khi đến đây. Nhưng viên chức chỉ xem sơ qua tên các chỗ Moritz đã khổ sở trải qua, và đọc đoạn chốt: "Ranh thương, thợ ngoại quốc, số 707, ngày 08.03.1943"

Moritz lạ lùng thấy một người đọc bảng kê khai những nỗi đau khổ của anh mà không chút chạnh lòng. Viên chức đó chỉ lấy viết chì gạch thêm mớ góc, nơi chỗ còn trống: "Trình diện tại xưởng làm nút áo Knopf Und Sohn, ngày 10.03.1943" Đoạn y cất thẻ trong hộp tủ với mấy thẻ khác và ngó Moritz nói:

---"Kỷ luật, vâng lời, làm việc, trật tự!". Đó là châm ngôn của các thợ ngoại quốc tại xưởng này. Trong xưởng cũng có thợ đàn bà Đức. Chuyện này quan trọng. Anh phải để ý: mỗi liên lạc với đàn bà Đức là bị phạt ít lắm 5 năm tù. Ông giám đốc xưởng rất nghiêm khắc về khoản này. Mỗi đàn bà Đức đều có dán trên da một miếng giấy nhỏ, giấy ấy được quyền cho anh lãnh 5 năm tù. Nếu một khi anh đặt tay vào những chỗ không được phép sờ đến trên thân mình họ, thì anh đã biết cái gì chờ anh rồi. Đừng tưởng anh sẽ được cái gì khác. Tên Hongrois, trước anh đã ngồi tù. Tôi có cho nó biết, hồi mới tới, như tôi cho anh biết hôm nay, nhưng nó không chịu đếm xỉa đến lời cảnh cáo của tôi. Nó tưởng trời tối và đã trốn trong cái mền với người đàn bà thì không ai thấy được. Nhưng ở tại Đại Đức Quốc này, anh không thể làm một cử động gì mà không bị bắt liền. Dầu ở trong mền cũng vậy. Anh không thể hành động mà chúng tôi không hay tức khắc. Chúng tôi đoán được những gì anh suy nghĩ trong đầu. Ý tưởng của anh. Tất cả những ý tưởng của anh! Sang qua điểm thứ nhì: xưởng làm việc cho chiến tranh. Tất cả những gì anh thấy và nghe đều có mặt quân sự.

Thợ ngoại quốc không có quyền biết xưởng sản xuất thứ gì, được bao nhiêu, và phương pháp sản xuất như thế nào. Nếu anh muốn tìm hiểu thì đầu anh sẽ rơi. Tháng giêng rồi, một thợ dân Ý bị hành hình. Hiện giờ một thợ dân Tcheque sắp bị xử vì muốn biết bí mật của xưởng Knopf Und Sohn.

Viên chức đứng nói chuyện rồi đi ra cửa, Moritz theo sau. Y nói:

---Tới bây giờ, không một người thợ Hongrois nào làm ở đây mà tôi bằng lòng. Họ ngồi tù cả. Một trong bọn ấy bị hai chục năm khổ sai, vì muốn phá hoại. Ước mong anh là một ngoại lệ, dầu rằng tôi không tin có ngoại lệ!

Viên chức ngừng trước một cái máy chở thùng chạy trên đường rầy. Tại đầu đường rầy, một người thợ lấy từng thùng và chồng lên trên chiếc xe nhỏ gần y. Lúc viên chức đến gần người thợ, thì cái xe nhỏ chất đầy thùng, chạy trên đường rầy. Một cái xe khác, trống không, chạy tiếp đến gần người thợ. Người thợ như không thấy có sự thay đổi, cứ tiếp tục lấy từng thùng, cái này đến cái khác, do dây truyền chuyển tới, và chất đầy trên chiếc xe nhỏ trống không ấy, như anh đã làm lần trước. Máy thùng đồ xem nặng lắm. Viên chức nói:

--Đấy là công việc của anh kể từ ngày mai. Dễ lắm. Anh chỉ lấy máy thùng đầy đồ trong xưởng chuyển ra và để lên trên chiếc xe trống để nó chở vô kho. Trật tự rất nghiêm xác, đó là luật quan trọng hơn hết. Anh có làm việc trong xưởng chưa?

Moritz ngó người thợ cúi xuống một cách máy móc, gồng tay một cách máy móc, ôm thùng nút để trên xe, không nghĩ đến việc làm, và cũng không nghĩ đến việc gì khác cả. Y cũng chẳng tưởng đến những người đang đứng gần y. không chừng y cũng chẳng thấy họ nữa.

Viên chức cắt nghĩa:

---Máy móc không dung tha cái gì vô trật tự. máy móc không dung tha tình trạng hỗn loạn, sự lười biếng, trễ nải của con người đâu. Moritz ngó viên chức. Y nói tiếp:

--Anh không được phép nghĩ đến chuyện khác. máy móc sẽ phạt anh ngay. Trí óc anh phải chăm chú theo người máy, bạn đồng nghiệp anh, người thợ kỹ thuật đã đem cái thùng tới đưa anh. Anh chỉ phải cúi xuống đỡ lấy trên tay nó và đặt lên xe. Viên chức mỉm cười. Moritz rán kiểm soát tay của người máy, bạn thợ kỹ thuật của anh, nhưng anh không thấy đâu cả. Anh ngó viên chức. Y vẫn mỉm cười, nói tiếp:

--Người máy không tùy theo người ta. Anh phải tùy theo nó và điều hòa những cử động của anh cho ăn khớp với những cử động của nó. Sự ấy đương nhiên phải vậy, vì nó là một người thợ toàn bị, còn anh thì không. Không một người nào có thể là một người thợ toàn hảo hết. Chỉ có máy móc! Ta phải học nó để làm việc. Anh hiểu chưa? Nó sẽ dạy anh kỷ luật, trật tự và sự hoàn mỹ. Có bắt được nó, anh mới trở nên một người thợ nhất hạng. Nhưng anh chẳng khi nào thành thợ nhứt hạng được. Anh là dân Hongrois, àm trong xưởng này, dân Hongrois nhìn nó đàn bà, chớ

không nhìn ngó máy móc.

Moritz mu ốn nói anh là dân Roumain, chứ không phải dân Hongrois. Anh định muốn thuật trở lại đời anh, cách khám đường anh bị giam, sự đánh đập anh đã chịu đựng ở Budapest, nhưng viên chức đang trầm trồ ngó máy móc lần lượt đưa đến mấy thùng trắng tươi, lạng lẽ và cách khoảng đều đều. Ngó máy móc, rồi y ngó qua Moritz, tỏ vẻ khinh bỉ. Moritz cảm thấy sự khinh bỉ bao trùm anh, nên anh thôi, không thuật chuyện ngồi tù ở Budapest và chuyện viên thanh tra Varga. Viên chức nói:

--Con người là một tên thợ hạ đẳng. Như là dân Phương Đông. Yuijan là dân Phương Đông, tội anh thua kém máy móc. Anh chẳng những là một người, anh còn là người phương đông và dân hongrois, vả lại anh mới vào anh nhà thương nữa! Một bệnh nhơn! Anh chỉ là một kẻ bệnh hoạn thôi.

Moritz thấy rõ viên chức khổ sở, anh muốn nói với y rằng anh rán hết sức mình để làm việc. Nhưng hẳn lại nói tiếp:

---Anh làm sao bì lại với máy móc. Anh phải biết tự xét lấy anh!

Rồi ngó Moritz từ đầu đến chân, y nói:

---Thật là bất kính, thật là ngạo mạn đối với máy móc, mà có ý tưởng dám so sánh máy móc với anh. Chúng nó hoàn toàn tuyệt xảo. Còn anh... Người ta không nên đưa cho nó những tay sả như vậy! Thôi, theo tôi. Tôi sẽ phát quần áo làm việc cho anh. Anh chỉ được vô xưởng khi mặc sắc phục thợ. Sắc phục thợ như sắc phục mục sư. Nhưng về chuyện ấy, anh không thể nào hiểu được? Tội anh, dân hongrois, chỉ longó đàn bà. Toàn là đồ dã man!

-----76-----

Bốn giờ sáng bữa sau, Moritz đi một mình với gian phòng trống xin ăn rộng lớn, đến gần chiếc xe đã chỉ cho anh hôm qua. Còn năm phút mới khởi sự làm việc. Lòng anh nao nao. Anh mặc bộ đồ xanh trùm kín thân mình và đi đi ngoài quốc, nện xuống nền xi măng như tiếng búa đóng. Anh có thể định hóng gió và không muốn khuadộng, lúc một mình vắng vẻ, nhưng tiếng guốc vẫn ton như thường. Đến giờ phòng, nghe có tiếng kêu anh. Không phải gọi tên anh, nhưng Moritz biết là kêu anh. Anh chắc chắn như vậy. Anh quay đầu lại. Lúc ấy, người ta gọi anh lần thứ nhì. Lần này anh nghe rõ ràng:

---Salve Slave! (chào anh nô lệ) Một đầu bịt óc đen, một khuôn mặt có đôi mắt to, râu rậm và răng trắng bóng như men sứ, đang đứng sau cửa sổ nhỏ có song sắt. Đó là một người còn trẻ, ốm như bộ xương, đang ngó chăm chăm Moritz với đôi mắt to đen lánh. Thân mình bị che khuất. Khi bốn mắt gặp nhau, y nói với Moritz như đã biết nhau từ lâu:

---Salve Slave!

--- Tôi tên là Ianos Moritz, Moritz trả lời, tưởng người ấy làm mình với ai tên Salve Slave

Ồ xưởng máy rú lên. Máy móc bắt đầu chạy. Moritz đã đứng vào chỗ, trên baolon. người đó còn đứng cửa sổ ánh, cười thân thiện. Gã có nghe câu trả lời của Moritz, nhưng trước khi vô khuất, y còn ngó ngay Moritz và nói một lần nữa:
---Salve Slave!

Moritz bắt mấy thùng đầu chạy tới trên đường rày và để xuống chiếc xe trống. Nếu thùng không quá nặng thì một đứa trẻ bảy tuổi cũng làm được công việc này. Anh biết thùng đựng nút áo. Anh muốn xem coinútrasao, nhưng thùng nào cũng đóng kín. Nếu có thùng nào mở, anh cũng không dám mở nắp để xem nút áo. "Tháng giêng rồi, một người thợ dân ý bị hành hình. Bữa nay, một người thợ dân Tcheque sắp bị xử.

Moritz nhớ lại, thì tại người sau này muốn biết bí mật của xưởng Knopf Und Sohn. Anh tưởng tượng người thợ Tcheque đang đứng trước quan tòa, và chắc đang xin lỗi về sự đã khám phá bí mật của xưởng nút áo. Rồi anh nghĩ đến người thợ Ý bị chặt đầu. Anh có gặp nhiều người Ý, họ đều vui tính. Vì thế, anh cũng tưởng người bị chặt đầu này, bản tính hẳn cũng vui vẻ. Anh thấy đầu người Ý, có râu đen và mịn, đang mỉm cười và lãnh dưới chân viên đaophủ.

Moritz tự thề không bao giờ ngó đến nút áo, nếu có thùng nào mở ra tình cờ. Không đáng gì mà ngó nút áo để bị chặt đầu! Và anh tự nói thầm rằng nút này để cho binh gia dùng. Ôm thùng trên tay và đặt lên chiếc xe trống, bởi thùng kia chạy rồi mà anh quên ngó, nên anh tự hỏi không biết thùng này đựng loại nút áo nào? Có thứ cho thủy quân, cho lục quân và cho không quân. Có thứ đen, thứ xi vàng và thứ màu kaki. Moritz muốn thùng nút mình đang ôm là nút xi vàng vì thứ nút đẹp như thế. Trông như mấy đồng tiền vang nhỏ. Lính thủy dùng loại này. " Không chừng thùng này đựng nút cho thủy quân...."

Moritz trực nhớ lại lời của viên chức: " Chúng tôi biết tất cả những gì qua đầu óc anh. chúng tôi chụp ảnh những nghĩ của anh" Anh rán kiểm hãm tâm trí đừng nghĩ đến mấy nút áo trong thùng nữa. Đó là một việc bí mật, mà Moritz thì không muốn biết những bí mật của xưởng.

Một lúc sau, anh tự thấy đang nghĩ coin hà binh Đức làm gì với bao nhiêu nút áo ấy. Lính tráng và sĩ quan Đức mà anh thấy, họ có nút đều đủ trên bộ quân phục và áo choàng của họ rồi. Nút áo đang làm đây sẽ dính trên những bộ sắc phục mới.

Moritz ngó vô số thùng đang chạy đều đều nối tiếp nhau, như nước sông cuộn chảy bằng phẳng, và tự hỏi: " Chắc thùng chứa cả triệu nút. như vậy mới đủ để kết vào sắc phục cho toàn cả quân đội Đức. Hay chánh phủ ra lệnh cho binh sĩ mặc sắc phục mới, nên họ mới sản xuất nút áo

như vậy.

Moritz lại tự hỏi không biết quân phục mới này có phải dùng để đi diễn binh khi hết giặc, trên các đường lớn ở đô thị, còn đi đầu, ăn nhịp theo kèn nhạc nhà binh không? Các binh sĩ đều có nút áo vàng óng ánh, như mặt trời. Rồi anh bắt đầu mỉm cười, thấy mình đang đi trong đám đông đi diễn binh, và tự hào biết rằng nút áo của các sĩ quan, binh lính và cả của các Đại tá nữa đều đã qua tay anh hết. "Mấy nút áo mà ta đang cầm đây sẽ dính trên lưng phục của một Đại tướng. Và tất cả áo choàng, tất cả các lưng phục của Đại tướng sẽ được kết bằng thứ nút áo làm riêng biệt đựng trong thùng này. Biết đâu người ta chẳng dùng hết thùng nút áo này cho ông.

Moritz nường theo đà ngã mà quên lấy thùng chạy ngang trước mắt anh. Thùng rớt khỏi đường rầy và rớt xuống đất, vang dội âm thanh. Moritz lật đật chạy đỡ lên. Lúc ấy, thùng khác chạy đến chỗ của thùng trước. Thùng này lại cũng bị rớt xuống đất, càng kêu lớn hơn, vì đổ xuống nền xi măng. Moritz lom khom rướn nó lên và ôm được thùng thứ nhứt trong tay. Thùng thứ ba lại rớt trên lưng anh. Anh đánh hơi hai thùng trước và đâm lo quýnh quýnh. Anh chưa từng sợ quýnh quýnh như bây giờ. Thùng thứ tư lại rớt nữa. Rồi thùng thứ năm.

Moritz trở về chỗ, bỏ những thùng rớt xuống đất, và lo lấy để lên xe mấy thùng khác cứ tiếp tục chạy tới. Anh ngó cái máy, như muốn van xin, thuyết phục cho dây trên ngừng lại tới chùng nào anh lượm hết mấy thùng kia. Nhưng thùng vẫn tiếp tục chạy tới đều đều, cả hàng dài. Anh sợ bị phạt, dáo dác ngó chung quanh nhưng không ai đến nói chi cả.

Đúng trưa, máy ngừng chạy. Hôm nay đến giờ Moritz luôn luôn sợ bị bắt tội. Anh bước xuống bục, lượm mấy thùng để lên trên xe. bây giờ anh mới mừng, vì không ai biết đến lỗi của anh đã phạm.

Nhưng xe chạy tự động, nên cũng ngừng lại một lượt với cái dằn máy và đứng yên trên đường rầy với năm thùng nút. Moritz định đẩy bằng tay. Nhưng chiếc xe đã khó cứng và chỉ chạy tự động thôi.

Moritz mu ốn ôm mấy thùng nút áo đem xuống kho. Nhưng anh không qua lọt cửa tường, vì nó chỉ rộng vừa chiếc xe nhỏ. Anh đứng đó, hai tay ôm hai thùng nút áo, mà không biết tính làm sao? một tiếng nói từ sau lưng anh. Moritz sợ hãi, để mấy thùng trở lại trên xe, và xây lưng lại. Anh thấy sau song sắt cửa sổ một khuôn mặt xương với đôi mắt đen. Người thanh niên ban sáng thân ái ngó anh và nói với anh lần thứ nhì: "Salve Slave"!

Moritz quên l ửng mấy thùng nút áo, luôn cả lỗi của anh vừa mới phạm. Anh cười và trả lời: ---Tôi không phải tên gọi như vậy. Tên tôi là Ianos Moritz! Anh lầm tôi với ai rồi. Thanh niên há toác miệng cười, đưa hai hàm răng trắng nõn. Y cười dòn dã, rồi khuất sau cửa sổ, vừa nói to lên lần chót: "Slave Slave! Moritz đi ăn trưa và ngắm nghĩ, chắc mình giống người nào thêm Slave

Slave làm sao, nên chàng thanh niên mắt đỏmới kêu mình như vậy, mặc dầu, mình đã nói tên mình với y rồi.

Về sau, anh mới biết chàng thanh niên đứng sau cửa sổ đó đều gọi người ngoại quốc làm trong xưởng là Slave Slave cả. Y là người pháp. Y cũng xưng là Slave Slave nữa. Nhưng sau này Moritz mới biết tên y là Joseph.

-----77-----

Moritz làm trong xưởng nút áo đã năm tháng rồi, và anh chẳng còn để thùng đồ ngã nữa. Thùng tới trước mặt, anh cứ lấy để trên xe. Anh lấy thùng mà không ngó đến nó, không nghĩ đến nút gì đựng trong đó, không nghĩ đến các Đai tước sắp mặt nhưng phục có kết nút này, không nghĩ đến các quân lính đi diễu hành, sau khi hết giấc, mặc sắc mới với nút áo sáng chói, đựng trong thùng anh đang cầm tay.

Anh không còn suy nghĩ gì nữa. Anh không mơ mộng nữa, cũng không nhớ tới đầu người thợ Ý lặn lội dưới chân viêng daophủ mà còn cười.

Có vài lúc, anh muốn biết có người thợ Tchequer trước tòa, bữa anh mới đến làm việc trong xưởng, có bị ăn hay được tha.

Chuyện này xảy ra lúc ban đầu. Bây giờ Moritz không còn tò mò tìm hiểu mấy chuyện không đâu nữa.

khianh vô phòng máy, người thợ pháp luôn luôn đứng ngoài cửa sổ và hô: "Slave Slave" để chào anh thì anh cũng đáp: "slave Slave" để chào lại, mà chẳng nghĩ đến đã nói gì. Anh mỉm cười với y mà không biết mình mỉm cười. Đoạn anh leo lên bục, chờ mấy thùng nút áo đến. Có một lần, anh thử giản dị hóa công việc, lấy một lượt thả thùng để lên xe. Nhưng đường rầy cản lại, sợi dây trần trúng cạnh thùng kên kết như ghiến răng muốn cắn. Cả só thịt của Moritz run lên như lúcaihở răng anh. Từ đó về sau, anh không dám thử lấy hai thùng một lượt nữa. Máy móc không bằng lòng như vậy. Và anh phải làm theo ý muốn của máy móc. Dầu anh có thể lấy năm thùng một lượt, anh cũng không làm. Anh bị lôi cuốn theo nhịp nhàng và không thể thoát ra khỏi được. Chuyện làm không khó, cũng không dễ. Lúc trước, mỗi khi anh làm công việc nặng nhọc, đổ mồ hôi và mệt mỏi thì anh chửi thề. Hiện giờ, anh không đổ mồ hôi và cũng không chửi thề nữa. Anh có cảm giác như không làm việc mà cũng không khổ không. Lúc trước, khi làm công việc, anh suy nghĩ đủ chuyện và thì giờ qua mau. Hiện giờ, anh không suy nghĩ nữa. Trong lúc anh đang đỡ thùng lên và để xuống xe, anh có dư thì giờ để nghĩ muôn ngàn chuyện, nhưng đầu anh nay trống rỗng không còn hình ảnh nào hết. Ý nghĩ và tưởng tượng cũng rời bỏ anh. Và anh cũng không nghĩ đến công việc anh làm nữa. Anh biết rõ anh làm công việc này chẳng những bằng tay mà còn bằng trí não. Nếu không, thì tâm

hồn và trí não anh sẽ ở chỗ khác. Nhưng chúng nó ở đây, gần thùng và gần máy móc.

Moritz cảm thấy thân xác không như cây thiếu nước. Tối đến, khi nằm xuống giường, anh tưởng như đang cúi xuống lấy thùng nút. Buổi sáng, khi ngồi dậy, anh tưởng như đang đứng lên, sau khi để thùng nút trên xe rồi, và được rảnh tay vài phút. Giấc ngủ anh hết còn mộng mị. Trán và mắt anh tối lần. Da anh thắm màu máy móc chứ không phải màu đất. Mấy lúc sau này, anh quên luôn những thùng đựng gì, và nếu có nhớ lại, mà cũng không thường nữa, thì anh mỉm cười. Nụ cười của anh khô khan như đất nẻ mùa nắng.

Các bác sĩ đều nói anh bệnh, và anh bị nhốt tại nhà thương trong trại.

-----78-----

Moritz hiện đang ở trong gian nhà cây dựng làm nhà thương. Cửa sổ có giăng dây kẽm gia. Anh đã bốn tuần nay. Phổi anh bị bệnh. Toàn thân anh nóng như lửa và anh cảm thấy như sắp tiêu tan. Anh chỉ muốn đến xưởng làm nút áo và anh muốn trở lại đi làm. Anh nằm suốt ngày, mắt nhắm nghiền. Có tiếng động chung quanh anh. Anh nói thầm: "Chắc bác sĩ đã thăm bệnh", Thành linh, anh nghe một mùi thơm của da thịt mới tắm sạch sẽ mà anh không ngửi được từ lâu, nhưng anh biết rõ, nên anh mỉm cười mở mắt ra. Một người đàn bà, y phục nhà binh, đứng gần anh. Nàng trẻ và trắng hồng.

Mình nàng có mùi xạ bông và hơi mát. Nàng nghiêm nghị nói với anh, nhưng anh vẫn cười. Hai viên hiến binh và mấy bác sĩ đứng bao vây anh. Trong lúc nàng nhìn anh, một bác sĩ nói:

---Phải y không? Người đàn bà vừa đọc tấm phiếu bệnh trạng trên giường Moritz, vừa nghi ngờ ngó anh. Ai ở Đức cũng đều có đôi mắt nghi ngờ. Nàng nói:

---Dân Hongrois hả? Vớ người Ý, mới là nguy hiểm nhất! Rồi nàng nắm góc mền lật lên, thấy ngực Moritz, nàng nói:

---Không phải y. Tên kia có lông ở ngực! Nàng bỏ đi, đến trước các giường khác, nhìn các gương mặt và sờ mền vài bệnh nhân. Nàng không gặp người nàng muốn tìm. Hai viên hiến binh vẫn theo nàng.

Mùi thơm ấy, không gây, không phải chỉ là mùi nước hợp với mùi xạ bông và dầu thơm mà thôi, vẫn còn phảng phất trong phòng, sau khi nàng đi khỏi. Moritz nhớ lại là mùi da thịt, như của Suzanna và Iulisca.

Một bác sĩ nói:

---Một trong các bạn thợ của anh đã làm tình với một gái Đức. Người đàn bà vừa mới đi ra đã bắt gặp họ. Cô gái Đức bị bắt, gã kia chạy thoát. Gã đến đây, có lông ngực nhiều. Cô gái Đức không muốn nói tên gã. Nhưng rồi thế nào họ cũng tìm ra, và gã sẽ bị năm năm tù. Cũng tội nghiệp! Bác sĩ là người Hòa Lan. Ông ngó ra cửa sổ và nói:

---Bắt được rồi! Moritz chỗi dậy. Một người dân Serbe bị trói đi ngang qua cửa sổ. Người đẹp trai, tóc đen, đi giữa hai viên hiến binh. Moritz biết người này. Y làm cho xưởng thợ dây nhợ và vui tính lắm. Người đàn bà mặc quân phục đi sau y và nói:
--Tôi đã nói, thế nào cũng bắt được!

-----79-----

Khi ở gần Joseph thì Moritz không sợ. Chỉ với người này là anh không sợ mà thôi. Mấy lúc sau này, anh sợ tất cả. Ở xưởng, anh sợ hoảng khi phải làm rớt thùng nút, hay lấy chậm trên đường rầy.

Anh sợ khi ngó một người đàn bà Đức. Anh sợ khi tình cờ biết được một chuyện cơ mật về nút áo. Anh sợ tất cả người Đức. Mà chẳng phải chỉ riêng người Đức thôi. mà sợ luôn hết, và như là đất đai Đức, tiếng nói Đức, không khí anh thở, vì nó cũng là của nước Đức. Ở Roumanie, Moritz bị giam cầm, đánh đập, đói khát, nhưng anh không sợ. Anh cũng không sợ người Hongrois đã hành hạ anh, xé da anh từng mảnh, vì họ là con người Lordan cũng là người, nên anh không sợ ông.

Moritz chưa bao giờ run sợ trước con người, vì anh biết họ vừa dữ tợn, vừa tốt bụng cùng một lúc. Cũng có kẻ hiền, cũng có kẻ dữ. Nhưng ai cũng đều có cả hai tính này.

Ở Roumanie, viên phó quản cho anh điều thuốc saukhi thoianh gây haicáirăng. Ở Hongrois, mấy viên hiến binh cho anh nước uống và thuốc hút, saukhi nướng bàn chân anh bằng sắt đỏ.

Ở Đức, anh chẳng hề bị đánh. Mỗi ngày anh được bánh mì, cà phê nóng và súp. Công việc làm ở đây lại dễ dàng hơn tại kinh đô ở Roumanie hoặc tại pháolũ ở Hongrie. Nhưng anh lại không thể sống được ở Đức. Moritz chắc chắn rồi đây dân Đức sẽ chặt đầu anh, mặc dầu anh biết rằng anh nghĩ như thế là dại dột. Nhưng anh có cảm tưởng một ngày kia anh bị còng tay dẫn đi, tuy anh không phạm tội gì cả. Họ sẽ cho anh ngồi tù, dẫu anh chẳng biết mảy may chuyện bí mật về nút áo. Người ở đây xấu như máy móc. Hoặc giả máy móc không xấu và người Đức không dữ tợn. Nhưng anh không sống gần máy móc. Anh khô héo lần mòn. Anh lo sợ. Anh sợ máy móc và luôn cả con người đã giống máy móc. Anh thấy trở lại giữa họ và giữa máy móc. Anh muốn la lớn lên vì quá cô độc. Và vì vậy mà anh mến người bạn Pháp của anh. Joseph tìm tới anh nói:

---Slave Slave! Moritz cười và đáp: "Slave Slave!" Joseph thích ai trả lời bằng câu này lắm. Y cắt nghĩa:

--Chúng ta đều là kẻ nô lệ. Tốt nhất là ta phải nhắc nhở với nhau luôn cả ngàn lần mỗi ngày, để đừng quên phút nào. Nếu chúng ta lãng quên rằng ta đang làm nô lệ thì nguy mất. Lương trí ta phải luôn luôn được thức tỉnh.

Bữa ấy, chiều chúa nhật, Moritz và Joseph nằm dài trên cỏ, chỗ hóng mát có một gian nhà

gỗ. Joseph thuật lại cho Moritz nghe y yêu một người đàn bà, và Moritz biết nàng tên là Béatrice, ở Ba Lê. Nàng có đôi mắt to và đen. Nàng khó có thể đi đêm vì Joseph bị cầm tù. Người thợ Pháp này đã nói với Moritz bao nhiêu lần rồi, nên anh chắc chắn, nếu một ngày kia gặp Béatrice, anh sẽ nhận ra nàng ngay. Có lúc anh tưởng như nghe nàng nói chuyện. Giọng nàng như hát. Anh cảm thấy hình ảnh nàng giữa anh và Joseph, khi hai người nói chuyện với nhau. Và vì vậy, khi anh ở gần Joseph, anh có cảm tưởng có ba người chuyện trò, và anh lấy làm lạ sao Béatrice không nói năng gì và cũng không trả lời với ai hết...

-----80-----

Qua ống loa, viên cai quản trại giam gọi to:

---Vô trong trại tất cả! Moritz đứng dậy nói:

---Họ xét gì nữa đây. Joseph cũng đứng dậy đi theo anh và nói:

---Họ muốn gì mình nữa.! Người thợ Pháp không bằng lòng. Y không muốn ở trong nhà gỗ buổi chiều chúa nhật. Các thợ ra khỏi sân, từng đoàn, Troi ang và nóng. Moritz và Joseph đứng dựa cửa sổ, ngóqualuối sắt, xem chuyện gì xảy ra ngoài sân. Moritz nói:

---Quả thật rồi! Ba chiếc xe cam nhông nhà binh vô sân, đậu dưới cửa sổ họ. Mấy lúc sau này, có tiếng đồn sẽ có đàn bà dẫn đến trại. Ở mấy trại khác, đã thấy chuyện ấy rồi. Các tù binh không tin.

Và bây giờ thì đàn bà đến trại. Đàn bà được dẫn đến cho họ. Cả ba xe

chỗ đầy đàn bà: tóc nâu có, hung hung có, đỏ heo có. Moritz nói với Joseph:

---Anh thấy chưa! Nhưng Moritz cũng chưa dám tin, mặc dầu anh thấy tận

mắt. Song đàn bà đã đến đó, anh ngó họ. Cả thấy đều phấn son và mặc áo mỏng. Họ dòm lên mấy vửa sổ, tù binh chen nhau đứng chật. Và các thị đều cười. Đoạn họ lo sửa soạn xuống xe. Khi nhảy xuống, gió tốc váy lên. Moritz dòm thấy áo lót trong, quần chèn, đủ màu và mỏng như giấy quế, phần trên bấp dùi của các thị. Saul lưng Moritz, bọng tù cười ầm lên. Phần anh, anh không tin cặp mắt anh. Anh không cười được.

Viên qu ản trại nói lớn:

--Không ai được xuống xe. Chưa có lệnh xuống xe mà! Tiếng trong loa nghe oai nghiêm và đống dục. Không ai thấy ông quản trại. Ông nói từ trong phòng làm việc. Mấy người đàn bà đều quay trở lại, xô đẩy nhau trèo lên xe, mau lẹ như họ vừa nhảy xuống. Họ sợ bị phạt xuống xe, không đợi lệnh. Lúc họ trèo trở lên, bọn tù lại được dịp thấy một lần nữa, đầu gối, áo lót và quần chèn đủ màu tui dột của họ. Họ vẫn cười, nhưng khúc khích và sợ sệt hơn.

Viên qu ản ra lệnh:

--Mười người đàn bà trong một nhà giam, và ở đến chín giờ tối. Các trưởng gian nhà đều có huấn lệnh nghiêm để thi hành chương trình và sẽ chịu trách nhiệm về trật tự và kỷ luật! Tiếng loa im.

Đàn bà đứng yên trên xe, chờ lệnh khác. Người thợ Pháp nghĩ rằng, chủi thề. Moritz tưởng y nói

chuyện với anh, nên quay lại. Joseph đang giận dữ, không ngó anh. Tiếng loa nói:

--Đàn bà phải xuống xe có trật tự, từng tốp. Lệnh vừa ra, các thị nữ xuống xe, chia làm năm tốp. Năm viên trưởng già nhàn đến dắt họ đi. Họ tước cưỡi đi theo năm người ấy.

Moritz không bị ết "chương trình thi hành" ra sao. Anh lấy làm lạ và tọc mạch tìm hiểu. Anh biết đàn bà dẫn đến để làm tình với tù nhân. Người Đức cho rằng tù nhân làm việc không đắc lực, nếu không có đàn bà. Và người Đức muốn công việc làm được nhiều kết quả. Vì thế, họ cho dẫn đàn bà đến để thợ làm việc đắc lực hơn tại mấy xưởng nút áo, xưởng nhện và lò đúc, trong thành phố.

Moritz không hiểu tại sao, khi có đàn bà người ta lại làm việc đắc lực hơn. Và anh cũng không biết bọn tù sẽ làm sao với các thị nữ dẫn đến cho họ. Gian nhà thì rộng lớn và có nhiều giường. Tù thì nhiều mà đàn bà lại ít. Không thể mỗi tù nhân có một đàn bà. Moritz nói thầm: "Hay là các thị nữ từng giường?" Rồi anh nghĩ chắc đàn bà phải hổ thẹn lắm khi đi từ người này đến người khác. Anh chưa từng nghĩ đến việc được thấy đàn bà trong trại của anh có cửa sổ giăng dây kẽm gai bao giờ. Nhưng họ đã đến đây, đứng ngoài cửa kia!

Viên trưởng gian nhà nói chuyện với họ, chắc dặn dò cách thức, kiến học cười to lên. Joseph kêu Moritz:

--Đi ra anh. Lại đằng chỗ hồi nãy. Moritz theo Joseph đi ra cửa. Nhiều người khác cũng đi ra. Đứng gần cửa, họ đụng mấy người đàn bà. Mùi phấn và nước hoa tỏa ra trong nhóm ấy. Tất cả đều ngó Moritz và Joseph, rồi cười. Mấy ả chế nhạo hai anh đã bỏ gian nhà rồi.

Moritz cảm thấy một bàn tay đàn bà sờ mặt anh. Anh ngó xuống. Bàn tay thơm và mát. Joseph nói vào mặt họ:

---Salvete Sclavi! Họ đáp lại bằng một chuỗi cười. Joseph, thì anh không cười. Trán anh xạm lại Ra sân, anh nằm dài trên bãi cỏ, nhìn trời. Moritz nằm kế anh, nghĩ đến mấy người đàn bà. Joseph chắc cũng có nghĩ đến, nhưng Moritz không biết ý anh nghĩ gì. Joseph nói:

---Nếu anh muốn, thì cứ trở vô đi! Moritz đáp:

--Không, tôi không đi. Hai người làm thinh. Lần đầu tiên, Joseph không nói với Moritz về Béatrice. Ý cắt nghĩa:

---"Họ là đàn bà Ba Lan ở trại giam. nếu họ làm nghề đó trong sáu tháng, thì họ được thả ra liền... Nhưng trong sáu tháng, thì thân tàn xác hoại mất rồi. Họ chỉ ra khỏi trại giam để đi tắm vào nhà thương, nhà dưỡng bệnh, hay nhà xác. Moritz nói:

---VẬY MÀ TÔI TƯỞNG NGHỀ CỦA HỌ CHỜ! Bây giờ anh mới thấy thương hại họ. Anh không biết họ cũng là tù binh như anh.

---Họ không phải là nhà nghề, Jean à! (Joseph cứ gọi Moritz bằng tên Jean). họ là nô lệ và cố hết

sức mình để lấy lại tự do. Một kiếp nô lệ chỉ biết cố sức bứt phá xiềng xích bằng hai tay trống rỗng, yếu đuối, không có khí cụ nào khác. Anh hùng thật! Nhưng khổ thay, nào họ có làm sao bứt được xiềng xích họ đâu! Chỉ nát thân họ! Xiềng xích nô lệ còn mạnh hơn xác thịt con người. Đến chín giờ tối, các đàn bà rời khỏi trại. Khi lên xe, họ không cười nữa. Họ im lặng hút thuốc. Joseph tiễn họ, bằng một giọng chân thành, như chào bạn thân

---Salvete Slcavi ! Đêm ấy, anh tù Pháp vượt ngục.

-----81-----

Viên chức của xưởng dặt Moritz vào phòng và nói:

--Các sĩ quan cần dùng một thông dịch viên tiếng Balkan. Anh phải đi vòng và cung kính! Các ông ấy là sĩ quan của O.K.W

Moritz đứng chờ ngoài cửa trót giờ. Rồi anh được dẫn vào. Khói thuốc và mùi rượu nồng nặc cổ họng anh. Trên bàn la liệt ly cốc và chai không. Lúc anh bước vào, không ai quay đầu ngoảnh anh cả, Anh đứng dựa cửa chờ. Khói thuốc làm anh ngộp thở. Anh muốn xin trở về xưởng, nhưng mấy thùng nút áo như cũ. Ít nữa ở đó anh được yên tĩnh hơn, và khỏi bị ngộp khói thuốc. Anh thích mấy sọc đỏ trên quần các sĩ quan. Họ đều còn trẻ. Moritz đếm được bảy người. Một người sĩ quan đến gần Moritz, để tay quay tròn trên đầu anh, như quay trái ban trước khi thả. Ông ngắm nghía mặt Moritz, ngoảnh nghiêng bên trái, rồi bên phải. Ông bảo:

---"Xây lại coi!" Ông nhìn đằng sau đầu anh, sờ rầm vai anh và nâng cằm anh lên. Ông bảo Moritz hãy miệng và xem rằng rồi ra lệnh:

---Cởi đồ ra! Moritz lột áo thợ để trên kệ dựa vách. Viên sĩ quan chăm chú nhìn theo anh. Trong khi anh cởi đồ, ông cân nhắc từng cử chỉ điệu bộ của anh. Mấy vị khác lo nói chuyện, không quan tâm đến anh. Viên sĩ quan ấy là Đại tá S.S ông nói:

---Các bạn, tôi muốn trình bày trước đây một chứng minh luận thuyết! Ai nấy đều im lặng và bao chung quanh Moritz, đang trần truồng đứng ngơ ngác trước mặt họ. Anh được gọi lên để làm thông ngôn, và anh không hiểu gì về chuyện ông Đại tá vừa nói. Anh tưởng một chứng minh như một cuộc diễn trò trong gánh xiếc.

Rồi anh thấy lại trong trí các cuộc chứng minh. Một khán giả được kêu lên sân khấu để nhà ảo thuật lấy trong túi người ấy ra nào mèo, thỏ, chim chóc còn sống nữa. Theo ý anh chứng minh là vậy đó. Ngoài ra, anh không biết cách nào khác. Và bây giờ Đại tá lại muốn dùng anh để trình bày một cuộc chứng minh, không chừng cũng như một cuộc diễn trò mà anh đã thấy trong gánh xiếc hồi anh đi lính. Anh tò mò muốn biết. Anh mỉm cười. Anh không sợ cuộc biểu diễn. Anh biết rằng người khán giả được chọn không hề hấn gì. Họ chỉ lấy làm lạ và thán phục thôi. Và anh cũng sẽ thán phục Đại tá khi ông bắt ra những con thỏ, mèo, chim chóc, từ trong nách và cườm tay anh. Anh vẫn thân ái mỉm cười với Đại tá. Anh thích mấy nhà ảo thuật

và tự cho mình chẳng khi nào làm được như họ, dầu có luyện tập cả ngàn năm. Anh phục công Đại tá biết làm trò. Anh nhớ lại lời của mẹ anh: "Mấy nhà ảo thuật là tay sai của ma quỷ". Anh hơi long ngại và không mỉm cười nữa. Ma quỷ thường làm anh sợ hãi. Đại tá nói: --- Các bạn, người này vô đây chừng mười phút. Tôi chưa hề thấy mặt y. Tôi cũng không biết tại sao y đến đây! Viên chức của xưởng đáp:

-- Đó là viên thông ngôn tiếng Balkan mà đại tá cần dùng.

--- Vậy mà tôi quên mất chớ, quên chuyện nhờ ông kiếm cho một thông dịch viên. Lúc anh tabước vô, khuôn mặt anh làm tôi để ý.

Đại tá để tay trên đầu Moritz. Anh mỉm cười và nóng nảy đợi Đại tá cho thở chun ra từ dưới nách anh. Đại tá thì nghiêm trang. Moritz biết rằng tại các gánh xiếc, nhà ảo thuật nào cũng nghiêm trang. Dầu khán giả có cười vỡ bụng, họ cũng vẫn nghiêm nghị. Moritz chờ nghe ai nãy cười rộ lên. Anh cũng sửa soạn cười. Từ lâu rồi, anh không có cười. Đại tá nói:

--- Tôi thấy anh này lần đầu tiên như các bạn, chừng mười phút, và chưa nói với anh tiếng nào. Thế mà tôi có thể, vịn vào những nhận xét khoa học, thuật lại từng chi tiết tiểu sử của anh và lịch sử gia quyến anh từ ba trăm năm nay.

Moritz nhớ lại hồi đi lính, cũng có thấy mấy trò xiếc này. Nhà ảo thuật kêu trong hàng khán giả một người lên sân khấu và nói rõ tên họ, tuổi tác, vợ con, và lắm chuyện vân vân khác của người đó. A cũng lấy làm lạ sao nhà ảo thuật biết được các chuyện bí mật ấy. Nhưng Moritz không thích mấy trò như vậy. Anh chỉ thích những trò diễn thuật ra mèo với thỏ. Anh tiếc sao Đại tá không biết những trò ảo thuật ấy. Anh muốn cho ông lấy trong túi anh ra một con mèo chẳng hạn. Ở trong gánh xiếc, anh cũng có đứng lên để đến trước nhà ảo thuật, nhưng vì có nhiều người muốn lên, nhà ảo thuật lại lựa nhắm người khác.

Đại tá tên là Muller. Ông nói tiếp:

-- Dưới chế độ quốc xã, khoa học về nhân chủng phát triển mạnh mẽ nên đã tiến bộ hơn khoa học này của các nước khác, gần một trăm năm. Chỉ nhìn người trần truồng này, tôi có thể kể rành tổ tông của y, việc cưới hỏi của thân tộc y và phong tục của gia quyến y ra sao? Mouuns thí nghiệm lời trần thuật của tôi, các bạn cứ hỏi người ấy cói đúng hay không? Mấy sĩ quan đứng lại gần chung quanh Moritz và nói:

--- Kỳ lạ thật. Đại tá nói:

--- Theo hình thức của sọ và mô hình của xương trán, xương mũi và xương mặt, và theo cách cấu trúc của bộ xương nhút là xương ngực và xương vai, thì người này thuộc về nhóm dân German, hiện còn sống thiểu số tại thung lũng sông Rhin, tại Luxembourg, tại Transylvanie và tại Australie. Còn đúng chắc mười tám gia quyến ở tại Trung Hoa và Hoa Kỳ. Nhưng họ không được kê vô số thống kê, vì mới tìm được dấu vết họ chừng vài tháng trước chiến tranh. Trong bảng

thống kê mà chúng tôi sẽ đăng vào sổ đặc san, chúng tôi sẽ cho đầy đủ chi tiết rành mạch, và trước tiên về nhóm dân Germain này, lấy tên là " Dòng Anh Hùng". Dòng này có nhiều như tám trăm người. Tổ tiên họ di cư từng đoàn, từ miền tây nam nước Đức, trong khoảng năm 1500-1600. Họ là dân Đức chánh tông và vẫn giữ được nguyên vẹn huyết thống, mặc dầu bị mọi áp lực nặng nề, trong thời gian lịch sử. Chúng tộc này có một bản năng sinh tồn mà sức người không bì kịp. "Dòng Anh Hùng" mà trong đó có thanh niên đứng trước mặt các bạn đây, chúng tỏ bản năng sinh tồn kiên cường của dân Đức chúng ta. Duyên có gì khiếm cho tổ tiên anh này, từ ba bốn trăm năm chỉ cưới vợ đồng chủng, trong lúc xung quanh họ có biết bao nhiêu đàn bà quyến rũ hơn. Đó là bản năng sinh tồn, tiếng gọi của huyết thống đã tránh cho gia tộc này khỏi phạm trọng tội tạp chủng. Suốt đời lịch sử, gia tộc này không bao giờ cưới gái khác chủng tộc. Và bởi duyên có duy nhưt ấy, nên bốn thế kỷ, anh trai trẻ này mới còn được giống y hệt tổ tiên anh. Tóc anh giống y hệt của tóc "Dòng Anh Hùng" cách đây 4 thế kỷ, mà ta còn thấy trong di hài tàng trữ đến ngày nay. Không thể lầm lẫn với loại tóc nào khác được và người sành sẽ nhận ra tức khắc.

Tóc mình hơn tóc của các nhóm tộc loại Germain khác, chân tóc thì cũng như nhau. mũi, trán, mắt, cằm của thanh niên này đều giống như trong hình vẽ từ bốn trăm năm nay. Không có thay đổi với thời gian!

Các sĩ quan rờ đầu và mân mê tóc của Moritz. Họ trầm trồ ngó anh.

Moritz thấy bao nhiêu cặp mắt đổ dồn về anh. Chẳng khi nào anh được chiêm ngưỡng như thế. Anh như một vị anh hùng. Nhưng anh sợ làm thất vọng các sĩ quan. Anh tiết chẳng có làm việc gì đáng được khen tặng, sự khen tặng chỉ để dành cho những người được gán huân chương quân công "Croix de fer" có kim cương sáng ngời, và nhành lá cây sồi mà thôi. Bà tay Đại tá lại nắn bóp xuống vai Moritz một cách cảm phục và có vẻ thành kính như rờ vào thánh cốt của Nữ Thánh Paraschiva la Miraculeuse tại nhà thờ Trois Hierarques. Moritz cúi nhìn xuống, hổ thẹn vì không có dự mặt trận Miền Đông và không được thành tích vũ dũng nào.

Đại tá nói:

---Chứng tộc được mang danh là "Dòng Anh Hùng", vì đã nêu gương anh dũng của nòi giống oanh liệt.

Thật ngày hôm nay là 1 ngày lễ của tôi, vì tôi may mắn tìm được một kiểu mẫu nhân chủng như vậy. Xin nói phớt qua, tôi có một ông tổ cưới vợ thuộc gia tộc "Dòng Anh Hùng" này, song rủi không có con, vì ông già chết tại trận tiền, sau batháng cưới vợ. Nhưng đây lại là chuyện phụ thuộc. Tôi muốn rằng hình ảnh thanh niên này, có phụ chú những dữ kiện lịch sử và nhan chủng xác định, được đăng trong quyển sách tôi soạn từ mười năm, dưới sự chỉ dẫn của bác sĩ Rosenberg. Tác phẩm này là thành quả công trình khảo cứu của tôi.

Các sĩ quan bèn đứng nghiêm chỉnh chào và nói:

--Xin đại tá nhận lời khen tặng của chúng tôi,

Đại tá đỏ mặt sung sướng. Ông đưa thẳng tay phải lên chào và bắt tay từng người. Moritz đứng yên ngó ông. Ông hỏi:

---Anh ở Rheinland, Luxembourg hay Transylvanie? Moritz đáp: Ở Transylvanie.

Các sĩ quan khen rộ. Đại tá Muller hớn hở. Ông nói:

---Tôi sẽ nói rõ chỗ ở của anh này. Day qua Moritz, ông hỏi:

---Anh sang tại Timisoara, tại Brasov, hay tại xứ người Szeklers. Moritz đáp:

---Tại xứ Szeklers Đại tá xoát tay cười và nói:

---Tuyệt diệu! Không thể nào nói tôi sai. Lúc anh này mở cửa bước vô, tôi có cảm giác như thấy một nhân vật của Phòng triển lãm chân dung "Dòng Anh Hùng". Tôi thuộc lòng các chân dung của gia tộc ấy. Các bạn có thể xem trong quyển sách của tôi, có cả hình màu nữa. Các bạn, tôi có thể nói anh này là một kiểu mẫu hoàn toàn về "Dòng Anh Hùng". Anh chứng thật cho lý thuyết của tôi.

Đại tá kêu viên chức của xưởng đem phiếu lý lịch của Moritz. Vừa đọc phiếu, Đại tá nổi giận nói:

---Thật là ngu! Một người trong "Dòng Anh Hùng" chẳng khi nào có tên Ianos. Đặt tên như vậy thật là vô lễ, phạm thượng! Xảy qua Moritz, ông rầu rầu hỏi:

---Phải cha anh đặt tên Ianos cho anh không?

--"Thưa Đại tá, không phải. Tôi không phải tên Ianos" Anh muốn nói anh tên là Ion. Đại tá nói:

---Không thể nào một người trong "Dòng Anh Hùng" lại đặt tên con khác với tên các thánh trong lịch Đức được. Từ bốn trăm năm nay, chưa bao giờ có chuyện đó. Anh này không thể tên Ianos được

Đại tá ngó Moritz. Lần này ông bằng lòng và vui mừng thấy Moritz không phải tên Ianos.

Ông hỏi:

---Vậy ai đặt tên này cho anh?

---Tôi không biết. Khi tới nước Đức, từ hai năm nay, tôi được ghi trong giấy tờ với tên này. Đại tá bèn nói với các sĩ quan:

---Nó không phải Ianos đâu? "Dòng Anh Hùng", thường thường bị chịu sự ô danh như thế. Những dân tộc mà họ chung chạ với nhau đã thay đổi tên tộc của họ, nhưng không làm sao thay được huyết thống họ. Máu huyết của "Dòng Anh Hùng" vẫn tinh khiết như một giọt thủy tinh. Đại tá đi thẳng đến viên chức của xưởng và nói:

---Từ nay thanh niên này sẽ để dành cho "Viện Quốc Gia Khảo cứu Chứng tộc", Đây là một kiểu mẫu mà chúng tôi cần dùng. Viên chức hỏi:

---Vậy anh ấy không làm ở xưởng nữa? Đại tá xằng xớm:

---Không, tôi sẽ gửi sau những chỉ thị đặt biệt riêng về anh này.

Đại tá Moritz và suy nghĩ: "Khoa học tiến triển thường. Nhưng ta vẫn còn cách xa sự hoàn mỹ. Kiểu mẫu như vậy này, người tiêu biểu cho nhóm chủng tộc kỳ thú này, lẽ ra phải ở trong một "Vườn Nhân Chủng" với các kiểu mẫu hiếm lạ và quý báu của loài người. Nhưng tiếc thay, "Vườn Nhân Chủng" chưa thiết lập. Tại Âu Châu có vườn tuyển trạch và bảo tồn các giống cầm và thú. Thế mà, vì thành kiến dư luận, không lập được một "Vườn Nhân Chủng". Một thiệt hại lớn cho khoa học! Về lãnh vực này, người Mỹ đã đi trước. Họ có lập vườn bảo tồn những giống thổ dân kỳ lạ của Mỹ Châu. Ta cũng sẽ lập "Vườn Nhân chủng" ở Âu châu. Ta phải thắng! Trong kỳ diễn giảng tới, ta sẽ đề nghị sáng lập trước tiên "Vườn Nhân Chủng". Khoa học sẽ nhờ đó mà có sẵn kiểu mẫu để nghiêm cứu dễ dàng. Phần tử này của "Dòng Anh Hùng" sẽ là người đầu tiên của Vườn, và chính ta đem tặng"

Đại tá Muller nói Moritz và mỉm cười. Ông tưởng tượng thấy Moritz ở trong Vườn Nhân Chủng, chỗ trại "Chủng tộc Đức" cùng ở với vợ con. Đại tá nói:

---Rồi đây ước vọng sẽ thành... Hiện giờ, phải kiếm cho anh một nghề xứng đáng với căn cội chủng tộc của anh ta. Đời lính sẽ làm cho anh ta thỏa mãn. Tôi biết rõ "Dòng Anh Hùng". Ấy là chủng tộc háo chiến nhứt của giống Germain. Vậy phải giúp anh ta làm lính mới được.

Các sĩ quan khế tặng Đại tá một lần nữa, vì họ tán thành ý kiến ông. Đại tá hân hoan kêu viên hầu đem cặp da của ông lại. Ông lấy một miếng giấy trên đầu có chữ O.K.W. và viết mấy lời gửi gắm Moritz, để được sung vào quân đội, làm lính S.S.. Đưa mảnh giấy cho viên chức của xưởng, ông ra lệnh:

---Về làm các thủ tục cần thiết, và đừng để trễ nãi. Đoạn xây qua Moritz, ông cười và nói:

---Trong tháng tới tôi muốn có một tấm ảnh của anh mặc quân phục tân binh. Nó rất quý đối với sự nghiêm cứu của tôi về "Dòng Anh Hùng" mà anh thuộc về gia tộc ấy. Tôi sẽ gửi một tấm tặng Bác sĩ Goebbels. Rồi anh sẽ ngắm hình anh trong các báo chí có tranh ảnh.

-----82-----

Sau khi khám Moritz, Đại úy bác sĩ trong Ủy ban tuyển mộ, nói:

---Anh này không đủ sức khỏe để làm lính. Phổi bên phải có đốm. Quân sĩ thì buồng phổi phải lành mạnh mới được.

Đã buổi trưa qua, từ lúc Đại tá Muller gặp Moritz. Anh biết là lính thì được cấp nửa ổ bánh mì mỗi ngày, có giày tốt, quần không thấm, có áo quần ấm áp, và được ăn uống đầy đủ, có thuốc lá hút. Anh biết đời lính sướng hơn đời tù, nhưng khi nghe nói anh không được chấp thuận thì anh lại mừng. Bác sĩ lật hồ sơ đọc, rồi nói:

---Thanh niên này của Đại tá Muller, ở Tổng hành dinh và Viện nghiêm cứu chủng tộc gửi gắm.

Không thể loại anh ra được. Ba vị bác sĩ đều ngó Moritz, Đại úy hỏi:

---Anh có biết làm công việc văn phòng không? Anh làm nghề gì?

---Tôi làm ruộng.

Mấy ông bác sĩ hỏi ý kiến với nhau và bảo Moritz ra ngoài chờ. Khi kêu anh vô thì họ cho biết anh có đủ năng lực đi quân dịch, và cấp cho anh giấy đi trình diện tại đơn vị của anh. Đại úy nói: --Anh được bổ vào đội trợ binh. Anh không biết làm việc văn phòng, thì anh sẽ ở trong đội binh canh gác.

-----83-----Thiếu tá trại kỷ

luật thủy còi kêu ăn trưa. Binh nhì Moritz giật mình. Anh quên mình đang đứng gác trong chòi canh và lật đật kiếm gà men. Anh đỏ mặt, tức giận, ôm cây súng và nói thăm: " Ngu ngốc làm sao! Cứ quên mình là lính gác chứ không phải là tù nữa!"

Bangàynay đứng gác, anh để u giật mình mỗi khi nghe còi hiệu. Anh chưa nghe được anh là lính. Thấy dây kẽm gai giăng cùng trại và đoàn tù, anh quên anh ở đâu và cứ tưởng còn bị giam. Trải nhiều năm ở trong trại giam, ý tưởng là tù trọn đời đã thâm nhập vào xương máu dathịt anh. Anh không thể tưởng nghĩ gì khác được. Khi có lính đến đổi phiên gác, anh run lên vì tưởng người lính này đến bắt anh. Giờ đây, khi có đoàn tù cầm gà men chờ nổ đầu in hẩu để lấy súp, Moritz quên mình đứng gác trong chòi canh và tự hỏi sao phiên xúp của mình lâu tới quá vậy. Anh thấy anh cùng ở trong đoàn tù. Mấy ngày đầu, Moritz ngó tìm trong đám tù có ai quen không. Anh lấy làm lạ sao không gặp được người nào. Ở Đức, anh đã ở trong cả chục trại giam, tất anh cũng có một bạn quen trong đám tù ấy. Anh muốn gặp một người quen, dầu anh không được phép nói chuyện với tù. Miễn anh nhìn thấy xa xa một mặt quen là đủ. Thành linh, Moritz lại quên mình là lính gác, vội kêu lên:

---Joseph, Joseph! Đoàn tù ở sân đều ngó anh. Joseph cũng ngó, nhưng lại cúi xuống, không nhìn biết Moritz. Moritz lại kêu nữa. Joseph cầm gà men ngó chăm chỉ anh, rồi bèn đi xathêm. Moritz bèn nói lớn:

---Anh không nhớ tôi sao? Tôi là Moritz đây. Người tù Pháp nhìn ra anh, cười nói:

---Slave Slave! Y để gà men xuống đất, đến gần hàng rào kẽm gai, hỏi:

---Tại sao anh ở đây, anh Jean? Moritz thuật sơ chuyện anh làm lính. Joseph lúc này đã nghe được tiếng Đức. Nhưng vì hai người cách xa quá, nên nghe không rõ. Moritz hỏi lại:

---Còn anh, tại sao anh ở đây? Joseph đáp:

---Tôi bị bắt lại, sau năm ngày vượt ngục. Anh gửi giùm thư cho Béatrice, vì tôi không được phép viết. Tôi không có tin tức nàng từ bốn tháng nay. Moritz hỏi địa chỉ. Người tù Pháp viết vô một mảnh giấy. Khi đó Moritz rút túi lấy một gói thuốc hút vừa được phát hôm qua, thấy qua hàng rào dây kẽm gai, vô sân, dưới chân Joseph, và nói:

---Chiều nay tôi gởi thỏi. Maitôi đem thuốc hút và bánh mì cho anh. Joseph cúi lạy gói thuốc và liếm miếng giấy có địa chỉ của Béatrice, gói một viên đá nhỏ. Nhưng miếng giấy rách giữa hàng rào dây kẽm gai. Joseph muốn viết miếng khác, song Moritz nói:

--Để tôi lạy cho. Không ai bắt tôi đâu, nếu tôi đến gần hàng rào. Anh vờ bước xuống thêm chỗ, thì đằng xa thấy một viên cai đi đến đổi phiên. Moritz lật đật trở lên chòi và nói với Joseph:

--Viên cai đi rồi, và tôi không thể lạy được. Ngày mai, lúc chín giờ, tôi ra đứng gác sẽ lạy. Chờ tôi, chào anh nghe! Joseph nói:

---Slave Sclave! Y vờ đi vờ đốt thuốc, bộ đồ xám rách lúc trước nay tả tơi hơn. Y ốm nhiều. Ở trại giam luôn luôn thiếu ăn. Khi đổi gác với viên cai rồi, Moritz ngó Joseph đang đi xa, và nói thầm:

--Maitôi đem nguyên ổ bánh mì cho anh.

-----84-----

Đêm đó Moritz bị cảm. Bữa sau, xe chở anh vào nhà thương. Anh biết Joseph đang chờ anh gần vách tường để lấy bánh mì và thuốc, nhưng anh đã hứa. Và anh còn phải lạy miếng giấy biên địa chỉ của Béatrice nữa. Anh buồn rầu đã làm cho Joseph chờ anh không được và thất vọng.

---"Tội nghiệp Joseph!" Anh thương hại và nghĩ thầm:" Biết đâu anh chẳng nóng lòng trông mau sáng và đến chín giờ để lấy bánh mì!" Moritz tự an ủi, trong vài ngày lành bệnh, mình sẽ mỗi ngày đem bánh mì cho Joseph và viết thư cho Béatrice. Nhưng Moritz bị sung phổi, phải nằm bệnh viện quân y ha tháng trường.

Bữa mồng một tháng hai, bác sĩ nói với anh:

---Tuần này anh ra nhà thương được rồi. Anh sẽ có phép nghỉ dưỡng sức 30 ngày. Moritz nghĩ thầm nếu nghỉ phép thì làm sao gặp Joseph. Anh từ Pháp chắc vẫn chờ anh hoài, chờ anh lượm địa chỉ viết thư cho Béatrice, chờ anh tặng bánh mì và thuốc hút.

Moritz có ý định bỏ phép nghỉ để trở về phân đội mình. Bác sĩ lại khuyên:

---Anh cần nghỉ dưỡng sức, ăn uống và nghỉ ngơi. Nếu không nghỉ thì nguy hại lắm. Anh muốn nghỉ phép ở đâu? Moritz hết còn cam đảm xin bỏ phép nghỉ. Anh cúi đầu, đỏ mặt. Bác sĩ nói:

---Tôi hiểu anh. Anh không có chỗ nào để nghỉ. Tôi có thể gửi anh vào một "Viện dưỡng sức". Nhưng ở đó không phải là chỗ cho anh. Anh cần một bầu không khí ấm áp, như trong một gia đình...

Moritz rất cảm động vì bác sĩ đã đoán được ý nghĩ của anh. Anh ước một nơi mà anh có thể ở như tại nhà anh. Bác sĩ nói tiếp:

---Anh cần một người đàn bà săn sóc và giúp đỡ anh. Anh cần phải tự tin trở lại. Nếu không, anh không bao giờ mạnh hẳn được. Nơi "Viện Dưỡng sức", anh gặp nhiều đàn bà. Nhưng họ ở đó để thỏa mãn nhu cầu sinh lý. Với một người bệnh về thể xác và tinh thần như anh, chuyện ấy không nhằm lỗi. Anh cần yêu đương hơn kích thích.

Bác sĩ nói chung quanh. Ông tin chắc tài khám bệnh của ông. Ông biết rõ cái gì hạp cho bệnh hơn rồi! Lương tâm nhà nghề bắt buộc ông cho toa trị bệnh bằng yêu đương, không khí gia đình, sự tin cậy và sự tận tâm của một người đàn bà. Nhưng ông không có các thứ thuốc này, mà bệnh hơn thì chỉ cần có thể, y không thể lành mạnh nếu không có nó. Cặp mắt bác sĩ dừng lại một nữ khán hộ đứng gần ông, tay đang cầm thẻ ghi bệnh trạng. Bác sĩ nói:

---Cô Hilda, cô ở gần đây với mẹ cô phải chăng?

--Thưa bác sĩ, cách nhà thương vài bước, với mẹ tôi. Hilda nói bác sĩ với sự tin cậy, phục tùng của một người lính đang chờ lệnh của sĩ quan mình. Bác sĩ mỉm cười. Ông đã tìm được phương thuốc hay, ông nói:

--Tôi giao Moritz cho cô. Cô nên coi anh như một người chồng. Trong một tháng, cô dẫn anh lại cho tôi, hoàn toàn lành mạnh. Tôi muốn thấy anh bình phục trước khi trả về đơn vị của anh. Anh cần có một người đàn bà, và là người yêu, người chị, và người mẹ!

--Thưa bác sĩ, tôi đã hiểu. Hilda được chaimười tuổi, có đôi mắt hồng, tròn trịa. Nàng hơi lùn và mập mập. Bác sĩ nói nàng bằng lòng. Ông thấy nàng có cử chỉ yêu đương cần thiết cho Moritz. Nhìn tóc nàng, ông nói thầm: "tóc hoe hoe này êm dịu người bệnh, khi thấy nó. Tóc nâu nâu không hợp mấy!" Ông lại nói với Hilda:

--Cô được nghỉ mười bốn ngày trong dịp này. Cô chỉ lo cho Moritz mà thôi. Mỗi ngày cô cứ xuống nhà bếp bệnh viện lấy khẩu phần thường bữa. Nhưng cô nên nấu thêm ở nhà. Anh ấy

cần có món ăn riêng tự tay người yêu nấu, hơn là bữa ăn lạnh trong nồi nấu chung. Hilda đáp:
--Thưa bác sĩ tôi hiểu! Nàng tự hào về sứ mạng của nàng. Rồi đây các bạn đồng nghiệp sẽ ganh tỵ với nàng. Bác sĩ hỏi :
---Cô có phòng ngủ riêng chứ? Hilda đỏ mặt trả lời:
--Thưa có! Bác sĩ lại hỏi thêm:
--Tôi tưởng người thanh niên này chắc vừa ý cô? Rồi không đợi trả lời, ông bảo:
---Cô làm giấy ranh thương cho Moritz, giấy phép nghỉ cho hai người, và một giấy lãnh phần ăn trong 30 ngày cho hai người, với phần phụ thêm, loại A
---Tuân lệnh! Hilda vừa nói vừa mở cửa. Bác sĩ đứng lại trên thềm, ngó Moritz và nói hấp tấp:
---thôi chào anh, mau mạnh trở lại đây!
-----85-----

Moritz ngồi lâu ở cửa sổ, ngó ra sân nhà thương. Tuyết rơi. Xà xà anh thấy dạng hàng rào dây kẽm gai. Thành lĩnh, hai bàn tay giá lạnh bịt mắt anh. Xây lại, thấy Hilda. Anh đã quên tất cả, luôn những nỗi của bác sĩ nữa. Hilda nói:
---Mặc đồ lính vô và lại đăng "kết" lãnh lương đi anh! Tôi có giấy phép ranh thương của anh rồi, và giấy anh nghỉ phép nữa. Giấy nghỉ phép của tôi cũng ký rồi.

Hilda nói rất mau. Nàng phụ mặc đồ cho Moritz, luồn tay dưới áo lạnh để sửa cho nó thẳng thớm. Moritz nhận thấy bàn tay của Hilda trên ngực mình và có cảm giác như một bàn tay thân yêu quen biết từ lâu. Nàng mặc áo cho Moritz như đã từng làm chuyện này cho chồng hay cho con. Trước kia Hilda rất lạnh lùng và xa lạ đối với Moritz. Nàng đem thuốc men, lấy thủy, rồi đi liễn. Bây giờ, bỗng dưng nàng thân thiện và thân mật. Thân mật hơn cả Suzanna và Iulisca.

Moritz thấy Hilda đã cảm anh. Cảm anh thành lĩnh, vị lĩnh của bác sĩ. Nàng yêu anh. Nàng giữ lời hứa với bác sĩ. Bàn tay chạm vào da ngực của Moritz, sửa lại áo lạnh, hay cài nút áo của anh là một bàn tay vủa người đàn bà yêu đương. Đúng như lời bác sĩ đã dặn. Hilda nói:
--Bác sĩ cho phép chúng tôi lấy một cái giường lớn của nhà thương. Giường lớn sơn trắng trong phòng mổ, với hai cái mền len. Giường của em nhỏ quá không đủ cho hai người. Nghĩ tới giường, nàng lại nói:

--Bác sĩ bảo em đừng làm anh mệt. Đó là lẽ tự nhiên, anh còn đa năng. Nhưng chừng một tuần lễ uống bổ dưỡng và nghỉ khỏe, thì tất cả sẽ thay đổi. Moritz hỏi:

---Cái gì sẽ thay đổi? Hilda ôm anh hôn, đáp:

---Rồi anh sẽ biết. Moritz lãnh lương. Anh không sung sướng. Anh chỉ tuân lệnh. Không phải lĩnh đi làm ở phòng tuyến, ở xưởng nút áo hay đi gác trại giam. Anh được lĩnh đi với Hilda, ăn ở với nàng, và phải mạnh về thể chất với tinh thần, trong vòng một tháng. Đó là một lệnh có lợi cho anh, song là một cái lĩnh. Mà hề là lĩnh thì anh không làm sao sung sướng được.

Sau một tuần ở với Moritz, Hilda nói:

---Anh biết không, nếu làm đám cưới thì em có thêm mười bốn ngày nghỉ nữa. Moritz âu yếm ngó nàng, Nàng lại nhắc:

---Hôm qua anh có nói, ta sẽ cưới nhau. Moritz nhớ hôm qua có uống rượu với Hilda và mẹ nàng đến 5 chai. Anh đáp:

---Phải !

---Vậy sao ta không thi hành? Nếu làm giấy thì em lại được nghỉ thêm và anh cũng vậy. Hai ta sẽ được một căn nhà; bàn ghế trang trí và một giải thưởng hàng tháng "mark" (tiền Đức). Anh chỉ ngủ ở đồn khi đi gác thôi. Em có nói với mẹ, và điều hay nhất, theo em nghĩ, là ta cưới nhau liền.

Moritz làm thinh. Hilda tưởng anh không muốn lúc nghỉ phép mà phải đi lo giấy tờ, liền nói:

---Anh không cần đi đâu hết. Anh cứ ở nhà nghỉ như bây giờ. Em sẽ lo tất cả cho, lo đi đến Phòng Hộ tịch, Phòng Cư Xá, Phòng Cấp lương thực, Phòng Lao động, và Cảnh Sát cuộc, nói tắt, là chạy lo khắp nơi mà cần thiết cho anh. Cần như thế là không để cho anh mệt!. Moritz bằng lòng. Hilda nói có lý. Nếu làm đám cưới thì chỉ toàn có lợi.

Thế là họ cưới nhau. Họ được một căn nhà có bệ phòng, chỗ tắm và nhà bếp. Họ được lãnh hàng tháng "mark" tiền thưởng, phiếu cấp giường nệm, quần áo, bàn ghế, chén đĩa, củi than, rượu, thịt để đãi tiệc cưới, một máy radio và nhiều thứ khác nữa. Hilda vừa phụ mặc sắc phục cho Moritz sửa soạn đi đến đồn, vừa nói:

---Ta dại khờ lắm mới không làm đám cưới, vì được bao nhiêu là lợi. Có phải anh ngủ ở nhà hơn ở đồn không?

---Phải ! Hilda hơn hờ nói tiếp:

---Rồi trong hai tháng em khá có thai, em được nghỉ phép thêm, và anh có thể ở tại nhà. Chúng ta có thêm phần ăn. Đàn bà có thai được ba phiếu lương thực. Anh sẽ được ăn uống đầy đủ. Em muốn thấy anh mập lắm! Moritz cười, nói:

---Em Hilda thật là một người đàn bà tốt bụng!

Đồn hiến binh làn Fantana tiếp được một thông cáo, gửi đến làm hai bản, để công bố cho dân chúng xem. Viên quản đồn Dobresco đọc: " Tên Do thái Moritz Ion, tự Iohann, tự Jacob, tự Iankel bị truy nã khắp nơi trong xứ. Hãn vượt trại giam. Ai chứa chấp, hay biết hãn ở đâu mà không khai báo với nhà chức trách sẽ bị tù" Ở góc bên phải tờ rao có ảnh của Moritz, chụp bề nghiêng và bề mặt. Viên quản nhìn tấm ảnh và nói thầm: " Vậy ra tên này là Do thái thật à". Y cho gọi một tên lính, và bảo:

---Lấy cây súng đi bắt cha mẹ tên Do thái này tức khắc đem về đây, dán tờ thông cáo tại vách ngoài.

Dán cho chắcdừngđể gió thổi bay mất."

Tuy ếtroitài làng Fantana. Viên quản ngó ra ngoài của sổ, thấy mụcsư Koruga,haivai đãkhòmm,ôm cặpdạ,đitrênđường,trướcdồn. Mộtláttêndội về, nói:

---Tôi bắt bà mệthôi.Ôngchadau. Viên quản giận dữ. Y muốn hỏi cung hai vợ chồng mộtlượt.Têndội nói:

---Nếu ông muốnthìtôiđilôi hắđi.Hắkhôngđứngđược. Tôi có dở mền thấy mình ôngtaphùnhư cái hũdabò. Viên quầnsuynghĩmộthời, bớđịnh hỏi cung cha của Moritz. Y cho kêu dẫn bà mẹ Moritzđangđứng chờtrướccửa. Aristitza vô phòng, hằm hằm hỏi:

---Tại sao ông sai lính bồng súng tới bắttôinhư một tộiisátnhơn?Bộ ông không còn gian phi nào bắt nũasaomàđibắtnghười lươngthiện vậy?Haylàtôidãphạm tội sát nhơn.

Bà n ổi giậnlôidình.Lúcnghười lính vô nhà bắt bà dẫnđi,bàđịnh sẽ tới móc mắt viên quầndồn.

---Bà không có tội,nhưngconbàbị tập nã. Aristitza ngó tờ rao của viên quầndrara,thấy hình con bà, bà khóc ào:

---Sao mà nóổmnhư thế này? Khi mà Moritzổm thì chắc bịđánhdập nhiều.Khôngcógìlàmbàquamtâm hơnnữa. Viên quản nó:

--Bàđọcđi Bàlaunước mắt, nói:

---Thôi, ích gì nữa! Chỉ thấy ảnh nó là tôi biếtnóđóikhát,mìnhđầy chí rận, và bịđánhdập giam cầm rồi. Ông còn muốntôidọc gì nữa? Bấynhiêủđủ rồi! Viên quầndọc tờ rao lớn lên.

Vừangheccâuđầu, bà chặn lại liền:

--Đọc lại coi! Chắc tại tôi không hiểu rõ! Ônh nói Tên Do thái Moritz Ion hả? Nếu ông đọctrúng,thìngườidókhôngphải con tôi. Tôi bao giờ có con Do thái. Viên quầndrạhìnhchobàxem.Bà lại mũi lòng một lần nữa khi thấy conổm tong teo. Viên quản hỏi:

---Phải nó không?

---Chính nó, tội nghiệp con tôi! Cầu nguyệnChúadừng tha thứ tội lỗi những kẻđãgiam cầm nó!

---VẬybà nhìn ra nó à? Tại sao bà lại còn nói chắc rằng nó không phải Do thái?Đừng làm mất thì giờ, bà nên lắgnghetôidọc. Lời của bà khai không chút giá trị nào, vì bà làtư nhân.Tôichỉ tin những gì chánh thức công nhận. Giấy tờ nàylàcôngvãncủa chánh quyền gởiđến. Vậy nó là bất khả xâm phạm và nó quả quyết con bà là Do thái.

---Nếu ông còn dám nói một lần nữa rằng con tôi là Do thái, tôi móc mắt ông cho ông coi! Ông muốn chọc giận tôi hả? Tội nghiệp thằng nhỏ. Hờirađi,nótrẻ,đẹp,dũng mạnhnhư cây tùng,màbâygiờ nó chỉcònxươngvớida!

--Đừng thóa mạ nhà cầm quyền! Nếu không, tôi sẽ lập biên bản tức thì về tội xúc phạm nhân viên công quyền!

---Thằng Ion, tôi có nó với cha nó, chứ không phải với nhà cầm quyền,Tôi mang nặng nó trong

bụng, cho nó bú sữa tôi, chứ không phải nhà cần quyền. Và tôi biết rõ nó không phải Do thái!

--Theonguyênvăntronggiấy tờ này, Bộ Nội vụ quả quyết nó là Do thái.

---Vậy Bộ Nội vụ có gan lạiđây nói với tôi đi! Tôi thách đấy! Tôi sẽ khắc vào mặt nó nếu nó quả quyết biếtthơ tôi,đưa con tôi mang trong bụng tôi.

---Nếu bà là dân Roumain, thì chồng bà là DO thái. Mộttronghaingười.Đâylàcông vanchánhthức. Hay là hai vợ chồngcũngchưabiết.

---Bộôngsayrượu sao chứ? Tôi mà không biết tôi thờ ai và quỳ gốitrước Chúa nào à?

---Không phải thờđạo nào? Có thểngườiDothaícóđạo Thiênc Chúa.Đâylànói về máu huyết.

---Máu của tôi và của chồngtôi đều là máucóđạo. Tội nào bắt giam con tôi và hành hạ nó khổ sở trong ngục mới là bọn tà giáo thôi! Viên quản hỏi chầm biểm:

---Bà chắc chồngbà cóđạo à? Trongbaonhiêunămở chung, bà không thấy chi khả nghi sao?

Vớidànôngthì dễ thấy chứngítích hơnđàn bà.Haybàchưabiết tường tận? Bà Aristitza gào thét lên:

--- Ông mà dám cho tôi không biết người tôi ngủchungtrongbamười lăm năm à? Một conđiểmcũng còn biếtgãđànôngnào chunggiường với nó nữa, mà ông dám nói tôi ngủ chung với chồngtôi trongbamười lăm năm mà khôngbiết tường tận à? Nhà cầm quyền chắc có biếtđượcrõ hơn tôi,đưa con mà vợ chồng chúng tôi tạonênchăng?. Ông và nhà cầm quyền mà lạiđi hỏi tôi, vềđưa con tôi mang trong bụng và cho bú sữa của tôi chứ?

Cặp mắtbàchămchămngó vàobìnhmựcđể trên bàn viết. Bà giận dữ, mắtđỏ hào quang, thấyđỏ tất cả. Bình mựcbàđịnh chụpđể vựttrênđầu viên quảnhữngđỏ. Vách tườngcũngđỏ. Và viên quảnhữngđỏ.

Viên quảnhấyhuống mắt của bà nhìn nên lậtđật kéo bình mực về phía mình. Và tay Aristitza bấu vào vạt váy một cách giận dữ,nhưbóp cổ nhà cầm quyền mà bà đangnhắm chặt. Bình mực mắtdì làkhígiới chót của bà bịtước.

Bà nghi ếnrăng,haitaychụp vạt váy lậtngược lên trùm phủđầu. Váy rộng xèo tung ra như bị bọcgió.Áosomilótcũnglật lên,đưatrần da thịnhanhneovàxámxạm, cặp vú thông xệnhư haitúirỗng,đensì.Viênquản thấy trong nháy mắt trọn thân mình trần trụi của bà, cả bề mặt, bề nghiêng và bệlung.Y nhắm mắt lại. Cửadóngmặt cái rầm, vách tường chuyểndộng, trần nhà rớt vài miếng vôi trắng.

Aristitza ch ạy ra, tiếng hét của bà còn vọng lạikhànkhànnhư còixẻ,bêntaiviênquản đồn: --Đó,tôitrả lời rồiđó!Mấy ông cứ liểmdi,ôngvà nhà cầm quyền của ông, kẻtrước người sau!

Về tới nhà, bà Aristitza cốikhănchoàngvaira,ngồi bênlò sưởi.Bà để thêm củi vô lò và nhìn ngọn lửa chập chờn,lelói vàđỏau,mànước mắt tuôn trào theo má. Bà ngix thầm : " Ta không nói gì với ông hết. Ôngđangđau,đừng làm cho ông lo buồn"

Bà xây qua, th ấy ông nằm ngửa ngủ. Nước mắt giàn giụa, bà dòm ông, và nhớ đến Moritz bị nhà cầm quyền và cảnh binh hành hạ trong các khám đường từ năm năm nay vì họ cho nó là Do thái. Mà nào có phải đâu! Nếu thật nó là Do thái thì đâu có bị nhốt. Mà Moritz sao đại khờ quá, hay tin lòng người ta, hễ họ đánh đũa để cho nó nhận là Do thái, thì nó thú nhận liền. Rồi nhà cầm quyền tin thiệt như thế.

Bà ng ồi như vậy, hai tay ôm đầu khóc. Bà không giấu nổi nữa, tính phải nói với ông rằng có hình ảnh Moritz in trên báo cáo xanh dán ở cửa đồn hiến binh, giống như mấy tờ tuyên ngôn ở cử. "Nhưng tôi không nói nó ốm như chó đói mà ông phải đau lòng. Tuy nhiên, phải thuật lại cho ông nghe lời viên quản nói nó là Do thái mới được" Bà kêu:

---Ông à! Dậy đi! Nếu ông ngủ suốt ngày thì ban đêm ông ngủ không được ạ!

Ông già không ứng tiếng. Thường thường ai kêu thức dậy, ông cũng không đáp.

Nhưng hôm nay, ông không ngủ, hai mắt mở to và chắc có nghe hỏi, song ông làm biếng không buồn trả lời. Bà nói:

---Ông à! Viên quản nói với tôi rằng ông là Do thái. Ông nghĩ có in nó cả gan không? Nhưng tôi đã trả lời xứng đáng rồi.

Bà th ấy dường như ông mỉm cười. Hai ông bà thường hay cãi nhau nhiều, trong ba mươi lăm năm sống chung, nhưng bà thương ông chí thiết. Bà rầy ông vì quá hiền từ và tốt bụng, ai cũng gạt ông được, nhưng bà yêu ông lắm. Aristitza yêu chồng hết tình, yêu trọn cả tâm hồn.

---Ông à! Nếu mai ông không mạnh thì tôi ra tỉnh rước bác sĩ. Tôi sẽ bán con heo trả tiền thuốc cho ông. Chừng nào ông mạnh, mua lại con khác. Phần ông phải lo chữa cho mạnh mới được.

Ông già vẫn không trả lời.

---Ông à! Mở mắt ra xem nè! Tôi cho ông điều thuốc tôi giấu để dành cho ông đây! Bà đứng dậy, với lấy điều thuốc cất trên sà nhà.

---" Ông có hộp quẹt chớ? Vừa nói, bà cầm điều thuốc đi lại gần ông. Bà muốn để điều thuốc tận nơi miệng ông, như có vài lần, hồi mới cưới. Bà biết ông không mở mắt ra, nhưng sẽ hách môi khi nghe đưa điều thuốc kề tới miệng.

Nhưng hôm nay, đôi môi sưng vù của ông không nhấp máy. Và dẫu bà đưa điều thuốc đến tận môi, ông cũng vẫn im lìm. Bà hỏi:

---Sao vậy ông? Bà nắm vai ông, lắc mạnh. Quả là nó ốm, bà nhận thấy da thịt ông lạnh ngắt. Bà sờ trán, trán cũng lạnh. Ông già đã chết

Bà Aristitza kêu gào lên. Bà mu ốn chạy ra khỏi phòng. Nhưng bà dừng lại, ở gần với người chết. Dùng diêm quẹt đốt thuốc, bà đốt đèn cây để chong đèn đầu giường ông nằm. Rồi bà khóc to lên,

vì bà biết không còn ai nghe bà nữa...

-----89-----Bà khóc ngất đi. Tiếng bà đã khan. Bà than thì, bà khóc thầm bên xác chết, bà không nói năng, không cử động, khó trong lòng, nhưng nỗi thống khổ vẫn tràn ngập không kém.

Tâm trí bà rồi cũng mệt. Bà nói khóc. Lúc đó, bà chỉ thấy tro tro, một thân một bóng. Lúc khóc than, bà tưởng có ai bên cạnh. Bà muốn khóc nữa, nhưng không còn sức. Bà đứng dậy, đốt lửa thêm.

Như thường ngày bữa, bà bắc nước lên bếp, nấu ăn. Bà kéo màn cửa sổ, xong đâu đấy, bà lại càng thấy quạnh hiu cô độc. Bà chóng mặt, mệt mỏi. Bà nhìn mặt ông, bà không sợ người chết. Đêm nay, bà phải ngủ trong phòng một mình bên cạnh xác chết. Còn ba đêm nữa, đến ngày chôn, bà cũng phải ở trong nhà đơn độc một mình với tử thi.

Bà nhớ đến lời viên quản: "Hay chồng bà là Do thái!"

Bà đứng giữa nhà, khoanh tay, không biết phải làm gì.

Nước sôi, nhưng bà không đói. Giường ngủ sẵn, bà có thể nằm, nhưng bà không buồn ngủ. Bà phải làm cái gì mới được. Đầu óc, thân xác bà xúc động, thảm khổ, não nề. Bà không thể ngồi yên được. Bà phải cử động cho khuây khỏa. Lại thêm cảnh tỉnh mạch vắng vẻ! Bà kéo màn cửa sổ một lần nữa, và đi lại gần chỗ ông nằm, bà tưởng như viên quản đứng kế bên bà và nói vào tai: "Hay là chồng bà Do thái!"

Bà ngó ông, rồi dờ mền ra. Mình ông phồng lên. Nhìn áo sơ mi và quần cụt và cái đã bao lần tự tay bà giặt ủi, bà mở dây nịt và tuột quần khỏi đầu gối. Dàng người chết đã tím bầm. Bà nói to: "Tại sao ta lại mắc cỡ? Chồng ta mà!"

Bà nhớ lúc hai vợ chồng còn son trẻ, mà bây giờ thì mình mấy ông đã tím bầm. Câu "Hay là chồng bà Do thái!" vang vọng bên tai bà. Bà đưa tay sờ ngay chỗ của ông, thấy lạnh ngắt và tím bầm, như mí mắt, cái mũi, đôi môi. Bà giựt mình kéo quần lên và đắp mền lại. Bà đứng dậy run run làm dấu thánh giá: "Lạy Chúa! Đợi ơn Chúa cho con ngừng lại đúng lúc" Bà lại làm dấu chữ thập lần nữa và nói: "Nếu tôi coi thấy thì tôi sẽ bị lửa địa ngục thiêu đốt. Đó là một trọng tội. Nhưng tôi không coi, không thấy gì hết. Tôi không muốn biết ông có phải Do thái hay không. Tôi không muốn!"

Bà ngó xác ông, khóc và van vái: "Ông tha lỗi cho tôi. Tôi thề không thấy gì hết và cũng không muốn thấy. Ông biết tôi chẳng khi nào phạm tội nặng nề như thế đâu. Ông hiểu tôi nhiều mà! Viên quản và nhà cầm quyền nhồi sọ tôi, cho chúng nó vô lửa địa ngục cả hai đi!"

-----90-----

Bình nhì Moritz dẫn 5 tội nhân đi trên đường trong thành phố. Trời vừa bảy giờ sáng. Đi ngang

nhà Hilda bỗng thẳng Franz, con anh , ra cửa sổ,đưa tay chỉ anh chào. Moritz nghe Hilda nói: ---Con biết không,ba con đó.Bác có cái nòng sắt và cây súng đó! Thằng Franz mới có ba tháng, nó chẳng làm sao biết Moritz có súng và dẫn tù,nhưng Hilda mỗi ngày chỉ cho nó cảnh này để nó được hãnh diện về banó,cũng như nòng tự phụ cho nàng. Dọc đường Moritz cứ nghĩ đến con và Hilda.

Ra khỏi thành phố, bọn tù băng qua một cánh đồng. Moritz lặng lẽ đi theo sau,súng vác vai. Tới dưới cầu, họ ngừng lại,vì đó là chỗ làm. Dòng sông cạn khô.Đến bờ sông, bọn tù quay lại gặp Moritz và cười vang.Ở đây không ai thấy họ. Joseph thân mật bắt tay Moritz và hỏi:

---Salve Slave! anh ngủ ngon không? Moritz cũng đáp lại:

---"salve Slave!" và bắt tay mọi người.Anh để cây súng dựa tảng đá,mở áo choàng lấy ra một ổ bánh mì và năm gói thuốc hút. Đưa thuốc cho Joseph, anh nói:

---Tôi còn thiếu anh mười lăm "mark" Tôi chưa mua được xà bông.Mai tôi đem lại.

Rồi lấy trong túi dết mang bên mình, một ổ bánh mì , anh trao cho Joseph. Bọn tù ngồi hút thuốc.Moritz cũng hút.Mỗi buổi sáng, từ ngày đi làm cầu này tới nay, họ đều nghỉ được nửa giờ,cười giỡn với Moritz, rồi mới làm việc tới trưa.Đó là giờ sung sướng như tởm của tù và của Moritz. Anh trao cho họ mấy tờ nhận được từ bên Pháp gửi đến cho họ,theo địa chỉ anh; anh mua giùm họ thuốc hút, bánh mì cùng các vật cần dùng khác. Họ bắt tay làm việc,Moritz cũng tiếp, song một cách kín đáo,để khỏi bị ngó thấy, làm mà vui thích. Bọn tù không muốn cho anh làm,nhưng anh thương hại họ. vì họ đều là trí thức, không biết cầm cuốc, xuống như thế nào. Moritz phải chỉ cho họ, vì anh làm đã quen.Joseph nói: Anh Jean à! Bữa nay tôi có chuyện bàn với anh. Mấy người tù kia đều đứng dậy đi làm.Tiếng cuốc, xuống đập đều đều trên đá.Còn một mình Moritz với Joseph. Anh tù Pháp nói:

---Chúng tôi sẽ trốn. Không phải bữa nay mà một ngày khác. Tất cả năm đứa tôi sẽ trốn.

Moritz ngó Joseph,tưởng anh nói chơi.Nhưng Joseph nói thiệt, Moritz hỏi:

---Tôi không có làm lỗi gì với anh và mấy người kia sao mà các anh vượt ngục? Mấy anh muốn tôi ở tù rục xương mà đời hả? Anh giận xanh mặt nói tiếp:

---Anh biết rằng tôi không lòng dạ nào bắn khi các anh trốn. Tôi không thể bắn các anh được. Và nếu tôi không bắn thì tôi bị tù. Song tôi tin chắc là anh nói chơi thôi. Joseph nói:

--Không,tôi không nói chơi đâu.Chúng tôi sẽ vượt ngục,anh cũng không bị bắt. Moritz không thêm nghe, nói:

--Tôi xin đổi chỗ khác.Ngày mai tôi không đi với anh, vì các anh muốn trốn. Tôi, thì không muốn bắn các anh,cũng không muốn bị tù rạc.Tôi chưa bao giờ bắn ai, thế mà tôi còn bị baonhiều năm tù rồi. Kể từ ngày mai,tôi không đi với các anh. Chừng không có tôi, các anh muốn trốn tùy ý. Joseph nói:

---Tại sao anh không chịu nghe tôi nói chuyện chúng tôi sắp đặt. Anh cũng sẽ trốn với chúng tôi.

--Tôi không có lý do gì để trốn hết! Tôi có vợ, có con. Tôi không bị giam cầm. Nếu tôi bị ở tù, chừng đó có thể tôi sẽ trốn.

--Nhưng anh cũng bị giam, anh Jean à! Anh chỉ là một nô lệ có súng trên vai, còn chúng tôi là nô lệ không súng thôi. Ngoài ra, chúng ta đồng cảnh ngộ như nhau, nên anh phải trốn với chúng tôi.

Moritz giận đỏ mặt, đốt diều thuốc, và nói:

--Mà tôi không đến dẫn các anh nữa.

--Nhưng chúng tôi chỉ làm lợi cho anh mà! Anh biết chiến tranh sắp chấm dứt chứ.

Đồng minh đang tiến. Nếu họ gặp anh mặc quân phục S.S thì anh biết số phận anh ra sao rồi. Anh sẽ bị mười hoặc hai mươi năm tù.

--Anh đừng nói bậy! Nếu Đồng Minh tới thì họ không có lý do gì để giam tôi. Tôi có làm hại ai đâu?

Đài phát thanh cũng có nói Đồng Minh là người công bình biết phải kia mà!

--Nhưng anh là kẻ nghịch. Anh là người thù của nước Pháp, của quê hương tôi, và của các nước Đông Minh! Moritz nổi giận hỏi:

---"Tôi là kẻ thù của nước Pháp à? Bởi vì tôi là kẻ thù của nước Pháp, nên tôi mua bánh mì, thuốc hút và các món mĩ ăn anh cần dùng hay sao?" Moritz quăng diều thuốc, nói:

---Tôi không dè các anh coi tôi là kẻ nghịch, tôi lại tưởng tôi là bạn của anh chứ!

---Anh là bạn của người Đức, anh chiến đấu cho họ, anh là lính của Hitler. Anh không thể quên điều đó.

---Khi tôi có chai "bia", tôi uống với lính Đức hay với các anh? Tôi uống ở trong trại hay dưới cầu này? Moritz giận dữ hỏi tiếp:

---Anh Joseph à, tôi có thuốc thì tôi hút với ai? Với ai tôi thuật chuyện tâm tình, và những gì mang nặng trong lòng tôi? Với họ hay với anh? Không khi nào tôi nói chuyện với lính Đức ở trại, mà chỉ nói với anh thôi, vì tôi là bạn anh. Bây giờ anh cho tôi là kẻ thù với anh, và là bạn của dân Đức. Anh có thấy tôi nói chuyện với họ như bạn bè không? Chỉ với anh, anh là bạn của tôi mà thôi.

Bàn tay Moritz run rẩy đưa diều thuốc lên miệng. Moritz nói tiếp:

---Anh nói nếu Đồng Minh tới, thì họ giam tôi trong hai mươi năm. Và biết đâu chính lại là đội quân Pháp sẽ bỏ tù tôi phải không? Joseph đáp:

---Phải, nếu đội binh Pháp đến.

---Nếu vậy, thì tất cả công lý đều mất hết trên mặt đất này. Và lúc ấy, họ có bắn tôi, tôi cũng không ân hận. Sống làm chi nữa, nếu hết còn công lý, nếu các anh đều cho tôi là kẻ thù. Ngày mai tôi không đến đây, các anh muốn vượt ngục tùy ý. Tôi không dự. Tôi cũng không bắt các anh. Nếu có thể giúp các anh việc gì mà không hại đến tôi, tôi sẵn lòng. Giúp

một tù nhân vượt ngục là một chuyện ngớ ngẩn, nên tôi làm. Nhưng tôi không trốn với các anh, và tôi không muốn suốt đời ngồi tù vì các anh.

Joseph nói:

---Vấn đề không phải như thế anh à! Tôi muốn cứu anh, vậy mới thật là tình bạn chứ. Chúng tôi muốn dẫn anh về Pháp với chúng tôi.

---Tôi còn vợ và con ở đây. Tôi không thể đi với các anh được.

--Trong vài tháng, Đồng Minh tới. Chừng đó, chúng tôi sẽ lo đem vợ con anh qua Pháp sau. Tôi có một nông trại ở ngoại ô Ba Lê. Anh sẽ ở đó. Anh là nông phu, lo trồng trọt làm ăn và sẽ có tiền, rồi mua đất, cất nhà. Nước Pháp đẹp, người Pháp hiền và tốt. Anh ở nước Đức làm gì, khi chiến tranh chấm dứt? Trốn với chúng tôi đi, anh à!

---Không, tôi không trốn!

--Tôi để tiền lại cho vợ anh đủ sống cho tới ngày tôi trở qua dẫn về Pháp. Chúng tôi có để dành cho chị năm ngàn "mark" đây. Chừng vài tháng, chúng tôi trở lại dẫn chị đi. Nước Pháp hàm ân anh nếu anh cứu được năm tù binh Pháp. Anh nghĩ sao?

Moritz không đáp. Anh mãi nghĩ để n nông trại anh sẽ có ở Pháp. Anh ráng tưởng tượng thấy miếng đất anh sẽ mua, cái nhà anh sẽ cất và đời sống của anh với Hilda và thằng Franz. Anh nói thầm: "Mình sẽ có con nữa, mình muốn có một đứa con gái để đặt tên Aristitzan như mẹ mình". Moritz sực thấy đang mỉm cười về tương lai của anh. Anh tui nghĩ nói:

---Không, tôi không muốn trốn.

-----91-----

Hilda chờ Moritz ngoài cửa. Nàng mặc đồ sẵn, muốn đi xem chớp bóng. Moritz không còn biết anh xem phim gì. Trí anh mắc lo ra. Anh chỉ nhớ đoạn thời sự diễn lại cuộc đánh ở mặt trận: xetăng nát, nhà cháy, người chết. Có chiếu cả bản đồ, ghi mặt trận gần sát biên giới Đức. Văn hát, ra về, anh không muốn nói chuyện. Trước khi đi ngủ, anh dòm con nằm trong nôi. Lẽn giường nằm, anh không thể ngủ được, anh hỏi:

---Hilda à! Nếu nước Đức thua thì chúng ta sẽ ra sao? Hilda đáp:

--Nước Đức không bao giờ thua. Moritz nhớ tới các cuộc đánh nhau ở mặt trận anh vừa xem, nhớ tới tấm bản đồ, tới Joseph và con nằm trong nôi, rồi nói:

--Hilda ơi, anh biết nước Đức sẽ thua. Làm sao bây giờ? Phần anh, thì sẽ bị tù. Rồi em và con sống ra sao!.

---Ta thắng hay ta chết tới người cuối cùng. Không một dân Đức nào chịu sống trong một nước Đức bị chiếm

---Và nếu ta không chết?

---Ta phải chiến đấu đến chết. Ai còn sống, lúc hết còn hy vọng nữa, cũng phải tự tử.

---Chí có đàn ông mới như vậy. Còn đàn bà?

--Đàn bà cũng thế. Em sẽ là người đầu tiên tự tử với con, nếu ta bại trận. Em không sống thêm một ngày nào, sau khi thua giặc. Nhưng nước Đức không bao giờ thất trận, không bao giờ thua. Tại sao anh có nghĩ như vậy? Thôi ngủ ngon giấc đi!

Hilda kéo mền trùm đầu. Moritz nghĩ tới Hilda và thằng Kranz, thấy vợ con anh chết. Suốt đêm, anh mơ thấy Đồng Minh tiến vào nước Đức và tới trước nhà anh, xetăng rần rộ. Anh nằm chiêm bao thấy Hilda cầm súng bắn Kranz trong nôi, rồi tự bắn nòng. Moritz la lên, giật mình thức dậy, mồ hôi ướt đầm. Cửa sổ có ánh sáng. Trời đã rạng đông. Hilda còn ngủ. Moritz nhẹ bước xuống giường, kéo nòng thức giấc. Anh mặc đồ đi trại. Anh không xin đổi chỗ như đã định hôm qua. Máy tù binh Pháp làm thinh khi thấy anh đến, nhưng họ đều hân hoan. Họ rất lo sợ Moritz không đến dẫn họ đi làm. Tới dưới cầu, Joseph hỏi Moritz như mọi bữa:

---Salve Slave! Anh ngủ ngon giấc không? Moritz nhớ tới đêm chiêm bao hồi hôm mà trong đó anh thấy con bị bắn, vợ tự tử, anh hỏi Joseph:

---Anh thề sẽ đem vợ con tôi qua Pháp khi nước Đức bại trận không?

---Tôi xin thề, khi Đồng Minh vừa tới đây, tôi dẫn vợ con anh đi Ba Lê liền. Moritz để súng một bên, bên thuật lại chuyện bàn cãi với Hilda lúc xem chớp bóng về. Anh nói:

---Nếu anh đến trễ, nòng giết con và tự tử rồi thì sao ! Bọn tù Pháp hứa sẽ qua tới, khi đoàn quân Đồng Minh đầu tiên tiến vào. Moritz cảm động, nước mắt giàn giụa. Anh nói:

---Nếu các anh hứa chắc, thì tôi trốn với các anh. Chờ ngà nào đi?

---Ngày mai chúng ta đi làm như thường lệ, nhưng không trở về trại. Anh lập một chiến công vẻ vang với nước Pháp. Nước Pháp sẽ trả ơn anh.

--Tôi không có làm gì cho nước Pháp! Tôi biết rõ Hilda. Nàng luôn luôn giữ lời. Nếu các anh không đến kịp thì nàng sẽ tự sát với đứa con trên tay. Cả hai đều chết. Nàng sắt đá lắm. Anh đừng tưởng tôi trốn vì nước Pháp đâu. Anh học nhiều, đọc nhiều, anh hiểu biết. Còn tôi, tôi không biết nước Pháp là gì. Tôi không có chút gì liên hệ với nước Pháp. Tôi chỉ biết vợ và con tôi đang lâm nguy. Tôi vì chúng nó mà vượt ngục với các anh thôi !.

-----92-----

Thư củ a Traian gửi cho cha: "Raguse, Dalmatie, ngày 20.8.1944 "Thưa Ba, con viết thư này gửi bằng lối thông điệp ngoại giao. Xin Ba trả lời liền, đừng để trễ. Con sợ có chuyện xảy ra cho Ba. Ba có thể cười về sự lo sợ vô lý của con, hoặc cho con loạn thần kinh cũng được, nhưng con yêu cầu Ba hồi âm liền. Con muốn gấp biết Ba còn sống." Quyển tiểu thuyết của con tiến nhanh, tới chương thứ tư, đã đến giờ thứ ba, sau khi các con thổ bạch chết. Các tên " nô lệ kỹ thuật" tàn phá tất cả trên đường đi của chúng. Các ánh sáng lần lượt tắt hết. Con người đang phiêu lạc trong cõi u minh mờ mịt, cận tử thần." Hôn Ba Má. Hai con : Traian và Nora

Thơ củ a Traian gửi cho cha: "Raguse, Dalmatie, ngày 20.8.1944 "Thư Ba, con viết thư này gửi bằng lối thông điệp ngoại giao. Xin Ba trả lời liền, đừng để trễ. Con sợ có chuyện xảy ra cho Ba. Ba có thể cười về sự lo sợ vô lý của con, hoặc cho con loạn thần kinh cũng được, nhưng con yêu cầu Ba hồi âm liền. Con muốn gấp biết Ba còn sống. " Quyển tiểu thuyết của con tiến nhanh, tới chương thứ tư, đã đến giờ thứ ba, sau khi các con thổ bạch chết. Các tên " nô lệ kỹ thuật" tàn phá tất cả trên đường đi của chúng. Các ánh sáng lần lượt tắt hết. Con người đang phiêu lạc trong cõi u minh mông muội, cận tử thần. " Hôn Ba Má. Hai con : Traian và Nora

Mụcsur Koruga trả lời thơ Traian liền, cho hay ông và bà mạnh giỏi, tại làng Fantana tất cả đều như trước. Chỉ riêng Moritz vẫn chưa về, và không ai biết nó trở nên thế nào. Ông biện lý Damian vô sân lúc mụcsur đọc lại bức thư vừa viết xong. Ông về đồng nghỉ hai ngày với mụcsur. Thường thường, mỗi tuần ông đều về chơi với mụcsur. Hai người đi rảnh rỗi đi điện báo thư. Đọc được, mụcsur đưa thơ của Traian cho ông biện lý xem và nói:

---Traian rất lo sợ cho chúng tôi. Ông biện lý đọc bức thư và mỉm cười đáp:

--Anh Traian là thế này. Anh cứ thêm thắt cho to chuyện. Chắc anh sẽ bệnh vì làm việc quá sức nhiều! Trong tòa thị sảnh có nhiều người tụ họp. Xe của trạm bưu điện đi. Mụcsur muốn đưa thư gửi, nhưng người phụ trạm từ chối nói:

---Chúng tôi không nhận thư gửi ra nước ngoài. Sáu giờ chiều nay, nước Roumanie đầu hàng. Xứ sở ta bị binh lính Nga chiếm. Vua có loan tin trên đài phát thanh rồi! Mụcsur cắt thư vứt đi.

Chiều hôm ấy, thôn dân tụ trong sân nhà mụcsur để hỏi ý kiến. Binh Nga đã vô thành kế cận, thiên hạ chạy về đồng trốn. Họ thuật lại nhiều chuyện ghê gớm. Đàn bà bị hãm hiếp, bị thắt cổ. Đàn ông bị bắn ngoài đường phố. Mụcsur bước ra baolớn. Thôn dân buồn rầu lo sợ. Mụcsur nói:

---Rồi người khác sẽ đến cai trị nước ta. Họ còn tàn ác hơn mấy người trước, vì họ là kẻ ngoại bang. Nhưng người sùng đạo phải biết rằng tất cả nền thống trị dưới trần đều tàn khốc, ta phải dựa vào đức chịu đựng. Chân lạc quốc chỉ là Thiên Đàng ở trên Trời. Một dân làng hỏi:

---Ta có nên trốn trong rừng để chiến đấu chống kẻ xâm lăng không? Chạy thế nào?

--Thiên Chúa giáo không xuất tín đồ đánh giặc để giành lại quyền hành ở thế gian.

---Vậy Thiên Chúa giáo khuyên ta đưa tay cho họ xiềng xích sao? Thiên Chúa Giáo có muốn ta phải khoanh tay điềm nhiên nhìn kẻ khác hãm hiếp vợ con, đốt thiêu nhà cửa ta không?

Đạo Thiên Chúa không đòi hỏi như thế được. Nếu mà bắt buộc, thì chúng tôi không về với Thiên Chúa giáo nữa!

Các thanh niên trong làng đề u tán thành. Mụcsur điềm tĩn nói:

---Chúa Jesus dạytínđồ phải phục tùng quyền thống trị trên thế gian. Các con nói sự thống trị hiện nayở xứ Roumanie là kẻ ngoại bang, tàn bạovàtàgiáo.Tôicũngbiết, nhưngkhixuanhữngngười cai trị tại xứ Chúa Jesus giángsinhcũnglàkẻ ngoại bang, tàn bạo và tà giáo vậy.Cácconhãynghĩđến muôn ngàn trẻ nít bị cắt cổở Judée, theo lệnh của vua Herode sau ngày giáng sinh của Chúa Jesus. Cách thống trị thật tàn ác. Có lẽcũngtànácnhư cáchthống trị của Cộng Sản.Nhưng Chúa Jesus không phản kháng và không xúi giục ai phản kháng. Ngài nói:" Trả cho Cesar cái gì của Cesar, trả cho Trời cái gì của Trời" Một thanh niên hỏi:

---Vậychađọc kinh cầu nguyện cho Staline sao? NếuChadọc kinh cầu nguyện cho Staline tứlàChadọc kinh cầu nguyện cho QuýVương,kẻ phảnđốiđạo Thiên Chúa sao?Vànhư thế,chúngtôikhôngđể chân tới Nhà Thờ nữa!

---Nếu nhà cầm quyền ra lịnhtôidọc kinh cầu nguyệnchoStaline,như ngàynaytôidọc cho vua, thì tôi tuân lịnh . Tôi biết Staline vô thần và ngoạidạo.Nhưngkẻ ngoạidạo cũnglàngười. Nếu linh hồn họđầy tội lỗi là vì họđilạchướng,xađường lối của Chúa. Một mụcsư phảiđọc kinh cầu nguyện cho tất cả mọingười, và nhất là cầu nguyện cho những linh hồn đầy tội lỗi. Một thanh niên nói:

---Cha tha hồđọc kinh cho Staline, nhưng phầncúngtôi,chúngtôikhôngđinhà thờ nữa. Với giọng phảnđối, anh hỏi gần thêm:

---Còn nếu chúng tôi rút vô rừng chống lại Cộng Sảnđể giành tự do, ngày chúa nhựt tại nhà thờ,chacũngđọc kinh cầu nguyện cho chúng tôi nữa sao?

---Mụcsư cũngđọc kinh cầu nguyện cho những ai chiếndấu trong rừng, trên núi, chẳng những ngày chúa nhựt mà mỗi ngày hai lần, vì cuộcđờitranhđấu của họ luôn luôn bị nguy ngập, nên họ cần phải có lời cầu nguyện của mụcsưvàlòngnhân ái của Đức mẹ.

Tất cảthônđànđều im lặng. Apostol Vasile nói:

---NếuChadọc một câu kinh cầu nguyện cho chúng tôi, Cha sẽ bị bắn!

--Đókhôngphảilàlýdodểtôingungcầu nguyện cho các anh. Sự chết không làm nao lòngngườicóđạo.

---Chúng tôi rút vô rừng kháng chiến.Trướckhiđi,xinChabạnphước lành và làm lễ cho chúng . rồi không biết rồiđây sẽ ra sao và chúng con có trở vềđượcchẳng? Chúngconditranhđấu cho Thập Tự giá và cho Giáo hội.

---Nếucáccontranhđấu cho Thập tự giá và cho giáo hội vớiguơnggiáothìcáccondi đường tội lỗi: vậy thì tốtthơncácconnênở nhà. Giáo hộivàlòngtínngườing Chúa không phải bảo vệ bằng khí giới cầm tay.

---Chúng con sẽtranhđấu cho xứ Roumanie là mộtnướccóđạo Thiên Chúa.

Apostol Vasile chia dân làng thành từng nhóm. Phầndôngquyếtđịnh rút vô rừng.Đólà những

phần tử rút từ trong làng, có cả phụ nữ và thiếu niên còn đi học. Họ quỳ gối xuống sân cỏ. Mụcsur Koruga đọc kinh cầu nguyện và ban phép lành cho từng người. Ông biện lý Damian cũng quỳ xuống trước mặt mụcsur nói:

---Xin Cha ban phép lành cho con nữa. Con cũng rút vô rừng với họ, để tranh đấu cho tự do loài người và cho nhân loại! Mụcsur đáp:

--Giáo đường ban phép lành cho tất cả ă đến xin. Ông biện lý hỏi:

--Giáo đường cũng ban phép lành cho kẻ muốn làm chuyện quấy sao? Hoặc giả cha nhìn nhận chính nghĩa của chúng con là hợp lý chứ!

--Hãy thương xót và hành động theo ý anh muốn. Nếu chuyện làm của anh chân thành phát từ cõi lòng, thì đừng sợ tội lỗi. Anh đã đi trúng đường! Ông biện lý hôn tay mụcsur như các dân làng, theo nhóm người ra khỏi sân, và rút vô rừng! Trong nhà, bà mụcsur khóc.

-----95-----

Các dân làng đi được hai giờ. mụcsur đọc sách để tránh tĩnh lặng. Nhưng hai thôn dân, không phải người trong làng, bước vô phòng sách, không cần gõ cửa. Họ mang dây băngbamàu và súng lục. Mụcsur làm như không thấy khí giới, vui cười tiếp họ và nói to lên, cố ý để cho bà ở phòng bên cạnh nghe, và không muốn làm cho bà sợ hãi.

---Phải ở tào thi sảnh kêu tôi không? Một người nói:

---Chúng tôi có lệnh bắt ông dẫn đến Tòa án Nhân dân. Mụcsur ngó qua phòng vợ, và nghĩ thầm: "Chắc bà không nghe gì cả". Ông để cuốn sách trên ghế và đi. Trước khi ra khỏi sân, ông còn ngó ngoái lại, như để vĩnh biệt. Hai thôn dân đi kèm hai bên mụcsur. Ông bước qua ngưỡng cửa, đầu ngẩng lên. Ông đi không giống như một người có tội. Ông có vẻ như trán ông đụng trời. Và ông đi như hết trên đường làng, từ nhà ra tòa thị sảnh....

-----96-----Tòa án Nhân Dân do Marcou Goldenberg chủ tọa. Anh ngồi ghế ông Đô trưởng, trong gian phòng rộng lớn của thị sảnh. Đầu anh cạo trọc như một tên tù. Quân Nga vừa thả anh vào ngày trước, từ trong trại giam, vì anh can tội giết ông già Lengyel. Ngồi bên mặt anh là bà Aristitza, mẹ Moritz. Marcou lựa bà làm thẩm phán vì bà là người ngoại quốc hơn hết trong làng Fantana. Bên trái là Ion Calugaru, đã can án giết một viên hiến binh bằng búa, cách mấy năm nay. Vì thế nên Marcou mới chọn y.

Mụcsur chào họ. Marcou ngó ông chăm chăm, không chào đáp lại. Aristitza và Calugaru ngó xuống, như không thấy mụcsur. Họ đã xử nhiều người khác, trước khi mụcsur đến. Lúc ấy trong phòng chỉ còn có mấy vị thẩm phán và hai thôn dân mang dây băngbamàu. Marcou hỏi tên, tuổi và nghề nghiệp của mụcsur, rồi nói:

---Làm mụcsur không phải là có một nghề! Thợ giày đóng giày, thợ may, may áo. Mỗi thợ sản xuất một món đồ. Ông có thể nói với tôi, mụcsur sản xuất cái gì không? Aristitza và Calugaru vẫn

cúi mặt xuống. Haithôn dân cư ở Saulung Mụcsư. Marcou nói:

---Ông không có một nghề gì hết! Thật là một trọng tội mà chẳng học lấy một nghề gì cả. Ông sống ăn nhờ các thợ! Mặt Marcou vàng như vỏ chanh. Môi mỏng dính và tím ngắt. Mụcsư nhó đến lão già Goldenberg, cha Marcou, cũng có đôi môi như vậy, cũng mỏng dính, nhưng môi lão thì cười, môi của Marcou lại mím chặt. Marcou hỏi:

---Ông biết tại sao ông bị đưa ra Tòa án Nhân Dân không?

---Không

---Thật câu trả lời khuôn mẫu của kẻ phản động! Không bao giờ họ biết lý do nào đem xử họ. Ông có nhìn nhận đất tổ chức đoàn phát xít đi vô rừng không?

---Tôi không có tổ chức. Tôi nhìn nhận có đọc kinh tại sân nhà tôi cho những thanh niên trong làng đến xin cầu nguyện cho họ.

---Không phải bọn phát xít? Tại sao ông đọc kinh cầu nguyện cho họ, nếu ông chẳng phải người rửa tội cho bọn phiếm loạn ấy?

---Tôi biết mấy thanh niên đến xin tôi cầu nguyện đang ở trong tình thế khó khăn. Tôi cầu nguyện Đức Mẹ Đồng Trinh giúp họ, chỉ dẫn họ con đường chân lý và công bằng!

---Tòa án Nhân Dân xử treo cổ ông. Ông có tội tổ chức cuộc bạo loạn phản nghịch phá rối trật tự công cộng. Aristitz và Calugarung rước mặt lên, sợ hãi, ngó Marcou, nhưng chẳng dám viết, không ngó họ. Marcou nói:

---Cuộc hành quyết sẽ thi hành ngày mai, sáng sớm, trước dân chúng. Phiên xử của Tòa án Nhân Dân bế mạc.

-----97-----

Mụcsư bị haithôn dân mang dây băngbamàunắm dẫn đến nhốt trong chuồng ngựa tòa thị sảnh. Trong ấy đã có Damian, bị bắt trước khi vô rừng, biên quân đồn hiến binh, Apostol Vasile với tám thôn dân giàu có nhứt trong làng Fantana. Tất cả đều bị Tòa án Nhân Dân xử treo cổ và sẽ bị hành quyết sáng mai. Nhưng trong đêm, các tù nhân lại bị đem từ người ra bắt gần hăm phân. Marcou được lệnh chẳng nên cho hành hình công khai, để tránh cuộc nổi loạn của quần chúng chống Hồng Quân. Chính tay Marcou bắn mỗi tội hơn một viên đạn sau ốt.

-----98----- Quá nửa đêm, Aristitz và Hegô cửa. Vợ của Moritz là Suzanna đến kêu. Nghe tiếng nàng khóc, bà trưởng quân Nga đã vô làng và hăm hiếp nàng. Bà ngồi dậy, giận dữ. Bà biết sẽ có một tốp lính tuần hành Nga đến và họ hăm hiếp đàn bà, nhưng bà không tha thứ được khi chính dâu bà bị trước tiên, dâu của một "công dân" thẩm phán quan tại Tòa án Nhân Dân. Mở cửa ra, bà hỏi:

---Có chuyện gì đó?

---Mụcsư Koruga bị bắn rồi!

--Không đứng. Marcou muốn treo cổ ông sáng mai, trong sân nhà thờ. Nhưng nó không thể làm được. Tao cũng là thẩm phán trong làng, không phải có một mình nó thôi. Sáng mai, chúng tao sẽ họp phiên xử án lại và sẽ thả mụsư. Tao có nói chuyện với Calugaru rồi. Mày đi quan hà bà mụsư biểu bà cứ ngủ yên đi!

---Mụsư đã chết rồi! Có nhiều người thấy ông bị bắn và cho con hay.

Aristitza không tin. Bà không trỏ vào phòng. Bà đi liền với Suzanna tới thị sảnh. Bà chỉ mặc áo ngủ. Trời sáng mờ. Hai người lặng lẽ đi giữ đường vắng. Suzanna khóc thút thít, thỉnh thoảng lấy vạt áo chặm mắt. Bà Aristitza giận dữ, thở một nhọc. Nhiều lần, bà day qua máng dậu:

---Bộ mày ngủ sao? Máu chảy trong quyết quản mày chớ có phải sử a loãng đâu?

Suzanna đi mau, nhưng biết đã muộn rồi. Mụsư đã chết, không ai làm sao được nữa. Tới thị sảnh, đèn còn sáng, nhưng không một bóng người. Aristitza nói:

--Đi lại chuồng ngựa coi! Tao làm thẩm phán, tao có quyền hỏi và biết sự gì xảy ra! Chuồng ngựa tối đen. Cửa đóng nhưng không khóa Aristitza vùabước vô, liền sợ hãi, hỏi Suzanna:

---Mày có hộp quẹt đó không?

---Không má à! Bà nổi giận, cắn nhả:

---Mày không bao giờ có món gì hết. Lúc cưới, mày cũng tay không. Mày được thằng con tao khờ khờ lắm mới lấy mày như vậy! Suzanna không buồn, vì biết bà không phải giận nàng. Bà sợ mụsư chết thiệt nên rầy la nàng vậy thôi. Vô giữa chuồng ngựa, bà la lớn lên:

---Có ai trong này không? Suzanna nói:

---Không có ai cả, má à! Marcou bắt tất cả tù nhân trong chuồng ngựa đem rạc hầm phân bắn hết rồi.

---Bộ mày mò sao chớ? Làm sao nó bắn họ mà chẳng cho tao hay, tao là thẩm phán đây?

Suzanna làm thinh. Hai người trở ra sân, tìm kiếm thấy mấy người bị bắn trong đêm tối.

---Không có ai trong sân hết. Tao đã nói mày mò rồi! Hay là họ bị đem giam chỗ khác, và mấy tên phản động trong làng chỉ chờ cơ hội này để phá đồn rằng Marcou đã bắn họ.

Suzanna đi tách xa bà Aristitza, và tìm kiếm kỹ lưỡng trong sân, chung quanh hầm phân. Nàng chắc chắn mụsư đã bị bắn. Dân làng đã chứng kiến thảm kịch, thuật lại rằng Marcou cho dẫn từng người, tay bị trói, ra khỏi chuồng ngựa, và chính y bắn tất cả, vào phía sau lưng. Aristitza nói:

--Thôi, đi kiếm Marcou coi. Bỗng Suzanna kêu rú lên một tiếng to lớn và té quỵ xuống cỏ.

Aristitza chạy lại nổi giận, hét to:

---Cái gì nữa đó, đồ hư. Mới thấy bóng mày là mày té xỉu rồi! Nhưng cổ họng bà nghẹn ngào. Gần Suzanna, dựa hầm phân, nhiều cây nằm trên cỏ. Một xác mặc áo sơ mi trắng nằm gần chân Suzanna. Một xác khác, mặc tã đen, nằm cách vài bước, rồi vài cây khác, và cây khác nữa.

Aristitza liền làm dấu thánh giá để lấy can đảm. Bà bảo Suzanna:

---" Ngồi dậy đi, ta cần dùng mầy" Bà không sợ xác chết, nhưng lúc này, bà không muốn đứng một mình. Suzanna đứng lên, run lập cập. Bà nắm tay nàng dắt đi, cúi xuống từng xác chết để nhìn mặt. Có chín thây trên bờ và ba trong hầm phân. Aristitza nhìn kỹ một thây và nói:

--Đây là ông cụ xưa ở trường Ciubotaru Bà khom xuống, đặt lỗ tai kề ngực coi trái tim còn đập không. Bà đứng dậy, nói:

---Chết rồi! Bà bước xa một chút, cúi xuống một thây khác, kê lỗ tai vào ngực, và nói:

--Thân còn nóng, nhưng tim hết đập. Đây là anh Salomon. Cầu nguyện Chúa cứu linh hồn anh. Hồi tôi còn nhỏ anh có xin cưới tôi. Và sợ nỗi đau thương xâm chiếm, bà quát Suzanna:

---Còn mầy cũng đi kiểm coi có ai còn sống không? Ngồi đó khó cho ài haysao? Đồ ngu!

---Con không dám, má à! Con sợ quá!

---Sợ cái gì? Cứ kê lỗ tai trên ngực mỗi người, nín thở một lát, nghe coi tim còn nhảy không. Nếu hết nhảy, thì cầu nguyện Chúa rước linh hồn người đó, và làm dấu thánh giá. Nếu tim còn đập, thì ta lo chuyện khác, hơn là làm dấu thánh giá. Mầy hiểu chưa?

---Con hiểu, nhưng con sợ quá!

--Đồ hư! Không hiểu sao mà con tao lại cưới mầy được chứ! Bà Aristitza lại cúi xuống một thây khác. Bà nói:

--Đây là ông biện lý thường đến nhà mục sư mỗi tuần, và là bạn của Traian. Một thanh niên đứng gần. Bà mở nút áo, nghe một hồi, rồi đứng dậy, nói:

--Chúa rước linh hồn ông! Ông cũng vậy, đã chết rồi. Không biết chừng ông có vợ con đang chờ ở nhà. Aristitza quên lửng Suzanna. Bà đã tìm được thây mục sư Koruga. Bà kính cẩn cúi xuống lật áo choàng và nghe, rồi nói nho nhỏ:

---Mục sư chưa chết con à! Suzanna lại khó tỏ khi nghe ông chưa chết. Bà Aristitza nói:

---Mầy đi làm sao? Chuyện phải mừng mà mầy lại khóc. Lại nghe coi tim ông đập nhịp nhàng đây nè!

Suzanna quỳ gối trước mục sư nhưng không cúi xuống nghe tim ông. Aristitza ấp tay mục sư trong hai tay bà và nói:

---Ông còn nóng, con à. Xem coi, ông ấm hỉm nè. Bà muốn tìm chắc chắn coi sinh lực của mục sư còn ở đâu nữa. Nhưng ngoài sự ấm áp của bàn tay, gò má, và tiếng đập của trái tim, giác quan bà không ghi thêm được điều gì khác nữa. Bà nói:

---Sự sống chỉ có thế! Vài nhịp tim, một hơi nóng của da thịt toát ra. Bà cho là ít quá. Bà nói tiếp:

---Nếu sinh mạng con người chỉ có thế, thật là ít quá! Chung quang bà hoàn toàn vắng lạnh. Bà lẩm bẩm: "Mục sư thật thơm mùi quế và trầm hương. Thế xác ông thơm tholàm sao, như mùi Nhà thờ!"

Trừ mục sư ra, tất cả đều chết. Có vài thây còn nóng, chắc hẳn chưa chết liền, còn phải

chịudaudón kéo dài nhiều. Chỉ nhìn thấy họ oằn oại trên cỏ, trước khi trút linh hồn thì đoán biết. Mấy thầy khác lạnh ngắt, chắc viên đạn trúng là chết ngay. Bà Aristitza lau tay vô váy. Bà làm cử chỉ này đến lần thứ năm thứ sáu gì rồi, và cũng không hiểu tại sao bà la như vậy. Đầu gối bà ướt mem. Bà nói:

--- Chắc là máu. Trời tối quá, phải đập trên máu và đặt tay lên máu. Giẫm chân lên máu người ta như thế này rất tội lỗi. Nhưng xin Chúa tha thứ cho, vì trời tối quá. Trong lúc bà Aristitza xuống hầm để xem xét các thầy khác, thì Suzanna lo lau trán mục sư. Bà Aristitza lên khỏi hầm, vừa lau tay vô váy lần nữa, vừa nói:

--- Vết thương ở chỗ nào?

--- Con không biết, má à!

--- Mày thì luôn luôn không biết gì hết. Phải buộc vết thương liền, nếu không, để máu ra nhiều thì nguy mất! Bà rờ gập chỗ máu ướt nhiều nhứt, và thấy mục sư bị thương ở lưng, phải trên vai phải. Bà kêu Suzanna bảo:

-- Đưa ta miếng vải để buộc vết thương lại coi. Suzanna không biết phải tìm vải ở đâu bây giờ. Bà nổi giận, kéo vạt váy lên định xé áo sơ mi lót mình, nhưng tay mắc hoài giữa áo mặc ngoài với da bà, thì ra không có áo lót. Bà lật tuốt váy lên tới ngực và hỏi:

--- Áo lót của ta ở đâu mất rồi? Đoạn nhớ lại, hồi sáng này, mắc lật đặt đi họp phiên Tòa án Nhân Dân, bà quên mặc áo sơ mi lót. Bà nói:

--- Tao chỉ có áo ngoài, không có áo sơ mi. Bà bồng mục sư lên tay, mở nút áo choàng, bày trần vết thương trên vai. Bà biểu Suzanna:

--- Mày đưa áo sơ mi của mày coi! Bà lấy tay chùi máu trên vai mục sư và nói:

--- Thì ông thơm mùi quế và trầm hương lắm sao. Thân ông thơm thơn như mùi Nhà Thờ. Bà xây qua Suzanna, thấy nàng đã cởi áo ngoài, đang tuột áo trong ra. Nàng trần truồng như nhộng. Bà rầy to:

--- Mày điên hả? Sao không thẹn, đứng trần truồng trước mục sư và người chết vậy? Suzanna đáp:

--- Chớ làm sao còn tra áo sơ mi của con cho mà được, nếu không cởi tuột áo ngoài? Bà không thèm nghe, khạc dưới đất, cần nhần:

-- Đồn hơ bẩn. Dám đứng trần truồng trước mục sư và người chết như vậy!

-----99-----

Aristitza và Suzanna ngừng lại dựa vào bờ, để mục sư nằm xuống cỏ. Họ kiêng ông từ chuồng ngựa tới đây, bỏ trong áo choàng của ông như tấm vải trải giường. Ban đầu, mỗi người nắm một đầu áo choàng và khiêng ông như ông nằm trên cáng. Nhưng mục sư nặng quá. Mặt họ dướm mồ hôi. Mỗi lần ngừng nghỉ thì bà Aristitza đều cúi xuống nghe chừng tim ông còn đập không, rồi mới tiếp tục đi. Bây giờ họ hết kiêng mục sư như kiêng cánh, mà bỏ ông trong áo choàng, kéo lê trên đất. Bà Aristitza nói:

---Cầuchúcchoôngđừng chết dọcđường!Maumaudicon.Ngàymai,ngàymốt, mấy ngày khác, ta tha hồ nghỉ mệt. Aristitza sợđemmụcsư về nhà, bọn cộng sản sẽ tìm thấy. Bà nói thầm:" Và nếu mục sư được cứu lần này, lầnsaucũngkhôngthoátkhỏi. Tổthơđemônggởi cho mấy thanh niên trong rừng. Họ sẽsăn sócvàtrì ông lành mạnh. Bọn cộng sản không thể nào tìm ông trong rừngđược" Suzanna nói:

---Nhân viên y tếcũngđivới họ, nếu mìnhtìmđược hần. Hần có lấy theo cả thùng thuốc men và cuôngbăng. Aristitza nói:

---Ta sẽ tìm hần cho ra! Nhưngcàngđigần tới rừng,lònghăngháicủa họ tan dần. Rừng quá rộng. Tìm nhân viên y tế trongấynhưmòkimdáybiển. Aristitza nói:

---Nếu không tìm gặp mấy thanh niên, ta phải giấu mụcsưxabọn cộng sản. Cần nhút phảilàmnhư thế, rồi sẽ hay. Bây giờ mầy ở lại coi chừng mụcsư,taovề làng. Tao sẽ trở lạitruóc trời hừngđông,đemđồăn,nước uống, và không chừng dẫn thêm một bà già biếtsăn sócvếtthương. Suzanna khóc lên. Nàng sợởbđemmột mình trong rừng. Nàng làm thầm cầu nguyện Chúa xui khiến cho gặp mấy thanh niên.

-----100-----Dọc theo rừng có mộtconđườngđi.Trướckhibăngngang,bàAristitza nghe ngóng coi cóaidìlại không. Mộtđoànxehơi,đèntắt hết, tiến chậm chậm. Tiếng máy rồ rồnhư tiếng mộtđoànongbay.Đoànxetới gần, lên dốc.Haingườidànbàđể mụcsư xuống cỏ, và chạy trốntrongđámبắ, dựa lềđường Aristitza nói:

--ĐoànxecủaquânNga.Nhưngkhôngsao,để cho nó qua. Họ không thấyminhđâu. Đoànxedến, lên khỏi dốc thì ngừng lại. Tiếng máy tắt hẳn. Dếkêucũngnghe.Vàibinh lính nhảy xuống xe, nói chuyện nhỏ nhỏ. Suzanna nói:

--LínhĐức! Aristitzangóngtainghe.Đoạn haingườibòsátđất, dọctheođámبắ,đến gầndoàn xe. Họchămchúlongtainghe. Aristitza nói:

--LínhĐức! Nếutađến xin cứu mụcsư,chắc họ có y tá hoặcbácsĩtrongđoàn. Haingười ra khỏivườn بắ. Aristitza hỏi:

---Mầy biết một tiếngĐức nào không? Một tiếngcũngđược. Nếu ta không nói với họ, họtuởng kẻ thù và sẽ bắn ta.

---Con không biết một tiếngĐức nào hết. Haingườidĩitbước nữa, rồiđứng lại. Họđứng sát vào nhau, giữađường, im lặng. Tay Aristitza bấu chặtcườmtay Suzanna. Bà nói:

---Mầy còn trẻ. Rán nhớ một tiếngĐứcđi.Chắc hồi nhỏ mầycónghengườiĐức nói chuyện. Cha mầy nói tiếngĐức, thì mầy còn trẻ tuổi sẽ nhớđược.

---Con không nhớ gì hết. Ta thử nói với họ bằng tiếng Roumanie coi! Bà nổi giận nói:

---Làm sao nói tiếng Roumanie với họđược. Họ không hiểu,tuởng mình là cộng sản da.

---Hay là chúng ta la lớn"ChúaKiTô" má!DânĐứccđềucóđạo. Nếu họ nghe mình nói " Chúa Ki Tô" thì không nghi là cộng sảnđâu.Vả lại tiếng"ChúaKiTô"cóngiãtở ramìnhlươngthiện và có ý tốt.

---Mầy làm thử coi! NếulínhĐức hiểu mầy, thì mầyđâucóngudại gì!

--Conkhôngdámđi một mình . Hay là má vớiconđồng kêu lớn lên mộtlượt

Haingườidàn bàlạiôm sátnhau,vàkêulên,bandầu nhỏ, sau to:

---Chúa Ki Tô! Chúa Ki Tô! Một giọng oai vệ hỏi:

--Aidó? Họ không hiểungườìĐức nói gì, cứ việc rập nhau hô to:

---Chúa Ki Tô! Haingườilínhđến gần họ. Aristitza run sợ. Bà lại run sợhơnSuzannanữa. Mấy lính không hiểu họ muốn gì. Họ liềnđivôđám bắt khiêng mụcsư Korugademragiữa lộ, trướcđoànxe. LínhĐức bậtđènlênvàngó mặt mụcsư.Mộtsĩquanhỏi:

---Phải một mụcsưkhông. Aristitzađáp:

---Chúa Ki Tô! Sĩquanhỏi thêm:

---Phải quân Nga bắn ông không? Aristitzatưởngsĩquannóingườì bệnh là cộng sản, nên lặp lại, quả quyết:

---Chúa Ki Tô.

ĐoànquânĐứccđangthoáibình.Sĩquannóichuyệ n vớihaingườìdàn bà,bènocholính khởi hành, và ra dấu biểuAristitzakhiêngngườì bệnhdangra,để xe chạy Aristitza bèn nắmtaysĩquancầu xin mộtbác sĩhayytácứ mụcsư.Khixerồ máy, bà đâmhoảng, không muốnđểđoànbinhĐứcdìluônkhôngbằngbóchomụcsư.Bàvội quỳtrướcsĩquan,hôntayông.Bàbiết không còn kiếmbác sĩđâuđược nữa. Viên Thiếu tá chỉhuyđoànquân hỏi:

---Bà già này nói gì? Viênsĩquandáp:

---Bà muốn chở ngườì bệthươngđến tỉnh. Ông này là mụcsư ChínhThống Giáo. Thiếu tá nói:

---Sao lại không chở ? Chúng ta là một dân tộcvănminh,dầu bị bại trận!Đỡngườì bị thươnglênxehồng thập tự cho mau, rồilênđường. Aristitza và Suzanna thấy lính khiêng mụcsư để nằmtrêncágvàđắp mền lại.Đoàn xe chạy. Aristitza muốn leo lên xe theo mụcsư,nhưnglínhgạtra,đóngcửa xe lại.

Đoànxekhỏ i hành. Suzanna ngó theo xe, khóc thảm thiết,như muốn van xin cầu cứu. Bà Aristitza lắc mạnh vai nàng, hỏi:

---Mầy làm cái gì nữađó?.Mầy muốn binh Nga nghe tiếng mầy la hay sao ? Suzannađáp:

---Chúa sẽ phạt ta về tội lỗi vừa phạm. Ta không nên giao mụcsư cholínhĐức. Ai biết rồi họ sẽlàmgìôngđây?

---Thì họđemôngvônhàthương.Cầuchơôngđược nằmnhàthươnghơnlà ở trong rừng.

Nhưngvàiphútsau,bàcũngkhóccòa.Bàhối hậnđãhànhđộngnhư thế. Bà la lớn lên:

---Ta không nên giao mụcsư cholínhĐức!Tađãphạm một trọng tội. RồiđâyChúasẽ phạt ta! Ta

sẽ bị thiêu đốt ở Địa Ngục. Và cũng tại đây, ta mới được mục sư cho quân Đức. Hai người đàn bà muốn chạy theo để tìm mục sư lại, nhưng đường vắng teo. Họ trở về làng

-----101-----

Sáng hôm sau, Aristitza bị bắt. Tại thị sảnh, bà bị đánh đập bằng dây lạt nhúng nước. Bà nhìn nhận có đem mục sư khỏi hầm phân và giaocholính Đức. Hồi chín giờ, họ bắt bà cạnh hầm phân. Suzanna đã thả đứa con trốn khỏi làng. Lúc nhân viên của Marcou tới bắt nàng, thì nhà Moritz trống trơn...

-----102-----

Joseph lên giường nằm và nói:
--Ngày nay làng này sung sướng nhứt của đời tôi! Nhờ Moritz, đoàn tù Pháp vượt trại giam, vừa qua tới phòng tuyến Mỹ vài giờ trước đây. Moritz và Joseph ở trong một phòng đẹp đẽ của khách sạn viện trợ Mỹ (U.N.R.A). Họ ăn nhiều món ngon, uống rượu chất và hút thuốc lá đắt tiền. Người ta cho họ nhiều thùng thực phẩm, quần áo và các món khác nữa. Moritz ngắm mấy gói đồ, sắp xếp nhau, trên tấm thảm, gần tường. Anh thấy được trọng vọng như không bao giờ có. Quân lính Mỹ cho anh nàosơ mi, nàoy phục mới tinh, dao cạo, giày, xà bông, thuốc hút. Họ tặng riêng anh tất cả mấy món đó. Lần thứ nhứt, anh tưởng đã lập đại chiến công trong cuộc thắng trận của Đồng Minh. " Nếu mình không lập một đại chiến công, người Mỹ đâu có cho mình nhiều tặng phẩm như vậy"

Anh nhớ người Mỹ cũng không hỏi tên anh, và anh tưởng chừng họ được báo tin về chuyện vượt ngục này, trước khi bọn anh tới.
Người Mỹ nàocũng cười với anh, như tỏ với anh rằng họ biết rõ anh đã từng đi tù khổ và can đảm.

Moritz mệt mỏi, nhưng không muốn ngủ. Anh dòm chung quanh anh và không thể tin được một căn phòng rộng lớn đẹp đến như vậy lại để dành riêng cho anh. Tất cả những gói đồ sắp xếp trên ghế, trên bàn, trên thảm là của anh hết. Người Mỹ tặng anh vì anh đã can đảm cứu năm tù binh Pháp vượt khỏi trại giam. Joseph nói:
---Ta hoàn toàn thành công trong cuộc vượt ngục này!

Moritz nhớ lại làm thế nào anh ra khỏi sân trại giam với năm tù binh bữa sáng hôm ấy. Bọn anh đi qua các đường phố trong châu thành. Hilda vẫn ở cửa sổ với thằng Franz và nói với con: " Coi kia, người mang súng và đội nón sắt là ba con đó!" Và Moritz cười như đã cười mỗi ngày. Nhưng bọn anh không ngừng lại nơi cầu mà đi luôn đến ven rừng. Moritz đi sau họ, súng mang vai, ai ai cũng tưởng là một người lính dẫn năm tội nhân. Nhưng họ đã là tù vượt ngục rồi. Moritz thấy hình như có một người đàn bà ngó

anh lâu, và anh ghét im dấp mạnh. Anh lo sợ. Nhiều người khác ngó anh hờnghi ngờ, anh làm như không thấy họ.

Tới rừng, anh thay bộ đồ thường phục của tù binh Pháp đem theo. Joseph đập cây súng vô đá nát tan. Miếng súng vắng trúngh Moritz, anh tưởng như có cái gì ở trong tim anh. Nhưng anh không muốn để lộ ra. Bọn tù Pháp lại nổi lửa đốt bộ quân phục của anh, anh muốn khóc, song gượng lại, sợ họ hờn. Họ chửi rủa Hitler luôn miệng. Moritz không hiểu họ nói gì.

Bọn anh đi trọn một tuần lễ trong rừng. Một buổi sáng, vừa ra đường lộ khỏi rừng, họ thấy một đoàn xe Mỹ. Mấy người Pháp ca hát vang lên. Họ đi một như, nhưng vẫn ca hát như đi đùa. Họ gảndây băng tam tã vô khuỷa của họ và của Moritz, rồi đi lại đoàn xe Mỹ. Lính Mỹ liền cho họ thuốc hút và chở họ đến chỗ viện trợ U.N.R.A., một khách sạn có phòng rộng với bữa ăn dọn sẵn. Đường như bọn anh được chờ đợi ở đây vậy.

Từ lúc đầu tới bây giờ, lính Mỹ luôn luôn cho bọn anh thực phẩm và nhiều đồ vật. Moritz có cảm tưởng như sống trong chuyện thần tiên. Khi thấy mấy đồ vật và Joseph, anh mới tin là sự thật. Anh được trọng đãi và nhận mấy tặng phẩm ấy là vì anh đã lập một đại chiến công vẻ vang trong cuộc thắng trận của Đồng Minh.

Joseph đã ngủ. Moritz tự nói thầm từ đây anh sẽ sang Pháp. Anh nghĩ đến cái nhà anh sẽ cất, tới Hilda và thằng Franz. "Lúc hết giặc, mình sẽ rước cha mẹ mình qua Pháp ở nữa!". Nghĩ tới hạnh phúc tương lai, anh ngủ một giấc tới sáng, còn mặc nguyên bộ đồ, nằm ngay trên giường, không cựa cựa.

-----103-----

Đã hai tuần nay Moritz ở tại khách sạn viện trợ Mỹ. Anh thuật lại cho người Mỹ nghe chuyện anh với năm người Pháp vượt ngục như thế nào. Họ khen anh và bảo anh viết chuyện lại. Họ muốn đăng trên báo cuộc đời gian truân của Moritz. Rồi ai ai cũng khen anh và nói đến anh.

Ngày qua ngày, Moritz càng thấy có công giúp Đồng Minh thắng trận. Anh sung sướng và tự hào đã làm chuyện hữu ích cho Đồng Minh và thấy các nước Đồng Minh đều bằng lòng anh. Một bữa, vị giám đốc cho gọi Moritz vô phòng giấy. Ông đã gọi anh nhiều lần để nghe anh thuật chuyện vượt ngục.

Moritz hớn hở vô phòng giấy. Ông giám đốc mời anh ngồi, đưa hộp thuốc mời hút, và tươi cười với anh. Anh khoanh khoanh được trọng vọng, và lần nào cũng vậy, anh được tiếp đãi tử tế, nhưng anh vẫn chưa quen với lối này. Vị giám đốc vừa đốt thuốc cho Moritz vừa nói: --- Kể từ ngày mai, anh hết được quyền ăn và ở trong khách sạn U.N.R.A nữa. Anh phải rời khỏi căn phòng này đây.

Moritz xanh mặt. Anh tự hỏi đã làm gì lỗi với người Mỹ để họ giận anh như thế. " Chắc mình có lỗi gì lắm nên họ mới đuổi tổng mình ra ngoài như vậy"

Hồi nào tới giờ, anh được biết bao nhiêu là tặng phẩm của người Mỹ. Năm ngoái cho anh và cho Hilda. Họ còn tặng đồ chơi và quần áo cho thằng Franz khi nghe anh nói có một đứa con trai. Họ xin coi hình thằng Franz và xúm lại xem ảnh nó.. Anh nghĩ thầm: "Rồi bây giờ cũng mấy người này thành lính đuổi mình. Chắc mình đã phạm lỗi lớn lắm!" Vị giám đốc nói:

---Viện trợ Mỹ chỉ bảo bọc công dân các nước bạn. Còn anh, anh là kẻ nghịch của Đồng Minh.

Moritz nhó đến những gói đồ của mấy người này đã cho anh. Đó là bằng chứng anh có làm ơn trọng cho Đồng Minh, nay cũng mấy người này lại bảo anh là kẻ nghịch của Đồng Minh.

Vị giám đốc lặp lại:

---Anh là kẻ nghịch của Đồng Minh. Moritz đáp:

---Tôi không có làm gì chống Đồng Minh cả! Tôi xin thề với ông giám đốc rằng tôi không có phạm lỗi gì đối với Đồng Minh! Viên giám đốc nghiêm nghị hỏi:

---Anh không phải là dân Roumain sao! Xứ Roumain nghịch với Đồng Minh, tức nhiên anh cũng là kẻ nghịch. Viện trợ Mỹ không thể chứa trọ và nuôi dưỡng kiểu dân các nước nghịch. Anh phải đi ra khỏi phòng anh.

Moritz cúi đầu, bước ra. Anh muốn trở về hàng ngũ của anh. Nhưng anh nhớ lại cây súng đã bị gãy trong rừng, quân phục đã bị đốt cháy. Làm sao trở về hàng ngũ được. Anh tự hỏi: " Rồi mình sẽ đi về đâu bây giờ?"

-----104-----

Liền sau khi Moritz trốn, Hilda bị bắt. Tại sở Hiến binh, nàng khai chẳng biết gì cả. Mẹ Hilda cũng bị bắt hai ngày sau. Hai mẹ con bị cật vấn, đánh đập, nhưng mấy viên thanh tra không thu nhập được lời khai nào thêm. Lúc xét nhà Hilda, họ gặp những bức thư của Đại tá Muller.

Hilda nói:

---Ông này là bạn của Moritz. Ông đã gửi cho chúng tôi mỗi tháng hai trăm "mark". Tới lễ Paques, lễ Noel và ngày sinh nhật của chúng tôi, ông đều gửi thực phẩm và thuốc hút.

Sở hiến binh báo cho Đại tá Muller biết, mong sẽ được thêm chi tiết.

Hai ngày sau, họ tiếp được, từ tổng Hành Dinh, một điện văn, dài cả tranh giấy, do Muller gửi: " Từ bốn thế kỷ nay, không thấy có ghi một trường hợp đào ngũ nào xảy ra, trong gia tộc "Dòng Anh Hùng" mà Moritz thuộc dòng ấy. Stop. Phải tuyệt đối loại bỏ thuyết đào ngũ. Stop. Tôi quả quyết sự mất tích của Moritz là do một vụ bắt cóc hoặc ám sát. Stop. Moritz mất tích là một sự thiệt hại không cứu vãn được cho lịch sử gia tộc "Dòng Anh Hùng" Stop. Phải tìm cho được nó, dầu với giá nào. Stop. Đừng làm nhục danh bằng cách nghi ngờ đào ngũ, một trong các gia

tộcandảm và danh giá của dân Germain.Stop.Khôngđược dùng từ ngữ"đàngũ"trongcuộcđiều tra của các ông. Stop. Vợ và con Moritz phải chảnh thứcđược " Viện Nghiên CứuvàSrutầm chủng tộc Đức" bảo vệvànuôidưỡng. Stop Vợ và con Moritz sẽlãnhlươngthực của "Viện" cấp tới khi tìm ra Moritz. Cảnh sát sở tại phảisẵnsốđến họ. Stop. Thông báo cho tôi biết tất cả các việc tìm kiếm.Được nghe tin tức nào mới về Moritz, phảiđánhđiện tín về Tổng Hành Dinh cho tôi. Stop KýtênĐại tá Muller .O.K.W

Đại úy Cảnh sát quân vụtrưởng nói:

---NếuĐại tá Muller biếtchúngtadãbắtvàđánhkhảo vợ Moritz thì chúng ta sẽ bị nghiêm trị, bị gởi ra mặt trận liền,tronghaimươibốn giờ. Tốtthơn ta nói với vợ Moritz đừngchoĐại tá biết nàng bị chúng ta bắt. Trung úy giữ việcTư Pháphản:

---Còn hồsòthìchúngtalàmsao?

---Xếp lại hết và bỏ qua vụ này,đừng chọc tới sở O.K.W Trung úy nói:

---Dầu sao, nếu không tin rằngtadươngđầu với một tênđàngũthìthật là dạnđột. Lắmkhithượng cấp còn lằm lằmhơnthường dân nhiều.Đại tá Muller là một nhà bác học.Tôicóđọc nhiều bài khảo cứu của ông trong báo chí. Ông có xuất bản nhiều tác phẩm,nhưngôngquáđộcđoán.Tạisaoôngtưởng rằng Moritz khôngđàngũ?

hildađượcđuravề nhà bằng xe riêng củaĐại úy. ông này còn nói với nàng:

---Khi nào bà cần dùng xe, cứkêuđiện thoại cho tôi. Chiếc Mercedes này luôn luôn dành sẵnchobà,ngàyvàđêm.Bàcómuốn cần dùng cái gì, cứ cho tôi biết. Tôi rất cámơnbà.Bàđừng viếtthơchoĐại tá hay rằng bà bị bắt; chúng tôi chỉ làm cho có lệ, đểlàmgươngthôi. Hilda hỏi:

---Chồngtôikhôngđàngũ?Vậyanhđược gởiđicôngcándặc biệt gì?

---Tôi không thể trả lời. Nên biết là chồngbàkhôngcóđàngũ.Chuyệnkháclàcomật.

Hildađỏ mặt vui mừng. Kể từ ngàyấy, nàng sống trong mộngđẹp. Nàng tin chắc Moritzđược sở O.K.W gởiđicôngcándặc biệt. " Nếu không, thì làm sao họ lại dành riêng chiếcxeđể cho mình sử dụng?"

Nàng ngồi hàng giờtrước cửa sổ,tưởngtượngMoritzđangở trong nhiều tình cảnh đầy vẻ bí mậtnhư trongphimảnh truyệnphiêu lưu.

Nàngnghĩ:"Chàngkhôngnói chomìnhbiết gì hết,vìchàngcoimìnhnhư kẻ thấp kém. Mình sẽ rán hết sứcđể làm sao cho xứngđángvới chàng" Nàng hôn con và nói:

---Trọngđời ta không bao giờhânhoannhư bâygiờ. Chỉ có vợ của Iohann Moritz mới đượcchưởngđiểm phúc, cái điểm phúc làm vợ một vị anh hùng.

-----105-----

Hilda nói:

---Tôi không tin ta thất trận. Dân thành đều chạy trốn trong rừng hoặc về đồng. Họ nói binh Nga còn cách đây mười cây số ngàn. Lối xóm này ai cũng đi hết rồi. Nhưng tôi không tin. Chắc quân địch tuyên truyền để gieo khủng khiếp thôi. Tôi ở lại đây, không đi đâu hết. Nước Đức làm sao thất trận được?

Vị sĩ quan mà nàng nói chuyện bảo:

--Đem cho tôi tha nước rửa mặt! Ông cởi áo khoác bằng da mặc trên giá áo, để va li trên ghế, cởi áo ngoài vắt trên lưng ghế, và chỉ còn mặc một áo lạnh. Hilda theo dõi từng cử chỉ của ông. Nàng có thể đứng hàng giờ như vậy để xem ông cởi áo khoác, máng trên giá áo và mở nút áo.

Vị sĩ quan xây lưng mở va li và bảo tiếp:

--Đem nước nóng cho tôi cạo râu. Hilda đi ra, không khé cửa phòng. Dòm qua cửa sổ nhà bếp, nàng thấy một quân xa đậu trước cửa. Vị sĩ quan đến nhà nàng bằng chiếc xe ấy. Nàng xem đồng hồ nhà bếp. Ông mới đến đây chừng mười lăm phút, nhưng nàng nghĩ thầm:

---Ta lại có cảm tưởng đã quen biết ông từ lâu!

Sĩ quan này để n gõ cửa. Nàng ra mở và nghe ông nói muốn rửa mặt và thay đổi y phục. Giọng nói oai nghiêm như một lệnh truyền cho quân lính. Rồi không đợi trả lời, ông đi thẳng vào nhà. Hilda đứng tại ngưỡng cửa. Ông đi lướt qua và đứng phốt nàng. Nàng nghe mùi áo khoác bằng da xen lẫn với mùi gió, bụi, mùi khói thuốc chiến tranh. Nàng đi theo ông như mê say.

Vị sĩ quan to lớn, như một vị hộ pháp. Ông mở cửa phòng tắm, một cách quen thuộc, như ở trong nhà ông. Ông vô phòng và lo thay đồ. Cửa phòng mở, Hilda đứng ngoài cửa chờ lệnh. Ông cởi y phục mà không ngó đến nàng.

Khi ông dỡ nón, nàng thấy tóc ông bạc hoa râm. Lúc áo khoác vừa cởi, Hilda thấy ngôi sao trung úy. Nàng nói thầm: "Ông này là sĩ quan trừ bị"

Đã nhiều lần ông ngó nàng, nhưng chỉ lướt qua mà không thấy rõ. Hilda bèn khởi đầu nói chuyện, những chuyện bại trận, tản cư, xuyên qua đầu nàng, nhưng sĩ quan không trả lời, cũng không ngó nàng.

Cởi áo ngoài xong, ông bảo nàng đem nước với một cái thau. Hilda muốn mời ông vô phòng tắm. Nhà nàng có một phòng tắm đẹp. Nhưng vì ông bảo đem một cái thau, nên nàng không dám cãi.

Đứng chờ nước chảy đầy bầu, nàng ngó chiếc xe đậu trước cửa. Bụi phủ đầy xen như trên áo khoác bằng da của ông. Nàng bưng tha nước vô, thấy ông đã mặc áo sơ mi, ông nói:

--"Đưa cho cái kiếng soi!" ÔNG có vẻ lo lắng, suy nghĩ và mệt nhọc. Hilda nghĩ chắc ông muốn đi ngủ. Nàng sẽ làm giường trong buồng cho ông.

Mấy ngày rày, nhiều đoàn quân đang qua thành phố. Binh lính và sĩ quan có đến kêu cửa nhà nàng, xin ngủ nhờ một đêm, xin nước để rửa mặt hoặc để đun đồ hộp. Nàng sốt sắng giúp họ, vì nàng nghĩ đến chồng. Nàng biết Moritz đang đi công cán đặc biệt. Nàng muốn tỏ ra xứng đáng là vợ của chàng. Nàng muốn chính mình cũng dự phần phụng sự Tổ quốc.

Mấy binh sĩ và sĩ quan ấy, nàng cho họ ngủ trong phòng gác. Nhưng với ông hộ pháp này, nàng định sẽ mời ông ngủ trong buồng. Và chính nàng sẽ ngủ trên ghế trường kỷ trong phòng gác. Nàng nghĩ thầm, chắc ông không lự gì giường của Moritz mà sẽ lự gì giường của nàng để ngủ. Ý nghĩ ấy làm nàng rung mình. Nàng vội vàng đi lấy kiếng soi mà Moritz thường dùng để cạo râu, đem đến cho ông hộ pháp. Ông đi đi lại lại trong phòng, nút cổ áo sơ mi mở ra. Ông nhận kiếng soi trên tay nàng, tìm chỗ để máng, mà không có chỗ nào. Ông cao, mà để kiếng xuống bàn thì thấp, phải khom xuống mới cạo râu được. Không nói gì hết, ông để kiếng trên tay Hilda, rồi lo thoa xà bông trên mặt. Ông bảo:

---Cao lên chút nữa!

Hilda giơ kiếng lên khỏi trán. Hai tay nàng như bị kiến bò. Nàng muốn nói chuyện, nhưng tiếng dao cạo sột sột đều đều bộ râu hoe đầy bột xà bông, khiến nàng làm thinh. Hilda nhắm mắt, lắng nghe tiếng dao cạo. Mũi nàng phồng lên hít mùi xà bông. Không phải chỉ riêng mùi xà bông, mà còn hơi đàn ông, mùi giặt giũ, mùi người đi đường xa, mùi áo khoác da thuộc... Nàng đứng không vững, nhưng vị hộ pháp không nhận thấy vì mãi lo cạo râu kỹ lưỡng, sợ bị phạm da mặt.

Cạo râu xong, ông thoa xà bông rửa tay trong thau. Ông nói:

--Véntay áo sơ mi lên! Hilda guộn tay áo, nàng sợ đụng da ông. Tay ông chạm tay nàng, nàng rung mình. Một mùi rừng bụi mà ông hộ pháp mang theo trong mình xông ra nồng nặc cả căn phòng. Nàng ngửi nó cùng khắp, mùi ấy thấm cả vào tủ bàn, vào thảm, vào tường, không khi nào phai. Mùi ông dính vào áo, vào tóc nàng, dầu nàng có tắm gội giặt rửa cả đời cũng không hết. Ông hộ pháp nói:

---Bây giờ tôi muốn ở yên một mình! Khi Hilda quay lại khóa cửa, thì thấy ông ở trần. Ông đang cởi áo sơ mi, lật ngược phủ đầu, chỉ còn thấy ngực. Nàng lày tá, đã từng thấy cả ngàn ngực đàn ông, nhưng chưa bao giờ thấy một cái ngực như thế. Hilda xuống bết, đứng tựa cửa sổ, ngó xehơi.

Thằng nhỏ con nàng ngủ. Nàng tự hỏi không biết ông đi liền hay ở nghỉ. Nàng muốn lo

bữa ăn cho ông. Nhưng nàng lại lắng tai nghe, chờ ông có gọi mà ứng tiếng.

Một bà lân cận đứng gần cửa phòng:

--- Quân Nga đã tới, cách đây còn bang an thước. Bà còn ở đây sao?

--- Tôi ở đây. Đoạn Hilda tự hỏi tại sao ông hộ pháp không gọi mình. Nàng nóng lòng, không chờ đợi nữa, vội lên phòng gõ cửa và bước vô. Ông hộ pháp mặc lễ phục sĩ quan, ngực đầy huân chương. Hilda đứng lại tỏ vẻ thán phục Hộ pháp mỉm cười. Ông mới cười lần đầu tiên. Trong phòng, thay thế cho mùi gió bụi, mùi chiến tranh và mùi da thuộc, một mùi hoa thơm sực nức tỏa khắp nơi. Ông nói:

--- Tôi muốn biết coi bà có phải thật là một phụ nữ Đức hay không? Tôi muốn nhờ bà một việc mà chỉ có phụ nữ Đức mới giúp nổi.

--- Tôi sẵn lòng. Chẳng những tôi là phụ nữ Đức, mà chồng tôi còn được thượng cấp....

Hilda mu ốn thuật chuyện cơ mật của chồng nàng, nhưng liền ngừng bật. Trên bàn, có khuôn hình ha người đàn bà đẹp. Ngó thấy hình, nàng hết còn can đảm muốn thuật chuyện cơ mật của chồng nữa, chuyện này chưa bao giờ nàng nói với ai, nhưng sẵn sàng thuật lại với ông hộ pháp. Song bây giờ, thấy tấm ảnh, nàng lại hối hận đã có định trên đây.

Ông hộ pháp nói:

-- Đây là anh vợ và con tôi. Cả hai đều chết. Tôi yêu quý chúng lắm. Nhưng chúng nó lừa dối tôi. Cả vợ và con tôi đều dối gạt tôi. Vợ tôi chết rồi, còn con tôi xiêu lạc nơi nào không biết. Nó lấy một thằng không ra gì, từ đó tôi cảm như nó chết rồi.

Hilda nhìn ảnh ha người đàn bà và tự nói thầm: "Còn tôi, thì không bao giờ phản bội, nếu tôi được yêu!" Cạnh ảnh ha người đàn bà, là ảnh của Quốc trưởng Hitler. Ông sĩ quan nói: Và bây giờ Quốc trưởng cũng chết. Nước Đức không còn nữa. Tôi chỉ sống vì họ. Lúc nhỏ, tôi cũng yêu quý ngựa, nhưng đó là mối tình tuổi trẻ. Nay, những ai mà tôi sống đây đều chết cả: vợ tôi, con tôi, Quốc trưởng và Tổ quốc tôi. Bây giờ, đến phiên tôi. Quân Nga sắp tới đây trong nửa giờ nữa. Trước khi họ đến, tôi muốn làm xong phận sự cuối cùng của đời tôi.

Hilda ứa lụy. Nàng tưởng ông sẽ ngủ trong phòng của nàng. Nàng tưởng ông đi và định lo dọn ăn. Bây giờ nàng lại thấy ông mặc nhung phục tốt đẹp, nàng hỏi:

--- Tôi sẽ làm những gì ông dặn. Ông muốn đi đâu?

-- Tôi không đi đâu nữa hết. Đây là lần đi cuối cùng của tôi trên cõi trần này. Bà tưởng tôi sửa soạn ra đi nên mới cạo râu, rửa mặt, thay đổi nhung phục sao?

Ông cười và vỗ vai nàng. Nàng hổ thẹn. Cạnh bên ông, Hilda thấy nàng nhỏ bé, thật nhỏ bé, như lúc nàng biết được Moritz đi công cán đặc biệt vậy. Ông nói:

--- Bà nhớ kỹ lời tôi dặn nghe! Vả lại, thật giản dị. Nhưng chỉ có phụ nữ Đức mới làm được!

Vợ tôi thì không đời nào. Nhưng bà thì bà làm được. Vợ tôi nhún nhurc lắm; nếu nó còn sống, tôi cũng không muốn đến. Với bà thì khác.

Hilda hãnh di ện được ông hộ pháp giao phó một chuyện mà ông không nhờ vợ ông làm. Ông nói:

---Chừng tôi chết rồi, bà kéo cây tôi lơ lửng ở đó đi. Bà sẽ thấy tôi chết tại đây, trên tấm vải liệm này. Ông hộ pháp trải tấm vải liệm nhà binh trên nền nhà. Vải còn mới, phủ cả nền gạch.

---Bà cứ nắm hai chéo vải, kéo tôi ra sân. Lấy hai bình xăng để dưới bàn, đưa cho Hilda, ông nói:

--Đây là dầu xăng. Xăng máy bay. Kéo tôi ra sân rồi đắp vải lại, chèn xăng lên. Và quẹt quẹt máy. Ông hộ pháp vẫn cười, móc túi lấy một quẹt máy bằng vàng đưa cho Hilda, và nói:

--Đây là quẹt máy để đốt. Nếu bình xăng thứ nhứt cháy hết, bà chèn thêm bình xăng thứ nhì, và đốt nữa. Tôi chắc sẽ không còn gì hết. Quân Nga chỉ tìm thấy tro tàn của tôi mà thôi. Một quân nhân xứng đáng với tên tuổi không để thân mình lọt vào tay kẻ nghịch. Trong lịch sử, quân sĩ Đức đều hành động như thế. Lúc cùng đường, họ phải tự tử, thiêu hủy mình. Quân nghịch chỉ thấy tro tàn mà thôi!

Ông hộ pháp xoa tay. Hilda im lặng, ngó bức ảnh.

---Nếu bà muốn đốt bức ảnh thì cứ quăng vào lửa. Nó sẽ cháy một lượt với thân tôi. Còn bà muốn giữ thì cứ giữ. Nhưng tôi không thấy bà cần để làm gì. Tôi không phải người ở đây. Tôi ở xứ Roumanie. Hilda đứng sững! Nàng đang tưởng tượng thân hình ông hộ pháp nằm dài trên vải liệm. Nàng không làm sao tin chuyện ấy có thể xảy ra được. Nàng có cảm tưởng ông là người trường cửu, sinh ra không phải để chết.

---Bà sợ sao? Một phụ nữ Đức không bao giờ sợ, nhứt là hành động cho Tổ Quốc. Tôi tin chắc bà cũng nhìn nhận rằng phụng sự Tổ Quốc là khi làm theo lời trời của một quân nhân.

---Tôi hiểu và tôi không sợ. Nhưng tôi không thể tin những chuyện ấy là sự thật. Tôi không tin quân Nga tới đây. Tôi không tin nước Đức bại trận!

---" Hông hết rồi! Thua cả rồi, vô phương cứu chữa! Đừng quên để súng lục vào bao cho tôi, và thiêu hủy nó một lượt với xác tôi. Một quân nhân phải được chôn hoặc hỏa táng với vỏ khí của họ. Một phút im lặng. Ông hộ pháp ngó mong, tưởng chừng chìm trong hư không như chỗ nước sâu không đáy. Ông nói:

---Bây giờ, thế là hết!

Hilda ngó lên, tưởng ông tự tử trước mặt nàng, và nàng không thể chịu nổi cảnh tượng ấy. Nhưng ông chưa có đáng điếu muốn tự tử. Ông quay nhìn hình

Quốc Trưởng, đứng nghiêm trang chào, tay giơ thẳng lên. Hilda đứng sau ông. Nàng thấy đôi vai và thân mình ông bó gọn trong bộ nhung phục,

tay giơ thẳng lên. Ông đứng yên, như pho tượng. Đoạn ông quay lại, ông đưa tay lên, chào nàng, và nói:

--Xinvinhbiệtvàcámơnbàbạn! Tôi là Trung úy Iorgu Iordan...Bà khỏi phải lặp lại tên tôi. Hãy hãnh diện về công việc bà sắp làm, thật là danh dự cho một người phụ nữ Đức khihoànthànhđược ý muốn cuối cùng của một quân nhân!

Ông siết tay Hilda, siết chặttaynàngnhuvĩnhbiệt, rồi o bảo:

---Bây giờ tôi muốn ở yên một mình! Khi nghe tiếng súng nổ, hãy trởvô.Vĩnhquyết chào bà!

-----106-----

Đoànxecamnhôngđầ u tiên của quân Nga lổ dạngởgócđường. Hilda nghe tiếng máy chạy,nóicửa sổ nhà bếp nàng thấyđăngxađoànxetiến tới. Nàng vội chạy lên phòng ông hộ pháp. Ôngđãdặndừngvô,trướckhi nghe súng nổ. Nàngchưanghetiếng gì, không dám trái lệnh ông.

Xe cam nhông Nga chạynghĩaởđường phố, làm rung rinh mấyvách tường nhà. Hilda không thể chờđợiđược nữa,nàngđâm sợ, lậtđật gõ củavàbước vô phòng. Thây hộ pháp nằm ngửa trên tấm vải lều,sóng suorot giữacăn phòng.Hildanóithầm:" Sao mình không nghe tiếng súng nổ kia?"

Xác nằm ngay ngắn,hìnhnhulúcôngchết mà còn nghiêm chỉnh chào hình Quốc trưởng.Mũcònđộitrênđầu, mặtđấtímngắtvàđườngnhư dínhtrở bụi. Gò má bên mặt, miệngvàmũicóđáumáunhưngkhôngnhiều, chỉ vài tia máu nhỏ mà thôi.

Hildalượm khẩu súng lụcởicạnh miệngngười chếtvàđể vô bao da, khóa lại. Nàng

nghĩthầ m sao ông tự sát mà nàng không nghe tiếng súng nổ. Nàng nắm mấy góc vải phulênxác.Trướckhiđắp mặt, nàng nhìn lại một lần nữa và nói thầm:" Ta không có cảmtưởngđangở gầnbênngười chết. Cảnh chết không làm ta sợ.Tacũngkhôngthấy thây ma mặc dầu ở kế cận xác chết. Hay là bởitađãthấy nhiềungười chết quá..." lúc làm việc tạinhàthương!"

Nàngđấ p mặt lại,màkhôngđụngngười chết. Bây giờ ông hộpháp cũnghumọiingười mà nàng đãgặp. Lúc sống, ông không giống mấyngười khác. Nàng nhớ thoáng qua mớiđây,ôngcòn sống, cạo râu, mặc nhung phục. Lúcấy toàn thân nàngrunlênkhiđến gần ông.

Nhưngchuyện ấynhư xaxãmlắm rồi,như đãxảy ra từ mấy chụcnăm vềtrước. Nàng nhưquên tất cả.

Bên ngoài, ti ếngcamnhôngvàxetăngchạy tới. Hilda vụt hoảng hốt, muốn bỗng con chạy ngócủasauvườn, vô trốn trong rừng. Nhưngnhớ lại lời hứa với ông hộ pháp, nàng tự hỏi:" Ta hối hậnđãhứa thiêu ông.

Nàng không thểlôixácôngravườn, sợlínhNgatrênxecamnhôngvàxetăngchạy

ngay trước cửa dòm thấy.

---" Thôi ta phải chờ tới chiều tối! Ta sẽ đem ông ra vườn đốt, rồi bồng con đi trốn!" Hilda ngồi gần xác, không nghĩ ngợi gì nữa. Nhưng nàng lại sợ bị bắt, nếu họ gặp thấy trong nhà. Nàng chạy qua phòng bên cạnh, bồng con, trở lại ngồi trên ghế, gần người chết. Nàng tự nghĩ: "Ta không thể thất hứa với lời trời của một quân nhân!"

Nàng đóng cửa và khóa lại, định chờ đến trời thật tối. Còn vài giờ nữa thì đêm đến. Nàng muốn coi giờ, nhưng không có đồng hồ. Trục nhớ ông hộ pháp có đeo nó tay, nàng gỡ tấm vải lều ra xem để biết còn đợi mấy giờ nữa. Lúc ấy, có tiếng gõ cửa.

Hilda ôm con vào lòng, không trả lời.

Nàng nghe nói tiếng Nga ngoài cửa. Và tiếng gõ cửa dồn dập. Nàng mở cửa sổ trở ra vườn. "Ta không thể bỏ chạy trốn mà chẳng giữ tròn lời hứa. Moritz "chồng ta" là một anh hùng, ta, ta không có quyền hèn nhát"

Hilda mở nút một bình xăng chế lên tấm vải lều. Tiếng bá súng động cơ vang dội, cánh cửa gần bong ra. Nàng mở bình xăng thứ nhì, tưới thêm phân nữa. Nàng sợ quân Nga phá bể cửa, nên làm gấp. Rồi lật đặt bồng con, chạy lại phía cửa sổ. Nàng nghĩ thầm: "Ta nhảy ra cửa sổ, liệng quẹt máy cháy trở vào phòng và ông ta sẽ cháy thiêu. Như thế, ta vẫn giữ lời hứa!

Trong phòng ngấm mùi xăng. Thằng nhỏ ho. Hilda lật đặt quàng chân lên thanh sắt cửa sổ để nhảy ra sân. Lúc ấy quân Nga đã dùng vai tống bật cửa cái. Từ khung cửa sổ xuống tới mặt đất trong vườn không cao lắm, nàng nhảy thì dễ, nhưng đã thấy lỗ dạng bươm bướm quân Nga ở cửa sổ rồi.

Trong vườn, còn nhiều lính khác. Nàng không thể nhảy được, liền ngó lại cửa cái. Thằng nhỏ ngộp mùi xăng, khó thở lên. Nàng định nhảy đại, rồi chạy giữa lính Nga, nhưng một bàn tay lớn qua cửa sổ định nắm nàng lại, đã đụng chân nàng.

Hilda kêu lên một tiếng, nàng muốn tự vệ. Nàng chỉ có cái quẹt máy cầm tay. Không suy nghĩ, nàng bấm chỗ quẹt như bấm cò súng lục, khi bị chặn đánh. Trong khoảng khắc, một làn ánh sáng phụt lên. Thế là hết, nàng không biết gì nữa, thấy tối tăm mảm đạm hơn cảnh u minh hắc ám của đêm trường. Ánh sáng hi vọng không bao giờ trở lại!

Ngọn lửa thiêu xác hộ pháp Lordan cũng lan ngọn lửa bao trùm luôn cả vợ con Moritz. Và cũng ngọn lửa ấy thiêu hủy tất cả, kho đun nhà cửa, cùng với tấm ảnh mà ông hộ pháp đem đặt trên bàn lúc nãy, ảnh mẹ Suzanna và ảnh của Suzanna, người vợ trước của Moritz

Dầu xăng của ông hộ pháp đem đến vẫn còn cháy, ngọn lửa lên cao ngất trời.

Traian và Eleonora West ng òitrước mặtôngThammutrưởng Brown. Thốngđốc quân sự Mỹ tại thành Weimar. Traian nói:

--"Thư ôngThốngđốc, chỉ có bấy nhiêu thôi. Ngày 23.08 khi xứRoumanisexindình chiến, tôi và vợ tôi bịquânlínhCroatesđemgiamvới mấy nhân viên sứ quán Roumanie. " Chúng tôi bị giam theo luật ngoại giao quốc tế trong một khách sạn với mấynguòidại diệncác nước nghịch. " Rồi xứ Croatie bịđảng viên TiTo chiếm cứ, chúng tôi lại bị dờisang nước Áo, rồi nướcĐức, chót hếtlà nước Tiệp Khắc. "KhinướcĐứcđầu hàng, không còn bị ai giam giữchúngtôidiquamiền tây. chúng tôi bỏ tất cảđểđiquamiền tây"

Eleonora th ấy lại cảhaitrăm cây sốđibộ, cắgsung,bànchânphòng, nổi mắt cá. Nàng nói: ---Chúng tôi bỏ tất cả,đểbắngrừngrvượtđồng, trốn qua những vùng chiếm cứ của người Mỹ,người Anh hoặcngười pháp. Chúng tôi không muốn bị sa vào tay quân Nga hoặccácđảng viên cộng sản. chúng tôi thà tự tử hơnlàđể bị chúng bắt.

Ông th ốngđốc hỏi:

---Tạisaocácnguòilại sợ quân Nga vớidangviêncộng sản. Chỉ có bọn phát xít mới sợ chó!QuânNgavàđảngviênlàđồng minh của chúng tôi. Họ chiếndấu cho cuộc thắng lợi củadồng minh mà!

Traian nói:

--Thưa ông Thốngđốc, ông không phảilàphátxít,nhưngtôikhôngthinrằng ông bằng lòngđể vợ con ôngở trong vùng của quân Cộng sản chiếmdóng,dầu chỉ nội 24 giờ thôi! Không phải gì lý do chánh trị mà chỉ vì sự tàn bạo với sự khủng khiếp của họ gieo rắc. Và tôi tin rằng,chodến ông nữa,ôngcũngkhôngcandắmđimột mình vào vùng đất Nga sô, mà không mặc sắc phụcvàđược hộ tốngđànghoàng.Vậy có công bình chẳng,khiônghỏi chúng tôi, hai kẻ tay không, chẳng có khí giới tự vệ, sao lạiditrốn mộtđámdãman tàn bạo, vũ trang bằng súng máy tối tân của Mỹ?

---Bây giờ, hai ông bà muốn gì? Chắc chắn là không ra khỏinướcĐứcđược.Ở đây, ôngbàđượcđổidãinhư côngđannước nghịch,vàcũngchịu theo chếđộđối với dân chúngĐức, có quyền hạnnhuộ,vàkhôngđượcgì hơn. Traian nói:

---Thếnghĩlàkhôngcóquyền hạn nào cả!Đàn bàĐức ở Weimar phải rửa cầu tiêu trong trại Buchenwald, giặt quần áo máytù binhđược thả, ít nhứt một lần một tuần. Ông muốn bắt vợtôicũnglàmcôngviệcdó sao?

Eléonora nói ti ếp:

---Chúng tôi không phải kẻ nghịch vớinước Mỹvàcác nướcĐồng minh. Chúng tôi bị nhữngnước nghịch vớiĐồng minh giam cầm cắ năm.Vàbâygiờchúngtôidến xin ông cho phépở mộtcănphòngnào,trongvùng này, hoặc cấp cho giấy tờđểcóphương tiệndĩnoikhác,

nếu chúng tôi không được cư trú tại đây. Chúng tôi đang ở ngoài đường, không biết ở đâu, ngủ đâu, không thể tìm gọi được. Người ta cấm chúng tôi ở đây và cũng cấm chúng tôi đi nơi khác.

Viên thống đốc nói:

--Ông bà là công dân nước nghịch. Sự hiện diện của ông bà không cần ích cho gì cho tôi. Có phải giấy thông hành của ông bà do xứ Roumanie cấp không? Vậy quả ông bà là kẻ nghịch.

Eléonora nói:

--nhưng xứ Roumanie chiến đấu mười tháng nay, bên cạnh Đồng Minh, chống với Đức. Và ông biết rõ việc ấy, cũng như tôi. Tám chục ngàn binh sĩ xứ roumanie chết vì quyền lợi Đồng minh. Những người chiến đấu bên cạnh các ông lại là kẻ nghịch các ông sao?

Tham mưu trưởng Brown nói:

---" Xứ Roumanie là nước nghịch " Ông kéo học tử lấy tờ giấy ra đọc to " những nước nghịch: Roumanie, Hongrie, Finlande, Đức, Nhật Ý. Như vậy là rành rõ lắm rồi, phải không? Ông bà là kẻ nghịch của Mỹ quốc!"

Traian đứng dậy, Eléonora van lơn, ngó ông Thống đốc nói:

--Ông không có đọc báo thấy xứ Roumanie chiến đấu bên cạnh Đồng minh từ một năm nay sao? Giấy tờ của chúng tôi biên rõ bị quân Đức cầm tù, không đủ chứng minh với ông sao? Chúng tôi không phải là kẻ nghịch.

---Nếu thật như vậy nữa, tôi cũng không quan tâm. Những điều khoản tôi nhận để thi hành định rõ dân Roumain là kẻ nghịch của Mỹ quốc. Tôi đã mất nhiều thì giờ bàn cãi với bà rồi. Bà là người nghịch của tôi, người nghịch của tôi, bà nghe chớ! Nếu tôi bị sa vào tay bà, tất bà ra lệnh bắn tôi, chớ không ngòimà cả như tôi đâu. Chuyện tôi vừa làm đây là bất hợp pháp. Và tôi không lặp lại nữa. Không ai cãi với kẻ nghịch bao giờ!

Tham mưu trưởng Brown, Thống đốc quân sự thành Weimar giận xanh mặt. Ông không thèm đáp lại lời chào của Traian và Eléonora.

Xuống nấc thang lầu, Traian nói:

--Tây phương là vậy đó mà! Họ không quan tâm đến sự trạng và con người. Họ bao gồm và nuốt luật tất cả, họ chỉ tuân theo luật lệ mà thôi. Nora nói:--Em không đi được nữa! Traian cầm tay nàng dìu đi. Nàng dựa vào vai chàng, khóc rống và nói:

--Chúng ta đi hai trăm cây số ngà để cứu họ. Nhưng bây giờ chỉ là công cốc

--Đừng hối tiếc mà! Ta tránh xa được cảnh kinh khủng của Nga xô. Ta chạy khỏi là may lắm rồi. con người không còn ở đâu được nữa bây giờ. Quả địa cầu hết còn là sở hữu của con người

B ốn ngày sau, hai vợ chồng Traian trở lại tìm vị ThốngĐốc. họ cầnin một giấyphépcư ngụ tại Weimar thêm một tuần nữa. HaichânNorasungvùvàkhôngthểđixadược.

Nàng m ặccáiaóđẹp nhút,đội nón và mang giày cao gót. Khi hỏingườiilínhgácđể yết kiến ông ThốngĐốc, Traian day qua Eléonora, nói:

---Bữanayemănmặcnhư đi hội. Nàng mĩm cười. Áo này, nàng mặc lầnđầutiên,banămvềtrướclúcđến viếng ông Tổngtrưởng xứ Finlande. Lính gác lễ phép nói: ---Ông Thốngđốc xin ông bà chờ một chút. Vài phút sau. Mộtlínhkhácdến hỏi: ---" Ông bà là nhân viên ngoại giao Roumain muốn viếng ông Thốngđốc phải không? Xin chờ một chút nữa" Nói rồiđi khuất.

Eleonora rấthàilòng.NàngchoôngThammưutrưởngBrownlàngười biết điều, biết phép lịch sự, chờcónămphút màchongười ra xin lỗi tới hai lần.

Dinh hành chánh là m ột tòa nhà to lớn. Dãy hành lang rộng thênh thang. Nửa ngó vô kiếng thấy mìnhhốim, nếp áo rủ xuống nhiềuhơnkỳđến sứ quán Finlande. Mộtngườilínhđến bảo : ---Xin theo tôi. Eleonora mĩm cười, dang khỏi tấm kiếng. Traian vịn tay nàng. Họtheosaungười lính, không phải leo lên nấcthangnhư kỳtrướcmàđithằngnoilối ra. Tên lính mời họ lên chiếcxe!Jeep!đậutrướccửa. Traian hỏi :

--Đidâudây? Tên lính rùn vai. Trời có gió. Xe chạynhư baytrêndường phố. Traian kê tai tên lính thứ nhì, hỏi nữa:

--Đidâuvậy? Tên lính thứnhicũngrùnvai,như bậđồng nghiệp nó. Traian day qua Nora. Nàng đangđurahaitaygiữnón.Nàngcười, vì thích xe chạy mau. Tới cuối thành phố, xe ngừngtrướcmột bứctườngđá.Người gác cửađội nón kết, ra mở cửa.Nhưngxekhôngvô sân.

M ộttronghaingườilínhđưathơchongười gác cửa, rồi ra dấu cho vợ chồng Traian xuống xe. Nora hỏi:

--Ởđâylàởđâu? Hai lính Mỹ chờ nàng xuống xe, không trả lời. Nora hỏingười gác cửa bằng tiếngĐức:

--Ởđâylàđâu?
--"Khámđường củadôthành"Têngácvừa trả lời, vừa nắm tay Nora.

Nàng mu ốn nói vài tiếng với hai lính mỹ,nhưngđãmuộn. Chiếc xe Jeep chạy khuất dạng, rấtmau,như lúcđến. Nàng ngó lại thấy Traian xanh mặt. Cánh cửa sắtđónglại. Họđangởtrongsânkhámđường.

-----109-----

Traian b ị nhốt trong phòng số 5,ở tầngdướidất. Noraở trên tầng lầu ba, phòng số 2. Traiannghĩthăm:

---Chắc họ làm rồi!

Chàng muốn tìm hiểu chuyện gì xảy ra, nhưng nhớ lại Nora cũng đang bị giam trong một căn phòng giống như căn của chàng, nên chàng mất bình tĩnh.

Khi này, lúc chia tay, chàng muốn hôn tay Nora và nói một lời âu yếm, nhưng tên gác khám nắm vai chàng xô mạnh cho dang ra.

Nora xây qua tên gác khám, cầu khẩn. Hắn cũng đẩy mạnh nàng về phía cuối dãy hàng

lang khám đường bằng cách đó. Traian nghĩ thầm: "Ta định chắc họ làm mình với một tên tù nhân nào cũng trùng tên với mình, hoặc giống mình. Nhưng tại sao họ cũng bắt luôn Nora?"

Traian tức giận, đập cửa rầm rầm, để kêu tên gác khám. Chàng lẩm bẩm nói "Ta tưởng quân Nga bắt ta. Với quân Nga, có hai bàn tay thật sạch cũng đủ bị bắt. Và dầu họ bắt ta mà chẳng cần nhìn đến tay, hay là họ bắt ta mà chẳng có duyên cớ gì, ta cũng không lấy làm lạ. Với quân Nga, sự gì cũng có thể xảy ra. "Ta đã đi bộ hai trăm cây số để trốn tránh một xã hội mà sự "thiếu tự do" cũng là một cớ để bị bắt, bị giết hay bị đày"

Tay đã m cửa, đã như, nhưng Traian vẫn tiếp tục đập cửa phòng giam. Anh dấm cửa không phải để gọi tên gác khám nữa, mà để tự phạt lấy mình, sao chạy gần hai trăm cây số, chạy đã vô ích mà còn lại kéo lê Nora cho nàng phải bị đói khát, rướm máu và sưng vù như thế.

Traian tự nghĩ:

--Dân Đức có thể bắt Nora, vì họ là độc tài quốc xã và bài Do thái" Một tên gác nghe tiếng dấm cửa đến hỏi:

---Anh muốn gì?

---Tôi muốn gặp liền ông Giám đốc khám đường. Vợ chồng tôi bị bắt lầm.

Tên gác nói gì ông Chuangoa: "Tôi đoán không sai. Ai vô đây cũng đều nói bị bắt lầm hết!"

---Tôi cấm anh mả mai tôi! Tôi muốn nói chuyện với ông Giám ngục liền bây giờ.

--Ở đây không có ông Giám ngục nào hết. Vợ chồng ông bị quân Mỹ bắt. Chúng tôi chỉ giữ phần cai quản thôi. Chúng tôi cũng chỉ là tù nhân chớ không khác.

---Vậy tôi muốn nói chuyện với người Mỹ!

--Viên đội Mỹ chỉ đến một lần mỗi tuần, vào ngày thứ hai. Traian nhớ lại bữa nay là thứ hai, chàng nói:

---Anh muốn biểu tôi chờ đến thứ hai tuần tới, trước khi gặp người này hay sao? Anh tưởng vợ tôi ở được suốt tuần trong tù à?

---Tôi không làm thế nào được. Ông muốn nói gì cứ nói đi. Cứ đập cửa hàng giờ đi, nhưng vô ích. Tôi không thể làm gì được. Thứ hai tuần sau viên đội mới trở lại.

Viêngắckhámđóngcử a. Traian bèn nói:

---Anh nói với họ, hay khôngnóicũngđược, rằng từ nay cho tới khi nào tôi có thể gặp ôngGiámđốcđể biết lý do bắt tôi, thì tôi không dụngđến thựccăn,thức uống gì cả.Đó làphươngtiện duy nhứt củatôiđể phảndối. Và tôi sẽ dùng nó.

--Ôngđịnh tuyệt thực sao?

--Vàcũngnhịn khát nữa!

Têngắckhámđứ ng lại mộtláttrênngưỡng cửa, chìa khóa cầmtay.Ythươnghại ngó Traian , và nói:

---Tội nghiệp ! ông còn trẻ quá! Yđóngcửa lại, khóa hai vòng.

-----110-----

Nor adập cửa gần nửa giờđồng hồ. Mộtngườigắcdìlạiđứng ngoài nghe mà không mở cửa. Y dòm vào lỗ tò vò và nói:

--Cònđậpnhư vậy nữa thì bị trừng phạtchocoi!Tùnhânkhoàngđượcphepđấm cửa khám. Nói rồi, y bỏđi.

Nora n ằm dài xuốnggiường.Được một lát, nàng ngồi nhồm vạy, sợ hãi nói:" Chắc có rệp"Nàngđịnhđấm củadểxinđổi cái mền khác, hoặc hỏi xem coi có rệp hay không, nhưngnhớ lại nàng không có quyềndập củakhám,nàngđànhthôi,đidìlại lại trong phòng giam.

Trong thâm tâm, nàng bi ết mình có tội. Nàng biết bị bắtgiamnhư vậy, xét cho chí lý, là công bình, Sau khi giả mạotraođổi giấy tờ chứng nhận lý lịch nhan chủng của nàng, sau khi mua chuộcdể làm mất giấy tờ hộ tịch trong hồsotrữ tạivănkhố quốc gia, ngày đêmnàngcứ biệytưởng ngồi tù ácmảnh. Mỗi ngà, nàng chờđợi có cảnhsátdến bắt. Suốt cuộchànhtrìnhbên nướcĐức, nàng run lên mỗi lần thấy cảnhbinhđến, vì nàng dùng giấy tờ giả mạo.

Mấynămsaunày chỉ là một cuộc chờđợi lâu dài: chờ giờ bị bắt. Nàng tự nói thầm:" Và giờấyđãđến. HọđãkhámpháratàlàDOthái,vàtakhoàngthể trốnthoátđược"

Nàng run r ẩy cả thân mình. Nàng lo sợ nói: " Cho rằngquândội Mỹ bắtmình,vìminhđãgiấu giểmcãncội nhan chủng, giả mạo giấy tờ tại Roumanie, thậtlàvô lý.Tuynhiên,đólàcái có chánh, có duy nhấtđể bắt bớ mình. Mình biết là không hợp lý, song chuyệnđẫnhư thế. Mình phạm tội. Và bây giờ mình sẽ bị trừng phạt. Mộthìnhphátguơngmẫu, nghiêm khắc,nhưngdíchđáng"

Nora nghe lạnh. Y phục mỏng và nhẹnhư lướikhôngđuấmdể che thân nàng khỏihoi ướtlạnh củaváchđá.

Cái l ạnh thấm vào da thịt, luồn tớixươngtủy. Nàng cảm thấyhoilạnhhấy thấu tận cội lòng. Từtrước tới giờ, chẳng bao giờ nàng bị lạnh thậ.Nàngcũngchẳng biết đích xác hai quả thậ ở chỗ nào, hình dáng ra sao. Mà hiệngiờ nàng lạnh thậ. Thậnlạnh buốt. Và chẳng riêng gì thậ,

ruột gang cũng lạnh buốt.

Nora cố túm vạt áo phủ đầu gối, nhưng vô ích. Nàng sợ ngồi trên giường. Nàng run lập cập, răng đánh bò cập.

Ngoài sâu, trời nóng, nhưng không ích lợi gì cho nàng, trong khi nàng run đến phát rét như ở giữa mùa đông. Muốn được ấm áp một chút, nàng ngồi chồm hổm co rút giữa sà lim. Lúc ấy, nàng thấy muốn tiểu tiện. Và muốn đi liền. Như cả trăm mũi kim đâm vào bụng ***, nàng không thể đi được, không điều khiển cho cân lực tuân theo ý muốn được.

Nàng nhớ có đọc trong tiểu thuyết: mỗi phòng giam đều có một chậu nhỏ để tiểu tiện.

Nhưng trong phòng giam này chỉ có một cái giường, một cái bàn nhỏ và cửa sổ bao lưới sắt. Nàng đi lại cửa, giơ tay định đập. Nàng tự nói thầm: " Chắc họ cho phép mình đi tiểu chứ !"

Nhưng lúc ấy, nàng nhớ lại những lời nghiêm khắc của viên gác khám Đức: " Nếu đập cửa sẽ bị trừng phạt " Nàng tự nghĩ: " Tội phạm tội đập cửa, trong khi không được phép ! " Rồi nàng đi tới đi lui trong phòng. Nàng đứng trước cửa, giơ tay một lần nữa. Nhưng nàng không có can đảm đập cửa khi nhớ đến câu nghiêm khắc; " Nếu đập cửa, sẽ bị trừng phạt !"

Trong khi câu ấy như còn vang vọng trong tai, thỉnh thoảng nàng cảm thấy cả thân mình như bị một luồng điện xẹt qua: đây là dấu hiệu báo nguy. Nàng thấy không thể làm chủ cơ thể được nữa. Nàng cảm thấy quần lông bằng hàng mịn đang trượt, rồi đến cái nịt vú và vú cũng trượt.

Một cái gì ướt và ấm chảy dọc theo bắp vế, theo vú tới tận trong đôi giày. Eleonora cố rón sóc để nín. Nhưng cách thở thật, làn da, và tất cả thân thể không thuộc về nàng nữa, nàng không tự chủ được. Nàng ngồi xuống. Quần càng luồn càng trượt và càng găm, thì nàng có cảm giác được thoải mái thường, được giải thoát hoàn toàn, một cảm giác chưa bao giờ nàng có được, đã tràn ngập, cả cơ thể nàng. Mỗi cân nhúc, mỗi lỗ chân lông, mỗi thớ thịt đều nói giãn ra. Cảm giác ấy còn mạnh hơn sự sướng thích, nó như sự khoái lạc. Mà còn hơn sự khoái lạc, nó như trạng thái " xuất thần ". Nàng có cảm giác như mê ly tận đâu đâu, xuất thần khỏi trần tục. Tâm hồn nàng lâng lâng, bay liệng. Nàng như vượt ngoài thời gian: toàn thân nàng được giải thoát.

Nàng thấy như đã tiểu tiện hằng giờ, không bao giờ dứt. Nhưng khi nhìn thấy nền xi măng ướt đẫm chung quanh, nàng hoảng hốt. Nàng đứng dậy chạy trốn trong góc xó. Đây là giờ phút thảm kịch như trong đời nàng. nền xi măng ướt cả. Nhiều dòng nước tiểu tua chảy cùng khắp, dưới giường, dưới bàn tới chân nàng. Eleonora biết mình vừa mới phạm một việc cấm. Nàng biết sẽ bị bắt gặp và bị trừng phạt nghiêm khắc. Giọng hăm dọa của viên gác khám còn vang vọng bên tai nàng: Rồi sẽ bị trừng phạt !"

Nàng mu ốn xé áo lau chùi chỗ ướt, nhưng vô ích. Nước nhiều quá mà áo hàng quá mỏng, nàng mặc quá ít, làm sao thấm cho ráo hết. Và giọng vang vọng " Rồi sẽ bị trừng phạt ! Rồi sẽ bị trừng

phạt!" lặp lại không ngừng bên tai nàng.

Biết không làm sao giấu diếm, không làm sao tránh khỏi sự trừng phạt, cố tìm cách che giấu cũng vô ích, nàng lấy hai tay che mắt, hai bàn tay còn đeo bàn tay trắng mỏng như lưới nhện. Nàng tuyệt vọng, khóc òa....

-----111-----

Viên đội Goldsmith, giám đốc khám đường nói:

---Những chuyện xảy ra cho ông bà thật đáng tiếc. Tôi xin tạ lỗi và rất ân hận không được biết sớm trường hợp của ông bà.

Một tuần lễ sau, từ ngày Traian và Eleonora bị bắt, Traian nằm dài trên giường, không cử động được, vì trọn bảy ngày, không ăn không uống,

Viên đội có chỗ theo xe, đồ đạc của hai vợ chồng Traian. Y phục với Nora soạn đồ ra, mời hai người hút thuốc. Y ái ngại và nói:

---Sáng mai này ông bà sẽ được trả tự do. Tôi sẽ đích thân khiếm chỗ ở và lái xe đưa ông bà đến đó. Tôi thành thật hối tiếc chuyện xảy ra.

Eleonora và Traian không nói lời nào. Viên đội bảo tên gác khám:

---Ông bà Traian đây không phải bị bắt. Ông bà bị giam cầm, và còn đây đến ngày mai, vì chưa có chỗ ở. Hai ông bà sẽ nghỉ tạm trong căn phòng này. Anh phải thay vải trải giường và mền cho sạch sẽ. Họ là khách của chúng ta, chỉ là khách mà thôi. Viên đội đi đi, nửa giờ sau trở lại, ôm một gói đầy đồ ăn và cam, bưởi cho Traian. Khi từ giã, y còn xin lỗi một lần nữa, bắt tay Traian, rồi mới ra về.

Tên gác khám chứng kiến việc này, mở mắt như đứng trước một chuyện kỳ lạ.

Nora nói:

---Em biết rồi thế nào người Mỹ cũng đến xin lỗi chúng ta. Mỹ quốc là nước của người văn minh mà! Traian bị nóng lạnh. Chàng ngủ liền. Ban đêm chàng chiêm bao thấy đang ở dưới tàu ngầm, và mấy con thỏ bạch đã chết ngộp đến con chết rồi. Chàng toát mồ hôi, thức dậy, áo ngủ ướt đầm, và nói: "Thối chết thì hết hy vọng"

Trong giấc chiêm bao, chàng đã hết sức la hét, nhưng thủy thủ dưới tàu không chịu tin chàng....

-----112-----

Ngày sau viên đội Goldsmith không đến, Nora chờ suốt ngày, rồi nói:

---Bộ có chuyện gì cản trở, nên ông ta không tới được. Chắc thế nào ngày mai ông cũng đến!

Tên gác khám cũng đến ngay như vậy. Nhưng ngày mai, ngày một, cũng không thấy viên đội Goldsmith. Tuần lễ sau, có viên đội khác đến, nói:

---Tôi không biết chuyện của ông bà ra sao? Viên đội Goldsmith đã về Mỹ. Y không để lời dặn bảo gì về trường hợp của ông bà. Tôi sẽ hỏi lại, và cho biết kết quả thứ hai tuần sau. Y ra về.

Y là một gã thanh niên tóc đỏ, da mặt đầy dấu chấm hồng hồng. Y không muốn nói tên

y, dẫu với người gác khám. Chữ ký của y không đọc được và xem y nóng tính lắm.

Tuần sau có đến khám đường, nhưng chỉ ở giây lát trong phòng giấy. Khi vợ chồng Traian đến yết kiến, thì y đã đi rồi. Phải đợi thêm một tuần nữa. Lần này,

viên đội i quạu quọ nói với Traian.:

---Tôi có hỏi lính trên rồi. Ông với bà bị bắt cũng như mọi người. Không có điều khoản nào cho hưởng đặc ân.

Xây quang uờ i gác khám, y ra lệnh:

---Nhốt mỗi người trong sà lim riêng. Họ cũng theo chế độ chung như các tù khác. Tôi không bằng lòng có ngoại lệ trong khám đường.

Người i gác trở mặt to, như để xác nhận đã hiểu. Ông nói giọng run run:

---Tôi hiểu. Nhốt khám riêng. Chế độ chung. Không ngoại lệ.

-----113-----

Nghe tiếng viên cai ngục đi ngoài hành lang, Nora ôm cổ Traian thổn thức nói:

--Người ta đến chia rẽ hai ta. Em thà chịu chết hơn là chịu bị nhốt trở lại một mình trong sà lim.

Viên cai ngục đứng trước cửa, lắc đầu chìa khóa. Nora không ngóy. Nàng đã biết tại sao y đến. Và Traian cũng vậy, nên chàng ngóy chằm chằm. Chàng muốn van nài y nán thêm năm phút nữa. Nhưng nghĩ cũng vô ích, nên làm thinh

Viên cai ngục nói:

---Mùa hè này, tôi sẽ bị sa thải. Tôi đã già quá rồi. Từng tuổi tôi, tôi không thể học được trò cút bắt, và tôi cũng không muốn nữa.

Y ngừng một chút, rồi thu hết tàn lực, như lúc muốn cử một vật nặng, y nói:

---Ông với abf cứ ở chung như trước. Ở chung với nhau, và cửa mở rộng. Nora hỏi:

---Bộ viên đội Mỹ đã bãi bỏ lệnh rồi hả?

--"Không, viên đội không bãi bỏ lệnh đã đưa ra!" y trả lời, vừa đi, vừa lắc đầu chìa khóa. Cửa sà lim vẫn để mở rộng.

-----114-----

Nora thối vọng hỏi:

--Quân đội Mỹ đâu có gì chống chúng ta. Tại sao họ giam chúng ta đã 6 tuần nay rồi? Traian đáp:

---Quân Mỹ không thù hằn gì chúng ta. Họ cũng không quan tâm đến đời sống chúng ta.

---Vậy phải bao lâu nữa họ mới biếtđượcđãbắt và giam ta trong tù? Em không chịu đựng nổi nữa rồi !

---Họ không nhậnchânđược rằng chúng ta hiện hữu.VănminhTâyphươngtronggiai đoạn tiến bộ chót này,khôngquantâmđến cá nhân. Ta không hy vọng nào thấy họ sẽ longhĩđến bao giờ. Cái xã hội ấy chỉ biết vài phần khuôn khổ giá trịconngười thôi. Conngười thật sự, xét từng cá nhân, không còn tồn tại với xã hội ấy. Em Nora, em bị ngồi tù dẫu rằng vô tội, và anh với mấyngười khác nữa cũng vậy,chúngtađều không hữu hiệnđối với họ. Chỉ có thể thôi! Chúng ta chỉ là con số không. Chúng ta không có. Chúng ta hữu hiện chỉ vì ta là thành phần của một loại hạng. Thí dụ họ chỉ biếtemđây là một nữcôngdân nước nghịch, bị bắt tạidịa phậnĐức quốc.Đó làchỗ tốiđacủa các đặcđiểm mà Xã hội kỹ thuậtTâyphươngcó thể nhận xét vềem.Dưới mắt họ, em chỉ có mấyđặcđiểmđó mà thôi.Và cũng nhờ mấyđặcđiểm ấy nên xã hộiđó mới nhận ra được em, rồi nhân thế,đối xử với em như những người cùng nhóm em, theo phép nhơn,chia hoặc trừ của toán pháp. Em chỉ là một thành phần của xứ Roumanie. Thành phần ấy bị bắt. Lý do cuộc bắt bớ là phạm lỗi, hay trọng tội, thì thuộc chung cho cả loại hạng

-- Tuynhiên,người Mỹ cũng có một có để bắt ta chớ. Hoặc họ thù ta, hoặc họ nghi ngờ ta. Nếu không , thì họ thả ta rồi. Em khổ vì không rõ nguyên có nào bị bắt. Bởi phải có duyên có mới được!

---Có chớsa không.Nhưngduyên có ấy trở nên vô lý khi xét theo phương diện nhân

đạ o, mà hoàn toàn hữu lý,theo phương diện máy móc.Tây phương nhìn con người bằng đôi mắt kỹ thuật.Con người bằng xương,bằng thịt, biết vui sướng, biết đau khổ đều không có nghĩ gì đối với họ. Vì thế, cái việc họ giam cầm ta, hoặc ma kia đem hành quyết ta, không thể xem là trọng tội,là sát nhân.Đối với người bằng xươngbằng thịt, chuyện đó mới là trọng tội. Còn Xã hộiTây phương không thể biết được có đời sống con người, thì khi giam cầm hay giết chết một người, cái xã hội ấy không phải đã giam cầm hay giết một sinh vật mà chỉ giam giết một quan niệm thôi. Theo lý lẽ thì trọng tội không thể gán cho cái xã hội kỹ thuật ấy, vì chẳng có may móc nào bị buộc tội sát nhân cả. Và không ai có thể bắt buộc máy móc đối xử với con người như người được.

---Vậy thì duyên có chánh đáng và hoàn toàn theo phương diện kỹ thuật khiến cho người Mỹ giam cầm chúng ta là duyên có nào?

---" Anh không rõ. Anh chỉ biết rằng bắt buộc con người tuân theo luật tắc và tiêu chuẩn kỹ thuật, là như cố ý sát nhân, vì các tiêu chuẩn kỹ thuật chỉ hoàn hảo đối với máy móc mà thôi. Bắt buộc con người sống theo điều kiện và hoàn cảnh của con cá, và làm ngược lại, thì người và cá sẽ chết trong vài giờ.Tây phương tạo một xã hội giống như cái máy. Họ bắt buộc con người sống

trong cái xã hội ấy phải thích ứng theo luật lệ của máy móc. Một vài khi họ trở thành công nhân. Nhưng sự thật, họ giết lẫn nhau khi bắt buộc người tuân theo những luật lệ đã chi phối họ và chiếc đồng hồ.

"Chỉ có máy móc, mới thật sự giống y với nhau. Chỉ có máy móc mới có thể thay đổi nhau từng bộ phận được, mới có thể tháo gỡ hoặc lược bỏ hết, để còn trong mấy cơ quan trọng yếu, hay là vài cử động quan trọng mà thôi. Khi nào con người thật giống hết máy móc đến trở thành máy móc, thì chừng đó con người không phải là con người nữa, chừng đó không có loài người trên quả địa cầu.

Nora thở dài, Traian nói tiếp:

---" Em không hiện hữu, kể về nhân vị con người, còn nếu em muốn hiện hữu, thì đã bị biến thể và được nhìn với con mắt của máy móc. "Nhưng trong xã hội kỹ thuật này, cũng như ở các xã hội man rợ, con người không có một giá trị nào. Hoặc nếu có, thì giá trị ấy cũng không đáng kể. Vậy nói đúng ra, em không bị bắt"

---Chúng ta không bị bắt à?

---Kể như em và anh không bị bắt, chúng ta không bị bắt, dẫu rằng chúng ta đã ở sáu tuần trong khám. Vì đối với xã hội Tây phương, cá nhân ta không có. Vì thế, cá nhân ta không thể bị bắt và cũng không có bị bắt.

---Chuyện ấy không an ủi ta được. Chúng ta không bị bắt, song chúng ta đang ở tù.

--Cũng an ủi được lắm chứ! Đó là cái "có thể được" duy nhất trong giờ phút quá muộn của lịch sử này.

-----115-----

Viên gác khám bước vô sà lim của Traian, nói:

---Hôm nay, thế là hết! Ông hãy đọc tờ bố cáo này: " Tỉnh Thuringe và thành phố Weimar đã nhượng cho Nga Xô. Đội tiền phong Nga đã vô thành phố.

Cả đoàn xe cam nhông chở đầy lính đã tới trong đêm rồi. Lính Mỹ đều rút ra khỏi thành. Họ còn giữ dinh hành chánh, khám đường và vài căn nhà, không ai được phép đi đâu. Thành phố bị hiến binh vây giữ"

Nora đọc lời bố cáo đăng trong báo. Nàng ngó Traian và viên gác khám đang đứng dựa cửa, rồi nói:

---Chờng gia khám đường, chắc chúng ta cũng sẽ bị giao luôn cho quân Nga.

Viên gác khám đáp:

--Tôi cũng sợ như vậy. Quân Nga sẽ đến đây nhận lãnh khám đường sang nay, hoặc trưa, hay trễ lắm là chiều, chứ biết đích xavsgì giờ nào!

Traian ôm đầu suy nghĩ, rồi i lăm bầm ôn lại: " Chạy trốn. Hai trăm cây số ngàn, Nga xô. Kinh khủng. Hăm hiếp. Xứ Sibérie. Hai chân của Nora sưng và đầy vết tích. Các ủy viên chính trị. Bị giao nộp một lượt với sà lim và khám đường, như kẻ vô tội bị xiềng xích" Chàng nói:

---Bây giờ chỉ nên lo việc chính thôi, vì ngày giờ cấp bách đến rồi! Đừng giấu giếm gì nữa. Ông gác khám có thể nghe tôi nói chuyện. Tôi biết quân Mỹ sắp giao cho quân Nga tất cả chúng ta bị giam nhốt trong sà lim. Thật là sát nhân! Nhưng đứng về phương diện của họ, thì họ vô tội, Họ cũng ngây ngô như đầu xe lửa, cán người trên đường rầy, mà vẫn thản nhiên, lại dẫu như mím cười. Người Tây phương đã thu hẹp tội ác còn có một chiều. Họ giảm bớt tối thiểu đến cực độ.

Tôi có thể nói với họ gần như không biết đến tội ác nữa. Vì thế, họ không có tội. Nền văn minh của họ mới là thủ phạm thôi. Nhưng điều ấy không quan hệ trong giờ phút này. Tôi nhắc lại để đừng ai còn ảo vọng. Trong vài giờ nữa, chúng ta sắp bị giao cho quân Nga, nghĩa là những quân tàn bạo hơn hết, chúng đã hành động trên khắp mặt đất này, nhờ có một cơ cấu quốc gia. Và nếu tôi còn chịu đựng nổi, tôi sẽ là "người máy móc" bị thu hẹp trong công việc của người máy, thì tôi cũng không bao giờ đương đầu nổi. Vậy trước khi bị giao cho quân Nga, tôi sẽ tìm hết cách để vượt ngục, và nếu tôi không thành công, tôi sẽ tự tử.

Traian day qua viên gác khám hỏi:

--Ông giúp chúng tôi vượt ngục không ?

---Tôi sẽ làm hết sức tôi. Tôi cũng muốn đi khỏi nơi đây. Tôi là dân xứ Autriche. Tôi sẽ trở về nhà tôi tại thành Vienne. Song tôi sẽ đi sau. Nora hỏi:

---Còn em, em sẽ trở nên thế nào? Em không thể vượt ngục được, em sợ lắm! Tốt hơn, anh bắn chết em trước! Traian đáp:

---Ta sẽ cùng chết với nhau! Viên gác khám khuyên:

---Tốt hơn nên trốn thử xem sao. Đây có khó khăn gì. Tường đã sụp đổ vì bom đạn. Chỉ cần ra được tới sân, còn bao nhiêu khác là chuyện trẻ con.

-----116-----

Nora nói:

--Em không có can đảm xuống dây từ lâu thứ ba. Anh là đàn ông, anh làm được. Còn em, em sợ lắm ! Traian đang nói vài trái giường với mền để làm một sợi dây. Chàng nói:

--Đừng sợ chi hết. Em khỏi cần làm việc gì. Anh cột em, rồi thông dây xuống, theo cửa sổ. Tới sân, em cứ nép theo vách tường, và chờ anh, gần cái cây mà anh đã chỉ đó.

Nora nắm đầu dây, trong lúc Traian lo nổi thêm. Nàng buông sợi dây, nói:

---Em không thể trốn. Khi anh thông dây thả em xuống, em cứ tưởng tượng người ta bắn em. Và chỉ nghĩ đến việc ấy, là em ngất lịm đi. Anh không tưởng tượng họ sẽ bắn em trong lúc em xuống dây sao?

---Có thể lắm, nhưng cứ liều thử coi. Biết đâu họ không bắn. Dầu sao, hành động như thế, ta còn có hy vọng được cứu thoát hơn là tự bắn ngay liền

Nora hỏi:

---Và nếu ta ở với quân Nga ? Không chừng họ không quá tàn bạo như người ta nói. Dưới chế độ cộng sản cũng có người vậy. Họ sống được, có lẽ mình cũng sống được chứ ?

---" Em nói có lý. Trong vùng cộng sản cũng có người. Và có lẽ đời sống của họ không khắc khổ gì hơn đời sống của người Tây phương. "Không có quan điểm nào khác quan để

vịn vào đó mà phả đoán đúng được. Không có sự thật nào khách quan cả. Chuyện nào cũng chủ quan. " Phần anh, anh chẳng khi nào chịu sống trong thiên đường cộng sản. Sự ngoan cố của anh có lẽ hơi vô lý, nhưng theo quan niệm riêng của anh, thì nó lại đúng lý.

"Và đối với từng cá nhân, chỉ có những chuyện nào hợp với ý riêng mình, mình mới cho là phải. " Nên riêng phần anh, anh không muốn lọt vào tay những tên " hung bạo cơ giới hóa " Nga xô. " Có lẽ anh điên rồi. " Anh không thiết sống. Anh có thể từ bỏ nó bất cứ lúc nào.

"Nhưng nếu anh không chết, thì anh phải sống theo điều kiện nào thích hợp cho anh.

Người ta sẽ thất công vô ích để giải thích rằng lối quan niệm về cuộc sống của anh không hay. Anh chấp nhận tất cả lý thuyết. Nhưng anh không bằng lòng ai chỉ dạy cách sống cho anh, cách sống họ tưởng là hay nhất và bắt buộc anh phải theo. Đời anh là của anh. Đời anh không phải của mấy nông nghiệp sản xuất hợp tác xã, mấy đoàn thể cộng đồng, mấy ủy viên chánh trị. Vậy anh có quyền sống theo sở thích anh. Nếu anh muốn, anh có thể bắt chước sống theo đời sống của một ủy viên chánh trị. Nhưng anh lại không muốn. Và nếu anh có hành động như thế nào, không ai có quyền chỉ trích hoặc phê bình hành động phải hay quấy.

" Anh tự nguyện sử dụng đời sống của anh, và anh cự tuyệt cách sống theo lối cộng sản. " Vì thế anh mới định tự sát "

Nora khóc òa. Traian ti ếp tục nối dây. Nàng cầm chặt mối kia. Chàng bảo Nora: ---Em ra xem coi lính Mỹ rời khỏi tháp canh trong sân chưa? Nora xuống hành lang, chạy đến cửa khám dòm mấy tháp canh coi quân Nga đã tới chưa. Traian dặn: ---Phải dòm chừng mỗi năm phút. Cơ hội thuận tiện như thế là lúc lính Nga đến thay lính Mỹ. Qua cơ hội đó thì trễ mất rồi.

Hia vợ chồng lo nối dây trọn buổi sớm mai. Họ nhóng thử coi dây dài và chắc hay không. Cách năm phút, thì một người đi dòm chừng tháp canh, và trở vô, vẫn nói: ---Còn lính Mỹ hoài! Cả hai đều vui mừng vì lầm tưởng hễ còn lính Mỹ tại tháp canh trong khám, thì chưa hẳn tuyệt vọng.

-----117-----

Sáu giờ chiều, Traian và Nora bị lừa ra khỏi sà lim, dẫn lên xe cam nhông Mỹ với các tù binh khác. Traian xanh mặt, còn Nora thì khóc. Traian nói:

---Họ đem ta đến một chỗ khác để giao cho quân Nga. Xe chạy về hướng đông. Đường lộ thành phố Weimar đầy binh lính và quân xa Nga. Traian hỏi Nora:

---Em muốn chúng ta nhảy xuống xe không? Chắc chắn họ chở chúng ta đến một khám đường Nga.

Xe chạy ra khỏi châu thành. Nora ngó mấy cánh đồng xanh, rồi ngó mặt trời. Nàng thấy chắc

chấn là xe chạy về hướng đông Traian nói:

---Xe gần tới một đám rừng. Em cứ nhảy trước, trốn trong bụi rậm chờ anh. Anh nhảy theo sau em liền. Nora khóc Chàng hỏi:

---Sửa soạn đi! Nora nói:

--Để lát nữa! Bây giờ em sợ quá!

--Không còn cơ hội nào tốt như vậy nữa đâu. Kìa mấy bụi rậm bên lề đường, dễ trốn lắm! Em không muốn nhảy sao? Xe chạy chậm rồi đó! Chàng nắm tay Nora, nhưng nàng níu chặt băng gối, co quắp mấy ngón tay, và nói:

---Không. Anh muốn thì cứ nhảy đi! Em thì không oán giận anh đây, nếu anh có bỏ em lại đây để trốn thoát một mình.

Traian ngồi xuống gần bên nàng, nhắm mắt lại để đừng trông thấy đám rừng có bụi rậm dễ trốn, và đừng tiếc rẻ cơ hội bỏ lỡ này. Lúc chàng mở mắt ra, mặt trời đã ở ngay trước mặt, làm chói mắt chàng. Xe chạy về hướng Tây. Traian hớn hờ nắm tay Nora nói:

--Người Mỹ kể cũng tử tế đấy! Họ không giao chúng ta cho quân Nga!

---Vậy họ chở ta đi đâu? Traian sầm nét mặt, hồ thẹn nói:

---"Tới một khám đường Mỹ. Em đừng giận anh sao lại hân hoan quá thế. Phải điên rồi lắm mới vui mừng khi bị giam ở khám đường này hơn là ở khám đường khác. "Nhưng, đây là đến giai đoạn chót của con người ở Âu châu. Họ chỉ có thể lựa chọn giữa hai ngục thất."

-----118-----

Viên sĩ quan cười i thân mật hỏi:

---Phải anh là Iohann Moritz không? Thiếu tá Đô trưởng muốn nghe chính anh thuật chuyện vượt ngục. Có phải anh đã cứ năm lính pháp trốn khỏi trại giam không?

Moritz hớn hờ đỏ mặt. Anh không ngờ các sĩ quan Mỹ đem xe đến chở anh đi thuật lại chiến công của anh. "Cho đến Thiếu tá Đô trưởng cũng nghe đến tên mình nữa!" anh nghĩ thầm như thế, và thấy hân hoan thích thú hơn lúc nào hết.

---Phải, tôi là Moritz đây! Sĩ quan nói:

--Tôi có xe, anh đi với tôi. Moritz muốn mặc áo ngoài, mang vớ, vì anh chỉ mặc áo sơ mi, quần dài, mang giày mà không có vớ. Nhưng viên sĩ quan hồi thúc:

--Đình vậy cũng được mà, Thiếu tá đang chờ. Chừng nửa giờ, anh trở về, tôi sẽ chở xe cho.

Ha người lên xe Jeep. Moritz định sẽ thuật hết câu chuyện cho Thiếu tá nghe, chẳng thêm bớt gì. Anh bắt đầu lựa chọn trước câu nói. Anh vui sướng nghĩ tới nét mặt Thiếu tá và thấy như đang ngồi trước mặt ông, tường thuật vụ vượt ngục. Xe ngừng trước một nhà đá. Viên sĩ quan day qua Moritz, nói:

--- Anhở lạiđây!

Moritz leo xu ống xe, và tiếcsaoviênsĩquankhôngtheomình,để mình thuật chuyện mạnh bạo hơn.Nhưngxedãchạy. Tên lính gác củadừaMoritzvô sân.HailínhĐức tới dẫnanhđi.Moritzngóchungquanh,khôngghiếu sao ThiếutáĐôtrưởng lại ở cái nhà xấu tậnnhư vậy.Nhunganhkhôngdámhỏi. Vô trong, thấy cửa sổnàocũngcóongsắtnhunhàtù,anhhỏi: ---Phải ThiếutáĐôtrưởngởđâykhông? Hai cảnhbinhpháccười rộ lên. Họ không thể nín nửadược. Họ nhốtanhdưới hầm, trong sà lim tốithui,khóahaivòng,màcòncười về câu hỏi của tên tù.

-----119-----

Bà m ụcsư CorinaKorugabịđòiđến thị sảnh.Đãnữadêm,khihaithônđân mangđây băngbamàudến gõ cửa và ra lệnh biếubàđi.Ngoàitrời,trắngsánglàulầu.Bà m ụcsư khóa cửa cẩn thận, và cầm chìa khóa trong tay.

Tại thị sảnhđãcóhơnmườilínhNgađangăn uống giấu cọt với dân làng. Bà m ụcsư ngó xuống, thămđọc kinh cầu Thánh Nicolas.

B ọnlính ép bà uốngrượu.Nhưngbàvẫnđọckinh,khôngngóai vàcũngkhôngđụng môi vôlyrượu. Mộttênlínhđổrượuvôáobà.Đứa khác lật váy bà lên, và tậtrượu vô mìnhbà.Nhưngbàkhôngnghe,không thấy gì cả, cứ nhắm mắtđọc kinh cầu Thánh Nicolas, vị Thánh giốngphượng phấtnhư m ụcsư Koruga,chồng bà. B ọnlính Nga và dân làng lạiđổrượulênđầu,vôáosomi,vôváy,trongmìnhbà.Bàurót mềm. Chúng lại vạt bà nằm dài trên ván rằm. Bà thấy toàn thân bà bịurót đầmnhư khibàtếxuống nước. Rồi bà cảm thấynhưbịchìmđắm và chếtđuối.ThánhNicolasthìđứng trên bờ cầu nguyện cho bà.

Sáng l ại, sau vụ xảy raở thị sảnh, bà Corina, vợ m ụcsư Koruga,treocổ tự tử trong chuồng gà.

-----120-----

Đêmđầ u tiên của Noraở trại giamOhrdruf.Nàngnghĩthăm:" Không lý nào họ giam ta vô có?". Nàng nằm dài, không mền, không nệm, trênvánlótgiường.Xươngkhông,cùi chónàngđaudiếng. Khi tới trại thì trời tối hẵn. Xe cam nhông chở hai vợ chồng Nora từkhámdường Weimar.Đếnđây,Norabị nhốt vào trại giam, còn Traian thì bị chổđinoikhác.

Tr ại giamđàn bàbằng nhà cây. Phòng Nora có gầnbamườingười; trời tối, nàng không thấy rõ gương mặt họ,hìnhnhư họ còn trẻ lắm. Nora nằmtrêngiường cây, khóc thầm, rồi ngủ quên.

M ột tiếngcười khút khít trong góc phòng làm nàng giựt mình thức giấc.Nàngnghĩ:" Chắcdãnữadêmrồi!Đàn bà nào bị nhốt ởđây nhiều vậykia?"Nàngnghe như giọng cười củadànông.Nhưng trại giamđàn bàkhôngthểnàocóđànôngđược. Nàng lắng tai nghe, và rõ ràng là tiếng của mộtngườidànôngthật.Ykhôngcười nữa,nhưng Nora nghe rõ họ đang tình tự với

nhau.

Có ti ếng đàn ông cười nữa, nhưng ở một góc khác. Nora hoảng sợ. Nàng nghĩ thầm: " Họ tình tự với nhau, sao mình lại sợ mấy người đàn ông gầy?" Nhưng nàng không trấn tĩnh được, vội bịt lỗ tai, không nghe gì hết. Và tuy nhắm mắt, nàng vẫn cũng thấy. Tấm váng giường rung rinh. Nàng mở mắt thấy cửa sổ mở bét. Nhiều người đàn ông vô phòng, đứng giữa nhà, nói chuyện với nhau. Một người đàn bà mặc áo sô mi, đứng kề bên.

Nora không kềm chế được, nhắm mắt lại, la hoảng hốt lên. Lúc đầu nàng cũng không biết tại sao nàng vụt la lên. Bây giờ nàng vẫn tiếp tục la vì nàng sợ đàn ông và đàn bà trong phòng. Họ sẽ không đánh đập nàng tại sao la và làm cản trở cuộc tình tự của họ.

Nàng suy nghĩ: "Thật ngu dại làm sao? Phải mình đừng la. Bây giờ, họ có ráp lại đánh chết mình, cũng phải chịu. Họ có lý để giết mình, vì mình đã la!"

Mấy gã đàn ông vội vàng chạy trốn khỏi phòng. Họ đông lắm. Nhiều người nằm dài dưới đất mà Nora không nghe biết. Có gã nằm chung giường với người đàn bà, kề bên giường nàng, mà nàng cũng không nghe biết nữa. Họ đi ra khỏi phòng như mấy bóng ma, to lớn, đen ngòm, đen hơn trời tối. Và người đàn bà đi với họ, nhưng rồi lại trở vô, đi nhón gót về chỗ ngủ. Phòng im lặng. Ai nấy đều về chỗ nằm, chỉ còn lại hai người đứng giữa nhà, trong tối. Họ mặc áo sô mi ngắn. Bóng dáng họ xem đầy đủ to lớn. Họ cũng không nói chuyện, chỉ đứng khít vào nhau. Nora nghe họ nhai chocolat.

Nora chờ họ đi ngủ. Nàng sợ họ đánh hoặc giết nàng trong lúc nàng ngủ. Nhưng họ đứng yên, tiếp tục nhai chocolat, không nói chuyện gì hết. Một người hỏi nho nhỏ: ---Ai là hờn này đó? Phải con mẹ ngoại quốc, tóc hung hung, mới vô hời tối không? Có tiếng trả lời:

---Không biết. Nhưng tôi cũng không tiếc, vì nàng đã la. Tôi mới vừa xong với gã của tôi, và không muốn tái lại...

Họ ăn chocolat, và không nói chuyện với nhau nữa. Nora dòm từng cử chỉ của họ. Sau rốt, họ chia tay nhau, mỗi người đi lại một góc, lên giường nằm. Váng giường kêu cọt két. Rồi hoàn toàn im lặng.

Nhưng Nora ngộp thở. Nàng không thể ngủ được. Chẳng còn gã đàn ông nào trong phòng. Đàn bà đều ngủ hết nhưng không khí hôi hăng ẩm ướt, mùi mồ hôi, mùi đàn ông tình tự. Cửa sổ mở rộng, song không đuổi hết các mùi ấy ra được.

Nora bực tức nói thầm: " Phải có duyên có gì mới bắt mình chứ, nếu không, họ đâu có nhốt mình ở đây!" Nàng muốn ho, song lấy tay bịt miệng, nín lại, nàng sợ mấy người đàn bà kia đánh nàng.....

Buổi sáng đầu tiên của Traian trong trại giam Ohrdruf. Vừa mở mắt, chàng thấy Moritz. Bắt tay Moritz, chàng hỏi:

---Ta ngủ gần nhau suốt đêm mà không biết chớ. Sao anh lại ở đây? Moritz bèn thuật chuyện của anh, khởi đầu từ đoạn cuối. Anh nói chuyện viên sĩ quan Mỹ đến chở anh đi, để tường thuật việc vượt ngục cho Thiếu tá nghe, và nói:

---Thay vì dẫn tôi đến chỗ Thiếu tá Đô trưởng, họ bỏ tù tôi! Tôi bị nhốt tám tuần trong xà lim không cửa sổ, không ánh sáng. Tôi mãi trông chờ Thiếu tá cho gọi, nhưng ông không gọi tôi. Và bây giờ, họ đem tôi đến đây. Thế thôi!. Thuật dứt câu chuyện, anh day lại hỏi Traian:

---Còn ông, Sao ông lại ở đây? Traian rùn vai.

Bọn tù nằm ngủ la liệt dưới đất, lần lượt thức dậy từng người. Trại giam Ohrdruf chỉ là một cánh đồng bằng, rào dây kẽm gai. Mười năm ngantù nhân bị nhốt noidây. Một cánh đồng trống trải, chỉ có trời, đất và người. Bốn góc rào có quân binh, súng máy cầm tay, đứng gần xetăng canh gác trại giam. Moritz hỏi:

---Ông có tin tức gì của làng Fantana không? Tôi không tưởng tượng được sao ông lại ở đây. Làm sao chúng ta lại gặp nhau ở chốn này? Và trọn đêm nay tangủ gần kề nhau? Thật tôi không thể nào hiểu nổi...

Viên sĩ quan cai quản trại giam là một người Do Thái. Eleonora mừng thầm nói:

---"Một người Do thái hiểu rõ nỗi thống khổ của ta hơn. Người chắc sẽ giúp tanhư một thân quyến. Người sẽ đem ta khỏi chốn này" Nàng quyết định sẽ thuật lại căn kể đời nàng, van xin, khẩn cầu viên sĩ quan cứu vớt nàng như nói với một người anh ruột.

Trên vách phòng làm việc của viên cai trại treo đầy hình ảnh chụp trong các trại giam Đức. Nora đứng xem. Bức ảnh nào cũng to lớn bằng cỡ vách tường, chụp cảnh người chết chóc, kẻ treo cổ, kẻ đói khát; cảnh đoàn tội nhân mặc bộ đồ sọc rằn của nhà tù; cảnh thầy chất thành đống, những cột xử giáo sắp dài, cả dọc xem không đầy nhóc thầy đàn bà.

Nora quên phớt mình đang ở đâu. Nàng tưởng như ở trong trại diệt trừ Do thái của Đức quốc xã. Nàng ngó Trung úy có bộ tóc hoe đỏ, ngồi ở bàn viết. Nàng đưa mắt van lơn như cầu khẩn để được cứu khỏi bị diệt trừ, bị chết đói, bị bỏ vào phòng hoingạt, hoặc bị tra tấn. "Tôi đây là Do thái cũng như ông! Xin cứu tôi với!" Không bao giờ nàng cảm thấy nàng là Do thái hơn lúc này. Nàng kêu:

---Trung úy! Tiếng nàng run rẩy. Cổ nghẹn ngào. Nước mắt chặn ngang cổ họng, nàng không nói ra lời. Viên sĩ quan xằng xớm quát to.:

---Mày không được nói, trước khi tao hỏi. Nora cắn môi hối hận, làm thinh chờ. Viên sĩ quan đọc, mà không ngó nàng, rồi nghiêm nghị hỏi:

---Mày tên Eleonora West Koruga hả ? Có phải mày không? chồng mày cũng bị bắt phải không? Y xưng hô mày tao với nàng. Giọng nói không chút gì thương hại, thân mật như giọng của một người anh. Y hỏi tiếp:

---Chồng mày là nhân viên của nhà độc tài Antonesco? Nora đáp:

---Chồng tôi là viên chức của vương quốc Roumanie. Sĩ quan đỏ mặt, giận dữ. Da mặt mét chằng và đầy tàn nhang của y đỏ phừng lên. Môi run run, y hỏi:

--Ở Roumanie, có nhiều cuộc hành sát Do thái rừng rợn phải không? Nora chưa kịp trả lời. Y hỏi tiếp:

--Ở Roumanie có nhiều trại giam Do thái phải không? Có nhiều trại mà dân Do thái bị diệt trừ tàn nhẫn bằng hơi độc, bị xử giáo, chặt đầu, bắn chết.... Trung úy đứng dậy. Nora muốn nói nàng cũng là Do thái. Nàng bắt buộc phải trao giấy tờ, trốn tránh, phập phồng lo sợ mỗi đêm. Nhưng viên sĩ quan đến gần nàng, giơ tay lên, hỏi to:

---Trả lời cho tao nghe coi ! Nora thấy chắc sẽ bị đánh vào mặt. Nàng nhắm mắt run rẩy chờ đợi và không dám nói một tiếng nào, Viên sĩ quan càng hét to:

---Trả lời mau coi, quân giết người ! Mày đã giết bao nhiêu đàn bà Do thái rồi? Nói mau. Mày cứ làm thinh, tao xé xác mày ra! Tự tay mày đã giết mấy người Do thái rồi. Nàng vẫn im lặng

---Mày không muốn nói à! Bây giờ mày sợ. Hiện giờ mày run sợ, mày són *** trong quần. Nhưng lúc giết người, mày đâu có sợ! Nora ấp úng:

--Tôi đây, tôi cũng...

---Ra khỏi chốn này, đồ khốn, Đira! Y quát to, hăm hăm cung tay lên trước mắt Nora. Nàng lật đật bước mau ra khỏi phòng.

-----123-----

Traian đang viết t. Moritz ngồi kề bên, nhìn cách ông cầm viết chì, mấy ngón tay khít khao, và cách ông gò gẫm viết chữ, như khi ông xỏ hột ngọc trai. Moritz không kiên nhẫn ngồi viết, và cũng không ưa viết. Nhưng anh có thể ngồi hàng giờ xem Traian viết, mà không chán. Moritz nghĩ thầm: " Lúc ông Traian ngồi viết giống như lúc ông đọc kinh trước tượng Thánh. Nhìn ông người ta có thể quên ông là tù nhân, không còn thấy ông đi chân không, đầu cạo trọc, quần lủng nhiều lỗ. Lúc ngồi viết, ông Traian là một " Thánh nhân " Người ta kính cẩn muốn đỡ nón và hạ thấp giọng "

Traian ngừng viết, hỏi:

--Anh có ghen với đến người dụ rấn không?

---Có !

---"Thánh Saint Danielở trong hang sục tử mà sục tử không ăn thịt thánh. Thánh chế ngự được chúng nó. Con người có thể dụ rắn và chế ngự sục tử. Mussolini có nuôi hai con cạp trong phòng làm việc. Ông tập nó hiền như thú nhà. Con người có thể thuần phục được thú dữ." Nhưng, gần đây mới xuất hiện trên quả địa cầu một loại thú mới. Loại thú ấy mang danh là "Công Dân". Nó không sinh sống trong rừng rậm, như các giống khác, mà ở tại văn phòng, song chúng nó lại hung tợn hơn thú dữ. Chúng nó là kết quả của giống người pha với máy móc, một giống thú khác thường. Ngày nay chúng có thể lực mạnh như trên khắp hoàn cầu. Diện mạo chúng nó giống người, và thường khi người ta lầm lẫn nó với người. Nhưng liên khi ấy, người ta nhận ra tính tình cư xử của nó không giống như người ta mà giống như máy móc. Thay vì một tấm lòng, nó là cái máy do thì giờ chính xác. Đầu óc chúng nó là máy móc. Nó thì không phải máy móc mà cũng không phải con người. Ý muốn của chúng là ý muốn của thú dữ. Đó là những "Công Dân"..., một tạp chủng của kỳ dị. Chúng nó tràn chiếm khắp thế giới"

Moritz cố tưởng tượng thế nào là "Công Dân", mà cũng không tìm hiểu được. Anh có nghĩ đến Marcou Goldenberg trong giầy lát, nhưng Traianni tiếp, làm anh quên mất hình ảnh Marcou.

--"Tôi là văn sĩ. Theo tôi, nhà văn là một thuyết phục gia. Nhà văn chỉ rõ cho loài người cái đẹp, tức là "Sự Thật" thì họ sẽ thuần hóa. Còn tôi, tôi lại muốn thuần phục các "Công Dân". Tôi khởi viết một quyển sách, đã được tóichương năm. kể bị "Công Dân" đến bắt đem giam, nên tôi không thể viết tiếp. Chương thứ năm chưa khởi sự.

"Bây giờ, hết còn lý lẽ để viết tiếp, vì tôi không xuất bản nữa được. Vậy để thế cho chương năm, tôi muốn viết về những gì để chế ngự "Công Dân".

Nếu thành công, tôi sẽ chết được yên lành. Để tôi đọc cho anh nghe những gì tôi viết. Không phải một cuốn tiểu thuyết, cũng không phải một vở kịch. "Công Dân" không ưa thích văn chương. Muốn thuần dưỡng được chúng, chỉ viết loại văn chúng ưa thích. Tôi sẽ viết loại "Đơn Thỉnh Nguyện". "Công Dân không có giờ dư để đọc tiểu thuyết, kịch hoặc bi kịch. Chúng nó chỉ đọc "Đơn Thỉnh Nguyện"

-----124-----

Đơn thỉnh nguyện số 1._ Vấn đề kinh tế (chất mỡ), Tôi sẽ gửi nhiều đơn thỉnh nguyện cho các người. Đơn khởi đầu này bàn về vấn đề kinh tế. Tôi biết nền văn minh kỹ thuật lập trên nền tảng vật chất. Kinh tế là thánh kinh của các người. Tôi là văn sĩ, và mỗi văn sĩ là một người chứng. Đức tính của một nhân chứng là phải vô tư. Vì thế, những đơn thỉnh nguyện của tôi đều là những chứng cứ của "Sự thật"

Vấn đề tôi giải thích noidây, theo tôi, thật quan trọng: Chất mỡ. Các người tất hiểu rõ tình

trạng thiếu thốn chất mỡ trên Thế giới hiện nay. Khi tôi đến trại giam này, bọn tù đang nằm ngủ dưới đất, nằm khít nhau. Tôi khó khăn lắm mới kiếm được chỗ nằm. Tôi vừa ra khỏi khám và mệt mỏi. Cảnh đồng bao quanh trại giam rộng mênh mông. Tôi không hiểu tại sao các người thầu hẹp trại giam đến đường này !

Mười năm ngàn người trong trại, thường chật khít đeo. Lúc họ đứng, thì còn có chỗ, nhưng lúc nằm, thì chỗ quá hẹp, họ gần như chồng chất lẫn nhau. Phần tôi trợn đêm, tôi không ngay chân được. Mấy người nằm chung quanh tôi, gác cẳng lên đầu tôi. Chân họ nóng và họ gác lên mình tôi suốt đêm, nên tôi không thấy lạnh.

Bây giờ tôi mới hiểu được tại sao các người thầu hẹp trại giam: vì bọn tù đập chết cỏ, mà các người muốn tiết kiệm cỏ mọc trên cánh đồng. Cỏ cũng đắt tiền, đứng giẫm lên cỏ như thế thật tổn hại, uống phí vô ích. Tốt hơn nên để cho bò cái ăn, vì bò cái cho sữa, còn bọn tù thì có cho được gì đâu ?

Mặt khác nếu nói rộng trại giam, các người phải dùng nhiều dây kẽm gai. Dây kẽm gai thì đắt, mà tốn phí thêm, cốt để cho bọn tù có rộng chỗ để nằm ngay thẳng, nhắm không cần ích gì.

Thêm nữa, gặp cảnh đông thì lạnh lẽo và mùa mưa sắp đến, phần đông bọn tù sẽ chết. Cũng có bọn chịu không nổi chết lần hồi, tội còn sống tha hồ có chỗ rộng rãi mà nằm duỗi chân. Tôi tin rằng khi dựng trại giam này, các người đã dự liệu khoản ấy. Tôi không còn biết cách nào hơn là nghĩ đến mình báỉ phục trước sự dốt nát đáng sợ của khoa học của các người.

Trước khi đi ngủ, tôi có nghe đọc một bài thuyết trình. Diễn giả, tự cho là giáo sư Đại học đường Berlin, nói về vấn đề: Chất mỡ. Và chính đề tài của bài thuyết trình ấy mà tôi đem rathảo luận với các người trong bản thỉnh nguyện này. Mỗi ngày, giáo sư đếm mấy hạt đậu trong cháo phát cho chúng tôi ăn trong trại giam. Ông đếm trọn 30 ngày liên tiếp, trừ và chiều, những hạt đậu trong cháo của khẩu phần ông. Ông cộng lại và lấy số trung bình. Rồi ông quả quyết : một tù nhân được mỗi ngày mười hạt đậu, trong hai buổi cháo. Mấy viên công sự viên của ông cũng đếm hạt đậu trong gà mên cháo của họ và nhìn nhận bài toán đúng.

Kể đó, giáo sư đếm vỏ khoa ilang tây và ước phỏng số lượng chất bột đựng trong cháo. Bài tính này cố nhiên là tính phỏng chừng vì giáo sư không được phép vô nhà bếp.

Các người dễ hiểu biết như tôi, rằng dân Đức rất sành về sự cân lường lắm. Nên ta được phép giả thiết rằng các hạt đậu được đếm rất đúng. Dân Đức nhấn nạy và thân trọng. Sau 3 ngày làm việc tỉ mỉ cẩn thận, giáo sư hoàn thành công trình khảo cứu, rồi mới đem rathuyết trình và được tất cả cử tọa thẩm định về chân giá trị đáng của nó. Dân Đức thích nghe diễn thuyết về đề tài khác nhau. Thói quen cổ truyền ấy có từ đời Trung Cổ. Thuật xong việc lượt cháo trong này để đếm

hộtdậumỗingày,giáosurcho biết số nhiệtlợng chứa trong một hộtdậu. Tôi không nhớ rõ con số. Rồi ông tính số nhiệtlợng trong 10 hộtdậu, cộng với số nhiệtlợng trong khoai lang và bột mà bọn tù chẳng bao giờthấy,nhưnggiáosurđãhìnnhận là có. Rồi ông kết luận, mỗi ngày một tùnhânđược trung bình 500 nhiệtlợng. Một hai khi, họđượccíthơn.Có bữa, chính giáosurkhôngthấy hộtdậu nào trong cháo,- và mấy ngàyấy,ôngkhôngcógìđểđếm. Nhưngcũngcó mấyngàykhác,ôngđếmđược đến 15 hộtvàcókhidến 18 hộtdậu. Như thế, số trung bình 10 hộtdậulàđúng!

B ọn tù không ngủ trọnngày;tuynhiên,giáosur cũnglảmtoánkểnhư tùnhân,tronglúc thức,cũngcần dùng một số nhiệtlợngtươngđươngvới số tiêu thụ, nếu họ ngủ trọn ngày. Tối thiểu: một ngàn nhiệtlợng.

B ọn tù chỉ nhậnđược có 500 nhiệtlợngkhiảnhộtdậu. Cái số 500 nhiệtlợng cần có thêm, họ phải trích trong mỡ dự trữ cho da thịt họ,nghĩalàtrongsố nhiệtlợng tích tụ trong thân thể họ. Và bởi mỗi ngày, họ phải trích ra 500 nhiệtlợng dự trữ khi họ mới đến trại giam, nên mỗi tháng, bọn tùổm mất 6 cân mỡingười.

C ốnnhiên,đâylàtínhlấytrungbình.Giáosur cũngcócânmấy tù nhân với bàn cân và trái cân tạmđỡ.Songđườngnhư mấy khí cụcânlờng tạm ấycũngkháđúng.Mỗi tháng tù binh mấtđisáucân,nghĩalàbakilômỗđể tạo thành nhiệtlợng.Như thế , chỉ nội một trạigiamOhrdruf,dưới thẩm quyền cai quản củacácngườiv , tổng cộng mỗi tháng có 45 000 kí lô chất mỡ mấtđi.Mỗitháng,5toaxedầy chất mỡđirakhỏi trại giam. Chất mỡ tiêu tan trong không khí. 15 000 tù binh bỏ mất trong không khí một số quan trọng chất mỡnhư thế,thìcácngườithử tính xem kết quả số tổn thất là ngần nào. Riêng phần tôi, tôi không phải nhà kinh tế học. Tôi không biết giảiphápnàođể chỉ giúpcácngườiv. Tuy nhiên, tôi tin chắc rằng, vớiphươngtiện kỹ thuật sẵncó,cácngườiv có thể dùng tổng số mỡ sống ấy vào nhiều việc lợi ích.

T ại sao lại bỏ mấtđi? Đây là mụcđíchcủa bản thỉnh nguyện của tôi. Tôi tin chắc vài sự hiểu biết củacácngườiv.Cácngườiv thuộc về một dân tộc tiến bộ nhứt của nềnvănminhkỹ thuật. Mong rằngcácngườiv sẽ gửi một tờ phúc trình về vấn đề này cho Viện Hàn Lâm Khoa học của xứ sởcácngườiv.Còngìđãmạnhon,làđể tiêu mất 45 000 kí lô chất mỡ mỗithángnhư thế ?. Và lại,cácngườiv còn những trại giam khác nữa.Hìnnhư ởĐứccóvàitrămtrại giam. Vậycácngườiv có thểđược cả núi chất mỡ " sống" mỗi ngày.

Từ khi nghe bài thuyết trình củagiáosur Đại họcđường Berlin, tôi hít mạnh không khí và ngửi thấy mùi mỡngườiv.

Trại giam củacácngườiv là một máy ép khổng lồ rút mỡtùnhân.Tôidánh hơiinótrong khôngkhí.Cácngườiv có khi nào nghe mùiấychẳng,lúclàmviệctạivănphòng,cửa sổ mở rộng. Dầu

sao, áo quần các người ắt cũng có thắm mùi mỡ ấy. Hỏi thử vợ hoặc người yêu của các người coi, tối ngủ, nằm bên cạnh, họ ngửi thấy da, tóc các người phảng phất mùi mỡ đó hay không? Đàn bà thì hơi hơn chúng ta. Họ sẽ nói đúng hơn. Còn tôi, khi nghĩ đến điều đó, tôi thấy quả tin rộn lên, tôi muốn nôn mửa.

Hãy nhận lấy lời chào và niềm kính phục của tôi. Tôi rất hâm mộ nền văn minh mà các người đại diện. Tôi tin chắc rằng, với tài lực và phương tiện kỹ thuật sẵn có, các người có thể sử dụng tất cả chất mỡ nói trên (xin đừng quên tôi đây cũng góp mỗi tháng ba kí lô mỡ của thân xác tôi).

-----125-----

Đơn Thỉnh nguyện thứ nhì. ____ Vấn đề thẩm mỹ. (Quan niệm về vẻ đẹp con người trong xã hội kỹ thuật Tây Phương)

Buổi chiều nọ, tôi có tranh luận về thẩm mỹ với một giáo sư Đức. Và chúng tôi đã cãi cọ gây gổ nhau. Dân Đức, như tất cả người Âu châu khác, đều giữ theo phái cổ điển. Vì thế, nên xã hội họ sụp đổ. Một xã hội lành mạnh và tiến hóa như xã hội của các người, có một kỹ thuật kim thời hơn.

Giáo sư Đức chỉ cho tôi xem mấy tù nhân đã đạo trong sân trại giam. Họ chỉ còn da bọc xương, như các người đã biết. Giáo sư cho họ xấu xí quá, ông quan niệm theo lý tưởng mỹ thuật Hi Lạp. Theo tôi, con người mà chỉ còn xương với da mới thật đẹp, đó mới thật là những công trình linh hoạt về mỹ thuật.

Tôi cố thuyết phục giáo sư Đức rằng xã hội Văn minh của các người đã thắm định cái đẹp tới mức độ mà đến ngày nay chưa có xã hội nào đạt tới. Và các người đã thực hành việc "rút" mỡ con người chỉ vì mục đích thuần túy thẩm mỹ, để tô điểm vũ trụ. Nhưng giáo sư không hiểu. Như người Đức chậm hiểu lắm. Nên người ta nói học có đầu vuông. Ngày mai tôi sẽ thuyết trình bài lý tưởng về vẻ đẹp con người trong xã hội Tây phương hiện nay.

Có một nhà điêu khắc Thụy Sĩ tên Alberto Giacometti đã thực hiện trong nhàn nhàn khắp đứng nguyên tắc và lý tưởng về vẻ đẹp con người, nam giới và nữ giới, mà các người đã thi hành, bằng cách làm tan mất chất mỡ trong xác thịt người ta! Khi nặn tượng, nhà điêu khắc cố gắng loại hết chất mỡ trong thân thể con người và trong không gian. Thành thử, thân thể người ta chỉ thu lại còn khuôn khổ một chiều, hình dáng dài nhằng và khô khan, cỡ bằng sợi dây thép.

Các người cũng đã làm như thế trong trại giam này. Tôi biết từ lâu rồi, Văn minh toàn diện của các người đều căn cứ trên nguyên tắc thẩm mỹ ấy.

Và một ngày kia, trên khắp địa cầu mà chỉ còn toàn những người có thân hình điều hòa theo thuyết thẩm mỹ của nhà điêu khắc Giacometti, - và của các người - thì vũ trụ sẽ

Traian nói:

--AnhMoritzoi,tôiviếtđãngótbốn chụcđơnthỉnh nguyện, trongấy tôi muốn trình bày cho họ rõ tất cả sự thật và thuyết phục họđừng hành hạconngườinữa. Tôi tin chắc lý lẽ của tôi.

Mỗidơn,tôitrìnhbàykheolắm.Nhưngvôhiệu.Tôidùngđủ lốivăn:văntòa

án,vănngoạigiao,văndiệntín,vănnhàbếpmuadồ,vănquảng cáo rao hàng ; khi thì dùng tình cảm gợi lòng trắc ẩn, khi thì sỗ sàng thô tục, khi thì cầu khẩnvanlơn,tôinàixin xét xử bằngđủ mọi cách trong cảnh tuyệt vọng củatôi,nhưngtôikhôngđược phúc đáp.

Tôi nói nhi ều sự thật trắng trợn,nhưnghọ không giận tôi. Tôi quỳ gối viếtđơngợi họ; nhưnghọkhôngđộnglòngthươnghại. Tôi chửi rủa họ thậm tệ, song họ không thấy bị tổn thương.Tôimuốn chọc họ cười, kích tính tính tọc mạch củahọ,nhưngđều vô ích. Tôi không khêu gợiđược tấm lòng cao cả củahọ hoặc sự khao khát tằmthường củahọ nữa. tôi không thểchọc cho họ phản ứngđược. Thà tôi nói vớidácụccòn hơn.Họ không tình cảm, không biết oán hận,cũngkhôngbiết trả thù. Họ không thể biết thế nào làđộng lòng trắc ẩn. Họ làm việc máy móc và chẳngđếm xỉđến những khoản gì khôngcóghitrongchươngtrình.Tôicóthể lột một miếng da tôiđể viếtđơnvới máu còn nóng hổi củatôi, họ cũngkhôngđọcđến. Họ sẽ liệng nó vào sọt giấynhư mấyđơn khác. Họ cũngkhôngthấyđó làmiếng da thịt còn nóng hổi củaconngườihayđối vớiconngườimột cách dửngdưng.Đó làtínhlãnhđạm củamột Công Dânđối vớicon người,tínhlãnhđạm ấycòn hơn tínhlãnhđạm củamáy móc.

Moritz ch ạnhlòngthươngcảm nói:

---Tội nghiệpôngTraian!ôngđịnh làm gì khi viết mấyđơnấy.Theotôitưởngđừng thèmvết nũalà hơn.

---Tôi vẫn tiếp tục viết. chỉ khi nào chết mớiithôi.Conngườichế ngựđược tất cả thú rừng. Tại sao ta lại không chế phụcđược " Công Dân"

--Haylàtìmcáchkháccđể cảm hóa họ. Cứ viết hoài, sợkhôngđiđếndâu.

---"ao nhiêu thành công củaconngườitừ cổ chí kim đều do trí óc. Thì ta sẽ nhờ trí óc mà chế ngựđược cáccôngnhântrongvănphòngchúng nó.

N ếu ta không chế ngựđược chúng nó, thì chúng nó sẽ xé xác ta từng mảnh, hết thấy tất cả chúng ta. Ta phải dạy cho chúng nó biết, hễ gặpconngườihayđừng làm khổ họ. Bằng không, ta không thể cùng sống trên mặtđất, chung một thành phố, chung một nhà vớichúng nó được.Cònkhó hơnđụ rằn,khó hơnthuần phục cạp dữ.Nhưngtôi lạc quan lắm. Chắc là sự lạc quan củaconngườisắp chết. Phút hấp hối củatôi là chương"Đơnthỉnh nguyện" củagì

thứ hai mười lăm. Nhưng tôi sẽ viết chương này!"

-----127-----

Đơn thỉnh nguyện số ba.-Đề tài: tiết kiệm (tù nhân chỉ còn phân nửa hoặc một phần ba thân mình)

Trong bốn ngày liên tiếp, tôi và một người bạn đã đếm noị trại giam này những tù nhân chỉ còn phân nửa, một phần ba hoặc một phần năm thân mình. Bạn tôi chưa kiểm xong các bảng thống kê, anh giỏi toán lắm. Nhưng tôi lật đật viết đơn này vì, theo tôi, vấn đề có tính cách khẩn cấp về phương diện kinh tế. Các người có thể tiết kiệm mỗi ngày ít lắm vài triệu đồng " marks" Thì đây: Trong số mười lăm ngàn tù nhân hết chung với tôi, lối ba ngàn không đủ thân

mình tròn vẹn. Trong số ấy có hai trăm người không có chân, chỉ lết đi như loài rắn bò trong trại. Một ngàn hai trăm chỉ có một giò. Một vài trăm còn một tay. Một mớ khác cắt cả hai tay. Đó là nhận xét bên ngoài.

Một số lớn đã thiếu mất vài bộ phận bên trong: một lá phổi, một trái cật, vài ống xương v.v... Bốn mươi tù nhân không có mắt. Tất cả đều bị bắt bớ một cách tự động, cùng một lượt với tôi. Lúc đầu, tôi thương hại họ. Bạn Moritz tôi nhắm mắt lại mỗi khi thấy mấy người cắt tay cắt chân tàn phế tật nguyên trong trại. Nhưng anh Moritz là người chất phác cổ lỗ. Anh không hiểu lối bắt bớ tự động này, và cũng không biết hễ là phần tử của hạng nào bị giam cầm, thì không ai được thoát khỏi, dầu chỉ có một chân, không mắt, không mũi hoặc một lá phổi đi nữa. Sự bắt bớ tự động này không miễn cho người tàn tật nào cả. Đó là công bình. Muốn công bình phải thi hành gồm tất cả, không có ngoại lệ.

Trong trại này có một giáo sư cắt mất hai cánh tay, vì bị thương ở mặt trận; khi các người ra lính bắt mấy giáo sư, không lý nào lại miễn trừ bạn tôi, vì anh không có tay. Có gì liên quan giữa sự bắt bớ và hai tay đâu? Không, anh là giáo sư thì anh bị bắt cùng một lượt vào hạng giáo sư đó. Các người đã thi hành đúng như vậy. Và các người không bao giờ lầm! Vì thế, tôi phục các người làm sao! Tôi có thể hi sinh đời tôi, bất cứ giờ nào, cho nền Văn minh vĩ đại và tốt đẹp của các người. Các người là hiện thân của Công bình và Tính xác.

Trở lại vấn đề chánh: các tù nhân tàn phế ấy chỉ còn là những mảnh thịt, mà cũng được một khẩu phần lương thực như người toàn vẹn, thì thật là một đại bất công. Tôi đề nghị cho họ một khẩu phần tương đương với thân xác còn lại của họ. Chánh phủ các người đã hi sinh lớn lao để lo cung cấp khẩu phần lương thực cho tù nhân. Nói tù nhân, là kể một người toàn vẹn. Nếu gom ba ngàn tù nhân tàn tật ấy và đến số tay, chân, mắt, phổi của họ mất đi, thì thật sự chỉ còn độ hai ngàn người là nhiều.

Như thế, các người có thể tiết kiệm ít lắm một ngàn khẩu phần mỗi ngày. Tại sao các người

lạichitiêuđể nuôi những bộ phận mà tù nhân không còn nữa? Phải là nhân đạo sai đường không?

Tôi chắc chắn rằng cấp sẽ hài lòng khi các người báo cáo trường hợp này. Có thể các người sẽ được ân tứ huyl chương nữa là khác. Làm thế, các người sẽ thực hiện cho quốc gia một số tiết kiệm to tát. Và ai cũng biết chỉ có tiền bạc là điều đáng kể mà thôi. Vì tin chắc về lấy, nên tôi mới có bài luận này. Người chứng.

Đơn thỉnh nguyện số bốn.-Đề tài: Quân sự (biến cải đàn ông thành đàn bà)

Vì đó ít kém, thiếu ăn, bọn tù trong trại giam bị biến tính, những biến tính này là một quyền lợi quân sự lớn lao cho các người. Câu chuyện được tóm lược như vậy:

Bọn tù bị bắt giam lâu năm mà chỉ có nhận 500 nhiệt lượng mỗi ngày để sống, nên họ không cần cạo râu nữa. Bình thường, mỗi ngày cạo một hoặc hai lần. Khi vào trại giam, thì bắt đầu cạo một lần mỗi ngày, rồi một lần mỗi tuần, kể đến hai lần trong một tháng. Sau rớt, không cạo nữa. Râu họ mọc thalần, và giống như lông măng, những lông măng rồi cũng tiêu mất nốt. Mặt họ trở nên hiền hậu và tròn trĩnh như mặt đàn bà. Nhưng chưa hết đâu. Giọng nói của họ cũng thanh thoát như giọng đàn bà. Có vài tù nhân, vú họ nở nang to đầy như vú thiếu nữ mười ba. Da họ mịn màng, êm mượt như da phái đẹp. Tôi không biết rõ cơ quan sinh dục họ có bị biến thể không, nhưng tôi tin chắc, với cách ăn uống như thế này (và như là các người còn định giảm bớt phần ăn xuống) thì các cơ quan ấy sẽ teo mất, và chừng đó, họ sẽ biến hẳn thành đàn bà.

Bác sĩ cho rằng vì đó ít kém và thiếu ăn, nên sự phân tiết chất kích thích tố sẽ giảm dần đến ngưng hẳn.

Và lại, gan quá yếu không làm phận sự điều tiết như bình thường: nó còn đủ sức diệt trừ kích thích tố nam tính thặng dư, nhưng lại để kích thích tố nữ tính vượt qua được. Thành ra, sự quân bình điều tiết đã mất, cơ thể đàn ông, vì đó, biến thành hình trạng cơ thể đàn bà. Sự nhận xét này có ảnh hưởng quan trọng về quân sự của nền Văn minh các người. Thử nghĩ đến cảnh yên tĩnh bao trùm vũ trụ, khi các người bắt giam kẻ địch đã man trong trại giam, - như các người đang làm đây. -- mà chỉ cho họ có vài trăm nhiệt lượng mỗi ngày để sống, thì họ sẽ biến thành đàn bà hết. Các quốc gia thù địch các người sẽ không có đàn ông. Còn ai đâu để gây chiến tranh với các người. Tôi tin rằng Bộ Tham Mưu tối cao của các người sẽ thực dụng phát kiến này. Vịn vào tinh thần thực tiễn và óc sáng chế của nền Văn minh các người, tôi còn tin các người sẽ áp dụng ngược lại phát kiến ấy, là nuôi thúc những phụ nữ nào của các người tình nguyện muốn biến đổi thành đàn ông. Nhân công như đó sẽ giatăng gấp đôi.

Tôi đề nghị bớt xuống tỷ số 500 nhiệt lượng cấp cho tù binh. Có lẽ họ sẽ càng trở thành đàn bà mau lẹ. Người chứng.

Sửa soạn rồi. Mười năm ngàntù nhânpải dời đến trại giam khác. Mới hai giờ khuya. Xetăng, xecam không đậu bao quanh trại. Đèn pha chiếu sáng như ban ngày. Súng canon và các súng máy tự động chong xiá vào đoàn tù đang tuốt ra cửa, như nước sông chảy. Traian và Moritz đi gần nhau. Moritz lạnh run, răng đánh bò cạp.

Ngoài cửa, có hai toán quân lính cầm baton, đếm tù nhân đi ra, rồi chia từng nhóm. Traian nói: ---Xe cam không thường chỉ chở được mười hoặc mười hai người, mà họ muốn chất lên bảy chục. Làm sao bây giờ? Anh có nghe nói đến định luật" bất khả thấu nhập thân thể con người chưa?

Moritz không trả lời. Anh đang run. Traian chỉ xem bọn lính xếp tù nhân lên chiếc cam không đầu tiên. Trước hết, họ cho bốn chục người lên. Thấy thì không còn chỗ chong người nào nữa hết. Bọn lính bèn lấy cây đập mấy tù nhân trên xe, họ đứng khít lại nhau. Bọn lính cho leo lên mười người nữa. Và cây lại nện bổ vào bọn tù, tốp mới lên dồn ép vào mấy người trước: như thế, lại có chỗ. Bọn lính lại cho leo thêm mười người nữa. Bây giờ, người ta dám thề rằng chẳng còn chỗ nào hết, dầu cho một đứa con nít! Thì bọn lính liền trở bả súng đập tước vào đám tù. Và thêm mười người nữa leo được lên xe.

Từng nhóm bảy chục người, không còn ai ở dưới đất. Tất cả đều lên tronton trên xe. Lính ngừng đánh. Xe chờ lệnh chạy. Traian nắm tay Moritz leo lên một xecam không khác. Hai người không muốn bị lạc nhau. Traian nói:

---Anh Moritz à! Không có luật nào tuyệt đối cả. Cho đến vật lý học cũng chẳng có định luật bất di dịch. Khoa này quả quyết rằng" hai vật không thể cùng một lúc chiếm cùng một chỗ trống không gian" Mà ở đây, bảy người chiếm có một chỗ của một người. Như vậy làm sao còn tin vật lý học nữa được? Anh có nghe nói đến họa sư Picasso không?

Moritz trả lời, tiếng ho ngộp:

---Không! Traian to lớn, thở được. Moritz nhỏ quá, đầu anh bị kẹp giữa các ngực. Buồng phổi bị ép sát đến không còn chứa đựng được một hơi thở. Anh nói:

---Tôi ngộp quá! Anh hoảng sợ, muốn khóc. Anh không cựa quậy gì được. Hai lỗ mũi anh tìm hơi thở, - một chút thôi. - và tìm cũng không ra. Anh cầu cứu:

---Ông Traian ôi! Tôi ngộp quá, chắc chết! Traian hỏi:

---Sao anh không trả lời? Anh có nghe nói đến Picasso không?

--Tôi chưa nghe lần nào. Tôi không biết gì hết. Nhưng tôi ngộp quá! Chắc chết mất!

Traian muốnnâng đầu Moritz lên, nhưng tay mắc kẹt cứng. Ông không thể cử động, thân mình bị dồn ép tột bậc, và đầu vượt cao hơn các đầu khác. Traian nói:

--Picasso là đại họa sư của xã hội Tây Phương ngày nay! Moritz rên rỉ:

---Tôi không nghe gì hết. Tôi muốn được cái mũ irangoài, chỉ một lỗ mũ cũng được. Ông Traian ơi, tôi van xin ông, cứu tôi với. Tôi chết! Traian rán kiểm một chút chỗ trống cho Moritz, nên áp đầu anh vào ngực ông.

---Picasso có vẽ chân dung anh, anh Moritz à, giống như hình anh bây giờ, đang kẹt trong xe cam nhông !

---Chân dung tôi ? Tôi nghe không rõ. Lỗi tai tôi bị bịt rồi !

---Phải! Chân dung anh. Giống hệt, và đúng y, như chụp bức ảnh. Có cả hình chiếc xe cam nhông của chúng ta nữa. Bảy người cùng chiếm một chỗ, trong một lúc. Người này có năm cẳng, kẻ kia ba đầu, nhưng không có phổi. Anh thì có tiếng nói mà không có miệng. Còn tôi chỉ có cái đầu, thiếu thân mình. Cái đầu vọt trong không trung, trên chiếc xe cam nhông... Khi tôi nhìn bức họa lần đầu tiên, hồi còn ở Ba Lê, tôi thấy thích, nhưng không hiểu ý nghĩa gì. Và bây giờ, tôi mới hơi hiểu được rõ: ấy là bức tranh của chiếc xe cam nhông chúng ta đây. Vẽ rất giống, không bỏ sót một chi tiết nào. Họ sư vẽ trại giam của chúng ta nữa. Ông vẽ như ông chụp ảnh. Toàn chuyện có thật. Thật là một họa sĩ thiên tài.

Xe rồ máy chạy. Traian nhìn các người chung quanh. Họ hết phải là người. Không còn một sinh vật nào trên xe cam nhông đang chạy qua các đường nhỏ trong làn gió đêm tối. Tuy nhiên, mấy người trên xe chưa chết, họ đang dở sống, dở chết. Một lúc họ còn sống, phút sau họ chết rồi. Có lúc, họ vừa sống vừa chết một lượt. Khu vực họ đang chiếm không còn khoảng trống. Khoảng trống bị thu hẹp cơ hồ như bị tiêu trừ. Khoảng trống đã mất.

Trong khu vực của họ, chỉ còn những người bị chúng phong giật, đang ngắt ngư; mắt, thịt, không khí, thời gian, tư tưởng, tất cả đều bị chúng phong giật. Con người mất hết hình thức, trí óc. Họ bị động kinh toàn thể.

Traian hỏi Moritz:

---Anh còn thở được không?

---Tôi hết biết gì. Tôi có cảm giác thở nhưng chỉ thỉnh thoảng, với một lỗ mũi thôi. Đây, chỗ này, nơi ngực ông, chỗ bà sườn ông...

---Thở một lỗ mũi là đủ rồi. Nghe nè, tôi nói với anh một chuyện quan trọng đây....

---Tôi không thể nghe được gì hết. Xin ông thứ lỗi cho.

---Rán một chút, rán nghe đây, quan trọng lắm ! < Mọi khủng khiếp đều tự giải thích, < Mọi thâm sâu rồi cũng đến ngòi ngoai ! < Trong đời ta, không rảnh đâu lo mãi mối sâu dài. < Song chuyện này, ngoài cuộc đời, ngoài thời khắc, < Là nỗi khổ ác triều miên, nỗi bất công vĩnh cửu. < Chúng ta bị lăm bấn vết nhơ không rửa được. < Vết nhơ hợp kết hợp với giống giòi một siêu nhiên. < Chẳng riêng ta, chẳng riêng gì nhà cửa, Đô thị dính bấn nhơ, < Mà tất cả thế gian đều bị ô danh xu uế.

Moritz nói:

---Ông nói lớn lên, tôi chẳng nghe được gì hết. Traian tiếp tục hết sức la to: < Hãy thanh khiết không khí! quang tạnh trời xanh ! tẩy uế gió độc! < Hãy dọn lớp sỏi trên đá; lột da cánh tay; rút thịt dính xương, và rửa sạch hết ! < Hãy rửa đá, rửa xương, rửa não, rửa sạch linh hồn. rửa sạch hết ! rửa sạch hết!

Moritz lại nói:

---Tôi không hiểu gì cả. Ông có phước được thờ. Ông không bị ngộp nghẹt ! Trong trại giam, người nhỏ thó ít khổ sở vì dòi hơn người lớn vóc. Nhưng ở trên xe cam nhông chật ních bảy chục người này, xe chạy vùn vụt như bóng ma trên đường làng Ohrdruf này, bọn tù nhỏ thó lại gần chết ngộp vì thiếu không khí.

Moritz nói:

--Ông Traian ôi, ông đừng nói nữa, tôi cũng không nghe hiểu được nào.

---Nếu anh không nghe, anh sẽ chết...

---Nghe gì?

--Ông giáo sư Đức tính trật. Ông đã phạm lỗi, nặng và sẽ đền tội.

--Người Đức nào đã phạm lỗi nặng?

--Giáo sư đã cân mỡ và thịt sống của thân thể chúng ta đó. Ông cân talúc còn đang sống, nóng hổi, để lường sự đau khổ. Nhưng sự đau khổ con người nào có thể cân lường bằng kí lô hay bằng "tấn" được đâu!... Cuộc sống không thể cân lường ! Và kẻ nào thử làm công việc ấy sẽ phạm lỗi nặng, đáng chết. Moritz nói:

---Tôi không nghe gì!

---Chuyện ấy không quan trọng. Người ta cũng ngã gục đầu không nghe. Tài xế cam nhông, lính canh gác, quân sĩ cầm cây và súng máy chực sẵn để giết chúng ta, họ cũng không nghe gì hết. không một ai đang nghe. Thế mà họ cũng bị ngã gục cùng một lượt với chúng ta, cũng như chúng ta. Anh có thấy họ ngã quỵ chưa?

---Mắt tôi bị che khuất, tôi không thấy.

--Anh cũng không cảm thấy gì sao ?

---Không ! Tôi chỉ biết bị ngộp thở mà thôi ! Traian buồn rầu nói:

--thì anh đã cảm thấy điều cần yếu rồi. Tại sao anh nói không? Ai cũng cảm thấy như anh, nhưng không muốn thú nhận mà thôi...

-----130-----

Đoàn tù nhân bị lừa vô toa xe súc vật. Mỗi toa xe chở hai mươi bốn con ngựa. được chứa một trăm bốn mươi người. Cửa toa xe đều đóng chết. Các toa xe chót nhất 3 ngàn người đàn bà. Xe lửa

dài lắm.Traianước muốnđược thấy nó chạyđăng xa. Ông nói:

---Xe lửa này giốngđoànngười hộ tốngđilênđò Golgotha.Songxechúngtalàđoàn hộ tốngcơgiới hóa. Ta leo lên Golgotha bằngphươngtiện kỹ thuật.ChúaJesusthìđi bộ giữa hai kẻcướp chính hiệu. Anh biết tại sao Chúa Jesus bịđóngđinhgiữa hai tướngcướp không?

---Tôi không biết.

--"Để trừng phạt mộtnhà người vô tội, thẩm phán quan có lệ kèm hai tộinhân.Murumẹo cổ điển! Bọn Do Thái chẳng dám xử thập tự giá Jesus một mình, nên mới cho kèm theo hai tướngcướp lấy lòng, với tôn chỉ làm xao lãng quần chúng trong lúc hành hình. " Anh, tôi, vợ tôi, và nhiều người khác, chúng ta đều có mỗi bên một tội nhân kèm theo. Cũng một murumẹo như ở Golgotha, song tỷ lệ lại thay đổi. Hồi đó một người vô tội kèm hai phạm nhân, bây giờmurẹoingànnhà người vô tội mà chỉ kèm hai phạm nhân. Song đây chỉ là một tiểu dị.Phương pháp vẫn là một. Vả lại chúng ta bước lên thập tự giá một cách tự động, bằng phương pháp kỹ thuật.Nhưngmurumẹo trẻ con quá. Khi hành hình xong, quần chúng không nói đến hai kẻ tội phạm chính hiệu cũng bị đóng đinh một lượt với Chúa Jesus, mà chỉ nhớ đến Chúa Jesus thôi, và nhớ có một mình Chúa Jesus. Lúc nào, chuyện cũng đã xảy ra như vậy.Và cho đến ngày nay, chuyện cũng sẽ xảy ra như thế, dầu hình phạt thập tự giá có thi hành một cách tự động, dầu chúng ta có đi lên Golgotha bằng xe lửa đi nữa."

Traian bước lại gần cửa sổ buồng sắt của toa xe. Xe ngừng chạy. Moritz thấp, đứng không tới cửa sổ, hỏi :

---Ông có thấy gì không? Traian đáp:

---Xe ngừng tại ga.Có xe khác đậu dọc theo xe mình. Moritz tọc mạch hỏi :

--Cũng có chở tù nhân nữa hay sao?

---" Cựu tội nhân vừa được thả . Họ là người các nước ngoài, làm nô lệ cho Đức quốc xã"Traian ngó đoàn người đàn ông lẫn đàn bà đi đi lại lại xôn xao trên xe bên cạnh, rồi nói:

---Họ đều hút thuốc. Moritz nuốt nước miếng! Traian nói:

---MỘT người đàn bà xuống xe, đang ăn khúc dồi với bánh mì trắng. Và Traian cũng nuốt miếng Moritz nói:

---Tôi muốn nhìn họ, biết đâu trong đám ấy tôi chẳng nhận được một người quen. Họ là người nước nào,? Traian nhìn những cờ vẽ trên toa xe, và những cờ nhỏ để trên áo họ, rồi trả lời :

--Đủ các nước.Người đàn bà đang ăn bánh mì thoabeurre với khúc dồi mà cặp đôi cũng trắng nõn như bánh mì nàngăn, là người xứ Đanemark. Đứng saolung là một người đàn bà pháp.Cô này đẹp có cặp mắt đen.

-- Có còn người pháp nào nữa không ?

---Có cả một nhóm, họ đứng gần toa xe chúng ta. Cũng có dân Bỉ, dân Ý nữa. Mỗi cảm tình thích mến người Pháp sống dậy trong lòng Moritz. Anh nóng nảy nói:

---Tôi muốn xem mấy người Pháp đó! Traian bèn đỡ anh lên, cho anh coi rõ. Moritz hân hoan nói:

--Đây là người Pháp. Cái anh đứng gần người Ý đó, giống Joseph làm sao! Ông thấy không?

---Joseph nào?

---Joseph bạn của tôi. Tôi chỉ muốn cho ông nghe. Người mà tôi giúp vượt ngục đó. Nếu tôi không biết chắc hiện giờ anh đang ở bên Pháp, thì tôi nói chắc nhanh đây rồi. Ông nói ý một câu nào đi!

---Anh muốn nói chuyện gì?

---Chuyện gì cũng được. Ý giống Joseph quá. Tôi không biết nói tiếng Pháp, nhưng tôi muốn nói chuyện với ý. Ông nói chào họ và chúc họ về Pháp bình yên đi! Moritz không thể gặp một người Pháp mà chẳng nói một lời nào, hoặc thân mật cười với họ.

--Kìa, đã đến gần chúng ta. Ông làm ơn nói với ý một câu đi! Traian làm thinh. Moritz không đành được, kêu to lên bằng tiếng Đức.

---Về Pháp bình yên. Anh nói, giọng dịu ngọt, vẻ mặt hân hoan, như nói với một người bạn Pháp thân mến. Cả bọn thình lình nín lặng, đứng yên và nhìn lên cửa sổ xe, chỗ Moritz đứng.

Traian nghe người giống Joseph hỏi bằng tiếng Pháp:

---Thằng con heo Đức Quốc xã đó muốn gì? Tất cả đàn bà đàn ông đứng ngoài bến xe đều nói Moritz đang cười với họ, sau song sắt.

---Thằng con heo quốc xã đó chắc muốn xin thuốc hút!

Người Pháp, giống Joseph, đưa tay vô túi định lấy thuốc, nhưng ngừng lại tức khắc. Một người đứng gần anh ta, cúi lượm một cục đá, tổng ngay vào cửa sổ, chỗ Moritz vẫn còn đứng cười, và nói:

--Điều thuốc cho mày đó! Ban này, ta bị kẹt ở Đức cũng vì mày! Viên đá lọt qua song sắt, rơi giữa toa xe, trúng một tù nhân. Viên đá khác chọi tới trúng hông toa xe. Viên thứ ba bời thêm. Rồi một đám mưa đá tới tấp chọi vào trong toa. Bọn tù phải nằm dài, tránh xa cửa sổ. Đá cứ liên tiếp chọi tới như mưa rào, lời chửi rửa, tiếng la hét vang dội, như toa xe sắp bị tấn công.

Tiếng la hét của đàn bà, đàn ông, con nít, kẻ phần nộ. Giọng gào thét bằng đủ thứ ngôn ngữ trên hoàn cầu, bằng tiếng Pháp, tiếng Ý, tiếng Nga, Đan Mạch, Flamand, Na Uy... Tất cả lời chửi rửa đều tỏ lòng công phần cực độ, lời chửi rửa tuôn theo với đá gạch tổng chọi Moritz bằng đủ thứ ngôn ngữ, đều đồng một ý nghĩa: "Đồ con heo Đức quốc xã, tên sát nhân khát máu, tên độc tài giết người, quốc xã, quốc xã..."

Tất cả bọn "được thả" trên xe kia đều xuống nhập bọn để chọi đá vào xe tù.

Lính gác và hiên binh cố giữ trật tự nhưng cuộc tấn công quá dữ dội không tránh khỏi; nó càng lúc càng tăng và trở nên nghiêm trọng. Lính phải bắn chỉ thiên. Tiếng la hét

nổi lên, đồng thanh phản đối sao lính lại che chở bọn độc tài quốc xã, không để cho họ hành hình chúng.

Moritz vẫn còn đứng tại cửa sổ khi mấy viên đá đầu trên bay tới bên tai anh. Anh không nhúc nhích và vẫn còn cười, lúc cuộc tấn công sôi nổi hơn hết. Anh không hiểu chuyện gì xảy ra. Và, nếu anh có hiểu, anh cũng không làm sao tìm được người Pháp giống Joseph lại muốn liệng đá chobể mặt anh.

Trong khi Moritz lấy làm lạ, mắt mở rộng, đứng nhìn đám quần chúng tới tấp liệng đá vào anh, bọn tù trong toa nắm căng anh lôi khỏi cửa sổ, vật anh té nằm dài trên sàn toa xe. Ai cũng muốn đánh nhanh. Mọi người đều giơ tay đánh, đấm, vấu, nắm chặt anh, để xé thịt anh ra.

Moritz bị cả trăm bàn chân hằn học đạp anh. Họ giậm đạp nhau anh như thú dữ, trong lúc trên đầu họ, gạch đá liệng tiếp liệng tới không ngớt.

Bọn tù trong xe không dung tha anh đã chọc người ta căm thù và tấn công chửi mắng. Họ muốn phân thây anh muôn mảnh.

Moritz không phải bị bọn người bao vây hành hạ mà bị con quái vật Apocalypse có ngàn chân, chà đạp thân xác anh.

Bên ngoài, đám quần chúng, cũng như con quái vật Apocalypse ấy có ngàn tay, đang liệng đá tới tấp vào anh.

Máu anh chảy ramiệng. Anh thấy sắp chết. Nghĩ tới đó, anh không còn biết gót giày đạp đá anh, quả đấm loi thui anh nữa. Anh hết còn biết đau đớn. Nỗi thống khổ của anh sắp chấm dứt. Anh nhớ đến mục sư Koruga, nhớ nhà thờ làng Fantana, tượng Thánh Mẫu Đồng Trinh. Sự yên tĩnh trở lại trong thể xác và linh hồn anh. Anh nghe rõ tiếng đập phá toa xe, và biết sự đập phá ấy chỉ để đánh nhanh, đánh một mình anh thôi.

Thiên hạ muốn chà đạp anh, muốn giết anh. Đến bây giờ anh mới biết. Anh mới cảm thấy hết bao giờ anh còn sống thì thế giới sẽ không tồn tại và không còn có tiến bộ nữa. Anh chịu trách nhiệm tất cả tội lỗi trên mặt đất này. Chỉ có một mình anh là thủ phạm. Vì thế; cả bọn người ấy đều muốn giết anh. Vì thế, anh mới bị tù và được thả liệng đá. Vì thế, anh mới bị cảnh binh bắt.

Quần chúng không chịu yên khi nào anh còn sống. Cảnh binh không trể trễ được bọn cự tượng nhân khi Moritz chưa bị giết. Bọn tù trong toa chỉ hết phần uất khi nào thấy anh nằm chết trước mắt. Xetăng và lính võ trang súng máy không trở về hàng ngũ được, khi Moritz chưa bị phân thây từng mảnh.

Anh phải chết, vì anh là Người! Anh không được dung tha. Moritz tự nghĩ: "Trời ơi! Tôi có tội tình gì. Tôi mến thương người Pháp. Tôi muốn nói với họ một lời thân ái. Chỉ vì thế, mà họ muốn

giết tôi. Chúa Jesus khi xưa cũng bị giết, bởi vì Ngài đã thương nhân loại"

Moritz nhớ lại câu nói của Traian: "Chúng ta trèo đồi Golgotha bằng xe lửa. Chúng ta trèo một đồi Golgotha cõi giới hóa"

Moritz cảm thấy như bị đóng đinh trên thập tự giá, và trời tối hẳn, tối đen, tối đen ngòm....

-----131-----

Moritz thức dậy trễ, đầu và ngực đều bưng bó. Đầu anh nằm trên vai Traian. Moritz nghe gò má anh chạm vào da vai trần của Traian, vì ông không còn áo sơ mi. Anh muốn hỏi tại sao Traian không có áo, nhưng anh kiệt sức. Anh chỉ nói:

--Tôi khát nước! Traian làm như không nghe. Moritz lặp lại:

--Tôi khát nước! Anh đã nằm hăng giờ như thế, ngắt xỉu trên tay Traian. Trong lúc ấy, Traian xé áo sơ mi bưng bó cho anh và kiểm một chỗ để anh nằm.

Moritz không nói một tiếng nào. Traian đặt tay lên ngực anh để nghe tim anh đập rất yếu. Lúc lúc, Traian rút tay ra và kê lỗ tai chỗ bưng để nghe. Thỉnh thoảng, tim Moritz nháy chậm đến nỗi tay ông không nhận được; kê sát tai, ông chỉ nghe được chút ít thôi. Và bây giờ, Moritz nói được. Traian vui mừng như làm mình ở từ xa về.

Nhưng Moritz muốn uống nước. Như Jesus, trên thập tự giá, cũng khát nước. Mà trong toa xe không có nước.

Trọng haimuơigiờ, bọn tù bị nhốt trong toa xe, không ăn uống, và cũng không được

phéprangoài để đi tiêu đi tiểu. Trong xe đầy mùi phẩn. Không khí nặng nề, khó thở. Ván rầm xe đầy lên nước tiểu. Moritz đã nằm trên nước tiểu. Chính anh cũng tiểu trên đó, mà không hay. Anh chẳng

biết gì hết. Mãi đến lúc ấy, anh cũng không mở mắt ra mà chỉ hé môi để nói:

--Tôi khát nước! Traian đáp:

---Tôi rất tiếc, không có nước, không có gì để uống được!

Ông tự hỏi có cái gì có thể thắm môi Moritz được, nhưng chẳng có gì uống được cả.

Ông nhớ có đọc trong sách nói về quân lính của Thành Cát Tư Hãn, lúc băng qua đồng cỏ hoang baola, không tìm được thức gì để uống và ăn, bèn xuống yên, lấy dao rọc gân gần móng cẳng ngựa rồi hút vài giọt máu. Họ bưng bó cho lấy lại, và cho ngựa tiếp tục đi. Suốt mấy tuần lễ, quân sĩ của Thành Cát Tư Hãn không ăn uống gì khác hơn là vài giọt máu nóng.

Traian bị ý tưởng gây ám ảnh. Ông muốn lấy máu mình cho Moritz đỡ khát. Máu ấy có thể giúp Moritz đỡ khổ nhiều. Anh van lơn:

--Tôi khát nước! Traian an ủi:

---Bạn ơi! Không có gì uống được, giọt nước mà tôi kiếm được và vui lòng hiến cho anh đỡ khát là giọt máu của tôi. Nhưng anh đừng uống máu. Con người uống máu là con ma cà rồng. Nó có mặt người, nhưng không phải là người. Nó là cái máy, con quỷ, quần chúng. Nó là con người, nhưng thiếu linh hồn.

Moritz thề thào:

--Tôi khát nước!

---Tôi hiểu! Nhưng đừng uống máu. Tôi không có gì khác để cho anh.

Anh là con Người duy nhất trong đám người vây quanh tôi, mà không uống máu người. Anh hiểu không? Các kẻ khác đã uống máu nên đã thành tinh kết rồi. Họ không còn phải là người nữa. Bọn tù kia, các lính canh gác, lũ tù vờ được thả đã ném đá vào anh, không ai còn là con người. Chỉ có một mình anh còn là người vì anh còn thương người.

--Tôi khát nước!

---Tôi hiểu! Tôi biết rằng anh khát và anh sẽ chết nếu không uống nước. Nhưng thì chết còn hơn sống như họ. Anh đừng uống máu người. Anh hiểu rõ lời tôi nói đó không? Moritz thì thào một lần nước:

--Tôi khát nước!.

-----132-----

Đơn Thỉnh nguyện của Iohann Moritz. Tôi ký tên dưới đây, Iohann Moritz, ở làng Fantana, xứ Roumanie, gửi đơn này cho nhà cầm quyền nơi tôi bị giam, để xin hỏi tại sao các ông giam cầm tôi và hành hạ khổ sở tôi như chỉ có một mình Chúa Jesus bị khổ hình trên thập tự giá vậy. Nếu tôi không hỏi câu này từ lâu, - như tôi có thể làm, --, là vì tôi bấm tính kiên nhẫn. Tôi là một nông dân. Các nông dân đều biết chờ đợi.

Tôi chờ cả một mùa xuân. Tôi chờ cả một mùa hạ. Và trọn cả một mùa đông dài dặc. Giờ đây, mùa xuân trở lại. Tôi chỉ còn xương với da. Linh hồn tôi kiệt rồi, vì buồn rầu, vì đau khổ. Đến tối như than hầm, như mực đậm.

Hiện giờ, tôi không thể chờ đợi được nữa, nên xin hỏi: tại sao các ông giam cầm tôi? Tôi không trộm cướp, tôi chẳng giết người, tôi không lường gạt ai, và tôi không phạm tội lỗi nào mà Pháp luật và Giáo hội ngăn cấm cả.

Nếu tôi không can án giết người, trộm cướp, bắt lương, tại sao các ông cứ giam mãi tôi

trong tù. Các ông đã nhốt giam và tra tấn hành hạ tôi đến nỗi tôi chỉ còn là một cái bóng trên mặt đất. Tôi đã bị lừa dầy trong mười bốn trại giam. Tôi thiết tưởng đã đến lúc nên hỏi các ông đã khiến n trách tôi về tội gì? Phần tôi, tôi rất khó khăn để

quyết định. Nhưng bây giờ, tôi đã hút định hỏi các ông. Tôi gửi đơn này theo lối bưu chính cho nhà cầm quyền xứ này. Tôi cũng gửi cho lính

gác cửa khám để chuyển đạt đến. Đơn tôi sẽ tới tay nhân viên chánh phủ, dầu có phải đi vòng quanh thế giới. Nhà cầm quyền phải nghe đơn khiếu nại của tôi, dầu có bị lỗi tai đũa.

Tôi đã đơn tôi trên các cửa khám; tôi gói đi kiện nó ra đường. Tôi bắt mấy con chim bay ngang trại giam, cột đơn vào cẳng để được gửi đi cùng khắc thế giới.

Từ nay, tôi không ngừng kêu van, tôi gào thét mãi cho tới khi được minh oan. Có thể các ông sẽ nhốt tôi trong hầm tối để không nghe được tôi. Nhưng dầu ở đâu, tôi cũng không ngớt kêu van. Nếu tôi không có viết chì và giấy, tôi sẽ viết bằng móng tay tôi trên vách khám. Móng tay tôi có mòn đến da thịt, tôi sẽ chờ nó mọc ra, và viết nữa.

Nếu các ông bắt tôi, linh hồn tôi không xuống Địa Phủ, cũng không lên Thiên Đàng, hay vào Luyện Ngục. Oan hồn tôi sẽ vẫn vọt trên mặt đất và đi đuổi mãi các ông. Nó sẽ ám ảnh các công như một bóng ma. Bandêmtôi sẽ phá phách mãi giấc ngủ các ông và của mấy người yêu các ông, để kêu la rằng tôi có lý.

Và các ông không thể chộp mắt ngủ yên được. Mãi cho đến chết, các ông sẽ không nghe được điệu nhạc thâm trầm và lời nói yêu thương, -- các ông không thể nghe được gì nữa hết --, lỗi tai các ông vẫn bị rên vang lời kêu oan của tôi, Iohann Moritz này.

Tôi là con người. Nếu tôi không làm gì sai quấy, thì không ai được quyền đánh khảo,

giam cầm tôi. Đời sống và hình bóng tôi là của tôi. Và các ông là ai đũa, dầu có xe tăng, súng máy, phico, trại giam hay tài sản cự phú đến đâu, các ông cũng không có quyền chạm đến đời sống và hình bóng của tôi.

Suốt đời, tôi chỉ cầu mong một chuyện rất tầm thường: được yên thân làm việc, có chỗ

đùm đụ với vợ con và kiếm đủ ăn cho gia đình. Chính vì vậy mà tôi bị bắt sao? Nhà cầm quyền Roumanie sai hiến binh bắt tôi sung công, - như sung công mớ đồ,

con vật. Tôi để cho sung công. Tay trơn, tôi làm sao chống lại với nhà vua, với hiến binh có súng lục và súng trường. Họ nói tôi tên Iacob chứ không phải tên Ion như mẹ đặt. Họ nhốt tôi chung với dân Do thái trong trại giam rào dây kẽm gai, như nhốt súc vật, -- và bắt tôi làm những việc khổ sai. Nơi trại, chúng tôi ngủ cả bầy như thú vật, chúng tôi ăn, uống cả bầy, và chỉ chờ dẫn đi mổ thịt như thú. Các người khác chắc đã bị dẫn đi mổ thịt, còn tôi, tôi trốn thoát được.

Có phải vì đó mà các ông bắt tôi không? Vì tôi vượt ngục, không chịu chờ dẫn đi mổ sát sinh chăng?

Dân Hongrois nói tôi không phải tên Iacob, mà tên là Ion. Họ bắt tôi vì tôi là dân Roumain.

Họ tra khảo, đánh đập tôi, làm tôi đau đớn khổ sở, rồi bán tôi cho Đức quốc xã.

Người Đức nói tôi không phải tên Ion, hoặc Iacob, mà tên là Ianos và đánh khảo tôi thêm, vì tôi là dân Hongrois. Kể đó, có một Đại tá Đức tới nói tôi không phải tên Iacob, hoặc Iankel, mà tên là Iohann, và cho tôi được làm lính binh nhì. Đại tá đó đầu cổ tôi, đếm răng tôi, và đựng máu tôi trong ống chai nhỏ. Ông làm tất cả công việc ấy cốt để chứng minh rằng tôi có một danh tính khác họ tên của mẹ tôi đặt. Có phải vì vậy mà các ông bắt tôi không? Lúc làm lính, tôi giúp tù Pháp vượt ngục, có phải vì vậy mà các ông bắt tôi không? Lúc chiến tranh dứt, tôi tưởng tôi cũng như ai, có quyền được hưởng hòa bình. Quân lính Mỹ đến và rặng biếu tôi chocolate và đồ ăn thức uống ê hề, nhựt tặng cho một ông hoàng. rồi, không nói không rằng, họ bắt tôi bỏ tù. Họ dặt tôi trong mười bốn trại giam, như những tướng cướp ghê gớm nhứt trần gian. Và bao giờ, tôi cần muốn biết: tại sao?

Có phải tại các ông không ưa tên tôi Ianos, hoặc Ion, Iohann, Iacob, hay Iankel chăng? Các ông muốn thay đổi tên tôi nữa sao? Thì cứ tha hồ? Ngày nay tôi biết rằng con người không có quyền mang tên của mẹ đặt cho nữa. Song tôi xin cho các ông hay rằng, từ giờ trở đi, tôi không thể chờ đợi. Tôi muốn biết lý do nào tôi bị bắt và bị tra khảo?

Tôi mong đợi các ông trả lời và kính cẩn chào các ông.

Ký tên: Moritz Ion, Iohann- Iacob- Iankel- Ianos, nông dân và cha một gia đình.

Traian đọc xong lá đơn, rồi hỏi Moritz:

---Tại sao anh khóc?

---Tôi không khóc!

---Tôi thấy mắt anh rướm lệ. Tại sao anh khóc?

---Tôi không biết.

---Anh có sợ gửi lá đơn này hay không? Chuyện tôi viết có đúng sự thật không?

---Tôi không sợ. Những gì ông viết đều đúng cả.

---Vậy tại sao anh khóc?

--Chính vì đó mà tôi khóc. Rõ là đúng sự thật

Ba ngày sau khi gửi đơn, Moritz được kêu lên thẩm vấn. Traian cho anh mượn áo sơ-mi với quần dài và nói:

Ta đã thắng, lá đơn có kết quả. Mắt Moritz sáng lên, anh tưởng như sắp được trả tự do, anh nói:

Ta đã thắng, cũng nhờ ông tất cả, những gì ông viết trong đơn đúng sự thật làm sao! Đừng sợ nghe anh, có bọn chúng mới sợ vì chính chúng là thủ phạm! Moritz vui vẻ đi ra. Trưa anh trở về, Traian chờ anh ngoài cửa, vội vã hỏi:

- Chuyện ra sao? họ có hứa thả anh chưa? Moritz cúi xuống, vẫn giữ vẻ mặt mệt mỏi, anh đáp:

Để sau rồi tôi nói, bây giờ chưa được!

- Trời ơi! bộ anh đi yên rồi sao hả, tôi trông mong anh cả buổi, rồi bây giờ anh bảo tôi chờ một lúc nữa! Moritz lượm tàn thuốc ở phòng, thủng thẳng xé giấy bỏ, gom thuốc thành hai phần, một cho anh, một cho Traian, rồi lấy giấy nhật trình gói một điếu thuốc. Anh chậm rãi nói:

- Tốt hơn để sau tôi nói, ông Traian à!

- Họ có hứa thả anh không?

- Không, họ không hứa với tôi chuyện ấy!

- Họ có chửi mắng anh không? Moritz vẫn tiếp tục vắn thuốc, và đáp:

- Họ không chửi mắng tôi!

- Họ có đánh anh không?

- Không!

- Vậy tại sao anh không nói, họ có làm gì khổ anh đâu? Moritz đốt thuốc rồi đáp:

- Họ không làm gì hết!

Hay chớ tới phiên anh, không hại gì hết, mai họ kêu anh nữa!

- Có, phiền tới tôi rồi!

- Họ có hỏi anh chuyện gì không?

- Có. Lỡ Moritz như líu lại, anh phải gạn từng tiếng, Traian nóng nảy nói:

- Anh thuật hết tôi nghe coi, khởi đầu làm sao?

Tôi được kê vô trước hết, vô phòng, tôi được mời ngồi ghế, để trước bàn.

- Vô đầu như vậy tốt lắm, nếu chúng nó mời anh ngồi là điều lành rồi, chắc chúng nó có đọc hồ sơ và thấy anh vô tội. Không phải ai cũng được mời ghế đâu, nói tiếp đi.

- Một viên đội hỏi tôi.

- Nó có lẽ phép không?

- Lễ phép lắm!

- Nó hỏi câu gì trước!

Trước hết y xem giấy tờ, rồi y hỏi tôi: "Anh là Iohann Moritz phải không?"

Tôi đáp: "phải". Rồi y xem giấy tờ một lần nữa. Đoạn y hỏi tôi: "Tên Moritz viết như thế nào?" "t" hay "tz" sa chút?" Tôi đáp với y tôi viết hai cách, ở Roumanie tôi viết "t", còn ở Đức, viết "tz". Moritz ngừng nói, nhìn Traian, vẻ thất vọng, Traian nói:

- Rồi sao nữa, tại sao anh bị bắt?

Viên đội nói với tôi: "Cảm ơn anh, được rồi, anh về chỗ."

- Có vậy thôi sao?

- Có bấy nhiêu thôi.

- Anh không rần nói thử với nó chút gì khác nữa sao? Tại sao không thuật gì hết những gì tôi

dạyanhđó?

Tôicónói,nhungviêndội không muốn nghe, y gọi:"người kể."

- Rồi anh nói gì?

- Không nói gì hết.

- Vô lý quá, hoàn toàn vô lý, rờisaoanhđira.

- Phải,tôidìra.

- Một cuộc thẩm vấn mà chúng tamongđội suốtnămtrongtùlànhưthế sao? Không có gì khác nữa sao? Hoặc giảanhcóquêncáigìchưa?

- Không, chẳng hỏi gì thêm nữa.Tôidìra,khitôidóngcửa, tay tôi còn run. Họ kêu người kể, là Thomas Mann.

- Y hỏingườidốchuyện gì?

- Hỏi xem tên Mann viết 1 hay 2 chữ "n" ở cuối.

- Có bấy nhiêu à, không hỏi chuyện gì khác sao? Haidòngnước mắt chảy dài theo má Moritz, giọt lớn bằng hột trân châu. Traian vỗ vai an ủi.

- Thôi, ta phải kiên nhẫn, anh Moritz à! Khi mấy con thỏ bạch chếtdưới tàu ngầm, thì không còn giảiphápnàohơnlàráng- chịu...

134

Đơnthỉ nh nguyện số 5: ĐỀtài:CôngLý(Cogiới hóa các cuộc thẩm vấn.) Tôi biếtcácngườidược chỉ thịđể hỏi cung tội nhân trại giam này mộtcáchđặc biệt riêng rẽ. Cố nhiên, lệnh vô lý quá, tronglúccácngười này bị bắt giam từngđoàn,một cách tựđộng thì thẩm vấn từngngười thật vô lý! Tuy vậy tôi hiểu tại sao lệnhđóđượcđurara.Vănminhcácngười phải tỏ vài cử chỉ lễ độđối với dân bản xứ.Đóchỉlàchútnhânnhượng cho có lệ, theo pháp lịch sự vậy thôi. Mộtsĩquanphải thẩm vấnnămtrăm tù binhmỗisángvànămtrăm mỗi chiều. Tôi nhận thấy vớiai,cácngườicũngchỉ hỏi một câu giống nhau mà không cần nghe trả lời. Thật vậy, có khờ dại lắm mới nghe tù nhân kể chuyện này chuyện nọ, có hayhogìđâu, chẳng có gì hết. Nhưngtôinghĩđếnhơisứccácngườidãphungphíđể hỏi các câu hỏi ấy. Cả ngàn lần mộtnàycũngchỉ câu hỏiđómàthôi.Tổn lực biết là chừng nào,tôinghĩmấysĩquan được cử làmở phòng thẩm vấn, chắc phảiđauquaihàmvà mỗi miệng lắm, lúc mãn giờ chiều. Vì thếtôidề nghị thâu vào máy mấy câu hỏi ấy, cách thực hiện thế này. VỊsĩquangiữ phận sựu thẩm vấn cù ngồi tại phòng làm việc vì thủ tục thẩm vấn từngngười bắt buộc phảinhư thế, rồi cho máy phóng thanh chạy. Khi tù nhân vào phòng, trong tiếngđĩa nói: "Ngồi xuốngđây",ngườitù ngồi,đĩatiếp tục quay. Nghe câu hỏi thứ nhứt, thứ nhì, thứba.Đĩakết thúc: "cảm ơn,đủ rồi."Khinngườitừđếntrước cửa,thĩđĩaquaycũng quay tới câu cuốicùng:"Người kể". Cuộc thẩm vấn cứnhư vậylàxong!Người tùkhácbướcvôphòng,đĩalại quay và hỏi nhữngetcâunhư lầntrước. Với

một điា thần nhanh, các người có thể thẩm vấn bốn năm trăm tội nhân. Trong khi đó sĩ quan thẩm vấn cứ ngồi tại bàn và đọc tiểu thuyết trinh thám, tới trưa khi đi ăn, y có thể ăn uống như thường mà khỏi bị đau hàm. Nên nhớ là cách sắp đặt các cuộc thẩm vấn ấy chỉ cần nêu ra câu hỏi mà không cần nghe câu trả lời. Máy móc có thể làm việc đó, chuyện này hoàn toàn hợp lý. Đã tuân theo thủ tục mà không làm mệt sức nhân viên thẩm vấn. Công lý được áp dụng khi áp dụng phương thức ấy. Xã hội văn minh phải được xử đoán tự động. Đây phải dùng lối xử như hồi chưa tìm ra điện lực. Ba nghìn kỹ thuật có khí mà làm gì khi công lý chưa dùng tới máy phóng thanh. NGƯỜI CHỨNG.

135

Darmstadt: trại giam thứ mười lăm. Cũng giống như các trại giam trước, nhưng có thêm một nhà thờ chính thống giáo. Một nhà thờ nhỏ lâm thời dựng lên. Traian và Moritz đi tìm. Nhà thờ ở dưới lều vải, cũng có bàn thờ chúa. Tượng thánh làm bằng giấy cứng, vẽ bằng phấn màu và than. Trong nhà thờ không có ván rầm; nền bằng đất. Đêm qua trời mưa, nước chảy vô lều, đất trở thành bùn. Giữa nhà thờ, có một tượng thánh giá cỡ người lớn, Traian quỳ dưới bàn thờ chúa. Đức Jesus làm bằng giấy cứng, vòng gai trên đầu làm bằng thiếc đồ hộp cắt mỏng. Traian ngó lên vết thương ở tay và lưng long chúa Ki-tô. Họ sẽ không có màu đỏ để tô màu máu, nên chỗ nào là vết thương thì lấy giấy đỏ ở bao thuốc Lucky Strike dán lên. Chữ đen không thể nhìn còn đọc được. Traian nói:

- Không bao giờ con thấy Chúa bị đóng đinh đau thương như ngày nay! Con đến để cầu nguyện cho vết thương của con, nhưng con không còn cảm thấy còn cần nữa, xin Chúa tha tội cho con. Con xin cầu nguyện các vết thương, bằng Lucky Strike, đấm máu ở đùi, ở chân bàn tay Chúa. Các vết thương ấy còn đau đớn hơn các vết thương bằng máu thịt của con. Con xin cầu nguyện vòng gai bằng chiếc đồ hộp trên đầu chúa nữa. Traian nhìn lên mình Chúa, thấy ở trên ngực đáng Cứu-thế một chữ "M" bằng chữ in. Chữ M đó trong hộp "Menu Unit"; giấy hộp này dùng để cắt thành thân thể Chúa. Traian đứng dậy, hôn bàn chân Chúa và nói:

- Bây giờ con mới thấy đồng điệu với thân thể của Chúa. "Thực đơn" đời đời của chúng con là hi vọng. Chúa là "Menu Unit" của con, không lúc nào bằng lúc này, con mới hiểu rõ thân thể Chúa là món ăn bồi dưỡng của chúng con. Làm sao người tù họ sẽ lại có sáng kiến làm thân thể Chúa bằng hộp "Menu Unit". Hiện giờ Chúa tượng trưng tất cả lòng khát khao thành kính các thánh, lòng khát khao bánh mì và tự do của con. Traian đang trầm mặc thoát tục, chẳng còn thấy ai xung quanh. Moritz ngắm nhìn mấy thiên thần bằng giấy láng bao thuốc, tượng thánh đồng trinh theo dây chuyền bằng nắp hộp mạ vàng của hộp thịt dồi. Moritz làm dấu thánh giá trước tượng thánh Nicolas, ông thánh giống mục sư Koruga. Đoạn anh đến quỳ gần Traian và nhìn mấy vết thương của Chúa Ki-tô. Traian cầu nguyện:

- Lạy Chúa, con không xin Chúa cắt ly trên môi con. Con biết rằng việc ấy không được. Con khẩn

cầu Chúa giúp con uống cạn ly này. Từ một năm nay con ở cạnh lẽ cuộc sống và cái chết. Từ một năm nay con ở lẫn ranh giữa thực tế và cõi mộng.

Con đã vượt khỏi thời gian nhưng vẫn tiếp tục sống. Sinh lực thoát lìa thể xác con, nhưng con còn sống, vẫn thở, vẫn lê lét thân tàn, vẫn ăn uống dầu rằng con không muốn nữa. Ba ông hiểu đâu khổ ấy là do ông không còn nhiều biết là con bị tù hay còn tự do. Con thấy bị giam cầm nhưng con tin rằng chưa bị giam cầm. Con thấy con được tự do nhưng linh hồn con như rằng không lý nào con chẳng tự do. Cái khổ hình không hiểu biết này còn nặng nhọc gấp mấy lần cảnh làm thân nô lệ. Những kẻ giam nhốt con không thù ghét con, không muốn phạt vạ con và không muốn con chết. Họ chỉ muốn cứu thế giới. Nhưng họ hành hạ, giết dần giết mòn con... Họ hành hạ và giết dần giết mòn tất cả nhân loại. Nhưng dưới cái bay thờ hồ của họ, chẳng phải bệnh viện, mà là những ngục thất được dựng lên. Chuyện xảy ra như một định mạng, con không hiểu được nữa! Sức con không đủ để chịu khổ não nữa. Giờ mà con đang sống đây không thuộc về cuộc sống nữa, con không đủ năng lực để trải qua giờ này, với thân xác máu thịt con. Đó là giờ thứ hai mươi lăm, cái giờ rất trễ để được cứu vãn, rất trễ để chết và để sống. Tất cả đều trễ rồi! Lạy Chúa biến con thành đá nhưng đừng bỏ con lại cõi đời này. Nếu Chúa bỏ con con sẽ không chết được. Xin Chúa nhìn thể xác và linh hồn con, chúng tha thiết muốn chết nhưng con, con vẫn còn sống. Thế gian đã chết và còn sống mãi, con không phải một bóng ma, mà cũng không phải một con người, con đang dở chết dở sống. Traian ôm đầu buồn thambi thương, Moritz rờ nhẹ vai chàng như vỗ về, nhưng Traian không hay biết. Một mục sư vô nhà thờ, ông mặc áo nhà binh Mỹ có chữ P.W như tù nhân. Moritz lại ôm hôn tay ông Traian vẫn quỳ gối. Mục sư hỏi Moritz, hai người từ đâu lại và dân ở xứ nào. Khi nghe vợ Traian cũng bị bắt, ông khoan tay trước ngực và cầu nguyện cho nàng. Ông ban phép lành cho Traian còn quỳ gối trước thánh giá, không hay có ông. Mục sư nói:

- Mỗi ngày, lối sáu giờ sáng, cha làm lễ mi-xa tại đây. Cha là đại chủ giáo Varsovie. Tất cả đoàn mục sư của cha đều bị bắt giam tại trại này. Nghi thức làm lễ trọng thể lắm, các con nên tới dự. Có một mục sư xứ Roumanie nữa, hiện ông gầy đang nằm nhà thương. Moritz ngó sững vị đại chủ giáo. Ông nói:
- Cha sẽ viết ít chữ vô nhà thương mời mục sư. Chắc ông sẽ đến khi biết có người dân xứ Roumanie nằm trại này. Ông sẽ đến để ban phép lành cho các con. Lối sáu giờ, đại hội giáo sĩ khởi sự làm lễ mi-xa. Các mục sư đều choàng khăn làm lễ trên bộ quân phục tù binh. Traian và Moritz đứng kề nhau, vị đại giáo chủ mặc áo tế lễ trắng, đội mũ giám mục, cố nhiên không có găng kim cương. Tiếng ông hiền lành và êm dịu như ngọn đèn. Traian bước vào nhà thờ nhưng vờ bước đến thánh giá thì ngã quỵ. Moritz thương Traian té, chạy lại đỡ dậy, nhưng thân hình Traian mềm nhũn dường như xương cốt đều tiêu tan, mặt mày nhợt nhạt như sáp ong.

Trong lễ nhà thờ chẳng có ai ngoài mấy mục sư. Moritz ngó lên nhờ các vị đỡ phụ nhưng anh chợt hiểu vì sao Traian té xỉu. Anh kêu: "Cha Koruga!", chỉ được bấy nhiêu rồi quỵ xuống trước mục sư, như muốn ôm đầu gối ông. Nhưng mục sư đâu còn hai chân, chỉ đi bằng cặp nạn ông tiến lại gần ha người. Traian và Moritz đứng im. Tóc mục sư Koruga bạc thêm nhiều. Ông mỉm cười, vẻ thật hiền lành và đầy hạnh phúc. Xuyên qua cái cười, cái ngó của mục sư, người ta tưởng thấy thiên đàng... Mục sư nói:

- Traian! con! Vừa nghiêng mình, một cây nạn rồi. Ông không té, ông còn đứng được, chống trên một cây nạn. Rồi ông bỏ luôn cây nạn ấy, ông đứng gần Traian, ngay như mũ tên, trên cái gì còn lại của hai chân ông. Ông bỏ luôn cặp nạn để hai tay thông thả, ôm chầm lấy con ông. Moritz lượm cặp nạn cầm tay, đứng gần hai cha con mục sư Koruga.

137

Cả ba: mục sư Koruga, Traian, Moritz đều ở chung lễu trong trại giam Darmstadt. Sau một năm chờ đợi, tội nhân được phép tiếp thớt từ. Moritz đầu tiên nhận được thư của mẹ Hilda. "Hans con "Ngày 9 tháng 5 năm 1945 nhà con bị cháy, chắc con chưa hay. Buổi chiều lúc quân đội Nga vào thành phố, Hilda và thằng Frantz đều ở trong nhà. Mấy bữa đầu má chưa biết mẹ con nó bị chết thiêu. Nhưng bữa kia má bớ đóng tro tàn xem còn sót gì lại không thì thấy thấy chúng nó thành than. Hilda chết còn nằm thằng Frantz trên tay. Má không hiểu tại sao Hilda không chạy ra lúc nhà cháy. Chắc nó còn ngủ, nhưng má không tin Hilda có thể ngủ vào giờ đó, như tì làng ngày đó quân đội Nga kéo vô thành. Tất cả đều chạy trốn hết như tì là đàn bà. Con biết Hilda có bao giờ ngủ buổi chiều đâu. Hồi còn ở bệnh viện, trư về là nó làm việc nhà liền. "Má gom góp hài cốt hai mẹ con Hilda để trong một cái quách, chôn ở nghĩa địa gia đình, má không thể làm được cha cái quách vì đất quá. Thiên hạ ở đây chôn người chết không hòm, ván kiểng không gramà đinh thì đất quá! Má phải nhỏ đinh hỏ vách tường và mấy khùng hình đư a chôn thọt đóng hòm Hilda. Nhưng thợ mộc không muốn làm, viện có đinh nhỏ và ngắn không đóng được. Má phải cho một cái nón của con, thợ mới bằng lòng. Con đừng giận sao má không xin contrước, nhưng nếu không có chiếc nón ấy thì thợ không chịu đóng hòm và đóng xương lấy gì mà chôn. Má để nó trong nhà một tuần nay rồi, má có để một thánh giá làm bằng cây. Chừng con về con sẽ làm bằng đá. Gia đình hta, tại nghĩa địa, mà nào cũng có thánh giá bằng đá. "Má còn thấy trong đống tro xác một sớ quàn cháy thiêu nữa. Chắc ông này xin nghỉ nhờ hoặc thay quân phục mặc thường phục. Sớ quàn nào cũng làm như thế lúc quân đội Nga tới. Nhưng cặp da ông không cháy trợn. Má đọc giấy tờ, thấy tên ông là Iorgu Iordan, ở xứ Roumanien như con. Má viết chuyện này cho con hay vì má cho đây là một người bạn hoặc thân quyến đến thăm con. 138.

Mục sư Koruga nói:

- Có thể như vậy là tốt hơn. Ông để tay lên vai Moritz và an ủi:

- Con thử tưởng tượng Hilda còn sống, và một ngày kia con được thả ra con sẽ về với vợ nào? Làm sao lựa chọn. Moritz hỏi:

- Vậy thì Suzanna không có lý do gì để con sao? Và nàng vẫn chờ con ở nhà sao? Nhờ thế anh mới biết Suzanna vẫn chung thủy với anh. Mục sư nói:

- Suzanna chờ con và sẽ chờ con tới ngày cuối cùng. Lúc nào nàng cũng là vợ con. Nàng ký giấy ly dị là để giữ lại cái nhà và khỏi bị đuổi ra đường với mấy đứa nhỏ thôi. Nàng hành động như vậy vì không còn cách nào khác nữa, chứ nàng chẳng hề nghĩ đến việc xa lìa con.

- Vậy ra cuộc ly dị là do, mà con ngu dại cứ tưởng nàng lấy chồng khác rồi. Cho nên mới cưới Hilda, còn tưởng Suzanna bỏ con. Làm sao chẳng tin được khi trước mắt con đọc tờ ly dị. Tội lỗi con nặng lắm, Chúa không tha con.

- Chúa sẽ tha tội, chuyện đã xảy ra thật nghiêm trọng con à, nhưng không phải con hoặc Suzanna có lỗi, chỉ một mình quốc gia với các luật lệ chịu trách nhiệm. Quốc gia không thể tha thứ được, quốc gia sẽ bị trừng trị như thành Sodome và Gomorrbe. Lưỡi sét thần nộ sẽ chẳng những trên quốc gia mà trên tất cả xã hội hiện đại đã phạm những trọng tội cho Chúa thấy cũng đã lòng. 139

Traian bị kêu đi thẩm vấn lần đầu tiên, viên sĩ quan hỏi: - Anh cho rằng không biết tại sao mình bị bắt và bị giam hơn 1 năm nay? Trong 25000

tù binh không một ai thú nhận mình bị bắt. Tất cả đều nói chúng tôi xâm chiếm Âu châu và bắt người một cách vô cớ, may rủi. Anh lầm rồi, mỗi lần bắt ai đều đúng sắc lệnh ban hành. Traian mỉm cười, viên sĩ quan nhìn thấy, nói tiếp:

- Anh muốn nói luật lệ chúng tôi không phù hợp với nguyên lý pháp luật. Không ngày nào tôi khỏi nghe câu trách móc này. Tất cả các anh đều viện cớ chỗ thiếu giá trị căn bản pháp lý về sự bắt giữ các anh, các anh thật buồn cười. Thứ nhất mỗi nước đều có quyền lập luật lệ riêng, thích ứng cho nước đó tuân theo, thứ nhì, pháp luật không có nguyên tắc vĩnh cửu bất di bất dịch. Công lý do người bày ra và không có gì của người mà được vĩnh viễn. Đại để, một đạo luật cũng có giá trị tương đương với một đạo luật khác và tất cả các đạo luật đều có thể vừa tạm thời vừa vĩnh cửu. Kẻ nào có chủ trương nghịch lại chỉ làm cho mình lầm lạc mà thôi.

- Theo luật hiện hành tại vùng Mỹ chiếm đóng thì anh bị bắt vì anh là một công chức của một nước nghịch. Luật ấn định như vậy.

- Vợ anh bị bắt cũng chiếu theo luật ấy, do điều khoản định rằng vợ công chức cao cấp đương nhiên bị bắt. Cha anh cũng vậy, ông đương nhiên bị bắt vì ông là công chức nước nghịch.

- Tôi nhìn nhận như thế là nghiêm khắc với anh nhưng đó là luật định. Suốt thời gian lịch sử, luật pháp nào cũng nghiêm khắc cả, không lẽ anh biểu tôi phải hỏi anh mỗi khi thiết lập luật lệ nước tôi sao?" Traian đứng dậy, muốn đi ra, lúc khởi sự viết quyển tiểu thuyết chàng đã chắc

chấn, giai đoạn mà con người bị luật lệ cấm không cho đi theo đời sống của mình đã gần đến. Khi bị bắt anh biết các luật đó đã được thi hành, nhưng còn nuôi ảo vọng đoán sai. Bây giờ chính thức được biết các luật lệ ấy phải được kính trọng và triệt để thi hành, chàng không còn nghi ngờ gì nữa! “Theo luật cũng có những người không phạm tội có thể bị bắt, bị tra tấn, bị bỏ đói, bị tước đoạt và bị thất tiêu!” Viên sĩ quan nói tiếp:

Tôi cũng chắc anh không phạm tội, làm thú tở rồi, tôi có xin thả cho anh, vợ anh và cha anh mặc dầu tôi bị cấm ngặt không được phép xin tha riêng từng người, những tội nhân đương nhiên phải bị bắt. Tôi chừa nhận lời phúc đáp. Lệnh trả tự do cho riêng từng người không được chấp nhận, mà chỉ được chấp nhận cho toàn thể hạng người thôi.

- Vậy từng cá nhân vô hay phạm tội không cần xét đến trong vấn đề này sao? Ông có chú ý đến chắc chỉ vì tọc mạch mà thôi.

- Chuyện ấy tôi không quan tâm. Dầu có chạm lòng tự ái của anh là người đã sống theo quan niệm cá nhân, với tất cả tư tưởng thần học, thẩm mỹ hoặc nhân đạo nữa, cũng không phải tự tôi có thể thay đổi được. Vả lại, càng thay đổi, hệ thống tổ chức xù tôi có vẻ khô khan máy mốt, tinh xác như toán học nhưng nó đúng lắm! Vũ trụ vận hành dường như đã theo con đường lý số và không ai nghĩ đến việc đổi dòng hay xoay hướng nó!

- Cuộc thẩm vấn này không ích gì cho ông sao ông không bỏ phút nó đi vì không có nó cũng được. Chẳng phải những gì thuộc về cá nhân đều không ích gì cho ông sao?

- Không, những gì chúng tôi muốn biết về một cá nhân là những gì thực sự thuộc về mỗi người: tên, họ, chỗ ở, ngày sinh, nghề nghiệp, các bằng chứng ấy để ghi trong phiếu dùng của bản thống kê.

“Vả lại cuộc thẩm vấn là để kiểm chứng lại vài sự thực, hoặc để phân tù nhân ra từng loại hạng. Bắt hoặc thả đều chỉ phụ thuộc vào từng loại hạng, phận sự của chúng tôi là sắp xếp từng loại người vào loại hạng của họ. Một công việc nghiêm khắc, rất công minh, rành mạch.

- Vậy ông không thấy vô nhân đạo khi xóa bỏ con người và đối xử với con người như một loại hạng hay sao

- Không, tôi không thấy gì là vô nhân đạo cả, phương pháp này thực tế, mau lẹ và công bình hơn hết. Sự công bình chỉ có thể thực hiện dưới phương pháp này. Sự công bình theo phương pháp của toán học và vật lý học, nghĩa là theo phương pháp tinh xác hơn hết.

“Chỉ có this và các nhà thần bí mới phản đối phương pháp ấy.

“Nhưng xã hội ngày nay đã loại bỏ thần bí và thivăn rồi. Chúng ta đang trong thời kỳ toán học và khoa học chính xác, chúng ta không thể thoái lui vì lý do tình cảm. Vả lại tình cảm chỉ là sáng tác của thi nhân và nhà huyền học. Viên sĩ quan radấu rằng cuộc thẩm vấn đã kết thúc và nói:

Thôi anh đừng buồn. Traian mở cửa đira, viên sĩ quan lạnh lùng gọi: “Người kế” 140

Moritz có đi nh trốn đi, từ lúc biết Suzanna không xin ly dị và hiện đang nuôi con, trung thành chờ anh, anh đứng ngồi không yên. Traian nói:

Anh đừng trốn vô ích, anh chui tọt hàng rào kẽm là có lính Ba Lan bắn anh rồi. Moritz ngấm mấy tên lính canh Ba Lan mặc quân phục Mỹ màu xanh, chúng im lặng ngấm anh như đoá đượ cynthia của anh, và cầm súng ghim nơitay, sẵn sàng bắn, Traian nói:

- Và nếu lính canh Ba Lan có bắn trật anh thì anh cũng bị lính tuần tra Mỹ hoặc Đức bắn. Trước khi về đến Roumanie, anh còn gặp bao nhiêu là lính tuần thành thủ các nước: Áo, Tiệp, Hung-gia-ly, Pháp... và rất lại chẳng bao giờ anh về đến nhà hết. Họ sẽ bắn anh trên dọc đường về, nếu anh tránh được đạn của dân nước này thì đạn của dân nước khác sẽ bắn ngã anh. Giữa anh và nhà anh, giữa anh và gia đình anh, anh Moritz à, còn có tất cả các nước trên thế giới, các nước vô trang hoàn bị muốn giết anh...

- Giữa mỗi người và mỗi cá nhân chí thiết của họ còn có đạo binh quốc tế ấy. Con người không được phép sống đời sống của họ, nếu toan làm thử thì bị bắn ngay. Xe tăng, súng máy, rào kẽm gai, đèn rọi để làm gì? Moritz nói:

Dù sao tôi cũng trốn! Tên lính Ba Lan càng ngó anh lườm lườm. Cùng lúc ấy có hai sĩ quan Mỹ đi vào sân, Moritz ngó theo. Thành lính anh không nói gì, bỏ Traian, chạy ra đứng trước mặt hai sĩ quan. Họ đứng lại, ngó Moritz và Moritz cũng ngó họ. Viên sĩ quan mập và có tuổi, hai tay ôm lấy đầu Moritz như người anh ôm em. Bọn tù bao quanh chung quanh, lấy làm lạ. Chưa bao giờ họ thấy sĩ quan Mỹ ôm người tù. Moritz đi vào sĩ quan to nhà thương, ông này vẫn choàng vai Moritz. Hai người vô nhà thương. Traian đến gần và đứng ngoài cửa chờ, chàng tò mò muốn biết chuyện gì, thế nào Moritz cũng thuật lại những gì anh đã trải qua quá! Một lát, Traian nghe tiếng Moritz, anh thò đầu ra cửa mắt sáng ngời, nói với Traian:

Sĩ quan Mỹ đó là ông bạn Abramivici của tôi. Tôi nhing biết ông liền, hồi trước tôi vượt ngục xứ Roumanie với ông, bây giờ thì tôi chắc được thả rồi! Moritz đóng cửa lại, bạn anh kêu anh để nói chuyện. 141

Hồi ở trại giam Roumanie và Hongrie, Moritz chỉ nói bằng tiếng Do Thái với bác sĩ Abramivici nên bây giờ hai người dùng thứ tiếng ấy. Trung úy bác sĩ vui mừng được gặp Moritz và lắng nghe từng tiếng nói của anh. Moritz thuật lại những gì đã xảy ra từ ngày chia tay tới nay, bác sĩ tỏ ra thương hại nhất, là khi nghe anh kể về nỗi thống khổ của anh trải qua 15 trại giam và bị nhốt trong trại giam chót này. Bác sĩ co đờng hồ tay và nói:

- Tôi phải đi, anh cần được giúp đỡ, tôi biết lắm anh Iankel à. Ấy là lẽ thường, anh cho tôi biết anh cần dùng móng gì tôi sẽ giúp cho. Tôi không quên anh đã trải qua nhiều lúc khó khăn. Ông vỗ vai Moritz nói tiếp:

- Bây giờ tôi có thể lực lắm, còn anh lại cực như vậy, anh cần gì: thuốc chút, đồ ăn hay quần áo,

anh muốn món gì?

- Tôi muốn được ra khỏi chốn này, tôi muốn được về nhà, gặp lại vợ con tôi. Bác sĩ phạt ý, nói: Đừng nên đòi chuyện gì không thể được, thứ nào thuộc quyền tôi tôi mới giúp được, thả anh ra là khi nào có lệnh chung. Đừng nghĩ tới chuyện này nữa, phải kiên nhẫn chờ đợi Moritz à!

- Tôi vô tội, tại sao giam cầm tôi? Bác sĩ hơi giận, nói:

- Việc phạm tội và sự thả ra không cần xét đến, ai dám quả quyết rằng anh có tội, anh Iankel? Chuyện được thả ra anh phải ráng chờ!

Tôi đã chờ lâu rồi.

“Đó là theo ý anh thôi, anh còn quên mùa, một mạt quá. Anh tưởng sĩ quan nào cũng có quyền thả tù nhân vì họ vô tội hay sao? Nếu thế thì trại giam sẽ trống lốc trong nay mai. Mỗi tù nhân quốc xã đều có thể trưng bằng chứng vô tội. Được thả ra là khi nào có lệnh của Bộ Tư lệnh Frankfurt. Tại đó giấy tờ gởi đi Washington và lệnh quyết định sẽ chuyển tới Wiesbaden, một ủy ban chuyên môn ở Esslingen sẽ cứu xét quyết định này và gửi tới Berlin. Lệnh thả được ban từ Berlin và gửi tới Heidelberg, nơi đây phiếu cá nhân của anh được rút ra khỏi thùng phiếu của cả trăm phòng và chừng đó anh mới được thả về, nhưng mấy việc này lằng nhằng lắm vì có một máy điện làm việc tự động. Mỗi tội nhân có một phiếu cá nhân. Bên Mỹ có lập những cơ sở chứa phiếu, to lớn bằng thành lính trước mặt đây. Khi lệnh được gửi tới Heidelberg thì người ta cho rút phiếu trong sự ra khỏi thùng phiếu của những nơi này: Washington, Stuttgart, Ludwigsburg, Munich, Kornwestheim, Paris, Berlin, Frankfurt

“Tên nào có ghi cùng khắp thế giới, ở Phòng liên bang Thông tin Mỹ, ở bộ tư lệnh tối cao của Đồng Minh ở Ba-lê, ở ủy ban kiểm soát Berlin, trong các trại giam, các khám đường, các văn phòng C.I.C, C.I.D, M.P, S.P, S.Q.S... ở khắp nơi.

“Những cử động của anh, dầu nhỏ nhất, tỉ dụ anh bị chuyển từ trại giam này sang trại giam khác đều bắt buộc đổi phiếu của anh trong thùng phiếu những nơi nói trên, chuyện ấy anh biết chăng? Moritz tưởng tượng tên anh trong các thành phố lớn nhất thế giới, tên anh được lặp đi lặp lại trong các thùng phiếu to, lúc cháy sáng, lúc tắt như mấy cây đèn rọi trên dây kẽm gai ở các trại giam. Từ đây anh đã biết mỗi cử động của anh đều bị chụp hình, bị ghi sổ và bị soi sáng, anh nói:

- Tôi không biết chuyện ấy!

- Phải, nếu anh biết thì anh đâu như tu xì cho anh, tu không phiền anh đâu, anh tưởng một mình tu mà kéo được guồng máy khổng lồ ấy à! Bác sĩ Abramovic cười vang lên và nói: Đến tổng thống Huê kì cũng không làm được chuyện đó, anh phải bình tĩnh chờ tới phiên anh. Nhưng trong khi tôi vô tội, tại sao phải ở mãi trong tù? Tại sao cái máy ấy thù oán tôi trong khi tôi chẳng làm gì hại nó. Cái máy ông nói đó chắc để dùng cho những kẻ trộm cướp, giết người, và kẻ

bấtlươngthôichớ!

- Anh ráng tậpđừngxétđoánnhư một thôn dân lạc hậu nữa anh Iankel à! Các vấnđề anhđều xét trong quyền lợi cá nhân, xã hội và minh chẳngchuyên chúđến quyền lợi cá nhân. Chuyện anh phạm hay vô tội là chuyện của anh, chỉ quan hệ tới vợ anh, láng giềng anh và các nông dân khác trong làng anh. Chỉ mấyngười ấy mới chú trọngđến việc cá nhân, mấy xứvănminhhọxétngườivới tầm bao quát trọngđại hơn, họ khôn xétđếntrường hợp từngngười. Nhưngtại sao lại bắt tôi?

Chúngtôidãtheo thủ tục bắt bớ dự phòng và từng loại hạng, nếu chúng tôi cần dùng một phạm nhân, một tội phạm chiến tranh chẳng hạn, thì sẽ có liên không cần phải tìm kiếm,đuổi bắt khắp làng mạc, mất biết bao thì giờ? Với lối bắt bớ dự phing này, chỉ nấn nút hiện những chữtrưngứng với chữ khởiđầu củatênngười tội nhân,thìchưađem đến sốbađãcótrước mặt chúng tôi tấm phiếu có dán hình với những chỉ dẫn về bề cao,màutóc,ngàyvànoisinhđể, cân nặng, máycáirăng,vànhững gì cần ích cho chúng tôi. Kếđóchúngtôichỉ cần cầm máy gọi bằng vô tuyến truyền thanh nói khám đường hoặc trại giam có tội nhân bị nhốt thì vài giờ sau, tênấy có mặt, bằngxương bằng thittrước tòa án quốc tếNuremberg.Anhcoicóphithường không, kết quả củakĩ thuậtđó.Thấy thấyđều tựđộng,đều chạy bằngđiện cả.Như vậy làm sao anh muốn nó thảanhđược, có họachănglàanhđiên,anhcũngnhumột sợi chỉ chạy trong máy dẹt. Hễ mắc vô khung cử rồi thì không sao gỡrađược nữa. Anh phải chờ tới khi nó ra khuôn- dẹt chung với mấy sợi khác- phải chờđến giờ của nó. Không thể làm khác, máy móc tinh vi lắm, phải nhẫn nại!

“Vàanhhiệnanhđangở giữa guồng máy, anh có thể vùng vẫy, khoa tay múa chân cũngvôích,anhkhôngthểnào vượt tung ra khỏidànmáyđược.Cơkhíđiếc mù, không nghe, không thấy, chỉ làm việc. Nó làm việc hoàn hảo vàđạt tới chỗ hoàn thiện màconngườikhôngđạtđược. Phải chờ vì chắc chắn phiên mình phải tới, máy móc khôngquênnhư conngườidâu,nóđúnggiờđúngkhắc lắm, anh biếtchưa? Moritz rùn vai nói:

- Vậy ông không thể dùng cách nào thả tôi ra sao?

Tôidàngcắtngĩachơanh,anhđangtrongguồng máy và không còn cách nào khác là chờđợi. Nhưngnếu ông muốn can thiệp dùm tôi thì chắc chắn có hi vọng, vì chuyện này có thể điềuđinhđược. Cấp chỉ huyắt phải nhữngngườinhư ôngvàtôi,vàhọ sẽ hiểu. Nếu ông giải thích cho họ nghe, rằngtôidãcóvợcon,vàđãchịuđaukhổ hàng mấynăm trường trong các trại giam, mà không làm gì quấy, chắc máyôngđó sẽ thả tôi ra. Bácsĩnổi giận nói:

- Thậtnhư nói chuyện với con lừa không khác. Anh cứđemchuyện cá nhânvàriêngtư ra nói mãi, anh không thểquênđượcanh,đặc tính củangười cổ lỗ thật. Anh cần món gịnó đi: thức uống,đồ ăn hay quần áo?

- Tôi muốn được xử công bằng, nhưng công lý nhân loại đã mất hết trên quả đất rồi, tôi không muốn gì hết.

Anh cũng nên hút một điếu thuốc. Bác sĩ đưa một gói Lucky Strike cho Moritz, cười và nói:

- Chúng ta là bạn đau khổ của nhau mà! Moritz thò tay lấy điếu

thuốc nhưng chỉ còn gói không, bác sĩ kiểm gói khác nhưng không có, ông nói:

- Tôi sẽ biểu anh điếu thuốc, lần tới, khi tôi tới lại đây. Bác sĩ đưa 142. Mụ sư Korugan ngồi ghế, cặp nạnh để trên đầu gối, viên sĩ quan hỏi ông:

- Nếu ông không phải thuốc phái độc tài quốc xã, hoặc cộng tác viên thì ông tới nước Đức làm gì? Chuyện của ông thuật lại rằng lúc tỉnh dậy thấy trong quân y viện của Đức mà không hiểu tại sao chỉ dùng để nói với trẻ con. Những chuyện quái dị như vậy chỉ có thể xảy ra trong các truyện ở miền Balkan của các ông chứ chẳng khi nào có trong thực tế. Với một sĩ quan Mỹ đó là một chuyện thêu dệt vụng về, giấu đầu lòi đuôi, nó giống chuyện hoang tàn, chuyện thần thoại. Quân Đức giữ ông làm gì trong nhà thương, nếu ông không phải là bạn, là cộng sự viên của họ? Tại sao họ lại săn sóc công trong sáu tháng trường và cư xử nhân đạo? Vì ông là kẻ nghịch chà? Hay là vì lòng nhân đạo của họ? Họ nhân đạo hồi nào vậy, họ bắt người và giết bằng hơi độc tất cả. Ông cộng tác với họ nên được họ săn sóc. Chắc ông buồn lắm khi thấy Hitler không thắng trận à? Mụ sư Korugan giữ làm thinh. Mặt ông tái xanh, mồ hôi đọng từng giọt trên lông mày. Ông ngồi ghế không vững từ khi bị cư xử nhân đạo, ông chỉ nằm. Ông trông cho cuộc thẩm vấn được sớm chấm dứt, để ông được phép rời khỏi cái ghế ấy. Viên sĩ quan nói tiếp:

- Chắc ông sẽ vui mừng khi Hitler thắng trận phải không? Chừng đó Hitler sẽ cử ông làm đại chủ giáo xứ Roumanie, và ông sẽ toại nguyện.

- Không, tui không vui mừng.

- Càng không nữa. Viên sĩ quan ca mày, mụ sư nói:

- Không cuộc thắng trận nào bằng vũ khí làm tui vui mừng được cả. Mụ sư vừa nói vừa nhìn lên hình ảnh các trại giam Đức quốc xã ở Trenten và ông nhớ đến xác công biện lý George Damian, của chàng thanh niên Vasile Apostol và của mấy thôn dân khác trong làng Fantana bị Marcou giết hại cùng một đợt với ông, và quăng bỏ trong hầm phân, sau chuồng ngựa của tòa thị sảnh. Ông nghĩ đến thấy các trên ở thành Dresde, Francfort, Berlin. Ông nghĩ đến các xác chết còn ngổn ngang ở Dunkerque, Stalingrad. Và ông không tài nào vu sớ rằng khi nghĩ đến các thầy ấy đã giúp cho cuộc đả thắng được: Nhất tướng công thành vạn cốt khô. Muốn đạt đến chiến thắng, mặt đất bằng lấp đầy thầy của bao kẻ vô tội... ông đọc một đoạn văn: “Dầu chiến thắng, đâu có tốt đẹp “Mà là cho tốt đẹp “chôn hững kẻ thích giết người “Phàm kẻ vui thích giết người “Ắt không thỏa mãn ý muốn thống trị việc phục lòng thiên hạ “Giết người nhiều lấy cảm thương khó đẩy “Chiến thắng được lấy tang lễ mà xử lấy” (Lão Tử) Viên sĩ quan nói:

Bàithơhayquá,ôngsángtácphải không?

Bàithơnaydomột hiềnntriếtTrungHoasángtáchơn2000nămnay

- Ông chép lại cho tôi đi, tôi muốn gửi về gia đình tôi, ở Mỹ. Viên sĩ quan tươi cười, hình như đang nghĩ tới gia đình. Nhưng rồi cau mày ngó mục sư, nghiêng hỏi:

- Ông chắc mấy câu thơ đó do 1 người Trung Hoa nghĩ ra không?

- Chắc chắn vậy. Mấy câu thơ làm cho ông thích thì cần gì của người đó hay người khác. Cốt nhất là thơ hay, chuyện khác không quan trọng.

- Sao lại không quan trọng, tui vui mừng được biết tác giả là người Trung Hoa, Trung Hoa là một đồng minh của Mỹ. Gia đình tui sẽ hoan hỉ tiếp được bàithơ này. Nếu tác giả là một người nước ngoài thì tui không thể gửi về nhà được. Ngày mai ông viết lại cho tui nghe! Tui đưa viết chì và giấy cho ông, ngoài thần học ông còn biết gì khác nữa không?

- Tôi học những gì tôi thích vào lúc tôi có thì giờ.

- Ông biết viết chữ Trung Hoa không?

- Không.

- Uống quá! Tui định nhờ ông viết bàithơ ấy bằng chữ Trung Hoa, để gia đình tui ngạc nhiên cho vì nhận được chữ Trung Hoa tui gửi về, nhưng không sao, nếu không viết được bằng chữ Trung Hoa ông cứ viết bằng chữ Anh. Tác giả bàithơ ấy có giọng trào phúng quá, vì là đồng minh của liên hiệp quốc. khi trở về trại giam mục sư mệt mỏi.

Moritz đặt ông lên giường, đắp khăn ướt lên trán ông và nói:

- Họ có nói chuyện thả Cha ra không?

- Không

- Vậy họ hỏi cha chuyện gì?

- Họ bảo cha viết dùm một bàithơ của Lão Tử, họ muốn cha viết bằng chữ Trung Hoa và tiếc hùi hụi khi cha không viết được.

- Cuộc thăm vấn có bị nhiều thôi sao Mục sư gạt đầu.

143 Trai và được thơ của Nora, chàng cầm bao thư có đề hai chữ “Tù Binh” trên góc, và nói:

- Tôi biết Nora cũng bị bắt nhưng tôi hi vọng vài ngày sau được thả ra. Bây giờ không còn nghi ngờ gì nữa, nàng cũng bị nhốt trong trại giam như chúng ta, nàng cũng bị lưu đầy từ trại này sang trại khác, có lính Ba Lan gác ngoài kềm gain như chúng ta chẳng khác tí nào, tôi không thể chịu đựng được nữa. Nora không biết địa chỉ của Trai nên đề trên phong bì tên chàng và tất cả các trại giam vùng Mỹ chiếm đóng. Bức thư đã đi cùng khắp trại giam trước khi về tay chàng.

Chàng nói:

- Chúng nó không cho nàng biết tôi ở đâu và cũng không cho tôi biết nàng ở trại giam nào. Mục sư cố an ủi chàng, ông nằm trên giường, đầu đắp khăn ướt. Trai không nghe những

lời khuyên can, chàng đứng dậy nói:

- Mọi đau khổ đều có giới hạn, tôi thấy đến chỗ tốt cùng rồi, không ai đến đó mà còn sống được.

Traian bước ra khỏi lều, Moritz kinh hoàng nói:

Ông Traian đi tự tử Mụsư nằm nhắm mắt, ông không nghe Moritz, ông cầu nguyện. Chẳng những cầu nguyện cho Traian và Nora, ông cầu nguyện cho tất cả những người bị xã hội kỹ thuật phương Tây dồn nhăm vào đường cùng, không ai vượt qua mà còn sống được. Moritz nói:

- Ông Traian sẽ tự sát nếu tôi để ông một mình. Mụsư mở mắt, rồi tay Moritz và để cho anh rã đi.

144 Mụsư nói với Traian:

Con đưa tay choba Ông nằm dài, mắt mở hí, trán ông xám ngắt, máu mặt không còn. Ông già nắm tai Traian, không nói lời nào, hơi ấm trong hai bàn tay như sưởi ấm máu cũng như truyền qua truyền lại. Chỉ có tình ruột thịt mới cho hai cha con gần gũi như lúc này. Hai quả tim cùng một nhịp, nhưng tim mụsư nháy càng phút càng yếu Moritz

muốn thay khăn đắp nhưng mụsư ra dấu không cần. Anh bèn ngồi bên mép giường, mụsư nói:

- Hiện giờ Cha thấy tay Cha ấm không do hơi ấm của người mà do hơi ấm của sống của đời người. Tay con nóng đúng như nhiệt độ của đời sống cần có. Traian siết chặt tay cha.

Bàn tay đã lạnh nhưng mụsư vẫn tươi cười, ông nói:

Cham ước hai chuyện ở thế gian: làm mụsư ở Mỹ quốc và lúc chết được chôn trong đất thánh làng Fantana. Con nhớ không Traian, cái đất thánh không có tường, không bờ rào, đầy hoa và cỏ dại đó.

“Đất thánh đó giống như đồng ruộng, cha tha thiết được nghỉ ngơi ngàn thu ở đó, để chiêm ngưỡng cuộc du ngoạn trong cảnh vĩnh cửu của cha. Nhưng hai chuyện mơ ước lại thành tựu một cách buồn cười. Cha xuất ỉn đi Mỹ quốc thì Mỹ quốc tìm đến cha, cha sẽ chết trong trại giam no i phấp phới ngọn cờ ngôi sao Mỹ quốc. Cha cũng không được chôn trong đất thánh làng Fantana, nhưng đất thánh này đã trở nên to rộng hơn làng Fantana và xâm chiếm cả đất Âu châu.

- Lang Fantana xứ Roumanie và tất cả xứ Âu châu hiện giờ chỉ là một vết ỉn trên bản đồ thế giới, chỉ là một vết mực. Toàn đại lục Âu châu đều im lặng và hết sức vui tươi, nét vui tươi đã rời khỏi Âu châu như rời khỏi đất thánh Fantana. Rồi chẳng bao lâu, hoa dại cỏ hoang sẽ bao phủ khắp địa cầu như đã bao phủ làng chúng ta. Chỗ nào chôn

chắc cũng được, ở nơi nào chắc cũng tươi như trong đất thánh không bờ rào của làng ta. Traian nói:

- Tại sao ba nói chi chuyện ấy, ba nên nằm nghỉ cho khỏe là hơn.

Con nói có lý nhưng cha cần tỏ ít lời với con, Traian con à, con nên biết rằng: “Cuộc đời chẳng bao giờ có tôn chỉ khách quan, trừ phi sự chết mới có mục đích khách quan, tôn chỉ thiết thực và chân chính nào cũng vẫn chủ quan.”

“Xã hội kỹ thuật phương Tây lại muốn hiến cho đời người một tôn chỉ khách quan nhưng đó là phương tiện hay nhứt để tiêu diệt đời người. Họ đã thu hẹp đời người thành một bảng thống kê, nhưng mỗi thống kê lại bỏ sót lại một trường hợp đặc biệt duy nhứt. Và nhân loại càng tiến hóa thì chính cái đặc tính duy nhứt của mỗi cá nhân và mỗi trường hợp đặc biệt lại càng đáng kể hơn.

- Cái xã hội tiến triển đúng theo một chiều hướng ngược chiều: nó bao gồm và nhứt luật tất cả, nó ban hóa tất cả. Và càng muốn nhứt ban hóa, càng tìm kiếm, càng sắp xếp các giá trị vào cái chỗ toàn nhứt thể mà nhân tính phương Tây đã mất hết ý thức về các giá trị của bản vị, tức đời sống cá nhân. Do đó, cái họa lập nầy sản ra, dầu hiểu theo lối Nga, hay lối Mỹ cũng thế!

“Và cũng chính tại đó mà chúng ta tin chắc cái xã hội kỹ thuật phương Tây sẽ sụp đổ, và lại chính con, con cũng nói tới nó trong một buổi tối tại lang Fantana, cái xã hội kỹ thuật Tây phương không còn hợp với đời sống cá nhân, nó bóp nẹt con người đến chết như đã chết ngộp mấy con thỏ bạch trong cuốn tiểu thuyết của con. Chúng ta sẽ chết ngộp trong bầu không khí đầy chất độc của xã hội ấy, một xã hội chỉ có những tên nô lệ kỹ thuật, những máy móc và những công dân sống được mà thôi, đúng như con viết trong sách con. Loài người, như thế sẽ phạm tội nặng và sẽ đả tội với Chúa trời

“Chúng ta đem hết sức lực để chống lại chính chúng ta và chống lại Chúa trời. Thật là một mức truy lạc chưa từng đạt tới trong xã hội loài người. Và cái xã hội ấy rồi sẽ bị diệt vong như bao xã hội khác bị diệt vong trong suốt thời gian lịch sử, và trước thời kì có nhân loại nữa.

“Người ta muốn dùng một trật tự luân lý để cứu vớt của Xã Hội ấy, nhưng chính cái trật tự đó lại giết chết nó.

“Tội trạng của xã hội kỹ thuật phương Tây là ở chỗ đó. Cái xã hội đó giết người đang sống, hy sinh họ cho lý thuyết, cho trù tượng, cho kế hoạch, đó là hình thức tân thời của lễ hiến cúng người, giàn lửa và hỏa hình ngày xưa được thay thế bằng văn phòng và bảng thống kê. Hai thần tượng của xã hội hiện đại đang đốt tiêu mòn con người làm vật hi sinh.

“Thí dụ như nền dân chủ là một chế độ lương hơn nền độc tài, nhưng nó chỉ tiêu khiển cho khuôn khổ xã hội của đời người mà thôi. Nhằm lẫn dân chủ với đời sống là giết chết con người và làm tiêu giảm đời sống xuống còn một mặt, một khuôn khổ. Đó là lỗi lầm to tát, một lỗi chung cho phe độc tài quốc xã và phe cộng sản.

“Đời sống con người thật có ý nghĩa khi nào nhận xét và đã sống trong toàn thể, vật chất lẫn tâm hồn. Và muốn thấu đáo ý nghĩa sâu xa của lẽ sống phai dùng một thứ dụng cụ mà dùng để hiểu mỹ thuật và tôn giáo: đó là dụng cụ sáng tạo mỹ thuật, những dụng cụ của mọi sáng tạo. Trong cuộc tìm hiểu ý nghĩa sâu xa của lẽ sống, lý trí giữ vai trò phụ thuộc. Toán số, thống kê, luận lý cũng vậy, cũng có giá trị phụ thuộc trong sự thấu hiểu và tổ chức đời sống con người. Hoặc

trong sự thấu hiểu cuộc hòa nhạc của Beethoven hay Mozart, cần có tình cảm và tâm hồn cao cả.

“Nhưng xã hội phương tây cứ muốn tìm hiểu nhạc sư Beethoven và họa sư Raphael bằng những con số toán học. Cái xã hội ấy muốn tìm hiểu và nâng cao đời sống con người bằng những bảng thống kê.

“Thử đem áp dụng những phương pháp ấy thậtphilývàbđát

“Vớiphươngphápđótrongvàitrường hợp tốt nhất, con người có thể đạt tới chỗ tuyệt mỹ vềphương diện xã hội. Nhưng chuyện ấy không cứu vớt được con người chút nào. Chính đời sống con người sẽ hết tồn tại, khi bị tiết giảm theo khuôn khổ xã hội, theo từng động tác cơ giới tự động, theo luật lệ của máy móc. Các luật này chẳng bao giờ tạo được cýnghĩachodờingười và khi đã truất bỏ ýnghĩacủa lẽ sống cáitynghĩaduy nhất, hoàn toàn vô có và hơn hẳn mọi luận lý mà đời sống có được- thì lúc ấy chính đời sống con người cũng sẽ mất tiêu luôn. Cái lẽ sống của mỗi người phải hoàn toàn thuộc về cá nhân, thuộc về cái tâm của mỗi người.

“Xã hội kỹ thuật ngày nay đã vứt bỏ từ lâu cái chân lý ấy và đã đi sâu vào con đường khác với một tốc lực cao độ và tuyệt vọng. Bởi thế nên các dòng sông Rhin, sông Danube, và sông Volga mới cuốn nước mắt của quần chúng nô lệ. Dòng nước mắt ấy cũng sẽ chảy đầy các dòng sông châu Âu và thế giới này, cho đến khi biển cả trung dương đều tràn ngập nỗi đắng cay thảm khổ của con người, con người trở thành nô lệ cho kỹ thuật, cho quốc gia, cho chế độ văn phòng, chế độ quan liêu, chế độ tư bản.

- Sau rốt, Chúa sẽ phải xót thương con người như Chúa từng thương hại nhiều lần. Và giống chiếc thuyền của Noe trên cơn sóng của đại hồng thủy và người thật là người, còn giữ được chân tính sẽ trôi nổi trên vòng xoáy nhieexuloanj của đại tai ương tập thể này. Và chính nhờ mấy người đó mà loài người được bảo tồn cứu vãn, như đã bao nhiêu lần xảy ra trong lịch sử

“Tại nạn chỉ qua khỏi cho những người thật là người chân chính, nghĩa là họ cá nhân. Và lần này, chẳng phải cả loại hạng được cứu thoát.

“Không một quốc gia, một giáo hội, một đất nước nào có thể cứu tế được chúng dân của mình, cả đoàn lũ hoặc từng loại hạng. Chỉ là những người, riêng từng, cá nhân không kể đến tôn giáo, chủng tộc, loại hạng chính trị hay giai cấp xã hội của họ, chỉ mấy người ấy được cứu tế mà thôi. Và vì thế chẳng nên xét đoán con người theo loại hạng của họ.

“Loại hạng là một sai lầm đã man và quá ỉa đả hơn hết, do trí não con người tạo ra. Đừng quên rằng kẻ nghịch tặc cũng là người chứ không phải một loại hạng. Thừa lúc mục sư ngừng nói, Traian hỏi giọng lo âu:

- Bây giờ bà đem cắt nghĩa với con mấy chuyện ấy làm chi, tốt nhất ba năm nghỉ cho khỏe.

- Cha sắp làm đây, cha sẽ nghĩ yên giấc, nhưng trước khi đi ngủ, cha muốn tỏ hết mấy chuyện ấy, mà con đã biết và cảm thông như cha. Mà ai cũng đều cảm thông như thế, cả Moritz nữa. Song cha thấy khoan khoái và nhẹ nhàng được lập lại, bằng không nói ra trước khi ngủ, cha sẽ không yên giấc.

- Tay ba lạnh.

- Cha biết rồi con ạ, chắc tại một sự lo sợ lạ lùng mà cha không kiềm chế nổi, một nỗi lo âu mãnh liệt hơn thân xác.

- Con không hiểu ba muốn nói gì, ba thấy trong mình không yên sao?

- Không. Mực sư đã đón mím môi lại, dường như thân hình ông có luồng điện chạy ngang qua.

Traian cúi đầu nhìn cha, mặt mực sư vàng lên, với nụ cười nồng nàn, đầy yêu đương. Sau vầng trán ông, dường như có ngọn “đèn rọi” vụt lên! Traian đã biết là phút cuối cùng, chàng quỳ gối xuống, thổn thức. Moritz đứng dậy hỏi:

Tôi nên đi kê bác sĩ không? Traian không đáp, cứ xiết chặt tay cha và khóc thảm thiết, một cách tuyệt vọng chưa từng có. Moritz đã hiểu nên quỳ xuống bên Traian và làm dấu thánh giá.

Vài phút sau Moritz đứng dậy, tù nhân từ các lều khác đều vây quanh mực sư. Moritz lách người qua đám tù đầu trần đang đứng lặng yên. Một lát anh trở về, tay cầm đèn cầy làm bằng sáp, mó máy trên các hộp chocolate. Anh đốt đèn, cắm trong hộp thiếc không, và để gần đầu mực sư Koruga.

c vô lều với hai y tá khiêng chiếc cán. Traian hỏi: Bác sĩ trại giam bước

Các người muốn gì?

Khiêng xác đi, bác sĩ trả lời.

Đem đi đâu?

Đem ra khỏi trại nhưng không biết chỗ nào, chúng tôi phải cho thợ cày để xe Mỹ đến chở đi.

- Dầu sao tôi cũng có quyền biết các người chôn cha tôi ở đâu. Bác sĩ gắt giọng:

- Còn nhiều việc chúng tôi cũng muốn biết lắm nhưng vô phương. Hai y tá đến gần giường, định khiêng xác mực sư để lên cáng nhưng bác sĩ ngăn lại, nói:

Để tôi khám nghiệm đã, biết đâu chừng ông còn sống. Bác sĩ nắm tay mực sư hồi lâu, đoạn áp lỗ tai vào ngực xác chết hồi lâu rồi nói:

Hai người có thể khiêng đi Traian la lớn:

Không được!

- Anh chống lại làm gì, chúng tôi cũng là tù nhân như anh và không thể làm gì khác hơn là vâng lệnh.

- Tôi muốn biết trước hết các ông đem xác cha tôi đi đâu? Ít nhất tôi phải có quyền hỏi vì tôi không được phép dự lễ tang cha tôi kia mà. Tôi muốn biết chắc có người được chôn theo đạo không? Dầu là tù nhân tôi vẫn có quyền được biết; khi thác rồi cha tôi

đầu còn là tù nhân nữa; các người phải kính nể như mọi người chết mới được.

- Ai nói với anh rằng người chết không được kính nể?

- Không phải tôi nói như thế, nhưng cha tôi là mục sư chính thống giáo nên tôi muốn được chôn cất theo nghi lễ của nhà thờ thuộc về đạo của người.

- Anh viết đơn xin phép bộ chỉ huy Mỹ đi.

Ông có đảm bảo rằng ngày mai không quá trễ hay không?

Tôi không đảm bảo gì hết vì tôi cũng là tù nhân.

- Vậy thì xác cha tôi phải ở đây. Tôi muốn trước khi là người, được biết chắc chắn người được mai táng theo nghi lễ chính thống giáo.

- Anh chống lại cũng vô ích

- Có thể ông có lý, nhưng tôi vẫn chống!

- Chúng tôi phải đi xác định lệnh cấm để trong trại giam

- Ông có thể dứt lấy xác nhưng ông sẽ hối hận. Hai y tá giựt mạnh tay Traian rồi lôi ra khỏi giường, xác mục sư được để lên cán. Traian vùng ra khỏi tay những người nắm cứng anh. Khi trán khiêng gần anh anh chỉ thấy trán cha, vùng trán cao, tinh khiết và sáng như vàng trắng. Đây là một trọng tội mà các người sẽ phải trả giá đắt. Có nhiều hành động không thể tha thứ được, bác sĩ, đừng quên rằng chính ông cấm tôi đi xác cha tôi khỏi của trại giam nhé!

- Chẳng phải tôi cấm, tôi chỉ tuân kỷ luật. Viên trưởng trại đứng gần Traian, khuyên:

Anh nên bình tĩnh, nếu chúng nghe được, chúng sẽ nhốt anh trong hầm tối

- Từ rày về sau không có gì làm tôi bình tĩnh được nữa. Không có xà lim, khám đường nào trấn áp được tiếng kêu la của tôi. Kể từ bữa nay tôi sẽ nhìn đó icho đến chết. Tôi sẽ tuyệt thực giữ hai mươi ngàn người giữa trại giam này, cái chết của tôi sẽ là một tiếng hét căm hờn, phản kháng. Nó sẽ đi sâu vào tai, vào mắt, vào mũi của những người xung quanh tôi, của những người bị nhốt một lượt với tôi, của những kẻ đã giam cầm tôi. Tiếng phản kháng ấy sẽ vang dội khắp bốn phương trời, không ai tránh khỏi nghe nó. Không một ai, không ai tránh khỏi, dù sau khi chết.. 146 Moritz hỏi Traian:

- Ông thực tình muốn chết sao, ông không an, không uống gì hết Bốn ngày qua từ bữa Traian quyết định tuyệt thực. Trời nóng, Traian nằm giữa bóng lều, đi cũng mệt, ngó trời cũng mệt và chính sự hiện diện của thân xác chàng cũng làm chàng mệt nốt. Còi báo hiệu buổi ăn trưa, Moritz cầm cà-mên của Traian, ráng thuyết phục chàng lần nữa, nói:

- Ông muốn tôi đem phần ăn ông về không? Ông có chết cũng chính bọn chúng vui mừng, nhưng ý muốn chết là tội lỗi lắm! Traian nói:

- Nếu anh muốn cứ lấy phần tôi chớ tôi không cần chi nữa! Moritz lấy đầy một cà-mên xúp đem về. Anh đặt xuống đất gần Traian, lấy muỗng trong

túiralau.Đoạnanhđểcà-mêntrênđầu gối, xúp còn nóng, anh phòngmũihíthoixúp bay lên. Traian hỏi:

- Sao anh không lấy luôn phần của tôi, phần củanhkhôngđủ no, vả lại khẩu phần nàocũngkhôngđủ cho ai hết!

Tôikhônggầnphầnôngđược, Chúa sẽ phạttôi,lúcôngđangđautôilạiăn phần ông thì tội tình lắm, tôi không thểlàmđược. Kèm cà-mên giữahaidầu gối,Moritzngước nhìn mặt trờiđangnhuốm màu nặng nề, nhìn mấy một lát sau, môi mấp máy, rồi làm dấu thánh giá. T theo dõi từng cử chỉ của anh. Moritz chậmrãđể cái muỗng trong xúp, trịnh trọngnhư mộtngườidànhhành lễ.

Anh múc nửa muỗngxúpvànghiêmtrangđuralênmôi,như rước lễ thánh. Nuốt xong anhnghĩmột chập. Anh cầm muỗng ngay thẳng trên tay, không cựa như muỗng cònđầy.

Mắtanhtovàđenchămchútrongcỗixaxăm một vật mà chỉ riêng anh thấy,ở ngoài kianoingoaibiêngiới chân trời của mặtđất. Moritz múc muỗng nửa, không bao giờanhmúcđầy muỗng. Mỗi lần không bao giờ anh ănhơnmột muỗng,anhđưamuồnglênmôicũngbằng cách chậm rãi và trang trọng nhưtrước. Moritzăncũngnhư người ta hành lễ mixa,đềuđặn và tiết độ.Ăn,đối vớianhcũnglà một cử chỉ thiêng liêng- lễ thụhưởng- phải

giữđúngnghilễthiênliêng,khôngđược hấp tấp, phải thận trọng nghiêm trang. Một giọtxúpkhôngdínhmôi,đổ, hoặc bởsót. Các cử chỉ củaMoritzkhiănlàmtêliệt mọi thuyết hoài nghi và bắt buộc phải im lặng Không vểgìđóngkịch, không có gì vô có, không có gì vô ích. Tới giờăn,Moritzđặt mình vào tiết niệuthiên nhiên,anhtudưỡngcũngnhư loàithỏamộcsinhdưỡng, rút nhựa sốngtronglòngđất.Toànthânanhhiòađiều với cử chỉấy, không biết gì xung quan, anh hoàn toàn thuộc về bản ngã anh, anh hòa mình mật thiết với tạo vật thiên nhiên.

Khiănxong,khôngmột giọt xúp nào dính trên cà-mên, anh ngồi lặng yên một hồi, nhìn quang cảnhtrước mắt, quang cảnh chỉ mình anh thấy. Rồi, với ba ngón tay nhập lại, anh làm dấu thánh giá một lần nữa. Day qua Traian, anh nói:

Ăncủangười khác là một tội lớn. 117 Traian nói:

Tôikhưót từ mọi sựsăn sóc,thuốc men. Chiều ngày tuyệt thực thứtưcủa Traian, trung úy Jacobson, chỉhuytrưởng trại giam đượcchohaypháidoànphóngviênMỹđếnthămviếng các tù binh và trại giamởĐức, vừa mới tới Struttgart. Ông ra

lệnhchobác sĩSchmidtđiềudinhvớibác sĩgiámđốc đemTraianrakhỏi trại giam một thờigian,đừng cho báo giới biếttrường hợp của chàng,trường hợp thậtđángchú ý.Thực vậy, Traian không phảiđảngviênĐức quốc xã, cha chàng vừa chết, lại là mụcsư cụt hai chân, cợ chàng là Do Thái, bao nhiêu yếu tốđể báo chí làm rùm lên. Trung úy không muốn bị tai tiếng vì hễ có loạt bài công kích về vụ này, chắc ông sẽ bị kêu về Mỹ ngay lập tức,lúc màôngđangsutập bộđồđồng bằng sứ rất quý giá. Ông mua tất cả những thứđóvới vài bạch thuốcchútvàđãgởi vô

thùng cất ở hầm vùng chiếm đóng của quân đội Anh, chỉ còn chờ về Mỹ là xong. Nếu ông tìm mua đủ trọn bộ vốn bị tản mác ở nhiều nơi: ở tỉnh, làng và hầm chui bên Đức thì ông sẽ sống sung sướng trọn đời không cần làm gì hết. Nhưng muốn được như vậy ông phải ở lại đây tới chừng mua được đủ cả. Nếu mấy kí giả không đến Stuttgart thì tất trung úy không lo sợ vỡ lở, chuyện của Traian rồi sẽ êm nhẹ đi, ông không nhắc đến trong bản phúc trình. Trong trại giam bọn tù chết đói hàng bữa, và cái việc phẫn đông tòng nhân chết vì thiếu ăn, có gì hệ trọng đâu? Nhưng trong hoàn cảnh hiện tại, chuyện xảy ra ngoài chương trình trù tính của ông, ông muốn làm sao tránh cho kì được; vì cả triệu bạc bị thiệt trong đó. Xã trưởng Schmidt, cựu đại tá S.S, và chỉ huy trưởng sở cảnh sát thành Weimar, hứa với trung úy Jacobson lo xong vụ này gấp gấp và rất kín nhem. Đã mười giờ đêm, ông Schmidt tới nói với Traian:

Bác sĩ phải săn sóc bệnh nhân dùng người bệnh không bằng lòng. Anh bị sốt rét phải chờ đình hà thương của trại. Moritz nằm gần giường Traian, anh giật mình mỗi khi nghe giọng nói của xã trưởng Schmidt, anh tưởng như nghe tiếng Iorgulordan, cũng một giọng đó. Traian nói:

- Tôi không rời khỏi chỗ này, có phải vì tôi đã đâu đâu, mà vì các người sợ tôi ở đây thì sẽ gây mối ác binh của báo chí, nên mới dời tôi khỏi trại đó thôi. Nhưng các người không ém nhẹm được, các người cho là tôi chết mau quá hay sao? Cả hai chục ngàn thầy ở trại này không làm bận lòng mấy người. Mấy tù khác chết êm thấm hơn và khi chết êm thấm như vậy thì không gây chuyện lôi thôi. Họ không gây rắc rối vì chết lần mòn và chắc chắn. Tại sao mấy người không chờ họ yên hà thương như tôi. Hai y tá khiêng bồng Traian lên cáng như một món đồ. Moritz nắm chặt tay, nghiến răng, anh muốn bệnh Traian nhưng thấy thuật trước nên đành chịu. Traian nói:

- Nhân danh cho thuyết bất chính để làm một việc phải là một trọng tội.

Thôi đi, bác sĩ bảo y tá. Hai y tá khiêng cáng ra khỏi lều, bọn tù đứng dang hai bên để tránh đường. Không ai ngủ hết và cả thầy đều im lặng. Giống cảnh im lặng báo hiệu cái chết, tất cả đều hiểu có chuyện xảy ra, nhưng không ai biết gọi là gì? Trời sáng trắng, Moritz đi theo sau cáng, đầu cúi xuống như đi dưới tang. Anh ôm quần áo, giày, mắt kiếng và ống điếu của Traian. Nước mắt anh tuôn tràn như ganh chọt nhói người nằm trên cáng, bạn anh, vẫn còn sống: Tới cửa hà thương Moritz bị cấm không được bước vào, xã trưởng Schmidt nói:

Anh không được phép theo chúng tôi vào trong, lính nghiêm ngặt lắm, không ai được phép nói chuyện với Traian và cũng không được phép gặp người nào. Anh đưa quần áo, đồ vật của tôi đem vô cho. Đêm đó Moritz đi một mình chung quanh hà thương, anh không đành lòng rời bỏ Traian. 148

Traian bị nhốt trong phòng có sáu giường nhưng không ai nằm. Họ đã dời mấy bệnh nhân đi, để chàng một mình. Hai y tá được cắt phiên canh gác. Traian nằm dài, mặt day vô vách, môi chàng khô khan như tro bếp. Nhiều cảnh mờ

mộng, huy hoàng thoáng qua đầu chàng như một phim hình màu. Tuy nhắm mắt nhưng vẫn bị chói lòa bởi một ánh sáng chói gắt như đèn neon. Ánh sáng gấy từ tâm não chiếu ra, một thứ ánh sáng làm nóng chảy cả mí mắt, tư tưởng chàng cũng rục rỡ, đầy màu sắc. Và toàn thân chàng cũng sáng rực, nhẹ nhàng và nồng cháy như giấc mê sáng của chàng. Chàng thấy như lơ lửng trên không trung.

- Bây giờ ta mới hiểu tại sao các nhà khổ hạnh, các đạo sĩ hindu, khi ta đi tới cách lìa mặt đất dễ dàng hơn, ta thấy thượng đế gần hơn và dường như trát ta đựng trời. Traian ở trong trạng thái thoát trần này một lúc lâu, thỉnh linh nhận thấy có ai mang đồ ăn tới. Một ty tá để trên ghế, gần giường Traian một mâm đầy. Traian xoay lưng ra, không thấy nhưng đã biết trong mâm có thứ gì: Trước hết chàng đoán có mùi khoai lang tây chiên bơ, kế đó mùi café, chàng nhận thấy các món ăn trên mâm như đã nếm rồi. Mũi chàng trở nên tinh nhạy hơn lúc nào hết, chàng phân biệt chắc chắn mùi này của món nào, mùi kia của món khác. Trên mâm có một chén sữa nóng lên hơi, mùi sữa cũng nồng nặc như mùi café, lại mùi thịt cũng dai dẳng lâu tan. Traian nghe nó nồng gắt như trong bức tranh nhiều màu, một màu đậm nổi rõ bật. Mùi thịt thơm còn bắt thêm hơn các món khác, nó thấm vào mềm, vào áo sơ mi, vào vách, vào tóc chàng. Traian nghe mùi thịt gà ram già lửa, mùi bơ, sữa, café dính sát vào mình như chất thuốc dán, nó theo hơi thở vào tận buồng phổi và dạ dày. Chàng có cảm giác như đang ăn, hết còn tuyệt thực được nữa. Chàng cố gắng loại đồ ăn ra khỏi không khí chàng thở nhưng không được, và mùi thơm thức ăn càng lúc càng thấm sâu hơn. Traian liền phân tích mùi vậy một cách sáng suốt, như người ta phân tích bảy màu cầu ánh sáng với tam lăng kính. Chàng nói thầm:

Đây là một lỗi kiểm soát năng khiếu khứu giác của mình. Rồi trí óc chàng bị lôi cuốn theo công việc ấy, tưởng như mình đã kiểm chế được và đang dùng các vật thực làm đối tượng khảo cứu. Khám phá được nhứt của chàng là thịt này không phải thịt heo hay thịt bò, dầu là thịt đồ hộp, nghĩa là đã trộn nhiều gia vị rồi, chàng nhận đây là thịt gia cầm, có lẽ là thịt gà tây. Chàng có ý muốn dò xem có đúng không nhưng kiểm chế lại, cứ quay mặt vô vách. Chàng đoán tiếp và nhận ra mùi sữa, hơi khô, các whey bột khuấy đặc và nấu sôi mau, mùi mứt nhẹ phớt như một màu thật lọt. Nhận ra được mùi mứt, Traian thấy tự hào, sáng khoái tinh thần như mình đã phát được kỉ lục tối cao, hoặc đã phát minh ra chuyện gì trọng đại trong phòng thí nghiệm. Nhưng một chuyện chàng không biết rõ là có bánh mỳ hay không, nếu có chắc là bánh mỳ trắng làm bằng bột ở Mỹ, rây nhuyễn còn chất bột lọc, và bánh đã nguội, hết xốp. Vì vậy ty tá đến gần nói:

Anh nên ăn liền đi, để nguội thì còn mùi vị gì? Traian không đáp, chàng muốn tiếp tục đoán trong mâm còn lại những gì nhưng không thể thêm được nữa. Chàng đã mất trớn, không

còn tập trung trí não, và không thể tìm lại bình tĩnh cần thiết nữa. Bây giờ thì các mùi pha trộn và nhập lại làm một như bảy màu của ánh sáng hợp thành một màu trắng. Lời nói của y tá xáo trộn các mùi như hòn đá ném vào hồ nước, đá hất tan gợn sóng lăn tăn trên mặt nước. Traian buồn bã thấy không được phân tích mùi đồ ăn nữa để tận hưởng trọn vẹn nó. Chàng liền ngủ thiếp. Ngày sau, mâm đồ ăn vẫn y nguyên tại chỗ, Traian không ngóng đến. Mùi vị đã lạc mất, các món ăn đều đã lạnh như chết rồi. Traian mệt, không xoay sở trên giường cũng không mở mắt. Chàng liếm môi nhiều lần và buồn rầu nhận thấy môi đắng chằng và khô khan. Viên y tá đem mâm khác để lại gần giường và bưng mâm trước đi. Lần này có trứng, mùi nó nặc nồng như màu sắc sỡ in trong quảng cáo. Thấy có mút cam, sữa, café và bơ nữa, tất cả mùi vị ấy làm thương tổn Traian như những mũi tên ghim vào thịt chàng. T nhắm híp mắt lại, chứng tỏ chàng đã đuối đến đường nào. Chàng lẩm thầm cầu nguyện: “lạy Chúa giúp con được chết gấp, thật rất khổ sở cho linh hồn khi còn ở trong thân xác mà mãi mãi chống lại sự cám dỗ của lòng ham muốn.” Chàng tự an ủi, cho rằng hai, ba ngày nữa thân xác chàng sẽ chịu thua “Trong bang này ta sẽ chết”, nghĩ đến đó chàng ngủ tiếp. 149

Traian ngời dậy ngó ra cửa sổ. Trời đúng ngọ, ngoài sân, toàn thể tù nhân sắp thành hàng ba, mình trần truồng. Trộn sân của trại giam chật ních những người trần truồng như nhộng. Dưới cửa sổ nhà thương, một xe Jeep có lính cầm ma-trắc đứng bao quanh, bọn lính nhai sing-gum. Tù nhân lần lượt đứng trước mặt bọn chúng. Họ đi khúm núm vì người trần truồng đi có vẻ sợ sệt lắm. Traian biết cảm giác này, chàng từng trong hoàn cảnh như thế. Chàng nghĩ thầm, “lại khám xét nữa, chúng định tìm cái gì nữa đây?” Mỗi tháng đều có khám xét nhiều lần. Một tông giết đứng trước mặt bọn lính. Traian nhìn ra đức đại chủ giáo thành Varsovie. Ông cao lớn, lưng hơi khòm, ống tong teo. Từ xa có thể đếm được xương sườn ông, một bộ hài cốt bọc da. râu ông bạc phều, trộn sân trại chỉ có một vật trắng phau này. Mắt dòm đến thấy có ánh ngời, một ánh sáng chói rạng dịu dàng. Bọn lính cười rộ khi thấy ông đến. Nhưng đại chủ giáo làm như không thấy chúng. Ông dòm trời, nhón lướt trên cái nón pi-kê của chúng, và hôm ấy vòm trời xanh biếc như nó và vòm nhà thờ chính thống giáo xứ Byzance. Quân lính khám xét đại chủ giáo, viên thông ngôn bảo:

- Xòe mấy ngón tay ra. Ông già vảnh bàn tay, bọn lính xem kỹ từng ngón nhưng không có cà-rá. Đưa tay lên!

Ông già đưa tay ra, lúc đầu gang ngược như ban lễ thánh, rồi sau đưa thẳng khỏi đầu, ông không nói viên thông ngôn cũng không nói bọn lính nhưng bọn chúng lại nhìn ông kỹ lưỡng, để xem có dấu trang sức vàng bạc dưới nách hay không? Bọn chúng xét cả mái tóc sau ót ông, tóc dài và bạc trắng có thể dấu đồ được, chúng vạch từng lọn, band đầu dùng cây baton, sau lấy cây vạch tìm, chúng xem xét từ đỉnh đầu xuống tới ót, rồi chúng

sờ thêm hàm râu để xem ông có dấu cà rách răng? Viên thông ngôn bảo:

- Xây lại coi! Ông già xây lại đũa lưng cho lính, viên thông ngôn nói:

- Cúi xuống. Ông cúi xuống và khom lưng như quỳ trước tượng thánh, viên thông ngôn nói:

- Dang hai chân ra. Đại giáo chủ dang hai chân và ốm khẳng khiu, viên thông ngôn và tên lính cúi xuống dòm tròn cả hai cẳng coi ông già có dấu nhét hoặc cà-rá hoặc đồ vàng gì chăng, một tên lính nói nhỏ chuyện gì với bạn nó. Ông già vẫn đứng khom, dang hai chân và xây lưng. Viên thông ngôn bảo: thôi được rồi, ông đi đi. Và bọn lính khám xét người kể Đại chủ giáo đi dang ra, bước ngập ngừng. Gió thổi tung tóe râu tóc bạc của ông như ngọn cờ trắng lướt bay phấp phới. Traian có cảm tưởng ông đại chủ giáo không trần truồng như mấy người khác, chàng ngó theo cho đến khi ông về đến chỗ trong hàng người trần truồng. Bây giờ ông như mấy tù khác song vẫn không lẫn lộn với đám đông. Hình như có vật gì phấp phới xung quanh đầu ông, vật gì bắt ta phải dòm ngó, có thể là râu tóc bạc phơ của ông, có thể là phong độ, cốt cách của cái đầu ông, một vật gì bắt ta phải nhìn như cung chiêm tượng thánh. Thành linh Traian giựt mình nói: thôi tôi biết rồi. Hai y tá quay lại ngó chàng nhưng Traian không biết đến họ, mãi nhìn ra cửa sổ, chàng nói thầm: “Đầu của đại chủ giáo có một vòng hào quang sáng rõ. Sau vầng trán ấy có một ánh hào quang mãnh liệt tỏa sáng xung quanh đầu ông, ánh sáng còn mãnh liệt hơn ánh đèn neon hoặc ánh điện quang, một hào quang sáng chói” Khi đứng vào hàng, viên đại chủ giáo ngược mắt nhìn dăm dăm cửa sổ nhà thương, hào quang trên đầu ông lại càng chói rạng hơn nữa. T. nghĩ: “vòng hào quang không phải tượng trưng của các họa sĩ và các thánh”. Chàng xem xét đến mấy tù nhân khác, cũng có những đầu khác chiếu hào quang mà chàng không biết hết, như viện trưởng viện đại học thành Vienna, một kí giả ở Berlin, một tổng trưởng Hy Lạp, vị đại sứ Roumanie tại Berlin, mỗi vị đều có vòng hào quang trên đầu, và nhiều người khác nữa. Trán mấy vị ấy phát những tia sáng rạng ngời như lửa đỏ hoặc nguồn điện phản chiếu. Nhưng mấy tia hào quang lại đẹp đến nỗi tất cả thứ ánh sáng điện hoặc lửa phát ra. Ánh sáng phát ra từ trán các vị như tỏa khắp vũ trụ, chẳng còn màu đen tối nào đè nặng trên địa cầu. 150

Trung úy Jacobson vô phòng Traian bả bác sĩ và xã trưởng ngoài, để ông một mình với Traian, ông nói:

- Tại sao anh không muốn ăn? Anh muốn gì? Đừng nên lấy trại giam này làm một cái hội chợ nhé!

Traian nói:

Tôi không ăn vì tôi hết biết đói, hết muốn thêm nữa. Tôi buồn mửa, nôn mửa dữ dội đến lộn ruột lên, mửa tới mặt xanh, còn trung úy có nôn mửa không? Jacobson làm thinh, ông hối tiếc đã ở một mình với Traian. Chắc tên này điên, mắt nó đỏ hào quang, ông tự nghĩ thầm: “nó có thể bóp cổ mình chết”. Ông liếc nhìn ra cửa, rồi mỉm cười, nói:

Anh nên bình tĩnh lại, anh bị kích thích quá nhiều. Phải, từ sáng ngày rày, anh không ăn uống chút gì

hết Traian nói:

Ôngkhoandi,tôikhôngđiêndâu.Ôngđừng sợ, câu nói của tôi tuy ngu xuẩn thực, làm sao ông buồnnônđược.Đúngraôngkhôngthể nào bị nôn mửa, nếunhư bandầu cứ nhắm mắt và bịmũithìkhôngcó sao.Conngười tập quen dần với mọi thứ luôn có sự nôn mửa.Đâychỉ là vấn đề ý chí thôi. Tôi không có nghị lực nên mới bịnônđây,có nhiềungười thợ mỗi ngày ngồiăn sấm,ăntrưavàănchiều gần miệng cống và cầu xí, họ quen miệng rồi, không thấy gì khó chịu. chính mắt tôi nhìn thấy họănkhúcđồi với bánhmìthoabơgần lỗ cầu tiêu mà còn liếm môi. Họ rất vui vẻ, vừaanvừanóiđua với nhau.Mũicóthínhmấyđirồicũngquendần.QuânsĩĐức thiêu xác tù nhân mấy trại giam,vàkhiđóng cửa lò thiêu họthoithứđiễn,khôngchútnônđạ. Có nhiềungười dồn nệm bằngtócđànbatrongtrại giam rồi chính họ nằm trên nệm ấy với tình nhân họ. Chính trên nệm ấy, nệm dồntócđànbat bị giết và bị thiêuấy, mà vợ họ mang thai mà họ cũngkhôngchútgfgghóm ghiếc, không nôn mửa. họcoinhư thường mà còn vui vẻ nữa. tôi có ở chung khám với mộtnghườiđàn bà,phòngngủ củacôta có cáichup đèn bằngdangười, ánh sáng xuyên qua thành một màu vàng . lắglơ,dưới ánh sáng của chụpđèndangười ấy,nàngăn uống,khiêu vũ,tình tự,ngãngrườiquavòngtayngười đànôngchoàngtayquaômnàng,và nàngsung sướng cười như thường.Conngười quen dần với sự nôn mửa. chỉ là vấn đề thói quen và nghị lực.QuânlínhNgasôcưỡng bức vô sốđàn bà,bàgià tám mươi,luân phiên nhau, cả chục tên mỗi người thế mà chúng nóđau ghê tởm, chúng không nôn mửa, vẫn uống vodka. Ông thì chẳng khi nào làm chuyện ấy, tôi biết, các ông không hăm hiếpđàn bà,mà còn cho chocolate,còn lo phòng ngừa mỗikhiăn nằm với họ.Các ông cũng không làm như dân Đức. Mỗi xứ có một phong tục riêng.Nhưng ông cũng vậy ông không sợ nôn mửa, dầu ông có làm chuyện gì ông cũng không bị hại, tôi tin chắc như vậy. ông nên tin tôi, nôn mửa là một thứđau đớn vô ngần,ông xem tôidây,khổ sởn hường nào. Ruột gan tôi lộn tùng phèo, tôi thấy nó lên tới miệng. Mật tôi chảy ngược đường, bao tử bị đảo lộn vì nôn mửa. và tôi thương hại cho con người quá, hết sức thương hại. Với mấy điều kiện như vậy làm sao ông muốn tôian cho được.Làm sao tôian ngon miệng trong hoàn cảnh này. Từ nay về sau tôi hết biết đến thức ăn nữa, ông biết tại sao rồi chứ? Trung úy Jacobson xích lại gần cửa, ông rất hối hận vì đã đến đây.Viên xã trưởng và bác sĩ không cho ông hay trước rằng Traian điên,họ nói bệnh nhân vẫn sáng suốt nhưng những lời ông vừa nghe chúng tỏ ngược lại, họ đã nói láo.Người bệnh điên thật, ông nói với Traian:

- Anh nói có lý. Trong hoàn cảnh này làm sao bắt anh thêm ăn được Traian tiếp lời:

Ôngkhoandi,tôi ngồi dậy khó nhọc lắm. Ông dòm qua cửa sổ coi dùm sự tra xét đã xong chưa Chưa. Traian lạnh lùng nghĩ thầm:" làm sao một người vừa nhìn những gì ngoài sân lại có thể ngồi vào bàn ăn được như trung úy Jacobson được" Trờidãtrưa. Traian nói:

- Cuộc khám xét chưa xong. Nó chưa chấm dứt liền. Nó chỉ mới khởi sự. Trước hết các ông tìm xét vàng trong vali, trong nhà lều, trong quần áo, trong túi giày trong vải lót, trong quần đùi, bây giờ các ông tìm trong mồn miệng, trong nách, trong háng, nơi khu **** người ta, tìm kiếm cùng khắp cả. Aia cũng trần truồng hết, rồi ngày mai các ông sẽ lột da xem có vàng bạc cất dấu dưới đó hay không. Kế đó các ông sẽ rút từng xớ thịt để tìm vàng, các ông sẽ đập nát từng lóng xương xem có dấu vàng trong đó hay không. Các ông sẽ nạy nó con người ra xem có dấu vàng trong đó hay không, các ông sẽ moi móc ruột già ruột non, cạy nó con người ra cốt để tìm vàng. Tiền vàng, cà rá vàng, nhẫn vàng. Các ông sẽ còn đập nát quả tim ra từng mảnh để tìm vàng. Vàng! Vàng! Vàng! Chưa hết đâu, bây giờ mới chỉ khởi đầu: các ông mới chỉ lột ngoài da, rồi lớp da sẽ bị lột, cuộc tra tấn lại tiếp tục Trung úy Jacobson không còn trong phòng, Traian quay mặt vô vách. 151

Đơn thi nh nguyện số 6: đề tài: Kinh Tế: Đồ vật có giá trị có thể tìm được trong cơ thể tù binh. Trong cuộc khám xét tù nhân người ta thu hết cà-rá, nhẫn cưới, vàng ròng, đồng hồ, viết máy, tiền bạc và tất cả những đồ vật có giá trị khác. Dù cuộc khám xét ấy có tơi tạt da non vẫn chưa hoàn toàn tròn đủ. Tôi nhận thấy hiện giờ vầng hào quang xung quanh đầu một vòng sáng, giống vòng hào quang vẽ trên đầu các tượng thánh. Tôi biết các thánh có vòng miện bằng vàng. Vòng trên đầu tù nhân thì không phải bằng vàng, hay kim loại quý giá nào khác, và nếu phải như thế thì các vòng ấy đã bị tịch thu rồi. Nhưng đầu không có kim thuộc quý, giá trị của nó không phải là đồ bỏ. Tôi không phải nhà khoa học nhưng theo tôi nghĩ cách hào quang ấy chắc có giá trị to tát lắm, vì nó được kết thành từ những phát quang của tinh thần tù nhân. Việc đáng quan tâm là trong khi xã hội kỹ thuật Tây phương hiện nay, những hiện tượng đó không phải là không phát sinh. Dường như các vật ấy chỉ là đặc hữu của xã hội không văn minh mà thôi. Nhưng chuyện ấy không quan trọng. Một khi các hào quang ấy có giá trị thì không nên để tù nhân chiếm giữ. Luật nghiêm cấm các tù nhân có đồ vật quý giá. Tôi nhớ lại trong lịch sử loại vòng miện hào quang này có lần bị tịch thu, bọn xâm lược hung tàn cỡ Thành Cát Tư Hãn xưa kia đã biết giá trị hào quang trên một số đầu tù nhân nên đã giật lấy. hồi thời đó chưa có đủ phương tiện giao thông như bây giờ. Thành Cát Tư Hãn muốn có các vòng hào quang ấy trong triều đình của hắn mà đừng hư mất hình dạng và ánh sáng bèn ra lệnh lấy luôn thủ cấp tù nhân đem về một lượt với hào quang. Những đầu có hào quang của tù nhân Trung Quốc hoặc Ai Cập đều được xâu vào yên ngựa và mang về Mông Cổ. Nhưng dọc đường chắc vì thời tiết và khí hậu đổi thay nên mấy hào quang đã mất dạng và các thủ cấp không còn vật trang sức bị vứt bỏ đi, vả lại nó cũng có mùi sinh ròi. Để tránh mất những vật báu như thế, tốt nhất các người đừng dùng lối chặt đầu như Thành Cát Tư Hãn đã làm. Nên để những tù nhân có hào quang vào một nồi hấp, có không khí điều hòa và nhiệt độ cố định rồi gửi về quê hương các người.

xã hội chúng ta được diễm phúc vô song là nhờ khoa học , có những phương tiện cần ích cho giữ gìn bảo vật mà kẻ xâm lược hung bạo khi xưa không giũ được. Nghề đâu có nửa triệu hào quang bị mất đi hồi thời kì đó. Xin nhận nỗi này lòng khâm phục của tôi như thường lệ, hoan hỉ. 152

Xã trưởng Smchidt chấp tay đi dạo quanh phòng Traian, ông nói:

Trong năm phút nữa anh sẽ được gửi đi bệnh viện, tại đó anh sẽ bị bắt buộc ăn uống. Tôi rất tiếc phải làm việc ấy, tôi đã cố hết sức để anh hẳn, trung úy Jacobson cũng vậy. Nhưng anh không muốn hiểu chúng tôi, chúng tôi làm việc lợi cho anh, mà anh cứ xây lưng với chúng tôi Traian vẫn nằm im trên giường, xây mặt vô vách. Xã trưởng giận nói:

Anh làm như thế là tỏ ra không thân thiện, bác sĩ và trung úy đã rất mất thì giờ với anh. Chúng tôi phải lo cho hai chục ngàn người chứ đâu phải mình anh đâu. Chuyện cá nhân phải bỏ sang một bên, mỗi người chúng ta đều có gia đình, chuyện lo buồn. Nếu ai cũng bắt chước như anh hết rồi sẽ ra sao. Anh ích kỉ quá, anh chẳng bao giờ nghĩ tới toàn thể. Tôi vì tuân lệnh trung úy Jacobson vốn là người có đầu óc lãng mạn và dân chủ như mấy người Mỹ nên trong mấy ngày rày, tôi phải mất ít nhất năm giờ đồng hồ để lo cho một mình anh, làm thiệt hại chung cho hai mươi ngàn người trong trại, thật là điên rồ. Traian đáp:

- Ông chẳng lo cho một tù nhân nào trong trại này hết. Ông chỉ lo cho guồng máy hành chính, nghĩ là vật vô tri, tất cả những người trong trại giam này không thể lẫn lộn với guồng máy ấy, nghĩ là sổ sách, máy đánh chữ, con số tính toán. Ông chỉ lo mấy chuyện sau chớ có bao giờ ông lo cho hai chục ngàn người trong trại này đâu. Hai chục ngàn người bằng da thịt, máu tim, trí óc. Họ biết đau khổ, tin tưởng, tin người, ham muốn, đói khát, thất vọng và mơ ước.

“Ông chẳng lo cho máu thịt, là yếu tố cá nhân của họ, ông chẳng lo gì đến lòng mong mỏi và nỗi thất vọng, là những chuyện riêng tư của họ hơn nữa. Ông mải lo đến con số, giấy tờ, ông chẳng lo đến một người tù. Làm sao ông có thể quả quyết ông lo cho hai chục ngàn người. Thật là buồn cười, ông với trung úy Jacobson, các ông chỉ quan tâm đến những điều cương yếu, trừu tượng, chớ không lo nghĩ đến con người. Đến tôi đây, chớ đến giờ ông quan tâm đến không phải vì một con người. Đối với ông tôi chỉ là một phân số trong hai chục ngàn người đó thôi, và vì vậy mà ông mới nổi giận khi nghĩ là đã mất thì giờ vì tôi. Ông cũng chẳng xem tôi như một cá nhân nữa, chớ đến vợ ông cũng vậy, ông không nhận định là một con người xét riêng ra. Ông chỉ coi vợ ông như một người đàn bà, như người mẹ củmấy đứa con và như một người nội trợ mà ông không xét theo toàn thể cá nhân. Trong khi ấy vợ ông chỉ hiện hữu tring toàn thể mà thôi. “Và chớ đến cả ông, ông càng không biết nữa

- Ông không biết một người nào hết trên địa cầu này, vì nếu ông chỉ biết một người thôi, ông không thấy phí mất thời giờ để lo cho người đó. Ông chỉ biết con người thâm hẹp còn có một mặt, một khuôn khổ. Những dạng ấy không phải con người nữa. Cũng giống như hình khối bao chiều,

nếu thâu rút còn một chiều một mặt thì không còn là hình khối nữa. Viên y tá cho xe chở bệnh nhân đất tới trong sân, Traian nói:

- Tôi muốn từ giã anh bạn Moritz của tôi

- Anh bị cấm nói chuyện với người tù nào khác. Traian xoay lưng không thèm nói, viên y tá liền quẩn anh trong mền và ôm như món đồ ra xe. Cửa xe có che tấm màn, Traian biết chắc Moritz đang chờ ở cổng bệnh viện nên mỉm cười với Moritz trong tưởng tượng: “Vĩnh biệt!”

153

Viên y tá vào báo tin:

Có hai người Mỹ đưa một tù nhân đi đến toi. Viên giám đốc bệnh

viện khám đường thành Karlsruhe bước xuống giường, bật đèn điện và xem đồng hồ. Đã một giờ khuya viên y tá đến báo tin phụ với ông mặc đồ, bác sĩ ra phòng, mặt quạu quọ. Tù nhân bị bệnh được chở từ ngòai đến bệnh viện. Ở trại giam tù nhân chờ đủ con số một trăm mới được chở đi. Dầu bệnh nặng cũng phải chờ, có khi ba, bốn tuần lễ tới khi nào đủ số mới được đem đi, lần này là lần thứ ba. Bác sĩ bước vào phòng, hỏi:

Điên bệnh gì mà chở tới một mình đêm hôm khuya khoắt như vậy. Viên y tá đáp:

- Chắc bệnh nặng lắm nhưng tôi chưa thấy, người bệnh còn ngủ trong xe. Nếu hai người Mỹ chịu khó đi chôn thân chở đến thì chắc bệnh nguy kịch Bên ngoài trời lạnh, bác sĩ vội bước ra khỏi giường ngủ ấm áp, gặp lạnh khi ông ký giấy cho bệnh nhân vô nằm bệnh viện Hai người Mỹ lên xe đi, bác sĩ ra lệnh cho bệnh nhân lên giường nằm, rồi đi ngủ liền không chịu xem bệnh nhân ngay lập tức, vì trời lạnh quá! Traian không biết mình ở đâu cũng không biết xe bị banh dọc đường, phải đến trễ nửa đêm. Chàng không biết là mấy giờ. Người ta khiêng chàng nằm trên cáng băng ngang bệnh viện chàng mới giật mình mở mắt ra. Lúc thấy trời đầy sao và trong xanh, chàng nói: “kia dáng nhà!” Chàng mỉm cười với bầu trời rạng sáng trên bầu trời. Đoạn nhớ lời xã trưởng nói: “chúng tôi sẽ đưa anh tới bệnh viện; tại đó anh sẽ bị bắt buộc ăn uống”, chàng quyết định không chịu thuốc men. Chàng nói thầm: “hể còn tỉnh táo thì ta từ chối không ăn uống” Hai y tá nghe Traian nói “dáng nhà” liền cười. họ để cáng xuống vai, một người lại gần chàng nói mỉa mai: “chúng ta sắp đến dải ngân hà rồi đây” Traian không thích lời giễu cợt, rồi chàng thấy người ta bồng chàng để lên giường 154

Traian nhìn xung quanh phòng mình nằm. Nơi trần nhà một bóng đèn có mang lưới sắt. Cửa sổ cũng bọc song sắt chắc chắn. Phòng có bốn giường, hai bệnh nhân nằm gần nhau đang trò chuyện, họ mặc quân phục Đức. Khi Traian bước vào phòng họ không quay đầu lại, cứ nói chuyện. Hai người có vẻ còn trẻ, một người bệnh thứ ba nằm trùm mền, Traian thấy đôi giày tốt tướng lộ ra ngoài. Chàng tự hỏi sao người bệnh có thể ngủ vào giờ này Gần cửa một y tá mặc áo choàng trắng ngồi gác. Đầu hấn giống xã trưởng Smchidt. Đầu vuông và to

lớn, đầu bằng cây. Thớ thịt trên mặt không cử động như chết đờ, hai cặp mắt lơ đãng không tinh thần, cũng không phải đầu người chết, mà là cái đầu của kẻ chẳng linh hoạt, kẻ mất tinh thần. Viên y tá đến gần Traian, véo vào má chàng như đùa trẻ và nói:

- Mày muốn kể câu chuyện của mày không? Traian hất tay hất ra, không trả lời Viên y tá nói:
- Mày không muốn nói gì à! Vậy mày thuộc về hạng làm thính. Hấn tát nhẹ gò má Traian rồi nói tiếp:

- Thôi cứ nằm chơi một mình, nằm nhìn con nhện nơi trần nhà nện chuyện ấy làm mày thích.

Đoạn, hấn đi lại ngồi gần ghế, gần cửa phòng. 155

Traian cắn môi hối hận, quên cả mệt nhọc. Lòng phần uất xâm chiếm chàng, chàng lẩm bẩm: “Chúng nó nhốt mình trong một nhà thương điên vì tôi tuyệt thực, trời ơi, tôi đang trong nhà thương điên! Kể của chúng chẳng phải dở, tôi không thể ngờ được và chưa gặp từ trước giờ. Cả trong những tiểu thuyết tả cảnh tra tấn trong khám đường Nga xô! Cả thầy tù nhân, từ bác sĩ đến giáo sư đại học, từ binh trong trại này đều kí giấy chứng nhận tôi điên. Họ muốn chứng tỏ rằng sự tuyệt thực của tôi là một thành động điên cuồng, nhưng giờ đây không có chuyện kết thúc dễ dàng như thế và nhất là mau lẹ như vậy đâu. Tôi sẽ tiếp tục tranh đấu. Traian nắm chặt bàn tay Chàng nói: “bây giờ ta phải cho chúng thấy ta còn tỉnh trí” Traian đi lại gần viên y tá, lão đảo, tay vịn vào vách tường Hấn cười, nói:

- Mày đến thuật chuyện của mày với tao hả. Tao biết thế nào mày cũng đến để thuật chuyện của mày cho tao nghe. Aivô đây cũng có chuyện riêng để thuật lại hết, nhưng giờ tao không có thì giờ để nghe mày. Để mai một, bữa kia hoặc một tháng, một năm nữa không chừng, mày còn thiếu gì thì giờ để thuật chuyện mà. Viên y tá cầm tờ báo, muốn đọc, hấn bảo Traian:

Giường mày ở cuối phòng, vào đó nằm yên. Đừng nằm giường người khác nghe, mày hiểu không?

- Tôi muốn hỏi một chuyện- Traian nói. Viên y tá cau mặt nói:

- Tao biết mày muốn hỏi chuyện gì rồi, nhưng giờ tao không rảnh, về giường nằm đi, mày phải nghe lời như đứa trẻ ngoan, nếu không tao cho trận đòn với cái roi da này đây. Hấn kéo học tử lấy cái roi da đánh ngựa ra cho Traian thấy rồi hấn cất lại. Traian

biết có nói cũng vô ích, không nghe mà còn cho là lời của kẻ điên, chán trở lại giường, nằm dài. 156

Traian nhắm mắt, suy nghĩ, “ở tù chưa đủ, bây giờ nằm nhà thương điên” Chàng còn muốn dự một chương trình hành động vào ngày mai, nhưng tự thấy không tính nổi, đành nắm chặt hai tay, ngủ vùi.

Đứng dậy coi. Chàng giựt mình, chàng vừa thiu thiu ngủ, chàng thấy viên y tá đã khiêng chàng hôm qua và nói câu “tới thiên hà rồi” đứng trước mặt, chàng nhận ra hấn, hấn bảo:

Đưa cho tao những gì mày có trong túi coi. Traian đứng dậy thọc vô túi lấy chiếc khăn tay đưa cho viên gác phòng. Rồi móc cái

ống điếu trong túi khác, đưa luôn. Trong túi có cái tượng nhỏ hình thánh Antoine, chàng lấy ra xem rồi cũng đưa luôn... Viên y tá nói:

- Không còn thứ gì trong túi nữa hả?

- Tôi chỉ có bấy nhiêu thôi

Giơ tay lên. Trai đưa tay lên ngực, mắt chàng bị mờ, chàng không thể đưa tay lên cao hơn nữa.

Viên gác phòng bảo:

Cao hơn tí nữa.

Tôi không làm được, tôi đau quá, tôi nghe choáng váng. Viên y tá nắm hai tay Trai đưa lên khỏi đầu,

chàng thấy hai tay nặng như đá để trên đầu mình, chàng không ngờ tay chàng nặng thế, đỡ

không nổi nữa. Viên y tá lục soát túi chàng, Trai không cảm

thấy hai tay đó đang mò túi mà đang mò vào tận da thịt anh

“Thôi để tay xuống”, viên y tá vừa nói vừa lấy hai tay Trai bỏ xuống, hấn bảo:

- Tháo dây giày ra. Viên gác phòng nói:

Thôi đến đây, xem đi, nó vàng như ghê rồi đấy. Trai bị đặt nằm dài trên giường. Hai y tá tháo

dây giày rồi cởi quần, rút sợi dây quần đùi. Saurốt chúng lột cặp mắt kiếng của chàng rồi cất

luôn. Trai an toàn:

Xin đừng lấy cặp mắt kiếng tôi tội nghiệp. Chàng bị cận thì nặng.

- Bộ mày muốn dùng mắt kiếng để cắt gân mày sao?

- Tôi không thấy đường nếu không có cặp mắt kiếng.

ở trong này mày không cần xem gì hết. Viên y tá gói mắt kiếng, khăng tay, tượng thánh, ống điếu

của Trai rồi cầm đi. Đó là tất cả gia tài của chàng trên thế gian này. 157

Buổi sáng đầu tiên ở nhà thương điên

- Ngồi dậy đi Trai, nghe chén cháo đầy do viên y tá bưng đến rồi nói,

Vớ ich, tôi không ăn.

Đừng cứng đầu mất thì giờ, bộ mày nghĩ có thể làm theo ý mày được à viên gác phòng để chén

cháo gần giường Trai rồi đi lại giường kế, Trai nói.

- Tôi bãi thực sáu ngày rồi.

ở đây đứn ào cũng nói bãi thực hết có phải mình mày đâu.

Viên y tá lại gần giường bệnh của người đã trùmmền ló đơngiày đóng đingtolớn ra ngoài. Hấn
tốc mền, đó là một ông già đầu tóc bạc phơ, ông sợ sệt ngó viên gác phòng rồi úp mặt vô gối, nói:

- Anh muốn gì? Nói rồi ông lại úp mặt dưới gối Viên y tá nói:

- Ngồi dậy tí nhỏ, chúng tôi phải cho ăn mới được Haithanh niê điêncũng đến gần ông già,

họ đứng sát nha như sợ bị chia rẽ. Viên y tá gọi chúng là bouledougues- loại chó đầu to, mõm

ngắn, rất dữ. Hấn bảo, như rạlinh với chó:

- Hai bouledougues nhảy chụp ống đi. Hai gã nhảy ômlưng, xóc nách ông già, gã kia đỡ đầu ông ngước lên và dựng ông ngồi dậy. Viên y tá mỉm cười nói:

- Nhè nhẹ đi, đừng làm gãy xương ống đi. Ông già khóc, cúi gằm xuống ngực và ngó ghì dưới đất. Viên y tá nói:

- Há miệng ra, tía nhỏ, viên y tá đem bình bú lại đây. Ông già càng áp chặt cằm vào ngực và cắn cứng hàm răng lại. Viên y tá ra lệnh cho hai gã đi:

- Cạy miệng ông ra, nhưng nhè nhẹ vậy Hai gã quỳ gối lên giường, thọc hai ngón tay vô miệng ông già và vạch hàm ông hở ra. Viên y tá, một tay nắm bít hai lỗ mũi, một tay đổ cháo vào miệng ông già. Bệnh nhân khạc cháo vào miệng hai gã thanh niên làm chúng cười ầm lên. Viên y tá đổ muỗng cháo thứ nhì vào miệng, lần này ông già không nhổ ra được. Cháo đến cổ họng bắt buộc ông phải nuốt kéo bị ngộp. Ông không thở bằng mũi được vì bị viên y tá bóp nghẹt, ông phều phào.

- Ngộp tôi. Cách cho ăn tiếp diễn. Ông già thỉnh thoảng la ngộp và vùng vẫy trong tay hai gã thanh niên kèm cứng ông. Viên y tá nói:

- Rồi cũng xong, tía nhỏ thấy chưa? Ông già vàng như nghệ. Traian bịt mắt lại để không phải thấy cảnh tượng ấy. Viên y tá hỏi:

- Mày sợ phải không, trong vài phút nữa là tới phiên mày. Hai gã bouledougues đều nói một lượt. Chúng tôi cũng cho ăn nữa sao?

- Nếu nó không ngoan ngoãn thì sẽ làm. Hai bouledougues không ngó ông già nữa. Chúng ngó trừng trừng quai hàm và cắn cổ Traian. Traian liền cúi xuống húp cháo lia lịa, không cần nhai, ăn xong, chàng nói:

- Anh có lý, kẻ nào bị nhốt trong bệnh viện này mà không ăn là điên. Nếu điên thì chết thì đâu thể bãi thực vì đâu có hiểu biết gì. Còn tôi tôi không phải điên nên tôi ăn. Nhưng chưa phải tôi bỏ cuộc tranh đấu đâu. Traian nghĩ thầm, “mình phải làm sao chứng tỏ mình tỉnh trí mới được” Traian bị nhứ đầu, đồ ăn vừa nuốt vô nặng như chì trong bao tử chàng. Nhưng chàng cũng ráng đứng dậy, đến gần viên y tá nói.

- Tôi muốn nói chuyện với bác sĩ cai quản xứ này.

- Hãy chờ ông đi thăm bệnh, chừng đó gặp bác sĩ sẽ nói chuyện

- Gặp ông ngoài giờ thăm bệnh không được sao?

- Bệnh nhân sở này không được phép gọi bác sĩ ngoài giờ thăm bệnh.

- Tôi hiểu, bác sĩ đâu có mất thì giờ với một bệnh nhân điên. Nhưng tôi thề với anh rằng tôi không điên

- Vậy sao người ta gọi mày tới đây.

Để tôi khỏi bãi thực nữa như tôi đã nói với anh. Bây giờ thì tôi đã ăn thì không còn lý

dogiđếnoitôidiềnnữa. nếu tôi cự tuyệtkhônggãnthìanhcóthể coi hành vi của tôi là điêncuồng
chớ không phải vì phảndối, bây giờ chuyệndãrõràng. Traian
thấyyiêny táđangđọcbáovàkhôngđể ý tới chàng, chàng hỏi, giọng run run:
- Dầudãthấytôĩãnrồi anh vẫncònchotôidiềnsao?
Đingủđiđểtaođọc báo
Nhưngtôidãnóirằngrtôikhôngđiên.
- Biết rồi,thôidingủ và nằm im,ởđâyphải ngoan mớiđược.Đứa nào biểu không nghe lời thì
bịănroidachocoi. 159

Su ốt buổi sángbác sĩkhôngđếnthăm bệnh. Gầntrưaviêny táđẫn 1 trong hai thanh
niênbouledoguesđi.Độ nửa giờsauđemhắn về, nằm dài trên cángở giữa phòng. Lỗ mũihắn bị
nhét bông gòn, còn run. Mặt hắn tái nhợt, giống bọtmépchóđiên.Môihắn run cầm cập, Traian
hỏi:

- Họ làm gì hắn vậy? Gãbouledoguekiacười nhạo khi thấy thân mình cứngđờcủa bạn bị giựt
từng chập. Ngực nhô lên xẹp xuốngnhư ống bễ lò rèn. Các cân nhục ở tay vàởchânrunlênnhư
tách khỏithânmình.Nướcdacũngđổi màu, hếtcònlàdangười sống.Xươngsgống
cứngđờ,ngayđơnhư vật chết.Chodếncơngiựt từng chấpcũnggiốngnhươngiựt từng chập của
búp bê bằng máy cửđộng. Chỉ có bọt mép xanh từngđọt trào ra miệng, tuôn xuống ngực và vãi
bố của cànghiêng là vật cho biết hắn còn sống thôi. Traian hỏi lần nữa:

- Họ làm gì hắn vậy. Viêny táđáp

Cógìđâu,họ chích thuốc

- Thuốc gì vậy, tại sao hãngiãytêtnhư vậy.

Đừng tọc mạch,ngườitacũngchíchchomày nữa. Tới phiên mày, trễ lắm là ngày mai.

- Ngày mai? Traian ngó thân hình bệnhnhânđanggiãytêntrên sàn,viêny tá nói:

- Mày thấy lạ lắm hả, mày không tin sao?ởđâyacũngchíchthuốc hết Viên y tá thay bông gòn
cho lỗmũi tên bouledogue rồi véo vào má hắn. Hắn không phản ứng, viên y tá nói:

- Mày có lấy dao chặt nó thành từngkhúcnó cũngkhôngbiết.đươngcơnhànnhư vậy mà

biếtgìđược. Tụibây cũngcần chích thuốcđể khởiđộng gân cốt. Ngó coi gân cốt nó tập

thểthaođẹp quá kìa. Traianleolêngiường nằm, cửa mở, chàng giật mình. Không

phảibác sĩmàlà một viên y tá tới nắm tay tên bouledogue thứ nhì dẫn ra khỏi phòng. Một lát

sau, gã bouledogueấycũngđược khiêng về,cũngnằmtrêncáng,để giữa phòng gần bạn hắn.

Gãcũngcóbônggònnoilỗmũi,cóbọt mép trắng và xanh dợt ở miệng,như

bọt mépconchóđiên.Thânhìnhgãcũnggiãygìuạ từngcơ. Rồiônggiacũngbị dẫndichíchthuốc và

khiêng trở về trên cán, một lát sau. Traiannhìnbathânngười bị thuốc hành nằm giãygìuạ

mộtđiệunhưnhau,mặc dù họ rất xa lạ nhau Chàng hỏi:

- Thuốc gì vậy?

- Thuốc “Cardiazol”, kích thích gân, cho kích thích óc não, cho tan lớp màn tối che mờ trí óc. Viên y tá nói rồi cười xòa. Traian ngó lần nữa bangười nằm dài gần chàng. Thân hình họ bị giựtnhư tựđộng, nhưhình máycủđộng. Lỗmũihọ phồng lên và di chuyển cùng lúc, mộtđiệu và một cườngđộnhư nhau. Babộ ngựccũngnhôlên, xẹp xuốngđềuđềunhư ống thụt trong dàn máy. Sinh lực củaconngười chỉ còn thâu gọn trong mấy củđộng của gân cốt. Ý chí, bản năng, tríócđều chết. Có sốngchăngchỉ là những phản ứngđãkhuech xung thành những chứngđộng kinh. Traian có một ảotưởng vềđời sốngconngười trong xã hộikĩthuậtnàynay. Căn phòngchàngđangở, mở rộng vô biên tới bao trùm Âu châu, cảphươngTây, cả mặt đất. trong phòng không những chỉcóbangười bị thân giảm theo phản ứng củđộng giốngnhư người máy, mà tất cả loạingườitrênđịa cầu. ảotưởng kinh ngạc, quáđángnhưngnó vẫn ámảnhTraian, hìnhnhư chàngthấy xã trưởng Smchidt nhảy múa mộtđiệuquáíđần ấy, cùng với trung úy Jacobson, thốngđốc Brown, bác sĩAbramovici, và tất cảđangnhảymúatheođiệuJazz, điệu máy móc và điệu phong giựt do mấy viên thuốc Cardiazol kích thích tạo nên. Trọn một xã hộiđều giẫy giụa vùng vẫy, trong nhữngcơđộng kinh, phong giựtnhư nhau Traian bịt mắt lại, la lớn lên:

- Tôi không muốn, tôi không muốn. 160 Bác sĩngheờ, ngó Traian nói:

- Trong phiếu cá nhân anh, không thấy khoảng nào nói bãi thực hết. Nếu anh có bãi thực thì chuyện ấy đãghivàophiếu. Thay vì bãi thực, tôidọc thấy: “loạn óc, ý muốn tự tử, nổiconhưngbạo, cóýtưởng bệngợcđãi”. Hết rồi, chẳng còn nói gì tới bãi thực cả. Tuyệt thựcđể phản kháng là hành vi sáng suốt và có ý thứcnhưnglại không thấy ghi trong phiếunày. Hai giáo sư đại học chứng nhậnchoanhđều kí tên chứng nhận phiếunày. Hai giáo sư Đức, vậy tôi phải tin ai, anh hay hai vị giáo sư? Bác sĩquả quyết là Traian đã bị đặt ra chuyện của anh từđầu chí cuối, ông nói:

- Anh có chắc vợ anh bị bắt không? Riêng tôi tôi còn không tin anh có vợ nữa, nhấn cưới củaanhđâu?

- Bị tịch thâu trong khi khám xét tại trại tạm giam rồi.

- Có thể lắm nhưng tôikhông có một chứng cứ nào về chuyện này. Tôi phải cầncứ vào phiếu bệnh trạng củaanhmà xét đoán. Anh chẳng nên giận, chừng nào có chứng cứ rõ rệt sẽ hay, hiện giờ tôi bắt buộc phải lập luận khởiđầunhư vậy: hiện vợ anh không bị bắt, có thể anh chưa có vợ, cha anh không chết trong trại giam và anh không bị bắt vô cớ. Còn những chuyện anh thuật tôi buộc lòng phải loại ra không kể đến Traian nghĩthầm: “làm sao chúng tớ được mình còn tỉnh trí? Mỗi hànhđộng, mỗi lời nói mà ta đãch là hợp vềthông thường, nếu đem phân tách lại trở thành những cử chỉ có vẻ điên rồ. Cũng những lời nói ấy, những câu ấy, những ý kiến ấy theo cuộc sống hàng ngày, thì dường như hợp lí và sáng suốt thông minh nữa là khác, mà ở trong nhà

thươngđiênlại trở thành những triệu chứngđiêncuồng. giới hạn trạng thái tỉnh trí và
điêncuồng không thểđịnhrõ.Nhưngphải ráng chứng minh khôngđiênmớidược. Chàng nói
Tôivanlơnbác sĩ,xinbác sĩcứu giúp tôi với.

- Bằng cách nào?

- Tin lời tôi.

- Chuyện ấy không tiến ích cho anh bao nhiêu.

- Tôi không yêu cầu ông nói vớitôilàôngtintôi,nhưngtôiyêucầu ông tin tôi thực tình mà thôi. Và
tôi xin ông khám lại sức khỏe và trí óc tôi mộtcáchxácđáng.

- Lời yêu cầu thứ hai của anh vô ích, khám bệnh là chuyện tất nhiên rồi. Còn tin anh thì không
thểđược, tôi là nhà khoa học. Tôi chỉ tin những gì tôi nhận thấy, không bằng có tôi không
thểtindược.

Xinôngtintôitheotưcáchtôilàconngười Bác sĩgần từng tiếng:

- Tôi là nhà khoa học,lươngtâmnhànghề cấm tôi không tin lời nói suông của ai mà không có
chứng cứ làm bằng. 161 Traiandược khám bệnhkĩlưỡng, chàng bị chích lấy máuở hai gân tay;
lần thứ nhĩở đầu các ngón tay và lần thứba,nơimột cánh tay, mà nhiềuhơn.Chàngnhẫn nại cho
máu,conngười phải hiến máu luôn, luôn luôn và cùng khắp! vậymàcònchưađủ, họ còn chích
máuởsaudầu chàng, chỗxươngót,lấy vài giọtnước óc nữa. chàng kiên nhẫn
chịuđaudốn,chíchnhurvậylàđaulắm. Và pháichíchnhư vậy nhiều lần, Traian cam chịu, chàng
biết rằngnãoconngười chẳng những phải hiến máu mà còn phải cho tủy não. Bằng không thì
quyền sống củachàngkhôngđược thừa nhận. Họ kích thích mấy bộ hạchtrongngười chàng. Họ
lấy tinh dịch để trên miếng kiếng và phân chấtdướianhđèn.Nước tiểu,nước miếng,nước dịch
trong các hạch ruột phèo, đềuđượcxemxétdưới kính hiểnvi,đượcvôống chai, khám, lọc trong
phòng thí nghiệm của khámđường Mấybác sĩrọi phổi, rọiđầu; tron bộxươngTraiandược quang
tuyến soi ra từng lóng, từng khớp. Họ tìm kiếm khớp xươngđãgâyratiếng kêu tuyệt vọng
củaconngười tìm kiếm công lý. Vếtthươngở chỗkhácnhưngbác sĩcứ mò tìm mãi trong khắp
châu thân Traian,trongphôi,trongxương,trongót,trongtủy của chàng, Traian cứđể cho họ tìm
kiếm. họ lại xem xét từng cân nhục, từng gân thầnkinhđể coi cách phản ứng.Đầu gối, bàn tay,
dạdàyđềuđược gõ, nắmbóp,xemqua.Tráitimcũngđược nghe tiếngđập. họ thử bắt chộp từng
cửđộng nhỏ nhất, bắt chộp của hai lá phổi.Bác sĩlắng nghe từng bộ mạch nháy phù trầm trong
châu thân Traiandượccân,đochiềucao,đobề ngực,xươngcốt, cánh tay,ống căng. Họ bảo chàng
há miệngrấđểxemrăng,đếm từng cái,gỗcoicóhư hỏnghaykhông,lưỡicũng
bịkhámkĩlưỡng.toànthânTraiannhư cóvậtgìđángnghìngờ, chàng có thể hữu dụngđược hay
không? KỂđếncácbác sĩchuyênbệnh thần kinh hạch hỏi, tra gặpchàngngàydêm,mỗi câu trả
lờiđềuđượcghichúckĩlưỡng. Mấybác sĩtìmđặc tính của bệhđiêncuồngcũngnhư mấy nhà trình

thăm theo dõi một vụ án mạng trong nhà phạm nhân. Họ gọi Traian kể chuyện hồi nhỏ, nói chuyện về cha mẹ, anh em và những người đàn bà mà chàng quen biết. Traian đã biết rõ nỗi thầm kín tận thâm tâm mình, cái tâm trạng u uất mà bác sĩ buộc lòng tìm hiểu, nên chàng giúp họ hết lòng. Tâm hồn chàng bị mổ xẻ, phân tách khắp chỗ, bọ lột trần, mở ra như một cái tủ đựng đầy quần áo dơ cũ. Mấy bác sĩ cứ dăm mười vào, không sợ nôn mửa, để dò xét, đánh hơi từng lần xếp của cuộc đời đầu thăm kín này. Cuộc khám xét đã xong, bác sĩ kết luận.

- Anh rất lành mạnh, chỉ có bệnh thiếu sinh tố, ăn không đủ và cân dưới mức bình thường thôi. Ngoài các bệnh ấy, cả thấy đều tốt, điều hòa, lành mạnh. Vì thiếu ăn mà bị bệnh thiếu máu, các khớp sưng và răng nhức. Mạch chảy không đều do cơ thể suy nhược; và dĩ nhiên vô hại trên phổi; bệnh phong thấp nhẹ, nhưng tất cả đều không quan hệ, chỉ là các bệnh bình thường. Traian đã một đời như Chúa Giê-su trên núi Oliviers, chàng hỏi:

Ông có tin là tôi không đi điên chưa? Bây giờ ông làm ơn cho tôi ra khỏi nhà thương điên đi thôi!

- Anh phải lưu trong phòng y dục vì anh đang yếu lắm!

- Tôi muốn trở về trại giam liền.

- Chuyện anh đòi không hợp lẽ chút nào.

- Tôi muốn được trở về Trại giam, gấp chừng nào hay chừng đó. Tuần sau Traian được trở về trại giam, có đủ giấy tờ chứng nhận chàng không điên và chẳng bao giờ bị điên. Mắt chàng sáng ngời vì hân hoan thắng cuộc nhưng thân xác chàng lão邁 như bóng mách nắng khổ đau. 162

Khi Traian về trại giam, trung úy Jacobson gọi anh lên phòng văn, Traian nói:

- Bắt bớ tự động là một phương pháp nhưng không làm nên một duyên cớ bắt bớ được. Muốn bỏ tù một người phải coi họ phạm tội phạm và muốn giết họ lần mòn bằng mọi cách phải có một duyên cớ nào đó. Họ phải được xác nhận như phạm tội mới được, vậy tôi phạm tội gì? Vợ tôi có tội gì, cha tôi đã can án nào? Moritz đã làm gì? lúc mà tôi hỏi ông câu ấy một cách tuyệt vọng và rất thông thường, sau mười lăm tháng bị tù đầy thì ông coi đó là lời kêu ca của một con điên. Từ khi mà sự khát khao công lý và tự do của con người bị chôn là điên cuồng thì con người không còn tồn tại nữa. Dầu cho con người ấy có một nền văn minh tân tiến nhất trong lịch sử, nền văn minh đó cũng không giúp họ được phần nào. Trung úy Jacobson châm điếu thuốc hút, bây giờ hồi hận, ông nói:

Người châu Âu cácanh đều coi chuyện gì cũng bị đánh thối. Tưởng như cácanh chỉ biết binhhiêu đó thôi

- Có thể ông có lý, không chừng đó là một tật xấu. Nhưng chứng kiến cảnh lỗ bịch, nhìn cảnh đau thương quần quai của con người là một chuyện càng hết sức nghiêm trọng hơn mọi chuyện nghiêm trọng không bị được, còn hơn một thói xấu xoàng, hay một tội nhỏ nữa.

- Tôi có muốn giúp ích cho anh nhưng không được, tôi có xin họ thả anh ra...

- Tôi nhìn nhận rằng ông đã làm hết sức công nhưng chuyện ấy không dùng vào được chuyện gì, ông

không thể và cũng chẳng bao giờ thành công được. Từ rày về sau không người nào có thể thành công trong việc giải thoát người khác hoặc tự giải thoát. Từ nay về sau con người thuộc về thiếu số và tay chân bị trói buộc không thể nào giải cứu cho mình hoặc đồng loại. Con người mang xiềng xích của má y móc, ông cũng có nữa, xiềng xích của văn phòng kỹ thuật trói buộc tay chân ông. Những gì văn minh phương Tây hiện đại có thể hiến cho nền văn minh của chúng ta là đôicong.

- Thôi anh về trại đi, nằm nghỉ cho khỏe tùy thích, như là đừng làm chuyện bậy bạ nữa

- Tôi chỉ còn làm những gì xã hội kỹ thuật cho phép con người làm thôi

Đấy! anh lại trở lại nỗi buồn của anh rồi. Tôi không muốn thấy anh có giọng điệu đó, anh hút thuốc chớ.

- Xin vui lòng Traian cầm điều thuốc, rồi chàng hỏi:

Ông trung úy có nghĩ rằng chúng ta là khán giả còn ở lì trong rạp trong khi văn hát rồi không?

Nhưng sự ương ngạnh này không ích gì, rồi khán giả cũng bị đuổi ra hết. Tất cả, cho tới người chót, rạp hát cần phải thoáng khí; ghế đã xếp lại để chốc lát khai diễn lớp tường mới. Mặt đại cầu cần có thoáng khí, lịch sử tiếp tục diễn trò. Hôm qua yết bảng tường “Đơn Thỉnh nguyện”. “Đơn thỉnh nguyện” là những tiếng van lơn của con người

vào xin các công dân văn phòng để yên cho họ sống. Nhưng đơn của người bị tử hình xin ân xá bị bác bỏ. Vả lại đơn này cũng không được đọc tới. Lớp tường này không có kết quả tốt đẹp vì nó không có chung cuộc hạnh phúc. Ngày mai sẽ diễn tường tổng kết, nhàn đề là “Vũ khúc cơ khí”, một tường không có người đóng kịch, toàn là người máy, cơ khí và công nhân không có mặt mày. Tôi không còn sống để xem tường diễn mới vì đã quá trễ song ông sẽ có ghế dành cho ông nhưng chỉ dành cho những buổi diễn đầu. Ông đi xem đi và chúc ông được vui thích! Ông nên nhớ ghế chỉ dành cho ông xem mấy buổi đầu thôi nhé! Traian để điều thuốc cháy trong điếu thuốc trên bàn trung úy Jacobson và rời khỏi phòng. 163

Traian gặp Moritz ở giữa trại giam, anh rất buồn và khi thấy Traian, anh òa khóc, hỏi:

- Phải ông Traian đó không? Tôi tưởng không còn thấy được ông nữa!

- Rồi anh có thương tiếc tôi chăng? Moritz siết tay Traian nói:

Thương tiếc cho tới chết, tôi không nói được lời giả từ nào lúc ông vị chỗ đi, không ai cho tôi viên thuốc thăm ông, họ đem ông đi đâu?

ở chung với mấy người điên.

- Trời ơi! Nhà thương điên, không lý nào?

- Vậy mà thiệt đó, tôi có đem thuốc hút về đây Traian mở hộp tay lấy thuốc hút vụn ra. Hai bạn ngồi gần nhau trên nền đất nóng cạnh cửa trại, vẫn thuốc hút. Moritz hỏi:

Người ta nhốt ông với người điên à, thương hại ông quá! Anh chưa hết lạ lùng về chuyện này.

Traian hỏi:

- Anh thích cái ống điếu của tôi lắm phải không?
- Có ống điếu thì chắc chắn sẽ uống có gì để hút, có thể nhét thuốc nát, thuốc tàn, thuốc vụn không vấn được, bởi thế tôi rất tiếc không có ống điếu. Nhứt là ở trong trại giam, không có ống điếu thì bực lắm.
- Tôi cho anh cái ống điếu này đây. Traian đưa ống điếu cho Moritz, cái ống điếu chàng ngậm luôn trong miệng hơn 1 năm nay, mặc dầu nhiều khi chẳng có thuốc, Moritz nói:
- Không thể được, ở đây ống điếu là một gia tài, rồi ông lấy gì ông hút.
- Tôi sẽ không hút nữa, điếu này là điếu chót của tôi.

Bác sĩ cấm ông hút thuốc sao

- Không, chính tôi không còn muốn hút nữa. Moritz cầm ống điếu, mời thuốc vô, rồi nói:
- Cảm ơn ông, nếu ông hút trở lại thì tôi sẽ trả cho, ông tin tôi, tôi chỉ nhận là khi ông bỏ hút.
- Chắc chắn là không hút nữa. Moritz cười.

Tôi cũng thường tự hứa bỏ hút nhưng không giữ được, không dễ gì bỏ hút đâu.

- Tôi biết lắm nhưng lần này thiệt chứ không phải chơi đâu. Traian đốt điếu thuốc, Moritz châm ống điếu, rồi cả hai im lặng ngồi hút. Traian lấy cặp mắt kiếng xuống, sẫm soi, trằm trợn lắm. Kiếng gọng đồi mồi. chàng chú ý nhìn như sắp từ giã nó. Tất cả các vật dụng luôn có bên mình chàng chỉ giữ lại đôi kiếng này. Bỗng dưng thuốc hút, chiếc ví tiền, nhả nụ cười, viết máy và viết chì đều lần lượt bị tịch thu hết, chàng chỉ còn cặp mắt kiếng mà thôi.

Cây thánh giá chàng đeo trên cổ, chàng đã đặt lên ngực cha lúc ông chết để chôn luôn với xác mục sư. Theo đạo chính thống, mục sư phải được chôn với áo lễ và một tượng thánh trên ngực. Chàng không được mặc áo lễ trước khi chôn, hồi chết ông còn mặc áo tù binh Mỹ có hai chữ P.W. ở lưng và tay. Ông cũng không có áo sơ mi và áo mới giặt, chưa khô. Moritz vừa đem đi giặt hồi sáng và lúc chết thì bị khiêng đi liền, Traian không kịp lấy mặc cho ông. Nhưng chàng kịp để dưới áo, nơi ngực ông, cây thánh giá chàng đeo trên cổ. Và chàng được chôn cùng cây thánh giá. Chắc mục sư được thiêu cùng cây thánh giá trong lò thiêu. Hiện giờ Traian chỉ còn cặp kiếng. Vật sở hữu duy nhất ngoài thân xác chàng, chàng chỉ có thân mình với cặp mắt kiếng mà thôi. Đó là vật hữu hình duy nhất chàng còn giữ được. Chàng ngẫm xem nó với chút mẩn tiếc, buồn rầu. Rồi chàng đưa cho Moritz và hỏi:

- Anh muốn giữ cặp kiếng này không?
- Bộ giờ ông thấy rõ, không cần mang kiếng sao? Moritz cứ cho rằng ai đeo kiếng suốt đời là bị một tội hành phạt nặng nề, nên anh thật vui mừng thấy Traian không cần mắt kiếng nữa.

Traian đáp:

- Không phải, tôi bỏ kiếng thì không thấy đường song thất khỏe khoắn hơn. Tôi sẽ không bao giờ đeo kiếng nữa

- Tôi luôn lấy làm lạ thấy ông mang kiếng tròn ngày. Ông chỉ lấy xuống ban đêm, chẳng lúc nào tôi thấy ông không mang kiếng.

- Nếu may ra anh được thả trước tôi, nhờ anh đem cặp kiếng này cho vợ tôi. Chắc anh không gặp nàng nữa nhưng anh cứ cất trong mình. Không biết chừng nào và chỗ nào anh gặp nàng, có thể về tới Roumanie mới gặp được. Vậy anh ráng giữ gìn cẩn thận, đừng để gãy. Moritz cầm cặp kiếng ngắm soi, anh chắc Traian dấu anh chuyện gì. Việc chàng cho anh ống điếu và gửi cặp kiếng này có ý nghĩa lắm. Traian nói:

Anh đừng sợ, tôi chỉ muốn anh cất giữ cặp kiếng vì tôi không mang nữa và tôi cũng không muốn nó lạc vào tay kẻ lạ khác. Nhờ nó mà tôi thấy bao nhiêu chuyện trong đời tôi. Anh hiểu vì sao tôi yêu quý nó không?

“Với đôi kiếng này tôi thấy vợ tôi lần đầu tiên, tôi trông nhìn muôn ngàn cái đẹp, tôi ngắm nhìn bao nhiêu tranh ảnh, hội họa, điêu khắc, các viện bảo tàng, thành phố, đô thị... Với đôi kiếng này tôi ngắm nhìn khắp trời, biển, núi non. Với nó, đã bao đêm ròng tôi thức đọc hàng trăm quyển sách. Với nó, tôi thấy cha tôi chết, với nó, tôi thấy cờ đỏ châu Á nghiêng đổ, con người chết đói, bị tù rạc giam cầm, bị đánh đập, tra khảo tàn bạo và chết trong các trại giam.

“Với cặp kiếng này, tôi thấy các thánh, người hiền, kẻ điên. Với nó tôi thấy một lục địa tắt thở dưới sức nặng của loài người, của luật lệ, của tín ngưỡng và hi vọng - tắt thở mà nó không biết nó đang chết - vì lục địa ấy bị giam hãm trong các trại giam và luật lệ kỹ thuật của một xã hội đã trở nên nghiêm khắc dã man.

“Anh Moritz à, đôi kiếng này là cặp mắt của tôi đó, nhiều lúc tôi nhắm lẫn cả hai, cặp mắt với cặp kiếng bất khả phân ly. Với cặp kiếng này tôi đã nhìn thấy tất cả những gì phải thấy cho tới giờ này. Kể từ nay tôi không muốn thấy nữa, tôi đã chán rồi, màn biểu diễn đã kéo dài quá mức.

“Nếu tôi giữ cặp kiếng này thêm tôi sẽ chỉ thấy toàn cảnh đổ nát, thành phố, loài người, xứ sở, nhà thờ, hi vọng đều sụp đổ cả

“Chính với cặp kính này mà tôi thấy sự sụp đổ của đời tôi, cảnh đổ vỡ trong các cuộc đổ vỡ. Tôi không phải thích làm người khác đau khổ, nên tôi không thể thấy những cảnh đau khổ điếu tàn. Chỉ thấy toàn cảnh sụp đổ rộng khắp, tôi không thể chịu nổi nữa.

“Trên cảnh hoang tàn ấy có những người tiên phong tiến bước. Đó là các công dân của xã hội mới khởi trong lịch sử này. Họ xây dựng theo một nhịp điệu điên cuồng, để xây đắp văn minh họ khởi sự từ nhà tù! Dầu thế nào cũng mặc họ, riêng tôi, tôi không thể nào xây dựng chung xã hội với họ. Tôi phải đóng vai kẻ giả trá trong đời. Nhưng sống như một khán giả, nghĩa là như một người chứng, thì không phải sống. Cái xã hội kỹ thuật Tây phương chỉ chỉ để dành chỗ khán giả cho con người mà thôi.

“Sự mỉa mai chua cay làm sao, vật dụng duy nhất mà tôi không bị tịch thu trong mấy kì

khámxétlàđôimắt kiểngày.Nhưvậy chúng tởtôicònđược phép giữ lấy cử chỉ khán giả duy nhứt. Lắm khi tôi thấy bọnquânlínhcũngcólòngnhân,cònđể cho tôi cặp mắt kiểngnhưngđókhôngphải sự rộnglượng.Đólàtánhthíchlàmngười khác khổ. Vì không những chúng hạnđịnh tôi trong vai trò khán giả mà còn chỉ cho tôi những gì phải nhìn thấy,đólànhững trại giam.Tôikhôngđược nhìn thấy cảnh gì khác ngoài cảnh các trạigiam,nhàthươngđiên,khámđường, quân lính, và cả ngàn cây số kẽm gai, vì thế mà tôi bỏ cặp kiểng

“Tôi từ bỏ vật duy nhứt mà tôi còn quyền giữ trên thế gian này. Cặp kiểngnhư đôi mắt, là một bảo vật kì diệu, khôn bì trên mặtđất.Nhưngvớidiều kiện phải sống thật mớiđược.Khiconngười không còn sự sống nữa, hay chỉ sống với vài giọt sinh lực, hay tạm thời tham dự vào một kiếp sống tạm thờithìđôimắt kiểng trở thành một vật giấu cọt hiểm ác. Anh có thấyngười chếtđeokiểng không?

Màôngđâucóchết, ông Traian?

Đây là hi vọng duy nhứt chúng ta còn giữđược, hi vọngchưachết.Nhưnghivọng không thể thay thế cuộc sống, hi vọng chỉ là ngọn cỏ giữa các nấm mồ.

Nhưngchúngtacòn sốngđây,ôngTraian!

- Chúng ta vẫntưởng và hi vọng còn sống thôi! Moritz ngó Traian hồi lâu. Anh nhớ lại chính Traian vừa ra khỏinhàthươngđiên,chính Traiandàngnóichuyện với anh. Traian nói:

- BạnMoritzđừng sợ,Traiankhôngđiêndâu.Nếu anh màcũngchotôidiênnữa thì kể nhưhết rồi. Anh cho rằng tôi còn sống là bởianhchưathấy tôi tắt thở, nhắm mắt, tim ngừngđập, thanh thể lạnh ngắt, thây xác cứngđờ.Nhunganhnênbiết có nhiều cái chết mà không có xác. Lụcđịa chếtđâucoxác,nhiều nềnvănminh,tôngiáo,quốc gia chếtmàđauthấyxác.Conngườicũngvậy, thỉnh thoảngcóngười chếttrướckhi họ trở thành thây ma. Anh hiểu tôi không? Moritz vùng khóc òa Traian hỏi:

- Tại sao anh khóc?

Ôngđaurồi, ông Traian à!

- Anh muốn nói tôi nhắm nhívàđiêncuồng hay sao?

- Không, tôi không muốnnóinhư vậy ông Traian à! Làm sao tôi có thểnóinhư vậy được. Anhtưởngtôidiênanh mớiòakhóc.NhunganhkhócvôíchMoritzà,tôikhôngđiêndâu,tôitỉnh táohơnlúc nào hết.

- Thật vậy sao ông Traian?

Đúngvậy, tôi sáng suốt lắm!

- Tôi không tin ông bịđiênnhưngtôinghĩchắc ông bị nhưcđầuvìkhôngăn uống nhiều ngày... vàbiếtđaulúcôngởđằng ấy,ngườitadánhkhảo ông, ông xanh quá, tôi không bao giờtưởng ông

Moritz muốn tránh chữ “điên” Traian vẫn thuốc và nói một mình: “Những người đau khổ vì nền văn minh Tây phương sụp đổ sẽ sụp đổ và bị tiêu diệt cùng với nó. Những người chứng kiến sự sụp đổ ấy sẽ đứng ngoài vòng thảm kịch. Họ thuộc về, hoặc nhóm văn minh kỹ thuật như trung úy Jacobson chẳng hạn, đã chọn mình làm một người điên, hoặc những người cổ lỗ như Moritz, còn tin dị đoan và sống theo bản năng, và cũng chọn mình là điên nữa. họ không cần long hĩ tới châu Âu. Moritz, cũng như Jacobson, đã chọn là điên, một kẻ đau khổ đến tận mức về tinh thần. Con người duy nhất không chọn là điên mà đã đau khổ đến tận cùng đó là Nora, vợ chàng. Chỉ một mình nàng sẽ vượt khỏi thảm trạng này, vì nàng đã đào luyện với truyền thống mấy ngàn năm nô lệ và khuất phục. Chúng tộc của nàng đã quen chịu cảnh đau khổ và nô lệ ở Ai Cập lúc xây dựng kim tự tháp, cũng đã chịu hành hạ về tôn giáo ở Bồ Đào Nha, bị cuộc tàn sát ở Nga, và trải qua các trạm diệt chủng bên Đức. Nòi giống của Nora sẽ chịu đựng được nền văn minh kỹ thuật mới này. Chàng mỉm cười, nói với Moritz:

Anh đốt ống điếu hút thuốc đi, rồi đi em cặp kiếng này vô lều cát. Nên nhớ, lúc được cặp kiếng này cho vợ tôi anh đừng làm gãy nhé

Tôi đi liền đây, ông Traian Moritz chậm chạp bước đi, hai vai còm, miệng ngậm ống điếu hút từ ngời dài.

Traian có cảm tưởng không phải thấy Moritz đi qua sân trại, mà đi suốt mấy thế kỷ trong lịch sử, cũng với mấy bước đi đã gãy, xa lạ với mọi vật xung quanh, bàn chân cắm sâu xuống đất, mắt nhắm mắt mở nhìn cảnh vật luôn luôn biến chuyển trên nền trời xanh biếc nhưng không bao giờ tự hỏi tại sao trời xanh như vậy. Traian nói thầm thầm: “Moritz và Nora sẽ sống sót sau khi Âu châu bị mất, và cũng sẽ sống được trong xã hội kỹ thuật Tây phương này, nhưng không thể sống lâu trong xã hội ấy. Không người nào có thể sống lâu trong xã hội ấy. Có thể hai người sẽ dự kiến được mấy buổi biểu diễn đầu tiên. Rồi sau khi các đàn ông mạnh khỏe chết hết, thì con người máy của phương Đông, phương Tây, phương bắc và phương nam sẽ tràn lan trên mặt đất...” 164

Moritz vừa khuất sau dãy lều thì Traian đứng dậy, quăng điếu thuốc, bước ra cửa chánh của trại giam. Tù nhân không được phép vô sân để đi ra cửa chánh. Traian đã biết nhưng vẫn đi tới xa, bước mạnh dạn, không hấp tấp, không chậm chạp. Giống như bước đi của người đi về nhà, buổi chiều sau một ngày làm lụng, chắc ý, không nên vội vàng và cũng không muốn dần dà. Bọn tù ở trong sân, lối ba bốn ngàn, thấy có người bước vô đường cấm. Họ liền lại gần hàng kẽm gai để xem cho rõ. Họ tương một viên thư kí hay một vị bác sĩ vì chỉ có mấy người này mới được phép vượt qua lối cấm ấy. Bọn tù muốn xem chuyện gì sắp xảy đến, trong trại giam không có chuyện gì xảy ra mà không được hàng ngàn cặp mắt chăm chú theo dõi. Mỗi ngày, bị bắt buộc nhìn thấy bấy nhiêu cảnh vật, nên họ thích thú tìm chuyện mới lạ, dù nhỏ nhặt, miễn là khác chuyện thường ngày. Nhu cầu thiết yếu

của tâm lý con người là muốn thoát khỏi lẽ lỗi máy móc thông thường để tìm cái mới lạ, cái khác thường của cuộc đời. Một tù nhân đi vào đường cấm là một biến cố đáng chú ý. Tên tù với tư cách là nhân viên, hoặc bác sĩ của trại dù có được quyền cũng bị bọn tù nhân khác theo dõi như một vai kếp trong tuồng, vì anh ta dám làm một chuyện bị nghiêm cấm. Traian biết cả trăm ngàn cặp mắt đang theo dõi, chàng cũng biết mấy tên lính Ba Lan đứng trên chòi cao vượt trên hàng dây kẽm gai, phải ngo theo chàng và lấy làm lạ tự hỏi, chàng định đi đâu. Chàng đã biết nhưng cứ thẳng bước tới, không ngó bọn tù đang chúm chực nhìn chàng, và cũng không dòm mấy lính canh trước mặt, trên chòi cao. Bước đi của chàng chẳng những như bước chân mạnh dạn, xẵng xái của người giận giữ muốn đập mọi trở ngại mà còn như bước lanh lẹ, dẻo dai của người thích thú ra đi. Traian không thấy thích thú bước đi, nhưng biết rõ bước đi của chàng làm thỏa mãn tâm hồn chàng. Vì thế bước đi của chàng không nặng nhọc mà cũng không buồn chán như một điệu cử động đều đều của máy móc hoặc những người can đảm chạy theo sở thích. Bước đi của Traian không phải bước đi của một kẻ cuồng tín. Chàng bước đi, hai mắt mở to, chàng không trông rõ vì không có cặp kính. Nhưng mắt của tâm trí, của tinh thần chàng mở rộng và chàng thấy rõ đường đi của chàng, thấy rõ ý nghĩa, nỗi sung sướng và thảm kịch của con đường này. Ai hiểu được sẽ nhận thấy bước đi của Traian, trong bước đi trên cát và thẳng đến hàng kẽm gai và lính canh, nỗi buồn sâu thẳm, cố nén và thầm kín. Nỗi buồn của kẻ xa nhà, xa xứ sớm, nỗi buồn của thủy thủ khi tàu tách bến. Ai biết được sẽ đọc được chuyện ấy trong bước đi của Traian. Những chuyện ấy có ghi trong dấu chân của chàng in trên cát. Nhưng người hiểu được không có ở đây. Mắt của tù nhân cả và lính canh chỉ đơn giản thấy bước chân của Traian càng lúc càng lại gần hàng kẽm gai. Đó là điều cấm ngặt, không ai được phép lại gần hàng rào kẽm cách một thước vuông. Nhưng Traian lại đang làm. Bọn tù che tay lên mắt để xem cho rõ từng cử chỉ của chàng. Có người đưa nắm tay lên miệng hồi hộp chờ xem kết cuộc, như cử chỉ lúc xem một trận banh quyết liệt, một phim chớp bóng cảm kích, hoặc đọc một tiểu thuyết trinh thám. Lính Ba Lan chòi canh không ngờ, tưởng anh nhìn lầm, có lẽ cũng định giơ bàn tay lên miệng nhưng tay đã cầm súng. Lúc anh giơ tay lên thì bả súng cũng giơ lên. Lính canh nhớ ra bốn phạt là phải bắn bất kì tên tù nào lại gần hàng rào kẽm gai và anh liền bấm cò. Tiếng súng nổ, tên lính Ba Lan chợt nhớ rằng mình đã phạm lỗi: bắn không nhắm. Khi bắn súng phải nhắm trước, luật lệ quy định như vậy anh đã biết. Nên một cánh tự động, anh mau lẹ sửa lỗi, và trước phát súng thứ nhì, anh đưa súng lên má, bóp cò. Traian nghe tiếng súng thứ nhất và tiếp liền tiếng thứ hai, chàng thấy một lần sáng xẹt ngang trước mắt, rồi nghe toàn thân nóng ran, một thứ mệt mỏi cảm thấy khi nằm trong phòng sưởi ấm, uống cốc nước ôi pha rượu với chanh. Chàng nghe trên tay có nước gòn nóng đang chảy, rồi chàng lảo đảo, té xuống nền đất nóng, cạnh hàng

kẽm gai. Chàng té không có tiếng động, như chiếc áo khoát móc trên giá áo, rơi một đồng xuống đất. Traian thấy động lòng thương hại cho thân thể chàng nằm lịm như vậy, thân này là bạn chí thiết của chàng, bây giờ chàng nhận ra và yêu mến nó như hờn nào! Chàng nghĩ tới Nora và chachàng mà chàng cũng yêu mến như thân này. Hình ảnh của Nora, của mẹ chàng, của Moritz, của ông biện lý Damian và vài người bạn nữa thoáng qua tâm trí chàng một chút, rồi rơi xuống như mấy bức tranh nhỏ xíu treo trên tường bị nhổ đinh rơi xuống đất. Mấy tấm tranh có hình ảnh những người thân yêu nhất của Traian đều rơi xuống đất cùng một lúc với thân xác chàng và chổng chất lẫn nhau. Tâm trí chàng không kiềm giữ nổi nó trước mắt, chàng đã kiệt lực. Vật chót còn đứng vững, một lát, không chịu ngã ngay, là đầu chàng. Trán chàng còn đưa lên khỏi mặt đất.

Nhưng giây lát sau, trán chàng rồi cũng ngã dần dần. Chàng đặt má xuống nền đất nóng như muốn bầu vịu một vật gì Trí nhớ chàng, như một lá cờ, bao phủ các tranh ảnh thuở xưa và một thân xác, giờ đây mềm nhũn, mà dòng máu vừa chảy hết Traian biết phải nói một lời nhưng không thốt ra, đó là lời cầu nguyện. Lời cầu nguyện mà chàng ưa thích, song lời cầu nguyện ấy, cũng như bao sự vật trong đời, đều không được thổ lộ. Nếu còn sống thêm vài giây thôi, chàng có thể đọc lời cầu nguyện ấy. “Hỡi đất thân yêu! “Tôi nguyện hiến mình mãi mãi “Tôi, một kẻ lạ vô danh, từ phương xa tới đây Máu và mồ hôi chàng dính trên đất nóng trong một cử chỉ âu yếm, thân tình, một cử chỉ hoàn toàn quên mình, nồng nàn yêu thương. Việc xảy ra rất giản dị, trang nghiêm, toàn vẹn với cách chậm rãi oai nghi của ngọn đèn đang tắt. Trong sân trại giam, Moritz muốn la lớn lên nhưng bụm miệng lại kịp. Anh cúi đầu ngó xuống và làm dấu thánh giá. 165

Bốn ngày sau khi Traian chết, Moritz nhận được thư của Suzanna, thơn như vậy. “Anh Iani yêu dấu! “Chắc anh tưởng em đã chết, chín năm rồi chúng ta không có tin tức gì của nhau. Nhiều lúc em tự hỏi, hay anh đã chết và em muốn xin nhà thờ cầu nguyện cho anh, như lễ cầu nguyện cho những người chết. Nhưng luôn luôn, tới giờ chót em đều tránh không làm, vì lòng em nói cho em biết rằng anh chưa chết. Bây giờ em thấy vui mừng không có làm lễ cầu hồn cho anh, vì làm lễ cầu hồn cho những người chưa chết thì xui lắm! “Ông Perusset, trong ban thập tự Thụ Sĩ cho em địa chỉ của anh và nói anh bị giam ở đây từ năm nay. “Em liền cảm ơn đáng thiêng liêng che chở cho anh còn sống và cầu nguyện ngài ban phúc mở mắt giùm những kẻ đang giam cầm anh vô cớ. Em biết anh không có làm gì bậy, không trộm cắp và cũng không giết người. “Em có nhiều chuyện muốn nói với anh, trong chín năm qua, biết bao chuyện đã xảy ra, trong bức thư này không thuật lại hết được. “Anh sẽ giận em khi biết bây giờ em đang ở nước Đức, bỏ nhà cửa đất đai và những gì chúng ta có ở quê nhà, để đi tìm sống với người xa lạ, thế nên em thuật chuyện xảy ra như thế nào để anh rõ. “Anh ra đi vào ngày thứ nhì

sau lễ Pentecote. Người trong làng cho em hay anh bị lính bông súng
dẫn đi. Em không tin, vì anh không có tội chi thì không có lí gì họ bắt giam và dẫn anh đi, như một tội
phạm với lỗi lẽ bên hông. “Bồn tuần lễ sau, em nướng một ổ bánh mì và chờ anh, em biết anh
trở về đói khát, khi ổ bánh mốc meo, em cho con ăn rồi nướng một ổ bánh khác để anh về có bánh
sốt. Em không hiểu tại sao anh lòng em tin chắc anh sẽ về nên em lo từng ngày một. Em lo anh
về lúc tối, nên em không khóa cửa, để anh khỏi kêu và khỏi chờ em ra mở cửa. Em biết anh trở
về mệt mỏi, đa phần, vì thế em không muốn anh đứng đợi ngoài cửa, nhưng anh lani yêu dấu của
em không có trở về em cũng không làm bánh mì cho anh nữa, vì em hết bột, song em vẫn chờ anh
hằng bữa. “Một ngày kia, vào khoảng lễ Pentecote, viên quân đến đến cho em hay anh là Do thái
và y có phận sự tịch thu nhà cửa mình. Vậy để có nhà cửa để nuôi con, y chi em kí tên một tờ
giấy: tờ ly dị. Em kí, mà không ly dị với anh và vẫn chờ anh như trước “Khi quân Nga tới
chiếm đóng, chúng bắt mụ sư Korugav và mấy người lương hảo trong làng. Em với
mẹ trong đêm đó, đã cứu mụ sư bị bắn mà chưa chết ra khỏi tòa thị sảnh, định đem dấu trong rừng.
Dọc đường, gặp một xe lính Đức, liền đưa cho họ đem mụ sư vào nhà thương. Em không biết làm vậy
phải lẽ hay không nhưng mẹ và em không đành lòng để ông chết được. Ngày sau, mẹ bị Marcou xử
bắn vì đã cứu mụ sư. Hả cũng muốn giết em nữa nhưng em đã dẫn con trốn khỏi làng. Em đã cực
khổ làm lụng nhiều nơi, em sợ quân Nga bắt được sẽ bắn em như chúng đã bắn mẹ, nên chạy
xa được chừng nào hay chừng ấy. Nhưng rồi quân Nga cũng bắt được em ở nước Đức sau khi hết
giặc. Chúng không bắn em mà lại xử tốt với em, chúng cho con bánh mì, kẹo và quần áo vì
mấy đứa nhỏ không phải dân Đức. Chúng cũng cho em vật thực và quần áo. Bây giờ em hối hận, tại
sao bỏ làng Fantana, trốn quân Nga làm chi. “Như thế được bốn ngày, em đang bệnh nên chờ
mạnh để trở về nhà. “Một tối có ai đó gõ cửa sổ, đó là quân lính Nga, chúng gõ cửa, vô nhà, lục soát
coi có đàn bà con gái nào khác không, rồi bắt em với con gái chủ nhà mới mười bốn tuổi, kéo đi. Bọn
chúng cho chúng em uống rượu, chúng móc súng ra, dọa bắn nếu tụi em không chịu uống. Rồi
chúng ra lệnh bảo tụi em lột trần. Em thà chết chứ không trần truồng trước mặt trẻ nít. Bọn lính
bèn giết và xén áo ngoài và áo sơ mi của em rồi cưỡng hiếp chúng em tới sáng. Tất cả
bọn chúng đều lần lượt thay phiên thi hành những thủ đoạn dã man. Đoạn chúng đổ rượu vào
miệng và lột ai em vì đã không chịu uống, rồi hăm hiếp em nữa “Anh lani, anh thứ lỗi cho em, sao
thuật cho anh nghe những chuyện ấy, vì em không muốn giấu giếm anh chuyện gì. Khi em tỉnh
dậy, quân Nga mất dạng; các con thì xúm quanh em khóc, như em đã chết rồi.
“Đêm sau, cũng bọn lính cũ trở lại. Chúng bắt cô con gái chủ nhà và cưỡng hiếp chúng em nữa
“Em mới dẫn con trốn dưới hầm để quân lính Nga không còn gặp được em, nhưng đêm thứ ba,
chúng lại bắt gặp em dưới hầm và tái diễn chuyện tồi tệ mấy đêm trước, song em không biết gì
cả, vì em đã ngất xỉu lúc chúng nắm lấy em “Thảm cảnh kéo dài hai tuần

lễ không sót đêm nào. Em trốn trong vườn, trong nhà người lân cận, trong vựa lúa nhưng chúng đều tìm được, không bữa nào em thoát khỏi. Em nhút nhát tự tử, song nhìn lại đàn con thơ em không nỡ bỏ chúng không mẹ, cha chúng nó không có đã là nhiều rồi. Chúng nó sẽ ra sao khi bỏ vợ giữ đất lạ này? Vì con em không tự tử nhưng em đã chết từ lúc ấy. Để lánh xa quân Nga, em chạy về hướng tây, tới cùng chiếm đóng của quân Anh, rồi ầu quân Mỹ àm em ở hiện giờ, nhưng dọc đường quân Nga bắt được em nhiều lần và chúng cưỡng hiếp em ngay trước mặt trẻ con như với tất cả đàn bà chúng bắt được. Trước khi qua vùng quân Anh, em còn bị quân Nga giữ lại ba ngày ở biên giới. Chúng đã hãm hiếp em ngày và đêm, lần chót em mang thai. Đã năm tháng nay, em mang con chúng trong bụng. “Em hỏi anh em phải làm sao, anh trả lời cho em rõ? Sự việc xảy ra như thế anh còn nhìn nhận em là vợ anh không, và chừng nào anh về với em Em khóc, em viết thư này cho anh, nóng lòng chờ tin tức anh để biết em làm thế nào? SUZANNA 166

Đọc xong thư, Moritz nắm chặt tờ giấy, im lặng hồi lâu. Anh nghe tiếng văng vẳng báo hiệu tới giờ ăn nhưng anh nằm ngửa, không nhúc nhích. Cái nhìn của anh, thân thể anh cho tới cách anh nằm đều thay đổi. Chẳng phải anh Moritz hồi nãy, anh Moritz thường ngày. Một người khác hẳn, tâm hồn và thể xác anh như bị nguồn điện chạy qua, anh không chịu đựng nổi, chỉ còn là đồng tro nóng. Anh không còn là Moritz nữa, có ai lấy kim chích anh, anh cũng không hay biết. Anh tuy sống mà không đói, không khát, cũng không vui, không buồn. Anh có thể khóc và cười một lượt vì anh không biết gì và cũng không còn thấy mình còn sống nữa Anh ngồi dậy, ra khỏi lều và bước đi nhưng anh không biết là đi đâu Anh đến gần hàng kẽm gai như thường lệ mà cũng không hay. Nếu anh có đi quá lần mức cấm và bị bắn như Traian, anh cũng dừng dưng. Song anh không muốn đi lối mức, anh cũng không muốn vượt qua. Anh không muốn và anh cũng không mong muốn gì cả. Một lát sau có hai người lính Mỹ cầm máy ảnh tới gần và muốn chụp ảnh anh. Moritz không cử động và cũng không ngó họ, nhưng chừng thấy người thứ ba, anh giật mình, kêu nho nhỏ.

- Strul! Sao anh lại tới đây? Người lính Mỹ dừng lại, cầm máy ảnh ngó anh. Chính là Strul, tên Do Thái coi việc lương phạn ở Traigam Roumanie, đã trốn qua Budapest với bác sĩ Abramovic và Moritz. Hai người ngó nhau và nhìn biết nhau. Khi Moritz kêu Strul lần thứ hai thì gã vội lấy máy ảnh lên che mắt, như để chụp hình Moritz, rồi đi liền, không trả lời Moritz đứng đằng sau hàng kẽm gai ngó theo hai tên lính Mỹ với Strul bước lên xe Jeep chạy đi. Lúc xe khởi chạy, Strul ngó lại Moritz nhưng ngượng ngịu, liền đưa mắt ngó chỗ khác Moritz không giận, nếu ngày khác chắc anh tức sôi lên vì một người bạn trong gian khổ lại làm mặt lạ với anh Nhưng bây giờ Mooritz kệ tất cả. Anh đứng một mình, cạnh hàng rào hồi lâu. Có người vỗ vai anh, anh không quay lại

- Anh Moritz vô sữa soạn đi. Moritz xây lại, tưởng được thả ra, mắt sáng lên, mừng rỡ hỏi viên trưởng trại đã vào vai anh.

- Họ thả tôi ra phải không?

Không đâu, anh bạn à!

- Vậy đi tới một trại giam khác sao?

Đi Nuremberg Moritz lắc đầu, tỏ vẻ không cần. Đã từ lâu anh biết anh đương nhiên bị coi như một chiến phạm, như tất cả các quân sĩ S.S, đi tới Nuremberg để ở chung với các chiến phạm khác, như thống soái Georing, Rudolf Hess, Rosenberg, Von Papen... là sự thường tình. Có thể anh bị xử tử hình, bị xử giáo, cũng mặc. Và anh vẫn đứng ngó ngoài kia hàng rào, tận chân trời xa xăm. Viên trưởng trại đập mạnh vai anh và nói:

- Anh sẽ đi trong nửa giờ nữa Moritz không nhúc nhích Viên trưởng trại bảo:

Đi gói đồ của anh đi, chỉ còn đủ thì giờ thôi, tới mười ba giờ phải sẵn sàng để tập hợp.

Tôi không có đồ đạc

- Anh không lấy gì theo hết sao?

- Không

Cũng không cần lấy mền anh nữa à?

- Không cần. Viên trưởng trại có nghĩ, nếu Moritz không lấy mền thì hẳn sẽ có hai cái, ngủ ấm hơn, song hẳn gạt bỏ ngay nghĩ ấy, hẳn nói:

- Anh nên lấy theo mền, tại khám đường tòa án Nuremberg lạnh và ẩm ướt lắm, anh phải có mền mới được.

- Tôi không cần gì hết.

Thôi, anh đừng trễ nải. Giờ khởi hành như định là một giờ trưa. Moritz đứng yên, mũ giày để trên lần trắng, chỗ mà tù nhân chỉ được phép bước tới đó thôi. Mũ giày cảng mặt của anh bước tới giữa lần trắng, Moritz nhìn tên lính Balan

đang nhìn anh trên tháp canh. Tên lính đã đưa súng lên má và sắp sửa bắn. Nhưng Moritz không vượt qua lần mức đó, anh cứ đứng, mũ giày dí quàng lại một hồi. Nửa giờ sau, anh đi Nuremberg với các chiến phạm khác Bức thư của Suzanna để lại trong lều, cùng với tất cả các vật dụng của Moritz, các bạn anh muốn đọc nhưng đành chịu vì thư viết bằng tiếng Roumanie, họ không hiểu gì. Giấy của bức thư thật mỏng, họ bèn xé ra, chia nhau làm giấy hút thuốc. Rồi họ ráp lại hút thuốc. 167

Đơn thỉnh nguyện số bảy, đề tài: Sự Công bình, hình phạt chiến phạm Iohann Moritz. (Đơn văn phòng nhận được sau khi người chứng đã chết) Tòa án quốc tế Nuremberg đã quyết định, nhân danh 52 quốc gia, cho bạn tôi, Iohann Moritz là một chiến phạm. Thật là một việc hay, từ khi hành bản phán quyết, tôi không đi dạo chơi cùng anh trong sân nữa. Thật không đẹp mà lại còn bị khinh rẻ nếu làm bạn, hay đi chơi với kẻ chiến phạm. Song Moritz coi thường bản án của

tòa án quốc tế và có thể thường tội ác của anh Vì thế nên tôi có đơn trạng này Moritz quả quyết trong đời anh không giết ai, dẫu là một con ruồi, thì không thể phạm tội được. Vậy là anh làm to, trong lúc 52 nước đã chứng nhận tại tòa án quốc tế rằng anh phạm tội kia mà! Moritz lại cho là anh không biết 52 nước này thì làm sao anh can gián được với 52 nước ấy. Luận điệu của anh ngớ ngẩn thật, tôi có đọc đến danh sách 52 quốc gia kết án anh. Có nhiều nước anh mới nghe lần thứ nhất trong đời anh và cũng không biết các nước ấy có mặt trên mặt đất này. Nhưng chuyện ấy đâu phải một có để chữa lỗi. Moritz nổi giận lên khi thấy trong 52 nước kết án anh, có nước Pháp và Hy Lạp. Anh giận tái xanh và không tin những tội người ta gán cho anh, anh nói lúc trước anh có biết sáu người Pháp và đã cứu họ vượt ngục, anh biết một người Hy Lạp bị giam cùng trại với anh và anh đã chia bánh mì với hắn. Ngoài chuyện ấy ra anh không giao thiệp gì với nước Hy Lạp, nhưng đây là mấy chuyện riêng tư, của cá nhân anh. Hai nước ấy kết án anh là chiến phạm, lời phán quyết đã rõ rệt và xác thực. Muốn cho Moritz nhận tội lỗi của mình, tôi đề nghị cho anh ở tù một năm trong mỗi nước, như thế anh sẽ biết tội phạm chiến tranh của anh và không còn thờ ơ nữa. Nhưng chưa chắc anh đã sống thêm được 52 năm vì như các chiến phạm khác, anh đã yếu lắm rồi. Nếu anh chết trước thời hạn thì những nước chưa giam tù anh sẽ bị thiệt thòi, tôi đề nghị giảm xuống sáu tháng khổ sai của anh trong mỗi nước. Như vậy anh phải ở 26 năm tù cả thảy. Nếu sau 26 năm ấy anh vẫn còn sống và thật đáng tiếc nếu anh chết không trả được nợ tù cho 52 nước đồng minh, tôi đề nghị cộng anh dẫn đi mỗi nước một tháng trước khi đi vòng trở lại. Như thế nước đồng minh nào cũng có phần mình, không ai bị thiệt thòi. Và sự công bình được giải quyết, sự công bình là nền tảng trên đó thiết lập nền văn minh kỹ thuật Tây phương. Tuy nhiên có vài xứ như Nga, Ba Lan và Yougoslavie, không sẵn lòng từ bỏ nhân cho chu đáo, có khi còn bỏ quên họ trong khám nữa, tôi đề nghị trước khi dẫn đi, nên cân Moritz và kê khai rành mạch các bộ phận trong châu thân anh còn nguyên vẹn Mỗi xứ lãnh Moritz tới tòa án Nuremberg và khi trả anh cũng phải trao cho tòa án này y như trong bản nhận lãnh, cân đúng số và các bộ phận y như trong bản kê khai. Được như thế, Moritz sẽ còn nguyên vẹn cho mỗi nước trong 52 nước đồng minh dùng. Xã hội kỹ thuật phương Tây có nguyên tắc không để vật gì hư hỏng. Bốn phận của chúng ta phải đòi hỏi những nước kém văn minh hơn chúng ta, đừng sử dụng vật gì chúng ta giaophon như những kẻ đã man Sứ mạng của chúng ta là văn minh hóa toàn thế giới! Đó là trách nhiệm của chúng ta và chúng ta rất hãnh diện như thế. PHẦN PHỤ Rốt cuộc rồi Moritz cũng được ra khỏi trại giam Anh đã vắng mặt trong mười ba năm trường, trong thời gian ấy anh bị giam trong hàng trăm trại giam của nhiều quốc gia Hiện anh đã tìm được vợ con Lúc bấy giờ đã mười giờ tối. Đêm sum họp đầu tiên, Moritz ăn xong, chống tay lên bàn, ngó con cái. Petre, thằng đầu lòng đã mười tám tuổi rồi, Moritz ngắm nó một hồi lâu. Anh giụi mắt để chắc ý

rằng anh không chiêm bao và anh cũng không làm sao tưởng được nó là con trai anh. Thằng Petre mặc bộ đồ Mỹ, vải xanh, nó hút thuốc và cũng có cặp mắt giống cha. Thằng Petre cũng vậy, nó không làm sao ngờ được người đàn ông ốm yếu, tóc hoa râm, ngồi trước mặt nó, mà từ trước tới giờ nó chưa hề thấy, lại là cha đẻ nó. Nhưng đã ở chung một nhà, nó kiếm cách làm thân, nói:

- Tôi sẽ nói chuyện với ông chủ tôi và không chừng ông sẽ kiếm được việc làm cho ba trong hãng. Moritz mỉm cười, Petre nói tiếp:

- Nếu tôi giới thiệu thì chắc chắn ông chủ bằng lòng, ông chẳng khi nào nhận người không thạo việc mà ba thì không rành nghề nào. Song nếu tôi nói là ba tôi, chắc ông sẽ cho một đặc ân. Moritz ngó qua Nicolae, đứa con thứ của anh. Nó giống Suzanna, cũng trắng hồng và có cặp mắt diu dàng như nhưng. Anh ngó tới đứa thứ ba, được bốn tuổi, nó không phải con anh, Suzanna có thai với lính Nga. Song, Moritz đã thà thứ cho nàng vì không phải lỗi ở nàng. Moritz châm điếu thuốc khác, điếu thuốc Petre cho anh nguyên gói, để mừng anh trở về. Anh đã mệt nhưng chưa buồn ngủ, trong phòng có hai cái giường, Suzanna ngủ với thằng bé trong cái giường nhỏ, Moritz ngủ một mình trong cái giường kia, hai đứa lớn trải mền ngủ dưới đất. Thằng Petre nói:

- Hiện giờ tam được, chúng ta sẽ kiếm thêm buồng hoặc mua thêm giường nữa. Mấy đứa nhỏ trải mền và sửa soạn thay đồ ngủ. Moritz ngồi tại bàn ăn, hai tay ôm đầu, ngó Petre và Nicolae đang thay đồ ngủ, chúng nó chúc anh ngủ ngon bằng tiếng Đức, anh muốn chúng nó nói tiếng Roumain hơn, nhưng chúng không rành. Suzanna đặt đứa nhỏ trong giường, Moritz nghĩ thầm, “nó là con quân Nga”. Thằng nhỏ dễ thương quá dễ, tóc có lọn, hung hung vàng. Moritz không muốn ngó nó tuy hồi còn ở trại giam anh có viết thư nói sẽ coi nó như con. Suzanna cũng không muốn anh ngó thằng bé, nàng thay đồ cho nó rồi đẩy nó vô giường, như muốn giấu dếm. Nàng đứng giữa phòng một hồi, không biết làm gì? Đoạn nàng lại ngồi tại bàn ăn, đối diện với chồng. Nàng biết Moritz mệt nhưng không dám bảo anh đi ngủ, nàng thấy có lỗi nhiều trong những gì đã xảy ra, chồng nàng bị bắt, bị giam trong trại ba năm cũng tại nàng. Tuý suy nghĩ vô lý, nhưng nghĩ quá mạnh, nàng không thể bỏ qua được... Và còn chuyện quân Nga cưỡng hiếp nàng, lỗi cũng tại nơi nàng, vì thế nàng không dám nhìn cặp mắt Moritz và không dám mời anh đi ngủ. Nàng đã biết Moritz về nên lo bữa ăn, giường ngủ. Anh về đến nhà mệt quá, anh hết sạch đồ ăn trên bàn, hú thết nửa gói thuốc Petre vừa biếu. Bây giờ các con ngủ rồi, Suzanna đưa mắt ngắm chồng, gặp lúc Moritz đang ngó nàng, bốn mắt gặp nhau một hồi lâu không thể rời được.

- Phải cái áo em mặc đêm đó hay không? Moritz ngó chiếc áo dài xanh, cổ hở, mà Suzanna đã mặc đêm chànàng đánh chết mẹ nàng, chiếc áo nàng đã mặc lúc anh dẫn nàng về nhà nhưng cha mẹ không nhận, anh phải dẫn tới nhà mục sư Korugaxin ở đậu trong nhà bếp. Lúc đầu Suzanna chỉ có chiếc áo độc nhưt này. Chẳng có

chiếc nào khác, cũng chẳng có áo sômi. Suốt mấy tuần lễ, nàng phải mặc chiếc áo này, bandê phải cởi ra để dành, ngủ trần. Về sau nàng may được mấy cái khác nhưng chỉ có cái này nàng cho là đẹp hơn hết và chồng nàng cũng thích nó nhất. Chính lúc nàng mặc nó, hai vợ chồng mấy tuần lễ yêu đương sung sướng trong đời, Suzanna nói:

- Em không hề mặc nó từ khi anh bị bắt đi khỏi Fantana. Lúc anh bị chúng bắt, em thề khi nào anh về tới cửa, em mới mặc nó. Từ mười năm nay, đó đâu em cũng luôn mặc nó bên mình và trong mười năm nay em chờ anh mãi mãi, nhưng chưa bao giờ em mặc nó trước bữa nay. Suzanna hổ thẹn cúi xuống, lúc sau nàng nhìn lên, bắt gặp Moritz đang ngó nàng. Anh định đặt nàng lên bắp vế và thủ thỉ bên tai nàng: "anh mồn mồn với em" Nhưng anh không nói gì với nàng hết. Anh đốt thêm thuốc, ngó mấy đứa con lần nữa, rồi ngó Suzanna lần nữa.

Nàng không thay đổi nhiều, mặt hơi nhẵn, da mát vẻ tươi thắm, tóc đã pha giống màu chỉ gai, vú xệ, nhưng nàng vẫn như ngày xưa, nàng Suzanna ở làng Fantana của anh. Mười năm, vín như một khoảng thời gian cho thuê. Moritz nói:

- Tôi muốn đi chơi một chút. Nhưng anh không đứng dậy, muốn đợi Suzanna đứng trước, nàng hỏi: Em đi với anh được không? Moritz không trả lời, song đợi Suzanna thay đồ, rồi hai người nhón gót ra ngoài, sợ tụi nhỏ thấy. Họ hẹn thăm. Xuống thang lầu, họ chạm nhau vài lần, không ai nói lời nào. Trời xẩm tối, Moritz muốn đi xem đường cái, thị tứ hơn. Nàng dẫn anh đi. Trước một cửa hiệu, Suzanna nắm tay Moritz chỉ cho anh đồ gì nàng muốn mua cho anh, rồi họ đi xa hơn, hai tay còn nắm nhau. Họ nhìn nhiều tủ kiếng khác, không nói đến chuyện chiến tranh, chuyện trại giam, chuyện nhà của ở Fantana hay các chuyện đã qua. Họ muốn hưởng một đêm đầy đủ cho riêng họ, không nhắc lại những kỉ niệm đau buồn. Moritz nói:

- Anh chỉ nghỉ khỏe trong hai ngày rồi đi kiếm việc làm, thằng Petre chắc xin giúp anh vô hăng được

- Anh cứ nghỉ vài tuần lễ rồi hăng hay, anh còn yếu lắm. Em và thằng Petre kiếm sống đủ rồi, em giặt đồ và cũng có mối nhiều. Nàng vừa nói vừa siết chặt tay Moritz, anh thích lối nàng khéo lựa lời nói để anh yên lòng nghỉ ngơi. Hai người đi đến cửa ra khỏi thành phố, hai bên là đồng cỏ rộng rãi. Trời tối đen, Moritz nói:

- Giống ở làng Fantana quá!

- Thật vậy! Họ tiếp tục đi dạo, cả hai đều nghĩ tới làng Fantana, đến tiếng chim mèo, Moritz nói: Đa chân quá, tang ngồi nghỉ một lát. Hai người vô trong một vườn và ngồi xuống. Moritz nằm dài, hai tay gối đầu, khoan khoái nói:

- Thật giống làng Fantana, lúc anh lần qua, úp mặt xuống cỏ, và nói:

- Em hửi mùi cỏ coi, Suzanna! Giống mùi cỏ sau vườn sau nhà ba em. Em còn nhớ chứ?

Miếng vườn mà chúng ta gặp nhau trong đêm. Suzanna cúi xuống hít cỏ. Tim nàng đập mạnh,

nàng không trả lời được, tiếng nàng quá run. Moritz đặt tay lên vai nàng. Suzanna vẫn cúi xuống. Họ yên lặng một lúc lâu, không cử động, hình như họ cách xa nhau, họ không xích lại gần. Chỉ có Moritz còn để tay trên vai Suzanna. Moritz nói:

- Em biết không? Ở trại giam anh đã tưởng nhớ tới em nhiều. Vài ngôi sao lấp lánh trên trời.

Suzanna dòm theo, rồi cúi xuống gần Moritz mà anh không hay, nàng e thẹn, Moritz tiếp:

- Em thứ lỗi cho anh, anh ở trại giam mơ màng tới em luôn. Anh thú thật với em, vì ai có bị giam cầm mới thấy sự đó là thường. Anh mới thấy em như hồi hai ta trong vườn, sau nhà bà em...

mùa hè ấy là đoạ đờn đẹp nhất của chúng ta. Suzanna cúi thêm lần nữa và đặt vai lên đầu

Moritz, anh vuốt ve nàng, rồi nói:

- Em không sợ nhà uất cái áo đẹp mà em đã giữ mười năm nay sao?

Nàng định nói cái áo không nhàu, nhưng Moritz nói tiếp:

- Tổ tiên em có in óra, để trên cỏ như em đã làm ở Fantana. Suzanna cởi áo, mau lên, anh không muốn để Moritz không nhìn thấy rõ nàng. Nàng nằm trần trên cỏ xanh, vóc mình nổi bật như tượng đá cẩm thạch. Nàng nằm cách xa Moritz, anh ôm ngang lưng nàng và lấy làm lạ, nói:

Em cũng như lúc nào? Không thay đổi gì hết, vẫn còn là Suzanna của anh, như trong vườn làng Fantana. Làm cách nào em giữ được nguyên như vậy!

Anh nói không đúng! Em già rồi, chỉ anh không thay đổi mà thôi. Suzanna đang ra, Moritz ôm sát nàng lại

Em cũng đang như lúc xưa. Dường như không có mười năm xạc cách lúc nào.

Nàng cũng có cảm tưởng như thế về Moritz. Như thuở

trẻ, anh cũng vòng tay ôm ngang lưng nàng, anh cũng ôm nàng vào lòng, hôn hít lấp miệng nàng như ngộp thở. Nàng cũng cảm thấy ngực anh đè nặng nàng như cái áo giáp. Tất cả đều giống như thuở nào. Suzanna nói:

“Anh thơm mùi cỏ làng Fantana quá, anh còn giữ mùi cỏ mười năm nay luôn

“Em cũng vậy, em chỉ nhớ tới anh mà thôi. Em xin thề, ngày đêm em nhớ tới anh luôn, với tất cả tâm hồn, em xin thề với anh. Anh là vùng đồng, là mặt trời, là chồng yêu quý của em. Chỉ một mình anh mà thôi. Moritz biết nàng không nói dối, nàng chỉ riêng cho anh,

một mình anh mà thôi, anh đoán điều này trong nguồn hơi nóng khắp châu thân nàng, trong nhịp tim thổn thức của nàng và lời nói đầy yêu thương nồng cháy của nàng bên tai anh. Moritz cảm biết anh là mặt trời, là vùng đồng của nàng và nàng chỉ biết tưởng nhớ và trông chờ anh. Moritz cảm thấy những gì xảy ra trong mười năm qua vụt tan đi mất. Và vợ chồng sum họp, giống như trước, chỉ hai vợ chồng với nhau. Và một tương lai rực rỡ hiện ra trước mắt họ là cuộc đời. Moritz không còn lo sợ cho kiếp sống mình nữa. Trời chiếu sáng ha người đã dậy,

họ thấy bên lễn, Suzanna nói:

- Ta không còn trên như mười hai năm trước, ta nên về nhà sớm hơn.

Moritz cười, hai người đồng ý đêm sau sẽ trở lại chỗ này, Moritz nói:

- Và các đêm kế tiếp nữa, chúng ta nên trở lại chỗ này. Chỉ nơi đây mà thôi, nơi đây thật giống làng Fantana. Anh có cảm tưởng như chúng ta ở tại quê nhà và trong khoảng

thời gian đã qua không có chuyện gì xảy ra. Vợ chồng tuờ cười về nhà, họ hết xa lạ với nhau và học cũng hết hổ thẹn, nhiều lúc anh vòng tay ôm ngang lưng nàng và nàng vẫn để yên. Moritz nói:

- Em biết không, anh không thấy mệt mỗi chút nào. Sáng mai, anh sẽ theo thằng Petre đi kiếm việc làm. Chờ đợi làm chi? Ta có thể mượn được chìa khóa phòng. Anh đi làm có tiền, chúng ta sẽ được sung sướng. Suzanna muốn Moritz nghỉ ngơi cho khỏe đã, nhưng Moritz đã nhứt định, anh nói:

Ngày mai anh đi với thằng Petre, mười ba năm nay anh có nghỉ ngơi gì đâu, mà toàn làm công việc nặng nhọc, anh quen rồi. Trước một cửa hàng, hai người dừng lại, cửa kiếng còn sáng trưng.

Moritz nói:

- Tiền anh làm được kể đâu, anh sẽ mua cho em xâu chuỗi hạt trainày, xâu đỏ đó, em đồng ý không? Nàng ngó xuống giá tiền, rồi nhìn Moritz, không biết trả lời làm sao. Giấc mộng Moritz được trở về, mua cho nàng một xâu chuỗi để thành sự thật. Nàng nói:

- Nếu mai anh làm liền được, thì thứ bảy này anh mua xâu chuỗi cho em. Khi hai người về đến con đường vô nhà thì trời sáng, Moritz ôm ngang Suzanna vào lòng rồi nói:

- Anh không hôn em ở nhà được vì có mấy đứa nhỏ, chúng nó sẽ cười mình. Chúng nó tưởng mình già rồi, nhưng chúng mình chưa già. Có phải mình chưa già không em.

Trước nhà có xe cam nhông, đèn pha sáng chói. Tim Moritz đập mạnh, anh sờ giấy tờ trong túi, tuy anh có giấy tờ hợp lệ nhưng anh hơi lo. Chiếc xe cam nhông giống xe

trại giam và đèn pha cũng sáng như vậy. Moritz biết tất cả giấy tờ anh đều đủ phép, anh cất đủ trong lòng mình, và tất cả đèn pha đều chiếu sáng như nhau, nhưng anh sợ. Suzanna hỏi:

- Tại sao anh run vậy nè? Moritz không đáp, kéo nàng bước vào nhà, khi lên nấc thang, gặp hai viên hiến binh vào trong phòng anh đi xuống. Họ đã đánh thức mấy đứa nhỏ và dặn thằng Petre lo sẵn đồ đạc, chừng 50 kí mỗi người, đúng bảy giờ sáng, đứng chờ ở trước nhà. Nhưng lúc gặp Moritz ở ngoài, sẵn dịp đó, họ nói:

Đúng bảy giờ sáng ngoài cửa ghen.

Các công định đưa chúng tôi đi đâu - Suzanna hỏi

- Vì biện pháp chính trị, các ngoại kiều ở miền đông châu Âu đều bị giam giữ, bởi mấy nước này đang gây chiến tranh với đồng minh Tây phương. Nhưng không sao đâu, các người sẽ được sống sung sướng trong trại, ăn uống như dân Mỹ. Chỉ một sự dễ phòng thôi, đừng sợ gì hết, không

ai bắt bớ các người dâU Trong đê m đố, Mortiz muốn trốn. Anh đă đư ợc m ời m ột l ần đ ể thu ậ t l ại v ụ anh cứu m ấ y tù binh Pháp cho thi ế u t ấ đ ồ trư ờ ng n ghe. Lú c đ ố a n h t i n h i ệ t. V à v ì th ế a n h b ị b ắ t g i a m t r o n g m u ờ i m ấ y n ă m v ư a r ồ i. B ấ y g i ờ a n h k h ồ n g t i n a i n ữ a h ế t, a n h đ ể o t ú i đ ế c h a n h v ư a m a n g t ừ t rà i g i a m v ề m u ờ i t ấ m g i ờ t r ướ c, v ả đ ấ n h t h ứ c m ấ y c o n d ậ y đ ể t ừ g i ấ . Th ằ n g P e t r e c ườ i k h i t h ấ y c h a n ố m ướ n t r ố n, n ố n ớ i t i ế n g A n h t h ồ n g t h ạ o v ả l ầ m ộ t k ẻ t h ầ n M ỹ n h i ệ t l i ệ t.

- B a m ướ n đ i đ ầ u? B a t h i ệ t t h ầ q u ả , t ồ i b i ế t r ồ n g u ờ i M ỹ, t ồ i c ồ m ộ t s ố đ ồ n g b ậ n M ỹ; m ỗ i b u ố i c h i ề u c h ứ n g t ồ i đ i c h ơ i v ớ i n h ầ u. K h i n g u ờ i M ỹ n ớ i k h ồ n g p h ả i l ầ b ắ t b ớ , t a n ề n t i n h ọ . V ả n ế u c h ỉ l ầ m ộ t b i ệ n p h ấ p c h í n h t r ị , c h ứ n g t a s ẽ c ồ l ư ờ n g t h ứ c M ỹ đ ể ấ n , c ồ c a f e n g o n , t h ướ c l ấ đ i đ i ế u , b ắ n h k ẹ o . C h ứ n g t a s ẽ k h ồ n g b ị b ắ t l ầ m v i ệ c , a i d ặ i g i đ i t r ố n , b ắ c h ư a h i ế u n g u ờ i M ỹ m ả . M o r i t z n g h i t ớ i n h ữ n g đ i ề u a n h đ ă b i ế t , đ ă đ ầ u đ ớ n c h ấ n c h ườ n g v ả đ ă t h ấ u k h ố s ớ , a n h n ố g t h ằ n g P e t r e . A n h k h ồ n g m ướ n p h ấ t a n ầ o m ộ n g c ầ n ố v ả k h ồ n g m ướ n n ớ i t h i ệ t v ớ i n ố n h ữ n g g i m i n h đ ă b i ế t . A n h c ỏ i t ú i đ ế c h , đ ể t r ề n b ầ n , a n h t ự n g h i k h ồ n g b i ế t t r ố n đ i đ ầ u ? T r ố n q u ầ n M ỹ t h i g ặ p q u ầ n N g a , m ả ở v ớ i q u ầ n N g a c ồ n k h ố s ớ h ồ n , k h ồ n g p h ả i a n h t i n l ờ i t h ằ n g P e t r e , a n h h i ế u t h ế n ầ o r ồ i , n h ư n g a n h đ ă m ồ n s ứ c , k h ồ n g c ồ n đ ủ l ự c đ ể đ i t r ố n . A n h k h ồ n g c ồ n c ầ c h n ầ o k h ắ c h ồ n l ầ ở l ại , ở l ại đ ể b ị b ắ t m ộ t l ầ n n ữ a . A n h n ớ i :

- M ầ y c ồ l ý , a i d ặ i g i đ i t r ố n . P e t r e v ỗ v ầ i a n h , t h ầ n m ậ t n ớ i :

- C h a c o n t a s ẽ t i n h n g u ậ n x i n n ậ p n g ũ t r o n g q u ầ n đ ồ i M ỹ . C h ừ n g đ ấ n h q u ầ n N g a x o n g t a s ẽ t r ỏ v ề R o u m a n i e . T r ậ n g i ấ c v ầ n m i n h c h ố n g đ ầ m a n m ả , t a p h ả i t i n h n g u ậ n m ớ i đ ư ợ c M o r i t z k h ồ n g n g h e t h ề m , t r i a n h đ ầ n g n g h i t ớ i n h ữ n g h à n g d ầ y k ể m g ầ i ở D a c h a u , Z i c g e l h e i n e , K o r u w e s t e m , D a r i n s t a d t , O h r d r u f , Z i e g e l h e i m , n h ữ n g h à n g k ể m g ầ i c ầ u a b a m ườ i t ấ m t rà i g i a m m ả a n h b ị g i a m c ầ m t r o n g m ấ y n ă m c h ố t n ầ y , n h ữ n g n ơ i m ả m ộ c s ư K o r u g a , T r a n a n đ ă c h ế t v ả a n h s ứ y t b ị c h ế t đ ố i . A n h c ầ m t h ấ y n h ư m ấ y d ầ y k ể m g ầ i đ ầ m t h ấ u t i m a n h . A n h n g h i t h ầ m : “ M ớ i t ự d o c h ỉ đ ư ợ c c ồ m ườ i t ấ m g i ờ , b ầ y g i ờ p h ả i v ồ t rà i g i a m t r ỏ l ại . L ầ n n ầ y k h ồ n g p h ả i b ị b ắ t b ớ i l ầ d ầ n D o T h ấ i , R o u m a n i e , Đ ứ c , H o n g g r o i s , h ồ ặ c l í n h S . S . , m ả v ì l ầ k i ề u d ầ n m ộ t n ướ c Đ ồ n g b ầ n c ầ u ” . N ướ c m ắ t M o r i t z t u ồ n t r ầ o . T h ằ n g P e t r e h ỏ i :

- S a o b a k h ồ n g s ử a s ồ a n h à n h l ý đ i ?

N ố v u i t h i c h đ ư ợ c r ầ đ i l ầ m . M o r i t z đ ắ p :

- B a s ắ n s ầ n g . T ừ m ườ i b a n ă m n ầ y , b a đ ờ i c h ỗ n ầ y đ ể n t rà i g i a m k h ắ c b i ế t b ầ l ầ n r ồ i , n ề n l ú c n ầ o b a c ũ n g s ắ n s ầ n g . R ồ i c o n c ũ n g s ẽ t ậ p q u ề n v ớ i m ấ y t rà i g i a m . B a t h ư ờ n g h ầ i c h o c o n , s o n g l ầ m đ ầ n ồ n g , a i a i c ũ n g p h ả i c h i ề n h ư v ậ y , v ì t ừ r ầ y v ề s ầ u , h ọ c h ỉ t h ấ y t ồ ầ n t rà i g i a m , h à n g r ầ o d ầ y k ể m g ầ i , v ả c ồ x e n ầ b i n h h ộ t ồ n g , b ầ đ ầ t ầ i q u a m ộ t t ầ m l ề n ầ m t rà i g i a m , s ắ p t ớ i đ ầ y l ầ t rà i g i a m t h ứ m ộ t t ầ m l ề s ầ u . K h ố t h ầ n b a l ầ m s a o ! V ầ m ớ i đ ư ợ c t h ắ c c ồ m ườ i t ấ m g i ờ ! B i ế t đ ầ u b a k h ồ n g c ồ l ắ y m ộ t g i ờ t ự d o t r ướ c k h i c h ế t . M o r i t z n ố g S u z a n n a v ả n ớ i :

- N ế u n h ư t h ế t h ầ t t ồ t đ ẹ p , b ầ y g i ờ a n h c ồ t h ế c h ế t đ ư ợ c , k h ồ n g l ư ể n t i ế c . A n h k h ồ n g

ngờ anh được sống những giờ tuối đẹp, hạnh phúc như thế, thật như hồi ở làng Fantana, phải không Suzanna?

ĐOẠN KẾT

- Bà West, tôi mu ốn nói chuyện riêng với bà! Eleonora để tập hồ sơ trên bàn, ngó trung úy Lewis. Ông đang ngồi tại bàn giấy, chân tréo mảy, ưỡn ngực dựa lưng ghế, hút thuốc. Trung úy Lewis là trưởng phòng Phòng tuyển mộ ngoại kiều đến tình nguyện xin vô quân đội Mỹ, Eleonora là nhân viên và là thông dịch viên tại phòng này. Nàng làm việc từ sáu tháng nay, dưới quyền trung úy Lewis. Nora gó đôi vớ cuốn kèn quanh hông quyền trung úy, rồi nghĩ thầm: "tại sao hấn không mang giày kẹp vớ? và tại sao hấn ngồi gھénhư ngồi ngựa vậy? giống bọn thủ thủ ở bến tàu. Vậy mà hấn cũng là con nhà có giáo dục, cũng xuất thân từ đại học, dầu hấn có tự do quá mức đến nữa hấn cũng không được phép ở phòng văn, đư ợc cặp giờ trước một người đàn bà như thế này!" Nàng thấy như bị tát tai khi trung úy bắt tay nàng mà miệng còn ngậm điếu thuốc, hoặc mỗi lần quăng một hồ sơ lên bàn chonàng, như ném miếng xương cho một con chó. Trung úy Lewis không bao giờ nghĩ Nora nghĩ gì tới mình, trái lại còn tưởng nàng phục mình lắm. Nhưng đôi mắt nhìn của ông vẫn còn ngượng ngịu. Nora đáp:

- Tôi xin nghe ông!

- Bà West có bằng lòng làm vợ tôi không? Trung úy ngồi bật ngựa, xích đ ồng đư ợc trên ghế, chiếc ghế chỉ còn lại hai chân. Nora trả lời:

Tôi không ưng làm vợ ông!

- Vậy bà có dự tính nào khác sao?

Không có, nhưng câu trả lời của tôi là: không bằng lòng. Nora dở tập hồ sơ ra song không làm việc đư ợc, mắt ngó giấy tờ mà tri ớ đ ầu đ ầu. Nàng ở tù trong hai năm, rồi vô cớ đư ợc thả ra, cũng vô cớ có, như lúc bị bắt Khi ra tù nàng hết tiền bạc, chẳng còn áo dài, nữ trang nào, đến nh ể cưới cũng không, tất cả đều bị khám xét lấy hết. Tiền gửi các ngân hàng nước ngoài cũng bị tịch thu. Nàng nghèo ỏ ỏ xác, nàng đư ợc cho hay, Traian chết, tự tử, chỉ có thế. Nàng tuyệt nhiên không biết gì khác hơn, nàng không thể trở về Nga, cũng không đi đâu xa hơn đư ợc, vẫn còn ở Đức. Nàng làm việc cho một tờ báo, giữ phần biên dịch bào vớ. Rồi có lệnh bắt giam tất cả kiều dân ở Đông bán cầu, chiến tranh tuyên cáo, nàng đương nhiên bị bắt giam lại. Nhưng không phải như trước, hiện giờ nàng làm tại văn phòng tuyển mộ dân ngoại quốc tình nguyện nhập ngũ. Nàng ở trong trại giam, có tiền lương và đư ợc nuôi ă n. Ngoài ra lúc rảnh nàng tiếp tục viết tiểu thuyết Giờ thứ hai mươi lăm của Traian chưa hoàn thành. Nàng có tìm giữ đư ợc trong vali bốn chương đầu, mà nàng cho là phần chính của quyển sách. Nàng không nghĩ gì tới tương lai, chỉ cốt viết cho xong

truyện.Đúnggrđâykhônpải một kế hoạchtrơnglai.Nàngđể hết tâm trí vào việcmàngrathích.Nàngrangviết theo giọngvăn của chồng và rang hoàn thành cuốn tiểu thuyết như chínhTraianlàm côngviệc này. Như thế, tại mỗi trang nàng viết, nàng có cảmgiáclúc nào cũng gần Traian,cũng ở kế bên chàng, và nàng có cảmtưởng như haingười cùng viếtchung.Lúctrước Traian có phác hoạkĩcàngđại ý cuốn tiểu thuyết, nàng cố gắngthođúngyhệýtưởng của chàng. TrungúyLewissuynghĩ một chặp rồi nói: Được,nhưngtôicó thể biết tại sao bà không bằng lòng không?

- Nếu ông tha thiết lắm thì tôi xin trả lời, tại chênh lệch tuổi tác. Trung úy thậttìnhcười lớn và nói:

- Thậtvônghĩa,tôilớn hơnbà có một năm,tôidã xemgiấy tờ của bà. Có chênh lệch gì đầunào,tráilại là khác, bà khéo vẽ chuyện!

- Ông lầm rồi!

Bà nói chơisao? Bà mấy tuổi?

- Nói chuyện khácđi ông!

- Không, bà phải nói tuổi thật củabàtrướcđi.

- Không ai lại hỏi tuổi ngườiđàn bà baogì, nhất là gặndigặnlại như vậy! Song tôi có thể nói cho ông nghe.Tôidượcchintrăm sáu mườichintuổi. Và ông nên nhớ về tuổi tác,đàn bà thườngnói ít hơn số tuổi thực sự của họ.Đúngra,tuicòn già hơn nữa. Trungúycười ngất rồi nói:

- Phảiđấy,thưabà Bàhtổ. NhưngNorakhông cười, trungúytưởng nàng sắp rụngthuận, song nàng quả quyết lặp lại tiếng không, nàng nói:

ÔngLewisđừng giận, tôi không thể nào ở chung với một người như ông tronghaibốn giờ. Tôidã nói vì chênh lệch tuổi tác. Ông là một thanh niên hiền hậu, dễ thương và ích kỉ, nói tóm lại,như tất cả thanh niên Mỹ.Còntôilà ngườiđàn bà của một thế giới khác.

- Tôi không hiểu.

- Tôi biết ông không hiểu nên mới không giải thích. Tôi có với tôi cả gầnnămkinh nghiệm của giốngnòi,đãhisinh,đau khổ, mộtngànnăm đãđạo luyện cho tôi trở thành nhưngàynay,cònôngôngchỉ có cái hiện tại và trơnglai,và có lẽ trơnglai.Tôithêm tiếng có lẽ không phải vì tôi nghi ngờ,nhưng vì churaaichắc chắn nơi trơnglai được.

- Thật là ngụy biện

Thì ông nghe tôi đây, ông Lewis.Sau khi nghe được lời tỏ tình văn hoacủa Petrarque, Goethe, Lorord Byron, Pouchkine, sau khi nghe tiếng nói yêu thương của Traian, sau khi nghe lời ca ngợi tình ái của những chàng thisĩ thời xưa của nước Pháp, và thấy họ quỳ gối dưới chân tôi, như với một bà hoàng, sau khi thấy vua chúa, chàng hiệp sĩ chết vì tôi, sau khi nói chuyện tình ái

với Valery, Rilke, D'Annunzio, Eliot, làm sao tôi có thể coi nghiêm trang được chuyện ông xin cưới tôi, mà ông thốt ra như tạt vào mặt tôi, cùng một lúc với làn khói thuốc nơi miệng ông?

- Vậy một người muốn cưới bà thì phải là Goethe, lord Byron hoặc Petrarque sao?

- Không phải vậy, cũng không phải đợi là Rilke hoặc Pouchkine mới hỏi cưới một người đàn bà. Song muốn kết hôn với một người nào, điều nhất thiết là phải yêu họ.

Mà chúng ta đã hoàn toàn đồng ý về điều này rồi, ai nói là tôi không yêu bà? Nora mỉm cười nói:

Yêu thương là một tình say mê, ông có ghét tôi nó đến, hay ít nhất đọc ở đâu rồi chẳng?

- Phải, tôi hoàn toàn đồng ý, yêu đương là một tình say mê.

Nhưng ông tuyệt nhiên chẳng thấy say mê, và không phải một mình ông, không một người nào của xã hội văn minh có được một mối tình say mê cả. Ái tình là mối tình cao quý nhất, chỉ có được trong xã hội mà mỗi người đều được kính trọng, mỗi cá nhân được xem là độc nhất và không thể thay thế. Xã hội của ông lại cho con người có thể thay thế dễ dàng. Ông không cho mỗi cá nhân, mỗi người đàn bà mà ông yêu là một con người duy nhất do tạo hóa tạo ra đâu. Ở xã hội các ông, mỗi người chỉ được phân ra từng loại hạng. Dưới mắt ông, người đàn bà này hay người đàn bà khác đều như nhau cả.

"Với quan niệm đó, ông không thật tình yêu thương được. Những tình nhân của xã hội chúng tôi biết rằng nếu họ không chiếm được trái tim người đàn bà họ yêu quý, thì họ không thấy yêu người khác được. Vì thế, lắm khi họ tự tử vì người yêu. Tình yêu của họ bị từ chối thì không thể thay thế được bằng tình yêu của người khác. Người đàn ông nào yêu tôi thật tình phải cho tôi cảm giác tôi là người duy nhất đem được hạnh phúc cho họ. Chỉ một mình tôi thôi, họ phải chứng tỏ tôi là người độc nhất, không còn người thứ hai trên mặt đất này và tôi phải được xác nhận chuyện ấy. Người đàn ông nào không làm cho tôi có cảm tưởng tôi là duy nhất, không thể thay thế được là chưa thật yêu tôi. Và người đàn bà nào chưa được sự xác nhận của người mình yêu thì chưa phải là yêu thực sự. Và nếu tôi không được người đàn ông thực sự yêu tôi thì tôi không kết hôn với người đó. Ông có chứng tỏ được như thế không, ông Lewis? Ông có tin chắc đối với ông tôi là người đàn bà duy nhất mà không người đàn bà nào thay thế được chẳng? Không, ông tin chắc nếu tôi từ chối ông sẽ kiếm người khác làm vợ ông, mà nếu người ấy từ chối nữa thì ông sẽ tìm người thứ ba, phải vậy không?

- Phải, nhưng tôi sẽ tiếc bà đã từ chối tôi, bà nên tin lời nói danh dự của tôi. Tôi vẫn tiếc mãi.

- Thôi! Tốt hơn là tan nên làm việc đi ông. Nàng mở hồ sơ ra và nói:

- Trong trại giam ai cũng xin đăng tên, luôn cả con nít, đàn bà và ông già nữa, họ đều xin tình nguyện, họ muốn chiến đấu bên cạnh ta. Nàng mỉm cười, nàng nhor đến hàng ngàn công nhân ngoại quốc ở Tây Âu. Tất cả đều xa lánh sự tàn bạo của quân Nga, chạy trốn bên phía Mỹ, Anh hoặc Pháp. Họ cũng không nghĩ chạy theo hướng nào họ chỉ biết chạy trốn quân Nga, trốn sự tàn bạo dã man,

tránh khủng bố hoặc giết chóc. Họ nhắm hướng nào không có quân Nga nữa và họ nhắm mắt chạy theo hướng ấy. Họ chỉ biết không được quay gót trở lại, bởi Saul lung là đê m tối, là đê m máu. Saul lung họ, là khủng bố, chém giết. Họ ôm chầm lấy vùng đất này, nơi không còn quân Nga nữa. Họ quỳ gối ôm chầm vùng đất đã bao dung họ và gọi đó là lãnh thổ của hứa hẹn, của hi vọng, họ ôm chầm lấy nó, không cần biết là nơi nào, cũng không cần biết nó sẽ ra sao? Hễ là đất không có quân Nga là được, không kể dân nước nào ở hoặc chiếm đóng. Họ không còn muốn thấy người Nga nữa. Người Mỹ bắt giam họ nhưng họ không oán hận, vẫn yên lòng ở vùng đầy hứa hẹn bởi họ chẳng đòi hỏi gì hơn là tránh khỏi móng vuốt của quân Nga. Và khi đã thoát được, kiếp sống họ có ra sao nữa họ cũng không cần. Vì thế họ không giận khi quân Mỹ bắt họ, dầu quân Mỹ có giết họ, họ cũng không phản kháng. Và bây giờ trận giặc thứ ba vừa mới khai hấn. Dân tị nạn đã mệt mỏi, đói khát và bị giam cầm. Họ muốn lương thực, được nghỉ ngơi, có công ăn việc làm và được tự do. Họ không phản đối chẳng được mấy nhu cầu kể trên, vì họ được xalanh quân Nga là điều cần thiết nhất cho họ rồi. Người Mỹ hứa trả tự do cho những ai tự nguyện nhập ngũ vào đạo binh Tây phương, nên tất cả dân ông đều tình nguyện, chẳng phải để đánh giặc, mà để khỏi bị nhốt, khổ bị chết đói. Trung úy Lewis nói:

- Họ hoan hôn nhiệt liệt! chính nghĩ của trận giặc Tây âu chống dãman Đông âu được cả thế giới này chấp nhận. Aia cũng nhậ định giờ quyết liệt đã đến với họ, hoặc chết hoặc thắng trận. Chiến tranh này sẽ đánh dấu cho kỉ nguyên mới trận giặc duy nhứt của lịch sử! Tây âu văn minh chống Đông âu dãman. Thật là thế giới chiến tranh, trận thế giới chiến tranh đầu tiên trong lịch sử nhân loại. Trung úy xoa tay nói:

- Thật là hạnh phúc và danh dự được tham gia trận giặc này. Phần thắng chắc về ta rồi, cả thế giới được văn minh hóa. Chẳng còn chiến tranh nữa; từ rày về sau, chỉ còn thịnh vượng, tiến bộ và tiện nghi an lạc thôi. Nora mỉm cười, trun úy hỏi:

Hình như bà không hoan nghinh? tôi thấy bà không hẳn ghét á thành chính nghĩ của Tây phương. Bà có cảm tình với cộng sản sao? Bà là người duy nhứt còn dè dặt, người duy nhứt không hoan nghinh.

- Không ai hoan nghinh cả, chỉ có ông thấy họ hoan nghinh thôi!

- Mấy người tình nguyện kia không phải là hoàn toàn chống cộng sao?

- Phải, chống cộng, nhưng chỉ có bấy nhiêu thôi, nghĩ là họ muốn có tự do, muốn không còn cảm thấy không khí khủng bố, không còn muốn bị tra khảo, tù đầy, đói rét, tàn sát nữa. Nhưng họ không phải vì chính trị, họ chỉ lẫn trốn cảnh giết chóc, khủng bố và nô lệ thôi.

- Bà còn muốn gì nữa, như thế họ hoàn toàn hoan nghinh chính nghĩ của Tây phương rồi; nên họ mới tình nguyện đăng tên, cùng chúng ta chiến đấu để đem lại tự do, yên ổn, sự che chở và nền dân chủ.

Ôngđừngrsaysuravới những danh từ, ông Lewis à! Chiến tranh mà ông cho là trận giặc thế giới thứ ba này không phải là trận giặc Tây âu chống vớiĐôngâu.Vàthật ra không phải là trận giặc, dẫu rằng trận tuyến trải ra khắp thế giới, từTâysangĐông. Trận giặc này chỉ là một cuộc cách mạng trong nội bộ xã hội kỹ thuật Tâyphương mà thôi; một cuộc cách mạng riêng cho Tâyphương. Nhưng chúng ta chống Đôngâu, chống cả cùng châu Âu miền Đông.

- Ông nói sai rồi! Tâyphương các công chỉ xung đột với một ngành trong nền văn minh các ông thôi.

- Chúng tôi chiến tranh với nước Nga.

Nước Nga, sau cuộc cách mạng cộng sản đã trở thành một ngành tiên tiến nhất của nền văn minh kỹ thuật Tâyphương. Nước Nga mượn tất cả lý thuyết của Tâyphương và chỉ đem thực hành mà thôi. Nước Nga đã tiết giảm con người xuống con số không, như đã học của Tâyphương. Nó đã biến xã hội thành một bộ máy khổng lồ như đã học của Tâyphương. Chỉ có nước Nga mới bắt chước Tâyphương được, như một giống dân đã man mọi rợ có thể làm. Trong xã hội cộng sản những chuyện hoàn toàn do quân Nga đem tới là sự cuồng tín và đã man, và chỉ có thể thôi. Ở Nga sô trù đặc tính khát máu và cuồng tín ra tất cả đều do Tâyphương gặt. Và các ông chỉ chống lại phương diện ấy của nền văn minh Tâyphương, chống ngành cộng sản của xã hội kỹ thuật mà thôi. Và vì thế trận chiến tranh thế giới thứ ba này chỉ có thể là một cuộc cách mạng nội bộ, nó đã bùng nổ và tiếp tục diễn tiến trong xã hội kỹ thuật Tâyphương.

Nhóm Đại tây dương và Âu châu trong xã hội kỹ thuật Tâyphương chống với nhóm cộng sản Tâyphương. Đây là một cuộc chiến nội bộ phe phái, hai giai cấp trong một xã hội, hoặc nếu ông muốn một cuộc cách mạng giai cấp, y như cuộc cách mạng giai cấp trung sản năm 1848. Đôngphương không dự vào cuộc cách mạng nội bộ Tâyphương. Trừ xã hội Tâyphương, không ai dự vào cuộc cách mạng nội bộ này cả. Ông Lewis à, một khi cuộc cách mạng ấy hoàn toàn Tâyphương thì nó không phục vụ con người. Vì xã hội Tâyphương không có con người.

- Tôi không hiểu.

“Dễ hiểu lắm, quyền lợi của xã hội Tâyphương không phải là của con người, mà là ngược lại.

Trong xã hội kỹ thuật Tâyphương, con người sống như mấy giá đỡ đầu tiên thuở xưa trong hầm mộ, trong khám đường, ngục tối, ngoài lề xã hội. Họ trốn tránh lẫn lút, không được phép ra giữa công chúng. Họ không được phép giữ chức vụ hành chánh ở

bất kỳ đâu, như là trong văn phòng vì xã hội văn minh các ông đã thay thế bàn thờ bằng văn phòng.

“Người mà còn thật là người thì phải trốn tránh, kéo không sẽ bị bắt buộc phải hành động theo luật lệ kỹ thuật, theo luật lệ của máy móc.

“Con người bị giảm còn một khuôn khổ xã hội và bị biến thành công dân, nghĩa là

không còn là con người nữa

“Xã hội kỹ thuật không biết đến con người, mà chỉ biết đến họ trong hình thức công dân mà thôi.

“Và một khi không biết tới họ thì làm sao có cuộc cách mạng vì họ được.

“Vị trí cách đặc biệt Tây phương, nên cuộc cách mạng hiện tại xa hẳn với quyền lợi con người về phương diện cá nhân

“Con người từ lâu đã trở thành một thiểu số vô sản trong xã hội văn minh các công, cho nên dầu phe nào thắng trận đi nữa, thì con người vẫn là phần tử vô sản trong khung cảnh xã hội.

“Trận giặc hiện tại là cuộc xung đột giữa hai hạng người máy, kéo theo sau chúng những nô lệ sinh hoạt, những người nô lệ sống bằng xương bằng thịt.

“Con người ngày nay không thể kể như có tham gia vào chiến tranh đang xảy ra, cũng giống như người nô lệ chèo các chiến thuyền La Mã thời xưa, ta không thể kể họ đã tham gia vào chiến tranh để quốc La Mã được. Họ chỉ làm công việc mang xiềng xích của trận giặc, mà mắc bị xiềng thì làm sao đánh được.

- Tù nhân ở trại này đến đăng tình nguyện không phải tự ý họ sao? Bà quả quyết liều lĩnh quá, tôi không phải hăm dọa bần hưng tôi kịch liệt phản đối bà. Mỗi người tình nguyện tới đây đều do họ muốn cả. Bà có dám chắc chúng tôi ép buộc một ai làm chuyện đó không. Bà đã chứng kiến cảnh thất vọng của những kẻ chúng tôi buộc phải từ chối, họ hăm dọa sẽ tự tử nếu không được đăng tên. Vậy không phải tự ý họ sao? Không phải họ hoan nghênh à. Họ còn cuồng tín hơn chúng tôi nữa. Họ coi như bị hình phạt nặng nề, khi chúng tôi từ chối thả họ. Có phải vậy không bà West.

- Họ không còn lối thoát nạn nào nữa, họ bị nhốt trong xà lim khám đường, tứ bề lửa cháy và chỉ còn một cửa ra được. Cửa ấy là những đơn trạng mà ta tiếp hàng ngày tại phòng này. Mỗi lá đơn là một tiếng kêu vang tuyệt vọng để được ra ngõ còn lại của họ. Tất cả đều gửi đơn, không phải chỉ dân Đông Âu bị nạn, mà cả châu Âu.

Không đúng, đơn ấy đâu phải lối duy nhất thoát ra khỏi biển lửa, họ có thể qua bên Nga, tại sao họ không chịu đi mà lại đến ở với chúng tôi?

- Không, chỉ đường cho họ qua Nganghiã là biểu họ vào vách tường cháy đỏ, họ chỉ có thể nhảy vào ngọn lửa và vào cõi chết mà thôi, và không một người nào muốn nhảy vào đồng lửa, khi còn thấy cửa ra. Cửa đó, là chúng ta, họ xin chạy thoát nhưng không tìm xem cửa ấy dẫn tới đâu, họ không quan tâm tới, họ phải chạy vì ngộp thở. Thà chạy ra cửa còn hơn ở trên vách lửa cháy. Mà dầu biết qua khỏi ngưỡng cửa gặp lửa nữa, họ vẫn chạy ra, ít nhất cũng tránh bị cháy được một chút. Họ cố giữ hi vọng, một ảo vọng, như thế hơn không. Một ảo vọng, tuy vô lý cũng quan trọng lắm chớ.

- Bà xem tất cả ở khía cạnh bi đát, các người tình nguyện có nghĩ như bà đâu? Đơn được chấp nhận là

họ mừng, họ liều thân chiến đấu cho chính nghĩa của chúng ta mà cũng là của họ nữa. Họ sẽ là những quân nhân rút hết củ súng của họ. Bà mở cửa ra và xem họ tranh nhau trước văn phòng thì biết. Có cả trăm, cả ngàn người xin tình nguyện. Tất cả đều hăng hái chiến đấu vì đại nghĩa của nền văn minh. Tất cả đều muốn xả thân cho cuộc đại thắng ngày mai.

- Không, họ tưởng họ ở trận giặc này. Có thể họ không nghĩ như tôi, họ đau khổ quá nhiều. Họ không muốn nghĩ ngợi thêm, song họ cũng cảm thông, cũng đau đớn, cũng thất vọng như tôi. Tôi để cho thực tế trả lời bà Westa. Tôi sẽ cho bà thấy cách họ hành động đơn xin tình nguyện. Tôi sẽ lấy ví dụ, lựa đại trong đám đông này. Trung úy đứng dậy, mở cửa, chỉ đám đông đang chờ chụp ảnh trước, nói với Nora.

Bà xem, hôm nay có 500 người chờ đợi, thử kê người đứng đầu xem.

Trung úy chọn người đứng đầu ở phòng văn. Người đàn ông không đi một mình mà có cả vợ và ba con, y đứng tuổi, tóc đen, hơi hoarâm haitên mặt tang, má hồng, cặp mắt to và đen, nhưng buồn và đẹp. Nora ngó cặp mắt người này, rồi nói thầm: "Nỗi buồn nơi tâm hồn cao cả của y" Người đàn ông đứng trước mặt nàng là một người thợ nhuộm đôi mắt lộ vẻ thông minh, có tinh thần. Thứ tinh thần của một tâm hồn cao cả, nỗi buồn không phải riêng về thân xác, mà nhứt là về tinh thần. Thiếu phụ đứng bên, mặc áo dài xanh, hơi rộng, tóc chunghung và đã điếm sương. Nàng còn đẹp lắm, đẹp chẳng những ở vóc dáng mà còn vẻ anh hoa rực rỡ khắp làn da. Nora muốn cười với nàng, như một người chị em song nàng cúi mặt xuống. Xem nàng buồn và sợ sệt Đứa con trai lớn có đôi mắt đen, giống mắt cha nó, nhưng không buồn mà lảo liên, táo bạo nhìn Nora Đứa kia ngó xuống, lo lắng như suy nghĩ chuyện gì, nó trắng hồng. Đứa nhỏ hết, độ bốn tuổi, tóc quăn mắt xanh, Nora không biết nó là con trai hay gái nhưng nó đẹp như một thiên thần Trung úy nói với Nora.

Đây là một gia đình muốn tình nguyện. Bà hỏi họ có nghĩ như bà hay không? Bà sẽ thấy không phải vì tuyệt vọng mà họ tới đây, họ đến vì khao khát tự do và công bình, họ xin nhập ngũ vì muốn chiến đấu cho hòa bình và văn minh, họ ý thức lắm. Cứ hỏi họ những gì bà muốn biết, rồi bà xem.

- Không cần thiết, tôi không tìm thấy họ cảm nghĩ gì trong tâm khảm. Nỗi khổ tâm cả tôi cũng đủ rồi, xin đừng bắt tôi phải gọi chuyện đau lòng của kẻ khác. Ông cứ hỏi han họ như thường lệ, tôi không chú tâm đến

- Tôi yêu cầu bà hỏi những gì bà muốn hỏi, chắc chắn bà sẽ đổi ý kiến

Cũng được Câu chót của trung úy như một linh truyền, Nora ngó người đàn ông cầm nó đứng trước cửa. Cặp mắt anh ngó lên, nàng hỏi:

- Anh tên gì?

- Iohann Moritz. Tôi xin tình nguyện với tất cả gia đình tôi. Xin bà chấp nhận cho. Tôi cầu xin chuẩn miễn vì tuổi tôi đã quá hạn như trong bảng quy định. Nhưng tôi thấy tôi còn khỏe mạnh, mấy đứa con tôi còn khỏe quá chưa đủ tuổi nhập ngũ nhưng chúng ngay thật và siêng năng. Chúng tôi chống cộng như quy định trong bảng yết thị. Chúng tôi tin tưởng vào sự chiến thắng của nền văn minh như yết thị đã rao, song chúng tôi không đủ tuổi như quy định trong yết thị. Vì vậy chúng tôi xin bà cho chúng tôi được chuẩn miễn. Vì bà không thu nhận chúng tôi, chúng tôi sẽ chết mất. Chúng tôi không thể chịu đựng được nữa. Thằng con trai lớn, có cặp mắt đen, nắm cùi chỏ ba nó ra hiệu, nó muốn nhắc ba nó nói nhiều quá. Moritz làm thinh, đỏ mặt, anh tự hỏi, phải chi đừng nói câu sau cùng. Anh đã vụng về, có thể vì lẽ đó mà người ta không thu nhận anh, anh tiếp:

- Chúng tôi thiết tha cầu khẩn bà cho chúng tôi được ghi tên. Chúng tôi làm lụng siêng năng và tin tình ngay thẳng lắm! Thằng Petre dặn anh nói nhiều chuyện khác nữa nhưng anh không muốn. Anh không có lòng nào nói được là anh tin tưởng nơi Tây phương, nói văn minh và chíchin nữa. Anh không thể nói mấy chuyện ấy, miệng anh không thốt nên lời. Lúc ra về thế nào anh cũng bị thằng Petre giận hờn, nặng nhẹ với anh. Anh được cặp mắt van lơn ngó thiếu phụ, tóc hung hung đỏ, ngồi ở bàn viết, và thấy nàng cũng ngó anh. Cả phòng im lặng. Thiếu phụ có đôi mắt long lanh, cái nhìn ấm áp, hiền hậu. Vợ và con Moritz cũng đưa mắt ngó nàng, chờ đợi, nhưng nàng vẫn ngồi im, nhìn họ. Trung úy Lewis ra khỏi phòng. Thiếu phụ lặng im một hồi, ngó người đàn ông trước mặt, rồi nói:

- Anh biết Traian Koruga không? Moritz giật mình, đáp:

- Chúng tôi ở chung với nhau. Anh không muốn nói ở chung một trại giam, thằng Petre nói dằn kỹ ở nhà rồi.

- Chúng tôi ở chung nhau cho tới ngày chót. Với ông Traian và mục sư Koruga. Tôi ở kề bên ông ấy lúc tai nạn... Nhưng một lát, Moritz nói thêm:

- Thật là một người hoàn toàn tốt mà tôi được biết. Như một ông thánh sống vậy, bà cũng biết ông Traian nữa sao?

- Tôi là vợ Traian Moritz tái mặt, đứng dựa vào cửa. Anh muốn

lấy khăn tay trong túi nhưng không có khăn, lại dùng một vật bằng thủy tinh, cặp mắt kiếng của Traian. Hồi sớm mai này, anh lấy nó ra để làm cái bao da, sọt để trong rương cất bể. Anh cầm mắt kiếng trong tay giây lát rồi suy nghĩ, thấy không cần bao da làm chi vì anh không cất trong vali nữa. Anh để cặp kiếng trên bàn, trước mặt Nora, nói:

Đây là cặp kiếng của ông Traian Moritz ghen ngào, giọng khàn khàn, anh tăng hăng lấy giọng, rồi nói tiếp.

- Ông gậy đưa tôi, trước lúc chết, dặn tôi kiếm bà trao lại. Ông đưa cho tôi đúng trước khi ông... Tiếng Moritz run run, không nói thêm được lời nào. Anh vội mở khăn tay, nhưng chỉ có miếng da để làm bao kiếng. Anh cầm lên, không biết để làm gì, nhưng cũng phải làm một cử động gì, anh liền để miếng da lên bàn, gần cặp kiếng, rồi nói:

- Tôi muốn làm cái bao kiếng, cho khỏi bẻ gãy, trong trại tôi sẽ có thì giờ làm. Bà sẽ cắt kiếng trong bao da, sẽ kỹ lưỡng hơn, nó không thể nào bẻ gãy được. Trung úy Lewis vô lại phòng, nói:

- Thế nào, bây giờ có nhận ra họ thiệt lòng và sốt sắng nhập ngũ hay chưa? Giọng Nora nghẹn ngào, nàng tăng hăng rồi trả lời quả quyết:

Đúng vậy, bây giờ tôi hoàn toàn công nhận ông có lý. Mấy người này đều khẩn khoản xin cho họ được miễn tuổi về tuổi tác. Họ muốn xin nhập ngũ cả gia đình. Trung úy thích chí, cười đáp:

- Bà cứ cho họ được miễn tuổi và làm giấy tờ cho họ đi. Tôi chụp ảnh tất cả gia đình này để đăng báo. Trung úy bước lại gần đứa nhỏ hơn hết, vuốt tóc nó, rồi hỏi Suzanna: Đứa nhỏ này cũng chống Nga nữa phải không? Suzanna cúi đầu, nhưng nghĩ phải trả lời một câu, nên đáp:

Thưa phải, nó cũng chống quân Nga. Nàng sợ Moritz nghe, nhưng anh đã nghe, nàng hối hận. Nora đi vào mẫu đơn nhập ngũ rồi nói với Moritz:

- Chiều nay anh lại chỗ tôi ở, tôi cũng ở trong trại, chúng ta thông thả uống trà, nói chuyện yên tĩnh hơn. Anh sẽ thuật tôi nghe những gì anh biết về Traian Măi Nora mờ lẹ.

- Bây giờ anh trả lời câu hỏi của tôi để tôi ghi đủ trong sổ. Từ năm 1938 tới nay, anh ở đâu? Anh cứ nói thật hết đi, đơn anh sẽ được chấp nhận. Thằng lớn hơn hết mỉm cười, sung sướng, thấy việc đã thành. Đứa bé cũng vui vẻ ăn kẹo của trung úy cho, cười đùa hai hàm răng trắng nõn. Suzanna thì cúi gằm mặt xuống. Trung úy Lewis sửa soạn máy ảnh để chụp gia đình Moritz, trong lúc anh đứng biên thể thức nhập ngũ. Ông muốn tất cả phải có bằng chứng xác thật Moritz nói:

- Từ năm 1938 tôi ở trong trại giam Do Thái xứ Roumanie. Từ năm 1940, ở trong trại giam dân Rouman xứ Hongrie. Năm 1941, ở Đức trong trại giam Hongrois. Năm 1945, ở trong trại giam của Mỹ. Tôi vừa được thả khỏi trại giam Dachau hôm kia. Mười ba năm trong trại giam, tôi được tự do mười tám giờ, rồi bị dẫn tới đây... Trung úy Lewis xây máy ảnh về phía gia đình Moritz, kêu to lên:

Cười đi! Moritz ngó Nora, nghĩ đến trăm ngàn thước dây kẽm gai mà anh đã thấy. Anh tưởng như ba onhiều cuồng kẽm đó quấn xung quanh mình anh. Anh không ngó lên khi trung úy nói với anh, anh không hiểu tiếng Anh. Anh nói tiếp:

Đó là tất cả những gì xảy ra cho tôi, từ năm 1938 tới nay, toàn là trại giam, trại giam. Mười ba năm ròngrất tôi toàn ở trong trại giam. Trung úy Lewis kêu lên:

Cười đi! Moritz biết những lời ấy nói với anh, anh hỏi Nora:

Người Mỹ đón gì?

- Nó ra lệnh bảo anh cười! Moritz ngó cặp kiếng Traian trên bàn. Anh có cảm giác thấy Traian té chết gần hàng kẽm gai. Anh nhớ đến cây số ngàn dây kẽm gai bao quanh các trại giam. Anh nhớ đến đời tù của mụ sư Koruga. Anh nhớ tới những gì đã xảy ra mười năm trong các trại. Anh ngó Suzanna, ngó thằng con nhỏ rồi mặt anh sạm lại. Hai hàng nước mắt tuôn trào. Bây giờ người ta ra lệnh cho anh cười làm sao anh cười được. Anh thấy sắp khóc to lên như đàn bà. Khóc vì tuyệt vọng. Thế là hết, anh không thể đi xa được nữa. Không người nào có thể đi xa hơn nữa. Vì vậy quan ngó Moritz, ra lệnh:

Cười đi! Cười, cười đi!

HẾT

Nhà văn, thisi Constantin Virgil Gheorghiu sinh ngày 09.15.1916 Razboeni - Neamtz, Roumanie; con của vị linh mục ở Moldavie. Học triết lý và thần học tại Université Bucarest và Heidelberg (Đức)

Ông sáng tác nhiều quyển sách mà thi phẩm *Calligraphies sur la neige* được giải thưởng Royal de la

Poesie 1940 ở Roumanie.

Ông cưới vợ là nữ sĩ, năm ngày trước trận Đệ Nhị Thế Chiến. Với lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ, thisi công phần và xúc động khi bọn "thân phát-xít/pro-fasciste" ám sát thủ tướng dân chủ Armand Calinesco, nên viết quyển thi bình vực tự do, chống phát-xít, lấy tên là Armand Calinesco (1939). Hậu quả của thi phẩm này là ông suýt bị bọn cơ quan sát thủ tiêu.

Và cũng với lòng công phần mà ông viết quyển "Bờ sông Dniestr bùng lửa", xuất bản tại Bucarest, chống bọn "chống phát-xít/ antifasciste" đã tàn sát 1/3 dân số miền Bessarable, quê hương ông. Tác phẩm này về sau, đã làm dằn lòng Pháp chống lại ông. Nhưng theo ông, "đứng trước những tàn phá giết chóc dã man, bất cứ từ đâu đến, thisi không thể không công phần"

Năm 1943, hai vợ chồng phụ trách về liên lạc văn hóa tại bộ ngoại giao Roumanie ở Zagherb (Yougoslavie/Croatie). Được 1 năm, nước Roumanie theo phe Nga. Quân Đức bắt vợ chồng ông giam trong trại giam các nhà ngoại giao tại Đức. Kể Đức Quốc Xã thua, vợ chồng ông bị quân đội Đồng Minh Mỹ giam mỗi người một nơi, mãi 2 năm sau 1947, mới được thả ra và gặp nhau tại Heidelberg (Đức). Trong thời gian giam cầm ông viết quyển "Giờ thứ 25/La vingt-cinquième heure". Nhằm lúc đồng mark (tiền Đức) mất giá, không thể sống ở Đức, vợ chồng ông đi bộ sang Pháp, đem quyển này dịch ra Pháp văn và cho xuất bản ở Paris 1949.

Đây là 1 trong những tác phẩm bất朽 của thời đại. Gabriel Marcel, trong bài tựa, đã viết: Tôi tưởng không còn tìm ra 1 tác phẩm nào ý nghĩa hơn, phát họa rõ ràng hơn tình trạng hãi hùng mà nhân loại đang bị chìm đắm"

Tác phẩm này đã bán chạy nhất, 600 000 quyển trong vài tuần lễ, riêng tại Pháp đến 300 000 quyển, lại bị d luận chống đối 1950, khi biết ông là tác giả quyển "Bờ sông Dniestr bùng lửa", nghĩa là ông binh vực phát-xít.

Trong bài tựa thuật, Virgil Gheorghiu viết "...Dấu ô nhục chống phát-xít đốt cháy da thịt ta ở Bucarest, và

dấu ô nhục phát-xít bị đóng ở Paris chỉ là duyên cớ để quần chúng bóp chết ta..."
"Phải chăng người ta chỉ được lên án những độc ác dã man của một bên... "Không, nhà thơ chỉ lấy vĩnh cửu làm khuôn vàng thước ngọc..."

This is đã đi tu. Lễ Thăng Thiên, ngày 05.23.1963, ông được đức giám mục từ New York đến làm lễ thụ phong linh mục giáo hội Chính Thống tại nhà thờ Roumanie ở Paris.

dịch bởi Lê Ngọc Trụ/ Võ Thị Hay.

Đánh máy bởi Hoanghon và Maihungthinh, hai thành viên diễn đàn X-cafevn.org

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>